

THIỆU VĨ HOA
VƯƠNG ĐẠI HỮU



Giải Mã Cuộc đời



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Mật mã bàn tay

GIẢI MÃ CUỘC ĐỜI

Sachvui.Com

THIỆU VĨ HOA
VƯƠNG ĐẠI HỮU

Mật mã bàn tay

GIẢI MÃ

CUỘC ĐỜI

MINH LÂM

(Tổng hợp & biên dịch)

KHO TÀNG TRÍ TUỆ TRUNG HOA
TINH HOA HỌC THUẬT TRUYỀN THỐNG

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI



1
3
2

1. Tác giả trong buổi hội thảo về đề tài
"Trường thống nhất giữa con người và vũ trụ"
tại Quảng Châu (1989).

2. Tác giả xem tay cho Chủ tịch hội đồng
quản trị tập đoàn bán lẻ và khách sạn Trung
Quốc (1989)

3. Viện sỹ Giải Lan Pha đề từ: "Sinh mệnh
khoa học, dân tộc khôi bảo" (18.2.1995).





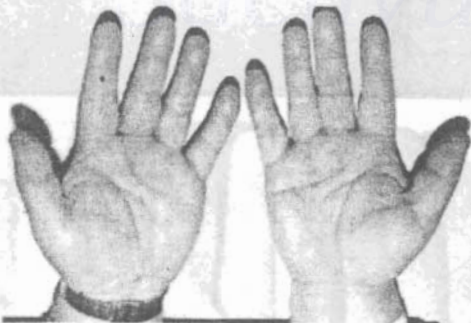
4
5
6

4. Tham gia đoàn nghệ thuật văn hoá dân tộc Trung Quốc.

5. Thăm thái Lan (1996).

6. Xem tay cho bạn bè Thái Lan.



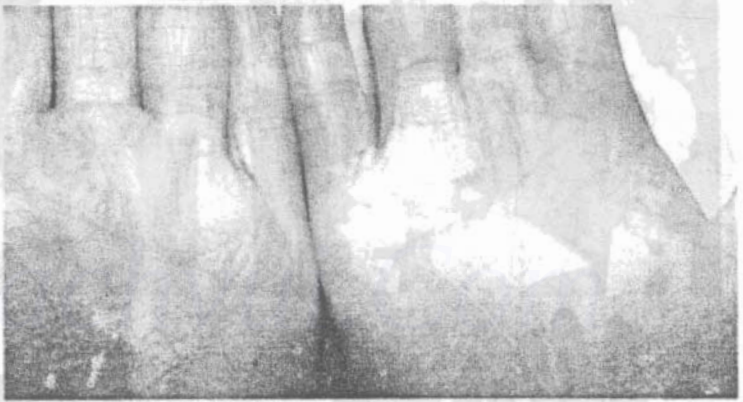


7. Tặng sách cho tiến sỹ Đồng Đạo Lý (Malaisia).
8. Xem tay cho đại biểu Hội nghị lương thực thế giới (12.9.1995)
9. Xem tay cho nhà văn Singapo Chu Dĩnh Nam.
10. Xem tay cho một quan chức ngoại giao Indonesia.
11. "Mắt Khổng Tử" là dấu hiệu trước khi trúng gió trong tai biến mạch máu não.
12. Bàn tay khỏe, đẹp và dài với những đường vân cắt ngang.
13. Bàn tay hình vuông với vân tay thể hiện người rất có khả năng trong nghề nghiệp.



14. Dạng vân tay của người phông túng, phiêu lưu trong tình cảm, bạc nhược tình thần, thiếu nhân cách (đã xuất hiện dấu hiệu bệnh biến).

15. Vân tay của người ăn chơi thác loạn (phần gốc ngón út lồi ra, đường tình cảm có điểm cuối rủ xuống dưới), tâm khí và tính khí đều suy nhược.

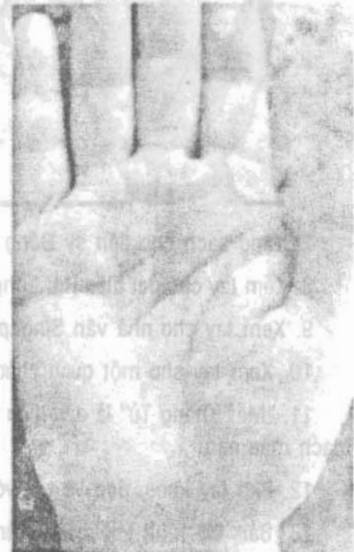


14	15
18	
16	17

16. Vân tay dạng thông thiên (có đường vân chạy vắt ngang bàn tay phía trên đường tình cảm).

17. Vân bàn tay một nhà khoa học: nội khí thuần khiết, bàn tay sáng sủa, đầy đặn, đường tâm đạo và đường trí đạo cong và chỉ vào Linh cung của gò Nguyệt.

18. Vân tay dạng thông linh.



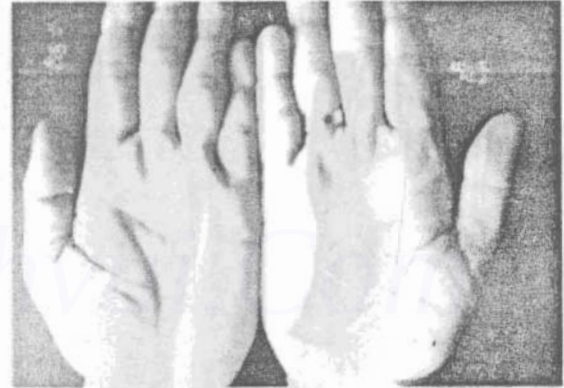


19. Ngón tay của người có bệnh tim mạch.

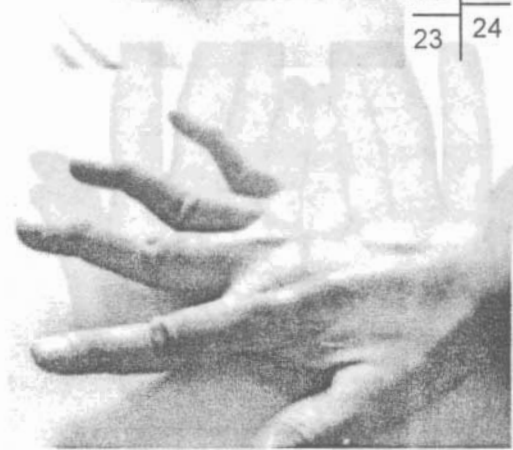
20. Dấu hiệu bệnh ở phổi phải, hen suyễn, phổi tích nước và các bệnh tim mạch, phong thấp...

21. Bệnh tim mạch, phong thấp, khớp ngón tay lật vào trong, ngón út cong.

22. Viêm dạ dày, đại tràng, phong hàn tích nước xuất hiện hạch cứng.



19	20
22	21
23	24



23. Ngón tay bị viêm khớp phong thấp ở trẻ nhỏ.

24. Dấu hiệu viêm hệ sinh dục (điểm đỏ ở gần cổ tay).

25. Quan hệ tình dục quá độ dẫn đến các bệnh về thận

26. Giảm béo dẫn đến các chứng viêm toàn thân và suy nhược các cơ quan chức năng.

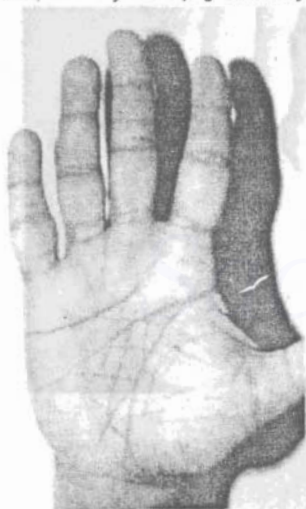
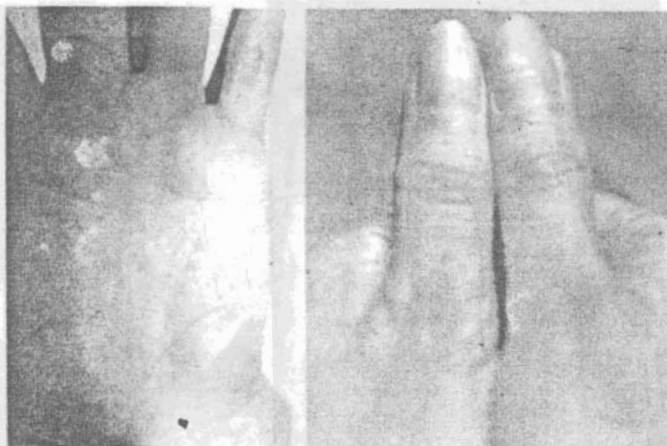
27. Đời sống cố cong dẫn tới thiếu năng tuần hoàn.

28. Dấu hiệu phong hàn tích nước đốt sống cổ.

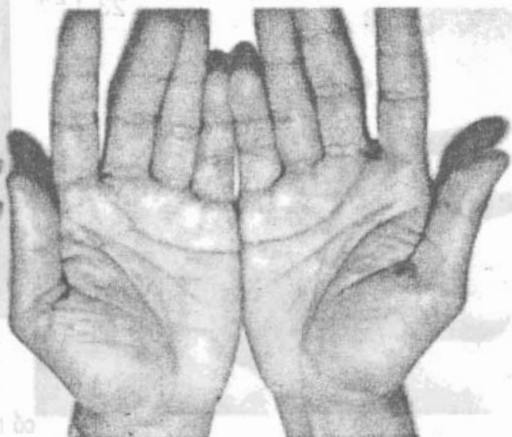
29. Suy yếu chức năng sinh lý.

30. Bàn tay đẹp, khoẻ mạnh

31. Hình chữ thập trong lòng bàn tay, chữ thập ở gò Mọc tinh, kiểu tay lao động chân tay.



25	26
27	28
29	30
31	





32	
34	33
35	36

32. 33. Tác giả trong buổi thuyết trình về khoa học bàn tay và (cuộc đời) (sự sống).

34. Các học viên chăm chú lắng nghe, tranh luận sôi nổi.



35. Người có dạng bàn tay này, khả năng ứng biến rất tốt.

36. Bàn tay khoẻ, đẹp, mầu sáng hồng, mềm mại, đầy đặn, nhưng nào phải thiếu dưỡng khí, mất ngủ.

37	38
39	41
40	

37. Bàn tay
đầy đặn, khỏe
mạnh, đường
sinh mệnh có
độ cong lớn, gò
ngón cái nổi
rõ, thể hiện tư
duy trực giác.



38. Bàn tay của Viện sỹ Giả Lam Pha, hồng đỏ sung huyết, mềm mà thả lỏng, huyết áp cao dẫn đến suy nhược, nhưng có đường sinh mệnh rất tốt.

39. Bàn tay dạng này, chức năng của tim rất kém.

40. Đây là dạng bàn tay phú quý, móng tay sáng như ngọc, làn da nhạy cảm.

41. Bàn tay này rất "bẩn", màu da thâm xăm, khớp ngón tay cứng, phong thấp nặng.



42. Một lần thăm và xem tay cho một gia đình Mỹ.

43. Dứa trẻ sinh ra sau khi bà mẹ được tác giả xem tay, chữa bệnh.

44. Một lần khám bệnh cho trẻ em bại liệt ở Hà Nam.

45. Tham gia đoàn nghệ thuật văn hoá dân tộc Trung Quốc thăm và biểu diễn tại Thái Lan nhân kỷ niệm 50 năm ngày sinh quốc vương Thái Lan (46, 47).

48. Ảnh tiến sỹ Hoàng Cẩm Ba tại Đại học California tặng cho tác giả sau khi được tác giả xem tay.

	43
42	44
45	46
47	48

PHẦN I

ĐỜI NGƯỜI VÀ VẬN MỆNH

I. VẬN MỆNH: KẾT QUẢ SỰ VẬN ĐỘNG CỦA CUỘC ĐỜI

Mỗi chúng ta đều có vận mệnh, phủ nhận sự tồn tại của vận mệnh là biểu hiện vô tri, ít nhất là trong lĩnh vực nhạy cảm này của con người.

Vậy vận mệnh là gì?

Chúng tôi cho rằng, “vận mệnh” chính là kết quả của sự vận động thông tin trong toàn bộ cuộc đời con người, là quỹ tích vận động của cuộc đời, là cái có thể nhận biết được, dự báo được và điều khiển được. Khi đã khám phá ra được bí mật của “vận mệnh”, vận mệnh sẽ không còn là chuyện thần bí nữa, và cuộc đời mỗi người sẽ có thể được điều khiển bởi chính người đó.

“Thông tin về cuộc đời” là trạng thái kết cấu phức tạp và đan xen của rất nhiều nhân tố cấu thành nên sự sống. Ví dụ như sự hài hoà của các yếu tố gen di truyền, biến dị, “Nguyên thần”, âm thần, dương thần, chủng hệ người, tôn thân, tự thân và hoàn cảnh môi trường...

“Xu thế vận động” là tổng hoà sự vận động, biến đổi thích nghi cả bên trong và bên ngoài cơ thể quyết định đến vận mệnh con người, như tình trạng sức khoẻ, thể lực, tình cảm, xu hướng tính cách, trí tuệ, tư duy... Những sự tự thay đổi này không phải được tiến hành một cách cô lập mà chịu ảnh hưởng tác động lẫn nhau của các luồng thông tin vũ trụ – thiên thời, địa lợi, nhân hoà... Tổng hoà mối quan hệ tác động lẫn nhau giữa vũ trụ nhỏ là cơ thể con người với môi trường tự nhiên, môi trường xã hội là xu thế vận động của cuộc đời.

Tác động từ sự vận động của vũ trụ lớn đối với “vũ trụ nhỏ”, người Trung Quốc cổ đại gọi là “Tí Ngọ lưu trú”, kết quả của sự “lưu trú” sẽ

kết hợp với mật mã vận mệnh của “vũ trụ nhỏ” (cơ thể con người), làm cho mật mã vận mệnh tái tổ hợp, nhờ đó, con người sẽ thể hiện ra một hình thức vận động nhất định trong một giai đoạn nhất định của cuộc đời – gọi là “thế thái”, tức là trạng thái vận mệnh ở giai đoạn này.

“Kết quả của xu thế vận động” là một trạng thái cụ thể của sự sống, mà thông tin về cuộc đời được sinh ra dưới sự tác động của các luồng thông tin vũ trụ lớn. Đó là “hình thức cố định” được thể hiện trong một giai đoạn cụ thể nào đó. “Hình thức cố định”, “kết quả” chính là xu thế tất nhiên, trạng thái tất yếu của sự vận động cuộc đời. “Trạng thái vận động thông tin về cuộc đời” này có những dấu hiệu có thể nhận biết trước, là sự quy định bẩm sinh và có thể dự đoán được kết quả. Vì vậy, thông qua một cách thức nào đó, người ta sẽ điều chỉnh, khống chế được. Nếu chúng ta nắm được những nguyên lý cơ bản, nắm được phương pháp nhất định thì vận mệnh của con người hoàn toàn có thể điều chỉnh được. Nếu thiếu nhận thức, mọi việc phó mặc cho tự nhiên thì tất sẽ bị vận mệnh đánh gục trong thế giới đầy biến cố này.

II. “NHỊ THẦN” VÀ NĂM YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH ĐẾN VẬN MỆNH CON NGƯỜI

Để nắm được vận mệnh, con người trước tiên phải hiểu biết về nó.

Quyết định đến vận mệnh đời người có “nhị thần” và 5 yếu tố, đó là: “Nguyên thần”, “Thức thần”, thiên phú, kỹ năng tri thức, thiên thời, địa lợi và nhân hoà.

1. “Nguyên thần” và “Thức thần”

Trong văn hoá Đạo gia truyền thống Trung Quốc, hay nói tới “Nguyên thần” và “Thức thần”.

“Nguyên thần” chỉ “Khả năng vốn có tiềm tàng ở sâu tầng trong não người”, được hình thành từ “Khí”, có tác dụng điều khiển và quy định nội hàm và sự biến đổi của vạn vật, hai thứ này trực tiếp cảm ứng, liên thông với nhau.

“Nguyên thần” thể hiện đặc trưng của mỗi cá thể con người và

chúng hệ nhân loại (gồm nhân chủng, dân tộc, hệ huyết thống, tôn thân...), nó thể hiện hệ thống chức năng của toàn bộ gien quy định toàn bộ thông tin về cơ thể người. Nó có tính chất “nguyên thủy”, “sơ khai”, là tinh thần “bản thể” thực sự (còn gọi là “khí linh” bản thể) quy định con người là thực thể trí tuệ cao cấp trên trái đất. Do vậy, “Nguyên thần” – công năng căn bản của “Khí” trong các huyết trên não và toàn bộ cơ thể – tất yếu sẽ “thông linh” với nhau. Có được tốc độ truyền cảm khó có thể tưởng tượng ra.

“Thức thần” là những năng lực nhận thức mà con người dần dần tích lũy được kể từ khi sinh ra, bao gồm: đối nhân xử thế, quan hệ xã giao, nghề nghiệp chuyên môn, học thức, tu dưỡng, thói quen đạo đức, tư duy, tình cảm, ý chí, khả năng kiến giải, các trạng thái tình cảm, ham muốn... Mọi thứ con người thu lượm được qua quá trình nhận thức từ sau khi sinh ra và chỉ đạo hành vi của con người đều thuộc loại này. Cũng có nghĩa “Thức thần” là những tri thức mà con người thu được từ thực tiễn, nhận biết và học tập. Sau khi kết hợp tự nhiên với kinh nghiệm cá nhân, nó phản ánh ngược vào não và các hệ thống chức năng khác, là khả năng tự điều khiển của mỗi cá thể trong môi trường sinh tồn gồm tự nhiên, xã hội và con người.

Lý luận truyền thống cho rằng, “Thức thần” không hiểu được những điều mà “Nguyên thần” hiểu được, bởi vì “Thức thần” là năng lực do học tập tích lũy mà có được, còn “Nguyên thần” là năng lực vốn có ngay từ khi sinh ra, không cần phải học tập. “Nguyên thần” là “linh khí”, hình thành ngay từ khi trong bào thai.

Xét từ kinh nghiệm thực tế trong cuộc sống, ngay từ thời thơ ấu, niên thiếu, “Nguyên thần” bao giờ cũng thể hiện rõ hơn “Thức thần” (bản năng lấn át lý trí). Nó thường biểu hiện ra là những khả năng xuất chúng, đặc biệt. Nhưng cùng với quá trình trưởng thành và tích lũy tri thức, “Thức thần” lại lấn át “Nguyên thần” (lý trí lấn át bản năng). Sự phát triển của “Nguyên thần” chỉ có thể thông qua tu luyện. Khi “Nguyên thần” được tu luyện đầy đủ, cơ thể con người sẽ thể hiện những khả năng phi thường.

“Nguyên thần” nếu được khai thác phát triển đầy đủ, con người sẽ có khả năng đặc biệt như nhìn xuyên, nhìn thấu, nhìn xa, thần giao cách cảm, điều khiển di chuyển đồ vật, dự đoán hậu vận...

“Nguyên thần” không phải là sự hiểu biết mọi thứ, mà nó khống chế “Thức thần” về căn bản, tham gia vào hoạt động của “Thức thần”. Chính vì thế, chúng ta thường cảm thấy những năng lực hoạt động, tình cảm, ý trí, suy luận... mà chúng ta có được sau khi sinh ra thường không đủ chính xác, trong khi đó nhiều khi “linh tính” mách bảo chúng ta nên làm thế nọ, nên xử thế kia lại rất đúng đắn. Có điều đó bởi vì “Nguyên thần” cũng là một khả năng “nhận thức”, nhưng nó cao hơn nhiều so với nhận thức của “Thức thần”. Hoạt động của “Thức thần” được điều khiển và chỉ đạo bởi “Nguyên thần”, và thể hiện ra ngoài là những hoạt động tình cảm, ý chí được hình thành từ bản năng và sự kích thích của thế giới bên ngoài.

Con người là một chủng hệ cơ thể sống, nhân tố văn hoá trong mỗi giai đoạn phát triển của lịch sử đều sẽ là một mã thông tin về cuộc đời và được nạp vào gen di truyền. Vì vậy trong “Nguyên thần”, tất yếu cũng sẽ hàm chứa nhân tố của “Thức thần”. Do đó, mỗi cá thể sau khi rời khỏi cơ thể mẹ mới có thể thu hoạch được những tri thức, tình cảm, ý chí, kỹ năng... trong môi trường sống rất mở ấy. Đó cũng chính là lý do tại sao thời kỳ nhi đồng, niên thiếu, con người dễ thể hiện những khả năng đặc biệt, năng lực tiếp thu và sự ham muốn hiểu biết rất mạnh. Nguyên nhân căn bản là do “Nguyên thần” thể hiện mạnh hơn “Thức thần”. Đến lứa tuổi thanh niên, trung niên, già... cơ thể con người lại khó kích hoạt được những khả năng đặc biệt của “Nguyên thần” nếu không trải qua sự khắc khổ tu luyện. Những người có tri thức, kiến giải, thế giới quan... càng định hình rõ, thành hệ thống thì “Nguyên thần” càng khó khai thác, “Thức thần” sẽ lấn át “Nguyên thần”.

“Nguyên thần” có khả năng “thông linh”, “nhìn thấu” tất cả, tức là có khả năng “tri thiên mệnh”, “nhìn rõ hồng trần”; “Thức thần” là bị động, là chủ thể, là “gần mực thì đen, gần đèn thì rạng”, là những cảm quan thực tại, nắm hiểu thế giới, đồng thời chi phối tình cảm, lý trí, cực kỳ dễ ngông cuồng, tẩu hoả nhập ma. Tuy nhiên trong “Thức thần” cũng có nhân tố của “Nguyên thần”, nếu trong quá trình nhận thức, không ngừng “ngộ đạo”, thì cuối cùng cũng có thể “thông linh”, kích hoạt “Nguyên thần”.

Tóm lại, “Nguyên thần”, “Thức thần” là hai “chúa tể” của vận mệnh đời người, một chủ “bản thể”, một chủ “chủ thể”, “chủ thể

thần” tức là “ý thức thần”. “Bản thể thần” tức là “ý niệm thần”, “thần niệm thần”. Trong cuộc đời mỗi con người, chúng quy định vận mệnh của họ có tiền cảnh sát n, thuận lợi hay u ám, trắc trở, chúng thúc đẩy con người ổn định tiến bước, một phút thăng cao, hay đẩy con người sa đoạ cùng đường, hoạ hành đen tối.

2. Thiên phú

Thiên phú tức là “Nguyên thần”. “Nguyên thần” là kết quả của sự tác động tổng hợp thông tin của âm thần, dương thần và vũ trụ, là “hình tượng” thông tin của cuộc đời mỗi con người. Âm thần là hình tượng mã di truyền thông tin về cuộc đời của mẫu hệ (dòng họ người mẹ). Dương thần là hình tượng mã di truyền thông tin về cuộc đời của phụ hệ (dòng họ người cha). Chúng ta nói mẫu hệ, phụ hệ ở đây là nhấn mạnh huyết thống, tức là dòng giống người cha hay người mẹ, chứ hoàn toàn không phải chỉ ngầm định người cha hay người mẹ. Bởi vì di truyền có di truyền trực tiếp – cha mẹ truyền cho con cái; có di truyền gián cách – từ các đời trước đó truyền lại; có di truyền giao thoa, như di truyền từ cô, chú, dì, cậu...

Kết quả di truyền dưới tác dụng tương hỗ của gien di truyền phụ hệ, mẫu hệ có thể có mấy tình huống sau: Di truyền thuần khiết – thông tin cơ bản về cuộc đời của cha mẹ được truyền trực tiếp và phần lớn cho con cái, thể hiện rõ hình ảnh của cả hai bố mẹ ở con cái. Di truyền tổng hợp, tức là tổng hợp những phần ưu tú nhất hoặc khiếm khuyết trong thông tin di truyền của bố mẹ để hình thành nên một “hình tượng” sự sống mới. Di truyền biến dị, tức là di truyền một phần gien của bố mẹ cho con cái, đồng thời có thay đổi so với mã thông tin của bố mẹ – tốt lên hoặc xấu đi, tạo nên một hình tượng mật mã thông tin về cuộc đời mới.

Thiên phú của bất kỳ người nào cũng đều là hình thức tồn tại vật chất của “Nguyên thần”. “Nguyên thần” lại là hình thức tồn tại vật chất của ba loại thông tin về cuộc đời là mã di truyền của mẫu hệ, phụ hệ và thông tin vũ trụ. Vì vậy “Nguyên thần” sẽ thể hiện bốn kiểu trạng thái sinh mệnh cơ bản: trạng thái tinh lực, trạng thái tình cảm, trạng thái trí tuệ, trạng thái tính cách (xu hướng tính cách). Bốn trạng thái này đã có ngay từ khi sinh ra, hình thành từ

trong bào thai, quy định mô thức và quỹ tích hành vi của cá thể, quyết định kết cấu cơ bản và lộ trình cuộc đời mỗi con người. Đi cùng với bốn trạng thái sinh mệnh cơ bản này còn có bốn quy luật sinh mệnh, tức là quy luật thể lực, quy luật tình cảm, quy luật trí tuệ và quy luật tính cách. Có thể nói, ba trạng thái sinh mệnh cơ bản trước sẽ quy định xu hướng tính cách của con người, trong đó đặc biệt là nghị lực và khả năng ứng biến, ảnh hưởng rất lớn đối với vận mệnh. Điều cần chỉ ra là, con người là một vũ trụ nhỏ mang tính đa hướng, mọi trạng thái thông tin về cuộc đời đều có hình thức biểu hiện ngoại tại của nó, dự báo hoặc thể hiện các xu thế và hiện trạng vận động của cuộc đời. Những điều này hoàn toàn có thể nhận biết được và chính là căn cứ hiện thực để giải mã cuộc sống, thông qua nó, chúng ta mới có thể nhận thức được chính chúng ta.

3. Kỹ năng tri thức

Là các tri thức cần thiết phải có như kỹ năng tri thức chuyên môn khi theo đuổi một nghề nghiệp nào đó, sự hiểu biết cần thiết nhiều tầng, nhiều cấp độ về đối nhân xử thế đời người... ví dụ thiên văn, địa lý, vật lý, hoá học, sinh lý, nghệ thuật, y dược, triết lý, luân lý, pháp luật... tóm lại, mọi tri thức liên quan đến đời người như sinh, lão, bệnh, tử, ăn, ở, đi lại, sức khoẻ, ánh sáng, điện, âm thanh.... đều là những tri thức cần có. Đây là điều kiện cần để theo đuổi một sự nghiệp, lập thế, và tồn tại.

4. Thiên thời

Thiên thời tức là cơ hội, bất kỳ cơ hội nào cũng đều là một dạng xu thế phát triển. Nắm bắt được cơ hội mà thiên thời tạo ra cho đúng lúc, sẽ có thể phát huy đầy đủ tài năng. Nắm cơ hội, thực tế là năng lực ứng biến được tạo dựng trên cơ sở khả năng quan sát và suy tính thấu đáo. “Cơ không thể mất”, “thời không tái lại” (thời không đến lại). Để mất thời cơ sẽ ôm hận cả đời. Một lần không nắm bắt được thì sẽ để lỡ nhiều lần.

5. Địa lợi

Địa lợi tức là môi trường để sinh tồn và phát triển. Trước tiên

cần sinh tồn, sau đó cần phát triển. Lợi dụng tối đa điều kiện môi trường để phát huy thế mạnh, khắc phục điểm yếu, làm cho môi trường trợ giúp tối đa cho sự tồn tại và phát triển của bản thân, thế mới gọi là “địa lợi”. Vì vậy, việc thực hiện “địa lợi”, trên thực tế là năng lực thích ứng và năng lực điều khiển môi trường. Kẻ thích nghi được thì tồn tại, kẻ không thích nghi được thì diệt vong. Kẻ thích nghi được thì điều khiển nó có lợi cho mình, đó chính là ý nghĩa chân chính của “địa lợi”.

6. Nhân hoà

Nhân hoà, chính là quan hệ nhân tế lý tưởng. Con người trong cuộc sống để làm việc được thì cần xây dựng được mối quan hệ nhân tế tốt đẹp, có bạn bè, tri kỷ, đồng đạo, anh em, thầy trò... Có bạn bè đa dạng thì trong cuộc sống, trong sự nghiệp, về kinh tế, chính trị... sẽ là điều kiện thuận lợi lớn. Thêm một người bạn, thêm một con đường. Nhân duyên tốt, lấy giúp người làm niềm vui, phòng tiểu nhân... là những phép xử thế cơ bản. Trước tiên cần phân biệt rõ thiện ác ngay gian, quân tử tiểu nhân, lại cần có tăng nác, thứ bậc, kết giao có độ. Như vậy, mạng lưới và kết cấu “nhân hoà” sẽ trở thành những điểm liên kết trong những trạng chuyển biến của cuộc đời. Ngược lại, quan hệ nhân tế tồi thì sẽ thu lại những vận ác và tai nạn.

Kỹ năng tri thức, thiên thời, địa lợi, nhân hoà đều là những thứ có được sau khi sinh ra, chúng ta gọi những năng lực và kinh nghiệm có được qua quá trình sống như vậy là “Thức thần”. Vai trò của “Thức thần” là có thể tự mình nắm được cuộc đời mình. Thế nhưng vai trò của “Thức thần” lại vĩnh viễn không thể vượt quá giới hạn cho phép của “Nguyên thần”, hay hạn độ mà “Nguyên thần” có thể chịu nổi. Thực tiễn có rất nhiều ví dụ cho thấy như vậy, những mưu đồ tìm kiếm thành công vượt ngoài hạn độ mà trạng thái thông tin về cuộc đời của bản thân mình cho phép nhất định sẽ gánh hậu quả ngược lại, đó chính là tình trạng không lượng sức mình, chính là những kẻ duy ý chí. Vì vậy, chúng tôi cho rằng, sự kết hợp thích đáng giữa “Nguyên thần” và “Thức thần”, tức là lựa theo thế mà vận động, mới là con đường đúng đắn nhất để nắm được vận mệnh của mình.

III. ĐẶC TÍNH KHÔNG THỂ THAY ĐỔI CỦA “NGUYÊN THẦN”

Chúng tôi trình trọng đưa ra mệnh đề này nhằm phủ định những lý luận duy ý chí. Đã từ lâu, có rất nhiều người cho rằng “tính năng động chủ quan” của con người có thể vượt quá giới hạn cho phép của trạng thái vận mệnh (“Nguyên thần”) để mong có được những thành công vĩ đại bất ngờ. Kết quả, người ta lần lượt gánh lấy thất bại, đầu rơi máu chảy. Thế nhưng vì chưa tỉnh ngộ, không nghiên cứu sâu sắc nguyên nhân thất bại, vẫn tiếp tục ganh đua, cạnh tranh, rồi chuốc lấy những lời tự than là “số mệnh đen đui”.

Phần trước chúng tôi đã chỉ ra rằng, “Nguyên thần” trên thực tế là một hình thức tồn tại đặc thù của vật chất, còn “Thức thần” thì lại là một điều kiện vật chất.

Con người là động vật trí tuệ cao cấp, bốn hình thái thông tin về cuộc đời cơ bản cấu thành những đặc trưng tính cách cơ bản của một con người. Dưới tác dụng đan xen của các “nhân tố tiên thiên” (nhân tố bẩm sinh) và các “nhân tố hậu thiên” (nhân tố do rèn luyện, học tập có được) sẽ cấu thành nên lộ trình đời người. Thế nhưng, ảnh hưởng của các nhân tố hậu thiên đối với các nhân tố tiên thiên vốn có, như kích thích sự phát huy các khả năng bẩm sinh, đặc biệt là sự tăng cường các mặt thiên phú, là không đáng kể. Nhân loại tiến hoá đến trình độ như hiện nay là kết quả của hàng trăm triệu năm, vì vậy đối với một con người cụ thể mà nói, trong cuộc đời khoảng trên dưới trăm năm, không thể có tăng trưởng gì lớn về vật chất của sự sống. Chúng ta cần nhận thức rõ điểm này. Vì vậy, những ảnh hưởng của “Thức thần” (tức là nhân tố hậu thiên) đối với “Nguyên thần” (nhân tố tiên thiên) chủ yếu là tìm cách khai thác và kích hoạt những khả năng thiên phú được quy định trong mã thông tin về cuộc đời nhưng chưa được khai thác đầy đủ. Đây mới chính là thái độ khoa học.

Lấy ví dụ một người có chỉ số thông minh bẩm sinh cao và một người có chỉ số thông minh bẩm sinh thấp, vì bản thân tổ hợp mã sự sống bẩm sinh đã có sự phân biệt cao thấp nên dù hai người có bỏ ra tinh lực như nhau, tức là dùng “Thức thần” như

nhau để kích thích và phát huy trí tuệ của “Nguyên thần” thì người có chỉ số thông minh thấp vẫn không thể làm việc hiệu quả hơn người kia. Họ chỉ có thể “thông minh hơn” một chút so với lúc bình thường của chính họ mà thôi. Nếu anh ta muốn đạt tới trạng thái trí tuệ của người có chỉ số thông minh cao, anh ta không những phải bỏ ra công sức và nỗ lực gấp bội mà còn phải chịu sự hy sinh to lớn ở nhiều phương diện khác, thậm chí có thể bị biến thái về tâm lý.

Một ví dụ khác với một người có tính cách hướng ngoại và một người có tính cách hướng nội. Cho hai người rèn luyện, để trạng thái tình cảm của họ phát triển theo hướng ngược với những gì họ có. Điều này không phải là hoàn toàn không làm được, nhưng một khi làm được rồi thì hai người này nhất định sẽ có biến thái tinh thần. Người hướng nội, qua tự rèn luyện ý chí, có thể trở nên mở lòng hơn một chút trên cơ sở tính cách cũ, nhưng không thể thay đổi một cách căn bản đặc trưng tình cảm và xu hướng tính cách hướng nội cố hữu của mình. Nếu ép buộc một người rất hiếu động phải trở nên điềm tĩnh, thì gien tình cảm của anh ta sẽ bị áp lực, bị biến thái và làm nảy sinh những chứng bệnh khác. Đây là những sự thực thường thấy trong cuộc sống.

Trạng thái sinh mệnh của con người là một chỉnh thể được chế ước bởi những liên kết tương hỗ giữa các gien quy định sự sống, có cơ chế tự điều chỉnh của bản thân nó. Người sinh ra đã béo thì không nên đi giảm béo; người sinh ra đã mảnh dẻ thì không nên theo đuổi sự đầy đặn cơ thể làm gì. Ý đồ thay đổi một trạng thái cơ thể nào đó của con người tất sẽ dẫn tới sự mất cân bằng về trạng thái sinh mệnh, tất sẽ làm xuất hiện trở ngại và trạng thái dị thường. Vì vậy, chỉ có thể trên cơ sở của trạng thái sinh mệnh vốn có, thuận theo tự nhiên mà phát triển, không nên làm trái với tự nhiên, không nên có ý tưởng ngông cuồng. Nếu không sẽ gánh những hậu họa khôn lường.

Tính bất khả nghịch (không thể đi ngược lại) của “Nguyên thần” thực tế là tính bất khả nghịch của thiên tính con người. Nó vừa yêu cầu chúng ta phải thực sự cầu thị, lại yêu cầu chúng ta cần tôn trọng người khác, không gượng ép mình, không khắt khe người, lại cần xây dựng một môi trường sinh thái và quan hệ nhân tế xã hội tốt

đẹp, chỉ có như vậy, cá tính của mỗi người mới có thể thực sự phát triển lành mạnh.

“Nguyên thần” tức là bản mệnh, có thể nhận biết được từ mật mã của sự sống, ví dụ như mật mã vân bàn tay.

IV. “THỨC THẦN” CÓ THỂ CẢI TẠO VÂN MỆNH: LÀM SUY YẾU HOẶC LÀM MẠNH LÊN

Ý nghĩa hiện thực của mật mã sự sống là gì?

Tục ngữ nói: “Giang sơn dị cải, bản tính nan di” (sông núi dễ đổi, bản tính khó dời). “Nan di” có hai nghĩa: một là “thiên tính bất khả nghịch” (không thể làm ngược lại những gì vốn có), hai là “có thể di” (có thể hay đổi), chỉ có điều là rất khó, hơn nữa lại phải trả giá. Vậy tại sao thiên tính lại khó thay đổi đến vậy? Đây là một vấn đề rất phức tạp, điều chủ yếu nhất là nếu con người mà đi ngược lại quy luật tự nhiên, đi ngược lại trạng thái phát triển của sự vật thì rất khó có thể đạt được hiệu quả. Sự vật tự nhiên có quy luật vận hành của nó, thuận theo quy luật tự nhiên là hành động sáng suốt, đi ngược lại nó là hành động ngu xuẩn. Thế nhưng con người lại hay có những ý muốn và hành động ngông cuồng, muốn thay đổi tự nhiên, nên ngoài những cái được thì cái mất cũng quá nhiều.

Bất kỳ một kiểu thiên tính nào cũng đều có “đặc tính song trùng”, một phần, một chính, có thể phát triển cực đoan sang bất cứ một thái cực nào vào bất cứ lúc nào, có thể là hướng tốt, nhưng cũng rất dễ là hướng xấu. Ví dụ với một người cởi mở, hướng ngoại, là những người dễ gần nhưng đồng thời khi làm việc cũng thiếu chu đáo, dễ bốc đồng, không đủ kiên nhẫn. Người hướng nội, cảm thấy khó khăn trong việc biểu đạt tình cảm của mình, nhưng lại là người cẩn thận, tế nhị trong tình cảm, chuyên tâm, kiên trì. Vì vậy người hướng nội cần phát huy ưu thế của mình trên cơ sở thiên tính, không nên có ý tưởng biến mình thành một người rộng mở, thẳng thừng, như vậy sẽ đi ngược lại với quy luật tự nhiên.

Nhận thức một cách chính xác xu hướng tính cách, trạng thái trí tuệ, trạng thái sức khỏe, khí chất, ý chí của mình, xác định mục

tiêu, thể mạnh mà hành động, mà kiên trì theo đuổi là điều quan trọng với mỗi người. Trong quá trình theo đuổi, không ngừng dùng tri thức mới, kinh nghiệm mới để hoàn thiện bản thân mình. Việc nâng cao học thức, năng lực sẽ khiến cho trạng thái trí tuệ, trạng thái sức khỏe, trạng thái tình cảm... dưới sự giao thoa và tác động tổng hợp sẽ có những biến chuyển, đánh thức những năng lực tiềm ẩn và từ đó tiến hành cải tạo tính quy định vốn có đối với vận mệnh của “Nguyên thần”.

Một bí mật quan trọng, đó là những dấu hiệu ác biến, nghịch cảnh, những nguy cơ tiềm ẩn đối với một con người đã có những mật mã, dấu hiệu được hiển thị, có thể quan sát được, có thể nhận biết được ở bên ngoài cơ thể, giúp chúng ta lường trước những cách thức, biện pháp phòng ngừa tương ứng, nhằm tự hoàn thiện về nhân cách, tu luyện về bản tính, từ đó vận ác hoàn toàn có thể tránh, hoặc chí ít thì cũng làm giảm nó đi, làm suy yếu mức độ nguy hại của nó. Đó chính là sự cải tạo đối với vận mệnh. Ý nghĩa của việc giải mã cuộc sống là ở điểm này. Nếu như không biết, hoặc không nghe những lời cảnh báo, nhắc nhở thì ác vận - mang tính quy định của “Nguyên thần” - sẽ hoàn toàn có thể ứng nghiệm xảy ra.

Nói tóm lại, cái gọi là “cải tạo vận mệnh” tức là trên cơ sở nhận thức đúng đắn về “Nguyên thần” hoặc lý giải một cách khách quan bản thân mình, điều chỉnh tần suất của thân (cơ chế sinh lý) và tâm (cơ chế tâm lý), làm cho nó phù hợp với trình tự vận động đã được thiết lập trong mật mã thông tin về cuộc đời của mỗi người.

V. PHÊ BÌNH CÁC LÝ LUẬN VỀ HUYẾT THỐNG, TÚC MỆNH VÀ DUY Ý CHÍ

Vậy sự vận động biến chuyển của “bản mệnh” được quy định trong mật mã cuộc đời là gì?

Theo nhận định của chúng tôi, “huyết thống luận” (lý luận về sự bất biến trong di truyền huyết thống), “túc mệnh luận” (coi vận mệnh không thể thay đổi, do trời sắp đặt) và “duy ý chí luận” (cho rằng tính năng động chủ quan của con người quyết định tất cả) đều là những lý luận sai lầm, trái ngược hoàn toàn với quy luật tự nhiên.

Tổ tiên chúng ta đã sớm phát hiện ra hiện tượng di truyền, cấm kỵ hôn nhân gần họ và thường nói “con nhà tông không giống lông cũng giống cánh”. Ẩn chứa sau nó có sự phân biệt huyết thống hay dòng dõi cao quý, bần tiện, giàu sang, nghèo hèn, cho rằng kẻ cao quý trị người, người bần tiện bị người trị.

Di truyền và tính biến dị trong di truyền có ảnh hưởng to lớn đối với vận mệnh của con người. Nếu như thông tin về cuộc đời của bố mẹ mà di truyền toàn bộ cho con cái thì con cái sẽ có vận mệnh tương tự như bố mẹ. “Ưu hoá di truyền” hay “nhược hoá di truyền” có thể làm xuất hiện những biến dị, không phải là $1+1 = 2$ mà là kết quả hợp lực, $1+1 = 3$, hoặc 4, hoặc nhiều hơn. Ví dụ, những đặc trưng về ngoại hình nếu được ưu hoá di truyền thì sẽ giữ lại toàn bộ những nét đẹp của bố mẹ, đồng thời làm cho nó đẹp hơn lên, và làm giảm đi những nét xấu. Di truyền về tính cách, tâm lý và cơ chế sinh lý cũng như vậy. Bố mẹ là người tài hoa, can đảm, thẳng thắn, có cá tính, có kiến giải khác người... sau khi ưu hoá di truyền, đến đời con cái không những thông minh xuất chúng mà đường sinh mệnh và đường trí tuệ có thể không nhập lại với nhau mà tách ra, hình thành vân tay hình chữ xuyên, thậm chí có thể xuất hiện đường phản kháng. Những điều này ảnh hưởng rất lớn đối với vận mệnh cuộc đời.

Chúng tôi đã nói ở phần trên, mật mã thông tin về cuộc đời của bất cứ người nào cũng đều là sự tổng hoà của âm dương, xung khí ví hoà, vì vậy bất kỳ người nào đều có điểm xấu, điểm tốt về ngoại hình; sinh lý, cơ năng, khí chất..., có thiện có ác, có tính thú tính người, có âm có dương, có ưu có khuyết; khi tiếp nhận di truyền của bố mẹ, hoặc cái này mạnh, cái kia yếu, hoặc cân bằng nhau, không thể tồn tại trường hợp thuần khiết huyết thống 100%, hướng hồ là trong cái “Nguyên thần”, còn có sự thâm nhập của mật mã thông tin vũ trụ.

Đã là vậy thì cũng có thể biết được vận mệnh của con người, biết được những yếu tố cơ bản đã được định trước đối với cuộc đời, đó chính là căn nguyên di truyền học xuất phát từ “túc mệnh luận”. Cổ nhân khi quan sát một lượng lớn các tư liệu tướng học cơ thể người đã phát hiện thấy, cuộc đời một con người hoàn toàn hoặc cơ bản phù hợp với những dấu hiệu báo trước của các nhân

tổ như hình tướng bề ngoài (tướng mạo), đường vân trên bàn tay..., các nhà xem tướng và nhà y học có thể căn cứ vào đó để dự báo những biến cố cuộc đời trong tương lai, còn các nhà khí học cao cấp thì có thể biết được những bí ẩn bên trong phong phú và phức tạp hơn. Kỳ thực, có được tất cả những điều này đều nhờ những thông tin thể hiện từ mật mã cuộc đời của mỗi người, phân bố trên một số bộ phận cơ thể và lấy hình dạng làm phương thức truyền đạt thông tin.

Các nhà nghiên cứu căn cứ vào điều này mà biết được vận mệnh cuộc đời của một con người, đó là những tư liệu sống. Mặc dù những biến cố trong cuộc đời là khó tránh, nhưng không phải là không thể thay đổi. Trong phần “sự cải tạo của “Thức thần” đối với vận mệnh” chúng tôi đã nói về vai trò của “Thức thần”, cũng là sự phủ định đối với “túc mệnh luận” (mệnh trời định).

Bên cạnh “túc mệnh luận”, còn có “duy ý chí luận”, thực tế cũng không đáng để tham khảo. Lý luận duy ý chí ở phương tây và một số nước phương đông hiện nay có xu hướng thị trường, công khai tung ra khẩu hiệu “bài trừ mê tín”, nhưng sự thực lại là tuyên truyền mê tín ý chí vạn năng. “Duy ý chí luận” thực ra là một khoa học rởm, nguy hại còn hơn cả “Túc mệnh luận”. “Túc mệnh luận” khiến cho người ta không dám tiến thủ, phó mặc cho số mệnh. Giai cấp thống trị thường kết hợp nó với chính sách ngu dân nhằm bóp chết tính đấu tranh của quần chúng, để chúng mặc sức thống trị. Những người theo thuyết duy ý chí, thường cũng là những kẻ theo thuyết túc mệnh, là chiến pháp hai mặt của kẻ thống trị, chúng muốn những người bị thống trị tin vào số mệnh của con người, tin vào thuyết túc mệnh, nhưng bản thân chúng lại không tin, mà bản thân chúng thích làm gì thì làm, rồi tìm mọi cách để những kẻ bị thống trị tin mù quáng vào thiên mệnh để nô dịch theo ý chí của chúng. Trên thực tế, những người bị thống trị đã phải làm méo mó thiên tính của mình theo ý chí của kẻ thống trị. Từ xưa tới nay, kẻ thống trị đều như vậy, chúng ta cần tỉnh táo để nhận thức được bộ mặt thật của chúng. Nếu như bị mắc lừa, nhất định sẽ khiến cho bản thân mình đi vào con đường sai lầm, trở thành vật hy sinh của chúng. Mỗi người lương thiện nhất định cần cảnh tỉnh mình, cần nhận biết được chính xác bản thân mình,

thực sự cầu thị và tự giác làm việc, không nên có những ý tưởng khác đời.

Mô thức tư duy của người phương tây khác rất lớn với người phương đông, đến nay họ vẫn không thoát khỏi được mô thức tư duy máy móc để nhận thức thế giới. Lúc mới đầu, họ cho rằng Thượng đế sáng tạo ra tất cả, Thượng đế là chúa tể tất cả, những nhà tư tưởng của họ, những chủ nhân của họ là hoàn mỹ nhất trong vũ trụ, con người và thế giới tự nhiên là đối lập với nhau. Sau thời kỳ đen tối trung cổ, họ coi khoa học thực nghiệm phân tích, lý giải là cách thức đúng đắn nhất để nhận biết thế giới, lấy đó để đoán định sự đúng sai trong kinh nghiệm của con người. Với bối cảnh văn hoá như vậy, để thích ứng với nhu cầu tìm tòi, khám phá và bắt thiên nhiên phục dịch vô độ cho mình, người ta cực lực cổ vũ tính năng động chủ quan của con người, cổ súy sự đấu tranh đối với vận mệnh.

Cải tạo địa vị của bản thân con người vốn là một việc tốt, thế nhưng trong tư duy ý thức của người phương tây, họ không hề coi con người và tự nhiên là một chỉnh thể hữu cơ, khác hẳn với người phương đông coi đại vũ trụ và tiểu vũ trụ là một chỉnh thể hài hoà, trong sự hài hoà ấy tìm ra cách tác động biện chứng. Vì vậy, người phương tây sau khi phủ định thuyết “tức mệnh” rồi lại rơi vào một trạng thái cực đoan khác: thuyết duy ý chí, kêu gọi mọi người hãy đấu tranh với tự nhiên, đấu tranh với thiên tính, và hình thành nên “triết học đấu tranh”.

Vì vậy, chúng ta nên đánh giá lại, nhận thức lại mệnh đề lâu đời của người phương đông: “Đạo” và “Thiên mệnh”. Muốn biết “thiên mệnh”, hãy thuận theo tự nhiên, theo thể tự nhiên mà dẫn dắt, mà phát triển, sẽ dành được thắng lợi. Đây mới là quy tắc nhân sinh chính xác. “Đạo” và “Thiên mệnh” chính là tính quy định nội tại của đại vũ trụ và tiểu vũ trụ và cũng là hình thức thông tin bên ngoài của nó, tức là sự thực khách quan. “Tri thiên mệnh” tức là cần phải nhận biết về nó một cách thực sự cầu thị. Thuận theo tự nhiên, tức là tôn trọng sự thực, tôn trọng thiên tính. Theo thể mà phát triển, tức là trên cơ sở hiểu biết và tôn trọng sự thực, huy động nguồn lực mọi phương diện để phấn đấu phù hợp với xu thế, như vậy có thể đạt được mục tiêu như dự định, trở thành một người tự giác và tự do. Đi ngược lại sẽ trở thành một người mù quáng.

VI. SỰ HÌNH THÀNH VẬN MỆNH CỦA CON NGƯỜI

Tổng kết thành quả nghiên cứu khoa học về cuộc đời con người, chúng tôi cho rằng, để hình thành nên vận mệnh của con người cần phải trải qua bốn giai đoạn.

1. Ưu sinh ưu dục (được sinh ra và dưỡng dục trong môi trường tốt đẹp)

Giai đoạn này là giai đoạn hình thành “Nguyên thần” (những yếu tố bẩm sinh) của con người, là giai đoạn mang tính quyết định. Mỗi khâu trong giai đoạn này đều có ý nghĩa quyết định đến bố cục vận mệnh của một con người cụ thể, vì vậy những người làm cha mẹ nhất định không nên coi nhẹ giai đoạn này.

(1) Sự kết hợp hoàn mỹ giữa vợ chồng

Sự kết hợp mỹ mãn của những đôi tình nhân yêu đương mặn nồng sẽ quyết định đến kết cấu cơ bản của cuộc đời con cái. Vậy như thế nào mới được coi là kết hợp hoàn mỹ?

Con người ai cũng có tình yêu, sở thích, sự theo đuổi của riêng mình, điều đó tạo nên tính đa dạng trong tình yêu, và như vậy sẽ tạo nên rất nhiều sự kết hợp trong cuộc sống. Xét từ nguyên tắc “ưu sinh, ưu dục” của nhân loại, thì tiền đề cho “ưu sinh” là hôn nhân tốt, tức là một sự kết hợp rồi đi đến hôn nhân vẹn tròn, mỹ mãn. Vậy như thế nào mới được coi là hôn nhân tốt? Sự khoẻ mạnh của cơ thể, khoẻ mạnh của tâm lý, lành mạnh trong tình cảm, trí tuệ cao, văn hoá giáo dưỡng cao, chí tiến thủ, đạo đức cao thượng, tôn trọng, thương yêu lẫn nhau, trên kính dưới nhường, chính nghĩa, công bằng, khả năng tự vệ tốt... đây là yêu cầu cơ bản đối với hai bên bố mẹ. Rồi hai bên có sức hấp dẫn, sức thu hút lẫn nhau, thấu hiểu yêu thương nhau, tức là mã thông tin cuộc đời có tần suất cộng hưởng nhau, có duyên với nhau, đó chính là cơ sở để duy trì được tình yêu dài lâu, bạc đầu giai lão. Còn những thứ như tình yêu sét đánh, hôn nhân lãng mạn thiếu sự hiểu biết toàn diện về nhau thì sẽ rất nhiều nguy cơ. Những cuộc tình vụng trộm thì sớm muộn cũng chia ly. Những kẻ bạc tình thì cả đời hoạ hoạn. Những người thiếu khả năng tự vệ thì cả đời bị lừa. Những hôn nhân miễn cưỡng thì cả đời đồng sàng dị

mộng. Những kẻ vị kỷ thì không biết yêu thương người khác. Những lời đường mật ngọt ngào thì dễ đa nghi khó tin... Tất cả những cuộc hôn nhân như vậy đều không thể coi là hôn nhân hoàn mỹ.

Những cặp vợ chồng có hôn nhân mỹ mãn thì những thông tin tốt đẹp trong mã cuộc đời của cha mẹ sẽ truyền cho con cái. Làm cha mẹ, ai chẳng muốn con cái thành tài, vậy hãy bắt đầu ngay từ bước này, đó là khởi nguồn của những đứa trẻ thông minh, khỏe mạnh.

(2) Cuộc sống gia đình đầm ấm

Cuộc sống gia đình đầm ấm là trạng thái cuộc sống giữa vợ chồng và những thành viên khác trong gia đình (kể cả ở cách xa nhau nhưng vẫn liên hệ mật thiết). Trong đó đặc biệt cần chú ý là mối quan hệ trong cuộc sống giữa bố mẹ, cha mẹ chồng với con dâu, cha mẹ vợ với con rể, những quan hệ này sẽ có tác động lớn đối với trạng thái vận mệnh của con cái, thứ đến là mối quan hệ trong cuộc sống giữa anh chị em hai bên gia đình cũng có tác động nhất định đối với trạng thái vận mệnh của đứa trẻ.

Sở dĩ có điều này là bởi vì thông tin di truyền của gia đình hoặc gia tộc sẽ thông qua cường độ hoặc mật độ trong cuộc sống tình cảm của vợ chồng mà di truyền cho con cái. Trạng thái tình cảm và tâm lý ảnh hưởng trực tiếp tới trạng thái thể lực của người mẹ, tất cả những điều này đều ảnh hưởng rất lớn đối với đứa trẻ ngay trong giai đoạn bào thai.

(3) Thời điểm thụ thai

Thời điểm thụ thai có ảnh hưởng quan trọng và to lớn nhất đối với thông tin di truyền và kết cấu mã cuộc đời của đứa trẻ. Có được hai điều kiện ở trên rồi, còn cần lựa chọn thời điểm thụ thai, bao gồm các yếu tố: lứa tuổi thụ thai của vợ chồng (tốt nhất là từ 20 – 28 tuổi); tình cảm vợ chồng, trí tuệ, thể lực, tâm lý ở vào trạng thái tốt nhất, tức là tâm lý và cơ thể ở trạng thái xung mãn và hạnh phúc; mùa thụ thai (mùa xuân và mùa thu là hai mùa đẹp nhất cho việc thụ thai); thời kỳ rụng trứng; thời kỳ tinh trùng có chất lượng tốt nhất; các luồng thông tin trong trường vũ trụ yên bình, trong lành.

Cần đặc biệt chú ý nếu một trong các phương diện của vợ chồng như tình cảm, trí tuệ, thể lực, tâm lý mà có vấn đề thì tốt nhất không nên thụ thai. Vì thụ thai vào lúc này sẽ truyền những trạng

thái không tốt (bệnh tật hay những nhân tố bất hoà) vào thai nhi, ảnh hưởng đến sự phát triển của bào thai.

Về thời điểm rụng trứng, hiện nay có rất nhiều cách tính, có thể quan sát sự thay đổi nhiệt độ ở cơ thể người mẹ để nhận biết.. xác định chính xác được thời điểm rụng trứng để quan hệ tình dục thì tỷ lệ thành công rất cao. Giai đoạn thụ thai, người cha cần ở vào điểm khoẻ mạnh, sung mãn nhất, thời kỳ phát triển tốt nhất của tinh trùng, tức là tinh trùng khoẻ mạnh và đầy sức sống, nếu không sẽ rất khó thụ thai, ngay cả thụ thai được thì thai nhi phát triển cũng không tốt, ảnh hưởng đến vận mệnh của con cái sau này. Vậy làm thế nào mới có được chất lượng tinh trùng tốt nhất? Người chồng cần chú ý rèn luyện cơ thể và tâm lý, thứ hai là cần hạn chế sinh hoạt tình dục, không nên sinh hoạt quá nhiều, cũng không nên để gián đoạn quá lâu, đặc biệt khi có ý định thụ thai thì trước đó cần có ý thức dưỡng tinh tích nhuệ, để tinh trùng phát triển tốt, thì tỷ lệ thành công sẽ rất cao. Mùa xuân là thời điểm tốt nhất để thụ thai. Vào mùa này, các luồng thông tin vũ trụ bình hoà nhất, thanh minh, trong sáng nhất, kể đến là mùa thu. Trong ăn uống, thức ăn có tính a xít hay tính kiềm sẽ ảnh hưởng đến sinh trai hay gái. Tinh trùng Y không ưa môi trường a xít, âm đạo có tính a xít sẽ làm tổn thương tinh trùng Y, nếu muốn có con trai thì người vợ cần ăn nhiều thực phẩm kiềm tính. Còn nếu muốn con gái thì vợ cần ăn nhiều thực phẩm tính axit.

Nếu thực hiện được theo bốn yêu cầu trên thì cha mẹ có thể tạo dựng được một trạng thái lý tưởng những yếu tố bẩm sinh cho thai nhi.

(4) Sau khi thụ thai ngừng sinh hoạt tình dục

Sau khi thụ thai, nếu tiếp tục sinh hoạt tình dục sẽ rất bất lợi cho sự phát triển của thai nhi. Hoặc có nguy cơ sảy thai, hoặc ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của thai. Cha mẹ sinh hoạt tình dục, đứa trẻ sau khi sinh ra có phần đầu rất không sạch sẽ, chúng cũng sẽ không đẹp vì luôn có một thứ khí ô uế. Sinh hoạt tình dục thường dẫn tới xung huyết niệu đạo, co thắt tử cung và những xung động khác, khiến cho thai nhi chịu kích thích từ bên ngoài, mất đi môi trường phát triển yên lành.

(5) Dinh dưỡng và cấm kỵ đối với người mẹ trong thai kỳ

Khi đã thụ thai, rất nhiều phương diện của người mẹ sẽ có tác dụng quyết định đối với sự phát triển của thai nhi và sức khỏe, tâm sinh lý của con ở thời kỳ nhi đồng, niên thiếu thậm trí là thanh niên. Tôi đã từng quan sát bàn tay của nhiều người thấy rằng, những người nào ở thời kỳ nhi đồng, thiếu niên, thanh niên có cơ thể không khỏe mạnh, nhiều bệnh, ốm yếu thì hầu như đều do người mẹ trong thời kỳ mang thai dinh dưỡng không tốt, cơ thể, tình cảm, tâm sinh lý có vấn đề lớn, khiến cho những yếu tố bẩm sinh của thai nhi không được toàn vẹn.

Bào thai học chứng minh rằng, các thông tin về cuộc đời trên bàn tay mỗi người (các vân tay) được hình thành phát triển ngay trong thời kỳ phôi thai. Khoảng 3 – 4 tháng đầu, phôi thai bắt đầu hình thành đường sinh mệnh, sau đó hình thành đường tình cảm, rồi đường trí tuệ, thông thường từ 6 – 7 tháng sẽ hoàn thành toàn bộ, và từ đó về sau không thay đổi. Ba đường vân tay mang dấu hiệu thông tin về cuộc đời chủ yếu này cùng với những dấu hiệu khác như vân ngón tay, vân cổ tay, vân ngọc trụ, vân thái dương... hàm chứa thông tin vũ trụ và thông tin di truyền của hai bên bố mẹ, trong đó có tốt, có xấu. Theo quy luật phát triển thông thường của sự vật, khi một sự vật mới sinh ra, tất cả những nhân tố bất lợi khác sẽ làm cho nó thay đổi, lệch khỏi quỹ đạo phát triển bình thường. Cũng vậy, trong giai đoạn hình thành thai nhi, tức là 3 tháng đầu sau khi thụ thai, rồi lần lượt đến tháng thứ 3-4, tháng thứ 5-6, tháng thứ 7-8, là những giai đoạn vô cùng quan trọng. Thông thường 45 ngày sau khi thụ thai, thai nhi đã hình thành mạch đập, vì vậy 3 tháng đầu là giai đoạn rất quan trọng, không những dễ xảy thai, mà trong giai đoạn này dinh dưỡng và trạng thái sức khỏe, tình cảm, tâm lý của người mẹ sẽ trực tiếp liên quan đến trạng thái đường sinh mệnh của đứa con. Nói một cách khác, tố chất bẩm sinh, hay cái “hình” tổng thể về cuộc đời của đứa con sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp từ người mẹ.

Đường tình cảm tương ứng với chức năng của hệ thần kinh, hệ tuần hoàn (bao gồm hệ thần kinh trung ương). Đường trí tuệ tương ứng với chức năng của não, hệ thần kinh (gồm tim, tuỷ sống). Đường vận mệnh (hay đường ngọc trụ) tương ứng với hệ thống chức năng của đường sinh mệnh và đường trí tuệ. Kết cấu của chúng ngoài việc chịu ảnh hưởng của các luồng thông tin vũ trụ, thông tin di truyền,

của con, bạn hãy tưởng tượng con mình sẽ xinh đẹp như thế nào, bạn cũng có thể thường xuyên xem những bức tranh, những búp bê là những đứa bé xinh xắn như bạn mong ước; còn nếu bạn muốn con mình có thiên hướng âm nhạc hoặc ngoại ngữ, bạn hãy thường xuyên mang bên mình một chiếc máy nghe nhạc, thường xuyên nghe những bản nhạc du dương, cuốn hút, mở những băng học ngoại ngữ. Chính bạn làm những việc đó, nhưng bạn hãy tưởng tượng ra em bé cũng đang cùng bạn làm những việc đó. Khi vẽ tranh hay thưởng thức những tác phẩm mỹ thuật, bạn hãy tưởng tượng ra con cũng đang cùng thưởng thức với mình...

Nói tóm lại, một tín hiệu từ thế giới bên ngoài, một ý niệm, chính là một luồng thông tin. Tác dụng đối với thai nhi là nó sẽ lưu lại một tần số trong trạng thái sống của thai nhi, hình thành nên một mã cuộc đời. Giai đoạn này chính là thời kỳ hình thành phát triển trạng thái cuộc đời của thai nhi trên rất nhiều phương diện như tình cảm, trí tuệ, tính cách..., nên rất dễ tiếp nhận các tín hiệu từ bên ngoài, một khi đã tiếp nhận, nó sẽ tác động tới cả cuộc đời con sau này.

Cũng chính vì vậy, chúng tôi mới chỉ ra nên thế này, không nên thế kia. Giả dụ, trong giai đoạn này, vợ chồng bất hoà, đánh cãi chửi nhau, tức giận, căm phẫn... tất cả những thông tin từ bên ngoài và những ý niệm từ cơ thể người mẹ sẽ đồng thời cấu thành nên một kiểu thông tin tác động đối với thai nhi, đồng thời tạo thành một dạng mã cuộc đời, sau khi đứa con sinh ra, tính cách của chúng sẽ rất dễ nóng nảy, tức giận, trầm uất...

Nội dung dạy thai của hai vợ chồng thường là tâm nguyện của cha mẹ và những mong muốn về tương lai của con cái, đồng thời lại là sự thể hiện một lần nữa của rất nhiều phẩm chất của chính người cha, người mẹ, sự tu dưỡng và trí tuệ của họ sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới trạng thái của thai nhi.

2. Giáo dục thời kỳ nhi đồng

Con cái sau khi sinh ra bất luận là trai hay gái, là tốt hay xấu thì bố mẹ đều phải tận tâm tận lực để giáo dục. Thời kỳ nhi đồng trước tiên cần chú ý đến sức khoẻ của con cái, sao cho con có một cơ thể phát triển khoẻ mạnh, đồng thời có thể tiếp tục bồi dưỡng

những tố chất đã định hướng trong giai đoạn dạy thai.

Thế nhưng, khoảng bắt đầu từ 3 tuổi trở đi, khả năng kiến giải và năng lực tự ý thức của đứa trẻ đã phát triển tương đối đầy đủ, lúc này cha mẹ cần lựa theo thể mà dẫn dắt, thuận theo tự nhiên mà dạy con.

Lựa theo thể mà hướng dẫn và thuận theo lẽ tự nhiên thực ra là một việc. Giai đoạn này, bố mẹ cần quan sát kỹ những đặc trưng tình cảm, xu hướng tính cách, tính khí, trình độ trí lực, khả năng sức tập trung, hứng thú... của con, đồng thời quan sát tướng mạo, bàn tay con, là có thể đưa ra được phán đoán tổng hợp, biết được đại khái xu hướng phát triển tương lai của con, từ đó thực hiện các biện pháp giáo dục giai đoạn nhi đồng theo nguyên tắc thuận theo lẽ tự nhiên và tùy theo thể mà dẫn dắt.

Thuận theo lẽ tự nhiên tức là cần dựa vào thiên tính của con, điều này có hai ý, một là phát triển cá tính của con, hai là để cho chúng được hưởng trọn vẹn niềm vui của thời tuổi thơ, được hưởng một tuổi thơ hạnh phúc, nhất thiết không được áp đặt cách nghĩ của người lớn để ép con trẻ làm những việc mà bản thân chúng không muốn hoặc những việc mà chúng không nên làm.

Tùy theo thể mà dẫn dắt tức là trên cơ sở thuận theo tự nhiên, tiến hành chỉ đạo hướng dẫn đối với trẻ. Con cái không được dạy dỗ là tội của cha mẹ. Đứa trẻ ngay từ khi ra đời đã cần học rất nhiều tri thức, sơ khởi hình thành nên trạng thái “Thức thần” của bản thân chúng. Người thầy đầu tiên của chúng chính là người mẹ, kế đến là người cha, hoặc ông, bà, kế đến là bảo mẫu, người trông giúp việc. Vì vậy những giáo dục của cha mẹ dành cho đứa trẻ là cực kỳ quan trọng. Cha mẹ cần miệng nói tay làm, lấy hành động của chính mình để dạy con, kiên nhẫn dạy bảo con.

Trong giáo dục con giai đoạn nhi đồng, việc bồi dưỡng năng lực thích ứng và năng lực hoà đồng là vô cùng quan trọng, điều này có thể giúp trẻ không bị cô độc, thế giới tình cảm của chúng có điểm tựa. Cha mẹ hãy khuyến khích, cổ vũ con tự tay làm, chịu suy nghĩ, nghĩ ra cách làm, bồi dưỡng nghị lực làm việc cho con, dạy con có thủy, có chung, có chí tiến thủ và ý thức tự lập, không ỷ lại vào người khác. Bồi dưỡng cho chúng tôn kính người khác, giúp đỡ người

khác, thành thực, lương thiện, biết phân biệt cái tốt, cái xấu, bồi dưỡng năng lực tự vệ cho chúng. Ngoài ra còn cần cổ vũ chúng tham gia vào một số lớp vui chơi, như học ngoại ngữ, học múa, học hát, học đàn, làm thủ công, vẽ... Phương pháp giáo dục bằng hình tượng là một trong những phương pháp tốt nhất để phát triển ý thức toàn diện ở trẻ, khiến chúng ghi nhớ rất lâu. Nếu có cơ hội, hãy để cho trẻ được hoà mình và nhận thức thế giới tự nhiên, trẻ ở thành thị nên về sống một thời gian ở nông thôn, ra ngoại thành vui chơi, trẻ ở nông thôn thì về sống ở thành thị. Điều này để có thể mở rộng tầm nhận thức của chúng.

Tất cả những hoạt động trên đều cần được xây dựng trên cơ sở hứng thú và nhu cầu của trẻ, không được cưỡng ép. Đối với những biểu hiện xu hướng không tốt, cha mẹ cần kịp thời ngăn chặn, đồng thời giải thích rõ cho con hiểu đạo lý như thế nào là đúng sai. Lứa tuổi này là lứa tuổi đẹp nhất và khó quyen nhất, cha mẹ hãy kể cho con nghe về những kỷ niệm tuổi thơ của mình, con cái nhất định sẽ rất hứng thú, từ trong tuổi thơ của cha mẹ, có thể chúng sẽ học được nhiều điều.

Người lớn khi làm việc, tốt nhất nên cho con ở một bên quan sát, từ quan sát chúng sẽ tự nhiên muốn học làm theo, rồi tự mình làm. Những việc con làm tốt nhất cha mẹ cũng nên làm cùng con, như cùng chúng vẽ tranh, cùng chúng xem những chương trình thiếu nhi, làm những trò vui đùa, cùng chúng xem phim. Những yêu cầu mà trẻ đưa ra không thể đáp ứng toàn bộ cho chúng, cần bồi dưỡng chúng có thói quen tốt, biết lễ độ. Người lớn cũng không được làm mất niềm tin đối với trẻ, cần giữ lời hứa với chúng.

Nói tóm lại, bạn cần hoàn thành cho tốt trách nhiệm làm cha mẹ của mình.

3. Thời kỳ học sinh

Qua thời kỳ nhi đồng sẽ bước vào giai đoạn học sinh, gồm tiểu học, trung học, đại học, nghiên cứu sinh. Những hạt mầm “Thức thần” (nhận thức) được gieo ở thời kỳ nhi đồng cần phát triển thành cây đại thụ vào thời kỳ học sinh, chuẩn bị điều kiện đầy đủ cho giai đoạn thứ tư của đời người. “Cương lĩnh hành động” hay nhiệm vụ tổng quát của thời kỳ học sinh là: tu luyện và làm mạnh lên

“Nguyên thần” (thiên hướng bẩm sinh), tăng cường “Thức thần” (tri thức, nhận thức).

Cần hội đủ những điều kiện sau đây thì nhiệm vụ của giai đoạn này mới coi là hoàn thành:

(1) Liên tục giành thứ hạng cao trong học tập

Trong học tập, cần cổ vũ các em liên tục giành thứ hạng cao, nhưng không nên tranh ngôi quán quân đứng đầu. Khích lệ tính thi đua vào những vị trí đứng đầu, bố mẹ cần cổ vũ con, nhưng không nên ép buộc con.

Tại sao lại cần cổ vũ đứng vào nhóm thứ hạng cao mà không cần tranh ngôi đầu bảng? Vì từ nhỏ cần rèn luyện ý chí thi đua trong học tập cho con cái, tạo cho chúng có chí tiến thủ trong học tập và nghề nghiệp sau này. Nhưng không nên ép buộc phải giành ngôi thứ nhất, không nên yêu cầu môn học nào cũng điểm cao nhất để tránh tạo áp lực quá lớn cho con, đặt con vào trạng thái tâm lý luôn căng thẳng, tình lực quá mệt mỏi. Nên tập trung tinh lực học tập những nội dung mang tính bổ trợ, mở rộng phạm vi lĩnh vực hiểu biết, kích thích trí sáng tạo.

(2) Tạo cơ sở nền tảng rộng và sâu

Giai đoạn sơ cấp (tiểu học), trung cấp (trung học) và cao cấp (đại học, nghiên cứu sinh) cần tích lũy kiến thức nền móng vừa rộng lại vừa sâu theo phương thức lũy tiến. Những tri thức nền móng này mang tính chất công cụ, thường thức, đặc biệt là những tri thức có được trong giai đoạn sơ cấp, trung cấp. Những tri thức này là kết quả đúc kết kinh nghiệm tri thức của nhân loại, mang tính thông dụng và phổ cập, cần nỗ lực học tập, nắm bắt.

Thế nhưng giáo dục ngày nay, kết cấu tri thức tương đối cũ, những nội dung giáo viên truyền thụ ít theo kịp thời đại, chỉ có thể truyền thụ những nội dung không có tranh cãi và được khẳng định, do đó dường như không có ý tưởng gì mới. Những tri thức này thường học sinh chỉ học để đối phó với thi cử. Kiểu giáo dục như vậy rất khó thay đổi. Do đó, cha mẹ cần khích lệ con nhất thiết không nên thỏa mãn dừng lại với những tri thức trong nhà trường, mà cần tìm hiểu nghiên cứu kỹ lưỡng, tìm ra những cái mới, xây dựng nền tảng rộng rãi, sâu bền. Ngoài việc học những kiến thức ở trường,

cần tích cực nỗ lực tích lũy các tri thức mới ở bên ngoài, quan tâm tới các vấn đề, xu hướng xã hội. Những tri thức có tác dụng thực tế đối với sự phát triển của tương lai thường là những tri thức tự học, tự tu luyện, cha mẹ cần lưu ý điều này.

(3) Kịp thời xác định hướng chủ công

Thời học sinh, nhất thiết không nên chỉ căn cứ vào những nội dung được giảng dạy trong trường mà ôm đồm cả nắm, cần kịp thời xác định hướng chủ công để chú tâm nghiên cứu, tích lũy tri thức, kỹ nghệ và tài năng về một lĩnh vực nào đó.

Chọn đúng thời gian để định hướng là vấn đề mấu chốt. Ví dụ như âm nhạc, múa, kịch, mỹ thuật, ngoại ngữ... cần bắt đầu bồi dưỡng ngay từ thời nhi đồng, phát hiện sớm những tài năng và hứng thú về những lĩnh vực đó sẽ có thể kịp thời xác định và bồi đắp, giáo dục. Hoặc đối với những trẻ thích tìm tòi, khám phá, suy ngẫm, phát minh, thích vật lý, hoá học, quang, điện học...hay thích văn học, thơ ca...cha mẹ đều có thể phát hiện và định hướng sớm. Kiểu ham muốn tìm hiểu nảy sinh từ hứng thú này là một chất kích thích thúc đẩy mở cánh cửa trí tuệ, là một động lực rất lớn giúp trẻ thành tài. Cha mẹ không nên cho rằng điều đó sẽ ảnh hưởng tới bài vở quy định ở trường mà can thiệp, ngăn cấm. Cần nhiệt tình ủng hộ và khích lệ trẻ. Thông thường, kiểu học tập này khi tích lũy đến một trình độ nhất định, học sinh sẽ coi nó là mục tiêu phấn đấu của cả đời, trở thành hướng chủ công trong học tập.

Hướng chủ công cần được xác định rõ ở giai đoạn tiểu học, trung học cơ sở, đến trung học phổ thông thì cần tăng cường cho mạnh hơn, và đến đại học sẽ trở thành mục tiêu phấn đấu, giai đoạn nghiên cứu sinh đi vào nghiên cứu chuyên sâu.

Khi hướng chủ công chuyển thành phương hướng nghiên cứu, tức là không nên thay đổi một cách dễ dàng nữa, mà nên kiên trì phấn đấu. Dù đã xác định hướng chủ công hay chưa, bạn cũng không nên bồng bột hứng khởi mà cần suy xét cẩn thận, kỹ lưỡng, thuận theo thiên tính mà lựa chọn.

(4) Có quan niệm luân lý đạo đức tốt đẹp

Làm người cần chính trực, phải hiểu biết và làm theo những luân lý đạo đức của xã hội, những mỹ đức trong truyền thống dân tộc, có

trách nhiệm đối với cộng đồng. Triết học truyền thống xưa nay coi trọng hai mặt không tách rời nhau, vừa theo đuổi những mục tiêu cao cả, lại coi trọng thực tế. Vừa cần có chuyên môn, trình độ tri thức cao, lại cần ý thức xã hội cao. Mọi giai tầng, học phái đều bằng cách này hoặc cách khác quan tâm đến đời sống xã hội, quan hệ con người, giá trị đạo đức, vận mệnh quốc gia dân tộc. Không nên quên truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nhưng cũng cần biết rằng chúng ta là con người trên trái đất, cần có ý thức cộng đồng nhân loại, ý thức tương thân tương ái.

(5) **Củng cố, phát huy “Nguyên thần”, tăng cường “Thức thần”**

Một cơ thể, một tâm hồn khỏe mạnh là cơ sở nền tảng tốt nhất để làm mọi việc. Thời học sinh, cần xây dựng cho tốt nền tảng này.

Củng cố và phát huy “Nguyên thần”, tức là cần tăng cường những yếu tố tốt đẹp của tố chất bẩm sinh trong môi trường sống, đồng thời làm suy yếu những khiếm khuyết, hạn chế. Quá trình này bao gồm hàng loạt hoạt động rèn luyện thân thể và tu dưỡng ý thức bản thân, có thể tùy người mà khác nhau, lựa chọn phương thức phù hợp với mình. Tăng cường “Thức thần” tức là tăng cường tri thức kỹ năng trên nhiều lĩnh vực, nhiều tầng thứ, từ năng lực xã giao, năng lực tổ chức, năng lực thích ứng, năng lực ứng biến đến năng lực tự lập, năng lực thực tiễn, năng lực sáng tạo, năng lực trừu tượng...

(6) **Tư duy nhiều hướng và suy nghĩ tự lập**

Mọi việc đều cần đặt câu hỏi nhiều chiều, không thể mù quáng tin theo, mọi kinh nghiệm của người khác đều cần tự tìm hiểu, chứng minh để nắm bắt đúng sai, đưa ra ý kiến của riêng mình. Đặc biệt không nên mù quáng sùng bái quyền uy, mê tín quyền uy, bạn cần tìm cho rõ điểm mấu chốt ở họ. Nắm được trực giác của mình và những ý nghĩ chợt loé lên (linh cảm), kịp thời khẳng định, rồi tiếp tục nghiên cứu để xác định đúng sai. Đặc biệt cần chú ý tích lũy kinh nghiệm của chính mình. Chọn điểm khó để tấn công khác phục, mở rộng thành quả. Trong một khoảng thời gian thì không nên đọc quá nhiều sách, cần lựa chọn sách để đọc, và đọc đi đọc lại nhiều lần, tích ít thành nhiều, tích nhỏ thành lớn.

4. Khai sáng sự nghiệp

Thời kỳ học sinh kết thúc, bước vào thời kỳ khai sáng sự nghiệp, giá trị cuộc đời của một con người được thể hiện toàn bộ vào lúc này. Cũng có những người ngay từ thời học sinh đã thể hiện được mình, bước lên con đường sự nghiệp.

Về tổng thể, giai đoạn này nền, nắm chắc ba điểm sau:

(1) Căn cứ vào mục tiêu đã định tiếp tục phát triển và ứng biến hài hoà

Để thực hiện được những lý tưởng xuất phát từ thời nhi đồng và theo đuổi, mơ ước trong thời thanh thiếu niên cần rất nhiều nỗ lực. Lúc này, cần coi nó như là một đề tài nghiên cứu, thực hiện theo kế hoạch. Khó khăn không lùi bước, đồng thời cần kịp thời chỉnh sửa kế hoạch, ứng biến nhịp nhàng, nâng cao tỷ lệ thành công của nó.

(2) Kết hợp “Nguyên thần” và “Thức thần”

Vai trò của “Thức thần” cần được kết hợp đầy đủ với tiềm năng của “Nguyên thần”. Mọi người thường coi trọng thiên lệch vai trò của “Thức thần”. Đối với tuyệt đại đa số mà nói thì có lẽ đây là con đường thực tế nhất. Công sức không phụ người có lòng, nhất định sẽ giành được thành công. Nhưng nếu phát huy được năng lực tiềm tàng của “Nguyên thần” thì có thể tăng tốc rất lớn cho tiến trình thành công của sự nghiệp. Tuy nhiên, việc kích thích phát triển “Nguyên thần” là điều không dễ, cần tu luyện kiên trì.

5. Khai phát tiềm năng của “Nguyên thần”

Chúng tôi đã đề cập ở trên rằng, tỷ lệ sử dụng đến “Nguyên thần” của con người rất thấp, tuyệt đại đa số mọi người chỉ lợi dụng một phần rất nhỏ của nó. Các phương thức tu luyện đặc biệt của khí công học, Phật gia... đều có thể kích thích, dẫn dắt được sự xuất hiện và phát triển của “Nguyên thần” từ nhiều góc độ, nhiều tầng nấc. Việc ứng dụng những khả năng đặc biệt, công năng thần diệu của ý niệm này sẽ làm nảy sinh những thay đổi mang tính kỳ tích kết cấu ý thức, kết cấu tâm thái, tiết tấu cuộc sống.. của chúng ta, thúc đẩy sự thành công của sự nghiệp.

Khi đã ở vào trạng thái của khí công và trạng thái siêu ý thức, người ta có thể làm cho “Thức thần” sinh ra một trạng thái giao hoà mới, rơi vào “hoá cảnh” (thần cảnh), thực sự có được những hành động phi thường, nhập thể, có những khả năng mà người thường khó có thể tưởng tượng được.

Sự thực cho thấy rằng, thời đại hoàng kim của đời người chính là lúc này, khi đó, vận mệnh con người có thể tự mình điều khiển được, trở thành một người tự giác mà tự do.

Thiệu Vi Hoa cho rằng: Trong cuộc đời, con người không thể đi ngược với “Nguyên thần”, không thể loại bỏ được “Thức thần”, hai yếu tố này phải âm dương kết hợp, xung khí vị hoà, mới có thể thuận đường phát triển, như cá gặp nước.

Tất cả những trạng thái tự nhiên và trạng thái có thể nhận biết, điều chỉnh được trong cuộc đời con người như đã nói ở trên đều có thể nắm bắt và điều khiển thông qua những tri thức mệnh tướng học. Dưới đây chúng tôi sẽ trình bày kỹ lưỡng hơn.

PHẦN II

NHÂN SINH TOÀN TỨC MỆNH TƯỢNG PHÁP YẾU (TƯỚNG MỆNH ĐỜI NGƯỜI – NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN)

Chương này được coi là “cái rốn” của toàn bộ cuốn sách, vô cùng quan trọng.

I. MẬT MÃ SINH MỆNH

Mật mã sinh mệnh là gì?

Sinh mệnh là thể hội tụ của “Khí” gồm có “khí cơ” và chu kỳ vận động sống. Mật mã sinh mệnh là trình tự kết cấu được mã hoá và hệ thống hoá, điều khiển toàn bộ thông tin về cuộc đời, nó tạo nên và quyết định đến “khí cơ” và quá trình vận động sống. Trình tự tổ hợp mã hoá và số lượng của nó cùng với những đặc trưng tổng thể của “khí”, “linh”, “tượng”, “số”, “lý” quyết định đến đặc trưng, xu thế phát triển và kết quả cuối cùng của sinh mệnh, tức là quyết định đến quá trình vận động và phát triển của cơ thể sống. Nói cách khác, trước tiên có “khí”, rồi có “khí số”, khí số chính là “trường sinh mệnh”, “trường sinh mệnh” sinh ra “thể sinh mệnh” (cơ thể sống), thể sinh mệnh sẽ vận hành và phát triển theo “khí số”, thể hiện một vận trình cuộc đời.

Vận trình cuộc đời đã được chứng minh bằng cách sử dụng kỹ thuật nhiếp ảnh quan sát quá trình sinh trưởng của thực vật trong một điện trường cao tần. Thí nghiệm với một cây lúc chưa mọc lá, máy chụp ảnh cao tần đã chụp được hình dạng những phiến lá mà cây sẽ mọc ra trong tương lai, về sau đúng là cây đó đã mọc ra những phiến lá như vậy. Hơn thế, trước khi lá khô rụng, máy ảnh

cũng chụp được quá trình và hình dạng khô rụng của lá. Còn thực thể mà mắt trần chúng ta trông thấy được chỉ là hiện tượng sinh trưởng và khô héo của một cây – “thể sinh mệnh”, chứ không thể trông thấy được “tượng khí” ẩn bên trong nó, tức là “trường sinh mệnh”. Thế nhưng, những người có khả năng đặc biệt (có khả năng nhìn thấu) sẽ có thể nhìn ra được.

Người có khả năng nhìn thấu có thể trông thấy được phía trong cơ thể bằng xương bằng thịt của mỗi chúng ta còn có ba hình người giống như vậy cùng tồn tại, đó là “âm thần”, “dương thần” và “nguyên thần” của mỗi người. “Nguyên thần” ở giữa, “âm thần” và “dương thần” ở hai bên. Nói một cách đơn giản, “nguyên thần” chính là “trú thân” của một đốm linh quang vũ trụ trong cơ thể, “dương thần” là “trú thân” của sự sống di truyền từ người bố, “âm thần” là “trú thân” của sự sống di truyền từ người mẹ. Ba con người này cùng cấu thành và khu trú trong một cơ thể sống hợp nhất – một cơ thể sống phát triển từ một trứng chín được thụ tinh. Thai nhi trong thai kỳ, với thời gian gần mười tháng trong cơ thể mẹ, sẽ đi hết toàn bộ quá trình từ sinh mệnh nguyên sơ của trái đất tiến hoá thành con người. Thời gian ở trong bào thai chính là giai đoạn “tiên thiên” sơ khởi của con người.

Di truyền học hiện đại có một thuật ngữ là “mật mã di truyền”.

Mật mã di truyền là thông tin được quy định trong gien di truyền của đại phân tử ADN để nghiên cứu về sự sống. Các nghiên cứu đã chứng minh rằng: trình tự sắp xếp các a xít nucleic (quyết định đến trình tự sắp xếp các a xít amin trong cấu trúc phân tử protein) được tạo nên từ các mã di truyền do 3 phân tử a xít nucleic sắp xếp liên kế nhau. Trong hai dải mã của phân tử ADN thông thường chỉ có mã thông tin trên một nhánh được chuyển ghi sang phân tử ARN, là phân tử trung gian truyền tải thông tin để tổng hợp nên các phân tử protein (những viên gạch khởi nguồn để xây nên cơ thể sống). Như vậy, mật mã quyết định sự sống là trình tự sắp xếp các a xít nucleic trong phân tử ARN.

Vậy nghiên cứu này đến đây đã coi như kết thúc?

Chúng tôi sử dụng thuật ngữ “mật mã sinh mệnh” hay “mật mã sự sống” mà không sử dụng thuật ngữ “mật mã di truyền” vì cho

rằng nội dung nghiên cứu này cần phải tiếp tục đi sâu hơn nữa.

Mật mã di truyền chỉ nói lên được những đặc trưng sinh lý di truyền, biến dị của sự sống, chỉ biểu thị sự kết hợp các mã sự sống từ hai phía người cha và người mẹ mà vẫn chưa đề cập tới tầm quan trọng và sự tác động của “mật mã vô cực, thái cực” (“trường vũ trụ” hay sự sống nguyên sơ trong vũ trụ) trong quá trình tổ hợp mật mã của hai phía cha mẹ.

Vì vậy, mật mã di truyền chủ yếu liên quan tới y học sinh lý và một bộ phận y học tâm lý, không thể phản ánh được khía cạnh y học xã hội và cũng còn một phần lớn không thể phản ánh được y học tâm lý. Mật mã di truyền chỉ là một bộ phận cấu thành quan trọng trong mật mã sinh mệnh.

Mật mã di truyền là quy luật khởi nguồn từ việc tìm hiểu những công năng sinh lý của con người ở cấp độ đại phân tử sống, thuộc về phạm trù những yếu tố bẩm sinh của con người, quyết định đến trạng thái sự sống bẩm sinh của con người.

Thế nhưng sau khi có sự kết hợp giữa mật mã di truyền và trường năng lượng sinh mệnh nguyên sơ trong vũ trụ thì mới hình thành nên một con người với đầy đủ “nguyên thần”, “âm thần” và “dương thần”. Những điều này sẽ được thể hiện qua các dấu hiệu cho thấy hình thức vận động của sinh mệnh hay sự vận hành thông tin về cuộc đời. Các dấu hiệu này là các “hiển tượng” (những yếu tố bên ngoài) và tiềm tượng (những yếu tố bên trong), đó chính là mật mã sự sống.

II. SINH MỆNH MẬT MÃ HỌC (KHOA HỌC VỀ MẬT MÃ SỰ SỐNG)

Khoa học về mật mã sự sống chính là khoa học nghiên cứu về hình tượng và thực chất của các dấu hiệu thông tin về sự sống trên cơ thể.

Dấu hiệu thông tin về sự sống là hình thức biểu hiện bên ngoài của vật chất mang thông tin về sự sống của cơ thể, là vật trung gian chứa thông tin về sự sống của cơ thể, cho biết những thông tin về

quá khứ, hiện tại, tương lai của một cơ thể sống, thể hiện được trạng thái vận động của sự sống chủ thể. Vì vậy, có thể thông qua những dấu hiệu thông tin về sự sống của cơ thể để biết được những nguyên nhân gây ra những thay đổi trong trạng thái sự sống, tiến hành phán đoán từ rất nhiều phương diện như sức khỏe, trí tuệ, tính cách, tình cảm, mô thức hành vi... của cơ thể, có ý nghĩa y học rất cao, đặc biệt có ý nghĩa dự phòng sớm về những biến cố có thể xảy ra trong cuộc đời, và tiến hành tự điều chỉnh về tính tình, tâm lý, tình cảm, ý chí... xây dựng lại nhân cách bản thân để tránh những hậu quả xấu, vì vậy nó mang ý nghĩa hiện thực rất toàn diện.

Những dấu hiệu thông tin về sự sống chủ yếu xuất hiện ở phần đầu và trên bàn tay, thể hiện qua tướng mạo và các đường vân trên bàn tay, chủ yếu là vì hai bộ phận này tương đối lộ ra bên ngoài. Ở hai bộ phận chủ yếu này, tập trung các dấu hiệu thông tin về cuộc đời của con người – mật mã cuộc đời – bao gồm ngũ quan, các vân tay (gồm vân ngón tay, vân bàn tay, vân cổ tay), hình dạng bàn tay, hình dạng ngón tay, hình dạng móng tay, huyết quản, sắc mặt, mẫu sắc bàn tay...

Dấu hiệu thông tin về cuộc đời có những thông tin về yếu tố bẩm sinh (tiên thiên), thông tin về những yếu tố sau khi được sinh ra (hậu thiên). Các dấu hiệu về yếu tố bẩm sinh là những yếu tố hình thành từ khi trong bụng mẹ, đặc biệt là các đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường tình cảm, được hình thành và hoàn thiện ngay trong thai kỳ, mang theo những nhân tố di truyền từ hai dòng bố và dòng mẹ (gia tộc hai bên), hình thành nên những yếu tố thiên bẩm hay thiên phú, khí chất, sức khỏe, tâm lý, tình cảm, kết cấu lớn trong cuộc đời con người. Các dấu hiệu cho biết các thông tin thời kỳ sau khi sinh là những dấu hiệu có thể thay đổi theo lứa tuổi, thể hiện trình độ giáo dục (học dưỡng khí chất), độ sâu, độ rộng trong quan hệ xã hội, mật độ giao thiệp người với người (nhân hòa), môi trường tự nhiên (địa lợi) và sự tác động của thời thế, bệnh tật đối với chức năng của cơ thể (thiên thời). Những yếu tố này có thể làm thay đổi một phần hoặc gây nhiều đổi với trạng thái các yếu tố bẩm sinh, thậm chí là trạng thái khí chất, có thể làm xuất hiện những bệnh biến ở các mức độ khác nhau. Vì các nhân tố tự nhiên và nhân tố con người tác động ảnh hưởng và làm thay đổi trạng thái sinh mệnh

của con người, nên các dấu hiệu thông tin về cuộc đời được hiển thị ra bên ngoài chính là các dấu hiệu thông tin về cuộc đời “hậu thiên”.

Mọi dấu hiệu thông tin về cuộc đời đều là những hình tượng cụ thể có thể quan sát được, chúng ta có cách nói “tượng mạo”, cũng có thể gọi đơn giản là “hình tượng sinh mệnh”. “Tượng” tức là dấu hiệu. Vì vậy cũng có thể nói khoa học nghiên cứu các dấu hiệu thông tin về sinh mệnh là khoa học tượng lý sinh mệnh cơ thể người, nghiên cứu hình thức truyền tải thông tin về trạng thái sinh mệnh, là khoa học tổng hợp hay khoa học biên duyên liên quan trực tiếp tới sinh lý học, bệnh lý học, tâm lý học, hình thể học, hành vi học, nhân loại học, xã hội học, môi trường học...; là kết tinh sự nỗ lực không ngừng của con người nhằm nhận thức chính mình, nắm được chính mình, điều khiển được chính mình; tập hợp những thông tin về lịch sử, văn hoá phong phú của nhân loại trong lĩnh vực nhận thức bản thân mình.

III. MỐI QUAN HỆ GIỮA “TƯỢNG” VÀ “TƯỚNG”

Đây là hai thuật ngữ thường dùng trong văn hoá và y học truyền thống phương đông.

Xét từ tầng thứ của “đạo khí” thì, dương khí trong lành ở trên trời, thành “tượng”, âm khí ế bẩn ở dưới đất thành “hình”, vì vậy người ta thường dùng ghép với nhau thành “hình tượng”. “Tượng” trong “thiên tượng, khí tượng, vật tượng, cảnh tượng, tạng tượng” đều chỉ một kiểu trạng thái sinh mệnh tự tổ chức. Là một mô thức sống được cấu thành từ mật mã gen nội tại. Vì vậy, hễ là “tượng” thì đều là một khách thể được hình thành từ hai khí âm dương, có hình, có chất, có lượng, chiếm một không gian nhất định trong một khoảng thời gian, đồng thời có sự sống.

Thế nhưng “tướng” thông thường chỉ những đặc trưng ngoại tại, đáng về bề ngoài của “tượng”. Kiểu đặc trưng ngoại tại này, trên thực tế là hình thức biểu hiện bên ngoài của một dạng tổ chức bên trong của “tượng”.

Điều đó cũng có nghĩa là, nguyên lý tạo vạn vật của trời đất là từ “khí” tạo ra “tượng” rồi tạo ra “tướng”. Cách thức con người nhận thức vạn vật trời đất là từ “tướng” (bề ngoài, hiện tượng) đến “tượng”

(bên trong, thực chất) rồi đến “lý” (hình thức sắp xếp mã, trình tự kết cấu) rồi đến “khí” (bản nguyên, gien, trạng thái nguyên sơ).

Các nội dung nghiên cứu, bàn luận ở cuốn sách này như “diện tượng, thủ tượng, chỉ tượng, nhĩ tượng, túc tượng, thể tượng, tạng phủ tượng” (tượng của mặt, tay, tai, chân, cơ thể, phủ tạng) đều bàn về bản tượng sinh mệnh (trạng thái tự tổ chức) của một cơ thể sống. Những “sinh mệnh tượng” này thông qua sự vận hành, liên hệ của kinh mạch huyết vị, tuần hoàn, thần kinh, các tuyến hạch, hô hấp, tiêu hoá, các tuyến dịch... rồi thể hiện ra bên ngoài qua các bộ phận cơ thể những “đặc trưng” đa dạng – nội tượng ngoại hình, tức là “diện tượng, thủ tượng, chỉ tượng, nhĩ tượng, túc tượng, thể tượng, tạng phủ tượng, khí huyết tượng (tượng hay hình của mặt, tay, tai, chân, cơ thể, phủ tạng, khí huyết). Những “tượng” này đều có nội dung thực chất, hình dạng của vân tay chính là “tượng”. Khi hai người có “tượng” giống nhau, chúng ta coi họ cùng một kiểu loại. Nếu nghiên cứu sâu hơn, sẽ thấy họ nhất định có một kiểu gien giống nhau (sinh mệnh tượng).

Hạt nhân nghiên cứu của cuốn sách này là vân bàn tay (thủ tượng) và những nội dung liên quan như tướng mặt, tướng tai, tướng chân, tướng cơ thể, khí tướng, sắc tướng để đi sâu vào cái “tượng” bên trong của nó và tìm ra quy luật vận động của những trạng thái thông thường, những trạng thái dị hình, từ đó tìm ra hệ thống định tính, định vị, định lượng, biến lượng của nó và hướng dẫn độc giả có những cách thức để dự phòng, tránh những trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

PHẦN III

TỔNG QUAN VỀ TOÀN TỨC MỆNH TƯỢNG HỌC

Ý nghĩa của “sinh mệnh tượng” không chỉ giới hạn ở việc nó cho biết những dấu hiệu của bệnh tật, mà quan trọng hơn là nó cho thấy giá trị của chính cuộc đời và bản chất của con người. Do vậy, khoa học nghiên cứu mật mã cuộc đời, xét từ góc độ là một môn khoa học về sự sống của con người, đã mở ra những tri thức và khai phá bản chất của con người, có ý nghĩa quan trọng trong nhận thức về sinh mệnh.

I. HỆ THỐNG SONG GIẢI A-B

“Sinh mệnh tượng” của con người là sự tái hiện và phát triển những quy luật, nhịp điệu, mô thức sự sống của vũ trụ và mật mã vũ trụ, là tổng thể các yếu tố mà con người phải dựa vào để sinh tồn như môi trường thiên văn địa lý, sinh lý, tâm lý, tình cảm, ý chí, nhân cách, quan hệ xã hội, cùng chứa đựng trong một “thể sinh mệnh”, đồng thời thể hiện ở “tượng sinh mệnh” bằng hai phương thức tiềm (ẩn) tượng và hiện tượng.

Do vậy, “tượng sinh mệnh” là biểu trưng của trạng thái cuộc đời, bao gồm trạng thái bình thường và biến thái. Trạng thái bình thường là tổng hợp những xu hướng có tính quy định trong đời sống con người, thể hiện ở đường vân tay, hình bàn tay, hình ngón tay, hình móng tay..., mang tính cố định tương đối không thể thay đổi, vì thế, dựa vào nó có thể xác định được kết cục của một đời người. Trạng thái biến thái là trạng thái phát sinh những biến đổi mang tính cục bộ do tác động ảnh hưởng của các hoạt động xã hội và các nhân tố tự nhiên. Thông thường, khi những hoạt động xã hội và các

nhân tố tự nhiên không gây tổn hại đối với trạng thái sinh mệnh của con người thì trạng thái bình thường không thay đổi, mặc dù gặp phải trở ngại, nhưng con người có thể vượt qua, chỉ xuất hiện những đường ngăn trở chứ không xuất hiện những dấu hiệu biến đổi ác tính. Nếu những hoạt động xã hội và các nhân tố tự nhiên tác động gây tổn thương nghiêm trọng đối với trạng thái sinh mệnh sẽ khiến cho trạng thái bình thường bị nghịch chuyển. Cả hai kết quả trên là dấu hiệu dự báo trước, đều thể hiện trên đường vân tay, nếu được nhận biết kịp thời, người ta có thể phòng tránh được đại họa. Hai trạng thái của tượng sinh mệnh nêu trên là đại diện cho hai hệ thống sinh mệnh là “Nguyên thần” và “Thức thần”, hai vận mệnh là “chủ vận” và “thời vận”, hai trạng thái khỏe mạnh và bệnh tật, từ đó cho chúng ta thấy được mấu chốt của vấn đề, cho biết cách phòng chống sự phát sinh nghịch chuyển nhằm có được vận mệnh tốt đẹp hơn.

Vì những nguyên nhân nêu trên, chúng tôi phân chia toàn bộ thông tin về “tượng sinh mệnh” của cuộc đời thành hai hệ thống là hệ thống A (hệ thống sức khỏe, sinh lý thể hiện ở sức sống) và hệ thống B (hệ thống xu hướng vận chuyển của đời người thể hiện ở tinh thần, tình cảm, ý chí). Nhưng khi giải nghĩa, hai hệ thống này hòa hợp làm một, vì chúng tuân theo quy luật chuyển hóa âm dương.

Thấy được ý nghĩa của việc nhận thức được mật mã cuộc đời con người từ tượng sinh mệnh, chúng tôi đã xác định những mật mã sinh mệnh chính là đối tượng nghiên cứu. Mục đích của việc nghiên cứu là thông qua nhận thức về những mật mã này để xác định mối liên hệ của nó đối với sức khỏe tâm, sinh lý của con người. Làm rõ được mối liên hệ này, tìm ra những chỉ tiêu lượng hóa, xác định hệ thống định vị, thì có thể tìm hiểu được trạng thái vận mệnh của con người qua những dấu hiệu khác nhau. Chúng tôi nghiên cứu trạng thái sinh mệnh theo phân loại: ngũ hình, tam chất; bộ phận đầu (gồm mặt, tai, mắt, mũi, lưỡi), bộ phận tay (gồm ngón tay, móng tay, bàn tay), hình dáng và đặc trưng của bộ phận chân; đặc trưng về hình thể và những yếu tố cục bộ như khí huyết, màu sắc, vân tay, dấu hiệu của những đối tượng người; trạng thái bình thường (trạng thái sung sức, khỏe mạnh) và trạng thái không bình thường (trạng thái suy yếu, bệnh tật) của các yếu tố hình, thể, khí, sắc, vân; cảm nhận ở những khu

vực có bệnh trong cơ thể...trong đó, quan trọng nhất là hình dáng, dấu hiệu, vân tay và trạng thái màu sắc của khí huyết.

II. TỔNG LUẬN VỀ HÌNH DẠNG, DẤU HIỆU, ĐƯỜNG VÂN TAY

Trên các bộ phận của cơ thể người như trán, tay (chủ yếu là năm ngón tay và lòng bàn tay), cổ tay, gan bàn chân đều có rất nhiều những đường vân, ký hiệu được tạo nên từ những đường nét khác nhau. Tay được lựa chọn làm đối tượng nghiên cứu chủ yếu bởi ở bộ phận này có nhiều dấu hiệu, đường nét nhất và cũng thuận tiện nhất cho việc quan sát.

1. Tính chất bệnh tượng (triệu chứng bệnh) của các dấu hiệu trên bàn tay

(1) Dấu hiệu bệnh lý tiềm ẩn: là những đường tròn, đường cong không hoàn chỉnh hoặc không khép kín (hình 1-1).

(2) Dấu hiệu bệnh lý đang hình thành: Những đường tròn, đường cong không hoàn chỉnh khi đã khép kín tức là bệnh đã hình thành, triệu chứng bệnh sẽ xuất hiện, có ổ bệnh, hình tròn càng lớn thì ổ bệnh càng lớn, triệu chứng càng rõ nét, bệnh tình càng nghiêm trọng (hình 1-2).

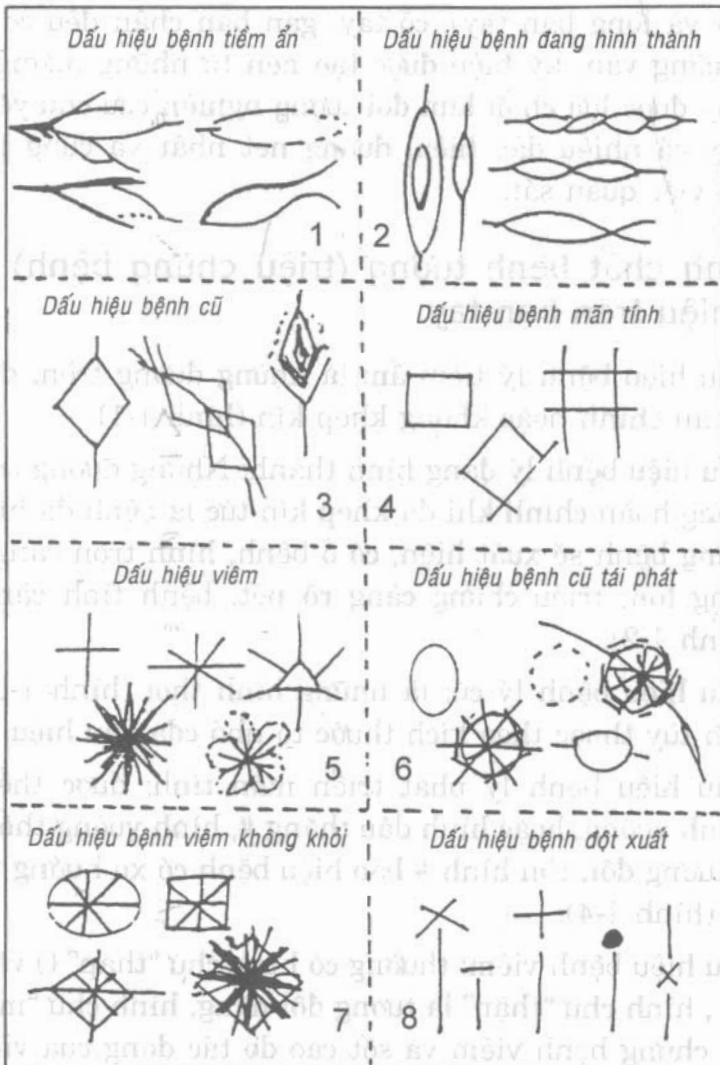
(3) Dấu hiệu bệnh lý cũ: là những hình thoi (hình 1-3), mức độ bệnh tình tùy thuộc theo kích thước to nhỏ của dấu hiệu.

(4) Dấu hiệu bệnh lý phát triển mãn tính: được thể hiện bởi những hình vuông, hoặc hình dấu thăng #, hình vuông thể hiện tính ổn định tương đối, còn hình # báo hiệu bệnh có xu hướng phát triển lan rộng (hình 1-4).

(5) Dấu hiệu bệnh viêm: thường có hình chữ “thập” () và hình chữ “mễ” (米), hình chữ “thập” là tương đối nặng, hình chữ “mễ” thì nhẹ hơn. Các chứng bệnh viêm và sốt cao do tác động của viêm nhiễm đều xuất hiện những nét giống hình chữ “mễ” nếu nóng trong, nhiệt độ khoảng từ 39-40°C thì hình (米) sẽ biến dạng thành hình giống như bông hoa tuyết, hoa mai (hình 1-5).

(6) Dấu hiệu bệnh cũ tái phát: dấu hiệu của dạng bệnh lý này là những đường tròn hoặc cận tròn (hình 1-6), thường thấy xuất hiện nhiều ở những chứng bệnh thường gặp, phát bệnh nhiều như viêm đường ruột, dạ dày, viêm gan, viêm khí quản, viêm phổi...

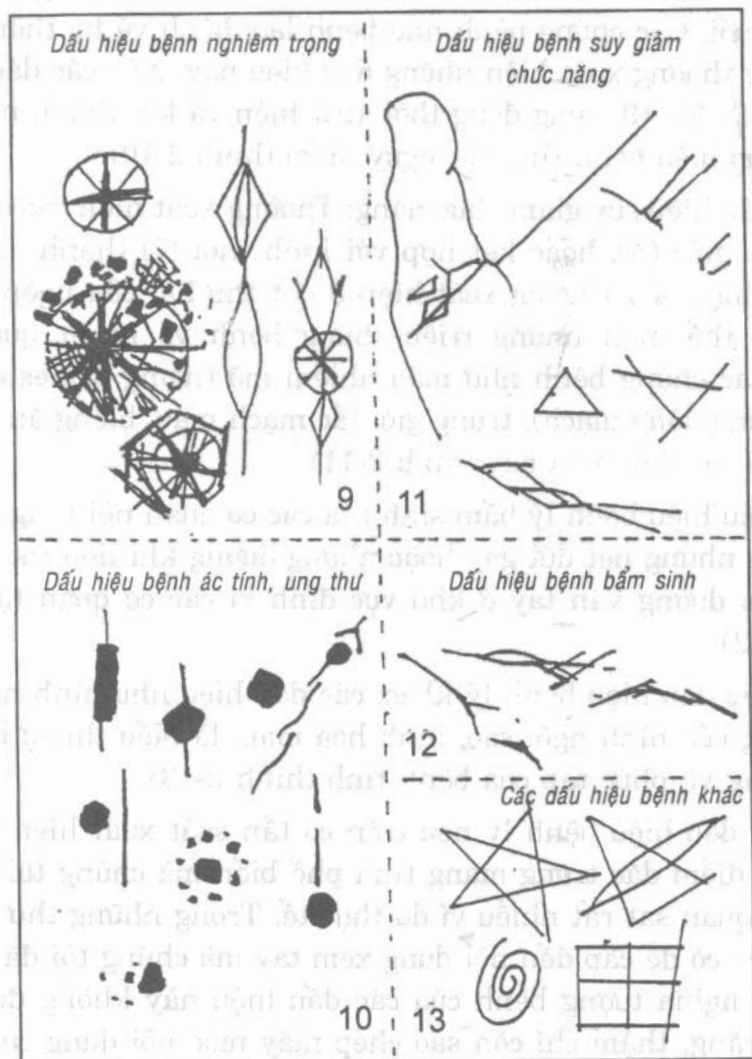
(7) Dấu hiệu bệnh viêm không khỏi: là những dấu hiệu xuất hiện khi các chứng bệnh viêm nhiễm lâu ngày không thuyên giảm (hình 1-7).



Hình 1: Tính chất các bệnh tượng thể hiện qua vân tay

(8) Dấu hiệu bệnh đột xuất (cấp tính): nếu thấy xuất hiện các dấu hiệu như T, x, +, • gắn bên trên, dưới hoặc ở giữa những nét thẳng đứng (hình 1-8) là báo hiệu những chứng bệnh xảy ra đột ngột ngoài dự tính.

(9) Dấu hiệu bệnh nặng, nguy hiểm (biến chứng): xuất hiện những dấu hiệu phân bố trên một khoảng rộng, có giới hạn khu vực rõ ràng, các dấu hiệu như □, ◇, #, •, O, *, x đồng thời xuất hiện và tạo thành



Hình 2: Các dạng bệnh qua vân tay (tiếp)

những tổ hợp hỗn hợp báo hiệu chứng bệnh nguy hiểm, nhiều chứng bệnh và có nguy cơ biến chứng, lây nhiễm rất nguy hiểm (hình 2-9).

(10) Dấu hiệu bệnh ác tính: khi trên tay xuất hiện những vết ban màu nâu thì cần phải hết sức lưu ý, đó là dấu hiệu của một chứng bệnh đáng sợ, sắc tố của nó không đậm, lại xuất hiện ở bệnh ở dưới da, sau khi dùng dao chích loại bỏ vẫn mọc ra. Màu sắc của các dấu hiệu này càng rõ thì bệnh càng nguy hiểm, ví dụ như có màu nước trà, màu xám thì rất nhiều khả năng là đang ở thời kỳ đầu của chứng bệnh ung thư, nếu có màu xám đen thì có khả năng đang ở thời kỳ giữa và cuối. Các chứng bệnh như bệnh lao, bệnh về hệ thống miễn dịch cũng thường xuất hiện những dấu hiệu này. Nếu các dấu hiệu ở hình từ (1) đến (9) cùng đồng thời xuất hiện và kết thành những tổ hợp là báo hiệu bệnh tình rất nguy hiểm (hình 2-10).

(11) Dấu hiệu suy giảm chức năng: Thường xuất hiện các dấu hiệu hình tam giác (Δ), hoặc kết hợp với hình thoi ($\diamond$) thành $-\Delta-\diamond-$, tổ hợp dấu hiệu này thường xuất hiện ở đốt thứ hai của ngón tay cái (khu vực thể hiện những triệu chứng bệnh về huyết quản, tim mạch). Các chứng bệnh như máu nhiễm mỡ (lượng cholesterol cao gây xơ cứng động mạch), trúng gió, tắc mạch máu, biếng ăn...thường xuất hiện các dấu hiệu này (hình 2-11).

(12) Dấu hiệu bệnh lý bẩm sinh của các cơ quan nội tạng: thường xuất hiện những nét đứt gãy hoặc những đường khi liên tục khi đứt đoạn trên đường vân tay ở khu vực định vị các cơ quan tạng phủ (hình 2-12).

(13) Các dấu hiệu bệnh lý khác: các dấu hiệu như hình ngôi sao, biến dạng của hình ngôi sao, hình hoa mai... là biểu thị sự biến đổi bất thường và phức tạp của bệnh tình (hình 2-13).

Những dấu hiệu bệnh lý nêu trên có tần suất xuất hiện cao. Đó là những điểm đặc trưng mang tính phổ biến mà chúng tôi đúc rút được khi quan sát rất nhiều ví dụ thực tế. Trong những thư tịch, sơ đồ hình vẽ có đề cập đến nội dung xem tay mà chúng tôi đã nghiên cứu thì ý nghĩa tượng bệnh của các dấu hiệu này không được giải thích rõ ràng, thậm chí còn sao chép máy móc nội dung của nhau, thiếu những thực nghiệm thực tế nên không đáng tin cậy. Tuy nhiên, nếu như ban đầu không phân biệt rõ được ý nghĩa tượng bệnh

của những dấu hiệu vân tay thể hiện bệnh lý thì không thể đi sâu thực hiện xét nghiệm lâm sàng được, khi đó, chỉ có thể nói đó là kinh nghiệm cá nhân, chỉ “cảm thấy như vậy”, không có ý nghĩa chỉ dẫn và không thuyết phục.

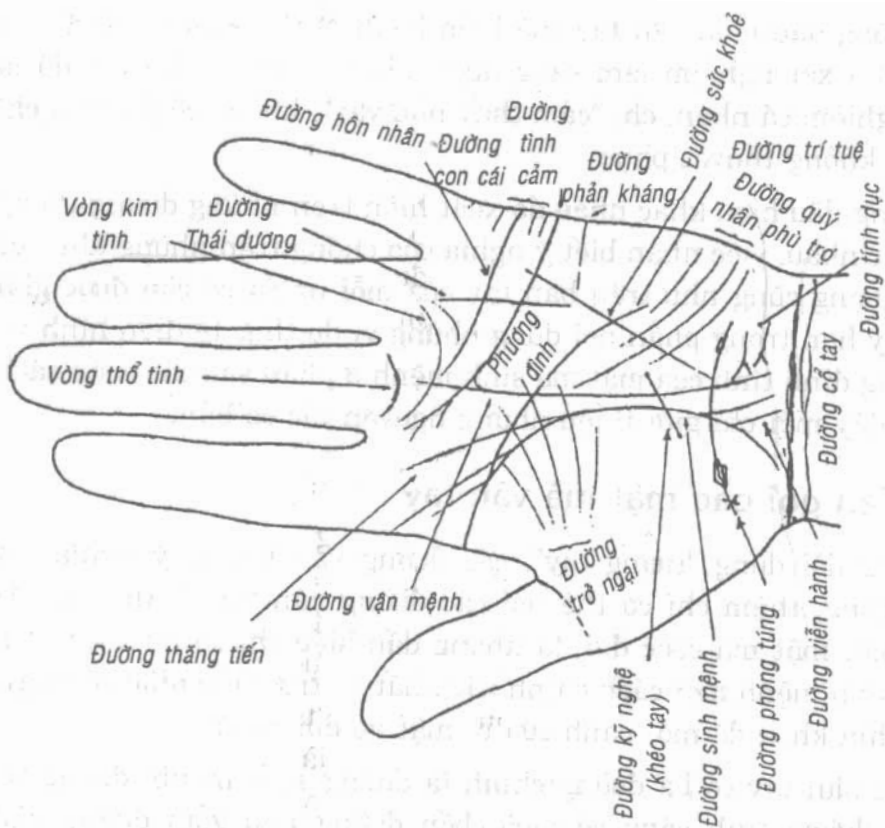
Những dấu hiệu khác nhau đó xuất hiện trên những đường thông tin khác nhau, việc nhận biết ý nghĩa của chúng trên những khu vực mệnh tượng cũng như trên bàn tay của mỗi người sẽ còn được giải thích kỹ hơn trong phần nội dung những ví dụ thực tế điển hình và hệ thống định tính của mật mã sinh mệnh ở phần sau của cuốn sách này, ở đây mới chỉ giới thiệu những nguyên tắc cơ bản.

2. Tên gọi các mật mã vân tay

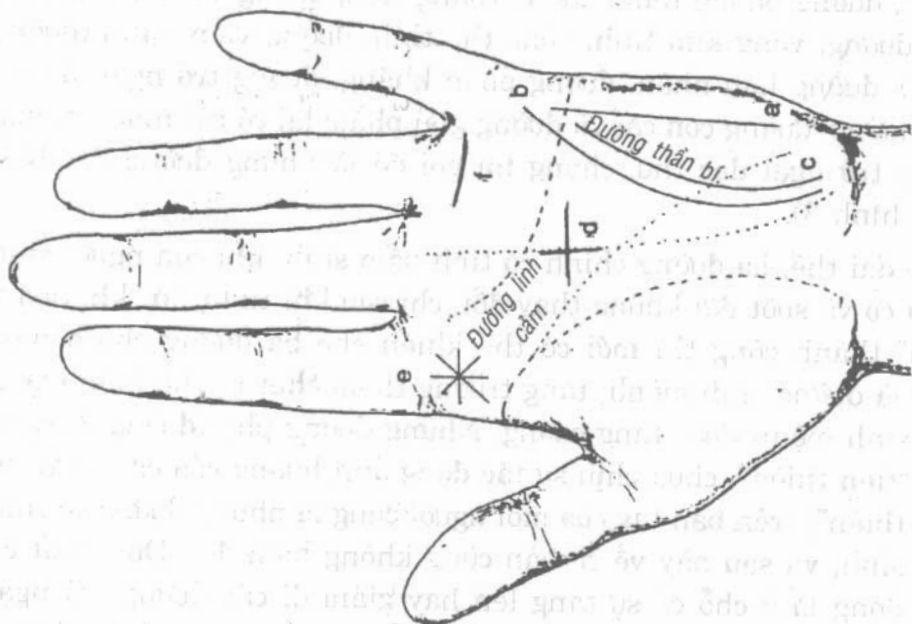
Trong nội dung “tướng tay”, các đường vân tay có ý nghĩa rất quan trọng, thậm chí có thể nói các đường vân tay là tiêu chí để nhận biết mật mã cuộc đời, là những dấu hiệu chỉ rõ những thông tin về sinh mệnh một cách chính xác nhất và trực tiếp nhất. Do vậy, đó là chìa khóa để mở cánh cửa bí mật về đời người.

Lòng bàn tay có ba đường chính là đường sinh mệnh, đường trí tuệ và đường tình cảm; có mười bốn đường phụ gồm đường vận mệnh, đường phóng túng, đường thăng tiến, đường sức khỏe, đường thái dương, vòng kim tinh, vòng thổ tinh, đường viễn hành (đường đi xa), đường hôn nhân, đường phản kháng, đường trở ngại, đường ảnh hưởng, đường con cái và đường giải phẫu; lại có rất nhiều những đường trở ngại đặc thù, chúng tôi gọi đó là những đường đặc biệt (xem hình 3).

Về đại thể, ba đường chính có tính bẩm sinh, khi con người sinh ra đã có và suốt đời không thay đổi, chỉ sau khi tu luyện “khí hoá ý niệm” thành công thì mới có thể khiến cho ba đường chính này, nhất là đường sinh mệnh, tăng trưởng thêm chút ít, thể hiện trạng thái sinh mệnh được tăng cường. Những đường phụ (đường ở trạng thái “tiên thiên”, chưa chịu sự tác động ảnh hưởng của các nhân tố “hậu thiên”) trên bàn tay của mỗi người cũng là những đường có tính bẩm sinh, và sau này về cơ bản cũng không biến đổi. Duy nhất có biến động là ở chỗ có sự tăng lên hay giảm đi các đường trở ngại đặc biệt hay các đường trở ngại thông thường xung quanh ba đường



**Hình 3: Tên gọi các đường vân tay
(3 đường chủ yếu và 14 đường phụ trợ)**



Hình 4: Tên gọi các đường bí hiểm đặc biệt

chính và mười bốn đường phụ. Chúng thể hiện trạng thái gặp những trắc trở trong cuộc đời.

Từ việc quan sát rất nhiều những ví dụ thực tiễn, tôi nhận thức được rằng “mệnh người do thiên định”, trong đó, “mệnh” là hệ thống mã sự sống đã được lập trình, “thiên” là sự kết hợp giữa gen di truyền và những thông tin từ vũ trụ lớn, là nhân tố có trước phôi thai, trước khi con người được hình thành và sinh ra, không thể thay đổi, nếu phủ nhận điều này tức là đã phủ định trạng thái đặc thù của chính sinh mệnh, phủ định sứ mệnh đặc biệt của chính mình. Mỗi một con người được sinh ra đều mang theo sứ mệnh.

Con người thường hay lẫn lộn về trạng thái gốc của những đường chính và đường phụ trên lòng bàn tay, không nhận ra sự phân biệt giữa chúng với hai loại đường trở ngại, từ đó dẫn đến những quan niệm sai lầm như “các đường vân tay là bất biến trong suốt cuộc đời”, hoặc “các vân tay không ổn định, liên tục thay đổi”...

Những đường gốc chính và phụ thể hiện “trạng thái bản mệnh” của “Nguyên thần”. Hai loại đường trở ngại là thể hiện “trạng thái thời vận” của “Thức thần”. Hai cái kết hợp với nhau tạo nên vận mệnh của đời người, do vậy mới có hai hệ thống A và B của sinh mệnh con người; hai hệ thống điều khiển vận mệnh của con người cũng là khoa học về tín hiệu thông tin về cuộc đời. Đó chính là một trong những điểm đặc trưng khác biệt trong nội dung của “khoa học về mật mã cuộc đời” của Thiệu Vĩ Hoa.

**** Một số trường hợp cần đặc biệt lưu ý:***

(1) Đường thẳng vuông góc chạy từ gò nhỏ bên trên cắt qua đường tình cảm đi xuống bên dưới (a), hoặc đường hình cong cánh cung cắt qua gò Nguyệt (b) được gọi tên là đường thần bí. Đường thần bí này thường bắt đầu từ phía trên gò Hỏa tinh thứ hai, chạy chéo xuống phía dưới gò Nguyệt (c). Những người mà trên bàn tay có đường thần bí sẽ có khả năng quan sát khác thường, thích tìm hiểu, khám phá những sự vật, hiện tượng thần bí, rất thấu hiểu tâm tư tình cảm của người khác, giác quan thứ sáu rất nhạy cảm, thường có xu hướng dựa vào linh cảm, trực giác, ý thức đột phát để quyết định hành vi. Với khả năng quan sát cực kỳ tinh tế, trong

một thời gian ngắn có thể cảm nhận được tâm lý và ý đồ của đối phương, có khả năng truyền cảm ý niệm. Mô thức tư duy của họ là tư duy giác ngộ (hình 4).

(2) Ở giữa lòng bàn tay, trên đường vận mệnh nằm giữa đường trí tuệ và đường tình cảm có một đường vân hình chữ “thập” (+), gọi là đường linh cảm, hay còn gọi là đường giác quan thứ sáu (d). Những người trên lòng bàn tay có đường vân này thì giác quan thứ sáu sẽ rất phát triển, có một khả năng đặc biệt về dự đoán, tiên tri. Những cảnh tượng mà họ gặp trong những giấc mộng, những ý thức đột phát thường trở thành hiện thực.

(3) Trên gò Hỏa tinh ở ngay phía dưới ngón tay trỏ có đường vân hình (+) hoặc hình (*), cũng gọi là “đường linh cảm” (e), có ý nghĩa giống với đường vân hình (+) ở giữa lòng bàn tay đã nêu trên, thuộc về dạng người khai phá.

(4) Bên dưới ngón vô danh (hay còn gọi là ngón áp út) trên lòng bàn tay có một đường ngang, gọi là “đường thiên mục” (đường mắt trời) (f), những người sở hữu đường vân này sẽ rất dễ có được những khả năng đặc biệt.

Tất cả những đường vân tay nêu trên đều có một tên gọi chung là đường thần bí, những người nào có một trong những đường thần bí đó trên lòng bàn tay, dù là bàn tay trái hay bàn tay phải, đều sẽ có những khả năng đặc biệt. Họ thường có khuynh hướng thích tìm hiểu, khám phá những sự vật, hiện tượng mang tính huyền bí, họ đều sở hữu một tài trí phi thường, những kiến giải độc đáo, có khả năng nhìn thấy trước sự việc, thích tạo ra được những phát minh mang tính sáng tạo, một khi họ bắt tay vào làm việc, nghiên cứu sẽ dễ đạt được những thành công và có những cống hiến to lớn.

3. Định tính mật mã cuộc đời của những đường vân đặc biệt

Những đường vân tay đặc biệt là những dấu hiệu được hình thành khi trạng thái sống của con người bị tác động, kích thích bởi những nhân tố bên ngoài, khiến cho thần kinh đại não, trường khí và chân khí toàn thân gặp phải những trở ngại, từ đó tác động lên hệ thống mật mã sinh mệnh làm biến đổi một tổ hợp mật mã nào đó. Cũng

có thể do quá trình vận hành của trạng thái sống nội tại gặp trở ngại, khiến cho mã sinh mệnh biến đổi kết cấu vốn có, gây ra những triệu chứng bệnh biến.

(1) Những đường vân hình đảo, hình mắt (có hình dạng gần giống những đảo nhỏ và con mắt): A. Những dấu hiệu ổ bệnh biến đổi ác tính gây trở ngại đến các chức năng, hoặc đã hồi phục cục bộ nhưng chưa loại bỏ được tận gốc; B. Ác tướng (tướng xấu), có trở ngại. (A tức là hệ thống A, B là hệ thống B).

(2) Những đường vân hình (+), hình (X): A. Những trở ngại chức năng mang tính giai đoạn, những triệu chứng dự báo trước; B. Thiện tướng (tướng tốt), những đường thần bí xuất hiện ở giữa lòng bàn tay, giữa đường trí tuệ và đường tình cảm, và bên dưới gò Mộc tinh thì ý nghĩa càng rõ.

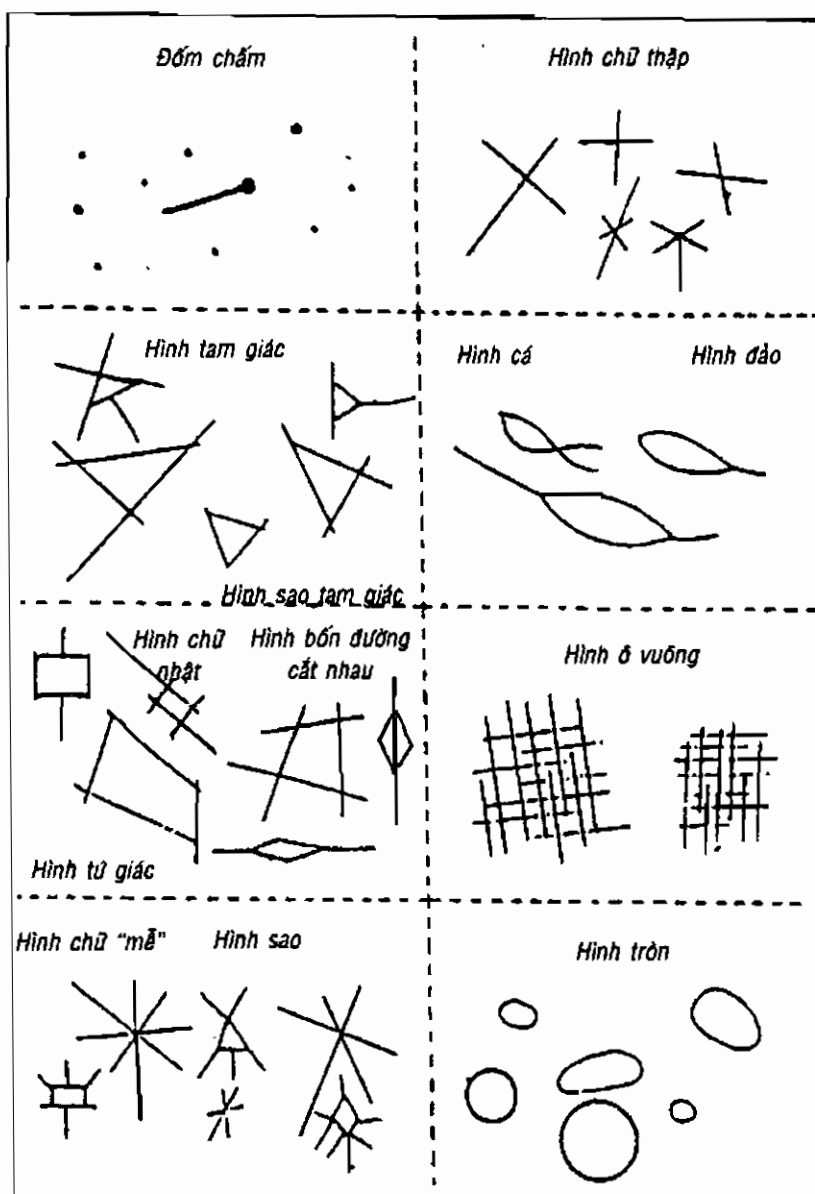
(3) Những đường vân hình (*), hình (✱): A. Những bệnh lý mang tính đột phát, triệu chứng viêm; B. Thiện tướng, những đường vân có ý nghĩa may mắn, cho biết sẽ gặp vận may ngoài ý muốn, xuất hiện ở gò Mộc tinh, gò thái dương, gò Thủy tinh, trên đường trí tuệ thì ý nghĩa càng rõ.

(4) Những đường vân hình (Δ): A. Dấu hiệu bệnh tình đang biến đổi theo chiều hướng xấu, gây trở ngại nghiêm trọng đến các chức năng; B. Thiện tướng, thể hiện tài trí.

(5) Những đường vân hình sao tam giác (hình dáng giống như hình tam giác nhưng có tua ở ngoài): A. Dấu hiệu bệnh tình hồi phục, đại nạn đã được giải thoát, hóa nguy thành an; B. Những đường vân may mắn, cát tinh chiếu rọi, trong họa có phúc, nếu xuất hiện trên đường vận mệnh, đường thái dương, đường hôn nhân thì ý nghĩa càng rõ.

(6) Những đường vân hình lưới, hình carô: A. Do chức năng bị suy thoái, bệnh tình càng nặng hơn hoặc trạng thái bệnh diễn biến chậm, không biến chuyển; B. Ác tướng, vợ chồng bất hòa, suy giảm về khả năng tình dục, nếu xuất hiện ở gò Kim tinh, gò nguyệt tinh thì ý nghĩa càng rõ.

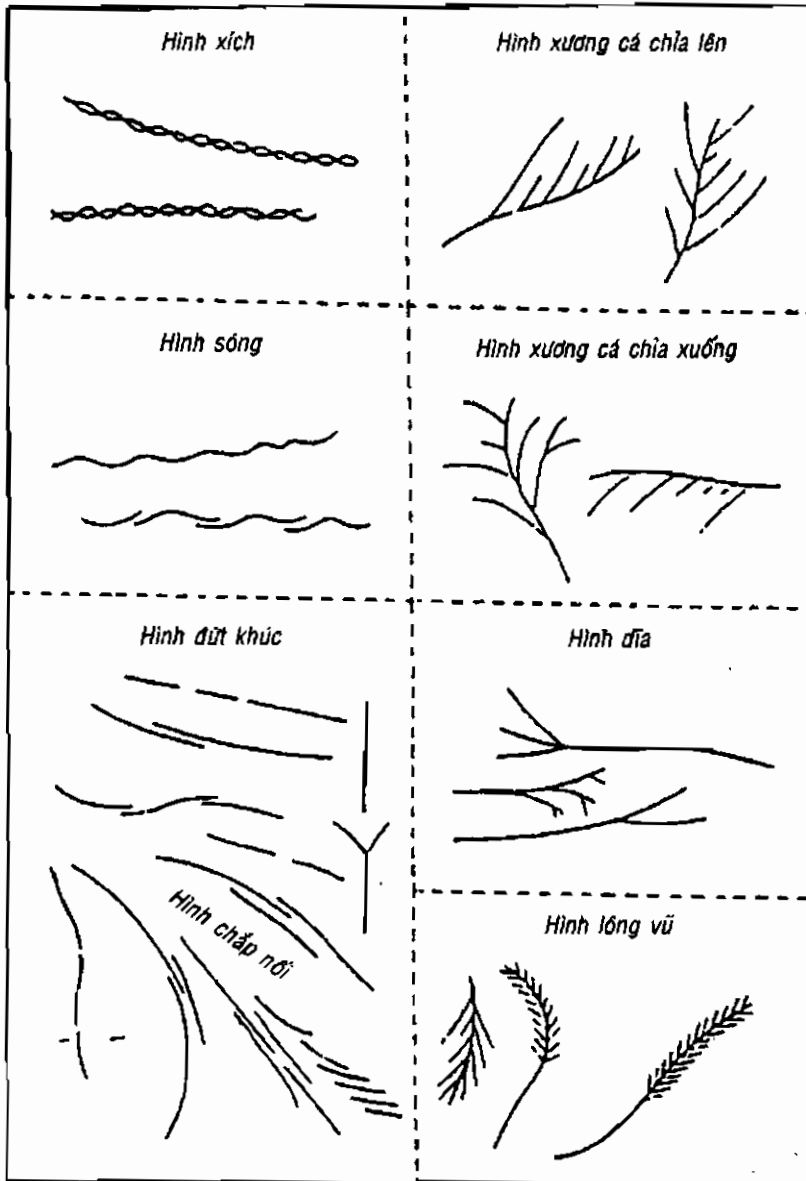
(7) Những đường vân hình tròn (bao gồm cả hình tròn, hình oval khép kín hoặc đứt đoạn): A. Những dấu hiệu đầu tiên của sự biến đổi theo chiều hướng xấu của bệnh tật; B. Ác tướng.



Hình 5: Tên gọi các đường vân tay biểu hiện bệnh tật đặc biệt

(8) Những chấm đen, vết ban: A. triệu chứng bệnh ác tính nghiêm trọng, nếu xuất hiện trên đường sinh mệnh hoặc ở cuối đường sinh mệnh thì ý nghĩa càng rõ, có triệu chứng bệnh lý ở hệ thống miễn dịch, triệu chứng bệnh ung thư; B. Ác tướng, xảy ra những biến cố bất ngờ, không kịp đề phòng.

(9) Những đường vân hình tứ giác, hình thoi (được hình thành bởi những đoạn ngắn): A. Triệu chứng bệnh lý cũ, đang phát triển theo chiều hướng xấu hơn, có đại nạn nhưng có thể được giải cứu, thể hiện ý nghĩa được bảo vệ, nếu xuất hiện trên đường sinh mệnh thì ý nghĩa càng rõ; B. Cực hung hiểm tượng (rất xấu và nguy hiểm), có



Hình 6: Tên gọi các đường vân biểu hiện bệnh đặc biệt (tiếp)

họa lao ngục, tù đầy, gặp tai nạn lớn liên quan đến tính mạng, bị sốc nặng, khó có thể khắc phục, nếu xuất hiện trên đường vận mệnh, đường hôn nhân thì ý nghĩa càng rõ.

(10) Những đường vân hình tứ giác, hình thoi (hình dạng giống như hình tứ giác, hình thoi nhưng phía ngoài kéo dài thêm): Bệnh tật hình thành, hoặc được giải thoát khỏi đại nạn, hung hiểm. Cả hai hệ thống A và B đều có ý nghĩa như vậy.

(11) Những đường vân hình (#): A. Trở ngại chức năng nghiêm trọng; B. Gặp trở ngại có thể khắc phục.

(12) Những đường vân hình cá: A. Có ý nghĩa giống như trường hợp của những đường vân hình đảo; B. Thể hiện vận may, thời vận tốt.

(13) Những đường vân tay hình lông vũ (cuối đường vân có những nhánh nhỏ trông giống như hình lông vũ): A. Thể hiện chức năng suy yếu, nếu xuất hiện ở ba đường vân chính thì ý nghĩa sẽ càng rõ; B. Chủ thể có khuynh hướng suy yếu, xuống dốc.

(14) Đường vân hình lông vũ hướng lên trên (đường vân chính phân ra các nhánh nhỏ hướng lên trên, nhìn nghiêng giống như hình lông vũ): A. Đường vân chính thể hiện trạng thái chức năng được tăng cường, nếu xuất hiện ở ba đường chính sẽ càng rõ nghĩa; B. Đường vân có ý nghĩa may mắn, chuyển vận thăng tiến, tiếp tục khai vận.

(15) Đường vân hình lông vũ hướng xuống dưới (đường vân chính phân ra các nhánh nhỏ hướng xuống dưới, nhìn nghiêng giống như hình lông vũ): A. Đường vân chính thể hiện một chức năng nào đó bị suy yếu; B. Trạng thái suy yếu, tinh lực không đủ.

(16) Đường vân bị chẻ nhánh (cuối đường vân bị chẻ thành hai nhánh, ba nhánh hoặc bốn nhánh nhỏ): A. Tăng cường trạng thái sống mà đường vân đó thể hiện; B. Có ý nghĩa may mắn, thể hiện năng lực hoạt động, năng lực xã giao tốt, nếu xuất hiện ở ba đường vân chính, đường vận mệnh càng rõ ý nghĩa.

(17) Đường vân hình chuỗi dây xích: A. Làm giảm chức năng vốn có của đường chính, trạng thái sức khỏe không tốt, thể chất quá miễn cưỡng; B. Thiếu kiên nhẫn, ý chí yếu, sức sống kém, thần kinh

không vững, dễ bị rung động, nếu xuất hiện ở ba đường vân chính sẽ càng rõ nghĩa.

(18) Đường vân hình lượn sóng, hình rắn bò: A. Thể hiện tượng bệnh nguy hiểm, các triệu chứng bệnh về huyết quản, tim mạch có dấu hiệu biến đổi theo chiều hướng xấu; những người uống nhiều rượu gây tổn hại gan sẽ xuất hiện những đường vân hình lượn sóng ở đường sức khỏe; B. Tâm tính không ổn định, hay thay đổi, nếu xuất hiện trên đường tình cảm thì ý nghĩa càng rõ; tư duy hoạt bát, nhanh nhẹn, nếu xuất hiện trên đường trí tuệ sẽ càng rõ.

(19) Đường vân có dạng những đường thẳng bị đứt gãy ở giữa: A. Dấu hiệu biến đổi theo chiều hướng xấu của trạng thái sống mà đường vân đó thể hiện, chỗ bị đứt gãy thể hiện năm hạn hoặc một bộ phận, giác quan nào đó phát sinh bệnh tật; B. Ác tướng, vận thể xuất hiện trở ngại, thay đổi phương hướng cũ, không thể tiếp tục duy trì trạng thái trước đây, đổi nghề, có biến động lớn, nếu xuất hiện trên ba đường chính và đường vận mệnh sẽ càng rõ nghĩa.

(20) Đường vân có dạng gấp khúc và đứt gãy ở giữa: A. Dấu hiệu thay đổi theo chiều hướng xấu; B. Hung hiểm tướng, ác vận.

(21) Đường vân có dạng giả đứt gãy (a. Tuy bị đứt gãy ở giữa nhưng ở bên cạnh hoặc ở cả hai bên có một đường vân khác chạy song song “kết nối” hai đoạn đứt gãy; b. Tuy đứt gãy ở giữa nhưng hai đầu tạo nên thế song song với nhau; c. Tuy đứt gãy ở giữa nhưng tại chỗ đứt gãy có một đường vân ngắn như một nét ngang có tác dụng gắn kết): A. Chúc năng mà đường vân đó thể hiện thay đổi theo chiều hướng xấu, nếu là đường thẳng bị đứt gãy thì ở mức độ nhẹ, trong giai đoạn ấy tuy có bệnh lý nhưng sẽ tự khỏi, không gây nguy hiểm đến tính mạng; B. Nếu là trường hợp (a), thể hiện sự nhẫn nại, ý chí ngoan cường, (b) có quý nhân phù trợ, (c) thể hiện thường xuyên biến động, tâm tính bất định, không kiên trì.

Với những trường hợp đường vân có dạng đứt gãy nêu trên, nếu chỗ đứt gãy càng rộng tức là thời gian càng dài, mức độ nguy hiểm càng lớn, cả hai hệ thống A và B đều như vậy.

(22) Các trường hợp khác: còn có một số đường vân có hình dạng đặc biệt, nhưng do tần suất xuất hiện quá ít nên không giới thiệu riêng từng trường hợp. Tuy nhiên, có nhiều dạng là biến thể hoặc

gần trùng khớp với những dạng nêu trên, ý nghĩa của nó sẽ bao gồm nhiều chức năng của đường vân hợp thành hoặc được tăng cường hơn hoặc suy yếu hơn.

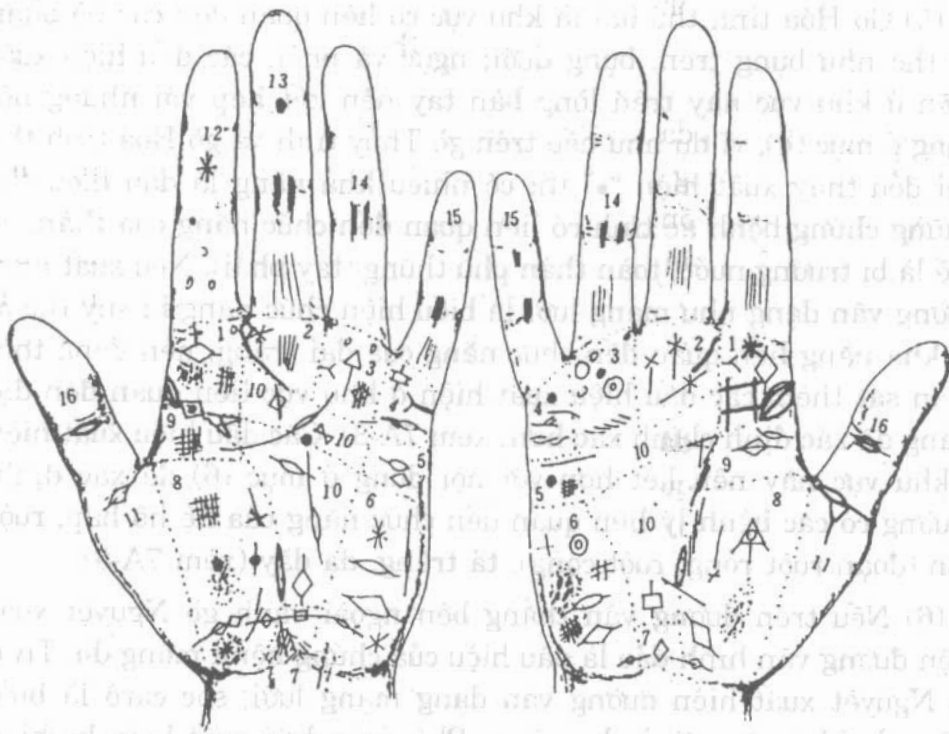
*** Lưu ý**

Ý nghĩa của các ký hiệu và các đường vân tay trên sơ đồ hình 7-A:

(1) Trên gò Mộc tinh xuất hiện các vết ban màu đỏ là dấu hiệu của bệnh gan nóng; nếu sắc đỏ thậm chí là dấu hiệu của bệnh viêm gan, vết ban có màu nâu nhạt là dấu hiệu xuất hiện những ổ bệnh cũ (tay trái); phía trên đường sinh mệnh xuất hiện những ký hiệu giống như hình hạt táo là dấu hiệu của bệnh gan nhiễm mỡ giai đoạn đầu (tay phải), ký hiệu dạng hình hạt hạnh nhân là dấu hiệu của bệnh gan nhiễm mỡ giai đoạn giữa (tay phải); ở giữa gò Mộc tinh hơi lệch xuống bên dưới một chút xuất hiện những đường vân hình đảo, hình thoi, hình lưới carô, hình #, hình chữ “điền” (田) ... là dấu hiệu của bệnh viêm túi mật hoặc bệnh sỏi mật; nếu trên một bên của ngón tay trỏ (ở mặt bên phía ngón tay cái) xuất hiện những vết ban màu nâu đậm với những hình dạng và kích thước nhỏ to khác nhau là dấu hiệu của bệnh sỏi mật, nếu các vết ban có kích thước nhỏ và mật độ dày kết thành một dải hoặc một đám là dấu hiệu của hiện tượng sỏi cát. Quan sát móng tay của ngón tay trỏ, nếu thấy có đường rãnh nhỏ, chứng tỏ hệ thống gan, mật có triệu chứng viêm. Nếu trên ngón tay trỏ xuất hiện mụn nước là dấu hiệu vai và lưng bị phong hàn. Các đường vân có dạng hình (+), hình (*) là dấu hiệu của các chứng bệnh như cao huyết áp, đau đầu, chóng mặt (xem 7A-12).

(2) Trên gò Thổ tinh xuất hiện những nét vân thẳng đứng chạy song song nhau là dấu hiệu của các chứng bệnh như mất ngủ, hay mộng mị, làm việc quá sức, suy nghĩ nhiều. Nếu dùng đầu ngón tay ấn vào hai bên gốc ngón tay, cũng tức là hai bên gò Thổ tinh sẽ có cảm giác hơi nhói đau như bị kim chích, tức là biểu hiện của chứng mất ngủ; nếu trên các đường dọc hoặc ngang xuất hiện ký hiệu (x) là dấu hiệu của hiện tượng trúng gió; nếu có các đường vân hình thoi xuất hiện ở giữa phần tiếp giáp của gốc ngón tay trỏ và gốc ngón giữa, hơi lệch xuống phía dưới một chút, tức là cuối của đường tình cảm, là dấu hiệu của bệnh cao huyết áp, trúng phong, thường xuất hiện nhiều ở người già (xem 7A-2).

(3) Trên gò Thái dương xuất hiện những mụn nước là dấu hiệu của chứng bệnh đau vai, đau lưng, viêm bả vai hoặc những bệnh lý ở phổi; nếu là những ký hiệu có dạng như đầu mũi tên, hình tròn, hình thoi có các sọc kẻ dọc hoặc vết ban màu nâu, chứng tỏ mạch máu não có vấn đề khá nghiêm trọng; phía trên đường tình cảm, ở đoạn này, xuất hiện những đường vân hình đảo, hoặc ở hơi lệch xuống một chút, tức là ở chỗ giao nhau giữa đường vận mệnh và đường trí tuệ, xuất hiện những đường vân có dạng hai hình tam giác chồng lên nhau là dấu hiệu của bệnh đau mắt (xem 7A-10); nếu đường tình cảm bị đứt đoạn là biểu hiện tính cách hơi cổ quái, thích gây chuyện, hay nóng giận vô cớ (xem 7A-3). Nếu trên ngón giữa và ngón áp út thấy có hiện tượng mạch máu hơi thâm là biểu hiện tuần hoàn máu không tốt; nếu thấy có màu nâu đậm là dấu hiệu trong máu thiếu ôxy. Những biểu hiện trên đều là dấu hiệu bệnh lý của mạch máu não, các chứng viêm toàn thân, sốt cao...(xem 7A-13,14).



**Hình 7-A: Định vị các mật mã bệnh biến
đặc biệt trên bàn tay của Thiệu Hoa Tử**

(4) Gò Thủy tinh là bộ phận có liên quan đến chức năng tình dục, liên quan đến các bệnh lý về thận, bộ phận sinh dục, bàng quang, niệu đạo... Trên đường tình cảm xuất hiện đường vân hình đảo dấu hiệu của những trắc trở trong tình yêu và hôn nhân, nếu xuất hiện đường vân hình thoi là dấu hiệu của những trắc trở về tình cảm khó khắc phục; nếu đường tình cảm có dạng chuỗi dây xích và đứt đoạn thể hiện tinh thần bất định, khó tập trung; bên dưới đường tình cảm xuất hiện đường ngang là dấu hiệu của hiện tượng tự khép kín tình cảm, trầm uất, hay nghi ngờ, lại có lòng ham muốn chiếm hữu mạnh mẽ. Trên gò Thái dương và gò Thủy tinh xuất hiện ký hiệu có dạng <- >- là dấu hiệu của bị kích hôn nhân, tình cảm trống rỗng, nếu chỉ xuất hiện ký hiệu <- hoặc >- cũng là biểu hiện của tình trạng hôn nhân không hạnh phúc, nhưng chỉ là tạm thời ly thân, có cuộc sống riêng (xem 7A-3, 4). Trên ngón tay út xuất hiện đường gân xanh hoặc mạch máu có màu nâu đậm là dấu hiệu của hiện tượng máu thiếu ôxy (xem 7A-15).

(5) Gò Hỏa tinh thứ hai là khu vực có liên quan đến các bộ phận cơ thể như bụng trên, bụng dưới, ngực và phổi, các dấu hiệu xuất hiện ở khu vực này trên lòng bàn tay nên kết hợp với những nội dung ở mục (4), ví dụ như nếu trên gò Thủy tinh và gò Hỏa tinh thứ hai đều thấy xuất hiện “•” thì có nhiều khả năng là dấu hiệu của những chứng bệnh ác tính có liên quan đến chức năng của thận, có thể là bị trướng nước, toàn thân phù thũng (tay phải). Nếu xuất hiện đường vân dạng như mạng lưới là biểu hiện chức năng bị suy thoái, có khả năng liên quan đến chức năng của đại tràng, nên đồng thời quan sát thêm các dấu hiệu xuất hiện ở khu vực liên quan đến đại tràng để xác định chính xác hơn (xem 7A-8). Các dấu hiệu xuất hiện ở khu vực này nên kết hợp với nội dung ở mục (6) để xác định, thường có các bệnh lý liên quan đến chức năng của hệ hô hấp, ruột non (đoạn ruột rỗng, ruột cong), tá tràng, dạ dày (xem 7A-5).

(6) Nếu trên đường vân thẳng bên ngoài vành gò Nguyệt xuất hiện đường vân hình đảo là dấu hiệu của chứng bệnh mộng du. Trên gò Nguyệt xuất hiện đường vân dạng mạng lưới, sọc carô là biểu hiện của khả năng tình dục giảm. Phía bên dưới xuất hiện ký hiệu như -◇- là biểu hiện chức năng của phổi suy yếu, thường xuyên tái phát. Nếu xuất hiện những đường vân hình tròn, hình (+), hình (*),

hình (*) là biểu hiện của các chứng bệnh viêm phổi, viêm khí quản với các mức độ khác nhau (xem 7A-6).

(7) Gò Địa có tính chất tương đồng với gò Thủy tinh. Đường cong hình cánh cung phía trên gò Địa là đường phóng túng, tất cả những ham muốn, sở thích quá độ, ví dụ như uống nhiều rượu, hút nhiều thuốc lá, ma túy, quan hệ tình dục quá nhiều... đều được biểu hiện bởi đường cong này, đó là biểu hiện của những bệnh lý mang tính trúng độc, chức năng của hệ thống miễn dịch gặp trở ngại. Nếu ở chính giữa gò Địa xuất hiện đường vân hình đảo, hình thoi là những dấu hiệu bệnh lý của hệ sinh dục, hệ tiết niệu; nếu trên những đường ngang đối xứng ở hai bên gò Địa xuất hiện thêm những ký hiệu hình oval, hình thoi thì nên chú ý đến những triệu chứng của buồng trứng, ống dẫn trứng, tinh hoàn. Đường vân dạng hình bông, hình tua phía bên trên đường sinh mệnh là dấu hiệu thận khí bị hư tổn, thể hiện tình lực suy thoái (xem 7A-7).

(8) Những dấu hiệu trên gò Kim tinh có liên quan đến các bộ phận như eo, gối, đùi, nếu đường sinh mệnh bị đứt đoạn ở khu vực gò Kim tinh, lại thấy xuất hiện đường giải phẫu, đó là biểu hiện liên quan đến chấn thương bên ngoài, gãy xương; nếu đường sinh mệnh tại gò Kim tinh có những đường vân hình đảo, hình thoi, hoặc phía bên ngoài gò, sát với ngón tay cái, xuất hiện đường vân hình đảo, hình thoi, hình (*) là dấu hiệu có liên quan đến các chứng bệnh ở gối, đùi, xương sống ở vùng thắt lưng, xương cụt, xương chậu, xương cụt, khi ấn vào có cảm giác đau nhói. Phía bên dưới gò Kim tinh liên quan đến lá lách, nếu ở khu vực này xuất hiện những vết ban màu đỏ hoặc màu nâu nhạt là biểu hiện chức năng của lá lách bị suy yếu, nếu khu vực này bằng phẳng (thông thường, khu vực này hơi nhô cao, đầy đặn), lại có đường gân xanh từ cổ tay chạy qua là biểu hiện của sự bất ổn ở lá lách và dạ dày, tiêu hóa không tốt, thể lực suy giảm, hay có cảm giác mệt mỏi. Đoạn giữa của khu vực này, sát với đường sinh mệnh liên quan đến đường ruột, nếu thấy xuất hiện hình đảo, hoặc bị đứt đoạn là biểu hiện của triệu chứng ruột kết và những triệu chứng bệnh lý ở đoạn ruột non. Khu vực gần với vùng trung tâm của gan bàn tay liên quan đến dạ dày, tá tràng, tụy và ruột non. Nên tham khảo sơ đồ 43, căn cứ theo tượng bệnh để xác định các vị trí bệnh cụ thể. Phía bên ngoài đoạn giữa của gò

Kim tinh là khu vực liên quan đến cơ quan hô hấp, nếu thấy xuất hiện các đường vân hình (米) và các vết ban màu đỏ là biểu hiện viêm các bộ phận của cơ quan hô hấp, theo thứ tự từ dưới lên trên là phổi, khí quản, họng, mũi. Ở khu vực số 2, phía trên đoạn cuối của đường tình cảm thấy xuất hiện một đường chéo, hoặc vòng Kim tinh ở khu vực này bị đứt đoạn là biểu hiện thể chất quá mẫn cảm (xem hình 7A-2, tay phải), rất dễ mắc các chứng viêm mũi, hen suyễn, viêm khí quản, viêm phổi (xem 7A-8).

(9) Những dấu hiệu xuất hiện trên gò Hỏa tinh thứ nhất thể hiện các chức năng của đường hô hấp và dạ dày. Ở khu vực giao nhau giữa đường sinh mệnh và đường trí tuệ xuất hiện hình chữ A, nối liền với hình đảo, hai bên hình chữ A bị đứt đoạn là dấu hiệu chức năng hô hấp yếu, thường xuyên có hiện tượng nóng phổi, mỗi khi gặp gió lạnh sẽ rất dễ bị cảm lạnh, viêm nhiễm đường hô hấp. Đoạn đường sinh mệnh ngay phía dưới khu vực này bị đứt đoạn, hoặc có những đường vân dọc là biểu hiện bị nóng ruột, táo bón (xem hình 7A-8, 9, tay phải). Bên dưới gò Hỏa tinh thứ nhất xuất hiện đường vân dạng lưới, 〇—〇— thì nên xem xét đến chức năng nội bài tiết và tình trạng của lá lách. Ký hiệu hình thoi xuất hiện phía trên hình chữ A là tượng bệnh về dạ dày (xem 7A-9).

(10) Khu vực minh đường, nội lao cung là trung tâm mệnh tượng của con người, hay còn gọi là mệnh môn. Huyệt nội lao cung là mệnh môn trung đan điền, có liên quan đến hoạt động của tim và việc cung cấp máu và ôxy đi khắp cơ thể.

(11) Đốt ngón tay thứ hai của ngón tay cái có liên quan đến tâm thất và tâm nhĩ, các dấu hiệu xuất hiện ở khu vực này thể hiện triệu chứng bệnh động mạch vành, cần phải hết sức lưu ý, không thể chủ quan. Nếu ở khu vực này xuất hiện những vết nứt, ấn vào thấy cảm giác đau nhói là dấu hiệu của chứng đau nửa đầu, tắc mạch máu cục bộ, mạch máu não bị xơ cứng..

(12) Đốt thứ nhất của ngón tay cái xuất hiện đường vân hình đảo, còn được gọi là “mắt Khổng Tử” được coi là dấu hiệu của trí thông minh xuất chúng. Thực ra, đó cũng là dấu hiệu liên quan đến các triệu chứng bệnh về mạch máu não, kết hợp với nội dung ở mục (11) để xét đoán (xem 7A-11).

*** Lưu ý**

Hệ thống mật mã vân tay trên lòng bàn tay được phân thành hai hệ thống A và B. Hệ thống A thể hiện trạng thái sức khỏe, hệ thống B thể hiện vận thế. Vận thế của đời người có tốt, có xấu, dưới đây xin giới thiệu các ký hiệu có ý nghĩa may mắn tại các vị trí khác nhau trên lòng bàn tay.

(1) Gò Mộc tinh thể hiện mức độ thành công trong sự nghiệp, những ký hiệu hình (*), (+), (#) và hình đầu mũi tên đều là biểu hiện của sự thành công lớn trong sự nghiệp. Các ký hiệu trên càng rõ, kích thước càng lớn thì mức độ thành công càng lớn, vị thế, uy tín càng cao, nếu các ký hiệu này xuất hiện phủ khắp khu vực gò Mộc tinh là biểu hiện của một tài năng kiệt xuất. Gò Mộc tinh chủ "văn", nên những người có những đặc điểm nêu trên chủ yếu là những học giả, nhà nghiên cứu xuất chúng về lĩnh vực khoa học xã hội (hình 7B-1).

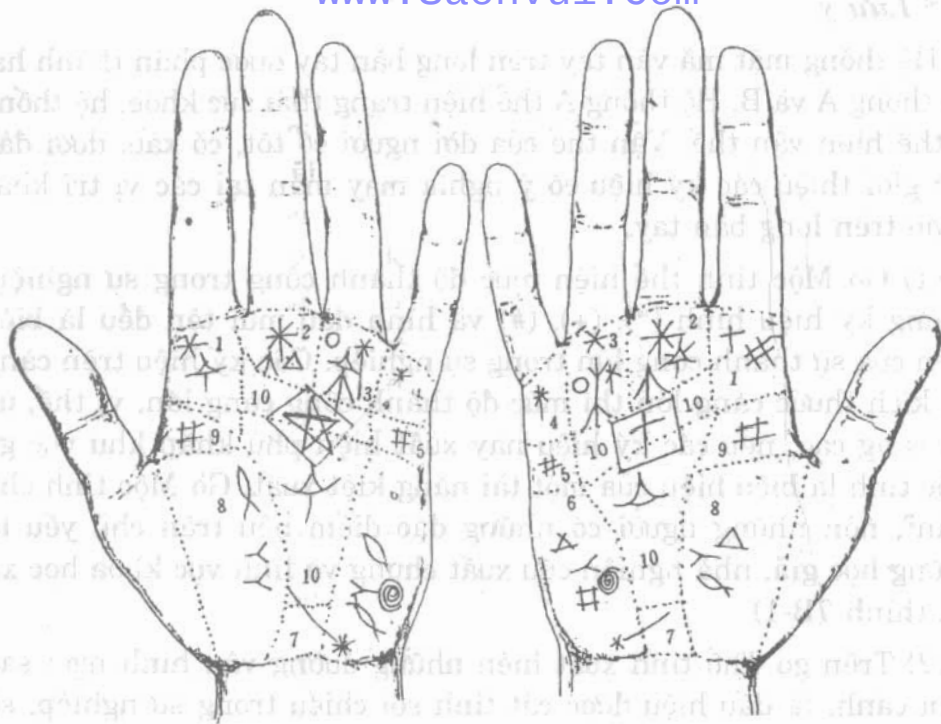
(2) Trên gò Thổ tinh xuất hiện những đường vân hình ngôi sao năm cánh, là dấu hiệu được cát tinh soi chiếu trong sự nghiệp, sẽ đạt được những thành công huy hoàng (xem 7B-2).

(3) Trên gò Thái dương có đường vân hình (*) thể hiện khả năng xuất sắc trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý tài chính, khả năng thành công trong sự nghiệp rất cao (xem 7B-3).

(4) Trên gò Thủy tinh xuất hiện hình (*), hình (#) là biểu hiện của ý thức kinh doanh mạnh mẽ, hoặc là dấu hiệu có một cuộc hôn nhân mỹ mãn (xem 7B-4).

(5) Trên gò Hỏa tinh thứ hai xuất hiện những đường vân có ý nghĩa may mắn là dấu hiệu sẽ có quý nhân phù trợ về tiền bạc (xem 7B-5).

(6) Trên gò Nguyệt xuất hiện đường vân hình cá báo hiệu có niềm vui bất ngờ, nếu xuất hiện hình chữ Y là dấu hiệu được đối tượng khác giới yêu thích, theo đuổi; nếu xuất hiện đường vân hình tròn lượn xoắn là biểu hiện có mối quan hệ tốt đẹp với những thành viên trong gia đình, đường vân đó còn được gọi là đường "gia nhân hoàn"; nếu đường sinh mệnh có nhánh nhỏ tách ra, xuyên qua gò Địa đến gò Nguyệt, ở đầu lại có hình (*) là biểu hiện gặp được niềm vui bất ngờ trong chuyến đi xa, có duyên kết giao bạn bè (xem 7B-6).



**Hình 7-B: Định vị các mật mã bệnh biến
đặc biệt trên bàn tay của Thiệu Hoa Tử (tiếp)**

(7) Đường đi xa càng dài là biểu hiện càng cách xa gia đình, ví dụ như ở hình 7B-7 là đi sang nước ngoài, nếu ở bàn tay trái là đi theo hướng Đông Nam, trên bàn tay phải là đi theo hướng Tây Nam (lấy nơi sinh hoặc trú quán làm chuẩn để xác định phương hướng).

(8) Trên gò Kim tinh xuất hiện những ký hiệu khác giới là dấu hiệu có quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân, chủ yếu là bị đối phương chủ động tấn công, cả nam và nữ đều như vậy (xem 7B-8).

(9) Trên gò Hỏa tinh thứ nhất xuất hiện đường vân hình (#), gò Kim tinh hơi nhô cao, gò Nguyệt, gò Thủy tinh đầy đặn là biểu hiện của nhu cầu tình dục cao (xem 7B-9).

(10) Ở khu vực minh đường xuất hiện hình ngôi sao năm cánh là dấu hiệu gặp nhiều thuận lợi trong sự nghiệp. Nếu đường sự nghiệp giao nhau với đường thái dương và đường thủy tinh thì càng rõ nghĩa (xem 7B-10).

III. TỔNG LUẬN VỀ KHÍ SẮC

Khí sắc trên mặt và trên bàn tay là những mật mã về cuộc đời có ý nghĩa quan trọng chỉ kém sau những đường vân tay. Về phương diện này, y học truyền thống Trung Quốc đã tích lũy được những kinh nghiệm phong phú. Khi xem vân tay để chẩn đoán bệnh, ngoài việc căn cứ theo ký hiệu vân tay còn phải dựa vào khí sắc, tức sắc của bàn tay, ngón tay, móng tay, lưỡi, tai, mặt... để xét đoán. Bởi vì các ký hiệu vân tay và sắc khí đều thể hiện tượng bệnh, tượng của vân tay thể hiện ở tầng ngoài cùng, còn tượng của khí sắc thể hiện ở tầng bên trong.

Lý luận truyền thống của Đông y cho rằng trạng thái sinh mệnh của con người do “khí” làm chủ, con người có thể sống được là vì có “khí”, có “khí” thì mới có “thần”, con người một khi bị “đoạn khí” thì thần cũng sẽ mất và người cũng sẽ chết. Khái niệm “khí” được đề cập ở đây không phải là “khí” trong không khí giúp con người hô hấp như theo quan điểm của Tây y mà là “khí” trong “thông thiên hạ nhất khí chi nhĩ” như Trang Tử đã nói, là dạng vật chất nguyên thủy có ý nghĩa sinh mệnh tinh vi nhất cấu thành nên thiên địa vạn vật. Trong cơ thể con người, hình thức tồn tại của “khí” là thể khí, trong đó bao gồm tạng khí, phủ khí, mạch khí, huyết khí, kinh lạc khí, vị khí, thủy cốc khí, tông khí... Kinh mạch, lạc huyết là thông đạo huyết vị giúp thể khí luân chuyển đi khắp cơ thể, ngoại thông vũ trụ đại thiên, nội liên lục phủ ngũ tạng, chi thể, xương cốt, huyết mạch...

Chân khí vũ trụ là một dạng vật chất trong suốt, vô hình, vô chất, vô sắc, vô vị, hay hình dung một cách đơn giản là “nhìn không thấy, sờ không được”. Thế nhưng bên trong nó lại hàm chứa hình, chất, sắc, vị, hay theo như lời của Lão Tử nói là “kỳ trung hữu tinh, kỳ trung hữu tín” (bên trong có tinh khí, bên trong có thông tin). Đây “là tiên thiên chi khí”, nó cấu thành nên “khí tượng” của thể sinh mệnh.

“Khí tượng” được phân chia thành hai loại, một loại là “khí tượng thể sinh mệnh”, có trước sự hình thành “thể sinh mệnh”, đã được vật chất hóa, có thể nhìn thấy, có thể gọi đó là “tiên thiên khí

tượng”, nó thường tồn tại ở dạng sương mù có màu trắng. Loại thứ hai là hình thể của tượng vật, do vật chất tạo thành, có thể nhìn thấy, bao gồm tất cả các chất hữu cơ và vô cơ, các thể sinh mệnh cao cấp nhất và thấp cấp nhất. Hình thể tượng vật của chúng chịu sự chi phối của một loại khí cơ, loại khí cơ này chính là hình tượng chuyển hóa bên trong hình thể tượng vật của tiên thiên khí tượng. Chúng đã không còn là vô sắc nữa, cũng không chỉ có màu trắng nữa mà được quy thuộc thể loại, tính chất tùy theo những hình thể tượng vật khác nhau, với những màu sắc là đỏ, vàng, xanh, trắng, đen, ví dụ như gan khí màu xanh, phổi khí màu trắng, tâm khí màu đỏ, tỳ khí màu vàng, thận khí màu đen. Loại khí tượng được tạo thành bởi “khí” của thể sinh mệnh được gọi là “hậu thiên khí tượng”. Do kinh, lạc, huyết là đường đi và cửa để khí của cơ thể con người giao hoà với khí ở bên ngoài cơ thể, vì vậy, nếu một người có khả năng “nội thị” (tức là có thể nhìn thấu lục phủ ngũ tạng của cơ thể) thì sẽ có thể nhìn thấy khí của một cơ thể khỏe mạnh là dạng vật chất phát sáng, có màu trắng thuần chất, đó cũng chính là bản sắc của “tiên thiên khí tượng”. Nhưng với một cơ thể không khỏe mạnh, cho dù là ít bệnh hay nhiều bệnh, thậm chí là toàn bộ chức năng bị suy yếu thì khí của cơ thể đó, tức là “hậu thiên khí tượng” sẽ có dạng bệnh khí. Trong quá trình bệnh khí xuất phát từ các cơ quan, bộ phận bên trong cơ thể đến kinh mạch, huyết vị, màu sắc của bệnh khí dần dần bị biến đổi, khi đến được kinh mạch, huyết vị sẽ biến thành màu tro đục hoặc màu tro sẫm, thậm chí là biến thành màu đen.

1. Màu sắc của các loại bệnh khí

Màu đỏ tươi: Thường xuất hiện dưới dạng các đốm chấm đỏ. Trên bàn tay, ở bất cứ vị trí nào mà có đốm màu này đều cho thấy ở bộ phận tương ứng trong cơ thể có bệnh, có hiện tượng đang bị chảy máu (bao gồm chảy máu sinh lý, chảy máu do phẫu thuật, chảy máu do bị thương...)

Điểm màu đỏ tươi này là chỉ màu đỏ tươi của các vết ban bên ngoài những vết châu sa trên bàn tay.

Màu đỏ thẫm: Thông thường cho thấy vết thương đã ngấm miệng, máu đã đông lại, vết thương bắt đầu lành. Do đó, màu sắc

tượng trưng cho vết thương cũng chuyển từ màu đỏ tươi sang màu đỏ thẫm.

Màu đỏ tím: Thường thể hiện máu bị ngưng tụ, mức độ ngưng tụ tương đối nhẹ hoặc mức độ bệnh tương đối nhẹ, hệ thống tuần hoàn máu của người bệnh không tốt cũng có thể thể hiện rằng vết thương sau khi chảy máu đã đông lại. Màu sắc này thường thấy ở mao mạch dưới da.

Màu cà phê đậm: Cho thấy bệnh của bệnh nhân đã khỏi hoặc vết mổ, vết thương đã ngậm miệng, sắp khỏi. Vị trí tương ứng của người bệnh có điểm đen hoặc những vết ban màu cà phê thẫm.

Màu cà phê nhạt: Thường biểu hiện bệnh đã khỏi lâu ngày. Màu sắc này thường xuất hiện tương đối sâu dưới da bàn tay.

Màu xanh: Màu xanh tượng trưng cho gan, chứng tỏ gan bị tụ khí, màu xanh thường thể hiện mức độ của bệnh rất nghiêm trọng. Thông thường dưới da xuất hiện huyết quản màu xanh và điểm tụ máu.

Màu xanh trắng: Thường biểu hiện của bệnh đau dữ dội do tụ khí hoặc đau do bị lạnh (thường thấy ở người bị bệnh phong thấp). Những người bị cảm lạnh thường thấy màu sắc này ở bên ngoài vị trí "Đại nư tế" trên bàn tay.

Màu xanh tím: Thường thể hiện những loại bệnh mới mắc gần đây hoặc cho thấy bệnh đã khỏi hoặc đang trong giai đoạn phục hồi.

Màu xanh tím thường thấy ở vị trí huyết quản dưới da bàn tay. Chỉ cần nhìn thấy dưới da có huyết quản màu xanh là thể hiện máu trong cơ thể của người bệnh đặc, mao mạch nhỏ, lượng ôxi trong máu quá thấp, mỡ máu không bình thường, axit trong máu quá cao... từ đó ảnh hưởng đến quá trình tuần hoàn máu, lưu thông chậm, dẫn đến chân tay của người bệnh rất lạnh, chóng mặt, máu lên não không đều, lượng máu quay trở lại tĩnh mạch không đủ...

Người mắc bệnh này cần ăn ít những loại thực phẩm có nhiều mỡ, prôtêin, axit, đường, dầu... Bởi vì những thực phẩm này khi vào trong cơ thể rất dễ làm cho axit trong cơ thể (đặc biệt trong máu) tăng cao, làm cho máu đông đặc, khó lưu thông, thậm chí còn gây ra tắc nghẽn động mạch. Do vậy, ở bất kỳ vị trí nào dưới da tay xuất hiện huyết quản màu xanh, màu xanh nhạt, màu xanh đậm, màu

xanh tím, màu đỏ tím... cho thấy ở vị trí tương ứng trong cơ thể người bệnh bị tụt máu, máu không lưu thông. Mức độ không lưu thông máu thể hiện qua các màu sắc khác nhau. Màu đỏ cho thấy máu ngưng tụ tương đối nhẹ, màu sắc càng xanh càng tối màu thì mức độ ngưng tụ máu càng nặng.

Nếu huyết quản có màu xanh hoặc màu tím thường cho thấy mức độ ngưng tụ máu tương đối nghiêm trọng. Ví dụ, máu não lưu thông kém thì các vị trí tương ứng dưới da như khu vực đầu, phía sau đầu, khu vực đốt xương sống, xương cổ đều xuất hiện huyết quản màu xanh hoặc màu tím.

Nếu như dưới da bàn tay xuất hiện nhiều huyết quản màu xanh hoặc màu tím thì thể hiện lượng mỡ máu và axit trong máu quá cao. Như vậy lượng ôxi trong máu quá thấp, máu rất dễ bị ngưng tụ, đông đặc, người bệnh rất dễ bị tai biến mạch máu não, tắc động mạch.

Màu đen: Nếu như trên toàn bộ bàn tay (đặc biệt là trên 4 ngón tay trừ ngón cái) đều thấy xuất hiện những vết ban màu đen hoặc màu tro đen thì người bệnh có mỡ máu cao. Chứng tỏ người bệnh ít vận động, các chất độc thải ra trong cơ thể không thoát ra ngoài được mà tích tụ lại trong cơ thể. Do đó, trong người luôn cảm thấy rất mệt mỏi, tinh lực và hoạt động của não bộ không tốt. Tất cả đều do chức năng trao đổi chất của cơ thể gây ra.

Màu vàng: Những người bị bệnh gan mật, bàn tay thường có màu vàng, đặc biệt là những người bị bệnh vàng da thì càng rõ hơn. Nhưng một số ít trường hợp còn do nguyên nhân di truyền. Người bệnh có nhóm máu kết hợp giữa nhóm máu AB và nhóm máu O ở bố mẹ thông thường da có màu vàng. Nếu không có bệnh mà có nhóm máu ABO thì màu vàng này là bình thường, nhưng những người này về bản chất rất dễ mắc bệnh liên quan đến gan mật và bệnh về máu.

Thông thường màu vàng biểu hiện bệnh lâu ngày, cũng là biểu hiện của bệnh mãn tính. Dấu hiệu màu vàng thể hiện trên da, thoát nhìn giống như hình con kén, ấn vào cảm thấy cứng, đây là kết quả của hiện tượng khí lạnh tích tụ lâu ngày, khi bệnh khỏi thì dấu hiệu đó cũng tự mất đi. Ví dụ, ở vị trí yết hầu có vết ban màu vàng cho thấy người này bị bệnh viêm họng mãn tính. Ở vị trí dạ dày vừa có

vết ban màu vàng vừa thô ráp cho thấy người này bị bệnh viêm da dày mãn tính. Nếu đồng thời có vết ban nổi lên chứng tỏ niêm mạc của người bệnh dày thêm.

Màu tối (màu xanh xám, màu tro, màu tím than): Những màu sắc này thường xuất hiện ở vị trí da mỏng, cho thấy khí hư trong cơ thể quá nhiều, khí hư là phản ứng tích tụ của bệnh khí.

Màu tím than: Màu tím than thường thể hiện âm khí trong cơ thể suy giảm, trong người có bệnh, phần lớn là bệnh liên quan đến khí huyết ở các cơ quan chức năng hoặc bệnh viêm nhiễm gây ra.

Màu xanh xám, màu tro: Thường cho thấy sự biến đổi trong máu, đặc biệt thường xuất hiện ở chỗ tương đối sâu dưới da, thể hiện máu cung cấp cho các khí quan của cơ thể không đủ. Đặc điểm này cũng cho thấy người bệnh ít hồng cầu hoặc mao mạch nhỏ, cũng có thể bệnh nhân bị bệnh ngoài da do lượng axit trong máu quá nhiều gây ra.

Màu cà phê đậm: Thường xuất hiện ở vị trí xương đốt cổ, xương sống và mu bàn tay. Thường thể hiện người bệnh bị đau do trúng gió hoặc tắc nghẽn khí huyết.

Sắc tố tích tụ lại (thường thấy là những nếp nhăn và nốt ruồi): Đối với những người bệnh bị mất cân bằng hệ thống nội tiết thì ở những vị trí tương ứng trên cơ thể thường xuất hiện hiện tượng tích tụ sắc tố. Việc xuất hiện hiện tượng tích tụ sắc tố cho thấy thể chất và chức năng của các khí quan ngũ tạng của người bệnh suy giảm. Hiện tượng tích tụ sắc tố xuất hiện ở bất cứ vị trí tương ứng nào trên bàn tay của người bệnh. Trẻ em mới sinh ra thường rất ít nốt ruồi. Cùng với sự già đi của tuổi tác, sức ép đối với chức năng của gan và tim không ngừng gia tăng, chức năng giải độc của cơ thể suy giảm, các nốt ruồi cũng ngày càng nhiều và phát triển ngày càng to.

Khi cơ thể con người khỏe mạnh thì hệ thống trao đổi chất hoạt động tốt, chức năng giữa các khí quan của cơ thể cân bằng. Do đó, sắc tố cũng phân bố đều tại các vị trí tương ứng dưới da. Chức năng của bộ phận nào của cơ thể suy giảm, bị bệnh, khí huyết lưu thông kém thì tại vị trí tương ứng trên bàn tay sẽ xuất hiện hiện tượng tích tụ sắc tố. Do lục phủ ngũ tạng đều có mối liên hệ tương ứng với các vị trí trên cơ thể, nên theo cách nói của Đông y gia truyền, thì

tính cách, trí lực, thể lực và tâm lý đều được quyết định bởi chức năng của lục phủ ngũ tạng. Nói cách khác, chức năng của lục phủ ngũ tạng mạnh hay yếu đều có thể trực tiếp ảnh hưởng đến trạng thái tính cách, thể lực, trí lực, tâm lý của con người. Do đó việc thông qua một số nốt ruồi hoặc tình hình phân bố của hiện tượng tích tụ sắc tố để phán đoán trạng thái sức khỏe của con người là điều có thể, có ý nghĩa khoa học nhất định, hoàn toàn không phải là mê tín dị đoan.

Hiện tượng tích tụ sắc tố có quy luật khoa học nhất định, nó không được chứng minh theo một số phương pháp khoa học phương Tây nào đó mà chỉ có thể tìm ra dựa trên cơ sở lý luận khoa học của Đông y gia truyền. Lý luận này bao gồm toàn bộ các thông tin trên phương diện vi mô và vĩ mô. Căn cứ vào các thông tin này có thể tìm ra mối liên hệ giữa các sự vật. Các sự vật trên thế gian đều liên hệ mật thiết với nhau, không một sự vật hiện tượng nào có thể tồn tại độc lập. Tính liên hệ của các sự vật phải thông qua sự biến đổi tương ứng của các nhân tố mới có thể tìm ra. Do đó, phương pháp nghiên cứu sự vật một cách độc lập của phương Tây cần phải thay đổi, nếu không sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới nhân loại và các sự vật trên trái đất của chúng ta, môi trường bị ô nhiễm, mất cân bằng sinh thái...

Màu đỏ và trắng đan xen: Thường thể hiện bệnh nhân bị viêm nhiễm sinh mủ do lây nhiễm vi khuẩn. Bệnh cảm cúm gây ra viêm nhiễm hệ hô hấp, ở vị trí tương ứng sẽ xuất hiện những vết ban màu đỏ kết hợp với màu trắng.

Các vết ban đỏ trắng nổi lên không theo quy luật: Cho thấy người bệnh bị viêm nhiễm, chỗ viêm nhiễm thường liên quan đến hệ thống nội tiết như: Viêm phế quản, viêm phổi, sung tấy do viêm nhiễm hoặc cho thấy người bệnh có nhiều đờm. Nếu như tại vị trí sinh dục xuất hiện dấu hiệu này, nếu là nữ thì thể hiện khí hư tương đối nhiều, nếu là nam thì chứng tỏ cơ quan sinh dục bị viêm nhiễm sinh mủ.

Vết ban màu đỏ lẫn với màu trắng nổi lên: Vết ban này nổi lên ở vị trí sinh dục nữ chứng tỏ người này đang bị viêm cơ tử cung. Lúc đầu bạn sẽ phát hiện ra vết ban này có màu trắng cho thấy bệnh

viêm cơ tử cung do hiện tượng ngưng tụ khí gây ra. Sau khi tiến hành điều tra đối với những người bị bệnh ung thư, u bướu, bệnh tim..., phát hiện thấy tính cách của những người này đều giống nhau ở chỗ là hay sốt ruột, rất dễ buồn phiền, khí huyết thường tích tụ tại tuyến sữa, tử cung, tuyến giáp trạng, tim, đoạn đầu ruột non nối với dạ dày.... Khí tích tụ tại tuyến sữa, làm cho tuyến sữa sưng lên, ở vị trí tương ứng của tuyến sữa trên bàn tay sẽ xuất hiện những vết ban màu trắng. Nếu như khí tích tụ tại tử cung sẽ gây ra hiện tượng sưng cổ tử cung, tại vị trí tương ứng của tử cung trên bàn tay sẽ xuất hiện các vết ban màu trắng. Nếu khí tích tụ tại tuyến giáp trạng làm cho tuyến giáp trạng bị phù thũng, gây ung thư tuyến giáp trạng, tại vị trí tương ứng của tuyến giáp trạng trên bàn tay sẽ xuất hiện các vết ban màu trắng. Nếu khí tích tụ tại tim sẽ làm cho tim đập mạnh, nhịp tim không đều... tại vị trí tương ứng của tim trên bàn tay sẽ xuất hiện các vết ban màu trắng. Nếu khí tích tụ tại đoạn đầu ruột non nối với dạ dày sẽ làm cho đoạn ruột này bị viêm loét, tại vị trí tương ứng trên bàn tay cũng sẽ xuất hiện các vết ban màu trắng.

Ở giai đoạn đầu của các chứng bệnh này, trên vị trí tương ứng của bàn tay thường xuất hiện vết ban màu trắng. Những vết ban trắng này chịu ảnh hưởng từ tính cách của người bệnh. Nếu những vết ban trắng dần dần nổi lên dưới da, màu sắc thâm lại sau khi xoa bóp, da dấy lên, chứng tỏ bệnh tình ngày càng nặng. Nếu tính cách vẫn không thay đổi, sẽ gây trở ngại rất lớn về mặt tâm sinh lý trong quá trình điều trị, thông thường sẽ không có cách nào điều trị khỏi được.

Nếu các vết ban trắng nổi lên ở vị trí tương ứng trên bàn tay và chuyển sang màu cà phê thẫm, chứng tỏ người bệnh bị lở loét hoặc u ác tính. Bất kỳ vị trí tương ứng nào trên bàn tay xuất hiện những dấu hiệu như trên đều cho thấy người bệnh bị mắc bệnh tương ứng với những màu sắc, bệnh tình như trên.

Đông y gia truyền thường chẩn đoán bệnh qua tay và mặt bằng cách quan sát khí huyết, màu sắc và đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực này. Những kiến thức mang tính quy luật được đúc kết thông qua bệnh khí và bệnh sắc đều có giá trị định hướng thực tiễn, phù hợp với kinh nghiệm thực tiễn của nhiều người và ngày càng phát triển lên một trình độ cao hơn.

2. Lý luận biện chứng về khí sắc

Trong cơ thể con người mỗi bộ phận đều có màu sắc riêng và đều được thể hiện trên bàn tay, tức là màu sắc tại vị trí tương ứng trên bàn tay của một tạng khí trùng với màu sắc vốn có của tạng khí đó. Màu sắc vốn có của ngũ tạng được xác định như sau: Gan có màu xanh, tim có màu đỏ, tỳ có màu vàng, phổi có màu trắng và thận có màu đen. Nhưng khi ngũ tạng chuyển sang màu sắc khác ví dụ: Gan xanh giống như sợi cỏ (màu xanh pha lẫn với màu đen khô), tỳ có màu vàng xen lẫn với màu đen, tim có màu đỏ thâm, thận có màu đen của than, phổi trắng như màu xương khô cho thấy tình khí của tạng phủ sẽ khô kiệt, bệnh tình ngày càng nguy kịch.

Nếu như 5 màu đỏ, vàng, trắng, xanh, đen đột nhiên xuất hiện tại vị trí bệnh trên bàn tay, khuôn mặt trắng bạch giống như người trang điểm loè loẹt, màu sắc sặc sỡ, thì nguy hiểm tiềm ẩn đằng sau những dấu hiệu ấy, cho thấy bệnh tình của người bệnh rất nguy kịch, có thể nguy hiểm đến tính mạng.

Màu xanh tượng trưng cho mùa xuân, gỗ, gió, vị chua, gan, gân; màu đỏ tượng trưng cho mùa hè, lửa, nhiệt, khô, hanh, tim, máu; màu trắng tượng trưng cho mùa thu, vàng, nóng, cạn, khô, phổi, da, lông; màu vàng tượng trưng cho đất, ướt, ẩm, ngọt, tỳ, thịt; màu đen tượng trưng cho mùa đông, nước, lạnh, mặn, thận, xương...

Theo quan niệm của Đông y gia truyền thì "Phong thịnh tất động, nhiệt thịnh tất phù, hàn thịnh tất nổi, ẩm ướt tất bệnh". Màu xanh đen tượng trưng cho sự đau đớn, màu vàng tượng trưng cho nhiệt, màu trắng tượng trưng cho lạnh. Màu xanh xuất hiện ở vị trí của phổi chứng tỏ phong (phong thấp) đang ở phổi, nếu màu xanh xuất hiện ở vị trí tim cho thấy phong đang ở tim, nếu màu xanh xuất hiện ở vị trí tỳ cho thấy phong đang ở tỳ, nếu màu xanh xuất hiện ở vị trí thận cho thấy phong đang ở thận; nếu màu đỏ xuất hiện ở vị trí của gan thì hoả đang ở gan, gan phát hoả ất sinh ra nhiệt dễ dẫn đến viêm gan; màu đỏ xuất hiện ở vị trí của phổi, chứng tỏ hoả đang ở phổi, phổi nhiệt sinh ra viêm nhiễm; màu đỏ xuất hiện ở vị trí thận, hoả đang ở thận... Các màu sắc khác nếu không xuất hiện tại vị trí vốn có của nó, mà xuất hiện ở vị trí của các bộ phận khác trên cơ thể đều là dấu hiệu cho thấy cơ thể đang bị bệnh.

Nếu trên bàn tay, mặt hoặc tại các vị trí có liên quan đến lục phủ ngũ tạng và các khí quan như não, xương, tủy.... xuất hiện màu sắc của bệnh hoặc bệnh khí đều có thể áp dụng nguyên tắc có tính quy luật trên tìm ra nguyên nhân của bệnh để điều trị. Ví dụ, có thể sử dụng những loại thực phẩm có màu xanh (xanh lục) và có vị chua để bổ thận khí, dùng loại thực phẩm có màu đỏ để bổ khí, dùng những thực phẩm có màu trắng để bổ phế, dùng những thực phẩm có màu vàng và có vị ngọt để bổ tỳ khí, dùng các loại thực phẩm có màu đen (màu tím) và có tính kiềm để bổ thận khí.

IV. TỔNG LUẬN VỀ ĐIỂM ÁN ĐAU Ở VỊ TRÍ BỊ BỆNH

Tất cả những vị trí có dấu hiệu đường vân tay của bệnh tật hoặc xuất hiện những dấu hiệu về khí và sắc đều là khu vực phản xạ của bệnh, khi ta dùng tay ấn nhẹ vào những vị trí đó người bệnh đều có cảm giác bị đau. Bởi vì, bệnh khí đều tụ lại ở đây, cản trở khí huyết lưu thông, đây cũng là nguyên nhân làm cho "tiên thiên khí" và "hậu thiên khí" không lưu thông. "Dũng" có nghĩa là "Dũng đạo" và cũng là huyết đạo, mạch khí của cơ thể. "Thông" ở đây có nghĩa là "Lưu thông" tức là huyết "Dũng đạo" có thể vận hành, khí huyết của cơ thể được vận hành tại các huyết đạo và kinh lạc của cơ thể, chuyển chất dinh dưỡng thành "Hậu thiên khí" và chuyển thành "Tiên thiên khí" thông qua "Tam âm tam dương kinh" của chân và tay, sau đó phân bố đến các bộ phận của lục phủ ngũ tạng. "Đau" tức là huyết "Dũng" có bệnh, "Dũng đạo" không thông, khí không lưu thông được, bị tắc ở một chỗ nào đó, dẫn đến bị đau. Bất kỳ vị trí nào trên cơ thể bị tắc khí, sơ cứng đều gây ra đau đớn.

Thực tiễn chứng minh, cảm giác đau mà người bệnh cảm nhận được cũng giống như cảm giác đau khi ấn tay vào vị trí bị bệnh. Do đó người bệnh có thể sử dụng phương pháp tự kiểm tra tìm ra chỗ nào trên cơ thể bị đau. Điều đó cũng có nghĩa mức độ bệnh tật khác nhau thì cảm giác đau khi ấn tay vào vị trí bị bệnh cũng khác nhau.

Ngoài cách thức ấn nhẹ ngón tay vào vị trí bị bệnh, còn có thể ấn tay vào vị trí "Miệng hổ" trên bàn tay, khu vực "Lao cung" trong và ngoài bàn tay, cảm nhận được cảm giác đau di chuyển từ vị trí

"Miệng hổ" đến vị trí "Lao cung" trên bàn tay, để nhận biết xem cảm giác đau truyền đến đâu, đầu ngón tay xuất hiện cảm giác như thế nào trong những cảm giác sau: Lạnh buốt, lạnh, ấm, nóng, phù thũng, sưng, đau, ngứa, mẩn... và xuất hiện trên ngón tay nào, có thể căn cứ vào sự tương ứng giữa các ngón tay với lục phủ ngũ tạng để chẩn đoán xem mình bị bệnh gì và mức độ bệnh tình đến đâu. Khi xoa bóp trị liệu cũng có thể sử dụng biện pháp trên.

Tất cả những điểm ấn đau thường đều có cảm giác bị cứng. Bởi vì, đây là điểm tích tụ do khí huyết không lưu thông, chất A-xít-u-ric và những chất độc hại do các khí quan trong cơ thể bài tiết ra tích tụ lại trong kinh mạch, huyết đạo, huyết quản, cản trở hệ thống tuần hoàn máu, dẫn đến việc cung cấp chính khí và khí ôxi không đủ.

Do vị trí bệnh, bệnh tình và nguyên nhân gây bệnh khác nhau nên cảm giác đau cũng có sự khác nhau, thể hiện ở chỗ:

(1) Cảm giác đau mỗi, bệnh ở hệ thống thần kinh, tim, máu, hệ thống huyết quản, tim hoạt động quá sức, tâm khí bị hư tổn, huyết hư, biểu hiện mất ngủ hoặc suy nhược thần kinh, thần kinh thực vật hỗn loạn, bệnh liên quan đến mạch máu não, bệnh tim... Khi ấn vào huyết "Lao cung" khí huyết sẽ lưu thông đến ngón giữa.

(2) Cảm giác đau mỗi, đầy hơi: Do cảm lạnh, bệnh thường thấy ở gan, thận, xương cốt, thận khí hư, lưng và vai bị trúng gió, bệnh ở mức độ nhẹ thì khớp vai bị viêm, đau lưng, đau dữ dội hoặc đau thành từng cơn. Khí di chuyển đến ngón trỏ, ngón út, cảm giác đau truyền phản xạ đến mu của ngón trỏ và ngón út, xương cổ tay, khuỷu tay, vai.

(3) Cảm giác đau tê dại: Phong hàn xuất hiện ở da, bệnh cảm lạnh, bệnh động kinh. Khí di chuyển đến ngón trỏ, ngón giữa và ngón út.

(4) Cảm giác tê liệt: Triệu chứng của bệnh phong thấp, bệnh trong người, khí huyết bị tắc, khí huyết từ âm lạnh chuyển sang âm nóng. Cho thấy người này đang bị bệnh phong thấp hoặc viêm khớp vai. Khí di chuyển đến ngón út, đốt cuối của ngón giữa và ngón trỏ.

(5) Cảm giác tê liệt: Phong hàn tích tụ lâu ngày, kinh mạch không thông, huyết đạo đóng lại, tụ máu, khí huyết ứ đọng, phong hàn tích tụ trong tạng phủ, suy nhược cơ thể. Triệu chứng biểu hiện

thần kinh tê liệt, thấp khớp chạy khắp người, ăn không tiêu, khó tiểu tiện.

(6) Cảm giác đau tê dại, đau thành từng cơn, bệnh phong thấp gây viêm nhiễm các khớp xương.

(7) Cảm giác đau: Khí huyết bị tắc, kinh mạch không thông, ấn nhẹ vào thấy có cảm giác đau.

(8) Cảm giác đau mỗi, trúng gió, một số huyết đạo đóng lại, ấn nhẹ vào vị trí bị bệnh thấy có cảm giác đau, có cảm giác phản xạ ra bên ngoài.

(9) Cảm giác đau tê liệt như bị đâm, triệu chứng của các bệnh viêm nhiễm như viêm gan, viêm khí quản, viêm họng, lao phổi. Khí di chuyển đến vị trí ngón tay tương ứng, ngón trỏ, đốt thứ hai của ngón đeo nhẫn, đầu ngón tay đau nhức. Đường hô hấp bị viêm nhiễm, khí di chuyển đến ngón đeo nhẫn. Viêm thận, khí di chuyển đến ngón út.

(10) Cảm giác đau như bị đâm: Triệu chứng tương đối nặng, viêm nhiễm siêu vi trùng, bệnh truyền nhiễm, hệ thống miễn dịch suy giảm.

(11) Cảm giác bị đau do lạnh, vết thương hoặc vết mổ cũ thường có cảm giác này. Ví dụ gãy xương cổ tay, ấn nhẹ vào vị trí xương cổ tay ở phía dưới đường sinh mệnh thấy có cảm giác đau; phẫu thuật cổ tử cung khi ấn nhẹ vào vị trí gò dưới ngón út sẽ có cảm giác đau.

(12) Cảm giác đau như búa bổ là triệu chứng của bệnh viêm nhiễm cấp tính, triệu chứng tương đối nặng, có thể biến chứng thành ung thư, khu vực triệu chứng của bệnh ung thư có những vết ban màu nâu thẫm, nóng, mạch đập nhanh, cảm giác đau dữ dội, ấn nhẹ tay vào vị trí đó người bệnh thấy có cảm giác đau như búa bổ.

(13) Cảm giác đau ê ẩm, triệu chứng của bệnh u lạnh tính (ung thư lạnh tính).

(14) Đau âm ỉ, vị trí đau nổi cục, có cảm giác đau âm ỉ cục bộ, dương thịnh, có triệu chứng viêm nhiễm, đau bên trong cơ thể, tương đối nặng.

(15) Cảm giác đau do áp lực, cảm giác đau như bị áp lực đè nén từ ngoài vào trong, dương thịnh, nóng trong, cơ năng sinh lý có vấn đề, khi bệnh tình nặng hơn thì cảm giác đau càng nặng nề hơn.

(16) Đau do đầy hơi, biểu hiện nóng trong, dương khí quá thịnh, triệu chứng huyết áp cao, chóng mặt, hoa mắt, đau đầu, nhức mỏi mắt, mặt đỏ, trướng bụng... Khí di chuyển đến ngón giữa.

(17) Cảm giác đau ôn tính, đây là triệu chứng của bệnh liên quan đến đường tiêu hoá như: Viêm dạ dày, loét dạ dày, viêm đường ruột, đầy bụng... Khí di chuyển đến ngón cái, huyết "Trung quản".

(18) Cảm giác đau nóng ran, dương thịnh âm suy (cơ năng sinh lý có vấn đề), nóng trong, các loại bệnh viêm nhiễm, huyết áp cao, trúng gió, khó tiểu tiện, viêm túi mật... Bệnh do nóng trong, khô hanh, ẩm ướt, nhiệt gây ra.

(19) Cảm giác đau do lạnh, các loại bệnh liên quan đến phong hàn, âm thịnh, khí hư, nguyên khí tổn thương, khí cơ bất lợi, trung khí không đều, tim và thận bị tổn thương, huyết hàn... Dấu hiệu thể hiện chân tay giá lạnh, đổ mồ hôi trộm, suy nhược thần kinh, thiếu chất dinh dưỡng, cơ thể suy nhược.... Khí di chuyển đến ngón giữa, huyết "Dũng tuyến" ngón út và phần lớn là di chuyển đến ngón cái.

(20) Cảm giác đau nặng, bệnh này thường do khí huyết bị tắc nghẽn gây ra, hoặc bệnh nhân bị phù thũng hoặc bị u bướu.

(21) Cảm giác đau lạnh, tỳ vị suy nhược.

V. MỐI QUAN HỆ GIỮA DẤU HIỆU VÂN TAY, KHÍ SẮC VÀ CẢM GIÁC ĐAU Ở VỊ TRÍ BỆNH

Chúng ta coi dấu hiệu vân tay là đối tượng quan sát, những dấu hiệu đó xuất hiện ở hai phần âm và dương của bàn tay (lòng bàn tay và mu bàn tay), xuất hiện tại bộ phận tương ứng với các khí quan của cơ thể; khí sắc là sự bổ sung cho dấu hiệu vân tay, là một phương thức biểu hiện khác của bệnh. Cảm giác đau ở vị trí bị bệnh và vị trí phản xạ có thể chứng minh dấu hiệu của vân tay, mức độ bệnh tình được thể hiện thông qua khí sắc và kết quả chẩn đoán của hai lần trước có chuẩn xác hay không. Tổng hợp ba phương pháp biện chứng trên càng chứng minh cho tính chính xác của lý luận này. Đây là phương pháp cơ bản trong xem tay chẩn đoán bệnh và cũng là phương pháp cơ bản để giải mã vận mệnh của con người.

PHẦN IV

Ý NGHĨA CỦA MẬT MÃ SINH MỆNH

Mỗi hình thức của mật mã sinh mệnh đều thể hiện một ý nghĩa sinh mệnh, truyền đạt một thông tin về sinh mệnh con người. Đây là tính quy định của bản thân mật mã sự sống, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người. Nhưng trong khi chúng ta chưa nhận ra điều đó thì dường như mật mã sự sống không có ý nghĩa gì. Chỉ đến khi nhận ra, chúng ta mới có thể cảm nhận được nó một cách sâu sắc. Do đó, sau nhiều lần nghiên cứu giải mã mật mã sinh mệnh, chúng ta có thể phát hiện ra hoặc rút ra một quy luật, một sự chỉ dẫn có nội dung đặc thù. Khi chúng ta công nhận tính quy định vốn có của mật mã sự sống thì đó chính là ý nghĩa được thể hiện trong mật mã sinh mệnh. Trước tiên chúng ta phải hiểu, nhận thức, nắm chắc hệ thống định tính này thì mới có thể phân biệt, giải mã được ý nghĩa hàm chứa trong nó.

I. ĐỊNH TÍNH THÔNG TIN CỦA MẬT MÃ SINH MỆNH TRÊN BÀN TAY

Nội dung xem tay bao gồm xem hình dáng của bàn tay, hình dáng ngón tay, hoa tay, vân tay, màu sắc của tay, hình dáng và màu sắc của móng tay, huyết quản ở tay, cổ tay, hình dáng và màu sắc của các gò trên bàn tay. Chúng đều là dấu hiệu thông tin quan trọng về sinh mệnh. Xem tay có tính ứng dụng lớn hơn xem mặt, nó không bị hạn chế bởi sắc tố da, tính chuẩn xác cao hơn. Vân tay của những người khác nhau đều có quy luật chung, đây là kinh nghiệm được đúc kết sau nhiều năm nghiên cứu và kiểm nghiệm thực tế của các chuyên gia nhân tướng học sau khi xem tay chẩn đoán bệnh cho

hàng triệu người. Do đó, mật mã sinh mệnh thể hiện trên bàn tay là nội dung chủ yếu của cuốn sách này. Định tính của mật mã sinh mệnh được giới thiệu trong cuốn sách này là tài sản văn hoá hội tụ những kiến thức và kinh nghiệm quý báu của các bậc tiền bối từ xưa tới nay, rất đáng để chúng ta nghiên cứu.

Bất kỳ một hình thái nào trên bàn tay đều là mật mã sinh mệnh phân bố trên cơ thể. Nội tạng, kinh lạc và thần kinh của cơ thể con người đều liên hệ mật thiết với nhau. Bàn tay và những thông tin thể hiện trên bàn tay đều có quan hệ với nhau. Bàn tay được ví như một "Trung tâm tình báo" của cơ thể, bất kỳ sự khác thường nào của nội tạng đều được thể hiện khá rõ nét trên bàn tay. Do đó, sự phản ánh trạng thái cuộc đời và trạng thái sức khỏe trên bàn tay tỷ lệ thuận với nhau.

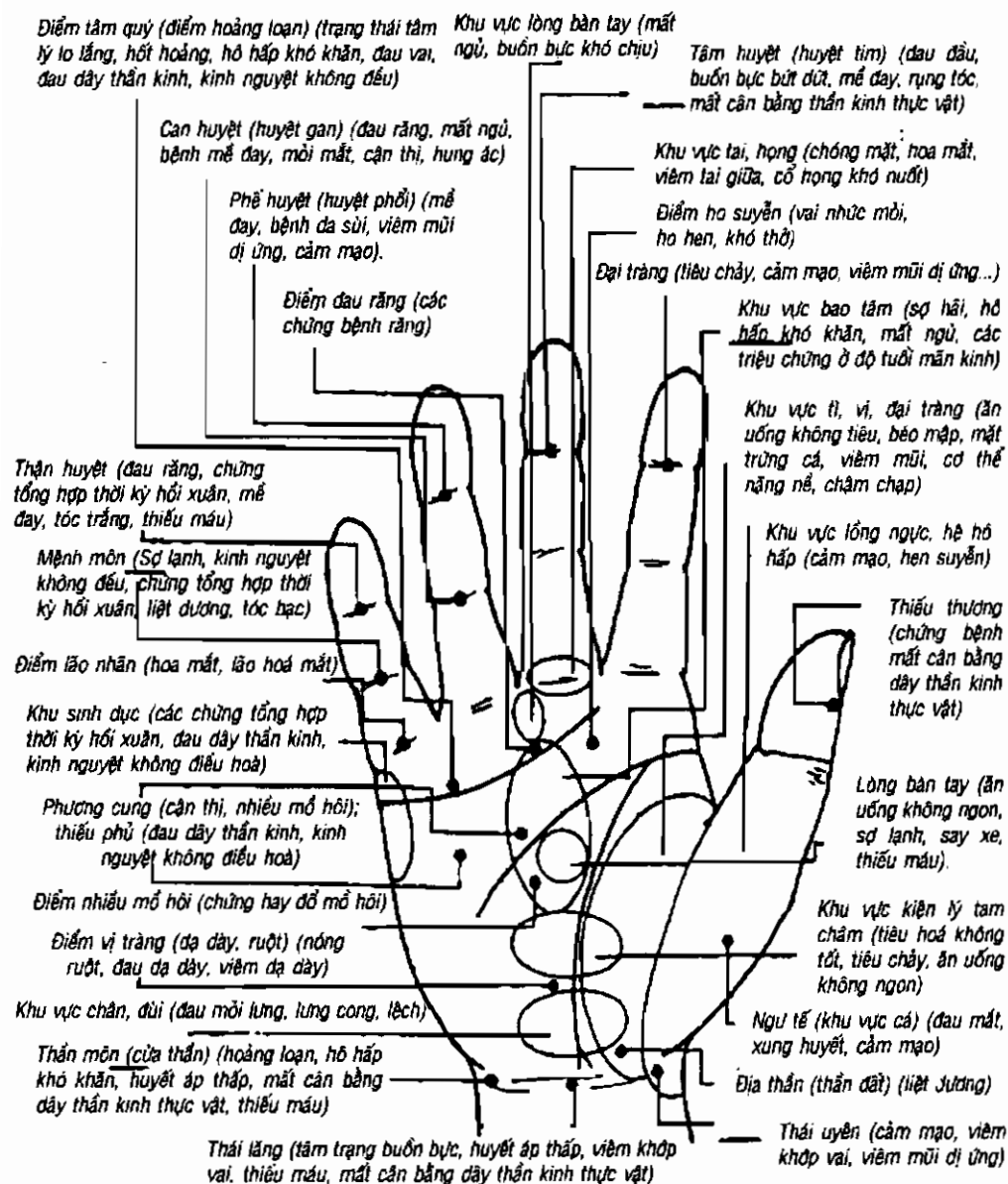
Trên thực tế, bất kỳ loại bệnh tật nào đều ít nhiều liên quan đến nội tạng. Do vậy, khi mắc một căn bệnh nào đó, đều xuất hiện dấu hiệu tương ứng với nó. Lúc đầu các dấu hiệu này tương đối mờ nhạt nhưng khi bệnh nặng hơn thì các dấu hiệu này sẽ hiện rõ hơn và phát ra tín hiệu nguy hiểm. Trên bàn tay của chúng ta (bao gồm cả mu bàn tay) có 6 đường kinh lạc vận hành, 6 đường kinh lạc này có quan hệ mật thiết với các khí quan trong nội tạng, do vậy khi nội tạng có vấn đề dị thường, nó sẽ thể hiện thông qua huyết đạo, kinh lạc, vị trí huyết đạo của cơ thể, những dấu hiệu khác thường này được gọi là "Phản sinh mệnh tử", nó phản ánh tín hiệu cầu cứu của nội tạng hoặc phát ra tín hiệu "đèn đỏ" cảnh báo nguy hiểm đối với cơ thể con người, nhắc nhở con người cần đặc biệt chú ý để phòng. Quan sát sự biến đổi của dấu hiệu mật mã sinh mệnh trên vân tay, cũng có thể thấy được trạng thái của nội tạng và trạng thái hoạt động của các cơ quan trong cơ thể.

Trong chương này, chúng tôi sẽ giới thiệu chi tiết đặc trưng định tính quy luật về sự biến đổi của dấu hiệu sinh mệnh trên bàn tay, căn cứ vào đó để phán đoán dấu hiệu nào thể hiện ý nghĩa gì, thích hợp với hệ thống chức năng nào, từ đó dự đoán được bệnh tật trong người. Độ tin cậy của nó được đúc rút từ lý luận, kinh nghiệm của giới y học cổ truyền từ hàng nghìn năm nay. Chỉ cần chúng ta hiểu rõ và mạnh dạn thử nghiệm, dù là ai, lúc nào và ở đâu chúng ta đều thấy rất hiệu quả.

1. Định tính mật mã sinh mệnh trên lòng bàn tay

Bàn tay được chia thành hai phần âm và dương. Lưng người là

phần dương, do đó "Đốc mạch" là mạch dương; phía trước ngực và bụng được coi là phần âm nên "Nhiệm mạch" là mạch âm. Tương tự, mu bàn tay là phần dương, lòng bàn tay là phần âm. Hình định tính thông tin mật mã sinh mệnh trên lòng bàn tay, chủ yếu miêu tả mối quan hệ giữa điểm phản xạ của vị trí huyết kinh lạc và điểm phản xạ của thần kinh với nội tạng, do đó bệnh tật của lục phủ ngũ tạng

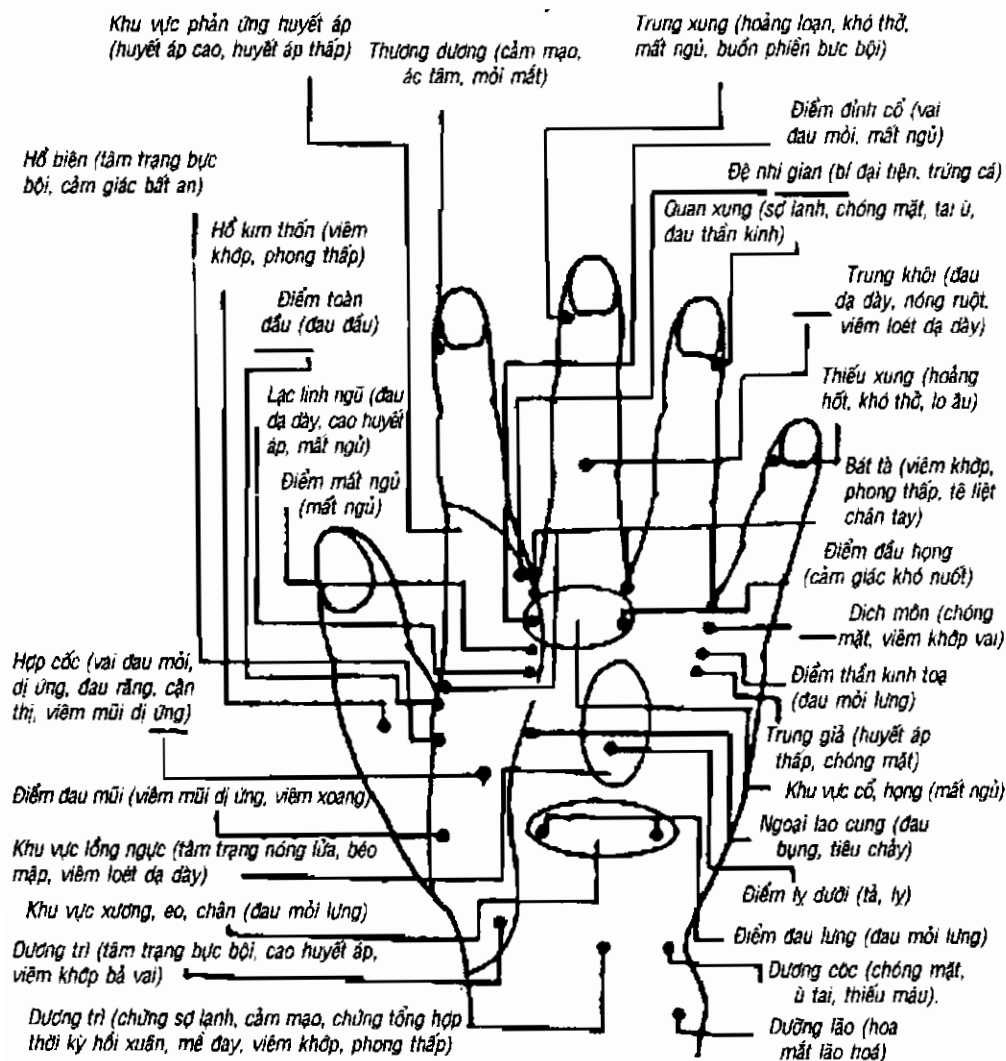


Hình 8-A: Hình định tính thông tin mật mã sinh mệnh trên lòng bàn tay

cũng được thể hiện trên lòng bàn tay. Điểm phản xạ trong hình này không chỉ là điểm định hình thông tin của mật mã sinh mệnh mà có thể làm huyết đạo để xoa bóp trị liệu.

2. Định tính mật mã sinh mệnh trên mu bàn tay

Hình mu bàn tay là biểu đồ vị trí huyết đạo chủ yếu thể hiện điểm phản xạ có liên quan đến bệnh tật ở xương cốt, khớp, ngũ quan và đầu của cơ thể. Do phần lưng và tứ chi của cơ thể đều thuộc mệnh



Hình 8-B: Hình định tính thông tin mật mã sinh mệnh trên mu bàn tay.

dương, sự biến đổi khác thường của các vị trí tương ứng trên mu bàn tay, trên vị trí huyết đạo tương ứng sẽ xuất hiện dấu hiệu về điểm bị đau (trong lòng bàn tay cũng như vậy), quan sát dấu hiệu của bệnh có thể thấy bộ phận nào bị bệnh, ấn nhẹ tay vào đó thấy có cảm giác đau, như vậy bạn có thể tự mình trị liệu.

3. Định tính mật mã sinh mệnh trên các gò bàn tay.

Các gò trong lòng bàn tay vừa được đặt tên theo ngũ hành: Kim, Mộc, Thủy, Hoả, Thổ, vừa được đặt tên theo các quẻ trong Bát quái, do các yếu tố được phản ánh bởi các gò trong lòng bàn tay có liên quan đến các yếu tố được phản ánh bởi ngũ hành nên hai tên gọi này được hợp thành một.

Gò Kim tinh: Cấn vị, thuộc Dương thổ, chủ tỳ vị, chức năng của hệ thống tiêu hoá, hô hấp và sức sống. Nếu phía dưới gò Kim tinh xuất hiện vết ban màu xanh đen hắc nổi lên đường gân xanh thì có nghĩa là chức năng tiêu hoá kém, bị bệnh dạ dày.

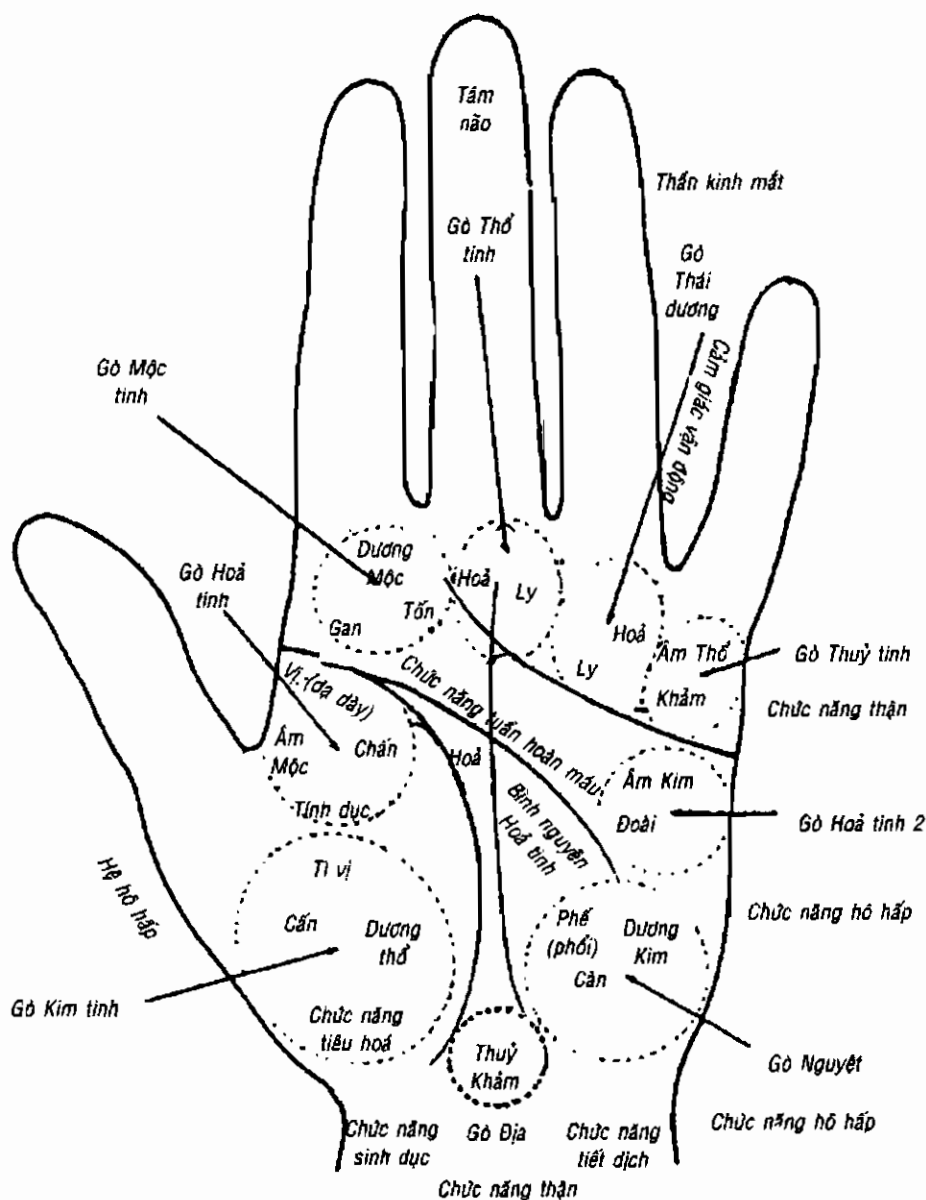
Gò Mộc tinh: Thuộc mệnh Âm thổ, chủ trị chức năng hệ thống của dạ dày, gan, mật. Nếu gò này bị lõm xuống, mềm nhũn, phù thũng và đường vân trên đó sắp xếp lộn xộn có nghĩa là bệnh nhân đang bị bệnh dạ dày hoặc gan mật.

Gò Thủy tinh: Thuộc mệnh Dương thổ, chủ trị chức năng của cơ quan sinh dục và hệ thống hô hấp.

Gò Hoả tinh: Gò Hoả tinh thứ nhất thuộc mệnh Âm mộc, chủ trị chức năng hệ sinh dục, thận hoặc hệ tiết niệu. Gò Hoả tinh thứ hai thuộc mệnh Âm kim, chủ trị chức năng của thận và đường hô hấp. Bình nguyên "Hoả tinh" vị trí "Minh đường" đều thuộc mệnh Quân hoả trong lòng bàn tay, chủ trị chức năng của tim, não, trung khu thần kinh, hệ thống tuần hoàn máu. Vị trí "Minh đường" có màu xanh chứng tỏ những bộ phận trên của cơ thể sắp bị bệnh. Vị trí "Minh đường" lạnh ngắt, màu sắc của bàn tay tái nhợt, tâm hoả không đủ, tỳ thận dương suy, chức năng của hệ thống tuần hoàn máu suy giảm, chức năng vận hành của tỳ thận và hệ thống nội tiết suy giảm. Tâm hoả thịnh, dương thịnh, mặt lưỡi có màu vàng, tay lạnh, mặt tái nhợt, ù tai. Tâm hoả suy, dương suy, lưỡi trắng bạc, máu hàn, tử cung hàn, rất khó thụ thai.

Gò Thổ tinh: Thuộc mệnh Quân hoả, chủ trị tim, hệ thống tuần hoàn máu. Trên gò Thổ tinh có "Tinh vân" người bệnh rất dễ bị cao huyết áp, ruột non hấp thụ kém.

Gò Thái dương: Thuộc mệnh Tương hoả, chủ trị hệ thống thần kinh, khí quan cảm giác, khí quan vận động. Trên gò Thái dương



Hình 9: Hình các gò trên bàn tay

có đường vân lộn xộn, vân to, người bệnh bị suy nhược thần kinh, đau mắt. Ngoài ra, gò Thái dương còn chủ trị chức năng của phổi và ruột già.

Gò Địa: Thuộc mệnh Thủy, chủ trị chức năng của thận, tiết niệu, hệ thống sinh dục và chức năng nội tiết. Những phụ nữ có đường vân nhánh của đường sinh mệnh cắt ngang qua khu gò Địa thì rất khó thụ thai, không rụng trứng. Điều này còn đúng với những người đường tình dục lộn xộn, ngón út ngắn và nhỏ, ngón cái ngắn, móng tay thô, rộng, hình dáng thấp.... Những người có ba đường gân xanh kéo dài từ cổ tay đến vị trí gò Địa trong lòng bàn tay cũng rất dễ mắc bệnh như trên.

4. Định tính mật mã sinh mệnh thể hiện qua hình dáng bàn tay và ngón tay.

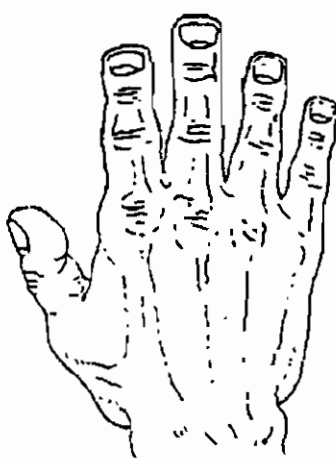
Bàn tay có 7 hình dáng: Hình vuông, hình nón, hình chiếc thìa, hình đốt tre, hình thon dài (đầu ngón tay nhọn), hình nguyên thủy, hình hỗn hợp. Bàn tay có hình vuông, hình chiếc thìa, hình nguyên thủy, hình hỗn hợp thuộc tuýp người mạnh mẽ, giỏi giang, quyết đoán, thể hiện đây là người có tinh thần phóng khoáng, thích mạo hiểm, thích hợp với các lĩnh vực chính trị, kinh doanh, quản lý, kỹ thuật, có khả năng chịu khổ, nhẫn nại, tinh thần khí thế, luôn sống trong bận rộn, lấy công việc làm vui, biết lo toan cho gia đình, cơ thể chắc nịch, cơ bắp to khỏe.

Người có bàn tay hình nón, hình đốt tre, hình thon dài, thuộc tuýp người có khả năng thiên về văn hoá nghệ thuật, thích nghiên cứu, linh cảm, đường trí tuệ, đường tình cảm, vòng "Kim tinh", đường "Thái dương" trong lòng bàn tay rất phát triển, nhạy cảm với cái đẹp, trực giác tốt, ý tưởng siêu phàm, tình cảm phong phú uỷ mị, suy nghĩ chín chắn, triết lý sâu sa, lãng mạn, mơ mộng, cố chấp, sống thiên về tinh thần, thường có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, học thuật, giáo dục, nghiên cứu khoa học kỹ thuật...

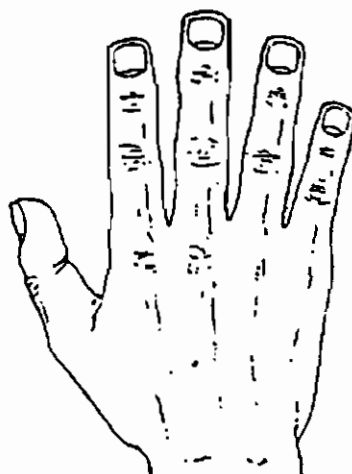
Màu sắc của tay có các màu phấn hồng, kỳ màu trắng, màu xanh, màu tím, màu nâu, thâm tím. Bàn tay có màu trắng dấu hiệu của bệnh thiếu máu, phong thấp, bàn tay có màu đỏ, dương khí ở gan

thận quá thịnh dễ bị huyết áp cao, bàn tay màu tím là dấu hiệu của bệnh liên quan đến huyết quản của tim, màu nâu đen là dấu hiệu của bệnh ác tính.

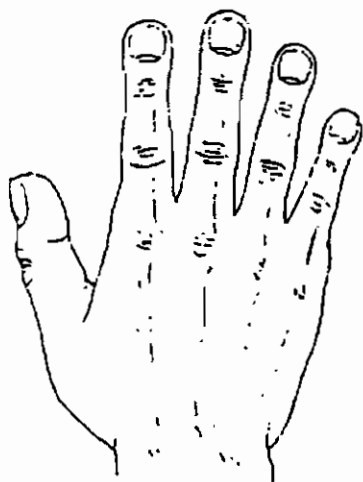
Theo quan niệm của triết học phương Đông, con người luôn gắn với ngũ hành: Kim, mộc, thủy, hoả, thổ, bàn tay cũng có ngũ hành: Kim, mộc, thủy, hoả, thổ. Trong mỗi một hành có 4 "hình", tổng cộng có 25 hình:



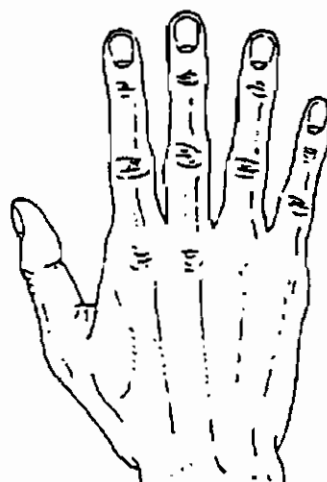
Bàn tay kiểu nguyên thủy (dạng sơ bộ, cuộc sống hoang dã), kiểu Thổ



Bàn tay hình vuông (dạng thực tế, hiện thực), kiểu Thủy



Bàn tay hình chiếc thìa (dạng sinh động, yêu nghề), kiểu Thổ



Bàn tay đốt tre (dạng triết lý tư duy, học giả), kiểu Mộc.

Hình 10-A: Mật mã sinh mệnh thể hiện qua hình dạng bàn tay

(1) Tay hình Mộc: Bàn tay hình Mộc có ngón tay gầy, vân tay nhiều, đốt ngón tay rất rõ, đường tình cảm và đường trí tuệ tương đối phát triển, đường tình cảm thường rất dài, kéo dài tới vị trí gò Mộc tinh và vị trí giao nhau giữa ngón trỏ và ngón giữa, hầu hết là vân tay hình lông vũ hướng xuống dưới. Đường trí tuệ hơi nghiêng, cong, nửa trên của đường trí tuệ có nhiều đường vân nhánh hướng lên trên, điều chỉnh lý trí và suy nghĩ của người này. Hệ hô hấp và hệ tiêu hoá không tốt, nguyên nhân là do lao lực.

(2) Tay hình Hoả: Ngón tay thường ngắn và nhọn, khớp ngón tay thô, cơ bắp và gân cốt nổi lên, nhưng tương đối tròn, phần thịt trong lòng bàn tay đầy đặn. Đường sinh mệnh tương đối dài, thường có hai đường sinh mệnh, tinh lực dồi dào, biết tự điều chỉnh mình. Đường sinh mệnh thường thiên về phía "Miệng Hổ". Thao tác trong công việc rất nhanh, nhu cầu tình dục cao. Đường sinh mệnh và đường trí tuệ tương đối đơn nhất, cho thấy người này làm việc gì cũng tập trung cao độ, đường trí tuệ thẳng cho thấy người này tính tình cương trực, dám nói dám làm, những người có đường trí tuệ cong thường phù hợp với lĩnh vực văn hoá nghệ thuật. Thường có linh cảm đặc biệt, thường có những suy nghĩ bay bổng, rất dễ bị viêm nhiễm đoạn đầu ruột non nối với dạ dày, nguyên nhân là do quá mệt mỏi.

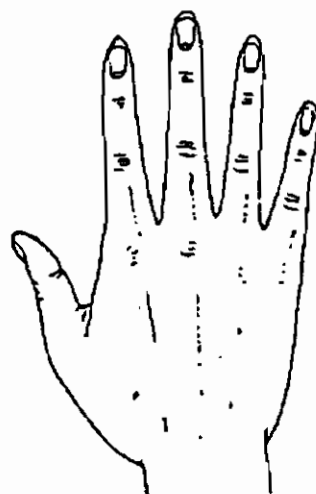
(3) Tay hình Thổ: Bàn tay hình Thổ thường dày, ngón tay ngắn, thịt chắc, xương cứng hoặc thịt chắc dày nhưng không nổi gân cốt. Phần thịt trên ngón cái của tay hình Thổ rất phát triển, cao, dày, khả năng tình dục mạnh. Đường sinh mệnh rõ nét, nhưng đường trí tuệ thường rất ngắn, thẳng. Người có bàn tay hình Thổ nguyên thủy, thể lực tốt nhưng trí tuệ kém. Ngoài ra, người có bàn tay Thổ hình cái thìa và tay hình nón thường thích hành động, quyết đoán, giỏi giang, linh hoạt sáng tạo, tương đối ổn định, thích mạo hiểm, coi trọng cuộc sống vật chất, tương đối vô tâm trong chuyện tình cảm.

(4) Tay hình Kim: Bàn tay hình Kim có hình dáng tròn và dày, đốt ngón tay thô ráp ở trên và mềm mại nhỏ nhắn ở phía dưới, tổng thể ngón tay mềm mại khéo léo và dài, móng tay dài, màu sắc của bàn tay tươi sáng, cảm giác bàn tay mềm mại, đường vận mệnh nhỏ và nét, đường trí tuệ rất cong, kéo dài đến vị trí gò Nguyệt, đường

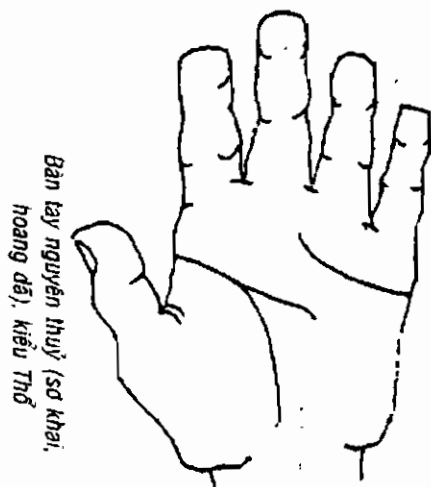
tình cảm thô, dài, có đường vân hình lông vũ, có vòng "Kim tinh", đường tình cảm có nhánh, linh cảm tốt, tay lạnh, có năng khiếu nghệ thuật bẩm sinh, thường là trai tài gái sắc. Hay mơ mộng, khả năng hành động thực tế kém, coi trọng đời sống tinh thần, nếu ngón tay ngắn, thô ráp thì tương tự như tay hình Thủy, tình cảm phong phú, gò Nguyệt phát triển.



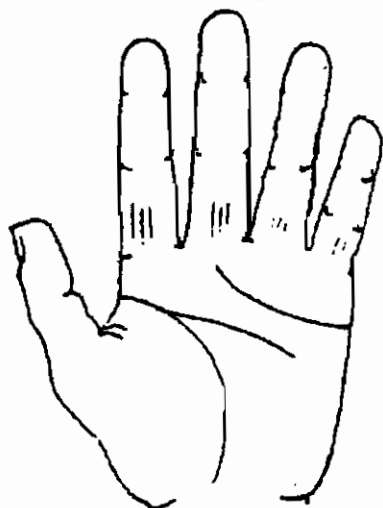
Bàn tay hình nón (dạng nghệ thuật, tình lực đối đảo), kiểu Hoả



Bàn tay thon dài (mộng tưởng, tình cảm, bí hiểm), kiểu Kim

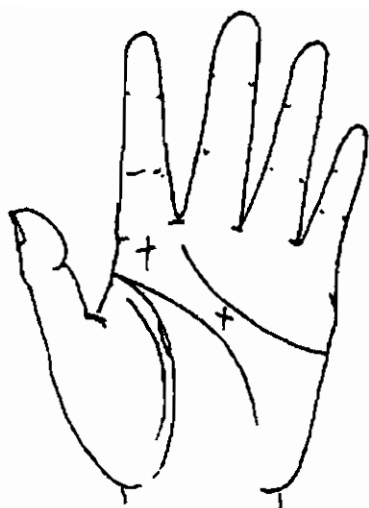


Bàn tay nguyên thủy (sơ khai, hoang dã), kiểu Thổ

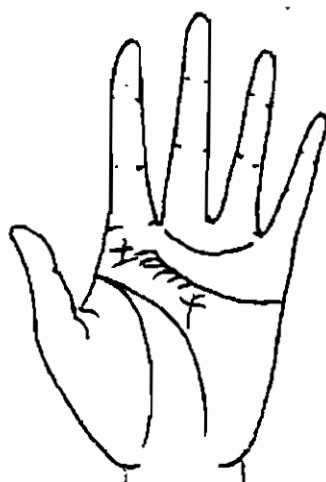


Bàn tay vuông (dạng thực tế, thức dụng), kiểu Thủy

Hình 10-B: Mật mã sinh mệnh thể hiện qua hình dạng bàn tay (tiếp)

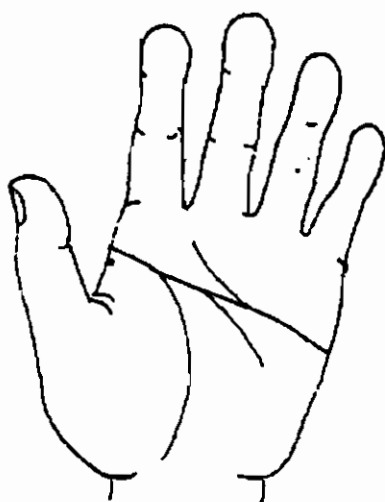


Bàn tay hình nón (kiểu nghệ thuật, tình lực dồi dào) kiểu Hoả

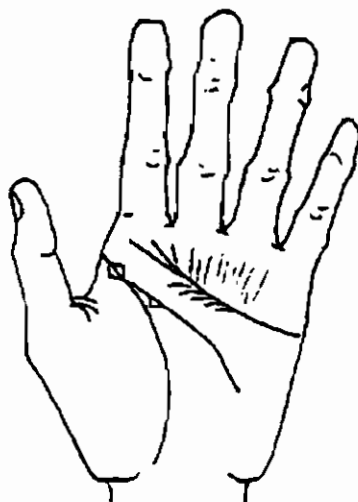


Bàn tay thon dài (mộng tưởng, tình cảm, thần bí) kiểu Kim

Bàn tay hình chiếc thìa (sinh động, yêu nghệ nghiệp), kiểu Thổ



Bàn tay đốt tre (tư duy nhạy bén, kiểu học giả), kiểu Mộc



Hình 10-C: Mật mã sinh mệnh thể hiện qua hình dạng bàn tay (tiếp)

(5) Tay hình Thủy: Bàn tay hình Thủy có nhiều thịt, mềm mại, đốt ngón tay không thô ráp, ngón tay ngắn và tròn, màu sắc xanh đen. Toàn bộ bàn tay có hình vuông, trên bụng ngón tay có nhiều đường vân ngang. Phần thịt của ngón cái và gò Thủy tinh phát triển, khả năng tình dục mạnh. Sống thực tế, tính toán, tình cảm phong phú, rất dễ xảy ra khúc mắc trong chuyện tình cảm.

5. Định tính mật mã sinh mệnh thể hiện qua hình dáng và màu sắc của móng tay

(1) Móng tay tiêu chuẩn: Phía dưới móng tay của người khỏe mạnh thường có dấu hiệu hình mặt trăng màu trắng. Nếu 5 đầu ngón tay đều có dấu hiệu hình mặt trăng thì sức khỏe của người đó rất tốt. Trên móng tay của ngón cái có hình mặt trăng, trên móng tay của các ngón còn lại không có, không có nghĩa là người đó không khỏe mạnh. Ngược lại, trên móng tay của ngón cái không có dấu hiệu hình mặt trăng thì cần phải chú ý. Trên móng tay không có dấu hiệu hình mặt trăng là không tốt, nhưng nếu dấu hiệu hình mặt trăng to quá cũng không tốt, bởi vì đây là dấu hiệu của bệnh tật liên quan đến tim hoặc tỳ vị. Tốt nhất là dấu hiệu hình mặt trăng trên móng tay chỉ chiếm 1/5 diện tích của móng tay. Độ dài tiêu chuẩn của móng tay trong hình 11 là 1/2 khoảng cách tính từ đốt thứ nhất đến đầu ngón tay. Những người có móng tay này, nếu hình dáng và màu sắc của móng tay tốt thì có thể đoán biết được sức khỏe của họ và thể hiện họ là người tràn đầy sức sống.

(2) Đường vân ngang và đường vân dọc của móng tay: Bề mặt móng tay bằng phẳng nhẵn bóng là biểu hiện của sức khỏe. Nhưng trên móng tay của một số người xuất hiện nhiều đường vân ngang gồ ghề, điều này cho thấy chức năng của tạng phủ tương ứng có vấn đề, suy giảm hoặc hoạt động kém, đã bị bệnh hoặc bệnh tiềm ẩn sắp phát tác. Đường vân ngang kéo dài về phía đầu ngón tay cùng với sự phát triển của móng tay. Thông thường, đối với những người trẻ tuổi sức sống mãnh liệt, thời gian móng tay phát triển từ khi sinh ra đến đầu ngón tay là 7 tháng, có nghĩa là 7 tháng đổi móng một lần, đối với người già thì khoảng thời gian đó là 10 tháng, do đó chúng ta có thể căn cứ vào đường vân ngang trên móng tay để nhận biết thời gian mắc bệnh (Hình 11-3,4).

Một số người trên móng tay xuất hiện những đường vân dọc gồ ghề, đây cũng là biểu hiện bất thường của cơ thể. Những người này tinh thần không thoải mái, thường xuyên mệt mỏi, thường mắc các bệnh liên quan đến hệ thống thần kinh, hệ thống máu não, trúng độc... (Hình 11-3,4).

(3) Những vết lõm trên móng tay: Từ những vết lõm trên móng

tay có thể thấy người này vừa bị bệnh không nhẹ cách đây một vài ngày hoặc bị sốc về tinh thần dẫn đến mất cân bằng về dinh dưỡng, các khí quan nội tạng tương ứng bị viêm nhiễm... (Hình 11-6,7). Đối với những người có nhiều vết lõm trên móng tay thường bị nhiễm khuẩn đường ruột hoặc chức năng của đường ruột suy giảm, nếu vết lõm xuất hiện trên móng tay của ngón cái, thường tinh thần không bình thường, nếu xuất hiện ở ngón trỏ, người đó rất dễ mắc bệnh ngoài da, nếu vết lõm xuất hiện ở móng tay của ngón giữa, thường cơ bắp không có lực; nếu xuất hiện trên móng tay của ngón đeo nhẫn người này rất dễ bị đau mắt, viêm đường hô hấp, khí quản; nếu xuất hiện trên móng tay của ngón út thường mắc các bệnh viêm họng, đau dây thần kinh hoặc bệnh liên quan đến mật (Hình 11-9).

(4) Móng tay bị lật: Móng tay mọc lật lên trên, tức là móng tay bị lật lên trên phía mu bàn tay, chính giữa của móng tay bị lõm xuống là dấu hiệu của bệnh tim, hiện tượng này thường thấy ở những người bị bệnh liên quan đến tuỷ sống hoặc bị trúng độc...(Hình 11 - 5).

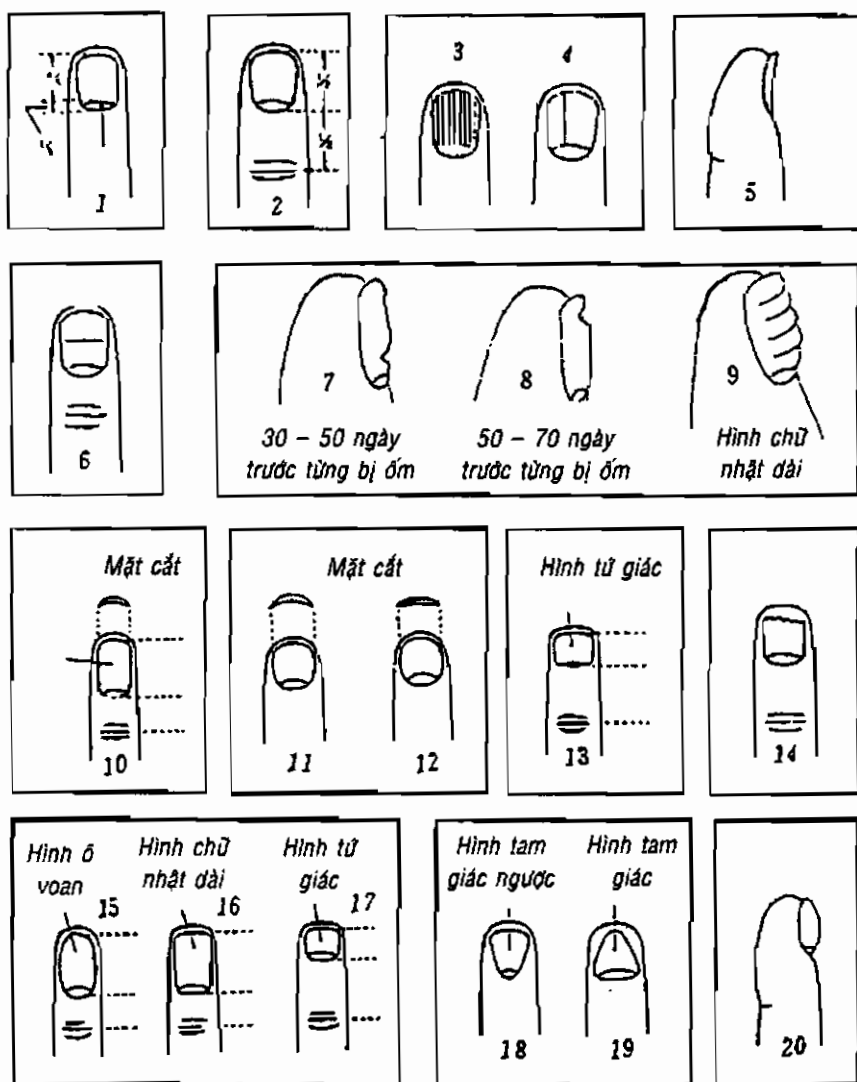
(5) Móng tay thon nhỏ như hình 11-10: Móng tay thon nhỏ có hình chữ nhật, trên móng tay nổi lên những vết hình tròn cho thấy chức năng thận của người này suy giảm, dễ mắc các bệnh về đường sinh dục và hệ thống tiết niệu.

(6) Móng tay rất ngắn, như hình 11-17: Những người phụ nữ có móng tay rất ngắn có hình tứ giác, thường hay mắc các bệnh phụ khoa ảnh hưởng đến chức năng sinh dục.

(7) Móng tay hình tròn như hình 11-11,12: Những người có móng tay hình tròn bề mặt phẳng (như hình 11-12) thường mắc những bệnh liên quan đến tỷ vị. Những người có móng tay tròn, bề mặt móng tay cũng có hình tròn chứng tỏ cơ thể bị suy nhược (Hình 11-11).

(8) Móng tay dài, như hình (11-15,16): Những người có móng tay dài, hình chữ nhật hoặc hình bầu dục phổi bị suy nhược, dễ mắc các bệnh viêm nhiễm đường hô hấp, khí quản. Đồng thời rất dễ bị cảm cúm, sức đề kháng kém (Hình 26 trang 10).

(9) Móng tay nhọn và có nhiều vết khuyết như hình 11-14: Những người có móng tay nhọn và có nhiều vết khuyết trong cơ thể thường có ký sinh trùng (Hình 29 trang 10).



Hình 11: Các dạng móng tay

(10) Móng tay hình tứ giác như hình 11-13: Những người có móng tay ngắn và hình tứ giác thường bị bệnh liên quan đến tim. Nếu móng tay có màu xanh, thì chứng tỏ người này bị bệnh về thần kinh tim và huyết quản của tim, nếu màu sắc này chuyển thành màu xanh thẫm hoặc màu tím chứng tỏ bệnh tim đã trở lên trầm trọng hơn.

(11) Móng tay hình tam giác, như hình 11-18,19: Người có móng tay hình tam giác (như hình 11-19) rất dễ bị viêm đường ruột, viêm

họng... Người có móng tay hình tam giác ngược với hình tam giác nổi trên (như hình 11-18) rất dễ mắc bệnh tiểu đường và viêm phổi... (Hình 19 trang 9).

Dấu hiệu hình rẽ quạt (hình tam giác ngược) xuất hiện trên ngón tay hình chiếc dùi cho thấy người này thường mắc các bệnh về não, tim, hệ thống tuần hoàn máu hoặc các bệnh liên quan đến nguyên nhân trúng gió hoặc tuỷ sống... Móng tay trắng thâm hoặc có màu vàng thẫm cho thấy người này đang bị một trong các bệnh kể trên.

(12) Mặt dưới móng tay lõm vào trong như hình 11-20: Những người có phần chính giữa móng tay nổi lên, mặt dưới của móng tay lõm vào trong dễ bị bệnh lao. Móng tay rộng và ngắn (chiều rộng lớn hơn chiều dài, tỷ lệ giữa chiều rộng và chiều dài là 5:7) dù là nam hay nữ đều có thể mắc bệnh vô sinh. Móng tay nhỏ, móng tay ngắn, móng tay rộng có màu đỏ luôn là dấu hiệu của các loại bệnh như: cao huyết áp, xuất huyết não, tụ máu não, xơ cứng động mạch, đặc biệt là những người có móng tay nhỏ rất dễ mắc bệnh tim. Những người móng tay quá to có đường vân dọc và ngón tay thon nhỏ dễ mắc bệnh về hệ thống hô hấp. Ngón tay cái là biểu hiện của sức khỏe, sau khi bị thương hoặc phẫu thuật trên móng tay của ngón cái thường xuất hiện những đường vân ngang. Móng tay có màu hồng chứng tỏ sức khỏe tốt, móng tay có màu trắng, vàng, xanh, tím, xanh lam, đen là dấu hiệu không tốt đối với sức khỏe.

*** Chú ý**

(1) Móng tay của những người khỏe mạnh thường có màu phấn hồng. Ấn nhẹ vào móng tay, màu phấn hồng đó chuyển sang màu trắng sau đó nhanh chóng hồng trở lại.

(2) Móng tay màu trắng bạch không có màu đỏ của máu là dấu hiệu của bệnh thiếu máu, máu hàn, khí huyết hư tổn, huyết áp thấp...

(3) Móng tay xanh tím chứng tỏ hệ thống cung cấp máu không đủ, máu thiếu ôxi, xơ cứng động mạch, mỡ máu cao, nếu trên móng tay xuất hiện các nếp nhăn thì đây là dấu hiệu của bệnh tim hoặc bệnh huyết áp cao...

(4) Những người sắp qua đời hoặc những người đang tiềm ẩn bệnh nặng trong người thì móng tay dần dần chuyển từ màu phấn hồng sang màu đen, phát triển lên phía trên, tạo thành đường thẳng,

nguy hiểm đến tính mạng.

(5) Móng tay màu xanh là dấu hiệu của bệnh trúng gió, tụ máu, màu xanh đen và tạo thành đường thẳng cho thấy bệnh tình nguy kịch.

(6) Móng tay màu xanh lam là dấu hiệu của hiện tượng thiếu ôxi, tụ máu hoặc nhồi máu cơ tim, hoặc là triệu chứng của các loại bệnh ác tính.

(7) Móng tay có màu vàng là dấu hiệu của bệnh vàng da, viêm gan B, viêm họng... đồng thời thể hiện trạng thái mãn tính của bệnh, đặc biệt là khi dấu hiệu này xuất hiện trên móng tay của ngón cái cho thấy trạng thái sức khỏe của toàn bộ cơ thể tương đối kém.

(8) Móng tay có vết ban màu trắng cho thấy cơ thể thiếu can xi, thiếu Si-lic hoặc có ký sinh trùng. Hiện tượng trúng độc do thuốc hoặc do chất Ni-cô-tin đều xuất hiện vết ban trắng trên móng tay. Móng tay có vết ban trắng chứng tỏ người này thần kinh không ổn định hay mệt mỏi hoặc bí đại tiện mãn tính. Đặc biệt vết ban trắng xuất hiện trên móng tay của ngón giữa, cho thấy xương sống thiếu can xi, xương cốt giòn dễ bị đau lưng, đau cột sống hoặc bị gãy xương, rất khó chữa trị và phục hồi, do đó cần phải đặc biệt chú ý quan sát dấu hiệu này (Hình 29 trang 10).

6. Định tính mật mã trên đường sinh mệnh

Đường sinh mệnh hay còn gọi là đường "Đại ngư tể", thường nổi giữa đoạn dưới của ngón trỏ với gốc của ngón cái, có thể hướng lên trên hoặc hướng xuống dưới, chạy dọc theo từ phía dưới đốt thứ ba đến vị trí gò Hoả tinh, gò Kim tinh của ngón cái. Tất cả những người có đường sinh mệnh thô, gò Kim tinh của ngón cái đầy đặn, ngón cái cũng rất thô to và cứng chứng tỏ người này rất khỏe mạnh và có một sức sống mãnh liệt.

Ý nghĩa của đường sinh mệnh:

(1) Thể hiện trạng thái sức khỏe của một đời người (người khỏe mạnh thường có đường sinh mệnh thô, sâu, hồng hào, sáng sủa, gọn gàng và thẳng).

(2) Thể hiện tuổi thọ (Đường sinh mệnh càng dài thì tuổi thọ

càng cao).

(3) Phẫu thuật bất cứ lúc nào (đường phẫu thuật cắt ngang qua đường sinh mệnh thể hiện vị trí phẫu thuật và thời gian phẫu thuật)

(4) Trong một đời người có hay không nguy cơ tiềm ẩn, bệnh tật nghiêm trọng và những rủi ro bất ngờ? (Thể hiện thông qua dấu hiệu bệnh ác tính trên đường sinh mệnh).

(5) Mức độ sung mãn của tinh lực (có hay không nhiều đường sinh mệnh).

(6) Thay thế cho đường vận mệnh (khi trong lòng bàn tay không có đường vận mệnh).

(7) Đường sinh mệnh thô, sâu, độ nét cao (thể hiện gò Kim tinh phát triển), dài, đoạn cuối đường sinh mệnh tự nhiên nhỏ lại và biến mất, chứng tỏ cơ thể rất khỏe mạnh, tinh lực dồi dào, rất ít khi bị bệnh, thọ lâu, tử vong một cách bình thường. Nếu ngón cái thô thì càng có ý nghĩa tích cực hơn (Hình 12-7).

(8) Có hai hoặc nhiều hơn hai đường sinh mệnh (hai đường sinh mệnh hoặc nhiều đường sinh mệnh) cho thấy người này có sức sống mãnh liệt, đặc biệt khi bị bệnh, sức đề kháng và sức chịu đựng tốt, có khả năng tự khỏi bệnh, trường thọ (Hình 12-8).

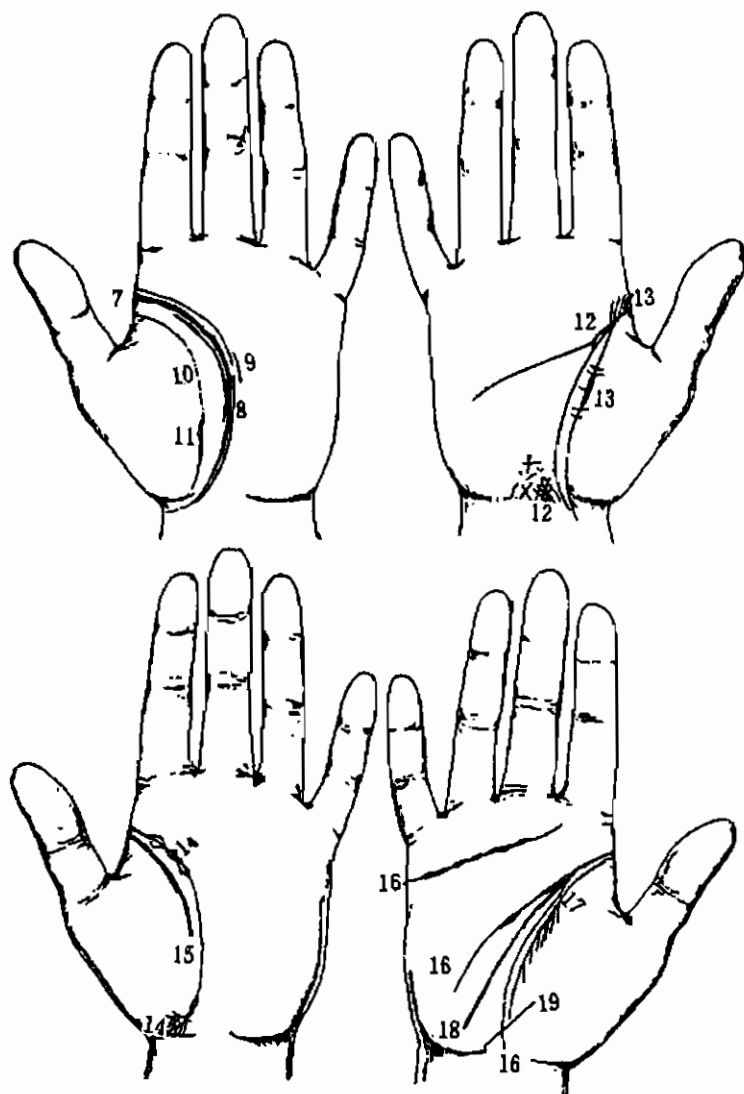
(9) Đường sinh mệnh chính vừa bị gián đoạn vừa liên tục, ở vị trí gián đoạn có dấu hiệu của bệnh tật; nếu như ở một hoặc hai bên của đường sinh mệnh chính có các đường sinh mệnh phụ và song song với đường sinh mệnh chính cho thấy người này có thể vượt qua những lúc khó khăn nhất, nhanh khỏi bệnh và sống lâu (Hình 12-9).

(10) Xuất phát điểm của đường sinh mệnh nghiêng về phía ngón cái, đường sinh mệnh nhỏ và nông, độ sắc nét không cao (gò Kim tinh nhỏ và mềm) cho thấy cơ thể yếu hay bị bệnh, mệt mỏi, sống không thọ, nhưng nếu chú ý điều chỉnh thì cũng có thể sống lâu (Hình 12 - 10).

(11) Đường sinh mệnh có hình dây xích hoặc là một đường vân đứt đoạn chứng tỏ người này tinh lực không sung mãn, nhiều bệnh, thiếu sức sống, dấu hiệu bệnh tật xuất hiện trên đường sinh mệnh cho thấy sức đề kháng của cơ thể kém, hay bị ốm đột xuất (Hình 12-11).

(12) Phần giao nhau giữa đường sinh mệnh và đường trí tuệ có

hình dây xích chứng tỏ chức năng của hệ thống hô hấp (mũi, họng, khí quản, phổi...) yếu, dễ bị bệnh. Trên gò Nguyệt có các dấu hiệu hình dấu cộng, dấu trừ và dấu nhân, đường vân nhánh sắp xếp lộn xộn, gò Nguyệt lõm xuống cho thấy chức năng của hệ thống hô hấp càng suy yếu, rất dễ cảm cúm và mệt mỏi. Điểm khởi đầu của đường sinh mệnh đứt đoạn, móng tay của ngón trỏ có hình cái thìa cho thấy người này đang bị bệnh lao phổi, thậm chí là ung thư phổi, sau



Hình 12: Mật mã các đường sinh mệnh

khi điều trị khỏi, trên lòng bàn tay có thể sẽ xuất hiện một đường vân lớn (Hình 12 - 12).

(13) Điểm khởi đầu của đường sinh mệnh có hình lông vũ và có màu hơi đen hoặc màu nâu, gò Mộc tinh có màu đen thâm, đoạn trên (phía dưới ngón trỏ) và đoạn giữa (phía dưới ngón giữa) của đường sinh mệnh có đường vân to, đoạn cuối của đường sinh mệnh có đường vân hình lông vũ hoặc đường vân to cho thấy người này bị bệnh dạ dày, tiêu hoá kém, hô hấp không tốt, tỳ vị suy nhược. Thông thường ở đoạn giữa đường sinh mệnh có nhiều đường vân cản trở chứng tỏ thiếu chất dinh dưỡng bẩm sinh, thời niên thiếu bị nhiều bệnh nên cơ thể suy nhược, phần lớn đường sinh mệnh nhỏ và có nhiều vết lõm. Bên ngoài gò của ngón cái có màu xanh xám, gân xanh nổi lên càng cho thấy tỳ vị bị suy nhược. Nếu lưỡi có màu vàng, trên tay có điểm ban trắng đỏ thì chứng tỏ dương khí trong người quá thịnh, tâm hỏa xung khí dẫn đến âm dương mất cân bằng, trong người luôn buồn bực, nóng nảy, tức ngực... Nếu lưỡi có màu xanh trắng, tay lạnh có màu xanh trắng chứng tỏ tỳ vị suy nhược, cơ thể mệt mỏi (Hình 12 - 13).

(14) Đoạn cuối của đường sinh mệnh có đường vân lớn hoặc đường vân hình lưới, màu đen, đường vân to ở đoạn trên và giữa có màu nâu thâm chứng tỏ người này đang bị ung thư dạ dày (Hình 12-14).

(15) Đường sinh mệnh thô và sâu và đột nhiên bị đứt đoạn, rất dễ bị trúng gió, xuất huyết não, đột tử. Nếu đường sinh mệnh và đường trí tuệ chuyển sang màu đỏ, toàn bộ bàn tay cũng chuyển sang màu đỏ, đặc biệt là 10 đầu ngón tay rất đỏ chứng tỏ máu dồn lên não, kết hợp với huyết Thái dương và đỉnh đầu bị đau, tay tê liệt, cần đặc biệt chú ý vì đây là triệu chứng của bệnh xuất huyết não, phải nhanh chóng kiểm tra huyết áp, mờ máu để phòng nguy cơ bị xuất huyết não nguy hiểm đến tính mạng (Hình 12-15).

(16) Đường sinh mệnh có hình con rắn, đường tình cảm quá dài, trên đường trí tuệ có đường vân lớn và kéo dài về phía gò Nguyệt cho thấy chức năng của tim và huyết quản suy giảm. Ngón giữa và ngón trỏ có hình chiếc dùi, móng tay trắng bạch hoặc xanh xám (ngón cái) cho thấy hệ thống mạch máu não có vấn đề, hay đau đầu,

chóng mặt (Hình 12-16).

(17) Một bên của gò Kim tinh trên đường sinh mệnh có đường vân hình lông vũ, cho thấy hệ thống tiêu hoá có vấn đề, bí đại tiểu tiện, khả năng hấp thụ kém, chức năng của dạ dày và ruột không tốt, nguyên nhân là do cuộc sống sinh hoạt mất cân bằng (Hình 12-17).

(18) Đường sinh mệnh kéo dài đến phía dưới của gò Địa, cho thấy người này rất dễ mắc bệnh liên quan đến thận hoặc hệ sinh dục, phụ nữ rất có thể sẽ mắc bệnh phụ khoa (Hình 12-18).

(19) Tại vị trí gò Địa phía dưới đường sinh mệnh có một đường vân nhỏ cắt ngang qua, nếu là phụ nữ rất có thể trứng sẽ không rụng. Đoạn đầu của đường tình cảm không có đường vân nhánh, ngón út ngắn, móng tay của ngón cái ngắn, người thấp... thường bị bệnh vô sinh (Hình 12-19).

7. Định tính mật mã trên đường trí tuệ

Đường trí tuệ còn gọi là đường trí năng, đường đầu óc, đường thiên tài.... tên cổ gọi là nhân văn.

Ý nghĩa của đường trí tuệ:

- (1) Thể hiện chỉ số IQ, mức độ thông minh, khả năng tư duy.
- (2) Thể hiện khí chất, cá tính, xu hướng tính cách.
- (3) Thể hiện trí nhớ, trí tưởng tượng, linh cảm và tính sáng tạo.
- (4) Thể hiện khả năng thích ứng, khả năng ứng biến và khả năng tự kiểm chế bản thân.
- (5) Thể hiện trạng thái chức năng và bệnh tật của các khí quan từ vai trở lên, chủ yếu là não, chức năng của tim (tâm thất trái, phải; tâm nhĩ trái, phải; chức năng của hệ thống động mạch, tĩnh mạch) được Đông y gọi là "Tâm". Tiếp đó là chức năng của thần kinh thị giác.
- (6) Những người có đường trí tuệ có độ dài vừa phải (đoạn cuối nằm giữa khoảng cách từ ngón đeo nhẫn đến ngón út được coi là vừa phải, nếu vượt quá khoảng cách đó được coi là dài, chưa đủ khoảng cách đó thì được coi là ngắn), thô ráp và sâu thường là người có trí tuệ cao, khả năng phán đoán tốt, trí nhớ tốt, thông minh giỏi giang,

trí lực phi thường, chức năng tim gan bình thường (Hình 13-6).

(7) Những người có đường trí tuệ thẳng, dài, thô ráp và sâu thường là người thông minh hơn người, năng lực thực tế tốt, làm việc theo kế hoạch và làm từng bước rất chắc chắn, không ngừng tiến bộ trong sự nghiệp, tỷ lệ thành công cao, sống thực tế, tim gan hoạt động bình thường, tư duy lô gíc, thiên về khoa học tự nhiên (Hình 13-7).

(8) Những người có đường trí tuệ ngắn (Đoạn cuối của đường trí tuệ chỉ dừng lại ở dưới ngón giữa), thô ráp và sâu thường là người lòng dạ hẹp hòi, suy nghĩ không tập trung, đứng núi này trông núi nọ, tức giận thất thường, luôn căng thẳng trong quan hệ xã giao (Hình 13-8).

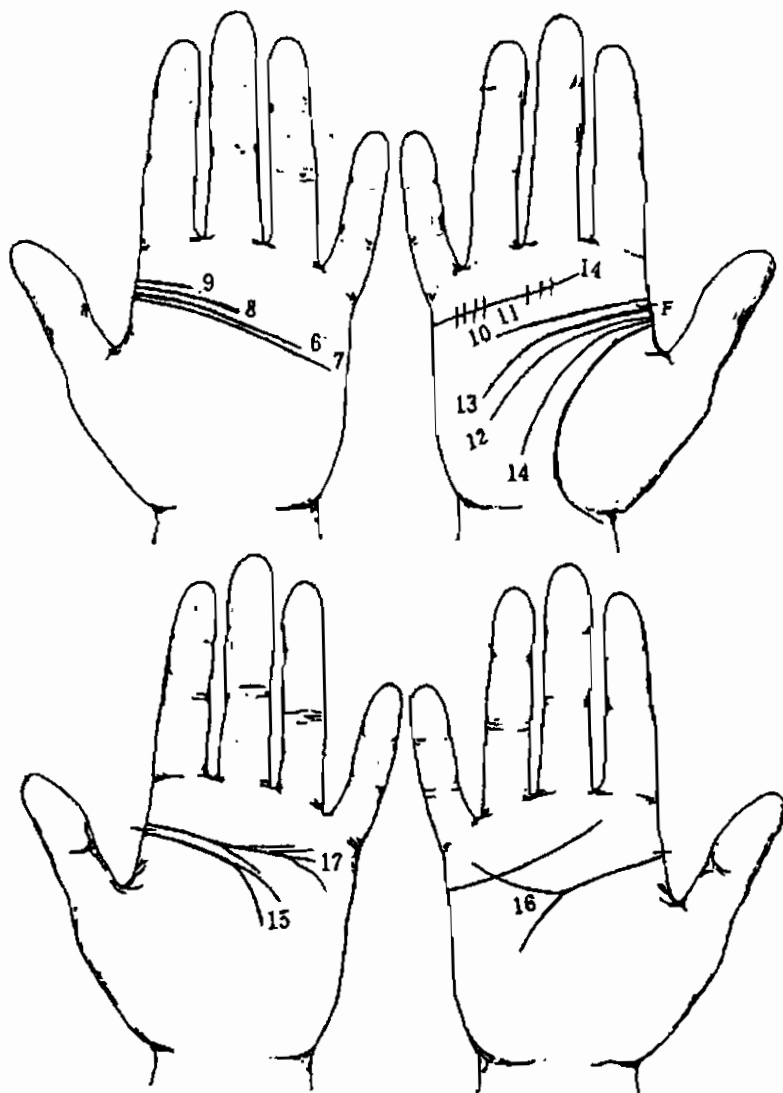
(9) Người có đường trí tuệ quá ngắn, thô ráp và sâu (Đoạn cuối của đường trí tuệ dừng lại ở đoạn giữa ngón trỏ và điểm tiếp giáp giữa ngón trỏ và ngón giữa) thường là người nhát gan, đa nghi, kém thông minh, mạo hiểm, thiếu khả năng tự kiểm chế, dễ manh động mà không tính đến hậu quả (Hình 13-9).

(10) Người có đường trí tuệ thẳng, đoạn đầu của đường trí tuệ nằm ở vị trí phía trên chữ "F" (vị trí 1/2 gốc của ngón cái và gốc của ngón trỏ), thường là người thẳng thắn, quyết đoán, phóng khoáng, trực tính, làm việc dứt khoát nhanh chóng, có năng lực thực tế. Những người có đường trí tuệ dài, rõ nét thường là người có năng khiếu nghệ thuật.

(11) Đường trí tuệ không bị cắt ngang bởi các đường trở ngại và đường trí tuệ có độ dài vừa phải cho thấy người này tinh thần rất tập trung, nhất định sẽ làm lên việc lớn.

(12) Người có đường trí tuệ dài và cong, đoạn đầu đường sinh mệnh nằm ở phía dưới điểm F (vị trí 1/2 giữa gốc của ngón cái và gốc của ngón trỏ) thường là người hay mơ mộng, ảo giác, trí tưởng tượng phong phú, có linh cảm, phán đoán mang tính trực giác giỏi hơn tư duy lô gíc, có năng khiếu nghệ thuật, luôn có những ý tưởng độc đáo trong những giấc mơ, thích cái đẹp (điều này được thể hiện bởi vòng Kim tinh rất rõ nét), lãng mạn, khả năng tình dục mạnh (thể hiện ở gò Kim tinh cao) (Hình 13-12).

(13) Người có đường trí tuệ thẳng và kéo dài đến vị trí gò Nguyệt



Hình 13: Hình các đường trí tuệ

(dùng ở phía dưới ngón út hoặc kéo thẳng từ giữa lòng bàn tay đến đoạn trước của ngón cái, đoạn sau lệch xuống dưới) thường là người có lý trí và giàu tình người, vừa có tư duy hình tượng vừa có tư duy lý tính, thích mơ tưởng nhưng không viễn vông, thực tế, lãng mạn nhưng có giới hạn, sở thích là văn học nghệ thuật, quan sát tỷ mỉ, có tuyệt chiêu (Hình 13-13).

(14) Người có đường trí tuệ mờ nhạt (mềm và không rõ nét) cong xuống dưới và sát với đường sinh mệnh, tính cách hướng nội, thiếu khả năng tự bảo vệ mình, rất dễ bị tổn thương trong tình yêu và trong quan hệ xã giao, có tính ỷ lại, khả năng tự chủ tương đối kém, ý chí không cao, luôn có tâm trạng bế tắc, tâm hồn nặng nề (điều này thể hiện ở chỗ có một đường trở ngại cắt ngang đường tình cảm) (Hình 13-14).

(15) Người có đường trí tuệ bị chia thành hai nhánh hướng xuống dưới ở vị trí dưới ngón giữa thường là người hiểu biết rộng, đa tài đa nghệ, khả năng thích ứng và ứng biến rất tốt, chiến thắng trong mọi công việc, khả năng biểu đạt ngôn ngữ tốt, mồm miệng nhanh nhẹn, có tài ăn nói, hùng biện, giỏi diễn thuyết. Hai đường nhánh càng cong và to thì năng khiếu nghệ thuật càng tốt (Hình 13-15).

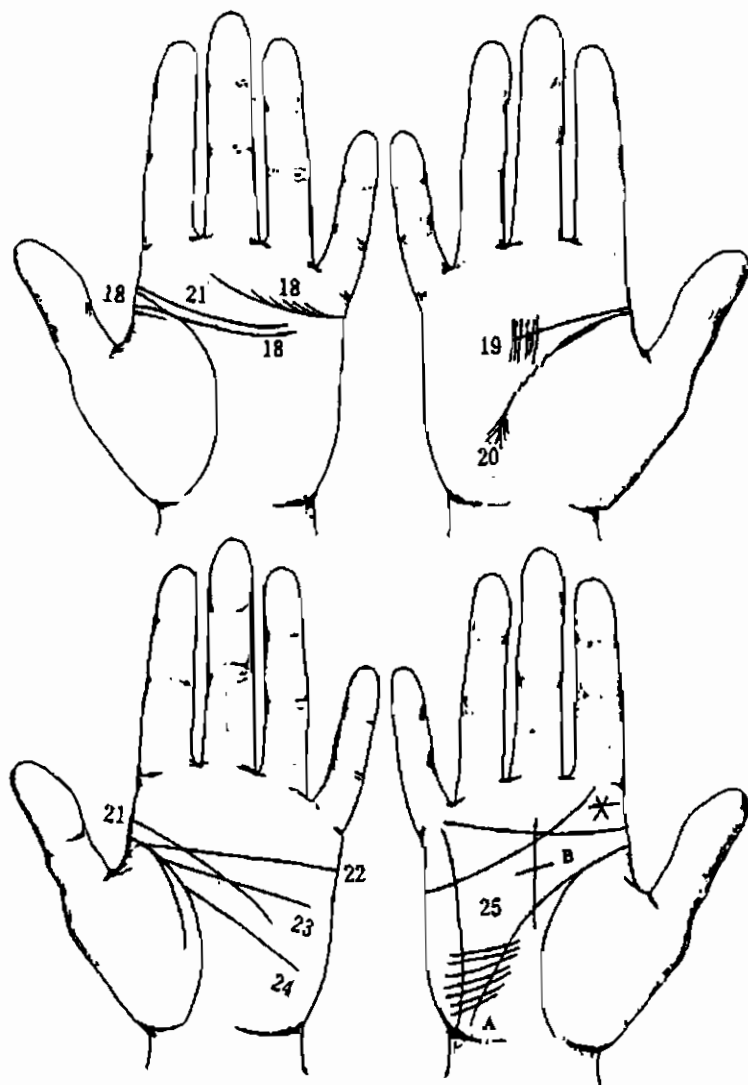
(16) Người có đường trí tuệ bị phân thành hai nhánh ở vị trí phía dưới ngón giữa, một nhánh hướng lên trên, một nhánh hướng xuống dưới, cắt ngang qua đường tình cảm và hướng về phía ngón út (gò Thủy tinh), thường là người có khả năng thích ứng tốt, thành công trong mọi công việc, năng lực xã giao và hoạt động xã hội tốt. Đường nhánh càng hướng xuống dưới thì trí tưởng tượng càng tốt, sức chú ý càng cao, có mưu lược, kế hoạch làm việc càng cụ thể. Đường nhánh càng hướng lên trên thì người này càng thực tế, có năng lực thực sự và khả năng phán đoán hợp lý, coi trọng thực tế và vật chất. Nếu hai đường phân nhánh có cả hai đặc trưng trên thì người này có cả hai nhóm tính cách nói trên (Hình 13-16).

(17) Người có đường trí tuệ thẳng, dài và phân thành nhiều nhánh, thường là người rất quan tâm và có hứng thú với nhiều phương diện, luôn muốn thử sức, một khi đã bắt tay vào việc gì thì hết sức chuyên tâm, thích tư duy theo kiểu lý luận, có thành tích trong nhiều phương diện, có năng khiếu âm nhạc và khả năng cảm nhận tiết tấu rất tốt (Hình 13-17).

(18) Đoạn đầu đường trí tuệ tách ra khỏi đường sinh mệnh và hợp lại với đường vận giữa (phần lớn ở dưới ngón trỏ và ngón giữa) sau đó lại tách ra, thường là người rất độc đoán, luôn coi mình hơn người khác, luôn muốn chiếm hữu mọi thứ, không biết cách an ủi động viên và luôn muốn chỉ phối người khác, thường cáu giận khi không

đạt được mục đích, đặc biệt là những người có đường tình cảm hướng lên phía đường vân hình lông vũ (Hình 14-18).

(19) Người có đường trí tuệ ngắn và thẳng, đoạn cuối nhỏ và kết thúc ở giữa lòng bàn tay, thường là người dễ bị kích động, hiếu chiến, nóng tính, không điềm đạm, thiếu lý trí (đặc biệt là những người đường sinh mệnh và đường trí tuệ tách rời nhau, đường tình cảm kết thúc ở giữa và bị đứt đoạn) (Hình 14-18).



Hình 14: Hình các đường trí tuệ (tiếp)

(20) Người có đường trí tuệ hình dây xích hoặc đứt đoạn và cong xuống dưới, thường là người tinh thần không dễ tập trung, dễ bị tổn thương trong tình cảm, thiếu sự nhẫn nại, dễ tàn mạn, làm việc gì cũng "đầu voi đuôi chuột", hay mơ mộng, viễn vông, không biết đưa ra kế hoạch, thiếu năng lực thực tế (đặc biệt là người có đường tình cảm, đường sinh mệnh hình dây xích hoặc đứt đoạn) (Hình 14-20).

(21) Những người có khoảng cách giữa đoạn đầu của đường sinh mệnh và đoạn đầu của đường trí tuệ, thường là người có tính cách hướng ngoại, có khả năng hành động, hiếu động, phóng khoáng, rất dễ chấp nhận quan niệm và sự vật mới, có trí tiến thủ, cố chấp, bướng bỉnh, tư chất bẩm sinh phát triển tốt (Hình 14-21).

(22) Người có đoạn đầu của đường trí tuệ không trùng với đường sinh mệnh và cắt ngang qua bàn tay, thường là người rất có cá tính, tư chất thông minh, nhẫn nại, tinh thần tập trung, mục tiêu phấn đấu lớn lao, dốc toàn lực phấn đấu để đạt được mục tiêu, có sức hấp dẫn kỳ lạ, nhân duyên tốt, được mọi người yêu quý. Đây là vân tay của người lãnh đạo, được coi là người có khả năng quản lý thiên hạ, là đường vân tay của nhà doanh nghiệp, nghệ sĩ, triết gia và chính trị gia... Nếu xuất hiện các đường vân khác thì thể hiện các tài năng khác (Hình 14-22).

(23) Người có đường trí tuệ trùng với đường sinh mệnh ở trong khoảng rộng của ngón trỏ, thường là người có khả năng thích ứng cao, có khả năng tư duy lô gíc kết hợp với tư duy cảm tính, nhiệt tình nhưng không mất lý trí, thể hiện dịu dàng nhưng trên thực tế vẫn cứng rắn, cư xử tốt với người khác, không nóng vội, không tức giận, làm việc gì cũng suy nghĩ tính toán rất kỹ, mưu cao, thiếu trí tiến thủ, tương đối bảo thủ, thích sự ổn định, an phận thủ thường, không dám mạo hiểm (Hình 14-23).

(24) Người có đường trí tuệ trùng với đường sinh mệnh ở bên ngoài khoảng rộng của ngón trỏ, thường là người có cá tính mềm yếu, hướng nội, hay mơ mộng, tình cảm phong phú uỷ mị, có linh cảm, thích độc lập, có tư chất nghệ thuật, trí tưởng tượng phong phú, phán đoán sự vật dựa vào trực giác, sống tình cảm, giàu sự đồng cảm, dễ cảm động, lý tưởng cao và giàu tính sáng tạo, lãng mạn (Hình 14-24).

(25) Người có đường trí tuệ và đường sinh mệnh trùng nhau một đoạn dài, đường trí tuệ dài và cong (A), thậm chí kéo dài đến vị trí gò Nguyệt hoặc trên đường trí tuệ ở vị trí gò Nguyệt xuất hiện một đường vân lớn và lòng bàn tay có đường vân hình chữ thập (B), hoặc ở vị trí gò Mộc tinh có đường vân lớn hoặc ở vị trí gò Nguyệt có đường vân ngang đâm thẳng vào đường sinh mệnh, hoặc người có đường linh cảm kéo dài từ gò Nguyệt đến gò Thủy tinh, hoặc có đường vân to cắt ngang qua phía trên đường tình cảm, thường là người có khả năng tiên đoán trước các sự việc, có ý thức siêu phàm, có tính thần bí bẩm sinh, có năng khiếu của một nhà tiên tri, trí tưởng tượng vô cùng phong phú, có tâm lý trái ngược, chống lại tư duy, không "gập sao theo vậy" luôn có chính kiến, nếu đường tình cảm kéo dài đến gò Mộc tinh, thì người này có biệt tài của một nhà tiên tri, một chuyên gia về tôn giáo, có khả năng xem tướng số (Hình 14-25).

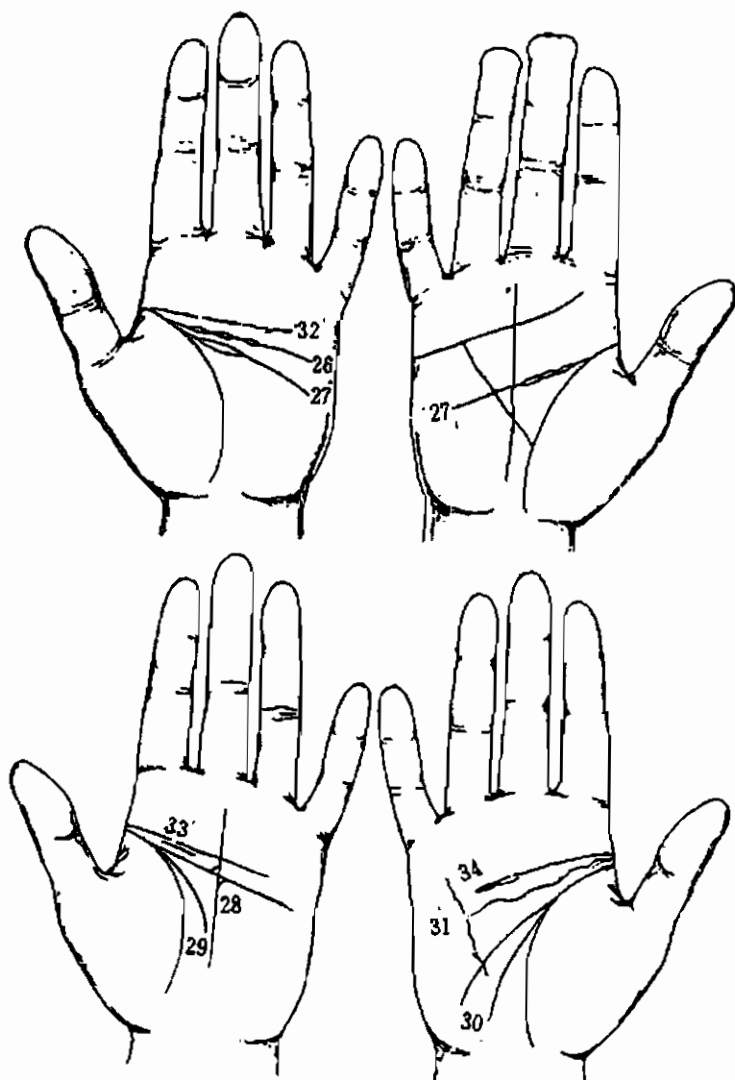
(26) Trên đường trí tuệ xuất hiện đường vân lớn cho thấy người này có bệnh liên quan đến não bộ, tim và huyết quản. Nếu như trên đường tình cảm xuất hiện 2 hoặc 3 đường vân to thường là người bị mệt mỏi do tinh thần căng thẳng, nếu là người sống nội tâm và không bộc lộ tình cảm ra bên ngoài, rất dễ mắc bệnh viêm đoạn đầu ruột non nối với dạ dày do áp lực về tinh thần không được giải tỏa kịp thời (Hình 15-26).

(27) Tại vị trí phía dưới ngón giữa trên đường trí tuệ xuất hiện đường vân to hoặc đường vân to xuất hiện ở vị trí phía dưới ngón đeo nhẫn cho thấy người này bị bệnh liên quan đến tâm nhĩ và tâm thất, hoặc liên quan đến hệ thống thần kinh não bộ (Hệ thống trung khu thần kinh); đường vân càng to bệnh càng nghiêm trọng; nếu như đường vân to cắt ngang qua đường trí tuệ ở khu vực gần đường sức khỏe và giao nhau với đường sinh mệnh, đường tình cảm cho thấy hệ thống mạch máu não đang có vấn đề thể hiện qua các triệu chứng chóng mặt, đau đầu, thiên đầu thống, huyết áp cao, tụ máu não, tắc mạch máu..... Đặc biệt là đối với những người hai tay đều có đường vân to, ngón giữa và ngón đeo nhẫn có hình chiếc dùi. Nếu một (tay trái hoặc tay phải) có đường vân to thì dấu hiệu của các bệnh ở bên ngược lại của cơ thể (Hình 15-27).

(28) Tại vị trí bên ngoài điểm giao nhau giữa đường trí tuệ và

đường sinh mệnh có đường vân hình tam giác, phía dưới ngón đeo nhẫn có đường vân ngang cho thấy người này bị bệnh liên quan đến mắt, hệ thống thần kinh thị giác suy yếu, dễ mắc bệnh cận thị, viễn thị, quáng gà, viêm giác mạc, khiếm thị... Trên gò Hoả tinh có nhiều đường vân lớn hình chữ thập cho thấy hệ thống thần kinh thị giác mệt mỏi, ngủ không đủ, cận thị (Hình 15-28).

(29) Người có đường trí tuệ song song với đường sinh mệnh thường rất dễ bị đau đầu, hoa mắt, chóng mặt (Hình 15-29).



Hình 15: Hình các đường trí tuệ (tiếp)

(30) Người có đường trí tuệ trùng nhau quá dài, kéo dài đến gò Nguyệt, gò Địa thường rất dễ mắc bệnh liên quan đến tai và mắt (Hình 15-30).

(31) Đường trí tuệ, đường sức khỏe có hình con rắn cho thấy người này rất dễ mắc bệnh liên quan đến não bộ (Hình 15-31).

(32) Người có đường trí tuệ có nhiều đoạn thẳng xen kẽ với các đoạn cong thường bị bệnh tim bẩm sinh, rất dễ nổi nóng, thô bạo, dễ xúc động, tâm lý không ổn định, dễ cực đoan (Hình 15-32).

(33) Đường trí tuệ bị đứt đoạn ở giữa cho thấy người này mắc bệnh tim bẩm sinh do di truyền, có hồi phục nhưng chưa khỏi dứt điểm, dễ mắc các bệnh về thần kinh, thường đi vào bế tắc, buồn phiền, tâm lý lúc nào cũng căng thẳng, nặng nề (Hình 15-33).

(34) Đoạn cuối đường trí tuệ có nhiều đường vân lớn và nông cho thấy người này bị hói đầu do áp lực thần kinh quá lớn hoặc do suy nghĩ quá nhiều, thuộc loại bệnh liên quan đến tim và não do tâm khí bị tổn thương gây ra, dễ xuất hiện hiện tượng máu cung cấp cho tim không đủ, cùng với bệnh thiên đầu thống, một bên người bị liệt (dấu hiệu trên tay trái và tay phải giống như dấu hiệu trên cơ thể) (Hình 15-34).

8. Định tính mật mã trên đường tình cảm

Đường tình cảm hay còn gọi là đường tình yêu, đường hôn nhân, đường tâm tình. Người xưa gọi là "Thiên văn". Theo quan niệm của Đông y chẩn đoán bệnh qua đường vân tay thì "Thiên tuyến" là một đường thẳng nằm ngang qua hoặc xuyên qua phía trên đường tình cảm (xem Hình 14-25 và hình 16, 25 trang 8, 10).

Ý nghĩa của đường tình cảm:

(1) Thể hiện chức năng của hệ thống tuần hoàn máu não và tim, chức năng của trung khu thần kinh. Đông y gọi là "Tâm Chi".

(2) Thể hiện đặc trưng và sự thay đổi của tình cảm.

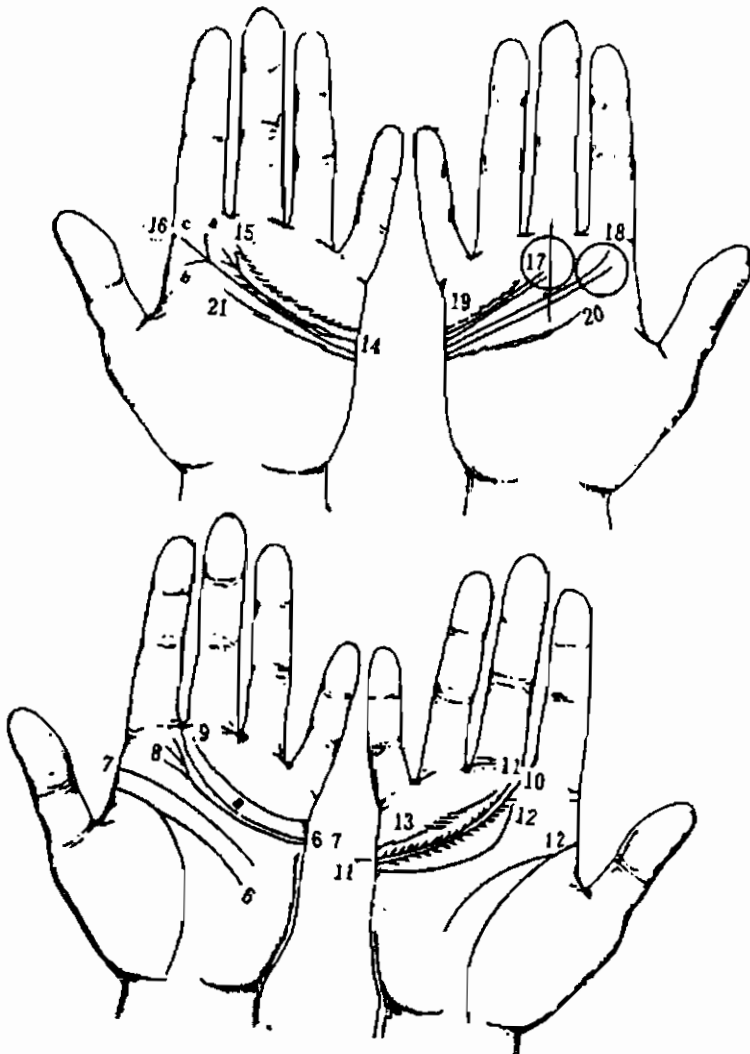
(3) Thể hiện chức năng của hệ thống sinh dục, thái độ tình cảm và sự thân tình đối với người khác (cha mẹ, anh em, chị em, con cái), thái độ và tính dục đối với vợ, người yêu, người khác giới.

(4) Thể hiện tình trạng hôn nhân, trạng thái đời sống tinh thần

và đời sống tình cảm, thể hiện trình độ văn minh tinh thần và giáo dục, thể hiện trạng thái khí chất của một con người.

(5) Thể hiện quan hệ xã hội và khả năng xã giao.

(6) Người có đường tình cảm vừa phải (đoạn cuối của đường tình cảm kéo dài đến chính giữa chỗ giao nhau của ngón trỏ và ngón giữa), đoạn giao nhau giữa đường sinh mệnh và đường trí tuệ vừa phải, thường là người rộng rãi lạc quan, chắc chắn nhưng thiếu chủ động, tính tình ôn hòa, biết an ủi động viên người khác, không có



Hình 16: Hình các đường tình cảm

quá trình yêu đương mãnh liệt, là mẫu người chồng chung thủy hoặc người vợ hiền (Hình 16-6).

(7) Người có đường tình cảm vừa phải, đường trí tuệ và đường sinh mệnh phân cách, thường là người theo đuổi mãnh liệt trong tình yêu, nếu vòng Kim tinh rõ ràng, hoàn chỉnh thường thuộc mẫu người trai tài gái sắc, hiếu thắng, nhiệt tình (Hình 16-7).

(8) Người có đường tình cảm phân thành ba nhánh, thường là người có quan hệ xã giao tốt, ôn hòa, biết chăm sóc người khác, yêu quý trẻ nhỏ, có sức hấp dẫn đối với người khác giới, tình yêu mãnh liệt. Người có đường sinh mệnh và đường trí tuệ tương tự như mục (6) thường là người biết chăm sóc người khác, sẵn sàng hy sinh hoặc chịu thiệt thòi vì người mình yêu; nếu tương tự như mục (7) thì thường có tình yêu nam nữ lãng mạn, kết hôn sớm hoặc muộn, kết hôn muộn thì cuộc sống gia đình tương đối ổn định, nếu kết hôn sớm thì cuộc sống gia đình sẽ có nhiều biến cố. Trong ba đường nhánh đó nếu có một nhánh phân tách với đường tình cảm chứng tỏ người này thường rất nhạy cảm (Hình 18, 27 trang 8, 10); nếu trên đường nhánh đó có đường vân lớn hoặc đường vân hình quả trám thì rất dễ bị trúng gió khi về già (Hình 16-8).

(9) Người có đường tình cảm chia thành hai đường và có độ dài vừa phải (a) thường là người có năng khiếu đặc biệt, vừa có lý tính vừa tâm lý, khoan dung độ lượng với mọi người, không tính toán chi li, hoạt bát, hiếu động, thể lực sung mãn (Hình 16-9).

(10) Phía dưới đường tình cảm có đường vân hình lông cánh cho thấy đây là người biết chăm sóc người khác, hiền hòa, nặng tình mẫu tử, có lòng đồng cảm, thích giúp đỡ người khác, có tinh thần hy sinh vì người khác. Tuy nhiên thường nghĩ quá nhiều về người khác nên hay bị mọi người hiểu lầm, bị coi là có ý đồ khác, chịu thiệt thòi nên hay bị mất lòng tin đối với người khác (Hình 16-10).

(11) Phía trên đường tình cảm có đường vân hình lông cánh cho thấy người này luôn có tính đố kỵ, có khả năng xã giao tốt, biết cách thể hiện tình cảm của mình, không biết cách chăm sóc người khác, có xu hướng coi mình là trung tâm. Nếu đường vân này kéo dài đến gốc của ngón trỏ thì người này có quyền chi phối người khác, đổ ky

người tài giỏi hơn mình, lòng dạ hẹp hòi, luôn muốn độc chiếm mọi thứ, không đạt được mục đích liền tức giận (Hình 16-11).

(12) Giữa đường tình cảm xuất hiện một đoạn đường vắn lòn, phần đầu của đoạn trùng nhau giữa đường trí tuệ và đường sinh mệnh không dài, chứng tỏ người này luôn lạc quan, yêu đời, quan hệ xã giao tốt, luôn giữ được sự hòa thuận trong gia đình, chiều chuộng con cái, năng lực làm việc rất cao, được mọi người tin tưởng, thích giúp đỡ người khác (Hình 16-12).

(13) Đoạn giữa của đường tình cảm bị đứt thành mấy đoạn và ngắn, cho thấy đây là người tâm lý không ổn định, dễ nóng nảy, tức giận, cãi nhau, dễ nảy sinh mâu thuẫn với người khác từ những việc nhỏ, quan hệ xã giao không ổn định, thiếu sự điềm tĩnh chững chạc. Đồng thời cho thấy thần kinh quá nhạy cảm, vui buồn thất thường (Hình 16-13).

(14) Người có đường tình cảm hình dây xích và nét vắn nhỏ, thường là người đa sầu đa cảm, đặc biệt đối với những người có nhiều đường vắn ngang và nhỏ ở gần đường tình cảm thì tính cách đó càng thể hiện rõ hơn, luôn phải suy nghĩ về chuyện tình cảm, rất dễ cảm động, thiếu tính nhẫn nại (Hình 16-14).

(15) Toàn bộ đường tình cảm đứt đoạn và phân tán, cho thấy đây là người thích làm việc độc lập, vụng về trong việc biểu lộ tình cảm của mình, năng lực xã giao kém, luôn tự cảm thấy vui vẻ trong khoảng trời riêng của mình, dường như hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài (Hình 16-15).

(16) Người có đường tình cảm thẳng kéo dài đến gò Mộc tinh phía dưới ngón trỏ, thường là người luôn coi trọng sự nghiệp, toàn tâm toàn lực phấn đấu cho sự nghiệp. Tỷ lệ thành công trong công việc rất cao, làm việc gì cũng có kế hoạch và thực hiện có hiệu quả các bước trong kế hoạch, trở ngại càng lớn ý chí càng cao, chưa đạt được mục tiêu thì chưa nghĩ ngơi, giỏi phân tích phán đoán, có năng lực lãnh đạo, không bị dao động trước tác động của môi trường, là người có nghị lực, nhẫn nại, nhanh chóng trở thành chuyên gia hoặc nhân vật cốt cán trong một lĩnh vực nào đó. Nếu đoạn cuối của đường tình cảm hướng lên trên, chứng tỏ người này ý thức độc lập rất cao (a). Nếu đoạn cuối của đường tình cảm hướng xuống dưới, cho thấy đây

là người luôn rất thích chăm sóc người khác (b). Nếu đường tình cảm ở tay trái và tay phải, một đường hướng lên trên, một đường hướng xuống dưới, chúng tỏ người này vừa có trách nhiệm với cấp trên vừa biết bảo vệ cấp dưới; hoặc kính trên nhường dưới, hoặc sẵn sàng chống lệnh cấp trên để bảo vệ quyền lợi cho cấp dưới. Nếu đường tình cảm kéo dài đến gò Mộc tinh, cho thấy đây là người thích suy nghĩ tìm tòi và thiên về lý luận (c). Trên gò Mộc tinh của đường tình cảm xuất hiện dấu hiệu hình □, #, ◇, O cho thấy người này đang bị các bệnh liên quan đến gan và mật (Hình 16-16).

(17) Đường tình cảm có hai đường nhánh song song với nhau và kết thúc ở chính giữa gò Thổ tinh phía dưới ngón giữa cho thấy đây là người luôn có xu hướng coi mình là trung tâm, độc đoán chuyên quyền, bảo thủ, không tiếp thu ý kiến của người khác, rất khó hòa hợp với mọi người, dường như không bao giờ nghĩ cho người khác, sống khép mình trong chuyện tình cảm, không từ một thủ đoạn nào để đạt được những gì mình muốn, lòng dạ hẹp hòi. Đường tình cảm càng ngắn thì xu hướng tính cách trên càng lộ rõ, đặc biệt đối với những người có ngón cái nhọn và ngắn (Hình 16-17), phía dưới gần với đường tình cảm có một đường vân ngắn cho thấy người này tự khép mình trong chuyện tình cảm, không biết thể hiện tình cảm của mình, sống nội tâm.

(18) Đường tình cảm có hai đường vân và hướng lên gò Mộc tinh, cho thấy người này có năng lực lãnh đạo rất cao, phán đoán sự vật một cách khách quan, biết khống chế tình cảm, thể lực sung sức, sáng khoái, tích cực, chịu khó, trách nhiệm. Luôn kiên định với ý kiến của mình, niềm tin mãnh liệt. Lạnh nhạt trong quan hệ với người khác, vừa có tình cảm vừa có lý trí, không bao giờ có hành vi vượt quá giới hạn cho phép, có phần lạnh nhạt. Nhưng do quá tập trung cho công việc nên não bộ có vấn đề (Hình 16-18) (Hình 16 trang 8).

(19) Người có đường tình cảm đứt đoạn và nhỏ thường là người dễ mắc bệnh do tinh thần quá căng thẳng, đặc biệt là bệnh liên quan đến hệ thống thần kinh (Hình 16-19).

(20) Đường tình cảm hình dây xích hoặc đứt đoạn, thường là người có tim, não, thần kinh gần như không bình thường, đều mắc

các bệnh bẩm sinh, bệnh não và thần kinh suy nhược, thần kinh phân liệt, ngón giữa, ngón đeo nhẫn hình chiếc dùi, đặc biệt những người ngón giữa hình chiếc dùi thì đặc điểm tính cách nói trên càng rõ nét hơn. Ngón giữa tượng trưng cho tim, trung khu thần kinh, não. Nếu ở đoạn đường tình cảm phía dưới khoảng cách giữa ngón giữa và ngón đeo nhẫn xuất hiện các vết ban màu đen hoặc trên đường Thái dương phía dưới ngón đeo nhẫn xuất hiện dấu hiệu hình dấu nhân, dấu sao và dấu cộng, chứng tỏ người này có nguy cơ bị bệnh tim đột ngột, cần đặc biệt chú ý (Hình 16-20).

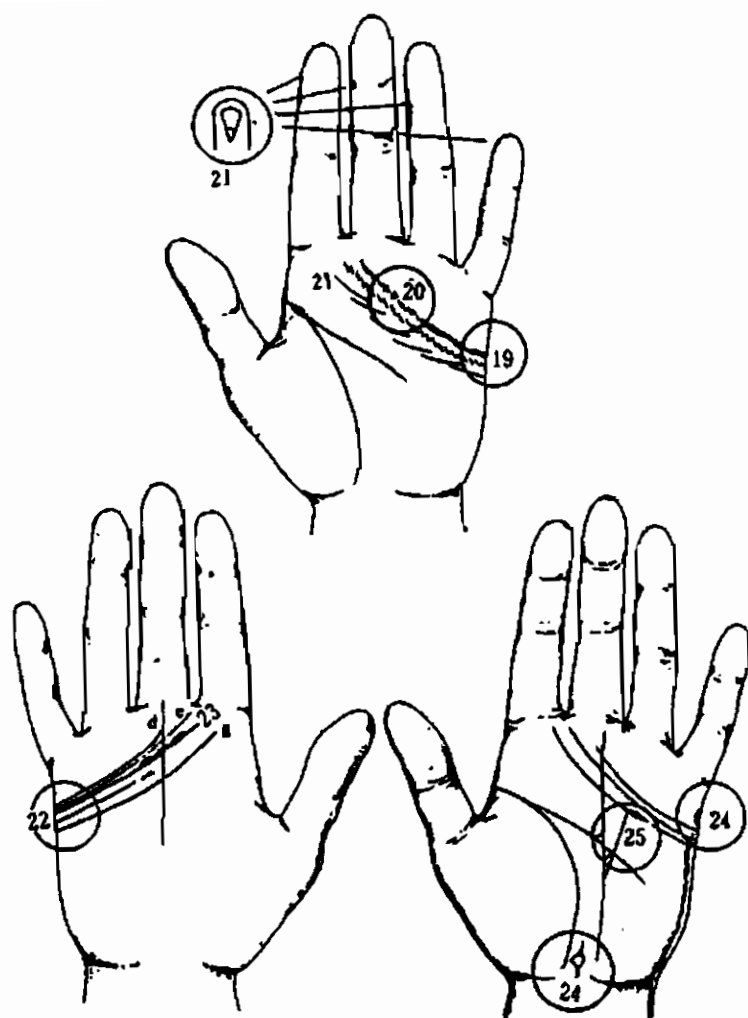
(21) Đường tình cảm tương đối dài và bị đứt thành những đoạn ngắn, bàn tay nhỏ, cho thấy người này mắc bệnh huyết áp cao hoặc huyết áp thấp. Gò Kim tinh, gò Nguyệt, gò Thủy tinh, gò Thái dương, gò Thổ tinh đầy đặn và có màu đỏ đậm là biểu hiện của bệnh huyết áp cao, nếu các gò này có màu trắng bạch hoặc màu nâu là dấu hiệu của bệnh huyết áp thấp, đặc biệt là đối với những người có nhiều móng tay có hình tam giác ngược (Hình 16-21).

(22) Người có đường tình cảm và đường trí tuệ vừa phải (kết thúc ở điểm giao nhau với vị trí trung tâm của ngón giữa) thường là người có chức năng tim bình thường (d); đường tình cảm và đường trí tuệ kéo dài đến giữa ngón giữa và ngón trỏ cho thấy người này tim khỏe mạnh (e); đường tình cảm và đường trí tuệ ngắn hơn so với mục (d) chứng tỏ tim của người này bị suy nhược bẩm sinh, bệnh tim, hoặc bị bệnh liên quan đến hệ thống tuần hoàn máu (f); đường tình cảm và đường trí tuệ dài hơn so với mục (d) và kéo dài đến gò Mộc tinh, cho thấy người này dễ mắc bệnh huyết áp cao (g) (Hình 17-22).

(23) Đoạn đường sinh mệnh ở phía dưới ngón giữa hoặc trên đường Ngọc trụ xuất hiện các vết ban tối màu hình sao, hình dấu nhân, cho thấy người này dễ bị trúng gió và nhồi máu cơ tim (Hình 17-23).

(24) Đường tình cảm có hai nhánh và tối màu cho thấy người này dễ mắc các bệnh liên quan đến tai và thận, đặc biệt đối với những người trên gò Địa có vết ban tối màu hoặc đường vân khác thường thì biểu hiện của bệnh càng rõ hơn. (Hình 17-24)

(25) Đường tình cảm ở phía dưới ngón đeo nhẫn xuất hiện đường vân lớn cho thấy người này dễ mắc các bệnh liên quan đến mắt, đặc



Hình 17: Hình các đường tình cảm (tiếp)

biệt là đối với những người trên điểm giao nhau giữa đường trí tuệ và đường sinh mệnh có dấu hiệu hình quả trám thì triệu chứng trên càng rõ nét hơn (Hình 17-25).

9. Định tính mật mã đường hỗ trợ của đường tình cảm

Đường hỗ trợ của đường tình cảm hay còn gọi là đường hôn nhân, đường kết bạn, vòng Kim tinh, đường Thái dương, đường con cái, đường vân thể hiện trạng thái tình cảm bay bổng.

(1) Đường vân thể hiện trạng thái tình cảm bay bổng: Đường vân này nằm trên đường tình cảm, là một đường vân thẳng hoặc cong song song sát với đường tình cảm, nhưng ngắn hơn đường tình cảm, thực tế đây là đường vân thể hiện nhu cầu sinh dục quá lớn. Nếu gò Kim tinh phát triển, vòng Kim tinh đứt đoạn hoặc rõ nét, trên gò Nguyệt, đường vân ảnh hưởng nhiều (cho thấy người này có nhiều cơ hội kết bạn với người khác giới), đặc biệt đối với những người có đường vân to phía trong đường sinh mệnh thì đặc điểm trên càng rõ nét hơn. Cho thấy người này có nhu cầu tình cảm bên ngoài rất lớn, tính tình trăng hoa, bỏ bịch. Đường vân này còn thể hiện thận khí hư, mắc các bệnh liên quan đến hệ thống sinh dục (Hình 18-1).

(2) Đường vân thể hiện sự quá khích (đường phản kháng): Đường vân này nằm phía dưới đường tình cảm, đoạn đầu của đường trí tuệ và đường sinh mệnh phân cách nhau. Những người này thường coi trọng chính nghĩa, hiếu chiến và phá hoại. Thường có những ý tưởng siêu phàm, cảm giác nhạy bén, dễ bị kích động, có tâm lý phản kháng, điều này càng thể hiện rõ nét ở những người có vòng Thổ tinh (thể hiện ý kiến ca nhân, không dễ hợp tác với người khác) và đường tình cảm bị đứt đoạn. Đường tình cảm bị đứt đoạn cho thấy tinh thần bị kích động bất ngờ do tâm lý quá khích. Họ thường không thích cuộc sống tù túng, thích lối sống có cá tính, có chính kiến, hiếu thắng, nắm không chắc vấn đề nên rất dễ nảy sinh suy nghĩ tiêu cực. Trước năm 20 tuổi vẫn có thể sống hòa hợp với người thân, nhưng sau đó phải ra đi vì bất hòa với người thân, nếu là nữ rất dễ bỏ nhà đi theo bạn trai vì những bất đồng trong chuyện tình yêu với gia đình, họ thường ưa nhẹ không ưa nặng, càng gây áp lực thì họ càng chống đối mạnh. Trong đời sống hôn nhân không hài lòng về mọi việc, thường xuyên cãi nhau, dễ ly dị. Đường phản kháng sát với đường tình cảm cho thấy người này tự sống khép mình trong chuyện tình cảm (Hình 18-2).

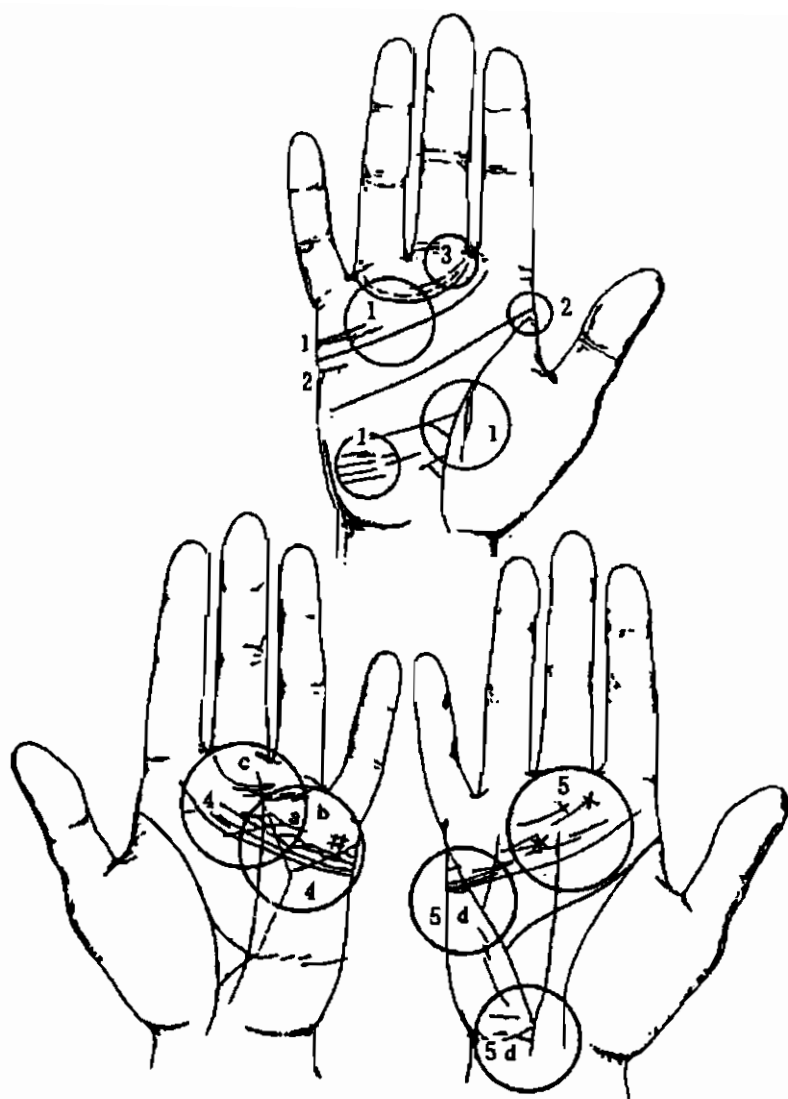
(3) Vòng Kim tinh: Là hình bán nguyệt nổi phía dưới của ngón giữa với phía dưới của ngón đeo nhẫn. Thể hiện trạng thái tình cảm, vẻ đẹp mạnh mẽ hoặc vẻ đẹp hiền dịu, cũng như khả năng thẩm mỹ và khả năng nắm bắt. Vòng Kim tinh có ba ý nghĩa: (a). Mỹ nhân, dáng vóc mỹ miều, dung nhan mặn mà, nam thì khôi ngô tuấn tú, nữ thì yếu điệu nét na; (b). Có tư chất nghệ thuật, mẫn cảm trước

cái đẹp, sống vui vẻ thoải mái, luôn theo đuổi những đối tượng lịch lãm, lãng mạn, cầu toàn, luôn lý tưởng hóa mọi thứ (c). Rất hứng thú đối với người khác giới và nhiệt tình trong theo đuổi người khác giới, có sức hấp dẫn tự nhiên, biết cách đoán biết được ý của người khác, ai nhìn thấy cũng quý, khiến nhiều người mê mẩn. Những người có vòng Kim tinh không tạo thành một hình bán nguyệt mà đứt thành nhiều đoạn, thường là người không chuyên tâm, không có sức hấp dẫn trong công việc, đứng núi này trông núi nọ, có những nét đứt của vòng Kim tinh chứng tỏ người này có khuyết điểm, không hoàn mỹ, ý nghĩa của vòng Kim tinh bị suy giảm (Hình 18-3) (Hình 12, 15, 25 trang 7, 8, 10).

(4) Đường hôn nhân: Đường hôn nhân thường nằm giữa đường tình cảm và gốc của ngón út, là một đường thẳng, kéo dài và giao nhau với đường tình cảm. Điểm giao nhau thường thể hiện những năm tháng ngọt ngào trong chuyện tình cảm (Hình 18-4,a). Những người không có đường hôn nhân thì đường tình cảm có thể coi là đường hôn nhân. Đường phong lưu (đường vân thể hiện trạng thái tình cảm bay bổng) là một hình thái đặc thù của đường hôn nhân. Đường hôn nhân có thể đồng thời được coi là đường sinh dục (Hình 18-4) (Hình 18, 25 trang 8, 10).

a. Trong trường hợp đường hôn nhân xuất hiện đường vân lớn, thể hiện trở ngại về tâm lý và trở ngại trong tình cảm, trên đường hôn nhân có dấu hiệu hình quả trám thể hiện nguy cơ tâm lý tình cảm. Trường hợp trên đường hôn nhân có 4 dấu hiệu hình vuông, hình quả trám, hình dấu thăng, thể hiện nguy cơ tan vỡ và sự đột biến trong tình cảm. Vị trí xuất hiện thể hiện diễn biến của tình cảm qua từng năm. Trên đường tình cảm xuất hiện đường vân hình chữ Y, cắt ngang qua đường tình cảm, nối liền với đường sức khỏe (đường vân hỗ trợ cho đường tình cảm) hoặc đường vận mệnh, thường thể hiện diễn biến tình cảm từ khi kết hôn đến khi ly hôn hoặc diễn biến nguy cơ trong tình cảm (Hình 18-4, a, b) (Hình 25 trang 10).

b. Trên đường tình cảm xuất hiện đường vân to (thể hiện sự tổn thương về tinh thần hoặc tình cảm) hoặc đồng thời có đường vân hình chữ Y cắt ngang qua, ý nghĩa tương tự trên, thể hiện tai họa trong hôn nhân hoặc nổi giận vặt trong tình cảm (Hình 18-4.b).



Hình 18: Các đường tình cảm phụ (hay đường hỗ trợ của đường tình cảm)

c. Trên đường hôn nhân có đường phong lưu và đoạn cuối của đường hôn nhân chia thành hai hoặc nhiều nhánh cho thấy người này sớm thành thạo trong chuyện quan hệ tình dục, những cô gái có vòng Kim tinh rõ nét và phân tán thường sớm đánh mất đời con gái. Dấu hiệu mất trinh thể hiện trên đường hôn nhân, thường xuất hiện trên đường tình cảm của những người thủ kết hôn và sống thử. Nếu gò Nguyệt, gò Kim tinh và gò Thủy tinh phát triển đầy đặn thì

biểu hiện này càng rõ. Rất dễ mắc các bệnh liên quan đến thận, hệ thống sinh dục, hệ thống tiết niệu do đời sống tình dục vô độ (Hình 18-4.c) (Hình 25 trang 10).

d. Đường kết bạn: Đường vân này rất dễ trùng với đường hôn nhân. Đường vân này bắt đầu từ vị trí của đường hôn nhân, hình thành tập hợp hình bình hành gồm các đường vân kéo dài đến phần giao nhau giữa ngón trỏ và ngón giữa. Có bao nhiêu đường vân thì có bấy nhiêu người bạn, có thể là bạn đồng giới cũng có thể là bạn khác giới, vị trí xuất hiện thể hiện diễn biến qua các năm. Trên đường kết bạn có dấu hiệu hình ngôi sao, hình chữ thập, hình chữ nhân... thể hiện người bạn tri âm tri kỷ, không có các dấu hiệu này là bạn bình thường. Nếu là bạn khác giới, rất có thể sau khi kết hôn vẫn không quên được người yêu cũ, vẫn có liên hệ với người ấy, nếu không có bản lĩnh và chung thủy với chồng (vợ) thì rất dễ dẫn đến rạn nứt trong đời sống hôn nhân (Hình 18-5, 18-5d) (Hình 25 trang 10).

Hình 5d của hình 18 cho thấy, từ thời niên thiếu cô gái này có một chàng trai "thanh mai trúc mã", quan hệ giữa hai người rất tốt, nhưng do nhiều biến cố khác nhau nên cô gái phải kết hôn với chàng trai khác. Sau khi kết hôn vẫn không quên được người yêu cũ, cô ta lúc nào cũng nhớ về người yêu cũ, một thời gian sau cô ta công khai điều đó với chồng, người chồng đồng ý đưa cô ta đi gặp người yêu cũ để làm rõ sự tình. Theo lời kể của cô gái, người yêu cũ của cô kết hôn trước, trước khi kết hôn cô gái có đi gặp anh ta, nhưng do vợ của anh ta ghen nên anh ta không dám đi gặp lại cô gái, từ đó trở đi hai người không gặp nhau nữa.

Một ví dụ khác, tương tự như ví dụ trên. Một chàng trai đến gặp tôi, lúc đầu tôi chỉ nói là hôn nhân của anh ta có vấn đề, nói anh ta phải cẩn thận, nhưng không nói kỹ. Nhưng lần thứ hai gặp lại, anh ta yêu cầu tôi nói rõ, tôi mời mọi người ra ngoài, anh ta nói không cần, tôi nói luôn: "Cậu có một người bạn khác giới thời thanh niên, hai người quan hệ rất tốt, mặc dù cậu đã kết hôn, nhưng do không thể kết hôn với cô gái đó, từng có một thời gian dài làm cho cậu thân tàn ma dại, bởi vì cậu là người trọng tình cảm. Sau khi kết hôn cậu vẫn còn quan hệ với cô ta, do đó cậu phải cẩn thận, không nên quá lộ liễu", khi tôi chưa nói dứt lời, cậu ta thốt lên: "Đúng quá!". Bởi vì tôi nói cho cậu ta kết hôn năm nào, nguy cơ kéo dài trong bao

lâu, tương lai ra sao. Sau khi tôi nói xong, cậu ta kể lại câu chuyện tình lãng mạn của mình. Cô gái đó là bạn từ thời tiểu học, cùng học đại học và hai người yêu nhau, do nhiều nguyên nhân khác nhau nên hai người không thể đi đến hôn nhân, sau đó cậu ta ốm một trận thập tử nhất sinh. Tuy nhiên, sau khi kết hôn cậu ta cũng đã công khai chuyện này với vợ, nên cậu ta không sợ mọi người biết chuyện, không cần phải lo lắng.

(5) Đường con cái (đường sinh dục) mỗi sách có cách gọi khác nhau hoặc gọi đường hôn nhân chính là đường con cái hoặc gọi đường vân nhánh hình lông cánh ở đoạn đầu của đường tình cảm là đường con cái. Nhưng trong cuốn sách này quan niệm đường vân từ gốc của ngón út đến đường tình cảm gọi là đường con cái hoặc đường sinh dục. Từ trên xuống dưới, có bao nhiêu đường con cái thì sẽ có bấy nhiêu con, đường con cái sâu là con trai, nông là con gái, nếu đường con cái vừa ngắn vừa nông chứng tỏ cơ thể không khỏe mạnh, có mấy đường con cái thì có bấy nhiêu lần mang thai, bao gồm cả những lần sảy thai.

(6) Đường Thái dương: Là đường vân thẳng phía dưới ngón đeo nhẫn. Do phía trên ngón đeo nhẫn có huyết đạo gan, nên nếu trên đường Thái dương xuất hiện dấu hiệu của bệnh tật, thể hiện bệnh tật liên quan đến mắt và mạch máu não, đặc biệt là bệnh tim (Hình 19-G, S-U).

10. Định tính mật mã đường vận mệnh và đường chuyển mệnh

Đường vận mệnh hay còn gọi là đường công tác, đường sự nghiệp (Hình 19-K), đường Ngọc trụ (Hình 19-L), đường nhân sinh. Người không có đường vận mệnh, có thể coi đường sinh mệnh là đường vận mệnh. Đường chuyển mệnh là đường vân phía trên đường vận mệnh (Hình 19-M).

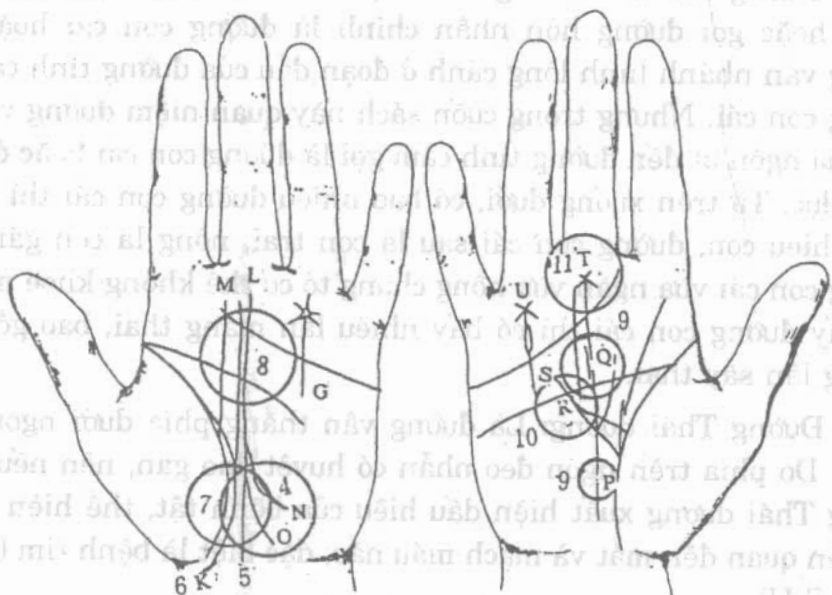
Ý nghĩa của đường vận mệnh:

(1) Thể hiện sức khỏe của toàn bộ cơ thể trong cuộc đời một con người.

(2) Thể hiện xu thế phát triển của công việc và sự nghiệp.

(3) Thể hiện thời vận và quan hệ xã giao.

(4) Người có đường vận mệnh bắt đầu từ gò Nguyệt (N) gọi là đường vận mệnh hỗ trợ từ bên ngoài hoặc đường cơ hội, tất yếu sẽ được quý nhân (nhân gian hoặc thời thế) phù trợ, quan hệ xã giao rất tốt. Nếu đường vận mệnh bắt đầu từ phần giáp với cổ tay (O) là người có cuộc sống hạnh phúc từ thuở nhỏ, được mọi người giúp đỡ (Hình 19-4) (Hình 25, 27 trang 10).



Hình 19: Các đường vận mệnh, đường chuyển mệnh

(5) Người có đường vận mệnh bắt đầu từ gò Nguyệt ở chính giữa lòng bàn tay, hướng lên trên và không bị đứt đoạn, thường là người rất may mắn, tự mình phấn đấu, dựa vào sức mình làm nên việc lớn. Cả đời luôn tự phấn đấu vươn lên. Đường vận mệnh đặc thù này là đường Ngọc trụ (Hình 19-5) (Hình 24, 31 trang 9, 10).

(6) Người có đường vận mệnh sát với phía dưới đường sinh mệnh và hướng lên trên, thường là người sống dựa dẫm vào bố mẹ trong khoảng thời gian từ khi sinh ra đến thời gian được thể hiện bởi đoạn đường vận tiếp giáp với đường sinh mệnh, người này thường dựa dẫm ỷ lại, đa số là những đứa trẻ được sinh ra khi bố mẹ đã lớn

tuổi, đồng thời cho thấy tố chất sinh mệnh bẩm sinh của người này rất tốt (Hình 19-6K).

(7) Đoạn đường vận thể hiện tuổi 30 trở về trước trên đường vận mệnh trùng với đường sinh mệnh; cho thấy người này luôn được người khác giúp đỡ, trước năm 30 tuổi người này có sức sống rất mãnh liệt (Hình 19-7) (Hình 12 trang 7).

(8) Một hoặc hai bên của đường vận mệnh có đường vận hình bình hành, thể hiện người này được tăng tuổi thọ và luôn được quý nhân phù trợ, đường vận hình bình hành là "đường vận quý nhân", vị trí sở tại thể hiện khoảng thời gian được "quý nhân phù trợ". Làm cho mục tiêu trước đây không có cách nào đạt được cuối cùng cũng thành công. Trong khoảng thời gian này làm việc gì cũng được quý nhân phù trợ, tự bản thân mình không thể làm được bất kỳ việc gì. Đường quý nhân xuất hiện ở một bên của ngón út chứng tỏ sự nghiệp, công việc đều được quý nhân phù trợ, xuất hiện tại một bên của ngón cái cho thấy nhờ giúp đỡ người khác nên gặp may mắn. Nếu đường Thái dương rõ nét và song song với đường vận mệnh, cho thấy người này luôn được giúp đỡ cả về vật chất và tinh thần, đặc biệt đối với những người trên đường Thái dương xuất hiện dấu hiệu hình ngôi sao thì biểu hiện trên càng rõ rệt hơn (G) (Hình 19-8) (Hình 25, 27, 30 trang 10).

(9) Người có đường vận mệnh bị đứt quãng ở giữa, thường là người bị bệnh hoặc sự nghiệp và công việc đều dừng lại. Nếu là đứt đoạn mờ (Q) cho thấy người này có khả năng tự phấn đấu vươn lên, được điều động công tác hoặc chuyển công tác lên vị trí tốt hơn. Nếu quan sát thấy đường vận phía trên của đường vận mệnh nghiêng về phía đường vận mệnh và xuyên qua đường vận mệnh, cho thấy người này sẽ bị chuyển công tác hoặc bị cách chức, đặc biệt trong trường hợp đoạn đứt của đường vận mệnh có dấu hiệu hình chữ Y thì biểu hiện trên càng rõ hơn (Hình 19-9).

(10) Người có đường vận mệnh và đường trí tuệ giao nhau, đoạn dưới của đường vận mệnh không rõ, đường phía trên kéo dài từ đoạn giữa của đường sinh mệnh đến vị trí gò Mộc tinh (V), thường là người sẽ chuyển đổi vận mệnh trong giai đoạn trung niên, chỉ cần trước năm 30 tuổi nỗ lực phấn đấu thì sau này tất sẽ thành công.

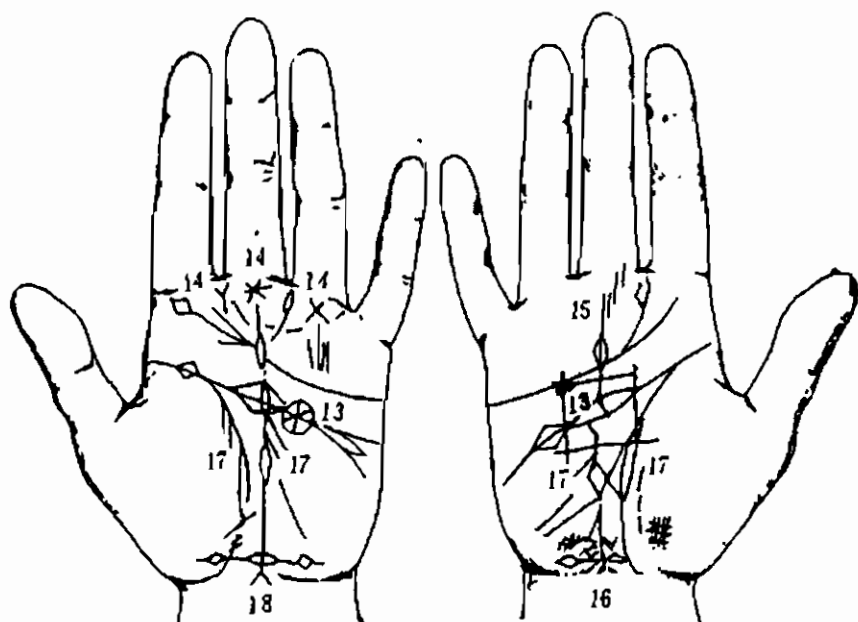
Đồng thời cho thấy trước tuổi 30, thể lực, tinh lực đều không tốt, bệnh chủ yếu liên quan đến bụng và lưng (Hình 19-10).

(11) Trên đường vận mệnh xuất hiện đường vân to hoặc đường vân hình dấu nhân (T), khoảng thời gian và vị trí xuất hiện các dấu hiệu đó cho thấy người này bị bệnh liên quan đến một khí quan nào đó trong một khoảng thời gian nào đó, đồng thời cho thấy sự nghiệp sẽ gặp tai họa hoặc trở ngại. Nếu đoạn cuối của đường vận mệnh xuất hiện đường vân hình chữ X, báo hiệu tai họa sắp ập xuống, nếu trên đường Thái dương xuất hiện đường vân lớn hoặc dấu hiệu hình chữ X báo hiệu sắp phá sản, thường mắc các bệnh như: cao huyết áp, trúng gió, tim, bệnh liên quan đến hệ thống tuần hoàn máu.... (Hình 19-11).

(12) Người có đường vận mệnh bị đứt thành nhiều đoạn, thường là người có tố chất cơ thể kém, nhiều bệnh, thường xuyên thay đổi công việc và thay đổi môi trường sống (Q).

(13) Tại đoạn giao nhau giữa đường vận mệnh và đường trí tuệ xuất hiện dấu hiệu (-o-) cho thấy người này bị bệnh tim, xuất hiện dấu hiệu hình thoi chứng tỏ bệnh rất trầm trọng; xuất hiện dấu hiệu hình sao cho thấy người này bị viêm nhiễm ví dụ như viêm cơ tim, có dấu hiệu hình bánh xe chứng tỏ bệnh nhiều lần tái phát, trên đường trí tuệ xuất hiện dấu hiệu hình (-o-) hoặc hình thoi hoặc dấu hiệu hình thoi có hai gạch ngang ở hai bên rất có thể người này bị đột tử do bệnh tim bẩm sinh; nếu ở vị trí đó xuất hiện vết ban hoặc hình chữ X, đây là dấu hiệu nguy hiểm, có xu hướng biến đổi đột ngột, tuyệt đối không được chủ quan; xuất hiện dấu hiệu hình tam giác, hình ngôi sao, hình vuông hoặc hình dấu thăng đều có thể gây ra bệnh tật ảnh hưởng đến toàn bộ cơ thể, thường kèm theo các triệu chứng của bệnh (Hình 20-13).

(14) Trên đoạn đứt giao nhau giữa đường vận mệnh và đường tình cảm hoặc phía dưới ngón giữa, phía dưới ngón trỏ, phía dưới chỗ giao nhau giữa ngón giữa và ngón trỏ, phía dưới khe giao nhau giữa ngón giữa và ngón đeo nhẫn hoặc phía dưới ngón đeo nhẫn... xuất hiện các dấu hiệu hình thoi có một gạch ngang ở bên trái, hình bán đảo, hình nửa quả trám, hình dấu sao, hình tròn, hình chữ X, hình dấu cộng.... cho thấy do sử dụng não quá sức, thần kinh quá căng thẳng



Hình 20: Các đường vận mệnh, đường chuyển mệnh (tiếp)

dẫn đến các bệnh tim, não, tụ máu não, huyết áp cao, tràn máu não, thiếu năng tuần hoàn não, chóng mặt, đau đầu, tiền đình, thiên đầu thống... (Hình 20-14).

(15) Trên đoạn giao nhau giữa đường vận mệnh, đường trí tuệ và đường tình cảm xuất hiện các dấu hiệu của hình 20-13; hình 20-14, cho thấy người này thường bị mắc các bệnh ở đầu và não bộ do chức năng của tim và chức năng tuần hoàn máu gặp trở ngại (Hình 20-15). Dấu hiệu bệnh của hình 20-13; hình 20-14; hình 20-15 xuất hiện ở tay trái thì bệnh sẽ xuất hiện ở bên phải của các khí quan hoặc cơ thể, nếu các dấu hiệu đó xuất hiện ở tay phải thì vị trí của bệnh sẽ xuất hiện ở bên trái.

(16) Trên một đoạn vị trí gò Địa của đường sinh mệnh hình Ngọc trụ, đường vân sắp xếp lộn xộn, nhỏ và mềm mại, cho thấy chức năng của thận hoặc chức năng của hệ thống tiết niệu, hệ thống sinh dục suy giảm, vị trí nào xuất hiện dấu hiệu của bệnh thì vị trí đó bị bệnh, vị trí của bệnh có thể xem sơ đồ hệ thống định vị khu vực mặt mã sinh mệnh ở vị trí gò Địa (Hình 20-16) (Hình 25 trang 10).

(17) Đoạn phía dưới huyết Lao cung trong lòng bàn tay của đường vận mệnh hình Ngọc trụ xuất hiện dấu hiệu của bệnh, bệnh liên quan đến ổ bụng cho thấy người này mắc các bệnh liên quan đến dạ dày, lá lách, đoạn đầu ruột non nối với dạ dày, ruột non, ruột già, trực tràng, đại tràng... (Hình 20-17).

(18) Phía dưới cùng của đường vận mệnh hình Ngọc trụ xuất hiện các dấu hiệu hình chữ nhân, hình một đường thẳng cắt dọc hình thoi, hình thoi có hai nét gạch ngang ở phía trên và phía dưới, hình tròn có hai nét gạch ngang ở phía trên và phía dưới, nhiều hình thoi nối tiếp nhau... chứng tỏ người này đang mắc các bệnh liên quan đến hậu môn, âm đạo, cổ tử cung... (Hình 20-18).

11. Định tính mật mã đường vân xuyên suốt bàn tay (vân thông quán hay vân đoạn chưởng)

Đường vân xuyên suốt bàn tay là một đường vân tay rất đặc thù, đường trí tuệ và đường sinh mệnh chập lại làm một, vắt ngang bàn tay tạo thành một đường vân thẳng xuyên suốt bàn tay (Hình 21-2). Những người có đường vân xuyên suốt bàn tay vận mệnh không giống nhau do đường vân tay và các yếu tố liên quan khác gây ra.

Ý nghĩa của đường vân xuyên suốt bàn tay:

(1) Thể hiện tài trí siêu phàm.

(2) Thể hiện năng lực quản lý.

(3) Thể hiện dũng khí và tính sáng tạo.

(4) Thể hiện sức mạnh.

(5) Thể hiện sự tự tin và sự trân trọng đối với tình yêu.

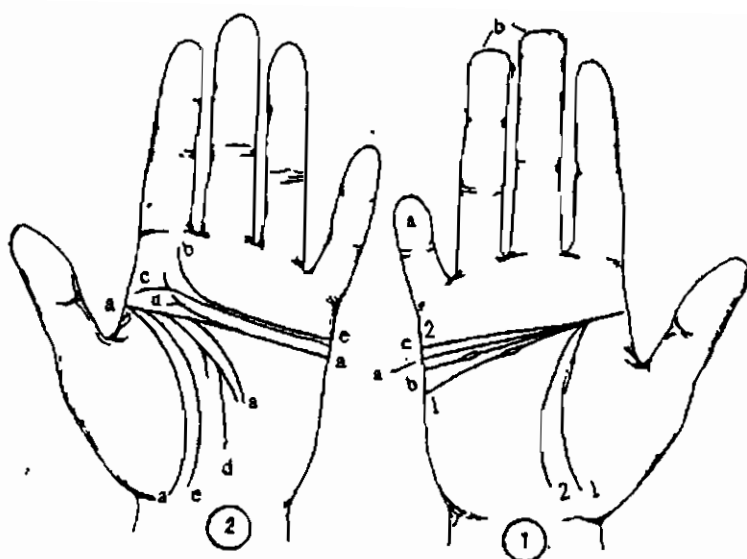
(6) Thể hiện những nhược điểm trong quá trình sinh trưởng và phát triển bẩm sinh.

(7) Thể hiện quá trình phát dục bẩm sinh rất tốt.

Một số cách phân biệt đường vân xuyên suốt bàn tay:

** Đường vân xuyên suốt bàn tay thật (Hình 21-1)*

a. Đắn độn bẩm sinh: Trí lực kém hoặc trống rỗng, loại người này ngón trỏ chỉ có hai đốt, một đường vân dài cắt ngang bàn tay. Mắt



Hình 21: Các đường vân xuyên suốt bàn tay

nhỏ và nhiều lông trắng, lông mày rộng, chéch lên trên, miệng nhỏ và dầy, lưỡi ngắn (Hình 21-1a).

b. Khuyết tật phát triển bẩm sinh: Trí lực kém, mạo hiểm, cả đời làm lụng vất vả, cuộc đời trắc trở. Dấu hiệu thường thấy ở những người này là ngón giữa và ngón đeo nhẫn hình chiếc dùi, móng tay có hình tam giác ngược hoặc đường vân tay to, hoặc có đường vân hình chữ thập, dự báo những trở ngại trong quá trình phát triển của não và tim (Hình 21-1b.1).

c. Thiên tài: Chỉ số IQ rất cao, tư duy sáng tạo, có sức hấp dẫn kỳ lạ và tài quản lý xuất sắc, nhóm người này chủ yếu là người phương Đông, nam giới nhiều hơn nữ giới (Hình 21-1c.2).

* Đường vân xuyên suốt bàn tay giả (Hình 21-2) (Hình 12, 18, 24 trang 7, 8, 9)

a. Người vừa có đường vân xuyên suốt bàn tay vừa có đường trí tuệ, thường là người mạnh dạn, trực giác rất nhạy cảm, có linh cảm, nhạy cảm trước cái đẹp, có tư chất nghệ thuật, giàu tính sáng tạo, tinh thần phóng khoáng, đây là bàn tay của chính trị gia, nghệ sĩ, nhà doanh nghiệp..., thường là những người có bàn tay hình cái dùi (Hình 21-2a) (Hình 25 trang 10).

b. Người có đường vân xuyên suốt bàn tay đồng thời xuất hiện đường tình cảm hình bình hành và hướng lên trên, thường là người có cá tính, sức chú ý tốt, yêu ghét rạch ròi, có tài năng nghệ thuật, các nhà mỹ thuật thường có kiểu vân tay này (Hình 21-2b) (Hình 25 trang 10).

c. Người có đường vân xuyên suốt bàn tay đồng thời đường tình cảm kéo dài đến gò Mộc tinh và đoạn cuối của đường tình cảm hướng xuống dưới, thường là người luôn sống vì quyền lợi của mình, có cá tính và sức hấp dẫn thu hút sự chú ý của người khác (Hình 21-2.c) (Hình 24 trang 9).

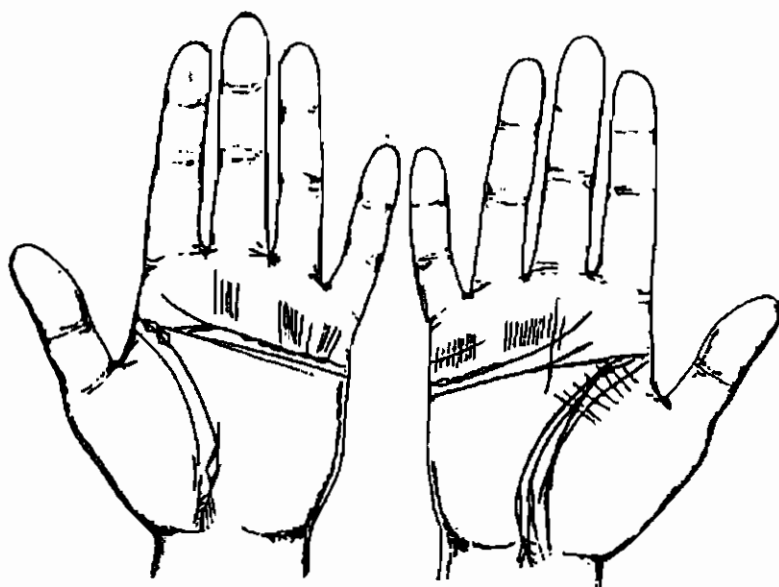
d. Người có đường vân xuyên suốt bàn tay, đồng thời có đường trí tuệ, đường tình cảm và đoạn cuối chia thành nhiều nhánh, thường là người có trí tuệ, có khả năng phân tích tốt, tay chân linh hoạt, có năng khiếu trên nhiều phương diện, đa tài đa nghệ, cái gì cũng quan tâm, và đều có hứng thú, khả năng thích ứng cao, biết cách đối nhân xử thế (Hình 21-2.d) (Hình 12 trang 7).

e. Người có đường vân xuyên suốt bàn tay, đồng thời có hai đường sinh mệnh và hai đường tình cảm, thường là người có sức sống mãnh liệt, có khả năng tự đề kháng cao, vô cùng thông minh, sự nghiệp phát triển, lạnh nhạt trong tình yêu, đặc biệt đối với người tai nhỏ thì đặc điểm trên càng rõ nét hơn (Hình 21-2.e) (Hình 12 trang 7).

*** Chú ý .**

Gò Mộc tinh (gò gốc của ngón trỏ) ở đoạn cuối của đường tình cảm cong xuống dưới và nối với đường sinh mệnh, thường là người có tình yêu bao dung, độ lượng với mọi người, linh hoạt, không đối xử phân biệt với mọi người, giàu lòng đồng cảm, xót thương người đời, nhiệt tình trong các hoạt động công ích, nhạy cảm với những sự vật thần bí, có khả năng đọc được suy nghĩ của người khác, người xưa gọi là "Đường dị nhân" (Hình 21-2.c).

Trong một lần đi tham quan viện bảo tàng dân tộc học, tôi gặp một cậu thanh niên, cậu ta nói rằng không ai có thể giải mã được mật mã trên bàn tay của cậu ta, nên cậu ta nhờ tôi xem giúp. Khi cậu ta gơ hai bàn tay ra, tôi liền nói với cậu ấy: "Đây là bàn tay của một người tài ba, có hai đường tình cảm, hai đường sinh mệnh, có đường vân xuyên suốt bàn tay. Không có đường vận mệnh, có thể



Hình 22: Ví dụ bàn tay của một người đàn ông có đường vân xuyên suốt bàn tay (bạc lỉnh)

coi đường sinh mệnh ở phía trong là đường vận mệnh. Mặc dù cậu ta rất chuyên tâm nhưng lực bất tòng tâm, một bàn tay có nhiều đường vân đẹp nhưng không có đường vận mệnh thì cũng không làm lên việc lớn được. Nguyên nhân là do tỳ vị bất hòa, chức năng hấp thụ của đường tiêu hóa kém, nên gò Hỏa tinh bị lồm xuống, thời thanh niên mắc nhiều bệnh, ham muốn tình dục không cao, thường xuyên mất ngủ, nguyên khí không đủ. Mặc dù người có bàn tay như vậy sẽ rất trường thọ, nhưng đến giai đoạn 50-60 tuổi sẽ có một trận bạo bệnh do hệ thống đường ruột gây ra. Cậu ta hỏi: “Thế còn đường tình yêu?”, tôi thấy tai của cậu ta rất nhỏ, vành tai mỏng, tôi nói hai câu chỉ có 4 chữ, cậu ta gật đầu liên tục, mọi người yêu cầu công khai, nhưng cậu ta chỉ cười mà không nói ra. Ý nghĩa của 4 chữ đó không tốt, nhưng tôi đã nói cho cậu ta cách hóa giải. Những độc giả chuyên tâm cũng có thể đoán biết được 4 chữ đó.

Tổng Thiên Sở, Nam, 41 tuổi, Giám đốc điều hành khách sạn

(1) Hai bàn tay đều có đường vân xuyên suốt bàn tay, trong lòng bàn tay vẫn phân thành hai đường tình cảm và đường trí tuệ và có đường vân hình lông cánh, điều này cho thấy người này không chỉ

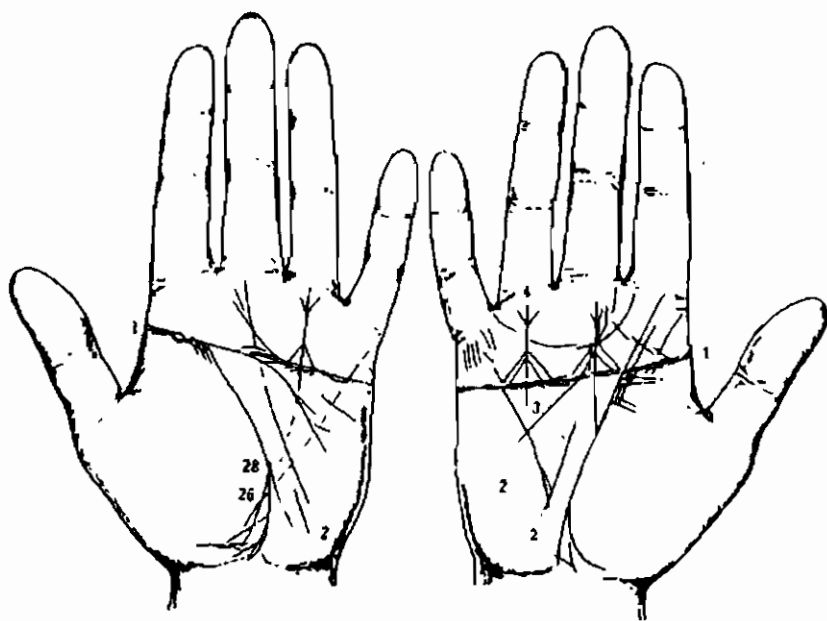
có tài năng trong lĩnh vực quản lý mà còn là người rất tinh tế, không chỉ thành công trong sự nghiệp mà còn rất hạnh phúc trong chuyện tình cảm.

(2) Đường sự nghiệp của anh ta có điểm khởi đầu từ gò Nguyệt, cho thấy anh ta có mối quan hệ rộng và khả năng xã giao tốt, được bạn bè giúp đỡ, giúp cho anh ta thành công trong sự nghiệp.

(3) Anh ta bắt đầu xa nhà mưu sinh từ năm 26-28 tuổi, có kiến thức rất tốt trong lĩnh vực kinh tế, điều này được thể hiện đường Thái dương, đường vận mệnh, đường hỗ trợ cho đường vận mệnh (đường sức khỏe) giao nhau tại một điểm trên đường sự nghiệp.

(4) Trên đường Thái dương xuất hiện một tập hợp đường vân tạo thành hình ngôi nhà, có nóc, có lan can (ngôi nhà vàng), cho thấy anh ta là người rất giàu về của cải, đường vận mệnh trên tay phải đâm thẳng vào gò Mộc tinh thì sự nghiệp của anh ta rất phát triển.

(5) Trước 35 tuổi, sự nghiệp của anh ta hợp với hướng Tây Bắc, sau 40 tuổi sự nghiệp của anh ta hợp với hướng Đông Bắc. Trước 35 tuổi, anh ta hợp với công việc ở Trung Quốc và Bắc Âu, sau 40 tuổi hợp với những công việc ở miền tây Nhật Bản, Hàn Quốc và Mỹ.



Hình 23: Đường vết ngang bàn tay (kiểu quản lý)

Hiện tại anh ta đang làm giám đốc điều hành cho một khách sạn lớn ở Mỹ.

12. Định tính mật mã trên đường con cái

Khu vực, phương pháp quan sát và cách nói về đường con cái luôn có sự khác nhau, theo kinh nghiệm truyền thống của thuật tướng số phương Đông thì đường con cái thường nằm trên mé bên gò của ngón út (gò Thủy tinh).

Nắm bàn tay lại, khi đó có thể nhìn thấy đường vân ngang dài ngắn, thô mịn, nông sâu khác nhau ở phía ngoài gò Thủy tinh.

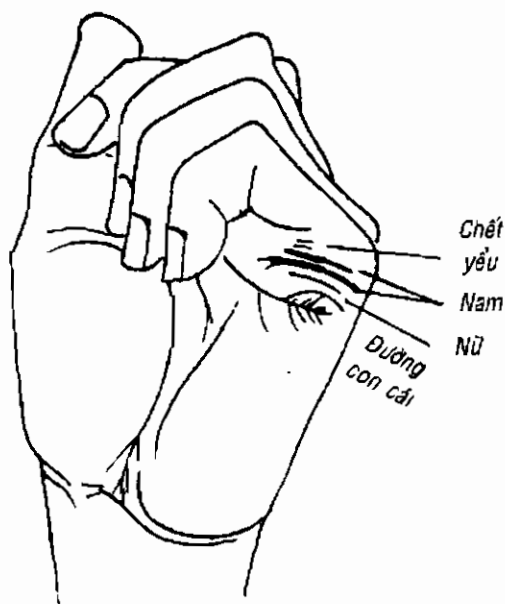
(1) Tất cả những đường vân ngang dài, thô, sâu đều là dấu hiệu của việc sinh con trai.

(2) Tất cả những đường vân ngang ngắn, nhỏ, nông đều là dấu hiệu của việc sinh con gái.

(3) Muốn biết thụ được bao nhiêu thai nhi, có thể xem đường con cái ở hai tay, nếu có 3 đường vân thì thụ được 3 thai nhi, có 5 đường vân thì thụ được 5 thai nhi. Trường hợp số đường con cái ở hai tay không bằng nhau, thì thường lấy theo số ít. Ví dụ, tay trái có 5 đường con cái, có thể thụ được 5 thai, nhưng tay phải chỉ có hai đường vân con cái thì số thai đậu được chỉ là hai tức người đó chỉ sinh được hai con, ba thai nhi còn lại có thể là sảy thai hoặc thai lưu.

(4) Đường con cái quá ngắn và nông cho thấy người này có thể bị sảy thai hoặc dễ non.

(5) Ở đoạn đầu, giữa và cuối của đường con cái dài, ngắn, thô xuất hiện các dấu hiệu hình chữ Y, dấu hiệu O, dấu hiệu hình tròn có hai đường gạch dọc ở phía trên và phía dưới hình tròn, dấu hiệu gạch



Hình 24: Đường trên bàn tay phụ nữ

ngang phía trước đầu mũi tên nhỏ hơn.. cho thấy sức khỏe của con cái có vấn đề, dấu hiệu bệnh tật xuất hiện ở chỗ nào thì vị trí trên cơ thể tương ứng bị bệnh.

II. MẬT MÃ SINH MỆNH CỦA 5 NHÓM NGƯỜI VÀ 3 TẠNG NGƯỜI

5 nhóm người gồm: Nhóm người hành Kim, nhóm người hành Mộc, nhóm người hành Thủy, nhóm người hành Hỏa, nhóm người hành Thổ.

3 tạng người gồm: Tạng người tâm tính, tạng người dinh dưỡng và tạng người cơ bắp.

5 nhóm người được phân loại theo nhóm tính cách Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ căn cứ vào đặc trưng cao thấp, béo gầy, tính tình, hình thể, lao tâm, lao lực, khả năng thích ứng, tố chất sức khỏe... của từng người dựa trên cơ sở nguyên tắc chung của y học phương Đông. 5 nhóm người này là 5 nhóm người chính, ngũ quan, tứ chi, trạng thái cơ thể, chức năng và hình dáng bàn tay của từng nhóm người đều có tính chất tương ứng, đều là kết quả đối ứng của quy luật vũ trụ đối với quy luật sinh mệnh của con người. Cách phân loại này là nhằm nghiên cứu trạng thái tự tổ chức của cơ thể con người khi kết hợp với các nhân tố khác làm cho sức khỏe của con người biến đổi như thế nào. Điều đó cũng có nghĩa là tiến hành phân tích tổng hợp trên cơ sở chẩn đoán và điều trị theo thuyết biện chứng.

3 tạng người là cách phân loại của Tây y dựa trên cơ sở trạng thái sức khỏe về thể xác và tinh thần cũng như loại hình cơ thể của con người.

Cuốn sách này tiến hành nghiên cứu tổng hợp cả hai nội dung trên làm hệ thống tài liệu tham khảo trong lĩnh vực xem tay chẩn đoán bệnh.

1. Nhóm người hành Kim

Nhóm người hành Kim, xét về tổng thể thường là người có thân hình trắng, nhỏ và vuông vắn. Mảnh mai khéo léo, cơ thể ngắn, đầu

nhỏ, lưng nhỏ, bụng nhỏ, chân tay nhỏ. Xương lộ ra ngoài, xương nhỏ, ngoại hình vuông vắn, da trắng, thần khí thanh cao. Khí chất thanh liêm, nhiệt tình, tháo vát nhanh nhẹn, có khả năng làm cán bộ. Khuôn mặt thanh tú, lông mày đen, đường vân tay rất rõ ràng, nam lông mày ngài, nữ thì lông mày lá liễu, long nhãn đen nhánh, lòng trắng có màu xanh, luôn mỉm cười, hầu hết là mắt hai mí, mắt phượng mày ngài. Khuôn mặt trái xoan, thể hiện sự đoan trang, quân tử. Thường là khuôn mặt hình quả dưa hoặc hình quả trứng gà. Tai nhỏ nhưng vuông. Môi hồng răng trắng, miệng có hình quả anh đào, hồng tươi. Bàn tay nhỏ và vuông, màu sắc hồng tươi, đường vân nhỏ và mịn. Thắt đáy lưng ong, mông không lộ ra ngoài. Nam thì ngực bằng phẳng, nữ thì nhũ hoa hơi nhỏ, nhũ hoa hình bánh bao, đầu nhũ hoa hơi nhô lên. Tay tương đối mát, cơ bắp rắn chắc, cơ thể thấp nên trông người hơi mập. Thịt rắn chắc nên dương khí xung mãn, nóng trong. Người thuộc nhóm này thường đoan chính, đứng đắn, xinh xắn, liêm khiết, nóng tính. Tư chất thông minh, xinh xắn. Nhưng thông thường tình cảm hướng nội, thanh cao, kiêu sa, mang tính chất thần bí, khó gần.

Tay của những người thuộc nhóm người hành Kim thường rất lạnh phù hợp với mùa thu và mùa đông, không hợp với mùa xuân hè, dễ sinh bệnh vào mùa xuân hè, dễ mắc các bệnh liên quan đến hệ thống hô hấp. Do tính lực sung mãn, sức sống mãnh liệt nên rất tập trung trong khi làm việc, làm việc quên ăn quên ngủ, làm đảo lộn quy luật bình thường của cuộc sống nên gây ra các bệnh mãn tính về hệ thống hô hấp, hệ thống tiêu hoá và thận, hệ thống tiết niệu và hệ thống sinh dục. Các bệnh thường thấy là: trúng gió, phong thấp, phù thũng, khí hàn, huyết hàn, tích nước, tử cung hàn, chân tay lạnh, lượng máu trở lại trong tĩnh mạch không đủ....

2. Nhóm người hành Mộc

Xét về tổng thể, người thuộc nhóm hành Mộc thường gầy, xanh và cao. Đầu nhỏ, mặt dài, vai to, chân tay nhỏ, gầy gò ốm yếu, da trơn xương lộ ra bên ngoài, lông mày xanh đen, hai con ngươi của mắt sáng và đen, xương nhỏ, người nhẹ. Môi có màu đỏ thâm, khí sắc xanh đen hoặc hơi ngả màu lá cọ. Lưỡi mỏng và nhỏ, tai to. Mặt hơi dài, góc hình lăng trụ trên khuôn mặt rất rõ ràng, eo gầy, hông

đầy đặn. Lưng và eo hơi nhỏ, mất cân đối, do cơ thể gầy gò nên tính lực yếu. Cơ thể gầy nên không bị bệnh huyết áp cao, dễ chịu vào ban đêm. Là người có tài, thích suy nghĩ, lao tâm, thiếu lực, cả đời sống trong phiền muộn. Người thuộc nhóm hành Mộc thích hợp với mùa xuân hè, không hợp với mùa thu đông, dễ mắc bệnh vào mùa thu đông, bởi vì vào mùa này thời tiết thường ẩm ướt.

Do thường xuyên phải tập trung suy nghĩ, giống như cây cối mới mọc, luôn phức tạp hoá vấn đề, mùa xuân hè dương khí ở gan cực thịnh, di chuyển lên tim làm cho dương khí ở tim tăng lên, dễ nổi cáu, kích động. Tập trung cao trong công việc, nhưng do quá lao tâm, máu lưu thông không đều, dẫn đến đầu bị nóng lên, dương khí xung đến các vị trí của cơ thể, làm cho mỡ máu tăng, gây ra hiện tượng đắng miệng, tỳ vị bất hoà, nóng ruột, kiết lỵ, mất ngủ, suy nhược thần kinh, do dương khí ở thận, tim và gan cực thịnh, gây áp lực cho tim, sức đề kháng giảm, dễ cảm lạnh, đau vai, lưng và vai dễ bị trúng gió, viêm cơ vai, viêm mũi dị ứng... Dễ mắc bệnh trong khoảng thời gian giao mùa giữa mùa thu và mùa đông, giữa mùa đông và mùa xuân, chịu được nóng nhưng không chịu được lạnh, thích nóng sợ lạnh. Khí sắc của người thuộc nhóm hành Mộc kị với màu trắng và xanh, hợp với khí tĩnh, gam tối màu, rõ ràng. Đa số có ngón tay hình cái dùi, tay hình đốt tre, tính tình nóng nảy, luôn phức tạp hoá vấn đề.

3. Nhóm người hành Thủy

Xét về tổng thể, người thuộc nhóm hành Thủy thường béo, đen và tròn. Cơ thể béo và tròn, người thấp và nhỏ, thịt mềm, nhiều mỡ, béo. Tai, mắt, miệng, mũi, mặt, tay đều béo tròn, góc lăng trụ không rõ ràng, thường có hình tròn hoặc hình quả trứng. Mặt không bằng phẳng, đầu to, vai to, cơ thể rộng và đầy, nhiều thịt, xương to, bụng phệ, chắc nịch, có cảm giác hơi ngửa về phía sau, lông mày thô, mắt to, tính tình ôn hoà.

Người béo dẫn đến hụt hơi, béo phệ không chỉ bị hụt hơi mà còn có nguy cơ bị đứt hơi, cho thấy gánh nặng của tim quá lớn, có triệu chứng của bệnh cao huyết áp. Nếu không tập luyện thường xuyên để giảm béo thì tính tình nóng nảy, kích thích tim và hệ thống huyết

quản, rất dễ bị trúng gió. Thông thường cổ ngắn, dễ bị thiên đầu thống. Nội khí trì trệ, khí huyết suy nhược, ít vận động chất độc trong cơ thể sẽ tích tụ lại trong mỡ dẫn đến phù thũng. Do đó người này cần phải vận động chân tay và cơ thể. Những người béo thường có nhu cầu tình dục rất cao, tay rất mềm, đầy đặn. Tình cảm rất phong phú, dễ nảy sinh mâu thuẫn trong tình cảm. Ngoài ra, hệ thống sinh dục, hệ thống tiết niệu dễ bị viêm nhiễm. Thích hợp với mùa xuân hè, không hợp với mùa thu đông, mùa thu đông dễ bị cảm lạnh gây bệnh.

4. Nhóm người hành Hoả

Xét về tổng thể, nhóm hành Hoả thuộc tượng cao, đỏ và nhọn. Người thuộc nhóm này có mặt nhọn, đầu nhỏ, vai, lưng, bụng đều rất khoẻ, chân tay nhỏ, trên nhỏ dưới to, trên nhọn dưới đầy đặn, vai có nhiều thịt, nhu cầu tình dục cũng rất lớn, làm việc mạnh mẽ, hùng hùng hổ hổ, hình dáng giống như "Kim tự tháp", như ngọn lửa đang cháy. Thông thường thân hình cao lớn, cơ bắp chắc nịch, thể trạng khỏe mạnh. Sắc mặt đỏ hồng hào hoặc giống màu đồng, màu lá cọ. Mũi to, tai rộng, khí sắc hồng tươi, thể trạng xương gầy và cao. Không nên để tai, miệng, mắt, mũi, bụng béo tròn. Người thuộc nhóm hành Hoả thích hợp với mùa xuân hạ, không hợp với mùa thu đông. Mùa thu đông dễ bị cảm lạnh dẫn đến sinh bệnh. Những người này làm việc rất tập trung, tích cực, chịu khó, thích lý luận, do đó tay, não, tim quá mệt mỏi, rất dễ làm mất cân bằng âm dương, dẫn đến các bệnh liên quan đến tim và não, hệ thống gan và thận có vấn đề.

5. Nhóm người hành Thổ

Xét về tổng thể, người thuộc nhóm hành Thổ thường mình đầy, béo và vàng. Mặt tròn, đầu to, vai và lưng khoẻ mạnh, bụng to, chân tay nhỏ, nhiều thịt, cơ thể rộng và đầy, chắc nịch, lưng đầy eo mập, hay còn gọi là "lưng hổ eo gấu". Cơ thể thường vừa phải, khí nặng, màu vàng, thận trọng, vững vàng, trọng tín nghĩa, mưu sâu trí cao, là người trung hậu. Người thuộc nhóm hành Thổ thường có chức năng tỳ vị tốt, khả năng thích ứng cao, một năm 4 mùa đều có thể thích ứng được. Do đó, thể chất rất tốt, có sức đề kháng cao, luôn cảm thấy trong người rất dễ chịu.

6. Tạng người tâm tính

Tạng người tâm tính thường gầy, có mặt hình chữ nhật (日), hình chữ giáp (甲), cơ thể dài, xương-nặng người nhẹ, cơ bắp không phát triển, ít vận động, không thích vận động. Thích động não, nhạy bén trong tình cảm, tâm lý hay bị dao động, đa sầu đa cảm, luôn có những ý tưởng siêu phàm, có linh cảm, yêu thích cái đẹp, thích mơ mộng, có nghị lực, có năng khiếu về nghệ thuật, hứng thú với việc động não, rất chuyên tâm, làm việc hết mình, lao vào công việc như con thiêu thân, rất dễ bị suy nhược thần kinh và bệnh liên quan đến hệ thống máu não. Do làm việc quá sức, ít vận động, dinh dưỡng không đủ gây ra bệnh tật. Độ tuổi trung niên thường hay bị bệnh đột ngột, coi trọng chữ nghĩa, xem nhẹ lợi ích, ghét cái ác, là người chủ nghĩa lý tưởng, luôn có ý kiến xây dựng, hiểu sự đời, luôn có hoài bão lớn, luôn sống theo chân lý nên không muốn hợp tác với lãnh đạo, luôn muốn mình trở thành người độc đáo, viết sách để lại cho hậu thế. Nhóm người hành Mộc và Hoả thuộc tạng người tâm tính, gầy gò và luôn làm việc vất vả.

7. Tạng người dinh dưỡng

Tạng người dinh dưỡng thường to béo, toàn thân đều thấy thịt, tròn trĩnh, cơ não phát triển, bụng to, thịt nhiều hơn xương, cơ bắp mềm nhão. Khả năng hấp thụ chất dinh dưỡng tốt, "uống nước lọc cũng béo" hoặc do dinh dưỡng quá nhiều dẫn đến các chức năng bị rối loạn, là người béo phì, nhu cầu tình dục bình thường, trung hậu, giỏi xã giao, nhân duyên tốt, tấm lòng rộng mở, không muốn động não, tương đối lười biếng, làm việc không có kế hoạch, tùy tiện, hầu hết là người lạc quan, khắt khe trong chuyện ăn uống, không chú trọng đến chuyện mặc quần áo, sống theo phong cách hưởng thụ, ăn ngon. Dễ mắc bệnh liên quan đến não, hệ thống tuần hoàn máu và hệ thống tiết niệu. Nhóm người hành Thủy thuộc tạng người này, thường có mặt hình chữ điền (田), phúc hậu.

8. Tạng người cơ bắp

Tạng người cơ bắp có cơ bắp chắc nịch, xương to, không béo cũng không gầy, mặt thường có hình chữ đồng (同), chữ phong (风), chữ

do (由). Cơ bắp phát triển, toàn thân đều có cơ bắp, thích vận động, tinh lực dồi dào, cơ thể khoẻ mạnh, hình dáng cao to, chân tay to và vuông, nhu cầu tình dục rất cao, tỷ lệ thành công trong công việc cao, có năng lực thực tế, tuy nhiên vẫn thiếu kế hoạch tổng thể trong công việc, không muốn phấn đấu khắc khổ, thiếu tinh thần tiến thủ, tương đối bảo thủ. Tạng người này nếu có má hình quả núi, có đường vân xuyên ngang qua bàn tay, đường sinh mệnh và đường tình cảm tách rời nhau, đường vận mệnh thẳng và hướng lên trên, thường là người luôn tiến về phía trước, không khuất phục trước mọi khó khăn, luôn khát khao thành công. Những người này thường thích hợp với công việc kinh doanh, quản lý, vận động viên, hoạt động thể lực.... Nhóm người hành Kim và hành Thổ thuộc tạng người này.

III. MẶT MÃ TRÊN KHUÔN MẶT

1. Mặt mã của 5 khí quan trên khuôn mặt

(1) *Lông mày*

Lông mày là khí quan thể hiện chức năng của gan mật. Bên trong lông mày được gọi là chân lông mày, phần bên ngoài được gọi là đuôi lông mày, lông mày được chia thành 2 lớp, hướng mọc của lớp lông mày dưới là xiên từ dưới lên trên, lớp lông mày trên mọc theo chiều xiên từ trên xuống dưới. Lông mày thể hiện tính tình, tuổi thọ và gia đình.

Lông mày thanh thoát thường mọc có đường nét, rậm rạp, đen nhánh, mạch lạc, không mọc lộn xộn, không đứt đoạn, màu da sáng nhưng không nổi, lông mày thanh, đen, mịn, rộng, tứ giới phân minh, những người này được coi là có lông mày thanh thoát, thông minh, xinh đẹp, tính tình hoà nhã, gia đình hoà thuận, vợ chồng giúp đỡ lẫn nhau (Hình 25-1).

Lông mày thanh thoát bao gồm:

Lông mày hình con rồng, lông mày thanh thoát và thưa thớt, đuôi mắt hướng lên trên và hơi rộng, đuôi mắt kéo ra ngoài từ lông mày (vị trí giao nhau giữa lông mày trên và dưới), tính tình cương trực (Hình 25:1-(1)).

Lông mày trắng non, lông mày thanh thoát giống như hình trăng non, tính tình vừa nhu vừa cương (Hình 25:1-(2)).

Lông mày lá liễu, lông mày có hình giống lá liễu, mềm mịn và cong không thô như lông mày hình trăng non mà rậm hơn và thanh thoát, nhưng không quá rậm, thưa và nhạt. Người có lông mày lá liễu thường ôn hoà, chung thủy, hiền dịu (Hình 25:1-(3)).

Lông mày hình lưỡi kiếm, lông mày rậm, thanh và dày, chân lông mày chéch lên trên, cho thấy người này có tính tình cương trực, mạnh mẽ, có uy lực, trí tuệ hơn người, ghét điều ác, có chính khí, hướng ngoại. Người có lông mày đại khí, chúng ta thường thấy ở các vị tướng lĩnh trong các vở tuồng, là những người cương trực, mạnh mẽ, đuôi của lông mày luôn chéch lên trên, trông rất dữ tợn (Hình 25:1-(4)).

Lông mày thanh tú, lông mày cong dài và thưa, bốn phía đều vuông. Lông mày ngắn được gọi là lông mày đoản tú. Kiểu lông mày này khác với lông mày hình con rồng ở chỗ đuôi lông mày có chiều hướng lên trên hoặc hướng xuống dưới. Lông mày hình trăng non và lông mày lá liễu khác với 3 kiểu lông mày trên ở chỗ mức độ mềm hoặc cứng của lông mày, đường biên của lông mày lá liễu và lông mày hình trăng non thường có hình tròn, mềm mại (Hình 25:1-(5)).

Người có các kiểu lông mày trên thường là người thông minh, quan hệ xã giao tốt, chính trực, chân thành, thẳng thắn, thật lòng.

Lông mày thanh thoát và đen, mềm mịn. Lông mày rậm thường là kiểu lông mày lộn xộn, người có kiểu lông mày này thường là người có tính cách thô thiển, tất cả những người có lông mày lộn xộn, thô, đậm đều là người trực tính, thẳng thắn, đôn hậu, linh cảm, tốt tính, khả năng tự bảo vệ kém, đôi khi thô thiển, nhưng tính tình ổn định, nếu bên ngoài lông mày có nhiều sợi lông mày sắp xếp lộn xộn thể hiện xu hướng tính cách tương tự như trên (Hình 25:2).

Lông mày hình con tằm: Lông mày giống như hình con tằm đang nằm, lộn xộn và đen, thô, lông mày nằm ôm sát mắt từ chân lông mày đến đuôi mắt hoặc lông mày hơi chéch lên trên, 4 phía đều chính tề, thể hiện đây là người cương trực và đôn hậu, khoan dung độ lượng, bảo vệ cấp dưới, khả năng tự vệ hơi kém, gia đình hoà thuận (Hình 25:2-(1)).

Lông mày hình con hổ đang nằm, thô, lộn xộn và có uy lực cho thấy

25 : 1 Lông mày thưa	25 : 4 Lông mày hỗn loạn	25: 8 Mắt phú quý	25 : 12 Mũi ác
1	1	1	1
2	2	2	
3	25 : 5 Lông mày chói	3	
4	1	4	
5	2	5	
25 : 2 Lông mày bản	25 : 6 Lông mày gián đoạn	6	
1		7	
2	25 : 7 Lông mày chữ bất	25 : 11 Mũi phú quý	
3		1	
4	25 : 9 Mắt ác	2	
25 : 3 Lông mày tản nhạt		3	
1		4	
2		5	
25 : 10 Tai nhân (mắt tai ác)		6	
1	2		4

Hình 25: Mặt mã cuộc sống từ ngũ quan

đây là người mạnh dạn, mạo hiểm, làm lên việc lớn (Hình 25:2-(2)).

Lông mày hình con sư tử đang nằm, thô, lộn xộn và cao, có uy vũ, những người này thường mạnh dạn, can đảm, quý tướng (Hình 25:2-(3)).

Ba kiểu lông mày trên đều thuộc kiểu lông mày rậm, sắp xếp lộn xộn, thể hiện đây là người can đảm, mạnh dạn, nếu lông mày vừa

phải thì đây là người trung hậu, thuần phác, rộng lượng và kiên cường. Nếu lông mày rậm rạp, dày thường là người lòng dạ hẹp hòi, nhất gan, luôn đánh mất cơ hội.

Lông mày thanh mảnh, đen là kiểu lông mày đẹp nhất, tiếp đó là kiểu lông mày rậm, lộn xộn, xấu nhất là kiểu lông mày xù lên, thưa thớt, màu đen nhạt, phân tán và sắp xếp lộn xộn.

Người có lông mày nhạt và thưa rất có thể gia đình không hoà thuận, đây là người đa tình, tự tư. Lông mày nhạt và xù lên, tâm tính không ổn định, yếu đuối (Hình 25:3-(1)). Lông mày phân tán, sắp xếp lộn xộn, chứng tỏ tính tình của người này cũng phân tán, lộn xộn, làm việc không theo kế hoạch, vô thường vô phạt hoặc mặc dù có ý tưởng nhưng chỉ là không tưởng, không thể thực hiện được, có đầu nhưng không có cuối, hay mơ mộng viễn vông, không thực tế, không làm được việc lớn, chỉ thích làm việc nhỏ, luôn tự cảm thấy mình tốt, luôn đánh giá thấp người khác. Lông mày sắp xếp lộn xộn, nhạt và thưa, người này thường tản mạn, thiếu tập trung trong công việc, có nhiều ý tưởng nhưng bất lực tòng tâm, ý tưởng thì hay nhưng thực hiện kém, dễ mệt mỏi, nản chí, không có nghị lực, không chịu được khổ, nên rất khó phát triển. Lông mày tản mạn, đen, thô và cứng, người này liêu lĩnh, tùy tiện, độc đoán chuyên quyền trong công việc, thất bại nhiều hơn thành công, khiến mọi người không yên tâm. Người có kiểu lông mày này, nếu không cải tà quy chính, thì mặc dù có tài nhưng cũng vô dụng. Mặc dù có vận may nhưng không giữ được lâu, cuối cùng cũng bị đổ vỡ, tuy sức trẻ khỏe mạnh nhưng cũng không tránh khỏi thất bại, đặc biệt đối với những người có khoảng cách giữa hai lông mày rộng thì tính cách trên càng thể hiện rõ hơn, làm việc qua loa đại khái, lười biếng, thiếu tính quyết đoán, mềm mỏng (Hình 25:3-(2)).

Bất kỳ kiểu lông mày nào, nếu khoảng cách giữa hai lông mày hẹp thì đều cho thấy người này lòng dạ hẹp hòi, tâm lý lúc nào cũng nặng trĩu, khó giải thoát, thần kinh suy nhược. Ở chân của hai lông mày có sợi lông mày mọc dài về phía khoảng cách giữa hai lông mày, làm cho lông mày của hai bên như nối liền nhau, người này không chỉ lòng dạ hẹp hòi, cố chấp mà tính tình mềm mỏng, dễ xúc động, giải quyết công việc thiên về tình cảm, nhưng làm việc dứt khoát, mạnh mẽ, hiệu quả cao (Hình 25:2-(4)). Lông mày rộng, mặc

dù lười nhác nhưng tính tình tương đối ôn hòa, làm việc gì cũng chậm chạp, không sốt sắng. Do đó những người có lông mày thưa và phân tán cần phải tăng cường làm việc theo kế hoạch, khắc phục nhược điểm. Lông mày mọc đan xen chồng chéo nhau, lông mày không mọc và phát triển theo một quy luật nhất định, không phân theo tầng lớp mà mọc chồng chéo vào nhau, đây là kiểu lông mày thể hiện tính xấu, người này thường không chuyên tâm trong công việc, tính tình cổ quái, quan hệ xã giao kém, dễ tức giận, thích dùng vũ lực nên dễ chuốc lấy tai họa (Hình 25:4-(1)).

Lông mày mọc đan chéo nhau được coi là “Lông mày của quỷ”, các sợi lông mày thô, mọc đan chéo nhau, rất lộn xộn và mọc sát mí mắt, cho thấy người này tâm địa độc ác, luôn có ý hãm hại người khác. Người có lông mày thô, dày, đen, sắp xếp lộn xộn và ngắn, thường tính tình hung hăng. Nếu lông mày mọc xé lên hoặc mọc ngược, hoặc lông mày thô hình con dao chứng tỏ người này rất hung ác, nham hiểm, không thể không đề phòng, cho dù người này là nam hay nữ. Đặc biệt đối với những người lúc nào mắt cũng lim rim, mắt say lơ đãng, lòng trắng lòng đen không rõ ràng, mắt đục ngầu, điểm sáng trên nhãn cầu nhỏ thì biểu hiện trên càng rõ nét hơn, thường là người thâm độc, mưu mô, xảo quyệt (Hình 25:4-(2)).

Lông mày hình cái chổi: Phía trước sợi lông mày thanh mảnh và đen, phía sau mọc thưa và phân tán, phía dưới chân lông mày mọc dày và đen, phía trên mọc thưa và nhạt, đặc biệt là ở phần đuôi mắt, lông mày giống hình một cái chổi phía trước mọc dày đặc phía sau mọc thưa thớt. Những người có kiểu lông mày này mặc dù thông minh nhưng không cần cù chịu khó. Thông minh, lười nhác, thường hay mệt mỏi, thích ngủ, không chịu được khổ, do đó trong công việc mãi mãi vẫn thế không phát triển lên được. Nhưng nếu khắc phục được những khuyết điểm ấy tất sẽ làm lên việc lớn (Hình 25:5-(1)). Người có lông mày hình chiếc chổi nhỏ nhưng hẹp và nhỏ hơn lông mày hình chiếc chổi, ý nghĩa tương tự như lông mày hình chiếc chổi, thích dùng vũ lực, có uy vũ (Hình 25:5-(2)).

Lông mày gián đoạn chỗ đậm chỗ nhạt, mọc cách đoạn hoặc lớp lông mày phía trên và phía dưới có khe hở, người này có tính tình lương thiện, ôn hòa, thiếu khả năng thích ứng, tương đối do dự thiếu quyết đoán (Hình 25:6).

Lông mày hình chữ bát: Đầu lông mày nặng, đuôi nhẹ, đầu lông mày thưa, đuôi lông mày phân tán, chân lông mày đổ xuống dưới, thể hiện sự thất bại trong công việc hoặc lông mày của kẻ nịnh thần (Hình 25:7).

Lông mày thọ tinh: Lông mày rậm, thẳng, dày, trong lông mày có nhiều sợi lông dài nhỏ mà nhọn, chân lông mày có 3 sợi lông mày dài nhỏ và nhọn hướng xuống dưới, chứng tỏ người này sống rất trường thọ. Kiểu lông mày này còn gọi là lông mày La Hán, đầu lông mày thưa, đuôi lông mày phân tán, lông dạ khoan dung độ lượng, trường thọ. Trong đám lông mày mọc ra một hoặc một vài sợi lông mày rất dài, được gọi là “Lông mày may mắn”, báo hiệu sẽ có niềm vui bất ngờ.

Quan niệm của người xưa: “Lông mày cong cong, là người có nhiều anh em bạn bè; lông mày mọc ở góc mắt là người có nhiều bạn bè tốt; lông mày ngắn là người sống cô đơn; hai lông mày sát nhau là người cố chấp, tiểu nhân; hai lông mày hướng lên trên là người cương trực; hai lông mày mọc ngược là người giáo hoạt, điều toa; lông mày mềm rủ xuống như sợi tơ là người tham lam vô độ; lông mày cong cong như thiên nga là người sắc nước hương trời”.

(2). Mắt

Mắt là cung vị của gan thận. Mắt thể hiện tinh lực, tiêu biểu cho sự nghiệp, tiêu biểu cho tâm linh.

Xét về hình dáng, mắt quý nhân gồm có: Mắt rồng, mắt phượng, mắt hổ, mắt trâu, mắt sư tử, mắt voi, mắt khí...

Mắt rồng: To và đen, lòng đen lòng trắng rõ ràng, ánh mắt sáng như tia chớp, nhìn xa trông rộng, khí tàng không lộ ra ngoài, vừa có uy lực vừa mềm nhưng lại vừa cương, mắt hình chữ nhật (口). Thông minh, tháo vát nhanh nhẹn, tinh lực sung mãn, có sức hấp dẫn, tướng quý nhân (Hình 25:8-(1)).

Mắt phượng: Đen trắng rõ ràng, mắt to và đen, thon dài, mắt sáng, mắt dài nhưng tròn, thông minh, hấp dẫn, tinh nhanh năng nổ, nhiệt tình (Hình 25:8-12).

Mắt hổ: Mắt to, sáng, con ngươi ngắn và tròn như mắt rồng, chỉ có điều mắt không đen, tính tình cương trực, có uy lực. Người có kiêu

mắt này thường là nhân vật lãnh đạo kiên cường của một cơ quan đơn vị nào đó (Hình 25:8-(3)).

Mắt sư tử: Mắt to, uy nghiêm, thường đi kèm với lông mày rậm, tính tình trung hậu không khát khe, phú quý nhân từ (Hình 25:8-(4)).

Mắt trâu: Mắt to tròn, vuông vắn, tương đối ngắn, tướng mạo phú quý (Hình 25:8-(5)).

Mắt voi: Nhỏ và dài, nếp nhăn trên và dưới nhỏ và nhiều con người nhỏ, tính tình ôn hòa, mặt mũi hiền lành, tướng mạo hiền từ (Hình 25:8-(6)).

Mắt khỉ: Con người đen, sóng mắt thẳng, chuyển động thoải mái, nước mắt chảy ròng. Người này sinh ra đã phải suy nghĩ, thông minh hơn người, sức chú ý tốt, động tác nhanh nhẹn (Hình 25:8-(7)).

Mắt người xấu gồm: Mắt rắn, mắt lợn, mắt say lơ dờ, mắt hoa đào, mắt sói, mắt dê....

Mắt rắn: Mắt hình tam giác, con người vàng hoặc đen, tròn và có màu đỏ giống như hạt cát đỏ. Người xưa quan niệm: "Mắt có hình tam giác luôn tìm cách hại người", thường là người có thân hình gầy gò (Hình 25:9-(1)).

Mắt sói: Con người vàng, giống như mắt rắn nhưng dài hơn, những người có mắt sói thường tham lam, độc ác, giàu nhưng không nhân từ, có chức có quyền nhưng không chính nghĩa, người có mắt sói thường là người có thân hình gầy gò (Hình 25:9-(2)).

Mắt lợn: Mắt nhỏ, con người đen, mắt trắng hơi đen, nhìn không rõ, ánh mắt sắc, mắt nhắm như đang ngủ nhưng không phải là ngủ, mắt lơ dờ khi phải suy nghĩ về việc gì đó. Người này, thường béo, sáng bóng, hoặc gầy gò (Hình 25:9-(3)).

Mắt say lơ dờ, mắt hình hoa đào, mắt hạc: Kiểu mắt này có con người màu vàng hoặc vàng đỏ, tụ máu, đâm loạn, giống như người say rượu, hay nhìn liếc ngang giống như người đang chạy trốn. Người này thường gian xảo, nguyên khí bị tổn thương, hoặc đầu tóc bóng lộn, mặt hoa da phấn, mỡ máu cao, nhu cầu tình dục cao, yếu đuối, thiếu tính quyết đoán trong công việc (Hình 25:9-(4)).

Mắt tai họa: Người có kiểu mắt này thường rất hay gặp tai họa.

Mắt cá: Mắt giống như mắt cá chép, hai con người to và lồi ra

ngoài, ánh mắt lơ đãng, thần sắc đau buồn, con ngươi nổi lên và lộ ra ngoài, con ngươi hơi đỏ. Người có mắt kiểu này thường dễ tức giận, ba hoa, thô bạo, đoán thọ, cần phải nhanh chóng chữa trị (Hình 25:10-(1)).

Mắt cá sấu: Mắt nhỏ dài, con ngươi nhỏ, mắt trắng dữ tợn. Theo quan niệm của người xưa: “Mắt nhiều lòng trắng là gái sát chồng, đối với nam giới mắt nhiều lòng trắng thì dần dần”. Những người có kiểu mắt này thường bị dần dần bầm sinh, não phát triển không hoàn thiện, thiếu năng trí tuệ. Kết giao với loại người này cần phải thận trọng (Hình 25:10-(2)).

Người xưa quan niệm: “Con ngươi đen, to và ổn định thường là người hiền hậu; phụ nữ nhìn liếc ngang liếc dọc thường là người không tốt, không trong sạch; mắt hình tam giác, lòng đen to thì tâm địa độc ác; mắt tròn, nhỏ và trơn là người sống cõi mở”. “Mắt hiền từ ắt là người lương thiện; mắt hung dữ ắt là người xấu, mắt liếc ngang liếc dọc là người luôn dối kẻ; mắt cận thị là người thông minh; mắt nhìn lên là người lịch sự; mắt nhìn xuống là người tâm địa hiểm ác; mắt nhìn thẳng là người chính trực, mắt nhìn thấp là người nhát gan; mắt nhìn lung tung là người nông nổi, bộp chộp; mắt luôn nhìn trộm người khác là người dâm dăng; mắt bình thường là người nhân đức, mắt nhìn xa là người hiền từ”.

Hai mắt thái âm và thái dương phải có lòng trắng và lòng đen rõ ràng, lông mi dài và nhỏ, cân đối. Mắt có lòng đen nhiều hơn lòng trắng, mắt sáng thường là người có sao âm dương chiếu mệnh, đại phú quý, xương cốt khỏe mạnh. Mắt có lòng trắng và lòng đen rõ ràng, lông mày mịn, thưa và dài, thường là những người sống trường thọ, không có bệnh tật, cả đời sung túc phú quý. Ánh mắt thần bí, mắt đóng đưa, nhìn bên nọ liếc bên kia. Lông mày mịn và dài, tinh thần dao động, nhan sắc bình thường, cử chỉ đứng đắn. Khi nhìn mặt nước từ xa thấy có ánh sáng phản chiếu lên, giống như những nhành hoa đang đua trên mặt nước, đây là người cương nghị trong công việc, tích cực, chịu khó, giống như thả hổ về rừng.

Mắt đẹp và đoan chính, nhỏ và dài, lòng tử ổn định nhưng đóng đưa, khi thì nhìn lên, lúc thì nhìn xuống, nhìn tập trung vào một vật khá lâu, cho thấy người này rất tập trung trong công việc, làm

việc quên mình. Người có mắt nhỏ nhưng không dài thường là người có vóc dáng nhỏ xinh, tính tình hiền hoà. Ngược lại người có đôi mắt dài nhưng to thường là người xấu tính, nham hiểm. Mắt đoan trang thì con người cũng đứng đắn, làm việc tự giác, chính trực, mắt đoan chính thì tâm không tà. Khi kết bạn cũng nên xem đôi mắt của họ, người có mắt liếc như dao cau thường là người không tốt, kết thân với người đó sẽ rất nguy hiểm, do đó khi kết bạn cần phải hết sức thận trọng.

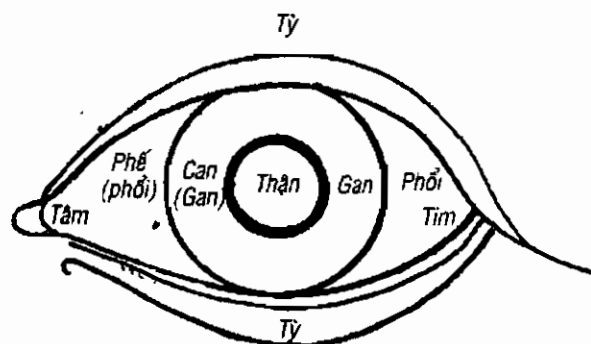
(3). Đôi mắt thể hiện bệnh tình của lục phủ ngũ tạng

Khoé mắt trong và khoẻ mắt ngoài thể hiện mạch máu ở tim, do tim duy trì sự hoạt động của hệ thống tuần hoàn máu. Long nhãn của mắt tượng trưng cho gan, gan liên quan đến gân, gân khoẻ thì mắt đen. Cung mạc (ngọc trắng hoặc mắt trắng) tượng trưng cho phổi, phổi điều khiển khí, khí tốt thì con người hơi trắng. Con người tượng trưng cho thận, thận liên quan đến xương, tinh hoa của xương là đồng tử, mí mắt trên tượng trưng cho lá lách, lá lách liên quan đến bắp thịt, tinh hoa của bắp thịt là mí mắt trên.

Xem mắt chẩn đoán bệnh:

(1) Lòng trắng: Nếu màu đỏ thì bệnh ở tim, màu trắng thì bệnh ở phổi, màu vàng thì bệnh ở lá lách, màu xanh thì bệnh ở gan, màu đen thì bệnh ở thận, cung mạc (lòng trắng) màu vàng thường là màu hoàng đản.

(2) Khoé mắt: Nếu có màu đỏ là biểu hiện của bệnh tâm hỏa, màu trắng đục là biểu hiện của máu ở tim bị hư tổn, màu xanh là biểu hiện của bệnh gan.



Hình 26. Vị trí các phần trên mắt tương ứng với ngũ quan

(3) Vành mắt: Phía trên và dưới đều có màu xanh hoặc màu tro xám, lòng trắng có nhiều tia máu (tia máu xuyên qua đồng tử), mí mắt trên hơi hồng và phù thũng, vẻ mặt mệt mỏi, cho

thấy người này suy nghĩ quá nhiều, lao tâm khổ tứ, mất ngủ, ngủ không đủ, suy nhược thần kinh, tinh thần buồn rầu...

(4) Mí mắt trên: Mí mắt trên có màu đỏ và ướt là biểu hiện của bệnh liên quan đến lá lách; màu vàng đỏ là bệnh nóng trong; màu xám là biểu hiện của bệnh suy thận, màu xanh cho thấy cơ thể có chỗ bị đau, trên và dưới mí mắt đều tươi sáng là biểu hiện của bệnh hen suyễn, phía trên mí mắt có màu xám biểu hiện của bệnh ho do đờm, phía dưới mí mắt có màu tro đen biểu hiện của bệnh do uống đồ lạnh, mắt đen pha chút màu đỏ biểu hiện của bệnh hen. Mí mắt có màu tím lẫn với màu xanh cho thấy người này bị chảy máu dưới da thường là vết thương bên ngoài mắt hoặc bệnh thiếu máu...

(5) Khoé mắt trong: ở bộ phận này của người trung niên xuất hiện vết ban màu vàng gây ra bởi hiện tượng mỡ tích tụ dưới da.

(6) Con ngươi: Con ngươi lồi ra, cổ phù thũng, chứng tỏ cơ năng của tuyến giáp trạng có vấn đề. Con ngươi hơi lồi ra và chuyển động lên xuống chứng tỏ phổi có bệnh.

(7) Trạng thái của mắt: Mắt mờ chứng tỏ thị lực suy nhược, mắt nhìn nghiêng chứng tỏ bệnh liên quan đến gan; mắt nhìn lên, mắt trợn tròn nhìn thẳng, đồng tử mắt giãn ra chứng tỏ tình trạng bệnh tật của người này hết sức nguy kịch, khó qua khỏi.

(8) Hốc mắt dầm nước, mí mắt trên và dưới sưng lên cho thấy thị lực suy nhược, sưng lá lách. Mí mắt dưới phù thũng, cho thấy bệnh suy thận khi ở người già, sau khi ngủ dậy mí mắt bị sưng cho thấy người này bị viêm thận cấp tính, mí mắt và 10 ngón tay sưng nhẹ, bệnh ho lâu ngày. Mắt và mí mắt sưng, đau cho thấy bệnh do tà khí.

(9) Hốc mắt sâu: Mắt sâu vào trong, cho thấy tinh khí của lục phủ ngũ tạng đều bị suy nhược, bệnh tình tương đối nặng, mắt khô và sâu chứng tỏ mắt đang bị mỏi.

(10) Mắt lơ lơ, tập trung tại một điểm chứng tỏ thần kinh có vấn đề, thần chí không bình thường.

(11) Tuyến lệ khô, không thuận lợi về mặt con cái.

Ý nghĩa bổ sung:

Con mắt là cửa sổ của tâm hồn. Mạnh Tử nói: "Tính cách con người thể hiện qua con ngươi của mắt, mắt không thể che dấu được

tật xấu của con người. Người tốt bụng thì con mắt cũng rất đoan chính, trong sáng; người không tốt thì mắt cũng không bình thường. Nghe giọng nói và nhìn vào mắt có thể biết được tính cách người đó như thế nào". Nghĩa là, trong một con người, con người là nơi thể hiện khá rõ nét bản tính của con người. Tâm địa xấu xa của một người có thể che đậy bằng các hình thức khác, nhưng con mắt thì không thể che đậy được bản tính xấu xa của họ. Tính tình ngay thẳng, công minh chính trực, tốt bụng thì mắt luôn trong sáng, đoan chính. Ngược lại bụng dạ hẹp hòi, tâm địa xấu xa, luôn có âm mưu hại người thì mắt luôn đảo bên nọ liếc bên kia hoặc con người lơ dờ. Nghe tiếng nói, nhìn vào mắt là có thể biết được anh ta là người như thế nào.

Từ ánh mắt có thể thấy, người nào có ánh mắt quang minh chính trực thì tính lực dồi dào, khỏe mạnh. Người có con mắt trắng đen rõ ràng thường là người thông minh, tự tin, thuần khiết, chính trực, thẳng thắn. quân tử. Lòng đen và lòng trắng của mắt rõ ràng, mắt to và tròn, có ánh mắt sáng rực, cho thấy người này không chỉ quang minh chính đại, chính trực mà còn thông minh hơn người, tư duy linh hoạt, tính lực dồi dào, khi có động lực tác động rất có thể sẽ làm lên việc lớn. Tất cả những người có đôi mắt lòng đen và lòng trắng lẫn lộn, không phân biệt rõ ràng, đục ngầu, ánh mắt đảo bên nọ, liếc bên kia hoặc ánh mắt sôi sục như một ngọn lửa hoặc sắc như mũi kim châm, thường là người bất chính, người có đôi mắt lúc nào cũng lim rim hoặc mắt tham lam, mắt gian trá, xu nịnh, đen tối, mắt say lơ dờ... nếu kết giao với người này cần phải hết sức thận trọng, nếu không sẽ bị hại.

Mắt có liên quan đến gan, gan là khí quan "Tàng thần" trong nội tạng. Khí huyết là cái gốc của cơ thể, khí huyết đầy đủ thì con người mới có tinh thần, mới có sức sống. Do đó, mắt sáng chứng tỏ khí huyết đầy đủ, thể hiện cơ thể rất khỏe mạnh, mới có thể tinh nhanh hơn người. Nếu thường xuyên mất ngủ, thần kinh thị giác mệt mỏi, gan có vấn đề thì hốc mắt sâu, mắt khô, mắt có màu vàng, trong mắt có nhiều tia máu, hai mắt đều bị sưng chứng tỏ tuyến nước mắt có vấn đề. Vành của hai mắt thâm quầng, đây là dấu hiệu của bệnh mất ngủ. Ánh mắt ngấn nước, mí mắt sưng, trên mí mắt có nhiều nếp nhăn, chưa có con nổi dờ, do thận khí hư nên rất khó có con.

Do vậy, đôi mắt là khí quan truyền tải thông tin tính cách, sắc thái của con mắt tốt hay xấu cho thấy tính cách của người đó tốt hay xấu. Hầu hết những người có đôi mắt đoan chính, lòng đen và lòng trắng rõ ràng, được coi là đôi mắt đẹp. Cũng đôi mắt đó nhưng mắt dài và sâu, ánh mắt rộng và long lanh, tinh nhanh, con ngươi đen nhánh, lòng trắng có màu của lòng trắng trứng, được gọi là mắt phượng mày ngài. Ánh mắt sáng như tia chớp thì đôi mắt càng quý. Ánh mắt dịu hiền chứng tỏ người này hiền từ, rộng lượng. Mắt sắc như dao cau thể hiện sự lạnh lợi. Mắt nhỏ nhưng dài, ánh mắt sáng như ngọn đuốc cho thấy người này có tiền đồ về vang.

(4). Mũi

Mũi được tạo thành bởi sống mũi, xoang mũi, xương mũi, lỗ mũi và cánh mũi.

Mũi là khí quan đầu tiên trong hệ thống hô hấp, là linh mẫu của phổi. Chức năng của mũi, khí quản và phổi gặp trở ngại, khí ôxi hít vào không đủ, việc thải các khí thải và khí các-bon-níc ra khỏi cơ thể không thuận lợi, hô hấp khó khăn. Khi thiếu ôxi, hệ thống tuần hoàn máu tất sẽ bị tổn thương, lượng máu cung cấp cho tim không đủ... dẫn đến nguyên khí của cơ thể bị hư tổn nặng, nên mũi phải thông, phổi hư thì mũi đau, phổi bị viêm thì mũi tắc. Do đó mũi phải to, sống mũi cao, màu sắc của mũi phải trơn bóng. Nhìn vào mũi có thể đoán biết được tuổi thọ, phú quý, tài trí, có thể thấy được trạng thái chức năng đào thải khí độc trong cơ thể con người, độ chính xác tương đối cao. Những người có mũi trơn bóng không giàu thì sống thọ, sống mũi cao thì trường thọ, sống mũi cao, xương nhô lên càng trường thọ.

Thông thường, người có mũi cao cho thấy khả năng làm việc tốt, não bộ minh mẫn. Mũi thấp, khả năng tự lập kém, mũi càng thấp thì càng sống dựa dẫm vào người khác, cũng không thông minh. Người có mũi quá gầy thường không có tiền tài. Lỗ mũi quá lộ liễu, ví dụ mũi hếch lên trên và trên mũi có nốt ruồi thì càng phá sản. Sống mũi thẳng là người lương thiện, nhân từ, phú quý. Mũi của con trai giống như mũi sư tử là người có phúc, nữ có mũi củ hành là quý nhân. Khi nhìn thẳng vào mặt không thấy lỗ mũi chứng tỏ người này luôn muốn vờ vớt của cải. Đầu mũi phồng to là người không hại người khác, đầu mũi nhỏ và nhọn là người gian trá.

Mũi đẹp bao gồm:

Mũi huyền đảm, đầu mũi bằng phẳng, đuôi mũi nối liền không bị gấp khúc, cánh mũi nhỏ, sống mũi thẳng, thân hình cao lớn, được coi là mũi phú quý (Hình 25:11-(1)).

Mũi trâu: Mũi to và dày, đuôi mũi nối liền với ấn đường (phần nằm giữa hai lông mày), cánh mũi tròn, trên sống mũi thịt không nhiều, xương không lộ, được coi là mũi phú quý nhân hoà (Hình 25:11-(2)).

Mũi hổ: Đầu mũi to, tròn và lỗ mũi không lộ, cánh mũi nhỏ, sống mũi thẳng, đuôi mũi to, được coi là mũi đại phú quý và có uy vũ (Hình 25:11-(3)).

Mũi sư tử: Đuôi mũi thấp, sống mũi cao, đầu mũi lớn và tròn, dài, không nhọn thường là người tình nhanh. Nếu đối xử tốt với người này thì họ sẽ rất tốt, trọng nghĩa, đền đáp xứng đáng; nếu không đối xử tốt thì họ sẽ ôm hận trong lòng và tìm cách trả thù bằng được. Tuy nhiên những người này khi làm lãnh đạo thường bảo vệ cấp dưới (Hình 25:11-(4)).

Mũi rồng: Đuôi mũi thẳng giống như mũi trâu, sống mũi cao, hình vuông, thẳng, đầy đặn, đầu mũi có hình củ hành, bằng phẳng, được coi là mũi đại phú quý, tính tình ôn hoà (Hình 25:11-(5)).

Mũi củ hành: Đuôi mũi nhỏ, sống mũi cao, thẳng, kéo dài đến ấn đường, đầu mũi hình củ hành, cánh mũi tròn, da mũi trơn nhẵn, nữ thì xinh xắn thông minh, phú quý, thân thiết gắn bó lâu dài với bạn bè, nhân từ. Những người có kiểu mũi này thường biết cách điều chỉnh các mối quan hệ xã hội, sống hoà thuận (Hình 25:11-(6)).

Mũi xấu gồm ba kiểu chủ yếu như sau:

Mũi quạ: Đuôi mũi thấp, sống mũi lộ, đầu mũi nhỏ và quắp vào trong, cánh mũi ngắn và hẹp, người này thường độc ác, lòng dạ hẹp hòi, nham hiểm, đặc biệt đối với những người mất rấn, ti hí mắt lươn thì tính cách trên càng bộc lộ rõ hơn. Người xưa quan niệm: "Không nên kết thân với những người mất mũi diều hâu, trong bụng của những người này luôn có ý định nham hiểm". Nghĩa là, loại người này luôn luôn tìm cách hại người khác, không thể không đề phòng (Hình 25:12-(1)).

Mũi lộ xương: Đuôi mũi nhỏ, hẹp, tẹt, xương sống mũi gầy và nhô lên, đầu mũi nhọn nhưng không quắp, cánh mũi ngắn, đây là hạng người hạ lưu, gian trá, đố kỵ với người tài, tranh quyền cố vị, lòng dạ hẹp hòi, nham hiểm, tính tình trâm, quan hệ xã giao rất kém, dối trên lừa dưới, đùa giỡn với quyền lực, những người này nếu ánh mắt sắc nhọn, hành vi bủn xỉn thì càng nguy hiểm (Hình 25:12-(2)).

Mũi ba khúc: Đuôi mũi tẹt và nhỏ, xương mũi nhỏ cao, sống mũi lồi lên tạo thành gò, sau đó lại lõm xuống, đầu mũi nhô lên nhưng không cao bằng xương sống mũi, tiếp đến lại thấp xuống tạo thành ba khúc, đây là người rất tối kỵ, tuyệt thế, cuối đời sống cô độc trong căn nhà rách nát, về già không nơi nương tựa (Hình 25:12-(3)).

Ngoài ra còn có mũi bã rượu cũng không tốt, người có kiểu mũi này hoặc là thô lỗ, cộc cằn hoặc khổ về già. Tức là khi về già phải tha phương cầu thực, cuộc sống tuổi già vất vả cho đến khi chết, chết nơi đất khách quê người (Hình 25:12-(4)).

Tóm lại, đầu mũi tròn, đầy đặn thì trường thọ, xương sống mũi nhô cao thì bạc mệnh, trên mũi có nhiều đường vân ngang thì gặp nhiều tai ương, đầu mũi hơi nhọn thường là người chua ngoa, cay nghiệt, mũi dài thì trường thọ.

(5). Miệng

Miệng là cung vị của tỳ vị. Miệng dùng để nói và ăn, là nơi nạp chất dinh dưỡng và cũng là nơi gây nên chuyện lời thối. Người xưa có câu: "Bệnh từ miệng mà vào, họa từ miệng mà ra". Miệng tượng trưng cho tính tình, cơ biến, tài ăn nói.

Người có môi rất mỏng thường là người có tài hùng biện, nói nhiều nhưng giọng điệu không tốt, đôi khi trở nên chua ngoa cay nghiệt. Người có môi dày, thể hiện kém thông minh. Môi dày, trung hậu, thật thà, giản dị. Môi trên mỏng, môi dưới dày, trung chính ôn hoà. Miệng to nói nhiều, tương đối thẳng thắn nhưng cũng rất coi trọng danh dự. Miệng to môi dày, ác khẩu nhưng tốt bụng. Miệng rộng môi mỏng, thích nói chuyện thiên hạ. Miệng nhỏ như quả anh đào, cá tính tương đối chặt chẽ, hướng nội, năng lực thực tế kém. Miệng hẹp, mép trễ xuống, lòng dạ nham hiểm, tính tình hung ác. Môi dày, răng to ăn nói vụng về. Miệng rộng tham ăn, cả nam và nữ đều như vậy. Hai đường vân ở mép chạy xung quanh miệng tạo

thành nếp nhăn khi nhai, là dấu hiệu biểu hiện của tai họa tù tội, có nguy cơ bị chết đói. Miệng trễ ở hai bên mép, cầu kỳ trong cách ăn mặc. Mép bên cao bên thấp là người gian trá, lừa lọc. Mép nhếch lên trên, lạc quan tự tại. Miệng như đá đỏ, cuộc sống lúc giàu lúc nghèo. Lưỡi to, miệng nhỏ, lưỡi thò ra ngoài, thường là người dấn độn. Lưỡi to, miệng nhỏ thường là người nghèo khổ. Người giàu có môi rất hồng, người nghèo môi xanh. Môi nhẹ và mỏng luôn thích bàn tán về người khác, chọc gậy bánh xe.

Khi kết bạn nên chọn người có môi dày, không nên chọn kết bạn với những người môi mỏng; môi có góc cạnh, đường viền rõ ràng, rất có duyên. Môi có góc cạnh thường là người thông minh, tài giỏi, ăn nói trôi chảy, tư duy nhanh nhẹn, giỏi xã giao. Những người có môi ngắn, nhỏ và tròn thường là người trung hậu, linh tính không tốt, khả năng biểu đạt ngôn ngữ kém, ăn nói vụng về, thiếu khả năng hoạt động thực tế, những lúc quan trọng thì không nói được.

(6). Mật mã sinh mệnh thể hiện trên lưỡi

Lưỡi thường gồm hai bộ phận chính là chất lưỡi và bựa lưỡi. Thông thường sự biến đổi của khí huyết (bao gồm hệ thống tuần hoàn máu, hệ thống thần kinh) chủ yếu phản ánh trên lưỡi, sự biến đổi của ruột và dạ dày (hệ thống tiêu hoá) chủ yếu phản ánh ở bựa lưỡi.

Vị trí tương ứng của lục phủ ngũ tạng ở lưỡi:

(1) Toàn bộ lưỡi tượng trưng cho dạ dày, vị trí trung tâm lưỡi tượng trưng cho dạ dày, đầu lưỡi tượng trưng cho tim, đuôi lưỡi tượng trưng cho thận, hai bên lưỡi tượng trưng cho gan mật; bốn múi tượng trưng cho lá lách.

(2) Đầu lưỡi tượng trưng cho thượng vị; giữa lưỡi tượng trưng cho trung vị; đuôi lưỡi tượng trưng cho hạ vị.

(3) Đầu lưỡi phản ánh bệnh ở tim và phổi; giữa lưỡi phản ánh bệnh ở tỳ vị; đuôi lưỡi phản ánh bệnh ở thận; hai bên lưỡi phản ánh bệnh ở gan mật.

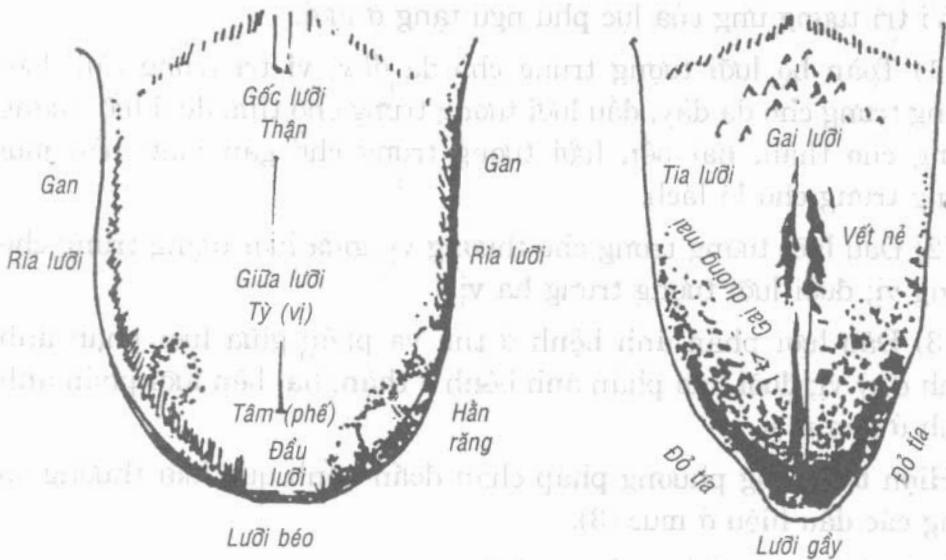
Hiện tại trong phương pháp chẩn đoán bệnh qua lưỡi thường sử dụng các dấu hiệu ở mục (3).

Đoán bệnh và tính cách qua lưỡi:

(1) Thông thường một người khoẻ mạnh thì chất lưỡi (bao gồm

màu sắc của lưỡi, hình dáng của lưỡi và cử động của lưỡi) màu đỏ nhạt (tuy nhiên đôi khi người bị cảm hoặc bị viêm hệ thống đường hô hấp ở giai đoạn đầu thì lưỡi cũng có màu đỏ nhạt). Lưỡi trắng bạch chứng tỏ người này bị hư hàn, dương khí không đủ, thiếu vitamin B; lưỡi đỏ rực chứng tỏ cơ thể bị nhiệt, đầy hơi, kém ăn, thiếu Vitamin B2; lưỡi màu đỏ thâm thường là dấu hiệu của hiện tượng cơ thể bị nhiệt, nhiệt chạy vào máu gây sốt cao, nhiễm trùng máu, hoặc các bệnh truyền nhiễm cấp tính...và cho thấy bệnh đang ở vào giai đoạn trầm trọng.

Lưỡi đỏ, khô và không có bọt lưỡi chứng tỏ âm khí của thận và dạ dày suy nhược, tân dịch hao tổn; lưỡi đỏ, gầy và nhỏ là dấu hiệu của hiện tượng cơ thể bị nhiệt dẫn đến mất nước, thiếu vitamin, âm suy, nóng trong. Lưỡi màu tím xanh là dấu hiệu của bệnh huyết hàn, âm suy, cho thấy chức năng của hệ thống tuần hoàn máu trong cơ thể bị suy nhược hoặc suy nhược cơ thể. Lưỡi có màu xanh tím, khô, ít nước thường là dấu hiệu của bệnh phong thấp, của tim và thận suy khí, thường thấy ở những người có chức năng của tim và phổi không hoàn thiện. Lưỡi thâm môi xanh, cho thấy thiếu ôxi, tĩnh mạch bị ứ máu, hệ thống hô hấp và tuần hoàn máu suy nhược. Lưỡi đỏ tím dấu hiệu của bệnh sơ gan, bệnh tim, ung thư.



Hình 27: Mật mã sinh mệnh thể hiện trên lưỡi

Hình dáng của lưỡi chia thành: già non; béo gầy; lưỡi đỏ rực như có lửa đốt, lưỡi hình mai rùa.

Lưỡi khô, không có nước thường thuộc kiểu lưỡi già, dù là màu đỏ, trắng, vàng, màu tro, màu đen... đều là dấu hiệu của bệnh. Lưỡi đầy đặn, nhiều nước gọi là lưỡi non hoặc xung quanh lưỡi có dấu vết răng dù bữa lưỡi có màu gì thì đều là biểu hiện của khí hư (theo cách gọi của Đông y). Trên mặt lưỡi thông thường trơn nhẵn, không có vết lồi lõm, nếu xuất hiện các vết lồi lõm thường ở giữa và đuôi lưỡi đều là dấu hiệu của hiện tượng nóng trong. Đầu lưỡi xuất hiện các đốm màu đỏ như lửa đốt chứng tỏ tỳ vị đang bị nhiệt. Lưỡi có nhiều đốm lửa xuất hiện trên mặt lưỡi với mật độ cao cho thấy bệnh viêm phổi nặng, sốt cao, nhiệt chạy vào tim.

Lưỡi bình thường không có vết nứt, do đó khi trên mặt lưỡi xuất hiện nhiều vết nứt sâu như những vết nứt trên mai rùa, chứng tỏ trong cơ thể nhiệt rất cao hoặc huyết hư, âm suy. Thường thấy ở những người thiếu vitamin B, vitamin C, vitamin E. Lưỡi vàng và có nhiều vết nứt chứng tỏ dạ dày đang bị nhiệt, khó tiêu, tích nước, đường ruột bị nhiệt, kiết lỵ, trướng bụng. Lưỡi có màu đỏ và nhiều vết nứt chứng tỏ trong người dương thịnh âm suy, âm khí bị tổn thương. Lưỡi trắng bạc, non nớt và có nhiều vết nứt chứng tỏ âm khí ở thận không đủ dẫn đến chứng hư.

Lưỡi đỏ, sưng to cho thấy tim và lá lách bị nhiệt. Lưỡi sưng, nước nhiều và đọng lại trên mặt lưỡi, cho thấy dương khí ở lá lách và thận bị suy, thường thấy ở những bệnh nhân phong thấp, cảm lạnh, viêm thận mãn tính; lưỡi đầy đặn, đỏ và có nhiều vết răng xung quanh lưỡi, cho thấy lá lách bị suy khí, đờm nhiều, huyết hư, thường thấy ở những người bị bệnh mãn tính ở hệ thống tiêu hoá và hệ thống hô hấp, lưỡi mỏng, hẹp, dài là lưỡi gầy. Lưỡi gầy trắng, tím, tỳ, thận, phổi đều hư; lưỡi gầy, đỏ nhạt cho thấy sương khí của tim, lá lách đều hư, khí huyết không đủ; lưỡi gầy và đỏ thắm tán dịch bị tổn thương cùng với những vết loét, âm suy nhiệt thịnh, bệnh rất nghiêm trọng. Lưỡi khô, xám đều là dấu hiệu của bệnh nặng.

Khi lè lưỡi ra, mặt lưỡi trắng bạc cho thấy chức năng của hệ thống thần kinh bị suy nhược. Lưỡi cứng là dấu hiệu của hiện tượng vỡ mạch máu não; lưỡi nhọn, trắng là dấu hiệu của hiện tượng trúng gió.

(2) Bựa lưỡi (bao gồm chất và màu sắc của bựa lưỡi) là một lớp bột trên niêm mạc bề mặt của lưỡi. Bựa lưỡi bình thường phải mỏng và phân bố đều trên mặt lưỡi, ở giữa lưỡi hơi dày, ướt và có màu hồng nhạt.

Bựa lưỡi mỏng là biểu hiện giai đoạn đầu của bệnh; bựa lưỡi dày cho thấy bệnh tương đối nặng, chức năng dạ dày và ruột đều gặp trở ngại hoặc có đờm. Bựa lưỡi khô cho thấy tân dịch bị tổn thương, nóng trong, sốt cao hao tân dịch, âm suy, tân dịch không đủ, cần phải uống nhiều nước để bổ sung. Bựa lưỡi chứa nhiều nước gọi là bựa nước trơn, cho các cơ quan nội tạng quá lạnh, trúng gió, ướt và họng có đờm... Bựa lưỡi có dạng bột mịn pha lẫn với dầu phân bố dày đặc trên mặt lưỡi, cho thấy thức ăn khó tiêu, chức năng tiêu hoá kém.

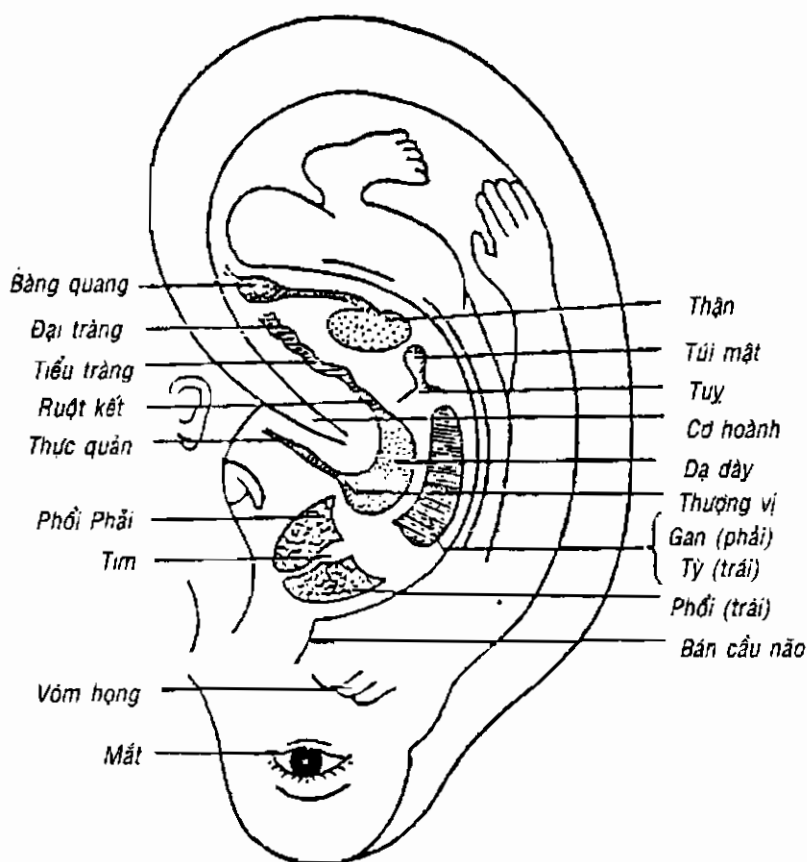
Bựa lưỡi trắng cho thấy bệnh tình nhẹ, chủ yếu là do cảm lạnh, dị ứng ngoài da, chứng hàn. Bựa lưỡi trơn, mỏng và trắng là dấu hiệu của bệnh phong thấp, cảm lạnh. Bựa lưỡi dày và trắng chứng tỏ trong cơ thể có đờm, phổi bị suy nhược, cảm phong hàn, dẫn đến đường hô hấp bị viêm nhiễm, viêm phế quản cấp tính và mãn tính, khó thở. Bựa lưỡi trắng, khô và mịn, chứng tỏ trong người có chỗ bị loét, dịch phổi bị tổn thương, nhiệt lượng mất cân bằng, dịch trong cơ thể bài tiết không đều, cơ thể nóng trong có chỗ bị viêm nhiễm.

Bựa lưỡi màu vàng cho thấy bệnh tình trong người rất nặng, nhiệt lượng trong cơ thể tăng mạnh, dấu hiệu của chứng nhiệt, tà khí nhiều, dương thịnh âm suy, dấu hiệu của bệnh viêm dạ dày. Bựa lưỡi vàng dai dẳng của bệnh nóng trong, bựa lưỡi màu vàng thâm nhiệt lượng trong người càng tăng, bựa lưỡi màu thổ hoàng nhiệt lượng trong người đạt mức cực điểm gây ra hiện tượng kiệt lực. Bựa lưỡi màu trắng chuyển sang màu vàng, trơn, cho thấy phong đã chuyển thành nhiệt, bệnh vẫn chưa làm hao tổn tân dịch trong cơ thể. Bựa lưỡi vàng, dày và trơn, dạ dày bị đau do nhiệt (trên hai bàn tay và dưới da xuất hiện nhiều nốt ban đỏ trắng). Bựa lưỡi mịn và vàng cho thấy nhiệt tập trung nhiều ở trung tiêu (đoạn giữa dạ dày, theo cách gọi của Đông y), phổi, ho do đờm, viêm phổi, viêm phế quản, tiêu hoá không tốt, ăn không ngon... Bựa lưỡi vàng, dày, khô dạ dày bị nhiệt làm hao tổn tân dịch. Bựa lưỡi vàng và nhạt, lưỡi đầy đặn và non, xung quanh lưỡi có nhiều vết răng cho thấy tỳ vị suy nhược, phù thũng. Bựa lưỡi có màu tro chứng tỏ bệnh đã nhiễm

vào máu dẫn đến khí huyết bị hư tổn. Bụng lưỡi đen bệnh tình nguy kịch, cơ thể mất nước trầm trọng, nhiệt tăng, tân dịch khô cạn hoặc dương quá thịnh âm quá suy, tâm lực suy nhược.

(7). Mật mã sinh mệnh thể hiện ở tai

Tai là nơi thể hiện rất rõ bệnh tình của cơ thể và lục phủ ngũ tạng. Dái tai tượng trưng cho phần đầu; vành tai tượng trưng cho tứ chi; ốc nhĩ tượng trưng cho chức năng của các khí quan nội tạng trong lồng ngực. Do đó, khi xem tai có thể nắm được toàn bộ thông tin sinh mệnh của con người. Dái tai có nếp nhăn là dấu hiệu rõ nét cho thấy bệnh tình ở hệ thống mạch máu não và tim. Đây là dấu hiệu của các bệnh tổn thương bất ngờ hoặc đau đầu, chóng mặt do mỡ máu cao, bệnh tim, cao huyết áp, thiên đầu thống, tắc mạch máu não và tim, tụ máu não, lượng máu cung cấp cho tim không đủ...gây



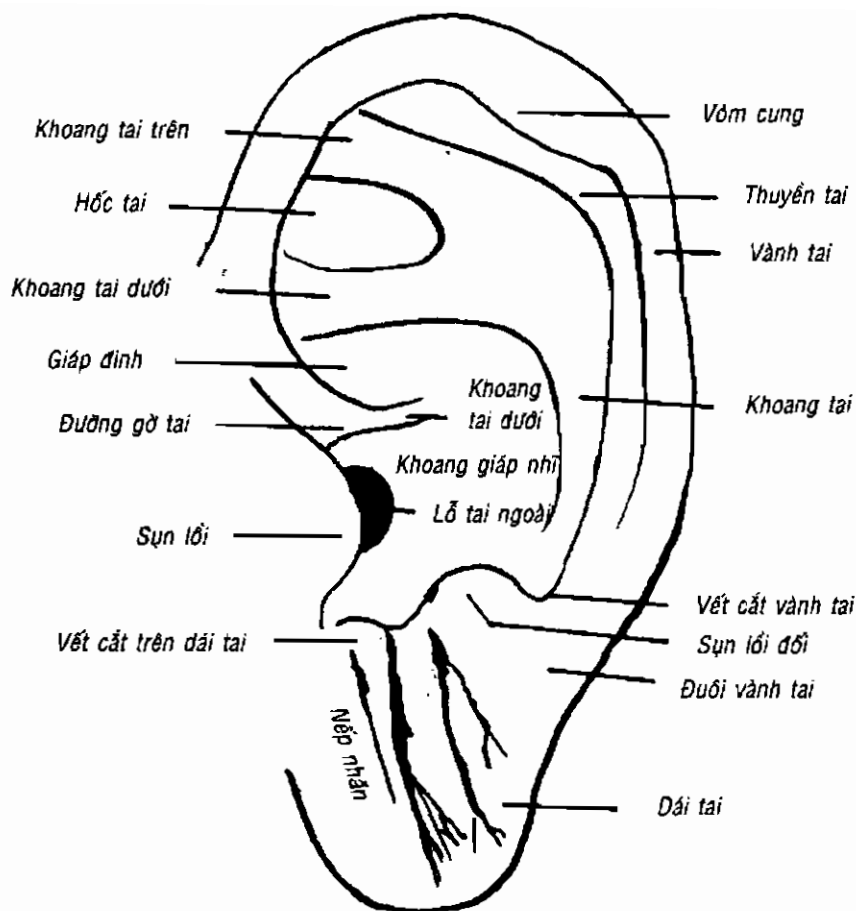
Hình 28: Mật mã sinh mệnh thể hiện trên tai

ra. Khi xuất hiện triệu chứng bất ngờ, theo cách nói dân gian gọi là "phá sản" nên nếp nhăn này có tên là "Nếp nhăn phá sản".

Dái tai phản ánh trạng thái chức năng của các khí quan trên đầu, do đó người có dái tai dày và to, chỉ số IQ cao, đầu óc thông minh, tinh lực dồi dào, là dấu hiệu của sự khoẻ mạnh. Toàn bộ tai có liên quan đến thận và tuổi sống. Trong đó thận có quan hệ mật thiết với chức năng sinh dục, thể hiện trạng thái khả năng tình dục. Do đó, vành tai to hay nhỏ, dày hay mỏng thể hiện khả năng quan hệ tình dục mạnh hay yếu. Người có tai nhỏ, không có dái tai, tai mỏng thường là người bạc tình, tự ti, chuyên quyền, lạnh nhạt, đặc biệt đối với những người lông mày thưa và nhạt thì biểu hiện trên càng rõ nét hơn, gia đình không hoà thuận. Tai rắn chắc, chức năng của thận tốt, gân cốt cũng cứng chắc. Ngoài ra, tai còn tượng trưng cho tử cung. Trong y học phương Đông, tai là một thế giới độc lập, một vũ trụ nhỏ, có nhĩ chấn, nhĩ châm, huyết đạo, từ đó có thể điều trị được các loại bệnh ở toàn thân.

Trong quá trình giải phẫu thi thể, các chuyên gia y học người Mỹ đã nhiều lần phát hiện thấy, tất cả những bệnh nhân chết vì bệnh xơ cứng động mạch, thì trên dái tai của họ đều có một nếp nhăn. Sau khi tiến hành nghiên cứu tương đối kỹ, các nhà khoa học phát hiện thấy, trong số những người có nếp nhăn ở dái tai thì có tới 90% số người mắc bệnh tim; trong số 11 ví dụ bệnh nhân không có nếp nhăn trên dái tai, có tới 10 ví dụ có động mạch bình thường. Đồng thời, tiến hành kiểm tra dái tai của một nhóm 121 ví dụ được chẩn đoán chắc chắn là bị bệnh tim, thì có tới 120 ví dụ có nếp nhăn.

Nếp nhăn trên dái tai là chỉ nếp nhăn hình dây xích sâu và chéch lên trên ở hai dái tai, nếp nhăn đó hầu hết bắt đầu từ cửa tai nghiêng về phía sau cho đến đường viền bên ngoài của dái tai, đa số là hình đường thẳng đơn (những nếp nhăn ngắn và không có hình dây xích thì không thuộc phạm vi này). Dái tai được tạo thành bởi tổ chức giống như tổ ong, không có xương, không có dây chằng và thịt, chất dinh dưỡng nuôi dái tai do động mạch phía sau tai cung cấp. Người mắc bệnh tim do độ kết dính trong máu tăng và động lực của mạch máu thay đổi nên rất dễ dẫn đến lượng máu cung cấp cho tổ chức dái tai không đủ, dái tai co lại, tạo thành nếp nhăn trên dái tai. Nếp nhăn trên dái tai cũng là dấu hiệu giúp phát hiện sớm bệnh tim.



Hình 29: Nếp nhăn thể hiện bệnh tim trên da tai

Nghiên cứu mới nhất của một Trung tâm nghiên cứu y học nổi tiếng của Mỹ cho thấy, từ tuổi 45 trở lên có dấu hiệu đau ngực và các dấu hiệu khả nghi khác, nếu thấy xuất hiện nếp nhăn trên da tai, thì có tới 90% cho thấy người này bị xơ cứng động mạch vành. Hiện nay, ở Trung Quốc bắt đầu chú trọng đến việc nghiên cứu mối quan hệ giữa nếp nhăn và bệnh tim. Sau khi nghiên cứu đối với 292 ví dụ về người già mắc bệnh liên quan đến hệ thống tuần hoàn máu ở tim, tỷ lệ người già có nếp nhăn ở da tai là 85,6%, trong số 40 ví dụ về bệnh nhân vừa bị huyết áp cao, vừa bị bệnh tim có tới 90% số người có nếp nhăn là 95%. Nếp nhăn trên da tai rất dễ phát hiện, có tác dụng nhất định trong chẩn đoán lâm sàng. Những người

trung niên và người già nên thường xuyên dùng gương để soi tai của mình, nếu phát hiện thấy trên da tai có nếp nhăn thì có khả năng mắc bệnh tim.

2. Mật mã sinh mệnh thể hiện ở các phần của khuôn mặt

(1) Trán

Trán tượng trưng cho trí tuệ, tuổi thọ. Trán được tính từ lông mày trở lên, từ chỗ mọc tóc trở xuống và từ hai bên mai trở vào. Vị trí lõi lên ở hai bên trán chính là đầu khớp xương trán. Nếu ở vị trí chính giữa trán xuất hiện vết lõm nhẹ, cho thấy người này thời trẻ đã phải chịu nhiều khổ cực, cuộc sống vất vả, gặp nhiều hoạn nạn, thời niên thiếu dinh dưỡng không đủ, phát triển không tốt nên đã để lại dấu vết này. Những người trán cao và rộng, dù là nam hay nữ, đa phần là rất thông minh, đại não phát triển, tư duy nhanh nhẹn. Đỉnh trán có đường giới hạn, hất về phía sau và trán dài cho thấy người này sống rất trường thọ. Trán rộng, rõ và dài vừa là người có trí tuệ vừa trường thọ, tinh lực dồi dào. Những người này thường gầy gò, chắc nịch, các bức tranh về tiên ông trong dân gian thường vẽ những ông tiên có trán rộng, dài. Trán ngắn và thấp, thường là người nhu nhược nhưng ôn hoà và lương thiện. Tuy nhiên, người có trán quá hẹp và ngắn, thường là người đàn độn bẩm sinh.

(2) Má

Má là cung vị của tim và phổi, xương gò má tượng trưng cho cá tính. Xương gò má càng cao cá tính càng mạnh mẽ. Má cao tức xương gò má có hình khuê giác, tài năng bộc lộ rõ, nóng tính, bướng bỉnh, buông thả. Nếu má cao và tròn, mặc dù có cá tính nhưng có thể tùy cơ ứng biến, tương đối tròn trịa. Xương gò má ẩn và không rõ, thường là người không có cá tính, mềm yếu, nam mất đi sự ôn hoà nhưng là người lương thiện, nữ dịu dàng, hiền hậu, biết chăm sóc người khác, tâm lý, chu đáo.

Quan niệm của người xưa: "Nam gò má cao là bạc anh hào" hoặc "Nữ gò má cao, sát chồng không cần dao". Nghĩa là nữ giới gò má cao tính tình nóng nảy, hung dữ, khó sống với người khác. Người vợ và con dâu kiểu này dễ làm mất lòng mọi người trong gia đình, nhưng người phụ nữ này làm việc rất chăm chỉ, xuất sắc, có năng

lực thực sự, giỏi hơn nam giới. Đối với những người chồng kém cỏi, rất cần một người vợ như thế này.

(3) Đường vân quyền lực

Đường vân quyền lực thể hiện uy lực, quyền thế của một người. Hai đường vân xuất phát từ cánh mũi và cong xuống dưới gọi là đường vân quyền lực. Đường vân quyền lực có ba ý nghĩa: Có địa vị quyền lực trên chính trường; rất quan tâm đến gia đình, có uy tín và vai trò quan trọng trong gia đình; thành công trong sự nghiệp. Hiện tại phụ nữ có rất nhiều cơ hội phát huy tài năng của mình trong các lĩnh vực, có thể đạt được những thành tích rất cao. Phụ nữ có đường vân quyền lực rõ ràng thường là người có tài năng quản lý và năng lực tổ chức, khả năng điều hành, là dấu hiệu của năng lực thực tế. Dù là nam hay nữ, nếu có đường vân quyền lực rõ nét, nhất định là một người lãnh đạo tài năng hoặc là người có thành tích rất nổi bật trên một phương diện nào đó. Đường vân quyền lực không rõ nét, thiếu sự cởi mở, tính tình ôn hoà, là người bình thường, không có gì nổi bật.

(4) Nhân trung

Nhân trung tượng trưng cho con cái, nhân trung cung vị của hệ thống sinh dục, đối với nữ thì nhân trung còn tượng trưng cho tử cung. Thông thường mọi người đều cho rằng nhân trung càng sâu thì con cái càng nhiều, nhân trung càng nông thì con cái càng ít. Theo kinh nghiệm của chúng tôi, nhân trung sâu thường sinh con trai, nhân trung nông thường sinh con gái, nhân trung rộng thường có nhiều con, tỷ lệ chứng minh trên thực tế rất cao. Nhân trung phía trên hẹp, phía dưới rộng thì nhiều con cháu, cả trên và dưới nhân trung đều hẹp nhưng chính giữa nhân trung rộng thì con cháu sẽ rất khổ, cả trên và dưới nhân trung đều thẳng và đầy đặn con cháu đầy nhà, cả trên và dưới nhân trung đều bằng phẳng và nông con cháu hiếm muộn; nhân trung gẫy khúc thường là người không trọng tín nghĩa; nhân trung thẳng là người trọng tín nghĩa.

(5) Cằm

Cằm tượng trưng cho sự may mắn về già và nghị lực. Người có cằm dài và rộng thường được hưởng phúc về già và may mắn. Người có cằm quá nhọn và hẹp, viễn cảnh về già không tốt. Phụ nữ khuôn

mặt hình trái xoan có cằm nhỏ thường là người rất xinh, khéo léo, nhanh nhẹn. Thời trẻ rất đẹp, có sức hấp dẫn. Nếu lấy phải những người chỉ thích sắc đẹp thì khi về già cô gái này sẽ rất khổ, vất vả, hay còn gọi là "hồng nhan bạc mệnh", bởi vì khi đó cô gái đã mất đi vẻ đẹp của mình.

Người có cằm hai ngón thường là người có khả năng rất tốt trong việc hoá giải nguy hiểm, biến dữ thành lành, ngay cả khi bị dồn đến bước đường cùng họ vẫn tìm được lối thoát, dường như có thần trợ giúp, nên mọi khó khăn đều tự nhiên được giải quyết. Xương cằm lộ rõ ra ngoài, có hình chữ "Sơn" cho thấy đây là người rất có nghị lực, khắc khổ, luôn tự phấn đấu, từ nhỏ đến khoảng 40 tuổi rất vất vả, khổ cực, nhưng nhờ sự nỗ lực phấn đấu vươn lên, sau này trở thành một người thành công, có quyền lực và đạt được những thành tựu nổi bật trên một lĩnh vực nào đó, cằm hình chữ "U" thường là người cương trực; cằm tròn thường là người ôn hoà.

(6) Quai hàm

Quai hàm tượng trưng cho dũng khí. Quai hàm rộng thường là người dũng cảm, mạnh dạn, can đảm có khả năng đảm đương được việc lớn, không sợ việc, có sức hấp dẫn, quyết đoán, dám chịu trách nhiệm, xông xáo, dám mạo hiểm, có tinh thần cởi mở. Tuy nhiên người có quai hàm to thường tính phản kháng cũng rất mạnh, đặc biệt đối với những người trong lòng bàn tay có đường vân phản kháng hoặc đường sinh mệnh và đường trí tuệ phân cách hoặc có đường vân xuyên suốt toàn bộ bàn tay... thì biểu hiện tính phản kháng càng rõ nét. Người này thường rất mạnh dạn, dũng cảm, quyết đoán trong công việc, nhìn từ phía sau gáy thấy quai hàm bè sang hai bên chính là dấu hiệu của tính cách này. Quai hàm to, xương gò má cao thì tính cách này càng nổi bật. Do đó những người quai hàm to khi làm việc không được làm liều, mạnh dạn nhưng phải khoa học, phải biết kiềm chế, điềm đạm và phải có mưu cao, như vậy thì làm việc gì cũng thành công, tỷ lệ thành công trong sự nghiệp rất cao.

3. Mật mã sinh mệnh thể hiện trên tổng thể khuôn mặt

(1) Tổng luận về mật mã trên khuôn mặt

Mật mã trên khuôn mặt chỉ đặc trưng tổng thể của phần đầu

người, là ngắn hay dài, là vuông hay tròn, là gầy hay béo... khoảng cách từ vị trí có tóc mọc đến phía trên lông mày gọi là "Thượng đình", từ lông mày đến mũi gọi là "Trung đình", từ mũi đến nhân trung và cằm gọi là "Hạ đình". Khuôn mặt được coi là phú quý nếu cả ba "Đình" này phải tương xứng với nhau và đầy đặn, một trong ba "Đình" đó bị khác thường thì khuôn mặt chưa hoàn thiện. Điều đó có nghĩa là, sự to nhỏ, dài ngắn, dày mỏng, cao thấp, rộng hẹp... của các khí quan trên khuôn mặt và hình dáng cơ bản của khuôn mặt đều lấy tỷ lệ của các bộ phận của cơ thể làm tiêu chuẩn, không cần đưa ra một chỉ số được phân tích theo định lượng, nhưng cũng phải có một chuẩn mực nhất định, vượt qua chuẩn mực đó bao nhiêu thì bị coi là to, dài... kém chuẩn mực đó bao nhiêu thì bị coi là mỏng, thấp.... đây là cách tính mang tính thực tế, không phải là cách thức quan sát nghiên cứu sự vật của người phương Đông. Người phương Tây thường đưa ra một chỉ số chuẩn mực, sau đó sử dụng máy tính để tính toán, đây là cách tính theo chủ nghĩa duy vật máy móc của người phương Tây. Trong thuật tướng số của người phương Đông không thể sử dụng phương pháp đó mà tất cả đều mang tính ước lượng, không đòi hỏi độ chuẩn xác cao về mặt số đo.

Tóm lại, các bộ phận trên khuôn mặt phải phối hợp hài hoà, bộ phận này không thể to hơn hoặc nhỏ hơn bộ phận kia. Ví dụ người có mũi cao thì ắt là người thông minh, phú quý, nếu cái mũi đó mọc trên khuôn mặt nhỏ, các bộ phận khác trên khuôn mặt có kích thước không phù hợp với cái mũi đó thì cũng không phải là khuôn mặt đẹp, hài hoà. Thuật tướng số của người phương Đông thường dựa vào tướng mạo để luận phúc, lộc, thọ của một người, mà không nói tại sao tướng mạo này lại được coi là phúc, lộc, thọ; tướng mạo kia không được coi là phúc, lộc, thọ. Do đó, trong khi luận tướng mạo không thể tránh khỏi những quan niệm mang tính trừu tượng. Tướng số học hiện đại, nghiên cứu hình thức biểu hiện các trạng thái thông tin sinh mệnh trên cơ thể xuất phát từ các phương diện di truyền học bẩm sinh, sinh lý học, tâm lý học và giáo dục học, dinh dưỡng học..., như vậy đã loại bỏ đi những thành phần vô đoán trong tướng số học cổ đại, khẳng định kinh nghiệm quan sát và kinh nghiệm trực giác của người đi trước, đưa ra những lý giải mới, cũng chính là nhằm phát triển tướng số học nguyên bản trước đây.



Hình 30: Mặt mã sinh mệnh thể hiện trên khuôn mặt

Một khuôn mặt phú quý phải là khuôn mặt có tướng mạo đoan trang, đạo mạo, khí hoà; kị nhất là khuôn mặt nghiêng lệch, khuôn mặt không cân đối, khuôn mặt thần sắc u ám, gầy gộc.

(2) Khuôn mặt hình chữ “Đồng” (同)

Khuôn mặt hình chữ “Đồng” (同) hay còn gọi là khuôn mặt hình chữ “Quốc”. Khuôn mặt này có ba “Đỉnh” cân đối nhau, hình chữ nhật (日). Ba “Đỉnh” dài và rộng, ngũ quan đầy đặn, dày, có góc cạnh. Đây là khuôn mặt phú quý. Những người có khuôn mặt này, thường là người chính trực tâm trong sáng, có uy lực, cá tính mạnh mẽ, làm việc tích cực, cương trực, thường phạt phân minh, tinh lực dồi dào, hợp với lĩnh vực chính trị, quản lý, thường là nhân vật trung tâm nổi bật hoặc là nòng cốt của một tổ chức hoặc một nhóm người nào đó, đặc biệt đối với những người có đường vân xuyên suốt lòng bàn tay, đường tình cảm của tay trái và tay phải kéo dài đến phía dưới của ngón trỏ chia thành hai nhánh, một nhánh hướng lên trên và một nhánh hướng xuống dưới, gò của ngón trỏ đầy đặn... thì tính cách trên càng rõ nét hơn, đa số là người thuộc hành Thổ.

Người có khuôn mặt hình chữ “Đồng” thường là người cơ bắp, trí lực và tinh lực hài hoà. Người gầy gò có khuôn mặt này cũng rất tốt, có tính quyết đoán, hiệu quả làm việc cao. Người to béo có khuôn mặt này thường là người theo chủ nghĩa quan liêu, tự cao tự đại, không làm được việc gì, thiếu chí khí, giỏi luồn lách, ứng biến. Người có khuôn mặt hình chữ “Đồng” thường là người có hình dáng cao (Hình 30-(10)).

(3) Mặt vuông chữ điền (田)

Mặt vuông chữ điền (田) là khuôn mặt vuông vắn. Khuôn mặt này ngắn hơn so với khuôn mặt hình chữ đồng, ba "Đỉnh" ngắn và rộng, khuôn mặt rộng, đầy đặn, sáng sủa, tròn trịa, được coi là khuôn mặt của sự phú quý. Đặc trưng chủ yếu của khuôn mặt này đó là hình dáng khuôn mặt và các bộ phận trên khuôn mặt đều vuông vắn trong khuôn mặt tròn trịa, tính tình ôn hoà, độ lượng, khoan dung, lương thiện, tương đối trung hậu, có duyên, quan hệ xã giao tốt, vui vẻ giúp đỡ người khác, giàu lòng đồng cảm. Khả năng ứng biến rất tốt, sống nội tâm, ẩn vào bên trong, có mưu lược, phù hợp với các lĩnh vực chính trị, quản lý, đặc biệt là công việc trợ lý, không hợp với những công việc độc lập, đơn thương độc mã, nếu muốn độc lập tiến hành một công việc phải có một trợ lý đắc lực. Người có khuôn mặt này thường rất phúc hậu, độ lượng. Luôn bảo vệ cấp dưới, có trách nhiệm với cấp trên, do đó rất phù hợp với những công việc cụ thể và công việc liên quan đến kỹ thuật, công tác nghiên cứu. Đặc biệt đối với những người có đường trí tuệ dài, hướng xuống dưới và đoạn đầu có hình lông cánh, đoạn cuối của đường tình cảm hướng xuống dưới và dài thì tính cách trên càng thể hiện rõ nét hơn. Mặt vuông chữ điền thường thấy ở những người có cơ bắp chắc chắn và to béo. Thường thuộc nhóm người hành Thủy và hành Thổ (Hình 30-(2)).

(4) Khuôn mặt hình chữ mục (目)

Mặt hình chữ mục (目) thường dài hơn khuôn mặt hình chữ đồng, là biến thể của khuôn mặt hình chữ đồng. Khuôn mặt này có trán cao và hẹp, cằm hẹp và dài, đặc trưng của các bộ phận trên khuôn mặt giống như khuôn mặt hình chữ đồng, nhiều bộ phận vuông vắn và có góc cạnh. Những người có khuôn mặt này thường có thân hình

cao, khôi ngô, trường thọ, thường thấy ở những người có cơ bắp phát triển vừa phải (Hình 30-(3)).

Người có khuôn mặt hình chữ mục đa số đều có một đặc trưng đó là khéo tay hoặc có những nghiên cứu tương đối sâu sắc về một sự vật, học vấn, kỹ nghệ nào đó. Đường trí tuệ của người này thẳng, kéo dài đến gò Nguyệt, có năng khiếu nghệ thuật, người có đường trí tuệ thẳng và kéo dài đến gò Hoả tinh thứ hai thường là người có năng khiếu về khoa học kỹ thuật. Người có khuôn mặt hình chữ mục thường có tính cách mạnh mẽ, tự phấn đấu vươn lên, ý trí kiên cường. Không thích sự nhàn rỗi, luôn động chân động tay, tìm thấy niềm vui trong sự bận rộn của công việc, đại đa số là người thuộc nhóm hành Thổ.

(5) Khuôn mặt hình chữ nhật (日)

Khuôn mặt hình chữ nhật (日) là khuôn mặt hình chữ đồng nhỏ. Biến thể của khuôn mặt hình chữ nhật là hình chữ vương (王). Tất cả những người có khuôn mặt hình vuông, có xương nhưng không có thịt gọi là khuôn mặt hình chữ vương (王), thường thấy ở những người tâm tính. Người có khuôn mặt hình chữ nhật hoặc hình chữ vương thường là người cơ mưu, tính toán, nhạy bén hơn người, bận rộn vất vả, thích ổn định, hơi tham lam, đôi khi tự ti, hiếu thắng, do công việc quá bận rộn nên thường bị mệt mỏi, ý tưởng rất nhiều nhưng lực không đủ, lực bất tòng tâm, cảm thấy mệt mỏi. Cuộc sống có nhiều biến đổi thăng trầm, khó khăn, nhưng trước sau như một luôn phấn đấu hết mình, cuối cùng cũng đạt được kết quả. Thường là người thuộc nhóm hành Mộc (Hình 30-(4)). Những người có khuôn mặt này, cần phải biết lượng sức mình, nếu không sẽ quá mệt mỏi dẫn đến bệnh tật.

(6) Khuôn mặt hình chữ phong (风)

Khuôn mặt chữ phong (风) là biến thể của khuôn mặt hình chữ đồng (同). Tất cả những người có trán rộng, cằm rộng và đầy đặn, khuôn mặt có trung đình hẹp, được gọi là khuôn mặt hình chữ phong (风). Những người này thời niên thiếu không có buồn phiền, về già phú quý, thời kỳ trung niên vất vả. Khoan dung, độ lượng với người khác, thông minh, nhưng chậm chạp, thiếu sự nhạy bén, thường là người thuộc nhóm hành Thổ (Hình 30-(5)).

(7) Khuôn mặt hình chữ dụng (用)

Người có khuôn mặt hình chữ dụng (用) là khuôn mặt hình chữ đồng bị lệch. Những người có khuôn mặt không đoan chính đều là khuôn mặt hình chữ dụng. Đa số thượng đình và trung đình có hình vuông, trong đó bên trái hoặc bên phải hạ đình hơi nghiêng, hoặc bên phải hẹp, bên trái đầy đặn, hoặc bên phải đầy đặn bên trái hẹp. Những người có khuôn mặt này thường có nhiều nhược điểm về tính cách, luôn tỏ ra là người cố chấp, có tính khuynh hướng rõ rệt, có trình độ sâu sắc về một lĩnh vực nào đó, đôi lúc đi vào chỗ bế tắc, luôn đưa ra ý tưởng độc đáo mà người bình thường không có. Nếu lông mày thanh mảnh, đen, ánh mắt sáng rực, trán rộng, cho thấy người này nhất định sẽ thành công trong một lĩnh vực nào đó. Nếu lông mày thưa, phân tán, ánh mắt không mấy sáng sủa, trán rộng thường là người hay mệt mỏi, chán nản, mặc dù tư chất thông minh nhưng không làm được việc gì xuất sắc, nếu chịu khó hơn và làm việc theo kế hoạch thì nhất định sẽ thành công. Đa số là người thuộc nhóm hành Thổ (Hình 30-(5)).

(8) Khuôn mặt hình chữ giáp (甲)

Khuôn mặt hình chữ giáp (甲), trên rộng dưới hẹp, trán rộng, cằm nhỏ, hữu thiên vô địa, hay còn gọi là khuôn mặt hình quả dưa hoặc khuôn mặt hình quả trứng thiên nga. Những người có khuôn mặt này nếu là nữ thì thường là người xinh đẹp, dễ thương, có sức hấp dẫn. Nếu sử dụng sắc đẹp để quyến rũ người bạn đời thì khi về già sắc đẹp không còn nữa sẽ rất khổ, kiểu người này còn gọi là "hồng nhan bạc mệnh". Nếu là nam thường là người không có nam tính, yếu đuối, thiếu quyết đoán, tính tình mềm yếu, lòng dạ hẹp hòi, thiếu dũng khí, luôn dựa dẫm ỷ lại vào người khác. Đa số là người thuộc nhóm hành kim (Hình 30-(6)).

(9) Khuôn mặt hình chữ do (由)

Khuôn mặt hình chữ do (由), trên hẹp dưới rộng, trán hẹp, hai má đầy đặn, xương quai hàm to, tỷ lệ trên và dưới không cân đối, trên quá nhỏ, dưới quá to là khuôn mặt dữ. Nếu là người có cơ bắp, mặt nhiều thịt thì biểu hiện trên càng rõ nét, nếu gặp kiểu người này sẽ khiến mọi người rất đau đầu. Loại người này thô bạo vô học, nguy hiểm, tâm địa đen tối, đố kỵ, thích dùng vũ lực, không sống theo

đạo lý, không khuyên bảo bằng lời lẽ được, nhưng họ là người rất nghĩa hiệp nếu như được đối xử tốt.

Người có khuôn mặt hình chữ do, nếu thượng đình không quá hẹp, gần với trung đình thì rất tốt, cũng là khuôn mặt phúc hậu. Những người có khuôn mặt này thường là người béo, nhưng cơ thịt trên khuôn mặt phải mọc từ trên xuống, không được mọc ngang. Những người này thường trung hậu, linh tính không tốt, mọi việc đều bình thường, tính tình ôn hoà, tấm lòng luôn rộng mở, cơ thể béo mập, dái tai tròn, mặt mũi hiền lành, vui vẻ hoà nhã. Thông thường những người này không mấy phát triển trong sự nghiệp, khả năng tự bảo vệ tương đối kém. Kiểu người này, mặc dù không có tâm địa hại người, nhưng không thể không có tâm lý đề phòng với người khác, vì nếu như vậy vô hình chung trở thành vật hy sinh. Người có khuôn mặt hình chữ do đa số là người thuộc nhóm hành Thổ.

(10) Khuôn mặt hình chữ trung (中)

Người có khuôn mặt hình chữ trung (中) hay còn gọi là khuôn mặt hình chữ thân (申) phần trên và dưới của khuôn mặt hẹp, phần giữa rộng. Những người này, thời niên thiếu khó khăn vất vả, thời thanh niên cuộc sống tương đối tốt, nhưng do thời thanh niên sống không tốt, lại kém thông minh, thời kỳ trung niên được sống sung túc vui vẻ một thời gian, khi về già gặp nhiều khó khăn vất vả, đây là kiểu dáng khuôn mặt xấu nhất trong số các khuôn mặt trên. Người có khuôn mặt này thường tương đối ích kỷ, đặc biệt đối với những người tai nhỏ và không có dái tai, lông mày thưa, nhợt thì biểu hiện trên càng rõ nét hơn. Khuôn mặt khắc khổ, cũng rất xung khắc với nhiều người, bởi vì người này sống rất ích kỷ, cay nghiệt, vô tình vô nghĩa, tự cho rằng mình đúng trong tất cả mọi việc, làm việc không thấu tình đạt lý, cá tính mạnh mẽ, rất dễ làm những việc khiến người khác không thể chịu nổi, do đó quan hệ xã giao rất kém, gia đình không hoà thuận, họ đi đến đâu thì ở đó xảy ra chuyện rắc rối. "Xung khắc" với người khác tức là gây phiền toái và tai hoạ cho người khác, tính cách đó của họ được hình thành bẩm sinh. Khi kết giao với những người này cần phải đặc biệt thận trọng, khi bị những người này hãm hại bạn phải trả giá rất đắt. Người có khuôn mặt hình chữ trung đa số là người thuộc hành Hoả (Hình 30-(8)).

(11) Khuôn mặt hình chữ tứ (四)

Khuôn mặt hình chữ tứ (四) không được nhắc đến nhiều trong sách tướng số, khuôn mặt này có chiều ngang rộng, ba "Đỉnh" từ trên xuống dưới thường rất ngắn, đa số xương quai hàm ở giữa nhô cao, đây là kiểu khuôn mặt biến thể của khuôn mặt hình chữ trung. Người có khuôn mặt này thường là người xấu, ương bướng, đa số là đáng người cơ bắp hoặc người tâm tính, thân hình tương đối thấp và nhỏ, hành vi chặt chẽ, kỳ quặc, thường có tâm lý biến thái, lòng dạ độc ác, không thể không đề phòng, đặc biệt đối với những người có tiếng nói như lang sói hoặc là nam giới nhưng giọng nói như nữ giới hoặc là nữ giới nhưng giọng nói lại như nam giới thì đặc điểm trên càng rõ nét hơn.

(12) Tóm lại

Tất cả những khuôn mặt trên đều mang tính chất tương đối, cần phải đánh giá kết hợp với lông mày, mắt, tai, mũi, miệng... để phán đoán tâm tính của một người. Tướng số là dấu hiệu của tâm tính, nhưng ngoài tướng mạo ra, dấu hiệu của tâm tính còn có hành vi, giọng nói... Các tướng mạo và tính cách bổ sung cho nhau, do đó trong tướng mạo thể hiện tính cách độc ác có ẩn chứa tướng mạo thể hiện sự lương thiện, trong tướng mạo thể hiện sự lương thiện có ẩn chứa tướng mạo thể hiện tính cách độc ác, đó là nguyên lý thường tình, đều xuất phát từ bản năng lòng tự trọng và khả năng tự vệ của con người. Bởi vậy, tướng mạo dữ dằn, tâm tính lương thiện hoặc không hẳn là lương thiện vẫn có thể trở thành người quân tử, ngược lại người có tướng mạo tốt nhưng tâm tính hiểm ác thì vẫn là kẻ tiểu nhân.

Có người quan niệm rằng: "Nước biển khó đo, lòng người khó lường" muốn nói đến sự không phù hợp giữa tâm tính và tướng mạo, không thể chỉ đơn thuần dựa vào tướng mạo để phán đoán tính cách của một người là tốt hay xấu, là lương thiện hay độc ác. Trong tác phẩm "Phi tướng thiên", Tuân Tử cho rằng tướng mạo của con người dài ngắn, to nhỏ, lương thiện hay độc ác... không đáng tin cậy, điều đáng tin cậy nhất chính là cái tâm của con người, phán đoán phẩm chất hành vi của con người thông qua việc tìm hiểu và nắm bắt cái tâm của họ, sai lầm ở chỗ Tuân Tử đã đối lập giữa tâm và tướng.

Như trên đã nói, tâm tướng số học và khoa học nghiên cứu về dấu hiệu thông tin sinh mệnh coi tướng mạo - một nhân tố thực tế vốn có khách quan là hình thức thể hiện bên ngoài của trạng thái chức năng sinh mệnh và tâm tính, là đối ứng, quan hệ đối ứng này được xây dựng trên cơ sở quy luật âm dương tương hợp, tương sinh và tương khắc lẫn nhau, do đó trong cái thiện có cái ác, trong cái ác có cái thiện, trong cái đẹp có cái xấu, trong cái xấu có cái đẹp, hành vi và lời nói cũng là một loại dấu hiệu của sinh mệnh, do đó không nên tin vào lời của thầy bói, tin vào họ bạn sẽ sai lầm.

4. Mặt mã sinh mệnh thể hiện qua khí sắc của khuôn mặt

Khi xem xét một khuôn mặt, trước tiên phải xem tổng thể xương của khuôn mặt, tiếp đó là tam đình (từ trán đến vai, từ lông mày đến mũi, từ mũi đến cằm được gọi là tam đình), tiếp đó là đến ngũ quan, khí sắc và cuối cùng là xem diễn biến của cuộc sống. Cốt cách quyết định xu hướng tính cách tổng thể của con người, khí sắc thể hiện trạng thái sinh mệnh của con người theo năm tháng. Thời niên thiếu không hợp với gam màu khô, về già không hợp với gam màu non nớt. Màu sắc khô khan chứng tỏ khí huyết mất cân bằng, sẽ sinh ra nhiều bệnh. Màu sắc non nớt khí huyết cũng mất cân bằng, dư thừa dẫn tới các bệnh huyết áp cao, viêm phổi, viêm gan, mặt đỏ hồng hào... màu sắc trơn bóng và sáng sủa thể hiện bệnh phù thũng, đều là dấu hiệu ác tính về trạng thái của bệnh, thường có bạo bệnh, không thể không chú ý. Khí sắc phù hợp với thiếu niên nhi đồng là hồng hào dịu mát, tướng mạo phải đứng đắn đoan trang.

Tóc mềm, đen và óng ánh cho thấy trạng thái sức khỏe tốt, tinh lực xung mãn. Tóc dày và vàng là dấu hiệu của hiện tượng thiếu chất dinh dưỡng, sức sống không mạnh. Tóc cứng và thô ráp, máu nóng, sinh nhiệt ở gan. Tóc vàng và thưa, trán rộng thường là người thông minh. Tóc thẳng và mềm thể hiện người này ưa nhẹ không ưa nặng, tính tình ngang bướng.

Tóc của nam giới cũng được coi là tốt, tóc của nữ giới mềm được coi là đẹp. Tóc của nam giới đen như sơn, dày, óng mượt, thận khí sung mãn, dương khí đầy đủ. Tóc của nam giới mềm và mịn, tính tình mềm yếu, nhát gan. Tóc của nữ giới màu đen tơi hoặc màu vàng

tơ, mềm mại óng mượt thường là người hiền thực, trí tuệ, thận khí sung mãn, khả năng sinh dục mạnh. Tóc của nữ thô như cỏ khô, thường là người tính tình thô thiển, tâm địa xấu xa, chua ngoa, độc ác. Những người có tóc vàng, mặc dù có 5 màu sắc phân biệt kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, nhưng màu vàng vẫn là chính, cho thấy khí huyết sung mãn, trong đó màu đỏ xen lẫn với màu vàng và trơn bóng, sạch sẽ thể hiện sự khoẻ mạnh.

Màu hồng cho thấy huyết mạch sung mãn, màu vàng thể hiện chính khí và là màu sắc chính, trơn bóng thể hiện sự lưu thông của hệ thống tuần hoàn máu, sự sạch sẽ thể hiện chính khí hài hoà. Do vậy, sự tốt hay xấu của trạng thái sinh mệnh đều được thể hiện qua khí sắc của khuôn mặt, đều có liên quan mật thiết đến trạng thái chức năng của cơ thể và lục phủ ngũ tạng. Hệ thống thông tin sinh mệnh này đã được người xưa vận dụng vào trong y học từ kỷ nguyên trước. Dân gian tương truyền: "Vận mệnh tốt hay xấu thể hiện ở khí sắc của các bộ phận". Tức là, khí sắc của các bộ phận tượng trưng cho trạng thái chức năng của lục phủ ngũ tạng. Sắc mặt hồng hào chứng tỏ khí huyết sung mãn. Mặt vàng chứng tỏ cơ thể thiếu dinh dưỡng. Mặt xanh nhợt, vừa trắng vừa có màu tro cho thấy bệnh đã xâm nhập vào nội tạng, gây nguy hiểm đến tính mạng.

Người xưa quan niệm: "Mặt xanh thì bệnh tình nguy hiểm, mặt không có màu đỏ của máu chứng tỏ bệnh nặng hơn, mặt có màu hoa mai vàng chứng tỏ bệnh trầm trọng, mặt có màu đen chứng tỏ trong người lúc nào cũng có bệnh; mặt có màu đỏ lòng đào chứng tỏ đây là người hào sảng". Đây là những kinh nghiệm người xưa rút ra trong thực tiễn cuộc sống. Khí sắc có màu hồng, vàng, trơn và sạch sẽ được coi là tốt; khí sắc kị với màu đỏ rực, đen và tối màu. Màu đỏ rực chứng tỏ gan nhiệt tăng, tâm lý mất thăng bằng dễ nổi nóng. Màu trắng bạch cho thấy nguyên khí của cơ thể bị tổn thương, cơ thể suy nhược, suy giảm hệ thống miễn dịch, bệnh tật sẽ tấn công cơ thể, gây bệnh cho các cơ quan của lục phủ ngũ tạng. Màu xanh lẫn với màu tro cho thấy hệ thống thần kinh bị tác động mạnh, gây hoảng loạn tinh thần, không kiểm soát được hành vi. Màu xanh lam cho thấy bệnh tình nguy kịch hoặc cơ thể quá suy nhược hoặc sắp gặp họa lớn có thể phải vào tù hoặc sắp sang thế giới bên kia.

Người có da màu vàng lẫn với màu đỏ tạo thành màu tím, trong

màu vàng có màu tím tượng trưng cho "Vận may". Vận may vốn chỉ "Vân ngũ sắc". Nếu trên trán có vết màu vàng xen lẫn với màu tím, giống như hình những bông hoa nhỏ hoặc hình hạt đậu chứng tỏ người này sắp có "vận may". Dấu hiệu đó xuất hiện ở vị trí nào thì vị trí đó sẽ có điềm lành.

Chính sắc, chính khí không đủ chứng tỏ khí trong người bị tắc nghẽn, điều đó có nghĩa là khí huyết bị cản trở, không lưu thông, ngưng tụ tại một chỗ. Gam màu tối cho thấy âm khí trong người rất nặng, ví dụ màu nâu, màu tím, màu xanh thẫm, màu thổ hoàng, màu tro thẫm, màu vàng thẫm.... đều cho thấy khí trong người quá nặng dẫn đến bị tắc nghẽn. Người bị tắc nghẽn khí thường có biểu hiện thờ ơ như người buồn ngủ hoặc người say, vừa buồn phiền vừa đau khổ, cử chỉ mệt mỏi, giọng nói như người hết hơi. Khí trong người bị tắc nghẽn có nguyên nhân từ dinh dưỡng, nguyên nhân tinh thần và nguyên nhân bẩm sinh (nguyên nhân di truyền)...

Lông mày thanh mảnh và đen được coi là lông mày đẹp, mắt đen, lòng trắng lòng đen rõ ràng, ánh mắt sáng được coi là mắt đẹp. Mắt đỏ rực chứng tỏ trong người có bệnh nặng, ánh mắt ươn ướt cả nam và nữ đều rất đa tình. Nước mắt đọng lại trong hốc mắt cho thấy khả năng sinh dục mạnh, nếu có thai thì sau nửa tháng có thể thấy được dấu hiệu này. Nước mắt đọng lại quá nhiều trong hốc mắt, màu sắc trên mặt khô khan, nhiều nếp nhăn, mũi to quắp xuống dưới, nhân trung bằng phẳng thường là dấu hiệu của bệnh vô sinh.

Hai má đầy đặn, hồng hào, tâm khí sung mãn, thần thái tự tin, sức khỏe tốt. Hai má màu xanh nhạt lẫn với màu trắng chứng tỏ cơ thể đã bị nhiễm bệnh. Hai má đỏ rực, chứng tỏ nhiệt lượng trong cơ thể suy giảm, nếu mặt lưỡi đỏ rộp, xuất hiện nhiều vết ban đỏ, cho thấy bệnh đã chạy vào tim. Hai má đen, trắng, xanh, xanh lam, khô khan, chứng tỏ bệnh tương đối nặng nếu để lâu ngày rất khó điều trị, thậm chí dẫn đến tử vong. Hai má có nhiều vết ban chìm xuống dưới da cho thấy chức năng hấp thụ của đường tiêu hoá suy giảm hoặc gặp trở ngại.

Phía dưới cằm có nhiều râu thường là người chính trực, râu trắng thường là người hiền từ, râu có màu nâu đỏ là người dữ dằn, râu màu vàng nhạt là người nho nhã, râu hoa là người dưng mãnh. Người có

mũi to, màu vàng, trơn bóng thường rất khỏe mạnh. Nếu sống mũi có màu xanh là người dễ mắc bệnh, màu đỏ thẫm và sáng trên sống mũi là dấu hiệu của bệnh trĩ. Sống mũi có màu đen xám thường cho thấy bệnh mãn tính ở hệ thống hô hấp. Mũi tượng trưng cho phổi và liên quan đến dạ dày, lá lách, gan, tim... do vậy mũi có màu xanh đen chứng tỏ các khí quan trên đều có bệnh. Môi đỏ hồng cho thấy người này rất khỏe mạnh, môi trắng bạch âm khí trong cơ thể suy nhược, môi thâm đen bệnh nguy kịch, môi tím khí huyết bị cản trở, chức năng của tim và hệ thống tuần hoàn máu gặp trở ngại. Môi khô và đỏ, cơ thể nóng trong, dấu hiệu của bệnh viêm nhiễm.

PHẦN V

HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ THÔNG TIN CỦA KHU VỰC TẠO THÀNH TƯỚNG MỆNH

Về bản chất của sinh mệnh, con người là một cơ thể sống, là hình thức đối ứng của sinh mệnh vũ trụ và trong quá trình giao hoà âm dương với con người, hàm chứa các quy luật và mô thức cơ bản của sinh mệnh và vũ trụ. Sau khi “bà mẹ” căn cứ vào trình tự mã số khí tượng để sắp xếp trường khí tượng của ba trường sinh mệnh lớn thành khí, linh, tượng, số, lý thì mới phát triển thành hình người có xương có thịt như ngày nay.

Xin hãy chú ý trong chương này chúng tôi chỉ bàn về kết cấu ổn định về sinh mệnh của con người, không bàn luận đến các trạng thái dị biến, cũng không phải là những trạng thái khác biệt trong kết cấu ổn định này. Hệ thống định tính của mật mã sinh mệnh được đúc kết trong quá trình nghiên cứu trạng thái bình thường và dị biến trong quá trình diễn biến của sinh mệnh. Hình dáng con người ở đây được coi là một chỉnh thể, nếu coi là một nguyên tố thông tin của sinh mệnh vũ trụ thì mật mã sinh mệnh là sự tái diễn của mật mã vũ trụ, mô thức kết cấu sinh mệnh của cơ thể con người chính là sự tái diễn của mô thức kết cấu vũ trụ; nếu coi cơ thể con người là sự thu nhỏ của mô thức kết cấu sinh mệnh vũ trụ, thì các bộ phận của cơ thể con người cũng trở thành một nhân tố thông tin sinh mệnh nhỏ.

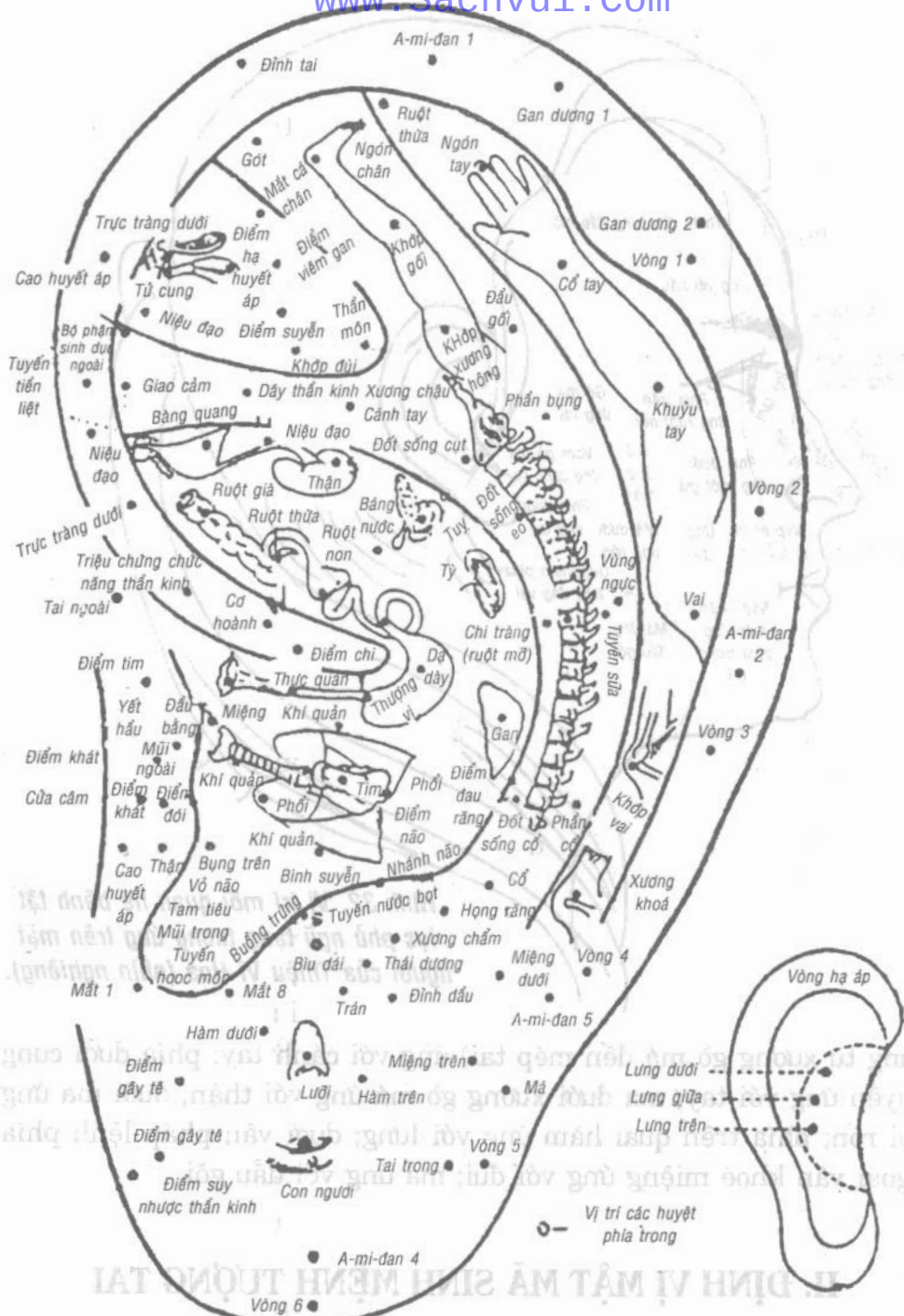
Quan sát sự phân bố của các mật mã sinh mệnh khác nhau trên cơ thể con người từ góc độ sự thực khách quan của thông tin sinh mệnh có thể thấy có một khu vực đặc biệt. Khu vực này là hệ thống định vị do mật mã sinh mệnh tự tổ chức. Các bộ phận, các khí quan, các hệ thống sinh mệnh hợp thành của cơ thể con người đều có hệ thống định vị riêng rất nghiêm ngặt. Chúng tập hợp thành một cơ thể người hoàn chỉnh, một con người có sức sống.

Bất kì một ước số sinh mệnh cục bộ nào của vật chất sinh mệnh đều bao gồm trạng thái chỉnh thể và quan hệ kết cấu của vật chất sinh mệnh này, đồng thời giữa chúng luôn có tính đối ứng rất hợp lý. Mỗi một ước số sinh mệnh cục bộ đều có thể phóng đại vô hạn, thành một thể giới, trong một không gian sinh thái nhất định thể hiện trạng thái chỉnh thể và quan hệ kết cấu của vật chất sinh mệnh mà nó tượng trưng. Tất cả các gen di truyền của sinh mệnh hữu cơ đều tồn tại trong các nhiễm sắc thể, kết cấu hai hình xoắn ốc của nhiễm sắc thể chính là mô thức kết cấu cơ bản của dải Ngân hà và các "Tinh hệ" khác và cũng là kết cấu hình xoắn ốc đường gấp khúc hình chữ S của vô cực, hoặc là kết cấu hình vẽ của thái cực, hoặc là kết cấu của hoàng cực. Bán cầu trái và phải của đại não là loại kết cấu này, tất cả các vị trí huyết đạo của cơ thể đều thuộc dạng kết cấu này. Khi chúng ta nạp khí vào chính là kết cấu giao ứng "Hắc động" hình xoắn ốc ngược chiều kim đồng hồ, khi chúng ta thải khí ra chính là kết cấu giao ứng "Bạch động" hình xoắn ốc thuận chiều kim đồng hồ. Lấy rốn làm trung tâm, cánh tay trái và đùi phải, đùi trái và cánh tay phải tạo thành kết cấu hình chữ thập xoắn ốc, giống như "Ngân hạc" và "Ngân tí" của dải ngân hà.

Do đó, đầu là một nhân tố thông tin của sinh mệnh, lưỡi là một nhân tố thông tin của sinh mệnh, tai là một nhân tố thông tin của sinh mệnh, tay là một nhân tố thông tin của sinh mệnh, chân là một nhân tố thông tin của sinh mệnh, chúng tạo thành một hình dáng con người hoàn chỉnh. Tại mỗi một vị trí tương quan của nhân tố thông tin đều thể hiện trên các nhân tố thông tin này theo trạng thái hoàn chỉnh và hệ thống kết cấu do cơ thể con người tự tổ chức. Đây chính là nguyên nhân có thể xác định mật mã sinh mệnh thể hiện hệ thống định vị thông tin của khu vực cấu thành tướng mệnh. Chỉ có nắm được hệ thống định vị này, chúng ta mới có thể xác định và phán đoán được bệnh tật xuất phát từ bộ phận nào của cơ thể khỏe mạnh.

I. ĐỊNH VỊ BỆNH TẬT Ở LỤC PHỦ NGŨ TẠNG QUA TƯỢNG MẶT

Y học Trung Quốc cho rằng, các bộ phận trên mặt đều tương ứng với các chức năng của lục phủ ngũ tạng trong cơ thể. Bởi thế, thời



Hình 33: Vị trí các thông tin trên tai

quan thính giác cô lập đơn giản, mà là một cơ thể thu nhỏ và là một hình thái nhi lộn ngược. Vì thế vành tai và các bộ phận khác trên cơ thể có mối quan hệ khăng khít với nhau. Mỗi bộ phận trên cơ thể đều có một “đặc khu” trên vành tai, đại thể là: chân bờ vành tai tượng trưng cho hoành cách mô; toàn bộ bờ vành tai tượng trưng cho đoạn dưới trục tràng, niệu đạo, cơ quan sinh dục ngoài, hạch hạnh (a-mi-đan); vành tai tượng trưng cho chi trên; bờ vành tai tượng trưng cho thân người và chi dưới; mé ngoài lỗ tai biểu trưng cho mũi, mé trong biểu trưng cho yết hầu, xung quanh là tuyến thượng thận; mặt trước bên dưới của bờ tai là trán; chính giữa dải tai là mắt; chân và tay đều nằm ở phần trên của vành tai. Có thể thấy rằng, trong 5 ngũ quan thì tai mang những thông tin sinh mệnh học đặc thù.

III. ĐỊNH VỊ MẶT MÃ SINH MỆNH TƯỢNG TAY

Nội dung chính của phần này tập trung bàn về mặt mã vân tay.

Tuy nhiên, mặt mã vân tay chỉ là một phương thức biểu hiện bên ngoài của trạng thái sinh mệnh con người. Nếu muốn tìm hiểu tại sao loại mặt mã này xuất hiện ở đây lại phản ánh một trạng thái nhất định của các cơ quan phủ tạng, thì chúng ta phải tìm hiểu thêm về hệ thống định vị của tứ chi và các khí quan hiện trên bàn tay. Đó chính là định vị mặt mã tổng thể tượng tay.

Dựa theo kinh nghiệm hàng nghìn năm của cha ông ta, kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học trong và ngoài nước, cũng như thực tiễn hoạt động của bản thân, chúng tôi thấy rằng cần nghiên cứu sâu thêm các nghiên cứu trước đây của các bậc tiền bối.

Thứ nhất, 12 kinh mạch trên tay và chức năng các khí quan thể hiện trên 10 ngón tay, lục phủ ngũ tạng đối ứng chỉ vẽ ra được một cách khái quát lớn, còn nó đối ứng với bệnh thái cụ thể nào thì chưa rõ.

Thứ hai, người xưa căn cứ trên luật “toàn tức vũ trụ” và nguyên lý “thiên nhân hợp nhất” đã biết rõ rằng mu bàn tay đối ứng với chức năng của lục phủ ngũ tạng, của gân cốt tứ chi (trong đó lấy

xương sống làm chủ đạo) và chủ yếu tập trung chú ý vào huyết vị, nhờ đó mà sáng tạo ra hình vẽ ứng dụng lâm sàng trị liệu qua huyết vị trên lòng bàn tay và mu bàn tay (hình 8A, 8B), châm cứu bằng kim và mát sa. Phương pháp châm cứu huyết tay (tức châm kim trên một số huyết đặc biệt của phần tay, được phát triển từ đầu những năm 60 của thế kỷ 20) có thể chữa trị bệnh tật một số bộ phận trên cơ thể và mang lại hiệu quả điều trị rõ rệt. Tuy nhiên, chưa có sự miêu tả cụ thể về mặt hình thái của kinh mạch, huyết vị và mạch khí hiển thị trên hình tay, vân tay, sắc tay, hình ngón tay, sắc ngón tay.

Thứ ba, khoa học nghiên cứu về vân tay, tượng tay thời trước chưa diễn đạt được mối quan hệ hình thái giữa “tiên thiên bẩm phú” (các yếu tố bẩm sinh) và “hậu thiên tiêu hao” (sự mai một dần sau khi sinh ra) về mặt sinh lý, bệnh lý và y lý. Nếu có thì cũng rất khó hiểu vì nó huyền bí và dùng nhiều ẩn ngữ, ví von. Ngoài ra, những hình vẽ đi kèm thường không được rõ nét cho lắm nên không thể tham chiếu được. Người xưa do hạn chế về thời đại và xã hội trọng nông trọng thương nên các nhà nghiên cứu chủ yếu tập trung vào Phúc, Lộc, Thọ, Sĩ, Bình, và trọng nam khinh nữ, “y tượng phân lưu” (tách biệt giữa chữa trị và xem tướng). Như vậy còn có rất nhiều lĩnh vực chưa được đề cập tới, cần phải bám vào hiện trạng và nhu cầu của xã hội để có những bước nghiên cứu tiếp theo về mặt mã sinh mệnh vân tay.

Thứ tư, cùng với sự sáng lập và phát triển phương pháp châm cứu, “thủ tạng tượng” (nghiên cứu các phủ tạng qua hình dạng tay) đã mở ra phương pháp tư duy mới cho việc chẩn đoán sinh mệnh qua vân tay.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu của người xưa, cộng với nhiều năm nghiên cứu của bản thân, tôi thấy rằng tượng tay là một chỉnh thể phức hợp nhiều tầng về cơ thể.

Phát hiện đầu tiên là tượng tay hiển thị 3 hình người thu nhỏ trên tay.

Thứ nhất là hình người thu nhỏ có phần đầu nằm trên ngón tay giữa, đỉnh đầu trên đầu mút ngón tay và phủ phục ở mặt lưng ngón tay, nên gọi là huyết khu “tượng phủ phục”. Đây là khu

tướng tay trên phần mu. Đối ứng với nó là khu tướng tay trên lòng bàn tay.

Hình người thu nhỏ thứ hai và thứ ba lộn ngược so với hình người trên, đầu hướng xuống dưới, chân lộn lên trên, cuộn như hình thai nhi, na ná như hình cái tai. Hai hình người thu nhỏ này một cái nằm ở mé xương cổ tay của ngón tay cái; một cái nằm ở mé xương trụ cẳng tay của ngón tay út. Có thể nói đây là hai mặt mã tổng thể khác về sinh mệnh.

Từ đó tôi phát hiện thêm rằng: hình tướng hiển thị trên lưng của 5 ngón tay (mu bàn tay) là mặt mã sinh mệnh phần lưng của con người; hình tướng hiển thị trên mặt trong của 5 ngón tay (lòng bàn tay) là mặt mã sinh mệnh phủ tạng của con người; ngón trỏ và ngón cái kết hợp với nhau tạo thành mặt mã sinh mệnh tổng thể của một cơ thể; ngón tay áp út và ngón tay út kết hợp với nhau cũng vậy. Người xưa đã không đi theo mạch tư duy mà chúng ta vừa đưa ra, chưa thoát khỏi huyệt vị kinh lạc, thiên địa phủ tạng, chưa nghiên cứu hệ thống dấu hiệu hiển thị ra bên ngoài từ các hình tướng trên. Bởi thế, nên không thể sáng lập ra hệ thống toàn tức sinh mệnh để giải mã sinh mệnh được.

Thứ năm, “khoa học nghiên cứu về vân da” của người phương Tây cho chúng ta thấy người phương Tây đã ý thức được rằng các bệnh biến sinh lý của các bộ phận trong cơ thể người đều hiển thị trên vân tay, nhưng mới chỉ dừng lại ở việc phân tích các ví dụ và tích lũy số liệu, chứ chưa đứng ở góc độ vĩ mô xem xét con người là một hệ thống sinh mệnh lớn, từ quy luật vi mô trên bàn tay, lưng bàn tay, từ tầm vĩ mô của mặt mã sinh mệnh, của khoa học sinh mệnh nhân thể, từ quy tắc, quy phạm thông tin tổng thể vũ trụ, thiên nhân hợp nhất để tổng kết, đưa ra một hệ thống chặt chẽ, nghiệm chứng thực tế có thể thao tác được... Những gì chúng tôi đã làm và những gì chúng tôi trình bày trong cuốn sách này chính là đang xây dựng hệ thống đó.

Thứ sáu, cho đến nay, giới Đông y, giới khí công, giới khoa học nghiên cứu vân tay ở phương Tây, giới tượng tay học mới xuất hiện ở Đông Dương, giới tượng tay học, tượng mệnh học ở Trung Quốc và khu vực Đông Nam Á, vẫn quy ước rằng: nam

trái nữ phải; nam xem bên trái, nữ xem bên phải; trái tiên thiên, phải hậu thiên; cha bên trái, mẹ bên phải; chồng bên trái, vợ bên phải... Đây là những sai lầm về mặt lý luận truyền thống của triều đại phong kiến. Căn nguyên của nó có thể là “thiên tôn địa ti”, “nam tôn nữ ti”. Đó là giới hạn lịch sử của thời cũ. Ngày nay người ta vẫn còn tin theo nó, đó là cái cặn bã. Bởi thế, nó đã trói buộc sự phát triển tiếp theo của khoa học sinh mệnh truyền thống.

Chúng tôi đã xây dựng nên hệ thống định vị mật mã sinh mệnh đối ứng giao thoa giữa bàn tay trái, bàn tay phải với phủ tạng cơ thể. Từ đó có thể giải thích và thao tác một cách toàn diện mật mã sinh mệnh cơ thể người, đồng thời loại bỏ những cách định vị sai lầm của phương pháp “đồ chấn tay” trước đây, xây dựng nên hệ thống định vị mật mã tổng thể về sinh mệnh Thiệu Vĩ Hoa.

Hệ thống định vị mật mã sinh mệnh Thiệu Vĩ Hoa có những nội dung chính như sau:

1. Định vị mật mã tổng thể lòng bàn tay

Lòng bàn tay trái và phải đều là hình thể hiện lục phủ ngũ tạng trong cơ thể, nó liên thông với huyết vị kinh lạc thuộc hệ thống phủ tạng. Lòng bàn tay còn có mối quan hệ với các dấu hiệu vân tay. Khi lòng bàn tay hướng lên trên, lấy ngón tay giữa làm mốc, vị trí phủ tạng được thể hiện trên tay trái phải tương phản nhau. Tức là, khi lòng bàn tay trái hướng lên trên, ngón tay giữa là phần đầu, ngón tay trỏ và ngón tay cái đối ứng với phủ tạng và chi bên phải của cơ thể; lòng bàn tay phải hướng lên trên, ngón giữa đối với phần đầu, ngón trỏ và ngón cái đối ứng với phủ tạng và chi bên trái của cơ thể, còn ngón áp út và ngón út đối ứng với phủ tạng và chi bên phải cơ thể (Hình 38).

Khi bàn tay trái, phải hướng xuống dưới, phủ tạng của cơ thể đối ứng với các ngón tay sẽ thống nhất với vị trí thực tế của chúng trên cơ thể (Hình 35).

Khi lòng bàn tay của cả hai tay trái, phải đều hướng lên trên, nhìn đồng thời thì thấy tay trái đối ứng với phủ tạng và chi bên

phải của cơ thể; tay phải đối ứng với phủ tạng và chi bên trái của cơ thể. (Hình 56).

2. Định vị mật mã sinh mệnh bàn tay đơn

Trên mỗi bàn tay có 5 tượng thông tin về sinh mệnh:

(1) Tạng thủ phục là tượng sinh mệnh hình người thu nhỏ (Hình 38).

(2). Ngón tay cái là một tượng sinh mệnh. Đốt tay thứ nhất là đầu, đốt tay thứ hai là cổ, đốt tay thứ ba là tim, cơ quan hô hấp, cơ quan tiêu hoá và cơ quan sinh sản (Hình 42, 43).

(3) Đường sinh mệnh là một tượng sinh mệnh. Đầu ở ngón tay cái (hoặc gò Mộc tinh), nhưng đoạn khởi đầu của đường sinh mệnh cũng có thể xem là đầu, tiếp theo là dạ dày, đường hô hấp trên, đoạn ruột nối dạ dày và ruột non, tiểu tràng (ruột non), đại tràng, thận, hội âm, đầu gối, ống chân (Hình 42, 43).

(4) Ngón tay cái và ngón tay trở hợp với nhau tạo thành tượng sinh mệnh rìa bàn tay trong. Đầu ở xương cổ tay, do đó mép ngoài ngón tay cái là hệ thống hô hấp, mép trong là lá lách, dạ dày, hệ tiêu hoá, đường ruột. Đó là lý do tại sao nói gò Kim tinh chủ lá lách, dạ dày. Ngón cái là chi trên trái, phải; ngón trở là chi dưới trái, phải (Hình 41).

(5) Ngón út và ngón áp út hợp với nhau thành tượng rìa bàn tay ngoài. Đầu nằm ở xương trụ cẳng tay, vì thế đầu cuối gò Nguyệt chủ phổi và các cơ quan hô hấp, nhưng gò ngón út chủ thận, chức năng sinh sản, mệnh môn, ngón út chủ chi trên trái phải, ngón áp út chủ chi dưới trái phải (Hình 41).

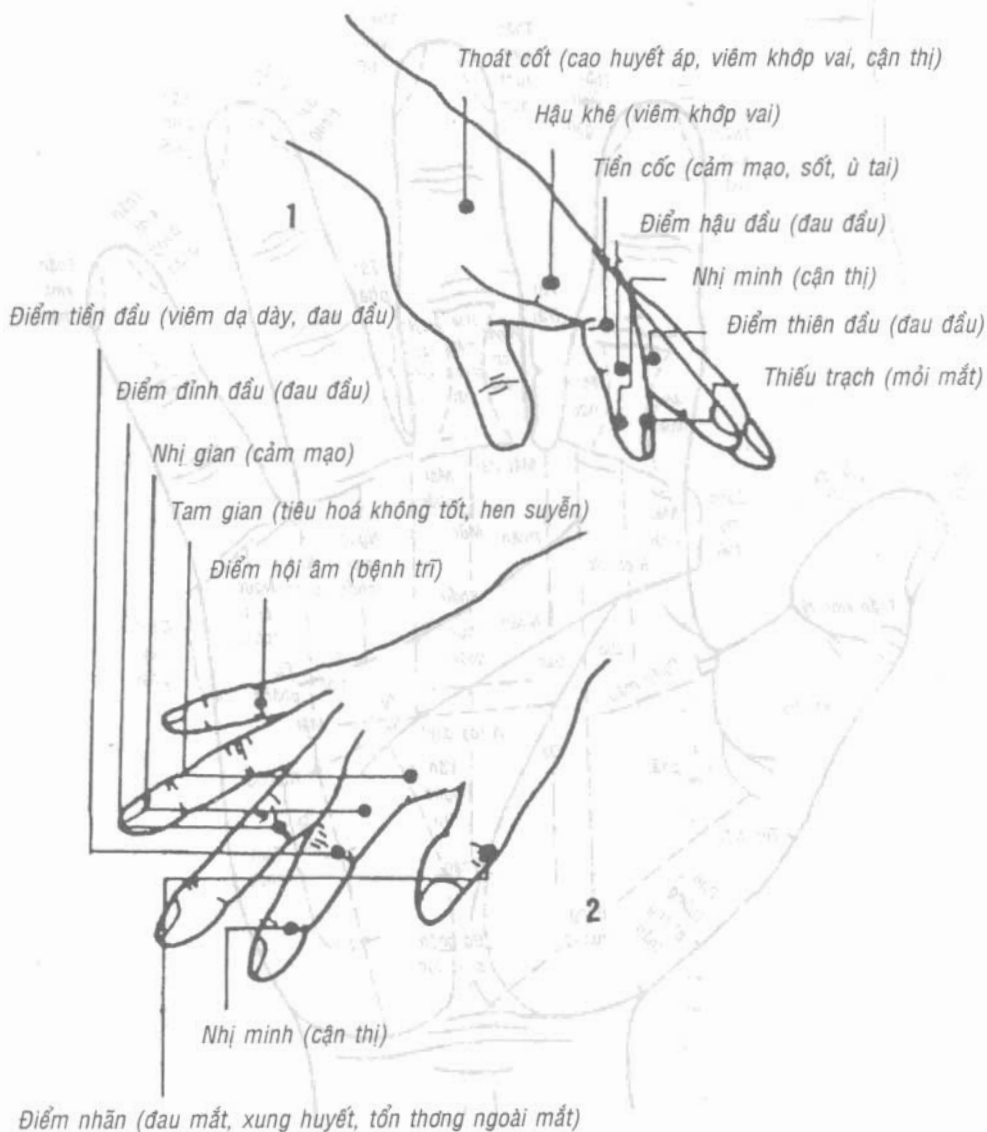
(6) Lấy ngón giữa làm chuẩn, đường trục giữa dọc từ đầu ngón tay đến gò Địa là trung mạch của tạng thủ phục, đầu, mắt, mũi, mồm, họng, khí quản, phổi, tim, rốn, thận, cơ quan sinh dục, hội âm. Hai bên tay trái phải đối xứng và hợp với nhau thành tượng sinh mệnh chỉnh hợp của cơ thể người (Hình 42, 43).

* *Chú thích đặc biệt*

Hình vẽ định vị mật mã sinh mệnh chẩn trị lòng và mu bàn tay của Trịnh Tú Mỹ sử dụng tổng hợp cả mật mã tượng thủ phục, tạng

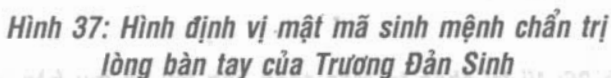
180

thủ phục, tượng mép tay, tạng mép tay, cũng như các hình trong lòng và trên mu bàn tay truyền thống của người Trung Quốc, tương đối rõ nét, thích hợp dùng cho xoa bóp, châm cứu. Chúng ta có thể dùng nó trong việc tìm kiếm mật mã vân tay và phán đoán ý nghĩa của mật mã vân tay.



Hình 36: Vị trí chẩn trị trên cạnh bàn tay và mu bàn tay

Hình này thể hiện rõ nét từng điểm huyết vị để có cách chẩn trị bệnh tương ứng; có ý nghĩa định tính của mật mã sinh mệnh.

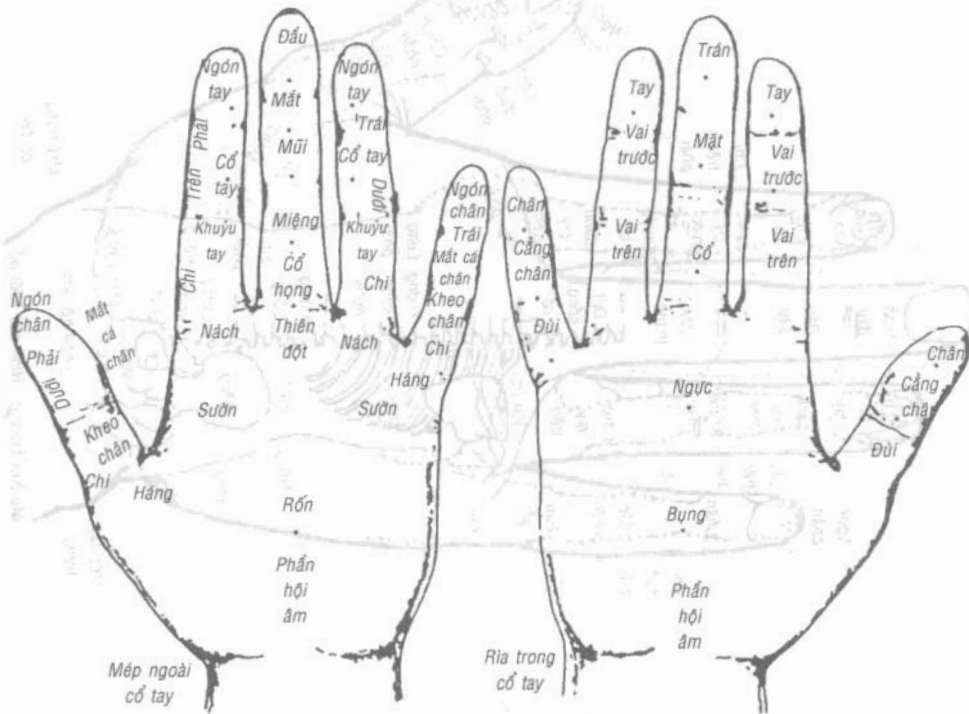


* Chú thích đặc biệt

Đây là hình chẩn đoán bàn tay khí công, dùng cảm khí để chẩn bệnh, tức là thầy khí công dùng thể khí để cảm ứng vị trí bệnh trong cơ thể người bệnh, trên từng bộ phận tương ứng của cơ thể sẽ xuất hiện cảm giác tê, mủi, chướng, nóng, lạnh, nhức, đau nhói, sắc khí thay đổi, từ đó có thể chẩn đoán bệnh tình của người bệnh.

Phương pháp định vị tượng tay này dùng phương pháp “kinh thủ túc tam âm tam dương” của Đông y truyền thống. Từ lưng ngón cái đến lưng ngón út đến sát mặt cạnh của xương cổ tay là dương, theo thứ tự kiểm tra bệnh khí, bệnh biến của ngũ phủ: dạ dày, mật, tiểu tràng, đại tràng, bàng quang. Từ ngón cái đến bụng ngón út và đến sát mặt bên của xương trụ cẳng tay là âm, theo thứ tự kiểm tra bệnh khí, bệnh biến của ngũ tạng: Lá lách, gan, tim, phổi, thận.

Trên đây là một số nội dung về định vị phủ tạng cơ thể trên bàn tay, ngón tay, độc giả có thể kiểm chứng thêm trong quá trình hoạt động thực tiễn của bản thân mình.



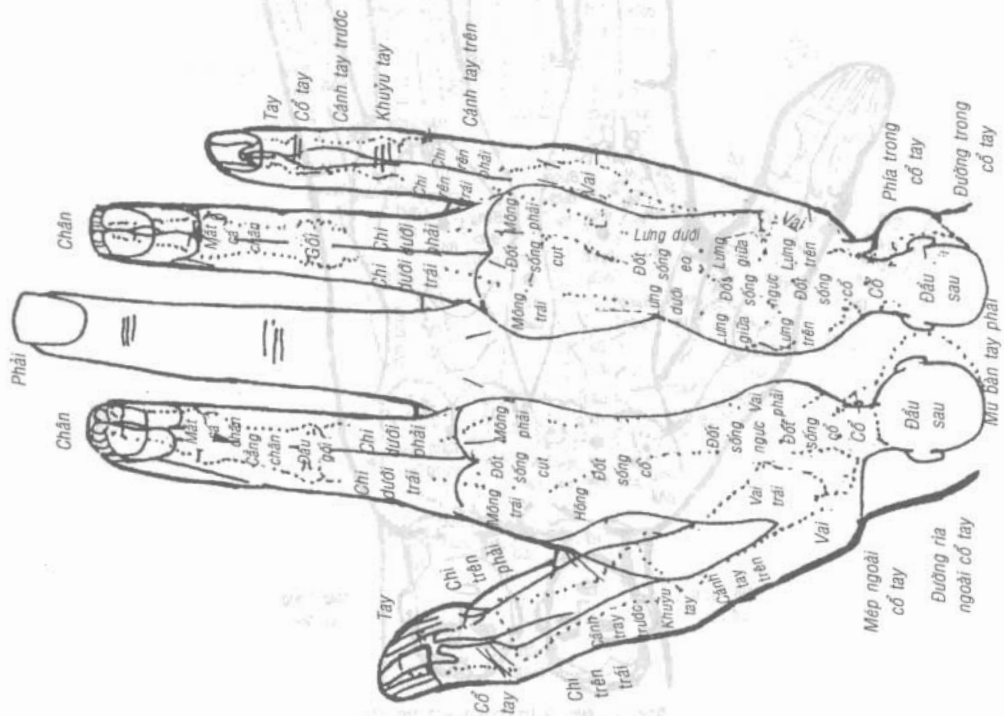
Hình 38: Định vị mật mã sinh mệnh trên lòng bàn tay phải, trái của Thiệu Vĩ Hoa

*** Chú thích đặc biệt**

Trên mu bàn tay là một hình nhân ngồi co, trên thực tế là hình thai nhi đầu lộn xuống dưới, trông giống như hình cái tai. Khi chúng ta đưa tay lên cao, ngón tay hướng lên trên, chúng ta nhìn thấy một hình người ngồi đầu hướng lên trên, lưng quay về phía độc giả. Nhưng, khi hai tay trức xuống dưới, đầu lại cúi xuống dưới. Đó chính là hình thai nhi nằm co trong tử cung bụng mẹ. Xin độc giả lưu ý rằng, hình dạng của tay chính là hình quả lê của một tử cung, 5 ngón tay là cổ tử cung, bàn tay là khoang tử cung.

*** Chú thích đặc biệt**

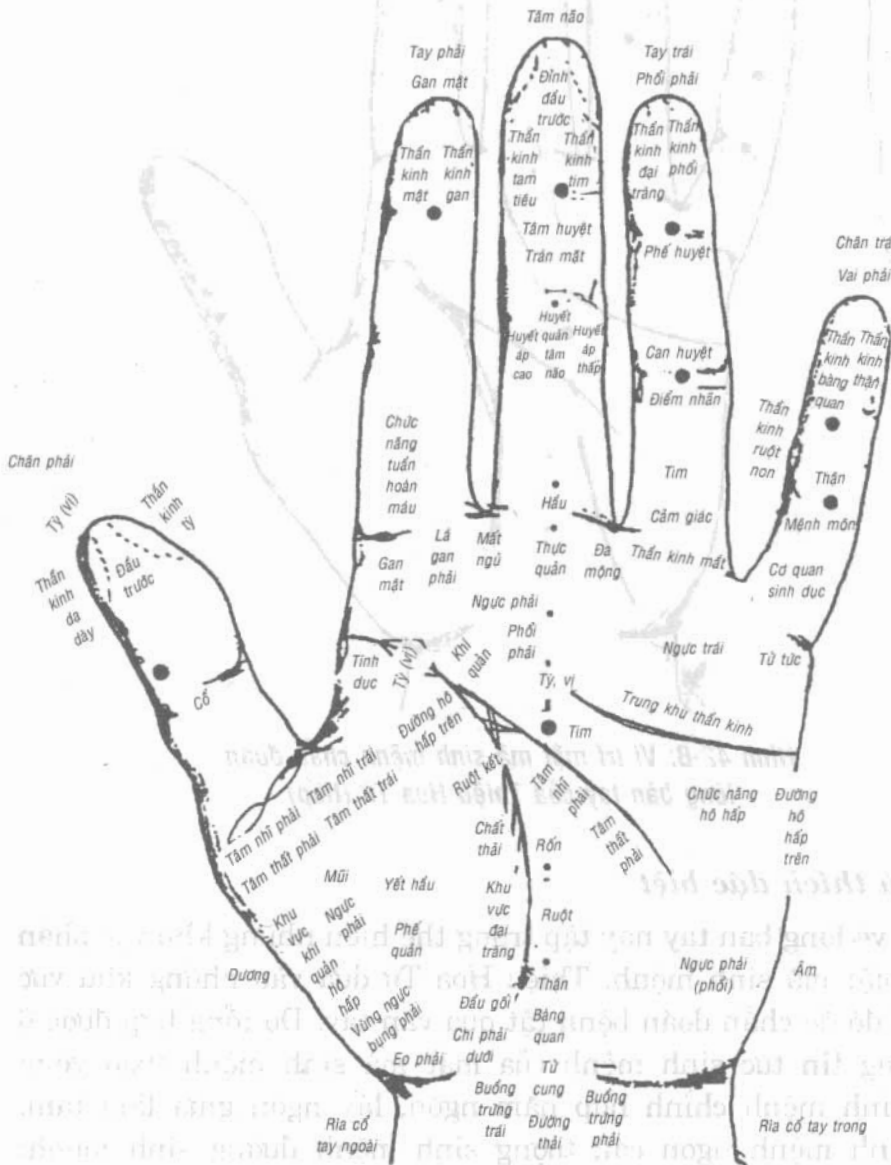
Tượng nhiều đảo và tượng xích đảo (tượng ở hai rìa bàn tay ngoài và trong) là hai tượng hình người lộn ngược. Tượng nhiều đảo (rìa trong) có phần đầu được tạo thành bởi ngón tay cái và ngón tay trỏ ở chỗ xương cổ tay. Tượng xích đảo (rìa ngoài) có phần đầu được tạo thành bởi ngón út và ngón áp út ở chỗ xương trụ cẳng tay. Đó là trong trường hợp các ngón tay chỉ lên trên. Còn khi các ngón tay



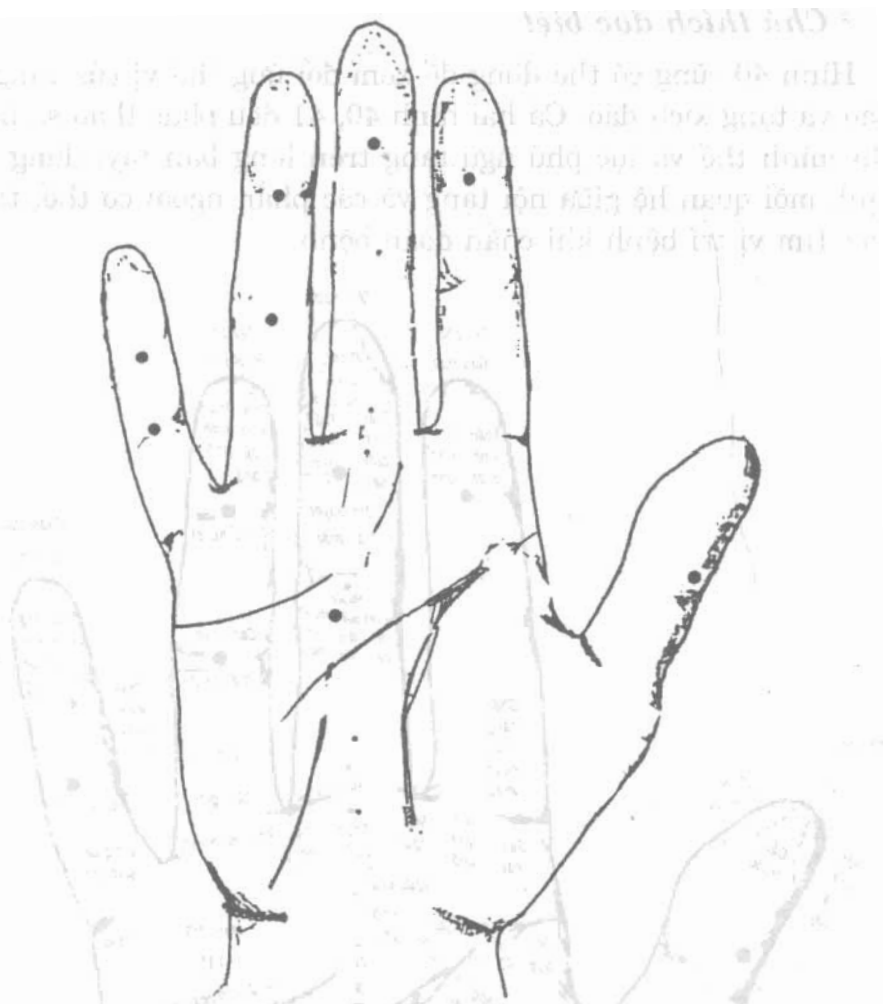
Hình 40: Định vị mật mã sinh mệnh trên hai mép bàn tay của Thiệu Hoa Tử

*** Chú thích đặc biệt**

Hình 40 cũng có thể dùng để xem đối ứng thể vị của tạng nhiều đảo và tạng xích đảo. Cả hai hình 40, 41 đều phác thảo sơ bộ về tứ chi mình thể và lục phủ ngũ tạng trên lòng bàn tay, dùng để xác định mối quan hệ giữa nội tạng và các phần ngoài cơ thể, tiện cho việc tìm vị trí bệnh khi chẩn đoán bệnh.



Hình 42-A: Vị trí mật mã sinh mệnh chẩn đoán lòng bàn tay của Thiệu Hoa Tử



**Hình 42-B: Vị trí mật mã sinh mệnh chẩn đoán
lòng bàn tay của Thiếu Hoa Tử (tiếp)**

*** Chú thích đặc biệt**

Hình vẽ lòng bàn tay này tập trung thể hiện những khu vực phân bố của mật mã sinh mệnh. Thiếu Hoa Tử dựa vào những khu vực phân bố đó để chẩn đoán bệnh tật qua vân tay. Do tổng hợp được 6 loại tượng tin tức sinh mệnh của mật mã sinh mệnh (bao gồm: Tượng sinh mệnh chính hợp năm ngón, lấy ngón giữa làm tâm; tượng sinh mệnh ngón cái; tượng sinh mệnh đường sinh mệnh; tượng sinh mệnh chính hợp ngón cái và ngón trỏ; tượng sinh mệnh chính hợp ngón áp út và ngón út; tượng sinh mệnh trong biểu tượng

huyệt vị kinh mạch và lục phủ ngũ tạng), nên gọi là định vị mật mã toàn tức sinh mệnh.

(1). Trong chương thứ nhất của cuốn “Châm cứu học” có đoạn viết: Đông y truyền thống Trung Quốc coi nội tạng là âm, phủ là dương; nội trắc là âm, ngoại trắc là dương; nhiều trắc là dương, xích trắc là âm; lưng là dương, bụng là âm. Bởi vậy, khi đặt tên 12 kinh mạch có kinh thủ túc tam âm tam dương. Tam dương lần lượt là dương minh, thiếu dương, thái dương; tam âm là thái âm, quyết âm, thiếu âm.

Kinh thủ tam âm: Đường phổi-thái dương tay, đường bao tâm-quyết âm tay (âm trắc ngón giữa), đường tâm-thiếu dương tay (âm trắc ngón út).

Kinh thủ tam dương: Đường đại tràng-dương minh tay (dương trắc ngón áp út), đường tam tiêu-thiếu dương tay (dương trắc ngón giữa), đường tiểu tràng-thái dương tay (dương trắc ngón út).

Kinh túc tam âm: Đường lá lách - thái dương chân (âm trắc ngón cái), đường gan - quyết dương chân (âm trắc ngón trỏ), đường thận - thiếu dương chân (âm trắc ngón út).

Kinh túc tam dương: đường dạ dày - dương minh chân (dương trắc ngón cái), đường mật - thiếu dương chân (dương trắc ngón trỏ), đường bàng quang - thái dương chân (dương trắc ngón út).

Hai đường âm dương trên cùng một ngón tay hỗ trợ nhau trong ngoài, cũng chính là phủ tạng hỗ trợ nhau trong ngoài. Mỗi quan hệ trong ngoài này khiến cho nội tạng biến hoá hiển thị ra ngoài bàn tay và đã được y học Trung Quốc có lịch sử hàng nghìn năm chứng thực.

(2). Định vị mật mã sinh mệnh chính hợp năm ngón tay lấy ngón giữa làm tâm. Trong hệ thống định vị này, năm ngón tay (ngũ chỉ) là đầu; bàn tay là ngực, bụng, thắt lưng; ngũ chỉ còn kiêm cả tứ chi. Nhưng, chủ yếu thể hiện trạng thái chức năng của 5 khí quan là đầu, ngực, bụng, thắt lưng, thận.

Trong đó, ngón giữa là bộ tư lệnh, bộ thống soái, hệ thống tuần hoàn máu tim não, hệ thống trung khu thần kinh, ngũ quan đều xuất phát từ đầu. Ngón trỏ, ngón áp út đều có chức năng của tim não và ngũ quan (tai ở hai bên của ngón), nhưng lấy tim, não, thần kinh, mắt làm chủ, cho nên 3 ngón tay giữa này chủ yếu là định vị của tim, não, thần kinh và mắt.

Trên đường giữa bàn tay, gò ngón giữa là huyệt, hầu, khí quản, thực đạo, khoang ngực, phổi, thực đạo; hai bên còn có khu vực thể hiện sự mơ mộng, mất ngủ, nằm ở phía trên hai bên của đốt thứ nhất xương ngón tay giữa. Gò ngón trở chủ yếu là hệ thống gan mật. Gò ngón áp út chủ yếu là thần kinh thị giác, cảm giác, thần kinh trung khu và ngực trái. Gò ngón út chủ yếu là sinh sản, tử cung, tinh hoàn, dương vật, thận...

Trên gò Nguyệt và gò ngón cái chủ yếu là cơ quan hô hấp và hệ tiêu hoá. Gò Địa là khu vực hệ sinh sản, tiểu đại tiện.. Phía trên nó là đường ruột, lá lách, dạ dày, tụy và tim. Điểm giao nhau giữa đường trí tuệ và đường sinh mệnh chính là tim. Tim chủ tư duy, biểu trưng cho trí thông minh và mô thức tư duy. Điểm này rất khác biệt so với y học phương Tây. Tim chủ tư duy là bản năng bẩm sinh của con người ở thời kỳ thai nhi.

(3). Định vị tượng sinh mệnh của đường sinh mệnh

Hệ thống định vị này đóng vai trò hết sức quan trọng trong thực tiễn chẩn đoán bệnh qua vân tay, nó cấu thành hệ thống và biểu thị trạng thái sinh mệnh của mỗi người, vì nó liên thông với đường trí tuệ (tim), đường tình cảm (trung khu thần kinh), nên sinh lý, tâm lý, hành vi và bệnh tật của mỗi người đều hiển tượng ở đây.

Ngoài những điều hiển thị trong hình vẽ ra, cần nhấn mạnh thêm 3 điểm sau:

1. Khởi điểm của đường sinh mệnh là phần đầu, phía trên có gan mật, gan mật chủ tạo huyết, giải độc, sáng mắt, tập trung tinh thần, gan mật còn liên thông với dạ dày và tụy, chủ thu nạp. Phía dưới là đường hô hấp, cung cấp ôxi, từ đó chia ra một đường nhánh là đường tâm trí, từ đây cung cấp dưỡng khí cho tim. Dưỡng khí càng đầy đủ thì khả năng bài thải chất độc hại càng tốt. Cho nên, trên thông tâm não, dưới đạt hấp thu tiêu hoá, có vậy sức sống mới dồi dào. Bên cạnh đó là đoạn nối dạ dày và ruột non, nối tiếp xuống là tiểu tràng (ruột non). Tim và phổi bất luận là thịnh hay suy, hư hay thực, nóng hay lạnh, đều ảnh hưởng đến chức năng của tiểu tràng. Có "hoả", nóng quá thì bị táo bón, còn tích nước thì trướng bụng.

2. Khu thận và khu sinh sản là khu tai hại nhất. Đau yếu ở khu vực thắt lưng thường gắn liền với những khu đó. Khu vực này có đới mạch, xung mạch quán vòng quanh eo, tạo thành khu vực cửa mệnh

thứ hai. Khu sinh sản về một bên là tử cung và một bên là tinh hoàn, nói lên sự khác nhau về cơ quan sinh dục giữa nam và nữ, chứ không phải là tay trái là tay con gái, tay phải là tay con trai.

Trên đường sinh mệnh thường có một đường hay nhiều đường nghiêng xuống dưới tới gò Địa (tam giác địa đới), đánh dấu các bộ phận đại tràng, đầu gối.

3. Khu vực từ phần tương ứng với gối trở xuống là khu vực thuộc về eo và chi dưới. Thông thường khu vực chi dưới dừng lại ở đường vân cổ tay. Còn phần eo lưng thì ở vị trí trên cổ tay, và thường dài đến mặt sau của gò ngón cái - nói lên sự trường thọ - ở đây vân tay chằng chịt, nếu có nhiều hình tròn, hình sao, hình tam giác, hình thoi thì là nhiều bệnh. Nhưng chỉ cần không bị đứt đoạn là có thể yên tâm sống lâu trăm tuổi.

Gò ngón cái hay gò Nguyệt đều nằm trên vân cổ tay (xương cổ tay và xương trụ cẳng tay) và liên hợp với gò Địa, tiếp nối với cánh tay, bởi vậy là một khu tướng mệnh cực kỳ nhạy cảm.

4. Định vị tượng sinh mệnh tổng thể ngón út, ngón áp út và tượng sinh mệnh ngón cái, ngón trỏ.

Tượng sinh mệnh ngón cái và ngón trỏ là tượng trung tâm, chủ yếu thể hiện trạng thái của tim, hệ hô hấp, hệ thống lá lách và dạ dày. Còn chân và các bộ phận cơ thể ở dưới eo thì lại nằm ở phía dưới gò ngón cái gần cổ tay, đồng thời kéo dài đến phần mu bàn tay.

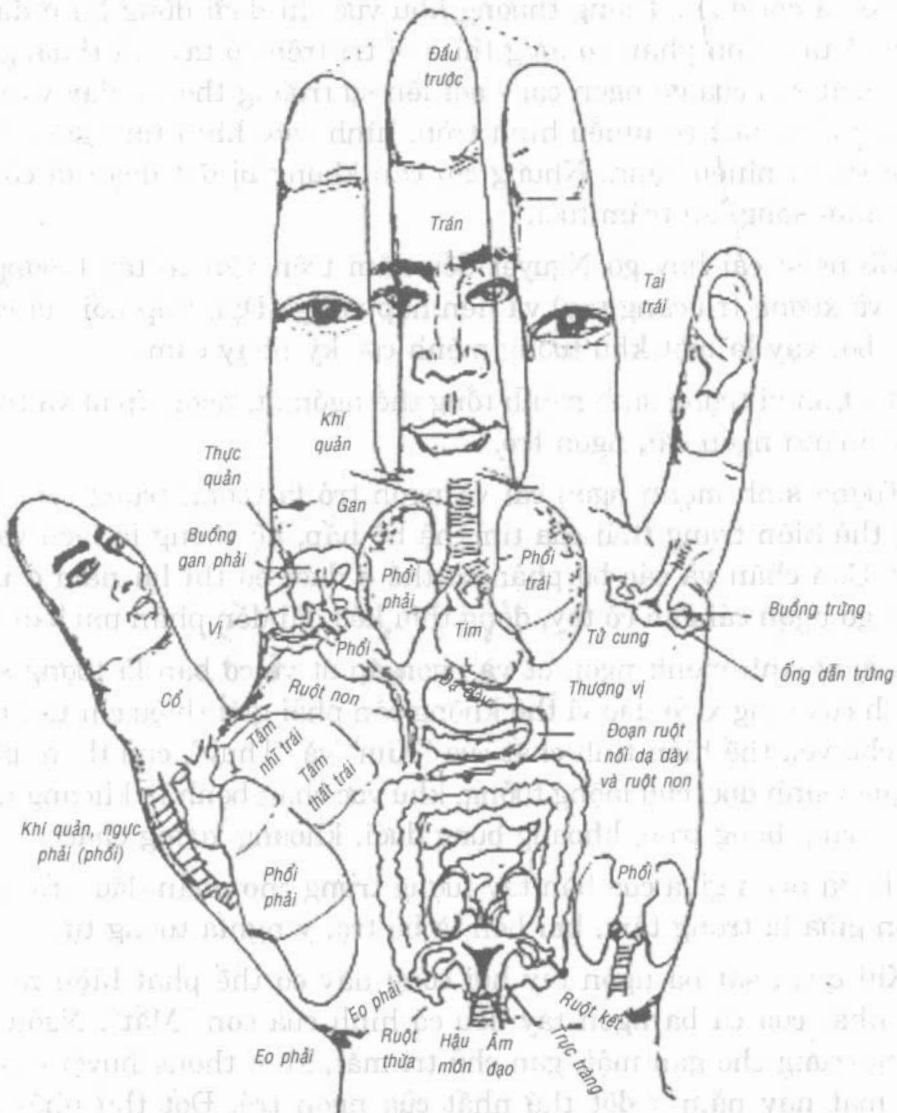
Tượng sinh mệnh ngón út và ngón áp út về cơ bản là tượng sinh mệnh của tạng xích đạo vì thế không cần phải giới thiệu chi tiết nữa. Nó chủ yếu thể hiện tính chất của "Kim" và "Thủy", chủ thận, phổi, cơ quan sinh dục, chủ mộng tưởng, khu vực chẩn bệnh là khoang ngực và khoang bụng trên, khoang bụng dưới, khoang xương chậu.

(1) Ba ngón giữa của bàn tay tượng trưng cho phần đầu, trong đó ngón giữa là trung tâm, hai bên là bổ trợ, ý nghĩa tương tự.

Khi quan sát ba ngón tay hơi cong này có thể phát hiện ra đốt thứ nhất của cả ba ngón tay đều có hình của con "Mắt". Ngón trỏ tượng trưng cho gan mật, gan chủ trị mắt, khai thông huyết ở mắt, con mắt này nằm ở đốt thứ nhất của ngón trỏ. Đốt thứ nhất của ngón đeo nhẫn là huyết của gan, khai thông huyết mắt và cũng có thể coi là một "con mắt".

(2) Đốt thứ nhất của ngón út là huyết "Mệnh môn", đốt thứ hai là huyết thận. Thận chủ trị xương và tai, hiện hình ở tai.

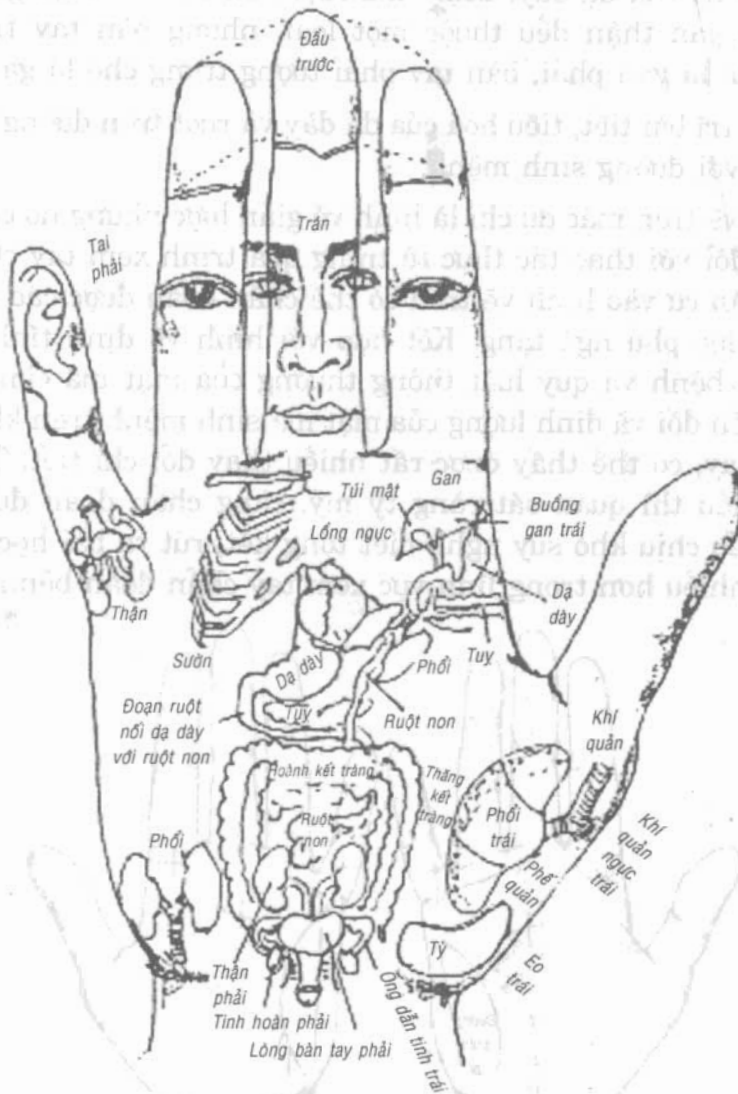
(3) Gò ngón út tượng trưng hệ thống sinh dục của cả nam và nữ giới, trên gò này có đường tử tức, thể hiện chức năng sinh dục. Do đó, đường con cái, đường tử tức, đường hôn nhân, đường tình yêu, đường tình cảm, đường vận thể hiện sự trưởng thành ở độ tuổi thanh niên... đều tập trung tại đây.



**Hình 43: Định vị mật mã sinh mệnh
chẩn đoán lòng bàn tay của Thiệu Hoa Tử**

(4) Khu vực phía dưới gò Địa, gò ngón cái ở trên đường vân của cổ tay, phía dưới của gò Nguyệt và lấy gò Địa làm trung tâm là vị trí tượng trưng cho hệ sinh dục. Tất cả những dấu hiệu trên đường trục giữa đều tượng trưng cho tạng phủ.

(5) Phía dưới gò ngón giữa là vị trí tượng trưng cho phổi, khoảng ngực của hai lá phổi trái và phải đều nằm ở vị trí này, khu vực khí quan hô hấp của ngón cái ở tay trái thể hiện vị trí của phổi và khí



Hình 43: Định vị mật mã sinh mệnh chẩn đoán

lồng bàn tay của Thiệu Hoa Tử (tiếp)

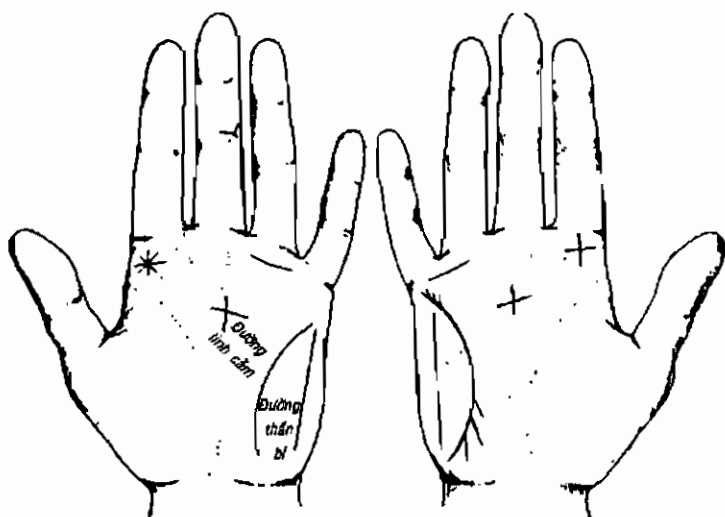
quần bên phải. Phía dưới gò Nguyệt là vị trí tượng trưng cho toàn bộ lá phổi, nhưng thể hiện chức năng của lá phổi bên phải cơ thể, vị trí tượng trưng cho phổi ở tay phải và trên đường sinh mệnh đối diện cũng có ý nghĩa tương tự.

(6) Dấu hiệu tim trên đường sinh mệnh tượng trưng cho khu vực của tim, phía trên gò ngón cái là tim, đều đối ứng với vị trí đối lập trên cơ thể.

(7) Vị trí của dạ dày, đoạn đầu ruột non nối với ruột già, tụy và túi mật, gan thận đều thuộc một loại, nhưng bàn tay trái tượng trưng cho lá gan phải, bàn tay phải tượng trưng cho lá gan trái.

(8) Vị trí bài tiết, tiêu hoá của dạ dày và ruột trên đường trục giữa đối ứng với đường sinh mệnh.

Hình vẽ trên mặc dù chỉ là hình vẽ giản lược nhưng nó có ý nghĩa rất lớn đối với thao tác thực tế trong quá trình xem tay chẩn đoán bệnh. Căn cứ vào hình vẽ trên có thể chẩn đoán được các bệnh chủ yếu của lục phủ ngũ tạng. Kết hợp với hình vẽ định tính về diễn biến của bệnh và quy luật thông thường của mật mã cùng với đại lượng biến đổi và định lượng của mật mã sinh mệnh trên khuôn mặt và bàn tay, có thể thấy được rất nhiều thay đổi chi tiết. Thực tiễn càng nhiều thì quan sát càng tỷ mỉ, càng chẩn đoán được nhiều bệnh. Nếu chịu khó suy nghĩ, biết tổng kết, rút ra bài học thì càng tiến bộ nhiều hơn trong lĩnh vực xem tay chẩn đoán bệnh.



Hình 44: Hình vẽ định vị mật mã linh cảm thể hiện trên bàn tay âm

*** Chú thích đặc biệt**

Mật mã linh cảm hay còn gọi là đường vân thần bí, đường linh cảm, đường vân thể hiện ý thức siêu phàm, đường trực giác, đường Thiên mục... ý nghĩa tượng trưng thể hiện trạng thái chức năng của các đường vân này có sự khác biệt nhỏ.

(1) Đường thẳng nằm ngoài gò Nguyệt là đường thần bí (đường linh cảm) chuẩn. Những người có đường này thường là người có linh cảm và cảm nhận tâm lý tốt, giàu trí tưởng tượng, trên thông thiên văn dưới tường địa lý, trên trán của người này thường có một đường trực thẳng, kéo dài từ phía trên chính giữa lông mày đến phía dưới chân tóc ở trán, tức là đường "Thông thiên" trên trán và cũng là vị trí của huyết đạo "Thiên mục". Người có đường vân này thường theo trường phái "Thiên nhân hợp nhất", thích nghiên cứu về những sự vật hiện tượng thần bí và đã có những thành công lớn trong lĩnh vực này (Hình 44-1).

(2) Đường vân đơn của đường tình cảm và đường trí tuệ xuyên ngang qua gò Nguyệt, chạy dọc theo bên trong gò Nguyệt là một dạng đường linh cảm khác. Độ nét của đường vân này càng lớn, càng dài, phạm vi xuyên qua càng rộng thì khả năng linh cảm của người đó càng tốt, lĩnh vực liên quan càng rộng và kiến thức hiểu biết càng sâu, khả năng dự báo thành công rất chính xác, khả năng tri giác càng nhanh. Sống thiên về tình cảm và giàu tư chất nghệ thuật, có ý nghĩa tương tự như ý nghĩa của đường linh cảm ở mục 1. Điểm khác nhau là ở chỗ, đường linh cảm ở mục 2 có tính rộng rãi, viễn vông, hết sức nhiệt tình và cố chấp. Điểm khác biệt giữa đường linh cảm dạng thứ hai so với đường sức khỏe hoặc đường vân hỗ trợ của đường tình cảm là ở chỗ đường sức khỏe hoặc đường vân hỗ trợ của đường tình cảm là đường thẳng chạy dọc theo bên trong gò Nguyệt, có nhiều nét đứt, trong khi đó đường linh cảm không bị đứt đoạn, trên đường linh cảm cũng không có các đường vân tạp (Hình 44-2).

(3) Đường vân nằm ở phía dưới vị trí giao nhau giữa ngón út và ngón đeo nhẫn hoặc đường vân nằm ở phía dưới ngón đeo nhẫn là đường "Thiên mục". Người có đường vân này thường có khả năng đặc biệt, chủ yếu kích hoạt khả năng "Thiên mục" của huyết "ấn

đường", cho thấy người này có khả năng nhìn xa trông rộng, nhìn trước được chiều hướng phát triển của sự vật. Đây không phải là ảo tưởng mà là khả năng đặc biệt giống như tia X quang, có thể nhìn thấy lục phủ ngũ tạng, huyết quản, kinh lạc của con người; khả năng nhìn sự vật xuyên qua tường và nhìn được sự vật chôn sâu dưới đất... (Hình 44-3).

(4) Đường vân hình chữ thập nằm ở chính giữa đường trí tuệ và đường tình cảm và ở chính giữa đường vận mệnh là đường vân thể hiện giác quan thứ 6 hoặc là đường vân thể hiện ý thức siêu phàm (Hình 12 trang 7). Người có đường vân này, có khả năng tiên tri rất tốt, thường biết được kết cục trước khi sự việc diễn ra, điều đó có nghĩa người này có khả năng nắm được những thông tin mang tính dự báo. Những thông tin dự báo này thường được cảm nhận trong những giấc mơ, dự cảm hoặc trực giác. Ví dụ, mơ được đến một nơi nào đó để du ngoạn (nơi mà trước đây chưa từng đến), quả nhiên ít lâu sau được đến đó du ngoạn thật, đây được gọi là "khí tượng" được liên kết bởi các thông tin dự báo và được thể hiện trong giấc mơ. Những người có đường vân này nên thường xuyên chú ý đến những thông tin đó, đây hoàn toàn không phải là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Cần phải tôn trọng trực giác, những người này thường sống theo cảm giác, làm việc theo trực giác, thường nhìn nhận vấn đề trước so với người khác, nhưng thường xuyên chủ quan cố chấp. Nếu biết biến ý thức siêu phàm đó thành ý thức chung của một ngành hoặc một tổ chức đoàn thể thông qua phương thức giao lưu thì khi làm bất cứ việc gì đều không có đối thủ và thành công gấp bội (Hình 44-4).

(5) Đường vân hình chữ mễ (米) và hình chữ thập (+) ở phía dưới gò của ngón trỏ thể hiện ý nghĩa tương tự như đường linh cảm ở mục (4). Điểm khác biệt ở chỗ trạng thái siêu phàm này được thể hiện trong sự nghiệp. Người có đường vân này, thường có những thành tích kiệt xuất trong lĩnh vực nghiên cứu và kèm theo tư duy linh cảm, sâu sắc và nổi bật. Có đặc trưng tư duy ngược chiều và tư duy toàn diện (Hình 44-5).

(6) Chỉ cần có một trong 5 loại đường linh cảm trên là sẽ có khả năng tiên đoán siêu phàm. Các nhà khoa học, nhà nghệ thuật, các

chức sắc tôn giáo và những người có khả năng đặc biệt thường có một hoặc một số đường vân tay trên.

(7) Người có mật mã linh cảm, nếu sử dụng công năng này không cẩn thận có thể sẽ làm cho gò của các ngón giữa, ngón trỏ và ngón đeo nhẫn bị lõm xuống cho thấy tâm khí, tâm thần, nguyên dương, nguyên khí bị tổn thương quá nặng; nếu gò Nguyệt và gò Địa hoặc gò của ngón út cũng bị lõm xuống cho thấy thận khí, thận tinh, nguyên tinh, nguyên âm cũng bị tổn thương, tâm thận bất giao, khí "hạ đan điền" suy nhược, dương khí bị tổn thương, trung và thượng đan điền suy khí, nhiệt ở tim và não quá nhiều, âm khí ở thận và dương khí ở tim không bổ sung cho nhau, nhiệt ở trung đan quá nhiều. Xuất hiện các dấu hiệu trên trong lòng bàn tay chứng tỏ tinh, khí và thần của người này đã bị hao tổn nghiêm trọng. Hiện tượng này thường thấy ở những người luyện khí công, có công năng, thường xuyên phát khí công để trị bệnh và trị liệu cho người khác. Vô hình chung họ chỉ "toả khí", không "hấp thụ khí" và không đào thải được bệnh khí, hậu quả thế nào? Chính bản thân họ lại là người có bệnh, họ tự chuốc bệnh vào người, nguyên nhân là do nội khí (nguyên khí) quá hao tổn.

(8) Những người có mật mã linh cảm nói trên nếu tâm thái không khoẻ mạnh hoặc do tác động không tốt từ bên ngoài hoặc trong người có dị thể ác tính thì sẽ gây ra hiện tượng tinh thần phân liệt, có những triệu chứng giống như những bệnh nhân trong bệnh viện tâm thần và gần như không thể điều trị được, là một hiện tượng "rối loạn khí cơ" đặc thù. Người luyện khí công do tinh thần quá tập trung hoặc tâm lực bất chính sẽ gây ra hiện tượng này. Do khí công là sử dụng nguyên khí để làm cân bằng âm dương, phải tuyệt đối không được kích động, suy nghĩ nhiều hoặc ham thích dục vọng. Nếu trong quá trình luyện công bị kích động hoặc suy nghĩ nhiều, sẽ làm cho nguyên khí bị tổn thương. Khi xuất hiện hiện tượng này, y học hiện đại cũng vô phương cứu chữa. Nếu sử dụng phương pháp tiêm để điều trị chứng bệnh này thì coi như là bị tàn phế, trở thành người đần độn. Nhiều người luyện khí công đã không biết điều này. Một số người tự xưng là có khả năng chữa bệnh bằng khí công, vốn là giả mạo kết hợp với việc phải suy nghĩ nhiều nên rất dễ xuất hiện tình trạng trên.

(9) Những người có đường linh cảm như trên, khi đường linh cảm có tác dụng đại đa số đều có công năng. Nếu không am hiểu nguyên lý vận động của khí công sẽ tự huỷ hoại bản thân mình. Do đó, cuốn sách này chỉ rõ những lợi hại trong việc luyện khí công để cảnh báo những người đang luyện khí công.

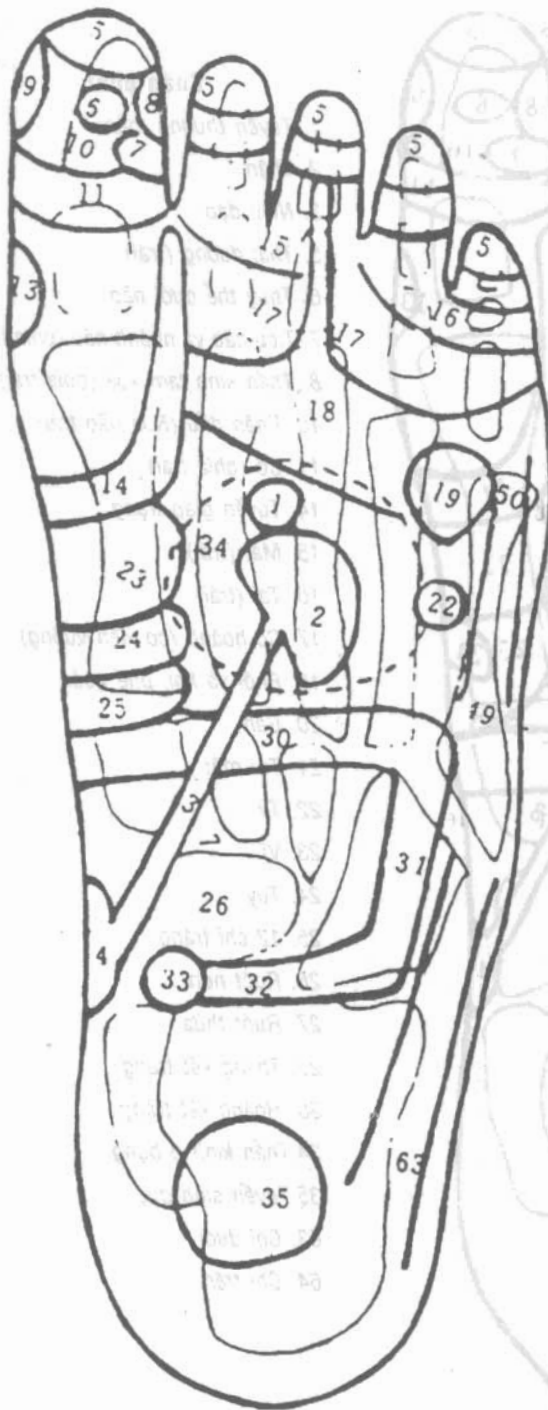
IV. ĐỊNH VỊ MẬT MÃ SINH MỆNH Ở BÀN CHÂN

Qua thực tiễn lâm sàng của hàng triệu bệnh nhân và nghiên cứu của các chuyên gia học giả trong ngành y học cổ truyền phương Đông, sự tương ứng giữa các bộ phận của cơ thể với các vị trí trên bàn chân đã được xác định tương đối chính xác.

Bàn chân cũng là bản đồ thông tin mật mã sinh mệnh của một người. Hai bàn chân trái và phải đối cho nhau, lúc này dưới lòng bàn chân sẽ xuất hiện hình một người đang quỳ, tức là vị trí của đầu ở khu vực ngón cái; vị trí của chân tay ở hai bên, vị trí của tay ở bên ngoài gan bàn chân, vị trí của chân ở bên ngoài gót chân. Vị trí cụ thể tương ứng của các bộ phận và khí quan của cơ thể trên bàn chân sẽ được thể hiện trong các hình vẽ của chương này đều có chuẩn mực riêng. Ở đây chúng tôi chỉ giới thiệu một cách khái quát tổng thể các thông tin mật mã. Mật mã sinh mệnh thể hiện trên bàn chân được sắp xếp theo vị trí thực tế trong cơ thể trên dưới, phải trái, trước sau. Hai ngón chân cái tượng trưng cho phần đầu của cơ thể, do đó vị trí tương ứng của đại não, tiểu não, thủy thể dưới não đều nằm ở trên ngón chân cái, cuối của ngón chân cái tương đương với cổ của cơ thể. Bốn ngón chân khác cũng tương ứng với phần đầu, chủ yếu tượng trưng cho trán. Đồng thời cũng tượng trưng cho kinh mạch như mật mã sinh mệnh trên bàn tay.

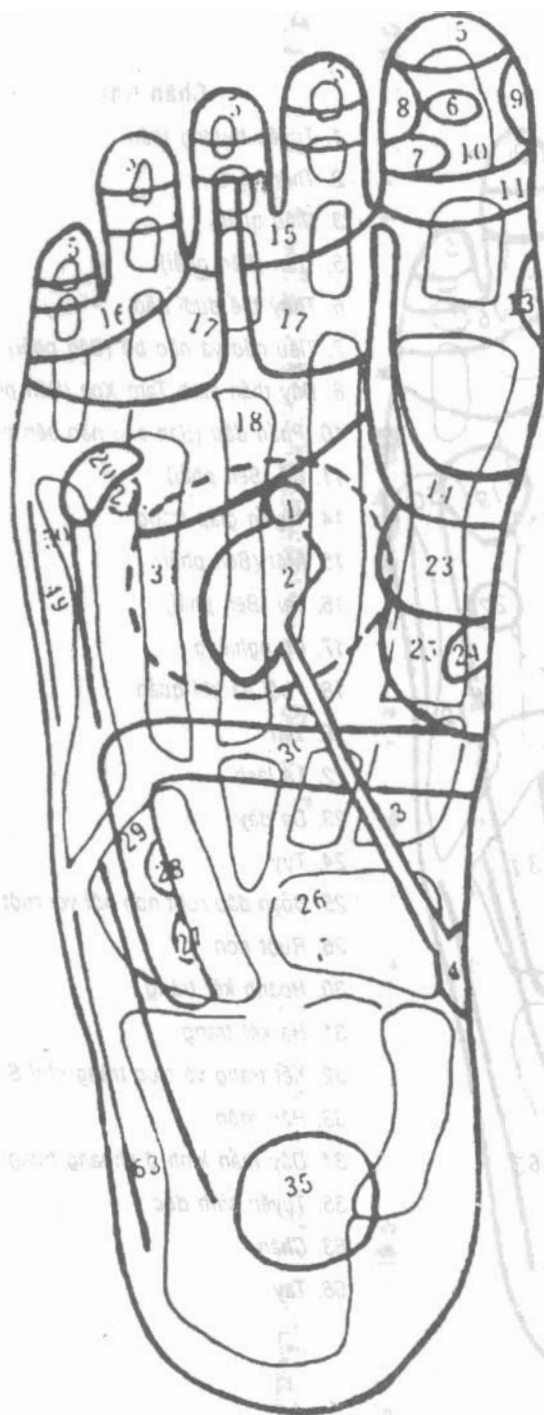
Nếu kẻ một đường trục thẳng từ đầu mũi đến rốn, cơ thể con người được chia thành hai nửa trái và phải, phía trước tương ứng với Tam đan, Trung mạch và Nhiệm mạch, phía sau tương ứng với Đốc mạch và cột sống, vị trí tương ứng của các bộ phận này ở chính giữa khoảng giao nhau giữa hai bàn chân, do đó vị trí tương ứng của cột sống đều có ở hai bàn chân, vị trí cụ thể ở bên trong lòng

Chân trái



1. Tuyến thượng thận
2. Thận
3. Niệu quản
5. Trán (Bên phải)
6. Thủy thể dưới não
7. Tiểu não và não bộ (Bên phải)
8. Dây thần kinh Tam Xoa (Bên phải)
10. Phần đầu (Bán cầu não bên phải)
11. Cổ (Bên phải)
14. Tuyến giáp trạng
15. Mắt (Bên phải)
16. Tai (Bên phải)
17. Cơ nghiêng
18. Phổi và khí quản
19. Tim
22. Lá lách
23. Dạ dày
24. Tụy
25. Đoạn đầu ruột non nối với ruột già
26. Ruột non
30. Hoàn kết tràng
31. Hạ kết tràng
32. Kết tràng và trực tràng chữ S
33. Hậu môn
34. Dây thần kinh ở khoang bụng
35. Tuyến sinh dục
63. Chân
66. Tay

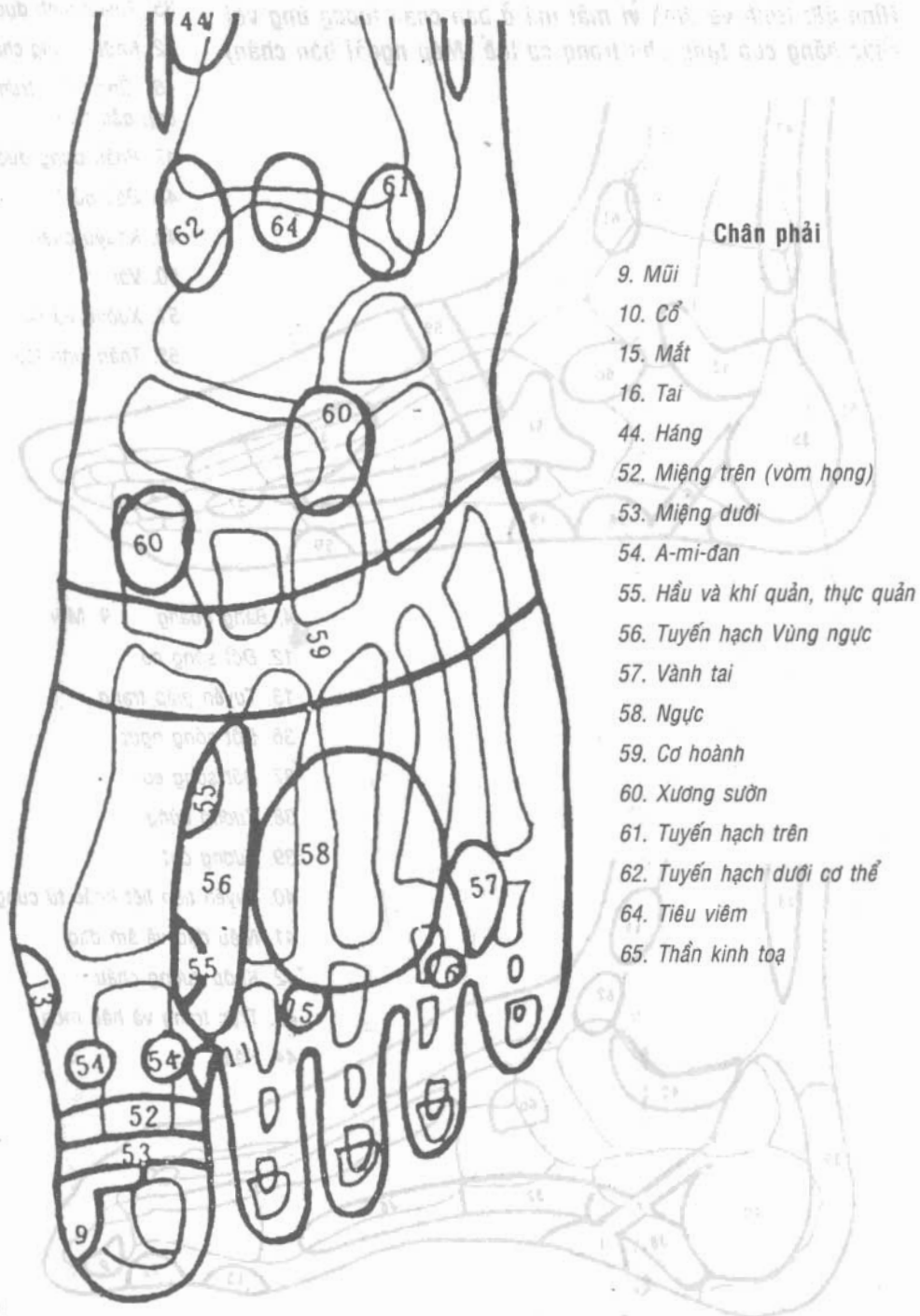
Hình 45: Hình vẽ định vị mật mã ở bàn chân tương ứng với chức năng của tạng phủ trong cơ thể



Chân phải

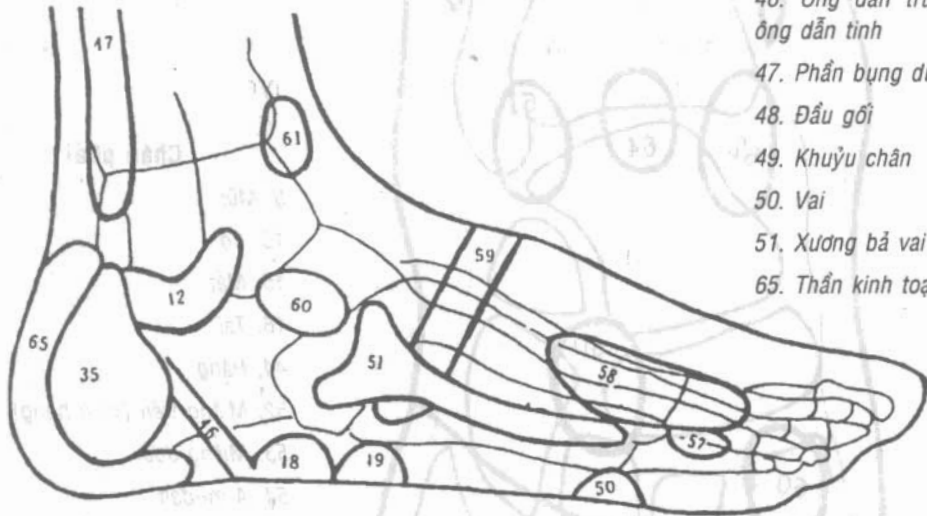
1. Tuyến thượng thận
2. Thận
3. Niệu đạo
5. Thái dương (trái)
6. Thủy thể dưới não
7. Tiểu não và nhánh não (phía trái)
8. Thần kinh tam thoa (phía trái)
10. Phần đầu (Nửa não trái)
11. Cổ (phía trái)
14. Tuyến giáp trạng
15. Mắt (trái)
16. Tai (trái)
17. Cơ hoành (cơ xiên vuông)
18. Phổi và khí, phế quản
20. Gan
21. Túi mật
22. Tỳ
23. Vị
24. Tụy
25. 12 chỉ tràng
26. Ruột non
27. Ruột thừa
29. Thăng kết tràng
30. Hoành kết tràng
34. Thần kinh ổ bụng
35. Tuyến sinh dục
63. Chi dưới
64. Chi trên

Hình 46: Hình vẽ định vị mật mã ở bàn chân tương ứng với chức năng của tạng phủ trong cơ thể

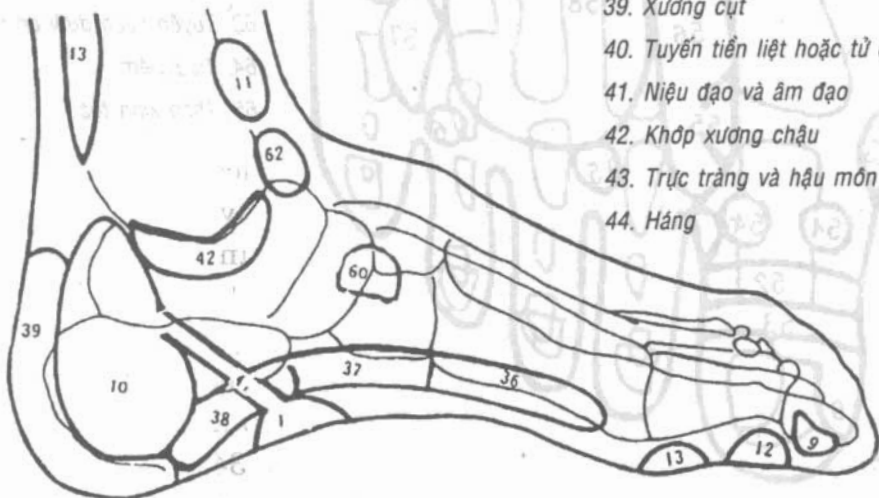


Hình 47: Hình vẽ định vị mật mã ở bàn chân tương ứng với chức năng của tạng phủ trong cơ thể (Mặt bàn chân bên phải)

Hình 48: Hình vẽ định vị mật mã ở bàn chân tương ứng với chức năng của tạng phủ trong cơ thể (Mép ngoài bàn chân)



- 35. Tuyến sinh dục
- 42. Khớp xương chậu
- 46. Ống dẫn trứng, ống dẫn tinh
- 47. Phần bụng dưới
- 48. Đầu gối
- 49. Khuỷu chân
- 50. Vai
- 51. Xương bả vai
- 65. Thần kinh tọa



- 4. Bàng quang
- 9. Mũi
- 12. Đốt sống cổ
- 13. Tuyến giáp trạng
- 36. Đốt sống ngực
- 37. Đốt sống eo
- 38. Xương cùg
- 39. Xương cụt
- 40. Tuyến tiền liệt hoặc tử cung
- 41. Niệu đạo và âm đạo
- 42. Khớp xương chậu
- 43. Trực tràng và hậu môn
- 44. Háng

Hình 49: Hình vẽ định vị mật mã ở chân tương ứng với chức năng của tạng phủ trong cơ thể (Bên trong bàn chân)

bàn chân; vị trí của đường Nội trung, Trung mạch, Nhiệm mạch của cơ thể đều nằm ở bên trong ngón chân cái của chân trái và chân phải. Từ ngón chân giữa trở xuống, vị trí của tuyến thượng thận, thận, niệu quản, bàng quang, đặc biệt là khu vực huyết đạo "Dũng Tuyền" lấy gan bàn chân là trung tâm của tuyến thượng thận (1), thận (2) dây thần kinh khoang bụng (34) là rất quan trọng, vị trí này tương ứng với "Nội lao cung" của bàn tay là nơi tụ khí của các khí chất, là huyết đạo cơ bản trao đổi giữa địa khí và con người và cũng là huyết đạo chính có chức năng thải các chất độc hại trong cơ thể ra ngoài..

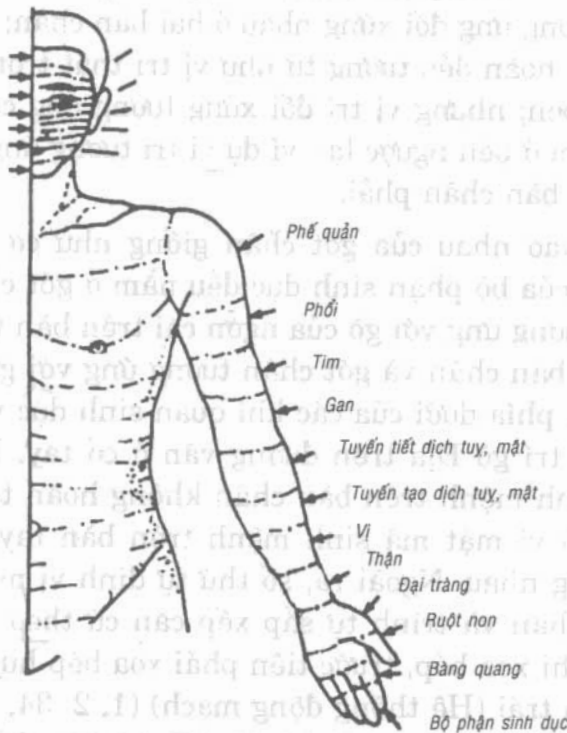
Tim của cơ thể nằm ở bên trái của đường trục giữa, do đó vị trí tương ứng của tim nằm ở bàn chân trái, vị trí tương ứng của gan nằm ở bàn chân phải. Dạ dày, tụy, ruột non nối với dạ dày, ruột non, ruột già đều ở giữa của cơ thể, do đó vị trí tương ứng của các bộ phận này nằm ở khu vực giữa của hai bàn chân. Những khí quan nội tạng có đôi như phổi, thận, buồng trứng, tinh hoàn, mắt, tai...đều có vị trí tương ứng đối xứng nhau ở hai bàn chân; phổi, thận, buồng trứng, tinh hoàn đều tương tự như vị trí thật trong cơ thể, tức là ở cùng một bên; nhưng vị trí đối xứng tương ứng của các khí quan ở đầu thì nằm ở bên ngược lại, ví dụ vị trí tương ứng của mắt trái, tai trái nằm ở bàn chân phải.

Vị trí giao nhau của gót chân giống như cơ thể, do đó vị trí tương ứng của bộ phận sinh dục đều nằm ở gót chân. Gò của ngón chân cái tương ứng với gò của ngón cái trên bàn tay (gò Kim tinh). Bên ngoài bàn chân và gót chân tương ứng với gò Nguyệt của bàn tay. Do đó, phía dưới của các khí quan sinh dục và tiết niệu tương ứng với vị trí gò Địa trên đường vân ở cổ tay. Hệ thống định vị mật mã sinh mệnh trên bàn chân không hoàn toàn giống như hệ thống định vị mật mã sinh mệnh trên bàn tay, nhưng đều có ý nghĩa giống nhau. Ngoài ra, số thứ tự định vị mật mã sinh mệnh trên bàn chân và trình tự sắp xếp căn cứ theo trình tự thao tác xoa bóp. Khi xoa bóp, trước tiên phải xoa bóp huyết "Dũng Tuyền" ở bàn chân trái (Hệ thống động mạch) (1, 2, 34, 3, 4) tiếp đến các vị trí số 25, 24, 23, 14, 17, 18, 19, 22, 30 tiếp đến vị trí số 25, 24, 23, 14, 17, 18, 19, 22, 31, 32, 33 đến các vị trí số 13, 11, 15, 16, 50, 49, 63, 35 tiếp đó xoa bóp đến vị trí các số 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 (5

ngón chân) sau đó xoa bóp sang chân phải, tiếp đến là xoa bóp trong lòng bàn chân, ngoài bàn chân và cuối cùng là xoa bóp mu bàn chân. Có thể tham khảo phương pháp xoa bóp chân và tay ở ví dụ 90.

V. ĐỊNH VỊ MẬT MÃ SINH MỆNH TRÊN CƠ THỂ

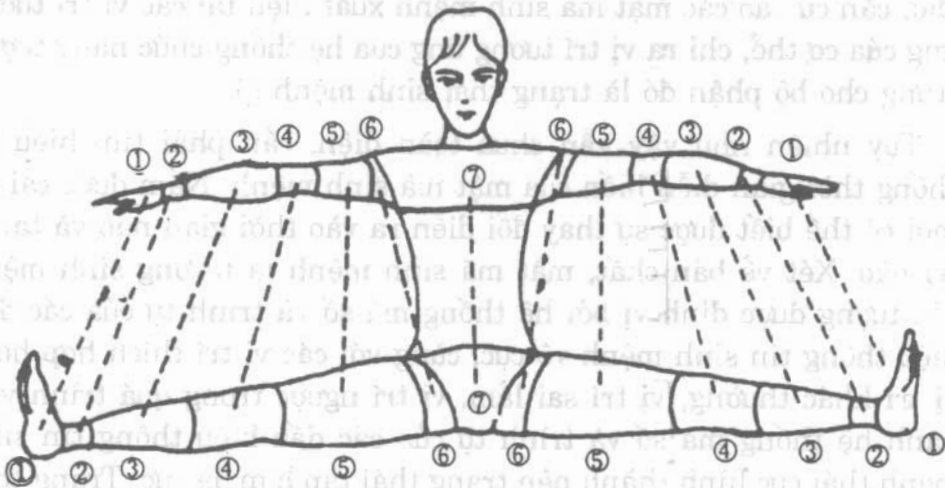
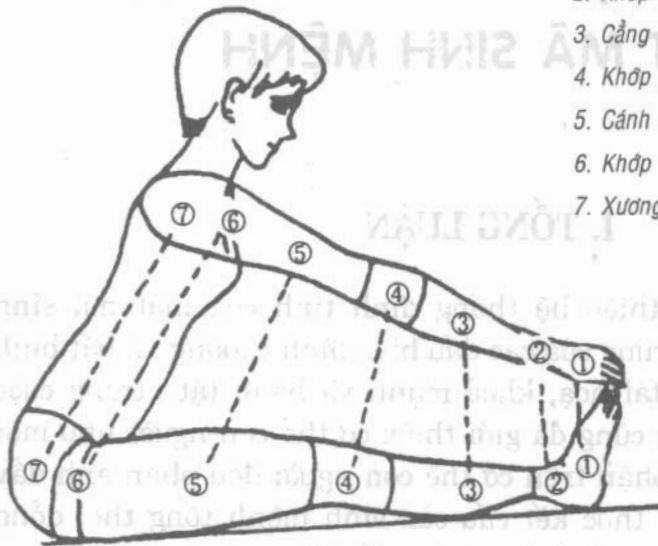
Định vị mật mã sinh mệnh trên cơ thể, thể hiện nguyên lý toàn bộ thông tin của sinh mệnh. Ở giữa các vị trí tương ứng của cơ thể có tồn tại quy luật tiết tấu sinh mệnh và hình thức kết cấu của sinh mệnh. Nắm được nguyên lý tồn tại sinh mệnh của vũ trụ, thì có thể biến báo, có thể phát hiện ra mối tương quan và mối liên hệ nội tại giữa cơ thể con người và sự vật bên ngoài. Ví dụ, 5 hành ở người: Kim, mộc, thủy, hoả, thổ là thể hiện thông tin toàn diện về quy luật sinh mệnh, phương thức tồn tại sinh mệnh của con người và vũ trụ,



Hình 50: Hình vẽ định vị thông tin mật mã sinh mệnh trên cơ thể con người

đều tuân thủ một nguyên tắc. Do đó, dưới đây sẽ giới thiệu hai hình vẽ chỉ ra cách tư duy, bạn đọc có thể tự lý giải.

1. Tay . chân
2. Khớp cổ tay . khớp cổ chân
3. Cẳng tay . cẳng chân
4. Khớp khuỷu tay . khớp đầu gối
5. Cánh tay . Đùi
6. Khớp vai . Khớp hông
7. Xương bả vai . Xương chậu



Hình 51: Hình vẽ định vị thông tin mật mã sinh mệnh trên cơ thể con người (tiếp)

PHẦN VI

HỆ THỐNG BIẾN LƯỢNG THEO THỜI GIAN, KHÔNG GIAN CỦA MẬT MÃ SINH MỆNH

I. TỔNG LUẬN

Chúng tôi đã giới thiệu hệ thống định tính của mật mã sinh mệnh, nắm được đặc trưng của các dấu hiệu bình thường và bất bình thường, may mắn và tai họa, khoẻ mạnh và bệnh tật... trong cuộc đời của một con người; cũng đã giới thiệu cơ thể con người như một hệ thống mở, mỗi bộ phận trên cơ thể con người đều phản ánh đầy đủ trạng thái và hình thức kết cấu của sinh mệnh tổng thể, đồng thời căn cứ vào các mật mã sinh mệnh xuất hiện tại các vị trí tương ứng của cơ thể, chỉ ra vị trí tương ứng của hệ thống chức năng tương trưng cho bộ phận đó là trạng thái sinh mệnh gì.

Tuy nhiên như vậy vẫn chưa toàn diện, cần phải tìm hiểu hệ thống thời gian diễn biến của mật mã sinh mệnh. Nắm được cái đó mới có thể biết được sự thay đổi diễn ra vào thời gian nào và tại vị trí nào. Xét về bản chất, mật mã sinh mệnh là trường sinh mệnh khí tượng được định vị bởi hệ thống mã số và trình tự của các dấu hiệu thông tin sinh mệnh vô cực, cùng với các vị trí thích hợp hoặc vị trí khác thường, vị trí sai lầm, vị trí ngược trong quá trình vận hành hệ thống mã số và trình tự của các dấu hiệu thông tin sinh mệnh thái cực hình thành nên trạng thái tập hợp đa cực. Trạng thái này hiển thị theo quỹ đạo vận hành của một hệ thống mã số và trình tự nhất định, hình thành cơ chế hiệu ứng ngược tự điều chỉnh trong cơ thể, thông qua hình thức trạng thái ẩn hoặc hiện làm cho sinh mệnh biểu hiện ra bên ngoài dưới dạng trạng thái.

Ví dụ, thiên thể trong các giai đoạn phát triển của vũ trụ, đồng thời được thể hiện trong cùng một không gian vũ trụ. Hình ảnh chụp một gốc cây cho thấy, hệ thống mật mã sinh mệnh của gốc cây đó bao gồm hệ thống mã số và trình tự dấu hiệu chưa sinh trưởng và hiển thị toàn bộ các thông tin từ khi sinh trưởng đến khi phát triển và chết của cây. Căn cứ vào các mã số phản ánh trên gốc cây có thể biết được cây sẽ nảy mầm từ khi nào, cao bao nhiêu mét, có bao nhiêu nhánh cây, bao nhiêu tán, bao nhiêu lá, khi nào nở hoa, khi nào kết quả, bao lâu thì khô chết, điều này đã được quy định từ trước. Quá trình bầm sinh là quá trình tích tụ khí của sự vật, từ khí hoá chuyển sang vật hoá, ngược lại quá trình sinh trưởng, phát triển và mất đi là quá trình hao tán, từ vật hoá qua quá trình phân giải chuyển sang khí hoá. Do đó, trạng thái sinh mệnh của một con người, quá khứ, hiện tại, tương lai, những gì đã diễn ra, đang diễn ra và sắp diễn ra cũng như tất cả mọi sự thay đổi đều được thể hiện trên cùng một khuôn mặt, cùng một bàn tay. Hay nói cách khác, những biến cố của cuộc đời một con người đều được phản ánh khá rõ nét trên khuôn mặt và bàn tay đó. Chu kỳ của một sinh mệnh luôn vận động theo một trình tự chỉnh tề. Như vậy, chỉ khi nắm được diễn biến của chu kỳ sinh mệnh, chúng ta mới có thể giải mã được chu kỳ sinh mệnh, nắm bắt và nhận thức được nó. Nếu không, tất cả chỉ là một "mớ hỗn độn" nắm bắt sinh mệnh theo cảm tính, không chuẩn xác.

Diễn biến của chu kỳ sinh mệnh là sự thay đổi về thời gian, toàn bộ diễn biến về thời gian là một chu kỳ vận động tổng thể của sinh mệnh. Trong chu kỳ thống thể này, có các giai đoạn, sinh ra, trưởng thành, thành đạt, già, tù tội và chết gọi là "Túc điểm", đây chính là điểm "Chỉ túc" của quá trình vận động của sinh mệnh. Mỗi một điểm "Chỉ túc" là định lượng của mật mã sinh mệnh, thể hiện trạng thái cục bộ hoặc tổng thể trong một giai đoạn sinh mệnh nào đó. Trong thời kỳ này tướng mệnh của con người được gọi là "Túc mệnh"; diễn biến của thời gian này được gọi là "Vận thế" cũng chính là xu thế phát triển của sinh mệnh, cách quan sát và giải thích vận mệnh như vậy được coi là một khoa học. Vận mệnh là quá trình vận hành của trạng thái tự tổ chức của mỗi một sinh mệnh thể. Chỉ khi nắm được diễn biến thời gian của mật mã sinh mệnh thì tổng thể sinh mệnh

mới có thể chuyển đổi được, ở bất kỳ điểm nào trên hệ thống mật mã sinh mệnh đều có thể phán đoán được quá khứ và tương lai của một con người.

Hệ thống định tính của mật mã sinh mệnh có thể vận dụng để phán đoán quá khứ, hiện tại và tương lai trạng thái sinh mệnh của một cá thể nhân loại. Hệ thống định vị của mật mã sinh mệnh, có thể vận dụng vào trạng thái tổng thể kết cấu sinh mệnh của một cá thể nhân loại. Hệ thống định lượng thời gian của mật mã sinh mệnh có thể được vận dụng vào chu kỳ sinh mệnh của các cá thể nhân loại. Kết hợp ba hệ thống đó lại với nhau có thể giải thích được ý nghĩa tổng thể của mật mã sinh mệnh.

II. ĐỊNH VỊ BIẾN LƯỢNG THEO THỜI GIAN CỦA MẬT MÃ VÂN TAY

1. Điểm khởi đầu và kết thúc của các khu vực và vân tay chủ yếu

Diễn biến thời gian của vân tay, nguyên là trạng thái tự nhiên tự tổ chức của cơ thể. Nếu chúng ta muốn giải mã nó, cần phải tính toán "Trình tự" của trạng thái "Tự tổ chức" bằng phương pháp toán học, đây chính là "số" của các nhân tố mật mã sinh mệnh như: Khí, tượng, số và lý. Đây là những số liệu chứng minh thực tế rất cần thiết trong khoa học. Chỉ tiêu số hoá trạng thái sinh mệnh của con người thể hiện thông qua nhóm tuổi trên vân tay. Do đó, việc xác định quy luật diễn biến thời gian của vân tay có thể biết được tổ hợp tuổi của trạng thái sinh mệnh thể hiện trên các vân tay. Điều quan trọng là phải làm rõ điểm khởi đầu và kết thúc của các đường vân tay, sau đó có thể xác định được vị trí tương ứng của các bộ phận cơ thể trên các đường vân tay.

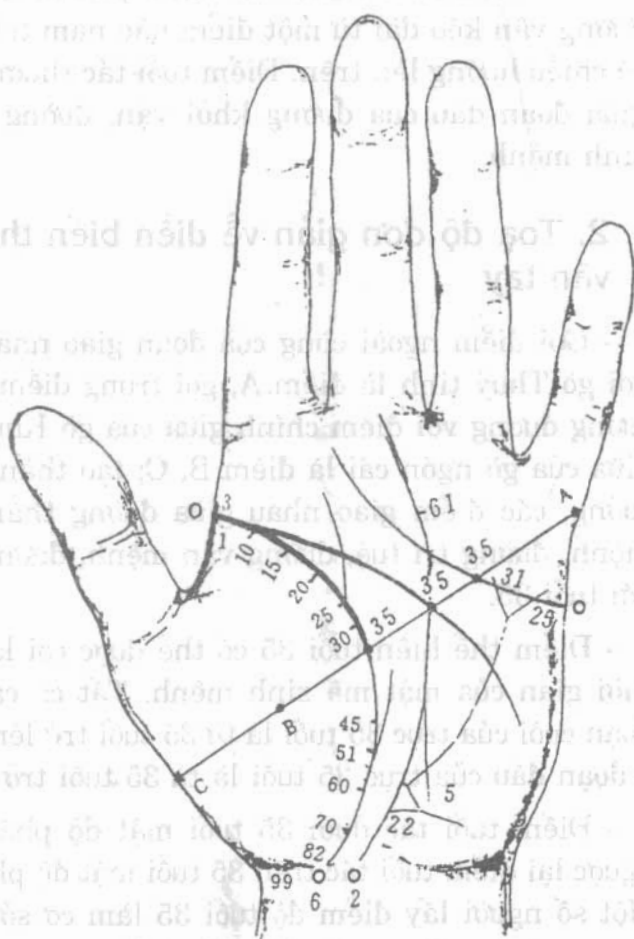
- Điểm khởi đầu của đường sinh mệnh ở phía của ngón cái, thể hiện sức sống tổng thể của một con người, diễn biến trạng thái sức khoẻ, từ đoạn khởi đầu của đường sinh mệnh là thời thơ ấu, tiếp đó là thời thiếu niên, thanh niên, trưởng thành, về già, kết thúc ở cổ tay phía dưới gò Kim tinh (Hình 52-1).

- Đường Ngọc trụ bắt đầu từ đoạn giữa của đường vân cổ tay phía dưới gò Nguyệt, kéo dài đến phía dưới gò của ngón giữa. Đường Ngọc trụ chủ yếu thể hiện diễn biến thời gian trạng thái chức năng của lục phủ ngũ tạng trong cơ thể (Hình 52-2).

- Điểm khởi đầu của đường trí tuệ ở phía trên gò Hoả tinh thứ nhất hoặc có cùng điểm khởi đầu với đường sinh mệnh hoặc hơi chệch lên trên một chút. Đoạn thể hiện diễn biến thời gian của chỉ số IQ tính từ đoạn cuối của đường trí tuệ trở đi (sát với một đoạn của gò Nguyệt). Đoạn thể hiện trạng thái khoẻ mạnh của hệ thống tuần hoàn máu và hệ thống não bộ được tính từ đoạn khởi đầu của đường trí tuệ (Hình 52-3).

- Đường tình cảm có điểm khởi đầu bên ngoài gò của ngón út (bên ngoài gò Thủy tinh). Đoạn thể hiện diễn biến thời gian của hệ thống tâm lý tình cảm, hệ thống trung khu thần kinh, chức năng sinh dục, khả năng sinh dục và tình cảm trong hôn nhân, tình yêu, tình cảm đối với người thân... được tính từ đầu đường tình cảm trở đi (Hình 52-4).

- Đường vận mệnh (hoặc đường Ngọc trụ, đường sự nghiệp) có điểm khởi đầu từ gò Nguyệt hoặc chính giữa phía dưới gò Địa hoặc cuối đường sinh



Hình 52: Định vị biến lượng theo thời gian của mật mã vân tay

mệnh phía dưới gò Kim tinh. Đường vận mệnh thể hiện vận thể tổng thể của cuộc đời, tính từ đoạn khởi đầu trở đi, tiếp đó đến thời kỳ thơ ấu, thiếu niên, thanh niên, trưởng thành, về già. Điểm tuổi tác từ dưới lên trên của người trưởng thành (từ 18 tuổi trở lên) phân bố từ thưa đến dày. So với thời kỳ trưởng thành, điểm độ tuổi của thời kỳ thiếu niên nhi đồng phân bố càng thưa thớt hơn, phía trên dày hơn, chủ yếu là do tay của thiếu niên nhi đồng đang phát triển, vẫn chưa có định hình cụ thể (Hình 52-5).

- Đoạn thể hiện diễn biến thời gian sự khởi đầu vận mệnh và chuyển mệnh được tính từ đoạn cuối của đường sinh mệnh. Đường vận thể hiện sự bắt đầu của vận mệnh và chuyển mệnh là dấu hiệu đường vận kéo dài từ một điểm nào nằm trên đường sinh mệnh và có chiều hướng lên trên. Điểm tuổi tác thường nằm ở điểm liên hợp giữa đoạn đầu của đường khởi vận, đường chuyển vận với đường sinh mệnh.

2. Toạ độ đơn giản về diễn biến thời gian của mật mã vận tay

- Gọi điểm ngoài cùng của đoạn giao nhau giữa gốc của ngón út với gò Thủy tinh là điểm A, gọi trung điểm của đường sinh mệnh, tương đương với điểm chính giữa của gò Kim tinh hoặc điểm chính giữa của gò ngón cái là điểm B, C; tạo thành một đường thẳng giả tưởng, các điểm giao nhau giữa đường thẳng này với đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường vận mệnh, đường tình cảm... tương ứng với tuổi 35.

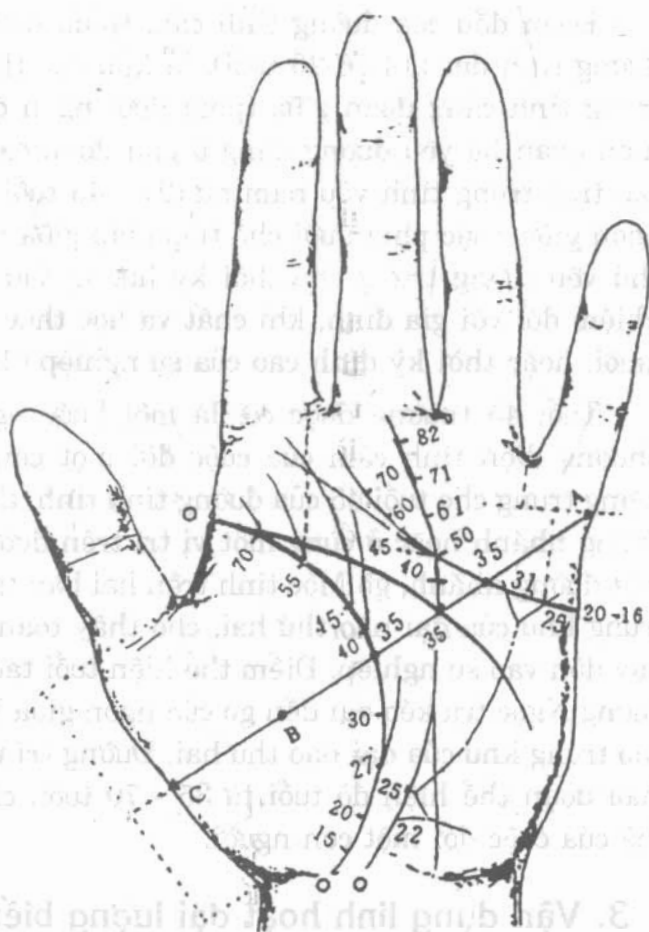
- Điểm thể hiện tuổi 35 có thể được coi là trục toạ độ diễn biến thời gian của mật mã sinh mệnh. Tất cả các điểm độ tuổi nằm ở đoạn cuối của trục 35 tuổi là từ 35 tuổi trở lên; các điểm độ tuổi nằm ở đoạn đầu của trục 35 tuổi là từ 35 tuổi trở xuống.

- Điểm tuổi tác dưới 35 tuổi mật độ phân bố từ dày đến thưa, ngược lại điểm tuổi tác trên 35 tuổi mật độ phân bố từ thưa đến dày. Một số người lấy điểm độ tuổi 35 làm cơ sở để đo bằng thước, lấy giá trị bình quân tuyệt đối mỗi mi-li-mét tương ứng với mấy tuổi để tính điểm độ tuổi, như vậy đã phạm phải sai lầm hình thức tuyệt đối tuyến tính, không có căn cứ sinh lý học.

- Đường Ngọc trụ hoặc đường vận mệnh, nằm ở chính giữa điểm giao nhau giữa đường trí tuệ và đường tình cảm là điểm ở độ tuổi 40, điểm giao nhau với đường tình cảm là điểm ở độ tuổi 50. Căn cứ vào mật độ điểm tuổi tác từ 35-40-50, cơ bản có thể tính ra được vị trí điểm độ tuổi từ 50-60-70-80.

- Đường tình cảm, thực chất là đường thể hiện sự thành thực trong quan hệ tình dục. Tình cảm thường nảy sinh từ sắc đẹp, từ sắc đẹp sinh tình, từ tình sinh ra "mến" và "yêu". Nữ thường 14 tuổi đã có kinh nguyệt, nam giới thường 16 tuổi bắt đầu có tinh trùng. Do đó, nhìn thẳng vào bên ngoài gò Thủy tinh, điểm khởi đầu của đường tình cảm không phải là điểm thể hiện 1 tuổi mà là 14-16-20 tuổi. Điểm giao nhau giữa đường tình cảm với đường giữa kéo dài từ ngón út xuống phía dưới là điểm thể hiện tuổi 25; điểm phía dưới chỗ tiếp giáp giữa ngón út và ngón đeo nhẫn, trên đường tình cảm thể hiện độ tuổi từ 27 - 28 tuổi.

- Điểm giao nhau giữa đường sinh mệnh với đường thẳng kéo dài từ phía ngoài ngón trỏ (phía giáp với ngón út) xuống phía dưới, nếu tại điểm này có đường khởi mệnh, thì thường là điểm thể hiện độ tuổi 55.



Hình 53: Hình vẽ tọa độ đơn giản về diễn biến thời gian của mật mã vân tay

- Xét trên góc độ sinh lý, khu vực xung quanh huyết "Lao cung" trên đường trí tuệ là khu vực thể hiện chức năng của tim, khu vực giao nhau giữa đường trí tuệ với đường sinh mệnh là khu vực thể hiện thần kinh não bộ, các khu vực khác trên đường trí tuệ là khu vực tượng trưng cho tuỷ sống và tuần hoàn máu. Khu vực thể hiện độ tuổi mắc bệnh di truyền bẩm sinh được xác định như sau: Đoạn khởi đầu của đường trí tuệ tượng trưng cho thời thơ ấu, đoạn cuối của đường trí tuệ tượng trưng cho giai đoạn về già.

- Độ tuổi mắc bệnh bẩm sinh liên quan đến tim và não có cách tính ngược lại so với mục trên, điều này các chuyên gia y học và học giả của ngành y học cổ truyền phương Đông cần đặc biệt chú ý.

- Đoạn đầu của đường tình cảm (phía dưới ngón út) chủ yếu là đường tình dục (14-16-26 tuổi), là khu vực thể hiện sự thuần khiết trong tình cảm; đoạn giữa (phía dưới ngón đeo nhẫn) chủ yếu thể hiện quan hệ yêu đương đang ở giai đoạn cao trào hoặc là thời kỳ cao trào trong tình yêu nam nữ (27 - 45 tuổi); đoạn cuối (phía dưới ngón giữa hoặc phía dưới chỗ tiếp giáp giữa ngón trỏ và ngón giữa) chủ yếu tượng trưng cho thời kỳ hưởng thụ trong tình yêu, trách nhiệm đối với gia đình, khí chất và học thức đang ở giai đoạn chín muồi, hoặc thời kỳ đỉnh cao của sự nghiệp (46- 70 tuổi).

- Tuổi 45 thường được coi là một bước ngoặt quan trọng trong phương diện tình cảm của cuộc đời một con người, do đó ở điểm tượng trưng cho tuổi 45 của đường tính tình, thường phân thành một đường nhánh hoặc ở cùng một vị trí trên đường trí tuệ phân thành một đường nhánh, gò Mộc tinh trên hai bàn tay đều tượng trưng cho trung khu của đại não thứ hai, cho thấy toàn bộ tinh lực của người này dồn vào sự nghiệp. Điểm thể hiện tuổi tác từ 50 tuổi trở lên của đường Ngọc trụ kéo dài đến gò của ngón giữa là khu vực tượng trưng cho trung khu của đại não thứ hai. Đường trí tuệ thường nằm ở phía dưới đoạn thể hiện độ tuổi từ 35 - 70 tuổi, cho thấy cục diện tổng thể của cuộc đời một con người.

3. Vận dụng linh hoạt đại lượng biến đổi thời gian

Sự thay đổi tổng thể đại lượng biến đổi thời gian nói trên mặc dù được chứng minh nhiều lần trong thực tiễn cuộc sống, nhưng do

hình dáng bàn tay, to nhỏ, tuổi thọ và tuổi tác của mỗi người là khác nhau, do đó cần vận dụng linh hoạt những nguyên tắc trên phù hợp với từng trường hợp cụ thể. Những người có kinh nghiệm phong phú sẽ xác định được vị trí tuổi tác rất nhanh và chính xác. Mỗi người có thể dựa vào kinh nghiệm của mình để áp dụng phương pháp xác định nhóm tuổi tác thiết thực và phù hợp.

Theo kinh nghiệm của tôi, dựa vào trực giác là đáng tin cậy nhất, nếu chỉ dựa vào lý trí hoặc cảm tính thì độ chuẩn xác không cao. Ngoài ra, có thể kiểm chứng nhiều lần thông qua tuổi tác thực tế của đối phương. Tức là, trước tiên phải dựa vào kinh nghiệm của mình để xác định vị trí tuổi tác trên vân tay, sau đó kiểm chứng thực tế. Nếu thích hợp với bất kỳ người nào thì đó là một quy luật, có thể vận dụng. Tuy nhiên, nếu có sai sót thì phải kiểm tra xem sai sót do đâu, từ đó cũng có thể tìm ra những lý luận mang tính quy luật.

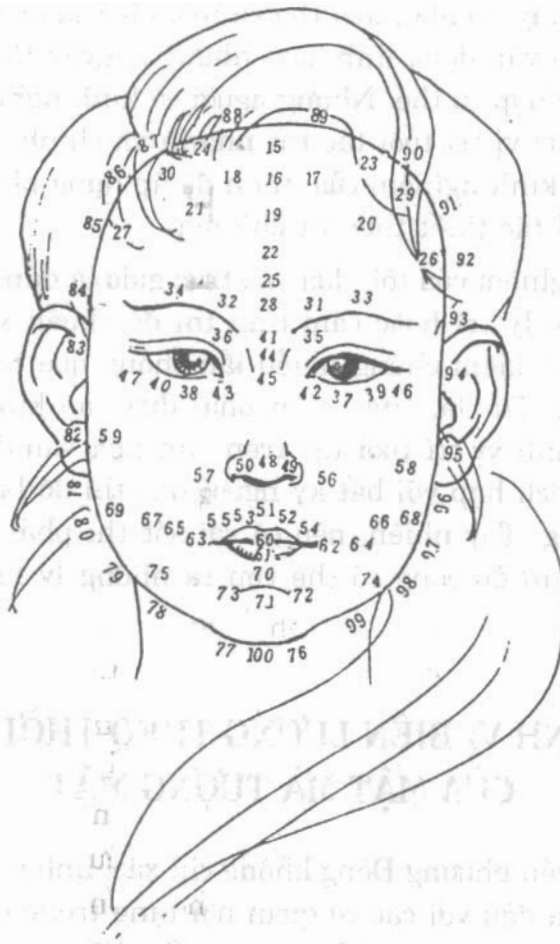
III. ĐỊNH VỊ BIẾN LƯỢNG THEO THỜI GIAN CỦA MẶT MÃ TƯỢNG MẶT

Y học cổ truyền phương Đông không chỉ xác định mối liên hệ giữa các bộ phận của đầu với các cơ quan nội tạng trong cơ thể, mà còn xác định vị trí tuổi tác trên khuôn mặt. Cụ thể như sau:

(1) Trán tượng trưng cho thời kỳ thanh thiếu niên từ 1 tuổi đến trước 25 tuổi.

(2) Khu vực từ lông mày đến đầu mũi tượng trưng cho độ tuổi trưởng thành từ 25 đến 50 tuổi. Từ 25 đến 30 tuổi có thể xem ở khu vực lông mày. Từ 30 - 40 tuổi xem mắt. Từ 40 - 50 tuổi xem khu vực mũi.

(3) Khu vực từ đầu mũi đến cằm tượng trưng cho thời kỳ từ 50 tuổi đến khi về già. Trong đó, khu vực nhân trung và gò quyền lực tượng trưng cho giai đoạn từ 50 - 60 tuổi, miệng và cằm tượng trưng cho độ tuổi từ 60 - 70 tuổi, quai hàm tượng trưng cho độ tuổi từ 70 - 80 tuổi, má tượng trưng cho giai đoạn từ 80 - 90 tuổi, cằm tượng trưng cho độ tuổi từ 90 - 100 tuổi.



Hình 54: Định vị biến lượng theo thời gian của mặt mã tượng mặt

Tại sao các vị trí khác nhau trên khuôn mặt có thể tượng trưng cho những nhóm tuổi khác nhau? Về cơ bản các khu vực này có mối liên hệ nội tại với chức năng của các vị trí thể hiện và các chức năng nội tạng có liên quan đến các vị trí này.

PHẦN VII

BÍ QUYẾT ĐỂ GIẢI THÍCH TOÀN BỘ THÔNG TIN MẶT MÃ SINH MỆNH

Chúng tôi đã giới thiệu và phân biệt về đặc trưng, tính cách, diện mạo một cách tổng thể của từng chủng loại người. Bên cạnh đó có giới thiệu và phân biệt từng dấu hiệu thông tin sinh mệnh trên nét mặt cũng như trên bàn tay, nhưng làm thế nào để nhận biết và dựa vào nó để đoán vận mệnh cũng như trạng thái sinh mệnh của từng người? Đây mới chính là điểm mấu chốt nhất.

Sở dĩ rất nhiều các nhà tướng số thường quan tâm đến điều này vì con người là một chỉnh thể liên quan hữu cơ phức tạp, toàn bộ hàm nghĩa của các dấu hiệu trên cơ thể không thể giải thích một cách cô lập, tách riêng được. Khi nghiên cứu, cần tiến hành lần lượt, riêng rẽ nhưng trong một tổng thể thống nhất hữu cơ, cũng giống như khi giới thiệu về một cái cây, chúng ta phải giới thiệu lần lượt từ rễ cây, thân chính, cành cây, nhánh, lá, hoa, quả, nụ, hình cây, vòm cây, màu sắc cho đến những con côn trùng gây hại..., ngược lại nếu như chỉ chọn một bộ phận trong số đó để nghiên cứu và kết luận về cả một cái cây thì khó tránh khỏi sai sót. Vì vậy, ở chương này chúng tôi sẽ dành phần lớn dung lượng nói về phương pháp giám định để người giải đoán tướng số có thể nắm bắt một cách đầy đủ hơn. Đây là phương pháp tướng số mới khác xa so với các phương pháp khác - là sự kết hợp gắn bó giữa phương pháp tướng số hiện đại và phương pháp tướng số truyền thống của Trung Quốc. Người giải tướng số ắt sẽ thấy được giá trị của nó sau khi kiểm tra đối chiếu.

I. PHƯƠNG PHÁP QUAN SÁT CHÍNH THỂ

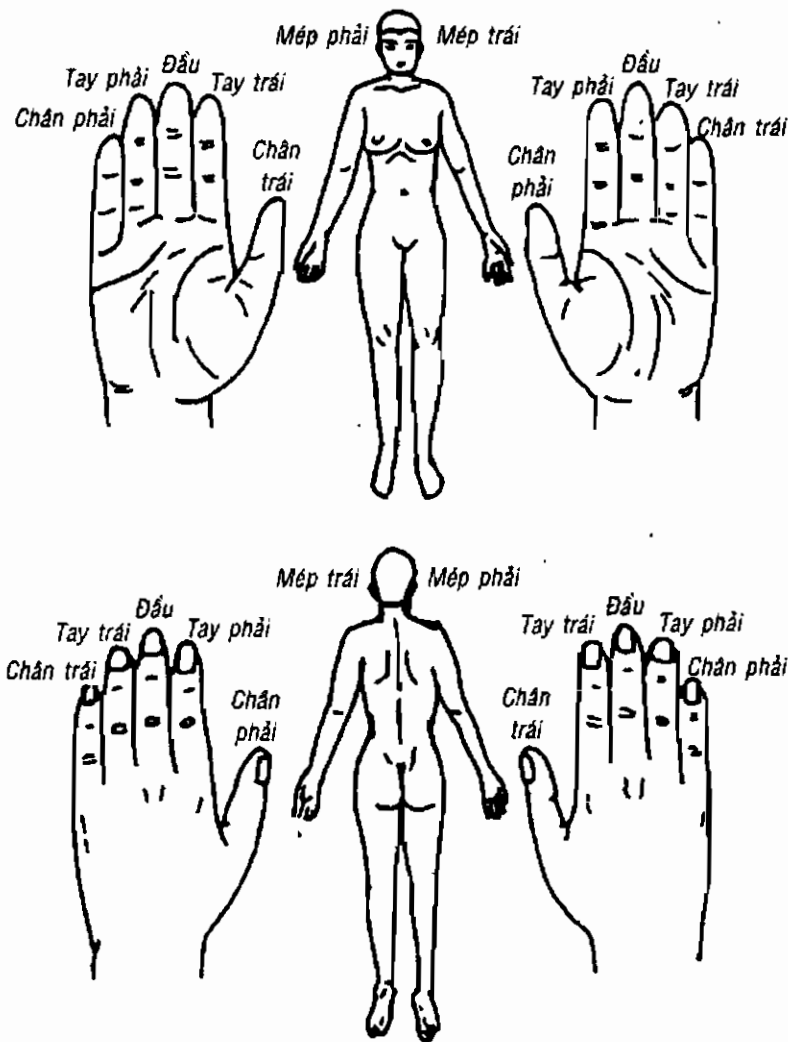
Người đoán tướng số cần tiến hành quan sát một cách chính thể đối tượng, trong đó bao gồm những đặc trưng của các ngũ quan, sắc mặt, hình dạng bàn tay, màu sắc bàn tay, màu móng tay, huyết quản, hình ngón tay, hình móng tay, các đường vân tay... để từ đó tìm ra những đặc điểm chung của hai bàn tay, đặc điểm chung của bàn tay và nét mặt, điểm chung giữa bàn tay, nét mặt và tính chất tổng thể. Bên cạnh đó cũng cần phải tìm ra những điểm khác nhau giữa chúng thì mới có thể tiến hành phán đoán và đưa ra lời giải chính xác.

Quan sát nét mặt cần phải xem chính thể trước, sau, trên, dưới, phải trái, chính diện và nhìn nghiêng.

Còn khi xem tay thì phải xem cả hai tay trái và phải. Quan niệm “nam trái nữ phải” hoặc như “trái tiên thiên, phải hậu thiên” đều không có cơ sở. Nếu căn cứ theo quy luật “nam trái nữ phải”, hoặc “trái tiên thiên, phải hậu thiên”, hoặc như ở phương Tây bất kể là nam hay nữ đều chỉ xem tay phải, lấy tay phải làm chuẩn... đều không phải là những phương pháp toàn diện và chính xác. Một thực tế rất đơn giản mà chúng ta thường không chú ý, đó chính là: hình dạng cơ bản của các đường vân tay được hình thành ngay trong thời kỳ thai nhi, là sự kết hợp giữa thông tin vũ trụ và nhân tố di truyền, được hình thành ngay từ trong cơ thể người mẹ. Dưới tác dụng tổng hợp của mật mã sinh mệnh của hai bên dòng bố và dòng mẹ với thông tin vũ trụ, mà hình thành nên một tổ hợp mật mã sinh mệnh mới, mang tính quy định toàn bộ vận mệnh đối với sinh thể mới ra đời.

Cũng giống kết cấu một nguyên tử, phương thức kết cấu của hạt nhân, Proton, Notron, Ion... hình thành nên nguyên tử, nó quy định tính chất, trạng thái của nguyên tử và phân tử. Con người là một thể sinh mệnh, có điểm khác biệt, nguyên tử dưới tác động của các yếu tố thời gian, không gian nhất định sẽ biến dạng, chuyển hoá thành vật chất mới, còn con người thì có thể chủ động làm biến đổi trạng thái sinh mệnh ban đầu của mình. Tuy nhiên để làm được điều này cần có một tiền đề: phải biết trước được trạng thái sinh mệnh của mình.

Tuy nhiên trên thực tế, phần lớn con người không thể làm được điều đó. Vì vậy, tất cả các hoạt động của con người về bản chất đều là kết quả sự chuyển vận của trạng thái sinh mệnh, chứ không phải là kết quả hoạt động có ý thức của con người nhằm thay đổi vận mệnh. Nếu hiểu được điều này, bạn sẽ biết những chuyện xảy ra trong tương lai có liên quan đến trạng thái vận mệnh mà bản thân bạn cũng không hề hay biết, và đương nhiên điều đó không chỉ thể hiện trên bàn tay phải hoặc tay trái, mà thể hiện trên cả hai bàn



Hình 55: Hình vẽ khu phân xạ đan chéo giữa bàn tay và cơ thể

tay và cả ở những bộ phận khác của cơ thể. Vậy tại sao chỉ dựa vào đặc điểm một bàn tay mà đoán cả vận mệnh con người?

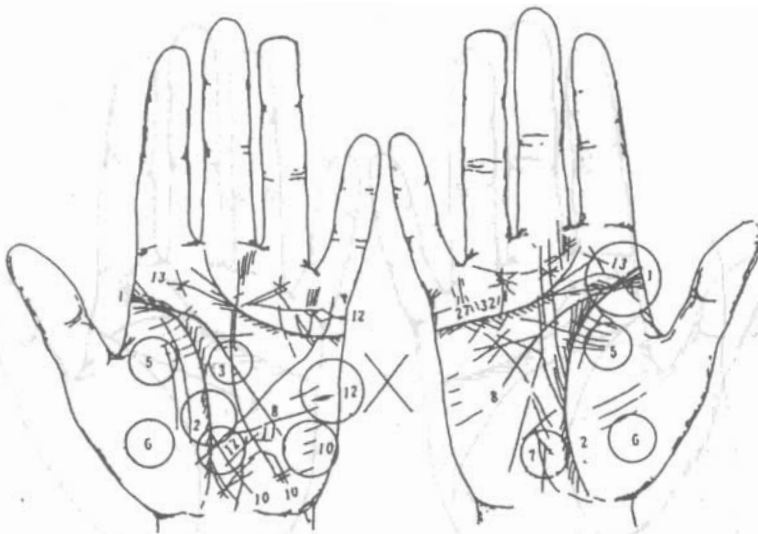
Nhìn từ góc độ sinh lý học của cơ thể con người, tất cả các hoạt động của con người đều được chỉ huy bởi “tâm linh” và hệ thống trung khu thần kinh. Hệ thống “cơ quan trung ương” được chia thành hai bán cầu trái phải, là sự phản xạ đan xen trái phải. Quá trình điều khiển cân bằng, điều hoà phải trái ảnh hưởng tới toàn bộ các hoạt động trong cuộc sống, và điều đó cũng phản ánh trên hai bàn tay: tay trái phản ánh trạng thái chức năng phía bên phải của não và cơ thể còn tay phải thì phản ánh trạng thái chức năng phía bên trái của não và cơ thể. Vậy thì sao có thể chỉ dựa vào một bàn tay mà đoán cả con người?

Thiệu Vĩ Hoa đã không làm theo phương pháp đơn giản như vậy, ông chủ trương phải xem cả hai tay, chú ý đến điểm khác nhau giữa các đường vân tay. Bàn tay bên nào với nhiều đường vân tay hơn sẽ được ưu tiên khi giải đoán, và các đường vân trên bàn tay còn lại sẽ được đặc biệt chú ý và giải thích bổ sung thêm trong trường hợp bàn tay kia không có.

Từ hình vẽ ta thấy, hai bàn tay trái phải của con người, dù là lòng bàn tay hay mu bàn tay, đều có những vị trí tương ứng phải trái với các bộ phận cơ quan trên cơ thể. Điều đó cũng có nghĩa là, nếu chức năng não phải bị cản trở thì chức năng cơ thể bên trái cũng sẽ bị cản trở theo, bởi vậy trên thực tế, bàn tay trái phản ánh trạng thái chức năng bên phải cơ thể, còn bàn tay phải thì phản ánh trạng thái chức năng bên trái.

Lí lẽ vừa đơn giản lại dễ hiểu này đã không được nhìn nhận một cách đúng đắn vì sự thống trị của ý thức phong kiến xem thường phụ nữ “nam trái nữ phải” suốt hơn 2000 năm qua và phương pháp dựa vào đường vân tay để chẩn đoán bệnh tật đã không thể bước vào thế giới của khoa học về cơ thể con người. Hơn thế nữa, tất cả những nhà nghiên cứu đường vân tay cũng như những người hành nghề y nếu cứ tiếp tục làm theo cách nghĩ cổ hủ “nam trái nữ phải” thì mãi mãi sẽ không thể là nhà nghiên cứu khoa học sinh mệnh một cách toàn diện và khách quan.

Với hình vẽ này, bàn tay phải thể hiện trạng thái các phủ tạng



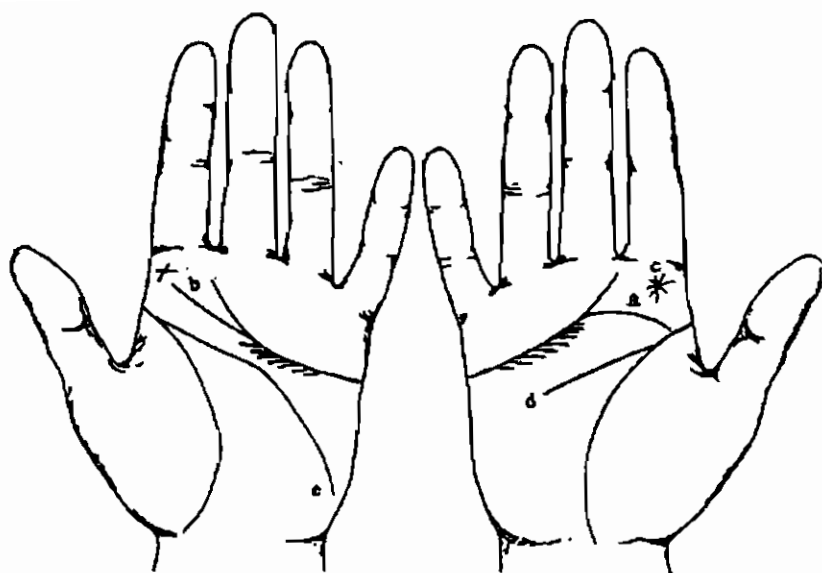
Hình 56 : Hình vẽ thông tin sinh mệnh tương phản đối ứng giữa các đường vân bàn tay trái phải của Thiệu Hoa Tử

cơ thể bên trái, và ngược lại, bàn tay trái thể hiện trạng thái các phủ tạng bên phải cơ thể (xem hình 60 để được giải thích rõ hơn).

II. QUY LUẬT BỔ SUNG NGHỊCH CỦA THÁI CỰC

Quy luật bổ sung lẫn nhau không đơn giản chỉ là quy luật vũ trụ, mà nó còn bao hàm một ý nghĩa rộng lớn hơn đó là phương pháp luận, là nhận thức luận. Bản thân mọi sự việc đều cần phải có sự bổ sung, khắc phục khiếm khuyết. Vì vậy, khi quan sát nét mặt cũng như khi xem tay, chúng ta nên áp dụng phương pháp này nhằm phát hiện, nắm bắt những thông tin mâu thuẫn nhau để từ đó đưa ra lời giải thích đúng đắn.

Với những đặc điểm thể hiện trên hình minh họa 57, đường tình cảm trên bàn tay phải khá dài, kéo cong xuống dưới, xuất phát từ phía dưới ngón giữa, giao với đường sinh mệnh và đường trí tuệ trên gò ngón trỏ (a), chứng tỏ đây là người phụ nữ rất có năng lực, làm việc có kế hoạch và luôn biết cách bảo vệ cấp dưới. Đối với bàn tay trái, đường tình cảm cũng dài như bên bàn tay phải, tuy nhiên có một điểm khác biệt, ở phía dưới ngón giữa đường này lại chia ra một



**Hình 57: Một ví dụ điển hình về tính cách song trùng
(hai tính cách trong một con người) (một bàn tay nữ)**

đường nhánh kéo thẳng lên trên hướng về gò ngón trỏ (b), thể hiện con người này rất có năng lực làm việc, có chủ kiến, dám đưa ra ý kiến của mình với cấp trên và luôn tỏ ra có trách nhiệm với lãnh đạo cũng như cấp dưới. Lại tiếp tục để ý đến các đường vân hình sao và đường vân hình chữ thập xuất hiện trên gò ngón trỏ ở cả hai bàn tay trái phải (c), đặc điểm này cho thấy đây là con người có khả năng sẽ trở thành lãnh đạo chủ chốt trong một tổ chức, với bà, để đạt được những thành tích lớn lao trong sự nghiệp là điều hoàn toàn có thể.

Tuy nhiên, đặc điểm trên cũng là dấu hiệu của sự biến đổi bệnh lý có liên quan đến hệ thống gan, hệ thống huyết quản não. Bởi vậy, nếu chỉ dựa vào đặc điểm của một bàn tay để giải tương số thì rất có thể bạn sẽ bỏ qua không ít những thông tin quan trọng.

Xem hình minh họa 57, bạn dễ dàng phát hiện ra đường trí tuệ trên bàn tay phải thẳng tắp (d), đây là đặc điểm của một người mang tính cách thẳng thắn, tính tình nóng vội, rất có năng lực, nhưng với đặc điểm phía trên lông mày đậm, phía dưới thưa thì lại cho thấy bà làm việc không có kế hoạch, thiếu năng lực thực hiện,

và đây chính là điểm mâu thuẫn ở bà. Tiếp tục xem bàn tay trái, đường trí tuệ ở đây không giống với bàn tay phải, tuy có thẳng nhưng khi kéo dài đến phần dưới ngón áp út thì lại theo chiều cong xuống dưới (e), con người này ảo tưởng và rất mơ mộng, tuy trong đầu luôn có ý tưởng nhưng ngay khi bắt đầu cho đến lúc kết thúc lại không thể thực hiện một cách suôn sẻ, dễ dàng nhận thấy tất cả cũng chỉ vì cách làm việc của bà thiếu tính kế hoạch, một nửa dựa vào trực giác, một nửa còn lại thì lại dựa vào lý trí. Lòng mày đậm nét nhưng hơi thưa thể hiện sự thông minh, nhưng rất tiếc lại thiếu đi hai tính cách quan trọng, là sự phấn đấu và tính kế hoạch, đặc điểm này được thể hiện rất rõ nét trên đường trí tuệ ở cả hai bàn tay.

Sau khi nghiên cứu những trạng thái kết hợp hai tính cách, hai hành vi và hai lối tư duy của nữ biên tập này, có lẽ chúng ta đều phải thừa nhận rằng đây quả là một con người khó hiểu.

Luật bổ sung, khắc phục mang hai tầng ý nghĩa: thứ nhất, bản thân mỗi sự vật đều luôn có tính hai mặt, nhiều khi ưu điểm lại cũng là khuyết điểm, ngược lại khuyết điểm cũng lại là ưu điểm, ví như người thích nói năng, thích thể hiện tình cảm, không dễ mắc những bệnh có liên quan đến tinh thần, nhưng đôi khi lại dễ lơ lơi làm phật lòng người khác.

Ý nghĩa thứ hai chỉ sự gắn kết giữa hai thái cực âm dương, hai mặt mâu thuẫn lẫn nhau, sự tương phản hai chiều này đã hình thành nên một chỉnh thể tính cách, một chỉnh thể sự vật. Cũng giống như khi chơi trò kéo co, người giải tướng số lúc này tuyệt đối không nên chỉ nắm một trong hai đầu dây để giải thích một cách bừa bãi. Đối với những người muốn xem tướng, bản thân họ có rất nhiều tâm sự chưa được giải toả, đôi khi chỉ cần lời miêng một câu cũng có thể gây phiền phức hay áp lực tâm lý. Cho nên, thứ nhất không được làm đối, thứ hai không được nói đối, cần phải nắm bắt luật bổ sung, khắc phục để xem xét cho thấu đáo. Còn nếu đã không hiểu được luật này thì rất có thể sẽ mang đến gánh nặng tinh thần mới cho người xem, cũng giống như những thầy thuốc lang băm đã không chữa khỏi bệnh mà còn khiến người bệnh bệnh tình ngày càng nặng hơn.

III. HỆ THỐNG GIẢI THÍCH SONG SINH A B

Xem tướng số và xem tay đều có hai hệ thống giải thích, trước hết phải nói đến hệ thống giải thích trạng thái sức khỏe tâm lý, sau đó đến hệ thống giải thích trạng thái vận mệnh, tính cách và tình cảm. Hệ thống thứ nhất có thể cho biết tình hình sức khỏe, bệnh tật, tuổi thọ của một người dựa vào các dấu hiệu trên khuôn mặt cũng như các đường vân tay, chúng ta gọi đây là hệ thống giải thích thứ nhất, hay còn gọi là hệ thống A. Hệ thống giải thích này với các dấu hiệu thông tin nói lên trạng thái chức năng các giác quan. Hệ thống thứ hai, hay còn gọi là hệ thống B, cũng với những dấu hiệu tương tự nhưng nó mang các thông tin thể hiện các trạng thái sinh mệnh mang tính chung nhất, như : ý chí, tình cảm, quan hệ xã hội, hôn nhân, sự nghiệp, linh cảm, vận mệnh v.v.v...

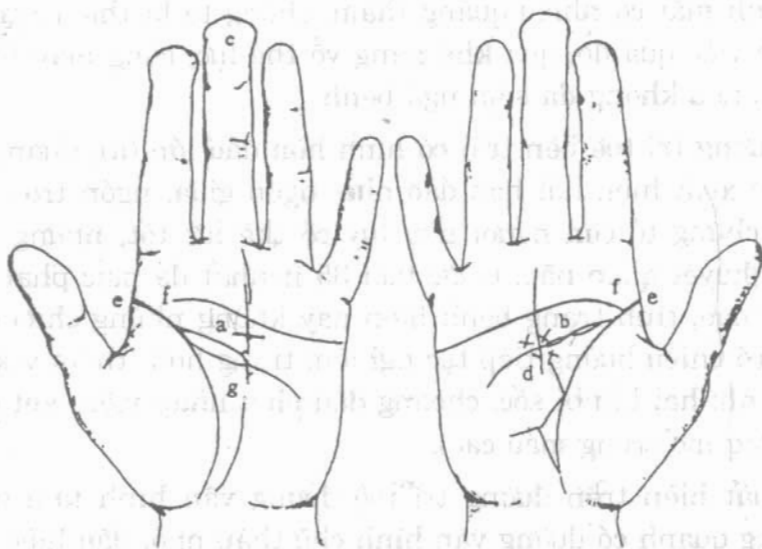
Hệ thống thứ hai là hệ thống rất thực tế, có liên quan chặt chẽ với y học và sinh lý học. Tuy nhiên, hệ thống này khó nắm bắt hơn vì nó còn có mối liên quan mật thiết với xã hội học, môi trường sống cũng như các mối quan hệ giữa con người. Đặc biệt, nếu chỉ đơn thuần dùng sinh lý học, di truyền học hay các kiến thức về nhóm máu để giải thích thì vẫn chưa đủ, mà còn phải tính đến các yếu tố tâm lý học, xã hội học và hành vi học để tiến hành giải thích.

Mặc dù phương pháp giải thích của hai hệ thống này là hoàn toàn khác nhau, nhưng khi vận dụng thực tế thì chúng thường bổ sung cho nhau, vì con người vốn là thể hợp nhất giữa sinh vật và xã hội nên phải kết hợp cả hai hệ thống thì mới giải thích được toàn bộ thông tin của mật mã sinh mệnh.

Trạng thái sinh mệnh được giải thích bằng hệ thống thứ nhất chủ yếu là các yếu tố nguyên thần, bao gồm di truyền, biến dị, các yếu tố bẩm sinh, thiên phú...

Còn hệ thống thứ hai lại phản ánh những ảnh hưởng của thức thần đối với nguyên thần, tức là ảnh hưởng của các yếu tố "hậu thiên", môi trường sống sau khi sinh ra, đến các yếu tố bẩm sinh, từ đó mà quyết định đến vận mệnh con người.

Để phán đoán mật mã sinh mệnh của mỗi người, cần nghiên cứu



Hình 58: Bàn tay của người mắc bệnh huyết quản tim não, theo đuổi sự nghiệp và khám phá nghiên cứu mà tích mệc mỗi thành bệnh tật

một cách toàn diện, và đặc biệt phải chỉ ra được “chủ tướng”, tức là những vấn đề quan trọng nhất ở từng người.

Nam, nghiên cứu sinh, phó tổng biên tập toà báo, xem tướng số vào tháng 2 năm 1989.

Đường vân trên hai bàn tay tuy không giống nhau, nhưng rất đơn giản, thô và đậm. Điều đặc biệt ở đây là phía bên trái đường trí tuệ có một đường vân lớn hình đảo (a), phía bên phải cũng có một đường vân hình đảo nhưng nhỏ hơn (b), bàn tay búp măng, vân tay thô đậm, đầu ngón giữa và ngón trỏ có dạng hình dùi đục (c), bàn tay hồng hào, khuôn mặt chữ điền, lông mày vừa đen vừa đậm, hai mắt có hồn, nhưng có hiện tượng sung huyết và tia đỏ.

Hệ thống giải thích thứ nhất:

(1) Bàn tay búp măng, thể lực dồi dào, tràn đầy sức sống. Đường sinh mệnh dài, đường trí tuệ và đường tình cảm thô đậm, rõ nét, sắc da hồng hào, thể hiện một tổ chất bẩm sinh ưu việt, khả năng chuyên tâm.

(2) Mắt có tia đỏ, trên móng tay không xuất hiện trăng non (hay còn gọi là quảng sức khoẻ), ám chỉ tình trạng lao lực quá sức. Khu

vực quanh mắt có nhiều quầng thâm, chứng tỏ bị thiếu ngủ. Người này làm việc quá độ, quá khả năng về thể lực, cũng may nhờ có tố chất tốt, nếu không đã sớm ngã bệnh.

(3) Đường trí tuệ bên trái có hình hòn đảo lớn (a), đường trí tuệ bên phải xuất hiện hai hòn đảo nhỏ, ngón giữa, ngón trỏ hình đuôi đực (c), chứng tỏ con người này tuy có thể lực tốt, nhưng lại mắc bệnh về huyết quản não, trước tuổi 35 ít nhất đã mắc phải hai lần bệnh về não, tình trạng bệnh hiện nay không những chưa giảm đi mà còn có chiều hướng tiếp tục nghiêm trọng hơn (thêm ý kiến của người bệnh: hai lần bị sốc, choáng đầu phải nhập viện, kết quả cho thấy lượng mỡ trong máu cao).

(4) Xuất hiện trên đường trí tuệ đường vân hình tam giác (d), phía xung quanh có đường vân hình chữ thập nhỏ, dấu hiệu mắt đã hồng, thần kinh thị giác quá mệt mỏi, mắt xung huyết lâu, dẫn đến tổn thương hệ thần kinh thị lực.

Hệ thống giải thích thứ hai:

(1) Cả ba đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường tình cảm đều tốt đẹp, chứng tỏ con người này thông minh đặc biệt. Lòng mày đen rậm, tính tình cương trực, có chủ kiến, nhìn nhận thấu đáo, tâm địa lương thiện.

(2) Đường trí tuệ theo chiều hướng xuống dưới, đường sinh mệnh và đường trí tuệ cùng xuất phát tại một điểm, môi dày có góc cạnh, thể hiện một tính cách ôn hoà, thuần hậu và kín đáo, luôn suy nghĩ kỹ càng và làm việc đến nơi đến chốn.

(3) Ba đường vân tay chính đều rõ ràng, không bị cắt ngang, con người này luôn tuân thủ theo công việc, chuyên tâm, bụng dạ cởi mở vô tư và không để những ý nghĩ mờ ám xuất hiện trong đầu.

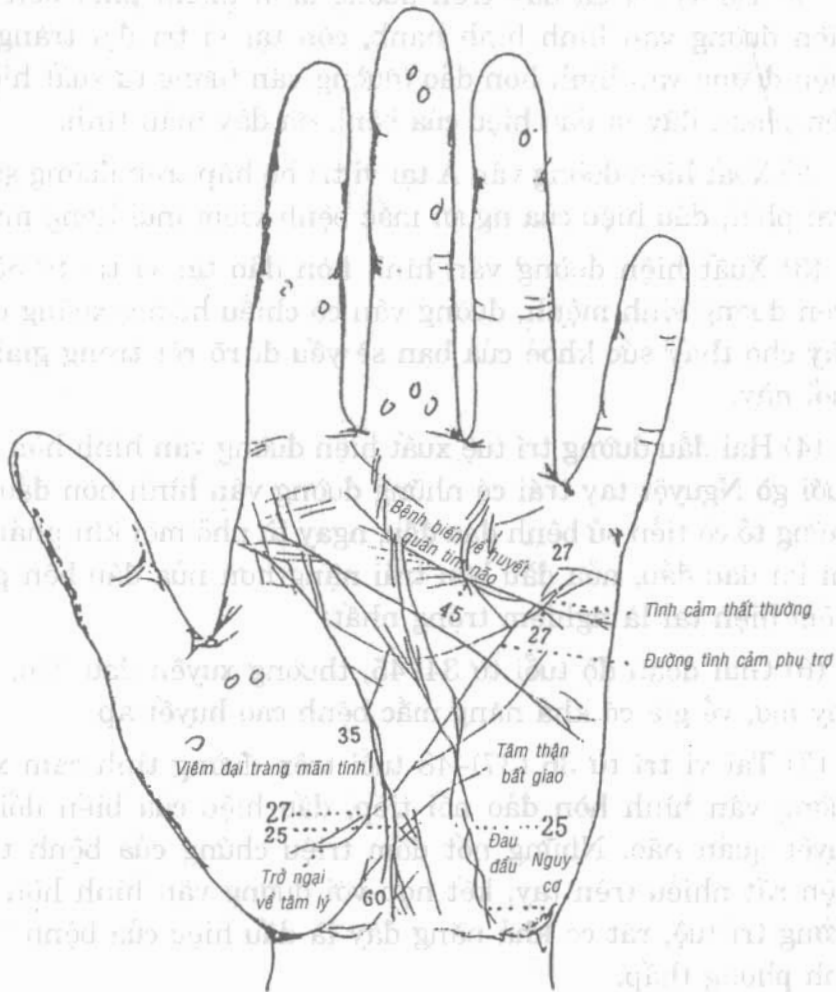
(4) Đường tình cảm hai đầu hướng xuống dưới (f), một con người khoan dung, rộng lượng, luôn bên vực, che chở cho kẻ yếu.

(5) Xuất hiện nét đứt giữa đường vận mệnh, chứng tỏ ở độ tuổi từ 29-33 không có công ăn việc làm gì cả (g).

(6) Giữa lòng bàn tay xuất hiện đường vân khá đậm hình chữ thập, chứng tỏ khả năng đoán trước sự việc, ý thức siêu phàm, có giác quan thứ sáu.

Lời khuyên:

Không nên quá chủ quan, tự cho rằng cơ địa của mình là tốt. Thứ nhất phải chú ý đến mắt, thứ hai chú ý đến bệnh huyết quản não. Nếu không biết điều trị, số lần phát bệnh sẽ tăng lên, thậm chí có khả năng dẫn đến những biến chứng chảy máu não, tai biến. Hàng ngày sau khi ngủ dậy nên nhẹ nhàng mát xa mặt, nếu xoa tay cảm thấy da mặt nhẵn hơn, chứng tỏ thể lực của bạn đang dần dần được khôi phục. Còn ngược lại, nếu tay cảm thấy thô ráp, vậy có nghĩa là bạn vẫn còn đang rất mệt mỏi. Tương tự, nếu cảm thấy mắt có phần



**Hình 59-A: Bệnh tim mạch. Phong thấp, bệnh động mạch vành...
dạng người nỗ lực phần đầu**

mềm mại hơn, chúng tỏ mắt bạn đã được nghỉ ngơi đầy đủ. Còn nếu như mắt vẫn mờ dần, hốc mắt trũng xuống, mí mắt phù thũng, chúng tỏ chức năng thần kinh thị giác vẫn chưa được khôi phục, và cần phải tiếp tục nghỉ ngơi. Những dấu hiệu trên đây, bạn hoàn toàn không được chủ quan, bởi mọi việc bạn phải tự mình điều trị, không chể, và đừng quên chủ động điều chỉnh huyết áp cho ổn định.

Nam, sinh tháng 7 năm 1947, đoán tướng số vào tháng 11 năm 1989 tại toà cao ốc Nam Phương Quảng Châu.

Hệ thống giải thích thứ nhất:

(1) Tại vị trí dạ dày trên đường sinh mệnh phía bên trái xuất hiện đường vân hình bình hành, còn tại vị trí đại tràng thì xuất hiện đường vân hình hòn đảo (đường vân tương tự xuất hiện ở phía bên phải), đây là dấu hiệu của bệnh dạ dày mãn tính.

(2) Xuất hiện đường vân A tại vị trí hô hấp trên đường sinh mệnh trái phải, dấu hiệu của người mắc bệnh viêm mũi họng mãn tính.

(3) Xuất hiện đường vân hình hòn đảo tại vị trí từ 35~60 tuổi trên đường sinh mệnh, đường vân có chiều hướng xuống dưới, điều này cho thấy sức khoẻ của bạn sẽ yếu đi rõ rệt trong giai đoạn độ tuổi này.

(4) Hai đầu đường trí tuệ xuất hiện đường vân hình hòn đảo, phía dưới gò Nguyệt tay trái có những đường vân hình hòn đảo nối tiếp, chúng tỏ có tiền sử bệnh đau đầu, ngay từ nhỏ mỗi khi phải suy nghĩ thì lại đau đầu, nửa đầu bên trái nặng hơn nửa đầu bên phải, thời điểm hiện tại là nghiêm trọng nhất.

(6) Giai đoạn độ tuổi từ 34~45, thường xuyên đau đầu, mất ngủ, hay mơ, về già có khả năng mắc bệnh cao huyết áp.

(7) Tại vị trí từ 36 (37)~48 tuổi trên đường tình cảm xuất hiện đường vân hình hòn đảo nối tiếp, dấu hiệu của biến đổi bệnh lý huyết quản não. Những nốt đốm triệu chứng của bệnh thấp xuất hiện rất nhiều trên tay, kết hợp với đường vân hình hòn đảo trên đường trí tuệ, rất có khả năng đây là dấu hiệu của bệnh tim mang tính phong thấp.

(8) Tuy nhiên ở giai đoạn độ tuổi từ 40~60, vì có hai đường sinh mệnh (tay phải rõ hơn tay trái), đặc điểm này cho thấy tình trạng

sức khỏe đang theo chiều hướng giảm sút, nhưng chính nhờ có hai đường sinh mệnh nên đã vượt qua được khó khăn, tự mình khắc phục. (Hai đường sinh mệnh làm tăng thêm trạng thái sinh mệnh ban đầu. Trong trường hợp không có dấu hiệu hiện tượng của bệnh, nó chứng tỏ một thể phách vững mạnh. Còn nếu trong trường hợp ngược lại, khi có dấu hiệu hiện tượng của bệnh thì nó lại thể hiện một khả năng tự phục hồi).

(9) Với rất nhiều nốt mẩn tróc da xuất hiện trên hai bàn tay do tiếp xúc với nước quá nhiều, chứng tỏ đã từng làm ở những nơi ẩm ướt, những nốt mẩn đến giờ vẫn chưa giảm bớt mà thâm nhập vào bên trong (theo lời bệnh nhân kể, anh ta từng làm việc trong một căn phòng tối tăm của nhà xưởng, tiếp xúc với nước và thường xuyên phải xuống ruộng). Đây chính là nguyên nhân dẫn đến hiện tượng tróc da ở ngón tay (mỗi năm tróc da một đến hai lần), bởi vậy cần phải tìm cách điều trị khỏi hẳn những nốt mẩn ngứa này.

Hệ thống giải thích thứ hai:

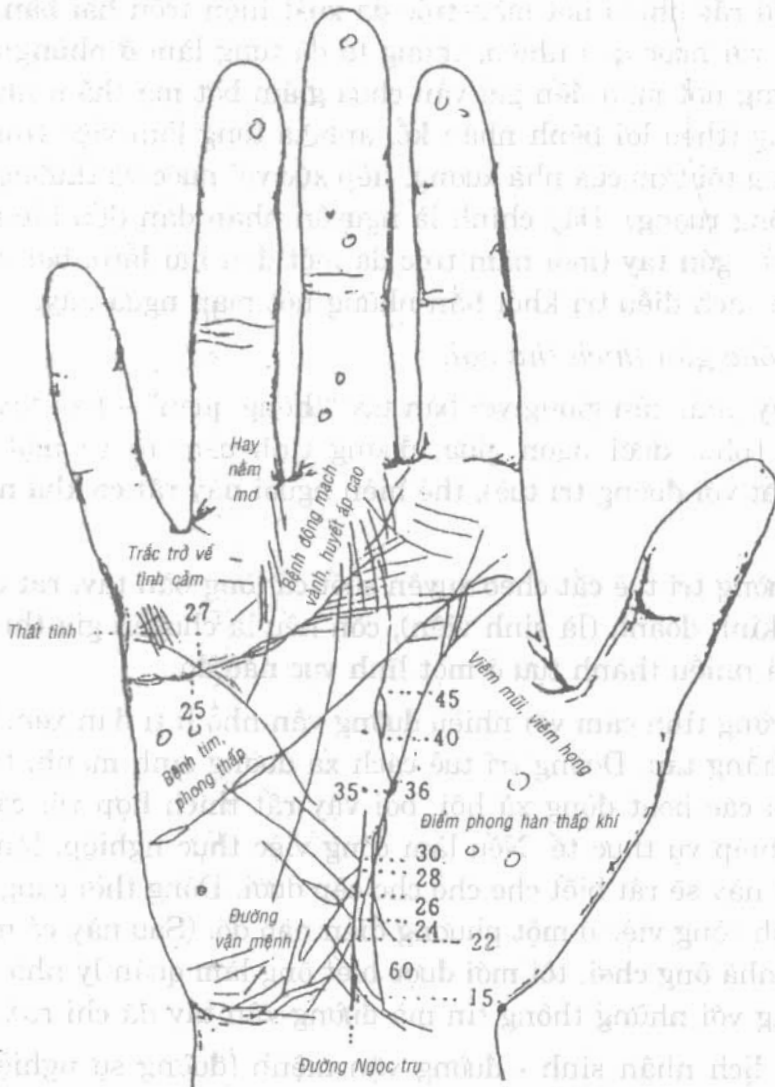
(1) Tay phải gần giống với bàn tay “thông quán” – bàn tay bị cắt làm đôi (phía dưới ngón giữa, đường tình cảm rẽ ra một đường nhánh cắt với đường trí tuệ), thể hiện người này rất có khả năng về quản lý.

(2) Đường trí tuệ cắt chéo xuyên suốt cả lòng bàn tay, rất có kiến thức về kinh doanh (là sinh viên), còn nếu là chuyên gia thì sẽ đạt được khá nhiều thành tựu ở một lĩnh vực nào đó.

(3) Đường tình cảm với nhiều đường vân nhỏ li ti đan xen. Đường trí tuệ thẳng tắp. Đường trí tuệ cách xa đường sinh mệnh, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, bởi vậy rất thích hợp với các hoạt động nghiệp vụ thực tế. Nếu làm công việc thực nghiệp, làm quản lý, người này sẽ rất biết che chở cho cấp dưới. Đồng thời cũng có thể điều hành công việc ở một phương diện nào đó. (Sau này có một lần khi đến nhà ông chơi, tôi mới được biết ông làm quản lý nhà xưởng, thật đúng với những thông tin mà đường vân tay đã chỉ ra).

(4) Lí lịch nhân sinh - đường vận mệnh (đường sự nghiệp) đều xuất phát từ các gò, chứng tỏ luôn có quý nhân phù trợ trong công việc. Tuy nhiên, khi mới bắt đầu cũng đã 2 lần thay đổi công việc. Thời kỳ khó khăn nhất là ở độ tuổi từ 22~26. Khoảng thời gian sau

đó đến năm 28 tuổi, tuy mọi việc có chuyển biến tốt hơn, song về cơ bản vẫn còn rất khó khăn. Trong giai đoạn từ 22~28 tuổi sẽ có 2 mốc thời gian biến đổi công việc, đó là 24~27 và 26~28. Tiếp tục đến năm 30 tuổi lại có thêm một sự biến động nữa. Năm 36 tuổi, vận mệnh coi như lại bắt đầu, thế nhưng trong giai đoạn từ 40~45 tuổi sự nghiệp không mấy thuận lợi cho lắm (có đường vân hình hòn đảo). Người này vốn là người hay suy nghĩ, cho nên khoảng thời



Hình 59-B: Bệnh tim mạch, Phong thấp, bệnh động mạch vành...

dạng người nỗ lực phấn đấu (tiếp)

gian này thường xuyên bị đau đầu nghiêm trọng, thậm chí suy nghĩ nhiều còn dẫn đến ngã bệnh. Sự thay đổi công việc trước độ tuổi từ 22~30 đã được thể hiện rất chi tiết, rõ ràng trên đường Ngọc trụ của tay phải, chứng tỏ đây là một người nhiệt huyết tự lực cánh sinh, giàu trí tiến thủ.

(Sau này có một lần khi đến nhà ông chơi, theo như lời kể của vợ ông, trong khoảng thời gian từ năm 22~30 tuổi ông đã lần lượt làm ở nhiều nhà máy, công việc mới ổn định chưa được bao lâu thì ông lại xin chuyển).

(5) Tình yêu hôn nhân - hãy chú ý đến sự đối ứng và khác biệt giữa hai đường tình cảm trên tay của nhân vật này. Ví dụ này rất có giá trị nghiên cứu.

Hãy nhìn đường vân hình hòn đảo trên đường tình cảm và đường vân Y bị cắt ngang bởi đường phụ trợ tình cảm, dễ dàng nhận thấy chuyện tình cảm của người này có gì đó không được như mong muốn.

Trên đường Ngọc trụ phía bên phải ở mốc tuổi từ 15~22 xuất hiện một dấu hiệu khác giới (hình tam giác gắn trên chiếc cốc), cũng ở vị trí tương tự phía bên trái có hai dấu hiệu (hình chiếc đinh ba và hình hai vòng xích), điểm kết thúc tại mốc trước tuổi 15, dấu hiệu cho thấy một tình bạn khác giới thuở nhỏ chơi với nhau rất vô tư hồn nhiên, cứ vậy cho đến năm 24 tuổi, giữa họ vẫn chỉ tồn tại một thứ tình cảm thâm kín, hay cũng có thể nói trong lòng họ luôn tự cho rằng hai người là một cặp trời sinh. Khi mới bắt đầu, mọi chuyện đều diễn ra rất tốt đẹp, thế rồi sau hai lần nguy cơ liên tiếp xảy ra, đến năm 25 tuổi họ đã đánh mất đi cơ hội và chia tay.

Mối tình đầu giai đoạn từ thuở nhỏ từ 15~25 tuổi, bạn có thể tìm được dấu hiệu đối ứng trên đường tình cảm và đường tình cảm dưới gò của hai ngón út.

Khoảng 2 năm sau (27 tuổi), mặc dù có kết hôn với người khác, song không hề có tình cảm, trong ý nghĩ của người này vẫn luôn có hình ảnh của người yêu cũ - có lẽ bởi vậy, tại hai đầu trên đường bờ trợ tình cảm của bàn tay trái đều có một đường vân hình hòn đảo - dấu hiệu cản trở tâm lý do sự thiếu thốn tình cảm gây nên.

Xuất hiện trên phần đầu đường hôn nhân phía dưới đường tình cảm của bàn tay phải là dấu hiệu ba vạch dọc cắt một dấu nhỏ hơn,

thể hiện sự thất tình, luôn tơ vương mối tình cũ. Dấu hiệu này sẽ biến đổi đồng hành cùng với tình cảm ở độ tuổi thanh xuân 25 tuổi. Năm vạch sọc là dấu hiệu của sự đa tình, đa cảm, nhưng lại nằm ở phía trên của sự chia cách tình cảm -<, chính điều này là dấu hiệu chứng minh cho sự lưu luyến mối tình cũ.

Chính bởi những nguyên nhân trên, nên hôn nhân của người này thực chất cũng chỉ là một cuộc hôn nhân không hề có tình cảm. Bởi vậy trên đường tình cảm sau tuổi 27, dấu hiệu xuất hiện trên tay trái là một khoảng trống rỗng, còn trên tay phải là dấu hiệu của sự chia cách -< >.

Đây chính là lý do tại sao đường tình cảm ở mốc tuổi từ 27-45 lại là một đường duy nhất, kèm theo nó là đường vân hình hòn đảo, điều này chứng tỏ sự thiếu quan tâm đến người khác, không thẳng thắn, không hoà hợp trong chuyện tình cảm, tất cả những yếu tố này đều có thể xảy ra sau hôn nhân, mặc dù người ấy (vợ) rất tốt với chồng. Và đến năm 45 tuổi, tình cảm của hai người mới thực sự yên bình trở lại.

Đường tình cảm ở mốc sau tuổi 55 xuất hiện nhiều đường vân nhỏ li ti, dấu hiệu để nhận biết một con người hết lòng quan tâm, giúp đỡ người khác, và đặc biệt luôn dồn toàn tâm toàn ý vào công việc, sự nghiệp.

Sự thất bại trong tình yêu đã khiến con người này say mê hơn với công việc. Tuy nhiên trong chuyện tình cảm người này vẫn được coi là người khá chung thủy, không bao giờ ngoại tình. Có thể đây chính là lý do tại sao tại mốc tuổi từ 15-27-45 đường tình cảm lại là một đường nét duy nhất.

Lời tự thuật dưới đây của ông Giang sẽ chứng minh cho những gì chúng ta đã phân tích.

Ông Giang im lặng không nói, chỉ thỉnh thoảng nói thêm một hai câu, hoặc gật gật đầu ý nói "ông nói rất đúng". Thế nhưng khi nhắc đến chuyện tình cảm của ông, lúc này cánh cửa tình cảm như đã có cơ hội được mở ra, mắt ông sáng lên và bắt đầu say sưa kể về khoảng thời gian tươi đẹp, đáng nhớ. Hồi đó, cô bé ấy là hàng xóm ngay sát nhà ông, gia đình hai bên cũng đã từng hứa hôn. Họ cùng nhau học tiểu học, rồi lên trung học, tình cảm của hai người thật

đẹp dễ và hồn nhiên. Thế rồi thời gian trôi qua, họ cũng trở thành những chàng trai cô gái. Người con gái ấy cứ đợi chàng trai chính thức ngỏ lời yêu, thế nhưng chàng trai đã quá vô tâm, luôn cho rằng mọi chuyện đã vậy. Chỉ vì cô gái ấy tính tình cởi mở, nên chàng trai cũng ngại chằng dám ngỏ lời, với hy vọng cô sẽ là người thổ lộ trước. Khi hai người đã trưởng thành thì gia đình hai bên cũng bắt đầu cấm họ tỏ ra quá gần gũi, thân thiết. Tự biết mình giờ đã là “người lớn”, hai người vì thế luôn giữ một khoảng cách nhất định. Nhưng rồi chàng trai đã không kịp phá vỡ lớp vỏ tâm linh, và khi anh có đủ dũng khí để thổ lộ tình cảm của mình thì cô gái ấy đã chính thức đính hôn với một người khác, giấy đăng ký kết hôn cũng đã cầm trên tay. Lúc này anh tỏ ra hối hận cũng đã muộn, từ đó, mọi thứ với anh đều trở nên vô nghĩa.

Anh học lên đại học và luôn đứng đầu về mọi mặt, có thể nói kỷ niệm về cô gái ấy cũng rất nhiều. Trong đó có rất nhiều kỷ niệm và tình tiết đủ để viết nên một cuốn tiểu thuyết. Ông Giang thừa nhận rằng cuộc sống tình cảm bây giờ của ông quả đúng như những gì tôi đã nói, ông hỏi tôi với vẻ lo lắng: “Liệu có thể hẹn hò với người khác không?” Tôi trả lời: “Không thể nào. Lý do rất đơn giản chỉ khi nào anh tìm lại được một người con gái giống với cô ấy về mọi mặt, lấy đó là sự gửi gắm giả tưởng thì anh mới có thể hẹn hò với người con gái khác, hay cũng tức là anh sẽ coi người ấy là người yêu trong trái tim mình. Còn nếu anh không gặp được một người như vậy, sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra hết. Nhưng thôi, con người anh vốn tốt bụng, hơn nữa giờ cũng đã có con rồi, cho nên dù có gặp được thì chung quy đó cũng chỉ là người thay thế mà thôi, hướng hồ cũng không dễ gặp được. Bởi vậy, sự lựa chọn của anh chính là khả năng tự giải toả, khả năng tự bình phục trên con đường sự nghiệp cũng như trong chuyện tình cảm.” Tại bữa tiệc, trước mặt vợ chồng họ và những người bạn bè có mặt hôm đó, tôi đã nói ra được điều này.

Lần xem tượng số này mất khá nhiều thời gian. Tối hôm đó ông Giang không về nhà, mà ở lại cùng tôi tại khách sạn cao ốc Nam Phương Quảng Châu, mãi đến gần 2 giờ đêm thì chúng tôi mới ngủ.

Trên đây chỉ là hai dẫn chứng ví dụ, ở chương tiếp theo, chúng tôi sẽ tiếp tục đưa ra một số ví dụ khác để làm dẫn chứng cho hai hệ thống giải thích AB.

IV. PHƯƠNG PHÁP HOÀN NGUYÊN BIỆN CHỨNG TỔNG HỢP

Xem tướng số mục đích là để đoán giải số mệnh. Xem tướng cũng như giải tướng đều có một phương pháp và trình tự. Phương pháp quan sát chính thể, luật khắc phục bổ sung, cùng với hai hệ thống giải thích đã nêu ở trên có thể nói đều là những phương pháp và trình tự đúng đắn. Con người vốn là một chỉnh thể, nhưng chính những thói quen cổ hủ, sai lầm cùng với những điểm chung và khác nhau của từng người truyền dạy, nên cách nhìn nhận của mỗi người cũng không ai giống ai, rất dễ chỉ nhìn ở một khía cạnh nào đó để rồi không thể có được một hình tượng lập thể hoàn chỉnh. Ngoài việc nhấn mạnh quan sát chỉnh thể, phân tích tổng hợp, phân biệt giữa hệ thống nguyên thân và hệ thống thức thân, thường thái và biến thái, chủ tượng và phụ tượng, diêm báo và đột biến, chủ vận và thời vận, nhất thái lưỡng nghi (hai hình dạng của thái cực sinh, hay còn gọi là hai tính quan trọng của sự vật), lưỡng nghi nhất thái (âm dương kết hợp), chúng ta còn phải tìm được nhân tố thứ hai để liên hệ, hoặc khiến chúng chuyển hoá thành những móc xích liên kết (chính là “tam sinh vạn vật”), tất cả sẽ là những thông tin cần thiết để rút ra những dấu hiệu có liên quan đến sinh mệnh từng người, với việc dùng luật vũ trụ nghịch phản của thái cực để phân tích thông tin, bạn sẽ giải đoán tướng số được chuẩn xác hơn. Công việc cuối cùng chúng ta cần phải làm là dùng ngôn ngữ chính xác để diễn đạt quá trình phân tích trên, đây được gọi là giải đoán số mệnh.

Quá trình xem tướng số -> phân tích tướng số -> đoán tướng số -> giải tướng số cũng chính là quá trình quan sát tổng hợp -> biện chứng tư duy -> giải thích phân tích -> tổng hợp đưa ra phán đoán -> quay trở về ban đầu (tức là hoàn nguyên).

Như vậy bây giờ chúng ta đã có thể giải quyết được những vấn đề lý luận cũng như vấn đề thực tiễn mà hiện nay rất nhiều nhà tướng số đã không thể tìm ra.

Nữ, Dư Phương, 38 tuổi, xem tướng số vào tháng 3 năm 1989.

Đây là một dẫn chứng bệnh lý khá phức tạp, dưới đây là những nội dung giải thích biện chứng tổng hợp.

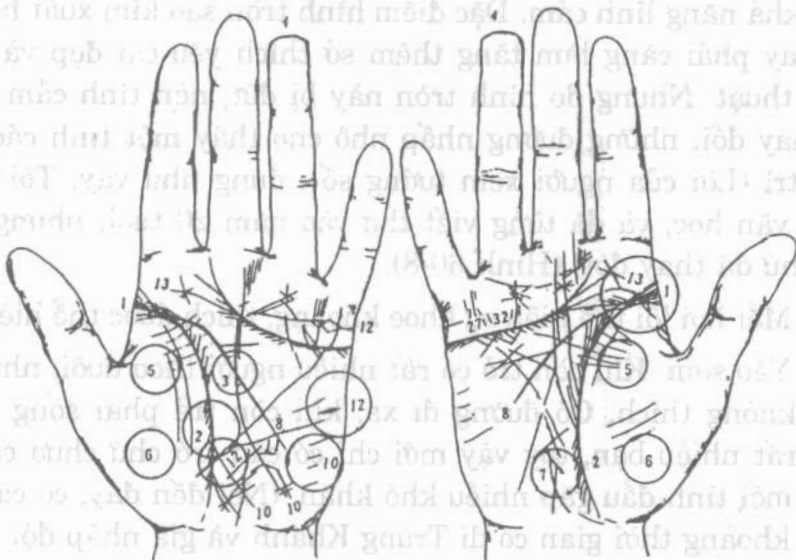
Hệ thống giải thích thứ nhất:

(1) Phía đầu đường sinh mệnh trái phải có xuất hiện những đường vân nhỏ li ti và đường vân hình tam giác, điều này chứng tỏ chức năng tiêu hoá không tốt (Theo lời của người xem tướng số: ăn uống thường bị đi ngoài) (Hình 60-1).

(2) Từ phần giữa trở xuống đường sinh mệnh có đường vân nhỏ li ti, dấu hiệu chứng tỏ bệnh táo bón (Theo lời của người xem tướng số: mấy ngày nay thường xuyên bị táo bón) (Hình 60-2).

(3) Tại vị trí đan chéo của đường vận mệnh và đường trí tuệ xuất hiện đường vân hình hai hình móc câu quay ra hai phía (hay hình chữ x viết tay), chứng tỏ thần kinh thị giác kém, phải chú ý bảo vệ mắt, nếu không sẽ dẫn đến hỏng mắt (Theo lời của người xem tướng số: năm 1975 đã đến bệnh viện kiểm tra mắt, bác sỹ có khuyên không nên để mắt quá tập trung hoặc quá căng thẳng, nếu không sẽ xuất huyết ở đáy mắt dẫn đến mù loà. Và cũng chính vì mắt không tốt, nên sau đó đã phải chuyển đổi công tác, và hạn chế đọc sách báo) (Hình 60-3).

(4) Đầu ngón tay áp út có dạng hình đuôi đực, chứng tỏ chức năng tim không tốt (Hình 60-4).



Hình 60: Bệnh tiêu hoá, bệnh mắt, yếu sớm, tái hôn

(5) Trong số các gò, chỉ duy nhất có gò Nguyệt là căng đầy, ngón cái và phía bên trong gò Hỏa tinh thứ nhất mềm nhão, màu sắc trong suốt, trông như phù thũng, nhìn không hồng hào và căng đầy. Nói chung, nhìn một cách tổng thể, bên ngoài trông có vẻ mạnh mẽ, nhưng bên trong tính khí bất hợp, hấp thu không tốt, nguyên khí không đủ, sức khoẻ suy nhược, chức năng cơ quan sinh dục giảm yếu, bức bối mệt mỏi. (Theo lời của người xem tướng số: quả đúng là như vậy, trong người không một chút sức sống).

(6) Phía dưới bên ngoài gò Kim tinh có màu xám xịt, chứng tỏ chức năng tiêu hoá dạ dày yếu (Hình 60-6).

(7) Trên gò Địa bàn tay phải xuất hiện đường vân hình tam giác, cần chú ý những vấn đề có liên quan đến hệ thống thận.

Hệ thống giải thích thứ hai:

(1) Phần trùng hợp của đường sinh mệnh và đường trí tuệ trên cả hai tay trái phải có chiều hơi hướng lên trên, thể hiện một tính cách nóng nảy. Đường trí tuệ hướng về gò Nguyệt, con người hay mơ mộng, có những cách nghĩ quá xa rời với thực tế, hy vọng nhiều nhưng thất vọng cũng không ít. Tuy nhiên, nếu nhìn ở góc độ khác thì con người này rất có tố chất nghệ thuật, thích hợp với công việc làm văn thơ, đường vân hình chữ thập trên lòng bàn tay trái thể hiện khả năng linh cảm. Đặc điểm hình tròn sao kim xuất hiện trên bàn tay phải càng làm tăng thêm sở thích yêu cái đẹp và tố chất nghệ thuật. Nhưng do hình tròn này bị đứt, nên tình cảm cũng có lúc thay đổi, những đường nhấp nhô cho thấy một tính cách thiếu kiên trì (Lời của người xem tướng số : đúng như vậy. Tôi vốn rất thích văn học, và đã từng viết thơ vào năm 20 tuổi, nhưng sau đó mọi thứ đã thay đổi) (Hình 60-8).

(2) Mắt hơi lồi thể hiện sự khoe khoang, thích được thể hiện mình.

(3) Yêu sớm. Khi còn trẻ có rất nhiều người theo đuổi, nhưng bản thân không thích. Có đường đi xa, khi còn trẻ phải sống xa nhà, quen rất nhiều bạn, tuy vậy mới chỉ có cản trở chứ chưa có thành công, mối tình đầu gặp nhiều khó khăn. (Nói đến đây, cô cảm động kể về khoảng thời gian cô đi Trùng Khánh và gia nhập đội như thế nào khi cô 15 tuổi. Trong thời gian gia nhập đội, cô đã quen với một chàng thanh niên, hai người rất thân thiết, song hai bên gia đình

một mực không tán thành. Cô thắc mắc hỏi tại sao tôi lại biết được những điều đó, lúc này tôi liền chỉ vào từng đường vân tay trên tay trái và giải thích cho cô hiểu (Hình 60-10).

(4) Khoảng 5 năm sau, có người muốn cầu hôn bạn, nhưng rồi vẫn không thành công. (Cô thừa nhận đúng là có chuyện đó, và tiếp tục kể về những gì đã xảy ra) (Hình 60-11).

(5) Lại 5 năm sau, khoảng 25 tuổi, bạn sẽ chủ động kết hôn với một người, nhưng thời gian đầu mọi việc không được thuận lợi lắm, có thể nhìn thấy trên đường hôn nhân, phía dưới chia làm hai nhánh tạo thành hình bình hành, chúng tỏ có rào cản lớn, cuối cùng dẫn đến ly hôn. Dường như khi tâm trạng vẫn chưa ổn định, bạn lại tiếp tục kết hôn, bởi vậy hình trám đã nổi thành hình tam giác. Theo tôi, đây vẫn chưa phải là một điềm báo gì tốt lành cả, vẫn có cản trở, và cản trở này sẽ kéo dài rất lâu, có thể phải ngoài 45 tuổi thì mới có chuyển biến tốt. Hoặc là ly dị, hoặc là cứ tiếp tục sống như vậy. Nhưng nhìn chung, vẫn còn có khả năng tái hôn (Cô thẳng thắn nói cho tôi biết, đúng là cô đã chủ động, 22 tuổi kết hôn, 27 tuổi ly hôn, sau đó có đi thêm bước nữa nhưng cuộc sống sau hôn nhân gặp không ít khó khăn, v...v...) (Hình 60-12) (chú thích của tác giả: Thời gian gần đây một người bạn gái của cô cho biết, cô lại đang chuẩn bị làm thủ tục ly hôn khi năm nay cô bắt đầu bước vào tuổi 44. Thông tin được ghi lại vào tháng 7 năm 1995).

(6) Nếu quan sát kỹ phần kết thúc đường tình cảm của cả hai bàn tay trái phải sẽ thấy những đường vân nhỏ li ti, thể hiện một tấm lòng đồng cảm, tâm địa lương thiện, là một người vợ hiền, dâu thảo. Cũng trên đường tình cảm này, phía dưới giữa hai ngón tay giữa và trỏ được chia làm 3 nhánh, thể hiện con người luôn biết quan tâm, chăm sóc và luôn hoà hợp với mọi người, đặc biệt rất yêu thích trẻ con. Ngoài ra, đường trí tuệ và đường sinh mệnh đã trùng với nhau tại phần giữa phía dưới ngón trỏ, đặc điểm này một lần nữa lại càng khẳng định thêm cho tính cách của nhân vật. Đáng tiếc, sự quan tâm quá mức cũng như sự hy sinh đối với người khác cuối cùng đã không được đền bù xứng đáng, ngược lại còn bị đối phương ruồng bỏ và luôn trở thành người bị hại trong tình yêu và hôn nhân. Xem ra, sự bất hạnh của bạn một là do tính cách được quy định bởi những đường vân tay tạo nên, hai là do mối tình đầu

gặp nhiều trắc trở, và dường như các mối tình sau đó cũng chẳng có gì tốt đẹp hơn, đã sai lại càng thêm sai (Cô kể lại, sau cuộc hôn nhân thứ nhất họ đã có được một bé trai, nhưng sau đó do bị bệnh dẫn đến bại liệt, mặc dù cô đã hết lòng chăm sóc nhưng đứa trẻ cuối cùng vẫn chết) (Hình 60-13).

(7) Với những đặc điểm trên khuôn mặt, hai lông mày cách xa nhau, miệng rộng, kết hợp với đặc điểm độ cung trái phải của đường tình cảm tương đối lớn, một con người khá vô tư, tính tình cởi mở, dễ bắt chuyện. Lần ly hôn đầu đã đem lại cho cô áp lực rất lớn về mặt tình cảm, bởi vậy trên đường vân hình tam giác phía dưới ngón áp út và ngón út có xuất hiện rất nhiều đường cản trở, tuy nhiên mọi áp lực rất nhanh chóng được giải tỏa. Còn nếu ngược lại, khoảng cách hai lông mày giao nhau, miệng nhỏ thì không chừng cô đã sớm bị suy nhược thần kinh (Hình 60-13).

Lời khuyên

Trước hết phải chú ý bồi bổ sức khỏe, đặc biệt là dạ dày, tiếp đến cần có biện pháp giải quyết thỏa đáng các vấn đề sinh hoạt cá nhân.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ TRÌNH TỰ PHÁN ĐOÁN

Mục đích và nguyện vọng của tôi khi viết ra cuốn sách này chính là để mỗi độc giả sau khi đọc đều có thể hiểu, như vậy tôi mới có thể thực hiện được mong ước đem những kinh nghiệm thực tiễn của mình chia sẻ với mọi người mà không một chút giấu diếm. Trước hết bạn cần phải hiểu rõ các khái niệm về định tính, định vị cũng như hệ thống biến đổi thời gian của mật mã sinh mệnh, sau đó hãy quan sát các đặc điểm thể hiện trên nét mặt, trên bàn tay để từ đó có thể nắm bắt được thiên tính, bản mệnh và sứ mệnh, chủ vận và thời vận, thuận lợi và khó khăn, sức khỏe và vận thể của bản thân, nhờ đó để biết được mình nên làm gì, không nên làm gì và làm thế nào để phát huy tối đa trí tuệ và sự thông minh của mình, hay thậm chí làm giảm bớt hay xóa bỏ những nhân tố xấu đang tồn tại. Đừng coi thường, vì điều này ít nhiều sẽ giúp bạn điều chỉnh mình phù hợp với tự nhiên, phù hợp với đạo lý và phù hợp với chính tính cách vốn có của mình, hay cũng chính là giúp bạn tĩnh tâm, gột rửa bản thân,

để có thể thực sự bước vào một “vương quốc tự do”. Liệu bạn có hiểu những điều về thiên tính, bản mệnh, cảm ứng thiên nhân, thiên nhân hợp nhất, thông tin vũ trụ và cả phép biện chứng tâm linh? Tất cả đều là những khái niệm hoàn toàn không giống nhau, chúng thuộc hai thế giới khác, là điểm khác nhau giữa sự mù quáng và tự giác. Từ kinh nghiệm của những người đi trước, từ sự đối chiếu giữa trạng thái sinh mệnh và những gì nói đến trong sách, bạn có thể dùng nó để nghiệm chứng cho khái niệm A, B của dấu hiệu sinh mệnh. Bắt đầu nhìn nhận từ những cái đơn nhất như vân tay, đường vân, màu sắc, các gò, nét đốm, những hiện tượng bệnh lý đơn nhất, tiếp đến là những vấn đề phức tạp hơn và nhiều hơn thế nữa.

Tuy nhiên, nếu còn hứng thú, bạn có thể mở rộng phạm vi, xem cho những người thân, bạn bè, đồng nghiệp, thậm chí cả người ngoại quốc, như vậy có nghĩa là bạn đã góp phần “làm sạch” nhân tính, “làm sạch” môi trường và “làm sạch” xã hội. Không những giúp bạn có được khả năng phân tích lý giải vấn đề, mà còn giúp bạn nâng cao được hiểu biết xã hội. Trên thực tế, bạn đã góp phần đem lại hạnh phúc cho người khác, bạn đã giúp họ thoát khỏi nguy hiểm. Có thể nói, bất cứ người nào xem tướng số đều luôn có nỗi khổ tâm riêng, nếu bạn có thể kịp thời chỉ ra cách giúp họ tai qua nạn khỏi, vậy chẳng phải là một việc làm cứu độ chúng sinh sao?

PHẦN VIII**NHỮNG VÍ DỤ ĐIỂN HÌNH****I. QUY LUẬT CHUNG VỀ VÂN TAY NHÂN LOẠI
VÀ SỰ KHÁC BIỆT MANG TÍNH KHU VỰC**

Vân tay của con người bất luận là người thuộc màu da nào, chủng tộc nào cũng đều có quy luật tương đồng, quy luật chung của thế giới. Những chương trước, chúng tôi đã mô tả định tính, định vị, định lượng, hệ thống biến lượng, cách giải thích, hệ thống song sinh A,B, hệ thống 6 vị trí huyết đạo, các hệ thống này thích hợp cho tất cả mọi người ở các khu vực cũng như các quốc gia không cùng chủng tộc, không cùng màu da, và có giá trị thực tế phổ biến nhất. Đó chính là quy luật chung của vân tay nhân loại.

Người da đen bàn tay sẫm hơn so với người da vàng và người da trắng, còn sự thay đổi của vân tay là giống nhau (Hình 27). Đối với người da đen, màu da của mu bàn tay rất khác so với lòng bàn tay, bởi vậy cách chuẩn đoán qua màu da tay như trong sách đã viết là hoàn toàn không thích hợp cho người da đen, mà chỉ phù hợp với người da vàng và da trắng. Nhìn một cách tổng thể, vân tay của người da đen và người da trắng tương đối đơn giản, thuần túy, thường chỉ có đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường tình cảm, đường sự nghiệp, đường quý nhân phù trợ và đường thái dương, hơn nữa, các vân này thường đậm và thô. Người da đen bàn tay thường có đường sinh dục phát triển. Khu vực các nước Đông Nam Á, Nhật Bản, Triều Tiên tiếp giáp với biển nên thường hay mắc bệnh phong thấp, phong hàn, viêm khớp, suy chức năng thận, thận có triệu chứng bệnh. Vân tay của người sống trong khu vực có nền kinh tế phát triển thì đường thái dương, đường tài lộc, đường sự nghiệp, đường sinh dục thường phát triển. Trong tất cả các quốc gia, các khu

vực, các dân tộc thì vân tay của người Trung Quốc là phức tạp nhất. Vì vậy chỉ cần chuyên sâu nghiên cứu vân tay của người Trung Quốc thì có thể hiểu được vân tay của mọi người trên thế giới.

Chương này sẽ giới thiệu tất cả các ví dụ điển hình giải thích về tướng mệnh, tất cả những người có vân tay này đều có số mệnh như vậy. Hệ thống vân tay theo độ tuổi có thể căn cứ theo vân tay của người xem (có ghi tuổi trong sách) thì kết quả đưa ra sẽ tương đối chính xác.

Xem tướng không đơn thuần chỉ xem vân tay, đồng thời còn phải xem hình dạng bàn tay, mu bàn tay, màu sắc bàn tay, hình dạng ngón tay, hình dạng móng tay, màu sắc móng tay, màu sắc huyết quản và những dấu hiệu thể hiện ra bên ngoài, màu da sáng nhẵn cũng như các trạng thái khác. Các chú thích được kèm theo hình vẽ đen trắng vì hình vẽ màu không thể hiện hết được các nét ở vân tay. Vì vậy các ví dụ chủ yếu giới thiệu với người đọc các hình dạng đường vân tay để nghiên cứu. Khi xem tướng phải kết hợp tất cả các nhân tố trên để quan sát và đưa ra phán đoán. Người đọc khi nghiên cứu tài liệu không nên cho rằng chỉ cần dựa vào các dấu hiệu của đường vân tay như vậy để đoán tướng mệnh. Mà phải nghiên cứu quan sát tổng thể các đường vân khác.

Các ví dụ đưa ra ở đây được đúc kết qua quá trình xem tướng trong thực tế của tác giả. Quá trình xem tướng là quá trình mà hai bên có sự trao đổi tin tức bằng tâm linh. Đây không phải là thuật ám thị tâm lý mà là sự dẫn dắt về tâm lý. Thông qua việc xem tướng, người đoán tướng đưa ra những gợi ý về quan niệm nhân sinh giúp người xem giải tỏa ưu sầu và gánh nặng tâm lý. Sau mỗi hình minh họa quan trọng hoặc một tổ hợp hình minh họa quan trọng chúng tôi thêm lời bình chú thích cho người đọc dễ hiểu.

Mật mã sinh mệnh phản ánh sự tích lũy bảo tồn hiện trạng thông tin sinh mệnh của cá thể và toàn bộ nhân loại. Trong đó hàm chứa quy luật biến đổi của trời, đất và con người. Chúng tôi lấy dấu hiệu từ nét mặt, hình dạng bàn tay, xem như là một chủ đề văn hoá, một chủ đề khoa học về thông tin, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên để nghiên cứu sinh mệnh con người. Vì vậy trong mỗi ví dụ chúng ta sẽ nắm bắt được những gợi ý về quan niệm nhân sinh.

Mục đích ở đây là nhằm làm đa dạng hơn văn hoá và cuộc sống của nhân loại.

Con người là một vũ trụ nhỏ luôn có mối liên hệ mật thiết với thế giới bên ngoài ở mọi lúc mọi nơi. Về cơ bản, trạng thái sức khoẻ của con người được quyết định bởi nhân tố di truyền tự nhiên, nhân tố bẩm sinh hay người ta thường gọi là bản mệnh, nhân tố “tiên thiên”. Thứ hai, nó cũng chịu tác động từ những nhân tố “hậu thiên” như thiên thời, địa lợi, nhân hoà... Tất cả những nhân tố đó tạo nên không gian sinh tồn của con người. Chúng có ảnh hưởng hỗ trợ lẫn nhau, hoặc tăng cường hoặc giảm bớt trạng thái sinh mệnh của một con người.

Mỗi con người đến với thế giới này thứ nhất là để sinh tồn, thứ hai là để phát triển. Điều kiện đầu tiên của sự sinh tồn và phát triển là sức khoẻ, có sức khoẻ mới có thể phát huy trạng thái tốt nhất của sức sống và thể hiện giá trị của bản thân. Để giúp khôi phục sức khoẻ cho con người cả về thể xác và tinh thần, người ta đã nghiên cứu cho ra đời ba hệ thống y học lớn: Y học sinh lý trị liệu bệnh các cơ quan của cơ thể; Y học tâm lý điều trị bệnh về nhận thức tâm linh tinh thần; Y học xã hội điều trị bệnh của con người có nguyên nhân từ bản tính, do hoàn cảnh sống đưa đẩy khiến nhân cách bị thoái hoá dẫn đến sự biến thái về thể xác và tinh thần.

Sức khoẻ của con người cần được hiểu đầy đủ trên ba tầng nghĩa: các cơ quan phủ tạng của cơ thể không bị bệnh tật; nhận thức tâm lý tinh thần không có trở ngại, không bị tổn thương; giá trị sinh mệnh của con người không vì ảnh hưởng xấu của môi trường suy thoái. Nếu hội tụ đầy đủ ba yêu cầu sức khoẻ trên tức là tinh thần và thể xác hoàn toàn bình thường, một cơ thể khoẻ mạnh.

Chương này đưa ra những ví dụ điển hình từ ba phương diện: sinh lý, tâm lý, nhân cách để tiến hành giải đoán vận mệnh. Từ đó, chúng ta có thể hình dung ra một con người có máu thịt, linh hồn và dục vọng đồng thời biết cách làm thế nào để có thể chống lại vận mệnh xấu hoặc làm thế nào để dung hoà với vận mệnh. Tuy nhiên, trọng điểm chính của chương này vẫn là giám định, phân biệt, chẩn đoán và điều trị các bệnh về thể xác và tinh thần nhằm đạt được hiệu quả nâng cao sức khoẻ cho con người.

II. CÁC VÍ DỤ ĐIỂN HÌNH MẮC BỆNH SINH LÝ THƯỜNG GẶP

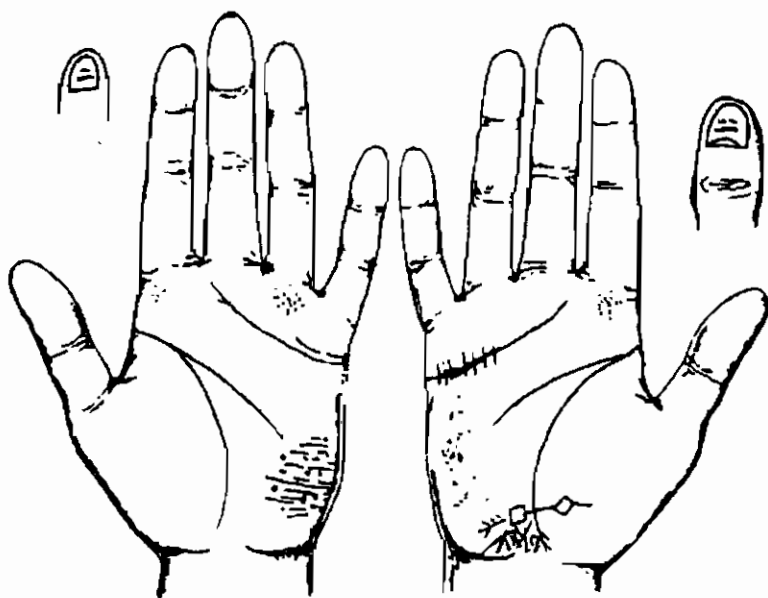
Những ví dụ điển hình về một số bệnh lý thường gặp liên quan đến hệ hô hấp, hệ tiêu hoá, hệ tuần hoàn, hệ xương cốt, hệ tiết niệu, hệ sinh dục, hệ tuyến hạch và sự biến đổi bệnh lý dẫn đến suy giảm chức năng miễn dịch, suy giảm khả năng đề kháng hay chức năng của các cơ quan như: hô hấp, tuần hoàn, tiêu hoá, xương cốt, sinh dục, tuyến hạch,... đều được thể hiện trong hệ thống chuẩn đoán này.

Nam: Hi Tam Kiệt, 28 tuổi, lái xe taxi, xem ngày 10 tháng 2 năm 1990

Hiện tượng bệnh:

(1) Da ngón trỏ và ngón giữa có màu vàng chứng tỏ nghiện thuốc lá.

(2) Khu vực gò Địa bàn tay trái có đường vòng cung từ dưới gò Nguyệt cắt ngang qua đường sinh mệnh gọi là đường “phóng túng”. Phía trên đường này có vân hình chữ nhật, hình quả trám, cho thấy người này có hút thuốc, uống rượu (miệng nồng nặc mùi rượu, tổn hại nghiêm trọng cho cơ thể) phần dưới ngón áp út và ngón giữa chuyển sang màu tím.



Hình 61: Dấu hiệu sớm của bệnh gan

(3) Lòng bàn tay có nhiều đốm chấm phức tạp, đặc biệt ở gò Nguyệt xuất hiện đốm màu vàng và màu đỏ, đây là dấu hiệu của bệnh gan. Bệnh tình phát triển nặng hơn sẽ xuất hiện đường vân ngang, vân hình hòn đảo, hình chữ thập, thời điểm này nên sớm cai rượu.

(4) Trên ngón cái và ngón trỏ xuất hiện rãnh ngang, thể hiện gan có triệu chứng bị viêm nặng gây tổn thương bên ngoài, nếu làm phẫu thuật trên ngón cái sẽ xuất hiện rãnh ngang, trong vòng sáu tháng, rãnh ngang sẽ chạy từ gốc móng tay đến đầu móng tay, cho nên rãnh ngang gần với gốc móng tay chứng tỏ bệnh chưa lâu, ngón trỏ liên quan đến chức năng của gan, trên ngón trỏ xuất hiện rãnh ngang chứng tỏ gan bị viêm, còn trên ngón cái xuất hiện rãnh ngang chứng tỏ sức đề kháng của cơ thể bị suy giảm (Hoặc hệ tiêu hoá bị viêm).

(5) Phía dưới ngón út, đường tình cảm bị đứt đoạn, có nhiều đoạn ngắn, thẳng chứng tỏ gan bị nhiễm bệnh.

*** Chú ý**

Hai má, trán, môi xuất hiện đốm chấm màu vàng nâu chứng tỏ gan bị viêm mãn tính (bệnh xơ gan cũng có những đốm này).

Nam: Cát Văn Bằng, 27 tuổi, xem ngày 12 tháng 4 năm 1993

Hiện tượng bệnh:

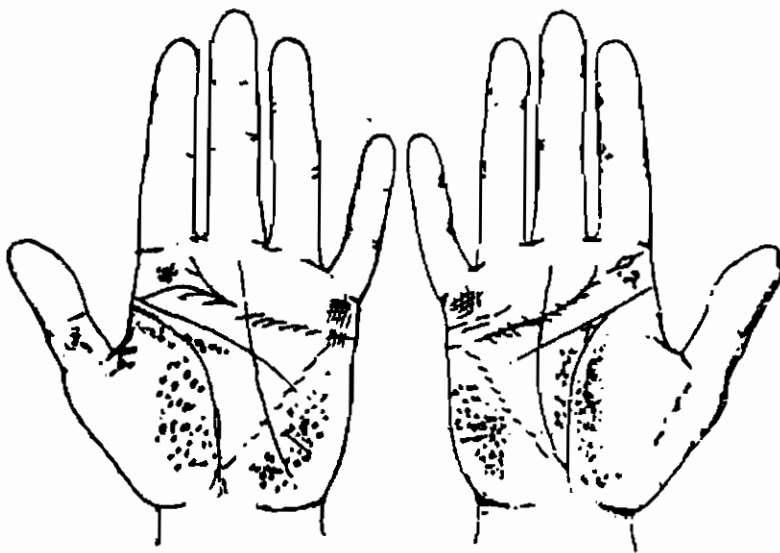
Tự cảm thấy toàn thân suy nhược, sốt nhẹ, đau đầu, thèm ngủ, sắc mặt tái nhợt, tâm trạng hoang mang bất thường, nguyên nhân tại sao?

(1) Đường tình duyên thô đậm chứng tỏ rất nặng tình cảm, nhưng trên đường tình cảm có nhiều đoạn bị đứt chứng tỏ tính khí rất thô bạo, dễ nổi cáu, tính nóng, sự cáu giận gây ảnh hưởng xấu đến gan, mà lại có rất nhiều đường vân nhỏ cắt ngang đường tình cảm.

(2) Trên gò ngón út có vân hình lưới, gò nhô cao khiến đường tình cảm bị đứt đoạn tại đây.

(3) Gò Kim tinh và gò Nguyệt đỏ lên do có nhiều đốm chấm đỏ (nếu là mầu tím hoặc mầu trà thì chứng tỏ bệnh tình nặng thêm).

(4) Đường sức khoẻ nông nhạt, trong, chứng tỏ chức năng thận có vấn đề, khả năng giải độc bị suy giảm.



Hình 62: Ung thư gan giai đoạn đầu

*** Đặc biệt chú ý**

Nếu đường vân chính chuyển sang màu vàng, da, quanh mắt chuyển vàng thì đó là dấu hiệu của bệnh gan. Nếu bị va đập chỉ có cảm giác tê, không có cảm giác đau thì khả năng xơ gan đã chuyển sang giai đoạn ung thư.

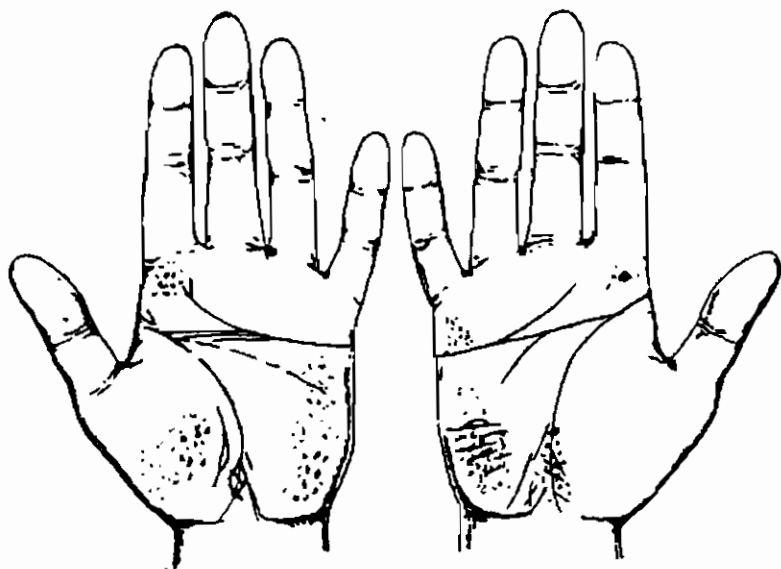
Nam: Lưu Bình, 42 tuổi, xem tháng 5 năm 1994.

Hiện tượng bệnh:

(1) Dưới ngón trỏ bàn tay phải có một đốm chấm màu nâu, phía dưới đường sinh mệnh vào thời điểm 40 tuổi có một đốm chấm màu nâu là dấu hiệu của bệnh gan kéo dài đã chuyển sang giai đoạn ung thư.

(2) Phía dưới đường sinh mệnh trên bàn tay trái có một biến đổi bệnh lý ác tính hình quả trám vòng trên đường sinh mệnh, bên cạnh có một vân hình đảo, điều này cho thấy bệnh gan đã dần phát triển trong giai đoạn từ 38 – 42 tuổi, 42 – 45 tuổi chuyển sang giai đoạn ung thư ác tính.

(3) Bên tay phải phía dưới đường sinh mệnh, nơi tập trung nhiều nhánh, xuất hiện vân hình hạt gạo là dấu hiệu của bệnh gan đã xuất



Hình 63: Ung thư gan giai đoạn giữa

hiện nhiều năm, chúng tỏ đã phát bệnh một thời gian dài sau đó chuyển sang ung thư.

(4) Đường trí tuệ bên tay trái xuất hiện nét đứt đoạn mờ nhạt không rõ ràng, chúng tỏ có trở ngại trong chức năng tái tạo máu, ảnh hưởng có hại đối với hệ thống tim mạch.

(5) Cả hai bàn tay xuất hiện đốm chấm màu tím hồng, đốm chấm chuyển sang màu sẫm phủ bên ngoài một lớp màu vàng.

Nam: Ông Cố, 39 tuổi, người Hồng Kông, xem ngày 21 tháng 7 năm 1990 tại khách sạn Quốc tế Bắc Kinh tháng 8 thì phát bệnh.

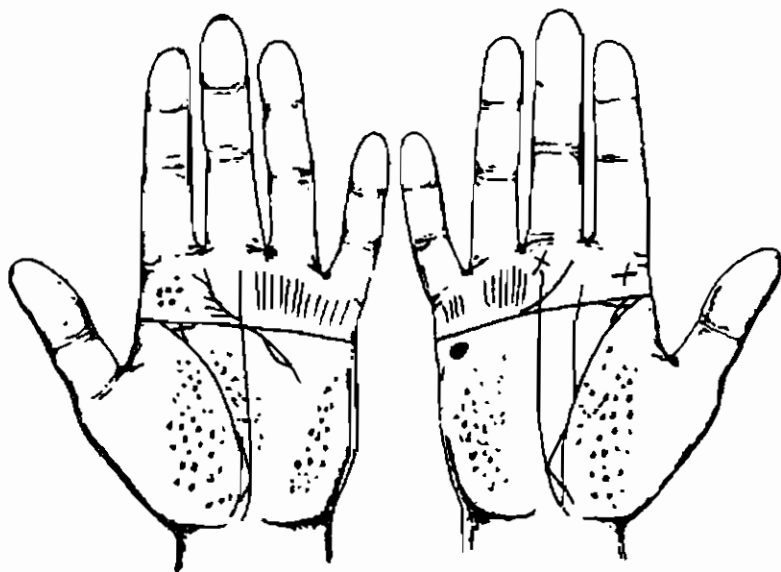
Hiện tượng bệnh:

Do yêu cầu từ phía gia đình nên chỉ nói những điều tốt và hy vọng cho bệnh nhân, bên cạnh đó chỉ nói sự thật cho em trai và em gái bệnh nhân.

(1) Sắc mặt xám màu đất, không có sinh khí, chúng tỏ bệnh nhân đã cận kề cái chết.

(2) Hai tay dày đặc những đốm chấm màu đỏ sẫm, là biến đổi bệnh lý đặc trưng của ung thư.

(3) Ngón tay út bàn tay trái có một nốt đốm màu nâu to bằng hạt đỗ, đây là dấu hiệu ác tính của bệnh ung thư. Vì xuất hiện tại vùng liên quan đến tiết niệu thận chứng tỏ ung thư đã xâm nhập vào hệ thống tiết niệu hoặc thận do xơ gan dẫn đến phù thũng toàn thân, không có khả năng giải độc, chức năng suy yếu không còn khả năng cứu chữa.

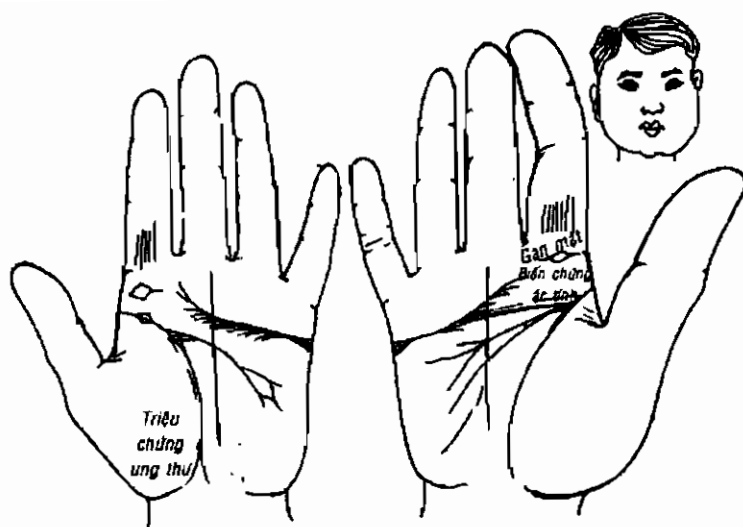


Hình 64: Ung thư gan giai đoạn cuối

Nam: Tôn Minh, 15 tuổi, học sinh trường Đại Đồng, bệnh nhân điều trị tại phòng số 6 bệnh viện Nha khoa Thiên Đàn Bắc Kinh.

Hiện tượng bệnh:

Ngày 13 tháng 12 năm 1994, 9h sáng khi tôi đến phòng số 6 bệnh viện Nha khoa thăm mẹ (nhập viện phẫu thuật) thấy bố của một bé trai đang hỏi đường đến bệnh viện u bướu, hỏi ra mới biết con trai anh ta chụp cắt lớp tại bệnh viện Mỏ than Đại Đồng, khi đó bên dưới tay trái có một cục cứng như hạt đậu to, chẩn đoán phía dưới tay trái có u động mạch huyết quản. Nhưng sau 45 ngày chụp cắt lớp u huyết quản vẫn như vậy nên phải chuyển lên Bắc Kinh, nhưng bác sỹ bệnh viện Nha khoa Bắc Kinh không thể chẩn đoán, cần đến bệnh viện u bướu chẩn đoán xem có thể làm phẫu thuật hay không.



Hình 65. Ung thư huyết quản giai đoạn cuối

Khi nói chuyện, tôi phát hiện đôi mắt cậu bé đã lồi ra, mặt bên trái bị phù, cổ thô ráp. Khi đến gần, xem tay trái của cậu bé thấy phía dưới đường sinh mệnh có một đốm chấm màu nâu sẫm bằng hạt đậu to, phần gồ lên ở ngón trỏ có dấu hiệu của bệnh gan, hệ thống tạo máu có triệu chứng ung thư. Khi xem tay phải tôi giật mình vì bàn tay to thô biến hình, ngón tay cái phù to quá mức, ngón trỏ thô như củ cải nhỏ, đốt giữa bị gấp khúc biến hình. Ngón giữa nửa bên phải phù to. Như đã biết, cơ thể lấy sống lưng làm ranh giới phân chia, tế bào ung thư đã lan sang nửa phần thân bên trái.

Tôi hỏi: “Tay phải của cháu biến dạng khi nào?”

Đứa bé trả lời: “Khoảng 4 – 5 năm rồi.”

Mẹ đứa bé trả lời: “Từ nhỏ chúng tôi đã thấy tay cháu không cân đối, mấy năm nay lại càng biến dạng hơn.”

Tôi lại hỏi: “Cái đốm chấm nhỏ này do đâu?”

Đứa bé trả lời: “Do bị đinh đâm phải.”

Hỏi: “Như vậy không đúng, đinh đâm không giống thế này, cháu nghĩ lại xem nguyên nhân là bị làm sao?”

Đứa bé trả lời: “Cháu dùng dao kéo cắt đi hết nhưng nó lại dài ra.”

Hỏi: “Thế là đúng rồi, nó tự dài ra, mấy năm rồi?”

Đứa bé trả lời: “4 năm rồi ạ.”

Xét từ một khía cạnh khác: Đứa bé này rất trọng tình cảm, ai cũng thương và quý nó.

Mẹ đứa bé: Cháu rất lễ phép, rất thông minh và có năng khiếu nghệ thuật. Suốt từ năm học cấp 1 cháu đều luôn đứng đầu lớp, hội họa, âm nhạc đều đoạt giải thưởng, lên cấp 2 tham gia thi học sinh giỏi cấp khu vực cũng đoạt giải nhưng mấy tháng nay cháu không đi học được nữa.

Sau một hồi suy nghĩ, tôi quyết định thà cứ nói ra sự thật còn tốt hơn, nên nói nhỏ với mẹ cháu: Tôi thấy cái đốm chấm màu nâu này là gốc của bệnh, hệ thống tạo hồng cầu và hệ thống thải độc tố của gan có vấn đề, vị trí của bệnh nằm ở hệ thống động mạch trái, mầm móng bệnh có trong máu lan truyền theo máu gan, dạ dày, phổi rất nghiêm trọng. U trong khoang miệng là biểu hiện bên ngoài của bệnh, tim, huyết quản, não cũng bị bệnh xâm nhập.

Mẹ cháu bé cho tôi xem miệng của cháu, khi cháu mở miệng, tôi quan sát thấy màu cà phê được tạo ra từ sự hoà trộn của các màu nâu vàng, những khối u giống như nhân hạt đậu, hạt thóc to nhỏ liên kết với nhau trông giống như hạt đào. Phía trên tay trái có một mụn nước, chạm vào tay như chạm phải hạt đào, mụn nước to nhỏ nằm xung quanh dưới da (hạch ung thư) đã lây lan khắp cơ thể.

Sau đó tôi nói với mẹ đứa bé vấn đề không phải ở khoang miệng, gốc của bệnh nằm ở gan, tim, não và đã lan ra khắp cơ thể, trước mắt chủ yếu ở bên phía trái cơ thể, nhưng rất nhanh chóng sẽ chuyển sang bên phải. Tôi khuyên nên đưa sang bệnh viện u bướu làm kiểm tra toàn diện.

Đến bệnh viện u bướu kiểm tra, quả đúng như những gì tôi nói. Buổi chiều họ từ bệnh viện u bướu trở về, bệnh viện trả lời không có cách cứu chữa, tốn 8, 10 vạn tệ cũng không trị được hết bệnh. Bệnh viện cho 20 mũi thuốc về tiêm và dặn nó muốn ăn gì thì cho nó ăn. Tình huống thực sự đáng thương.

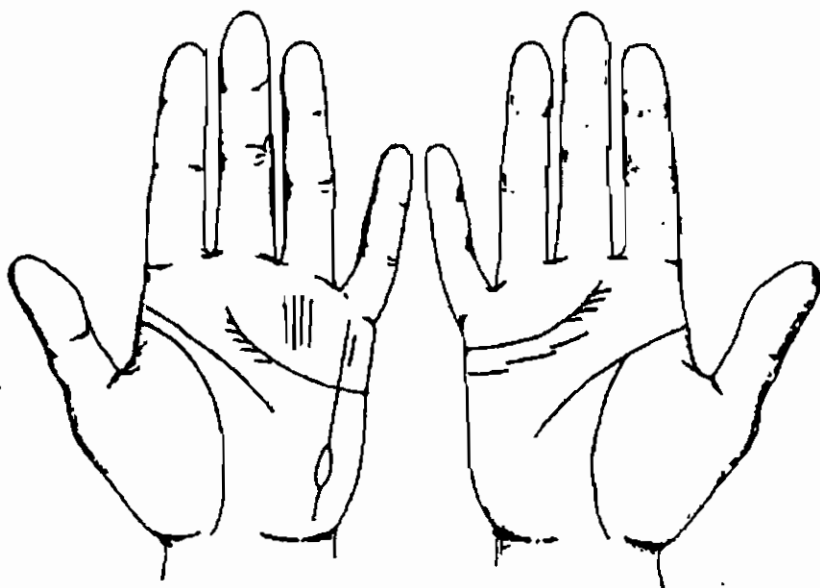
Ngày thứ 4 tôi đến bệnh viện nha khoa Thiên Đàm. Nhìn bố mẹ đứa bé hai mắt đều đỏ như vừa mới khóc, họ đang thu dọn quần áo chuẩn bị xuất viện. Đứa bé thì hầu như không có cảm giác gì, các bệnh nhân cùng phòng lại giới thiệu đến bệnh viện khác hy vọng tìm được cách cứu chữa cho cháu bé.

Một bệnh nhân cùng phòng hỏi: “Anh nhìn tay sao có thể biết được bệnh tình của cháu bé, đến bệnh viện ở đây cũng không chẩn đoán nổi?”. Tôi trả lời: “Thực ra rất đơn giản, tất cả là do đứa bé cho tôi biết, điều đó được thể hiện ngay trên bàn tay của đứa bé, tục ngữ gọi là “đoán tướng tay” còn tôi gọi đó là mật mã sinh mệnh. Mỗi loại bệnh có một mật mã, có thể ví như đánh điện báo, người dịch điện báo phải dịch ra thì mới thu được điện văn, điện văn là bệnh tình còn mật mã là dấu hiệu của vân tay. Trường hợp này thực sự đáng tiếc vì không được chẩn đoán sớm.

Nam: Trương Thọ Sơn, 47 tuổi, xem năm 1992.

Hiện tượng bệnh:

Đây là người bạn của tôi thời tiểu học, đã hơn ba mươi năm không gặp. Bạn bè lâu ngày không gặp, hàn huyên chuyện đã qua. Tôi đột nhiên nghĩ đến thời tiểu học anh ta thường bị mộng du. Nửa đêm thức dậy mức nước đổ đầy vào thùng, chậu, nồi, bát, đến giày dép trong nhà cũng bị ngấm nước, sau đó lại lên giường ngủ tiếp, ngày hôm sau tỉnh lại không nhớ gì việc mình đã làm tối hôm trước. Người trong nhà thì cho rằng có người xấu đêm đến phá hoại, cố tình đổ nước khắp nhà để trả thù gia đình họ. Nhưng về sau lại xảy



Hình 66: Ví dụ về bệnh mộng du

ra sự việc tương tự nên họ quyết định rình bắt quả tang, kết quả phát hiện thủ phạm chính là con trai mình.

Tôi xem vân tay của anh ta xem có đường mộng du không thì quả nhiên là có đường này.

*** Đặc biệt chú ý**

Đường mộng du kéo dài từ phần gò Nguyệt đến phía dưới ngón út, phía trên có vân hình hòn đảo. Nếu không có vân hình hòn đảo thì có đường vân linh cảm hoặc đường vân thần bí. Gò Nguyệt chỉ sự mộng mị, ảo giác. Nếu đường trí tuệ cong nghiêng về gò Nguyệt thì nhất định người này mắc bệnh ảo giác, mộng du.

Nam: Giả Trạ, xem tháng 5 năm 1985

Hiện tượng bệnh:

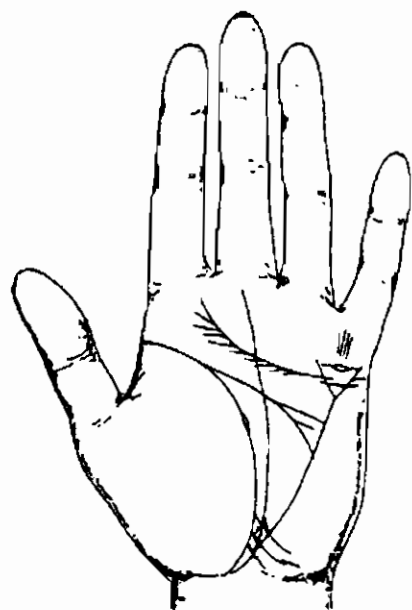
(1) Đường tình duyên dưới ngón trở tay trái bị đứt đoạn, trên có vân hình hòn đảo nhỏ, chứng tỏ năm 26 tuổi trung khu thần kinh một lần bị đứt đoạn do chấn thương ngoài ý muốn.

(2) Trên đường vận mệnh vào năm 26 tuổi có một điểm xấu hình quả trám, chứng tỏ lần này trung khu thần kinh bị tổn thương gây ảnh hưởng đến tính mạng.

(3) Phía trên đường tình cảm có một đường vân bảo vệ chứng tỏ nguy hiểm đã qua, nhưng dây thần kinh bị tổn thương, đã hồi phục được 2 năm, vì vậy lưu lại phía trên một vân hình hòn đảo.

(4) Điểm xấu hình quả trám và đường vân viễn hành nằm cùng nhau chứng tỏ lần nguy hiểm này xảy ra ở nơi xa quê hương.

(Giả Trạ tự thuật: Khi đi xây dựng binh đoàn ở đông bắc, do không cẩn thận đã vô tình kì thuốc trừ sâu vào lưng, nên thuốc ngấm vào cơ thể gây trúng độc



Hình 67: Ví dụ về sự tổn thương nghiêm trọng trung khu thần kinh

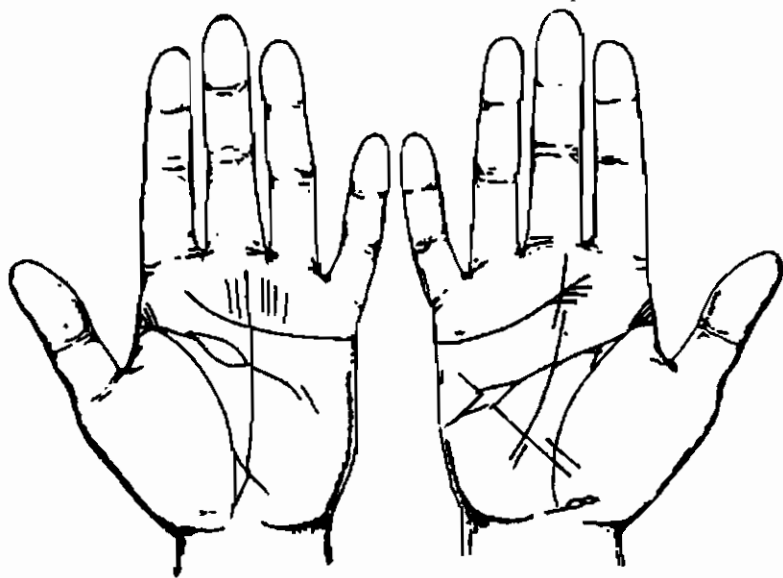
hôn mê khiến trung khu thần kinh bị tổn hại, phải nhập viện cấp cứu mới qua được cơn nguy hiểm, như chết đi sống lại một lần).

Nữ: Đường Chiêu, 37 tuổi, xem năm 1995

Tự thuật: đau đầu, mất ngủ (ngủ không ngon giấc) vì vậy đã đi khám bệnh.

Hiện tượng bệnh:

Xem tay trái: Vào khoảng 37-45 tuổi có một vân hình hòn đảo lớn, khi còn trẻ một nửa bàn tay phải có vân hình hòn đảo nhỏ, bên dái tai có nếp nhăn, là điềm báo của bệnh tim. Tâm thất trái và tâm nhĩ trái khi còn trẻ có vấn đề nhưng bệnh tương đối nhẹ, về cơ bản là khoẻ mạnh. Tâm thất phải và tâm nhĩ phải đã xuất hiện dấu hiệu biến đổi bệnh lí, phát bệnh trong khoảng thời gian từ 37-45 tuổi, khoảng 40 tuổi bệnh nghiêm trọng nhất. Trên bàn tay phải đường sức khoẻ cắt đường trí tuệ, đường vận mệnh, đường sinh mệnh, chứng tỏ mắc bệnh tim và huyết quản não, vì vậy dái tai có nếp nhăn là điềm báo đầu tiên của bệnh tim, bắt đầu xuất hiện những cơn đau đầu nhẹ bên trái. Tim bên phải có dấu hiệu bệnh bẩm sinh (đầu đường trí tuệ tay trái có nét đứt đoạn, vì vậy tim có hiện tượng nghỉ không đủ thời gian, nhịp đập không đều, lúc rất nhanh lúc đột



Hình 58: Ví dụ về dấu hiệu của bệnh tim

nhien chậm lại hoặc đột nhiên ngừng trong giây lát, nhất thời gây tức ngực, đầu óc choáng váng. (Lời của người bệnh khẳng định đúng là có hiện tượng như vậy), tâm lý hoang mang, cảm giác đau đầu không phải do thiếu ngủ.

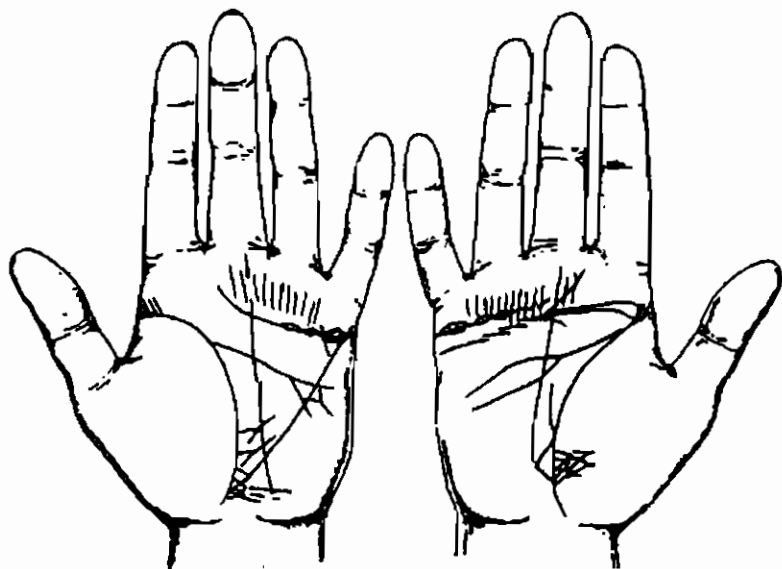
Chị Tạ: 24 tuổi, tốt nghiệp đại học, xem tháng 1 năm 1995.

Hiện tượng của bệnh:

Tự thuật: đau đầu, 2 má đỏ (không trang điểm), 2 lỗ dái tai bị chảy xuống có thể nhìn thấy nếp nhăn mờ nhạt. Khi xem 2 bàn tay, đường trí tuệ bên tay trái có vân hình hòn đảo, bên tay phải đường trí tuệ chia thành 2 nhánh hình cung, về sau cũng sẽ hình thành vân hình hòn đảo (đây là sự biến đổi của bệnh lý). Đường tình duyên phía dưới ngón út có nét đứt đoạn nhỏ, chứng tỏ chị ta đã mắc bệnh tim trong giai đoạn đầu nhưng do không có kiến thức về y học nên không thể tự nhận ra điều đó.

“Tôi đã làm qua điện tâm đồ thấy bình thường không có biểu hiện bệnh tim.”

“Không đúng. Tim nhất định có vấn đề. Chỉ khi nào tim phát bệnh thì điện tâm đồ mới hiển thị ra, thậm chí phải đến khi có triệu chứng lâm sàng mới phát hiện ra, khi đó thì đã rất nguy hiểm. Chị bị đau



Hình 69: Dấu hiệu bệnh động mạch vành

đầu thường xuyên đặc biệt là bên phải, huyết thái dương mỗi khi phình ra giống như bị kim đâm, đỉnh đầu cũng bị đau phải không?”

“Đúng, tôi bị đau một nửa đầu.”

“Chị nói bị đau đầu có phải những khi ngồi viết ngẩng đầu lên hoặc khi ngồi xuống đứng lên thấy tối tăm mặt mũi chóng mặt, hiện tượng này thỉnh thoảng hay thường xuyên?”

“Đúng là thỉnh thoảng có hiện tượng như vậy.”

“Có khi nào thấy tim đập từng đợt rất nhanh, một lúc sau lại chậm lại. Hiện tượng này gọi là nhịp tim không đều, có khi nào ngừng lại một lát không? Sau đó lại thấy tức ngực có hiện tượng không thở được?”

“Có hiện tượng nhịp tim không đều, còn hiện tượng tim tạm ngừng thì không có.”

“Chị nhất định rất hay ngủ mơ, có khi nào mơ thấy rơi từ trên trời xuống hoặc ngồi trong bốt xà phòng, trong khinh khí cầu, khoang máy bay và dường như sắp bị nổ.”

“Tôi thường mơ thấy mình từ đỉnh núi nhảy xuống vực sâu rồi giật mình tỉnh dậy.”

Các dấu hiệu trên là các dấu hiệu ban đầu của bệnh tim, cao huyết áp và hiện tượng xơ cứng động mạch.

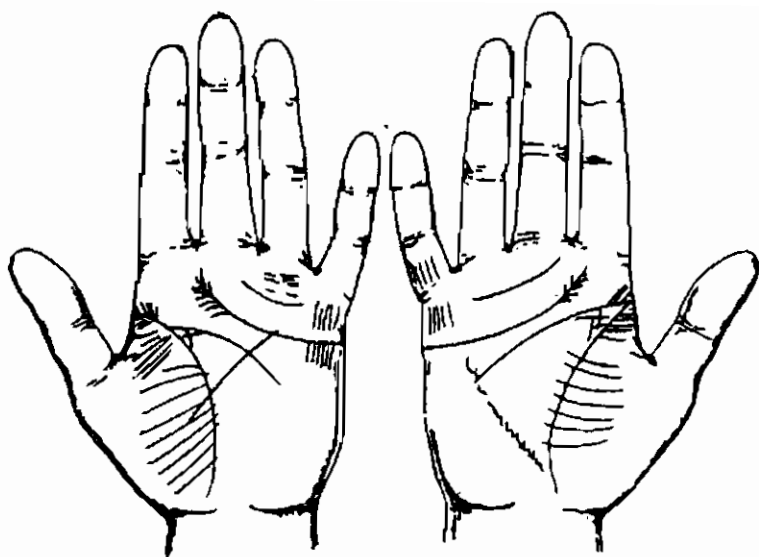
Nam: Vu Điện Anh, 60 tuổi, xem tháng 2 năm 1995

Hiện tượng bệnh:

(1) Đường sức khỏe suy yếu đứt thành đoạn nhỏ, khoảng cách giữa đường tình cảm và đường trí tuệ hẹp “đỉnh vuông hẹp” thể hiện có thể chất kém, dễ mắc bệnh huyết áp thấp. Do phế quản hoặc nhánh phế quản bị viêm dẫn đến hiện tượng thở dốc, khi thở phát ra âm thanh khò khè. “Đỉnh vuông hẹp” lại có chướng ngại vật xuyên qua càng chứng tỏ khả năng mắc bệnh phế quản, phổi (tay trái).

(2) Môi tím, lòng bàn tay nhợt nhạt, móng tay trắng biểu hiện huyết áp thấp, bàn tay đầy đặn nhưng lỏng nhão vô lực, da thịt nhăn nheo, phần dưới đường vân hơi nghiêng lệch về phía ngón út, dấu hiệu bệnh hen suyễn.

(3) Trên đường sinh mệnh có nhiều đường vân nhỏ li ti kéo dài



Hình 70: Viêm phế quản mãn tính, hen suyễn

hướng về phía dưới ngón trỏ và ngón cái, gò Hoả tinh có vân hình # là dấu hiệu của bệnh suyễn.

(4) Phía dưới đường tình cảm gần ngón út có rất nhiều vân nhỏ chạy song song với nhau là dấu hiệu của bệnh suyễn (tay trái).

(5) Đường sinh mệnh của hai bàn tay tổ hợp thành hình chữ A thể hiện chức năng hô hấp của cơ thể suy yếu.

(6) Phía cuối đường tình cảm phân nhánh giống hình bông chứng tỏ người này dễ bị bệnh viêm màng phổi.

(7) Đường tình duyên và vòng Kim tinh nằm ở vị trí ngang nhau, là dấu hiệu của bệnh viêm phế quản mãn tính, ho kéo dài dai dẳng. Khi thời tiết giao mùa hoặc thay đổi đột ngột hay bị luồng khí lạnh xâm nhập vào họng thì bệnh tái phát nặng hơn.

(8) Gò Thổ tinh dưới ngón áp út có rất nhiều đường vân ngang chứng tỏ dễ bị bệnh ho, suyễn.

(9) Phía dưới ngón út trên đường tình cảm tập trung nhiều đường vân sọc cho thấy lồng ngực hẹp, phế quản nhánh bị suy nhược.

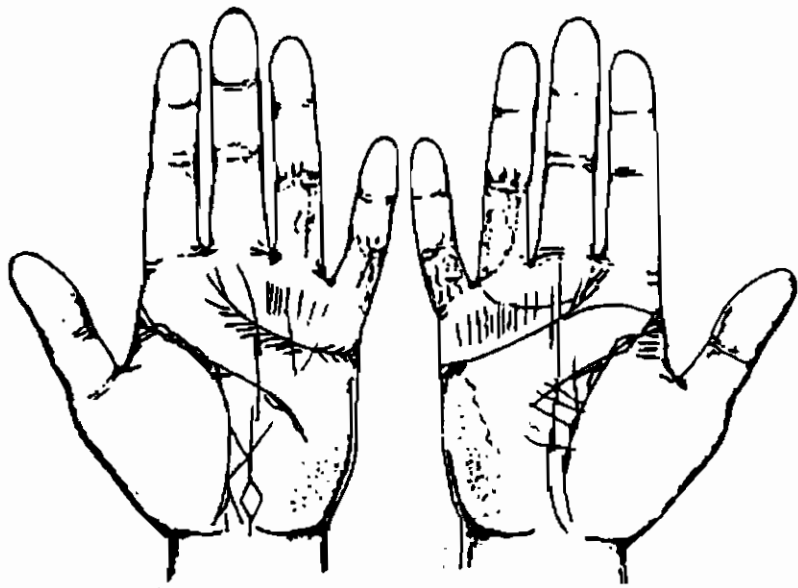
Nam: Hách Lập, sinh năm 1944, từng bị nhiễm bệnh lao phổi.

Hiện tượng bệnh:

(1) Ngón tay bạc, đặc biệt là ngón cái và ngón áp út, bề mặt gấp khúc xuất hiện rãnh ngang, thể hiện sự suy giảm chức năng của hệ thống hô hấp, có hiện tượng hạ nhiệt độ cơ thể, ra mồ hôi trộm, mệt mỏi, mặt tái xám, ho khan không đờm, môi khô - là biểu hiện của bệnh lao phổi.

(2) Khớp xương ngón út và ngón áp út có gân xanh nổi rõ chạy qua là biểu hiện của bệnh phổi.

(3) Trên đường sinh mệnh và đường trí tuệ có nhiều vân hình hòn đảo nối với nhau tạo thành hình chữ A, điểm bắt đầu có dạng hình



Hình 71: Ví dụ về bệnh lao phổi

cây, đầu và cuối đường tình cảm có dạng hình bông, đây đều là các dấu hiệu của bệnh lao phổi.

(4) Vào khoảng 23 tuổi từng nhập viện để điều trị bệnh lao phổi, tuy không chế được sự phát triển của bệnh nhưng không trị hết được tận gốc.

*** Đặc biệt chú ý**

Ở tuổi 23 xuất hiện trên đường vận mệnh là hai dấu hiệu nguy hiểm của bệnh lao phổi (Gây nguy hiểm đến tính mạng).

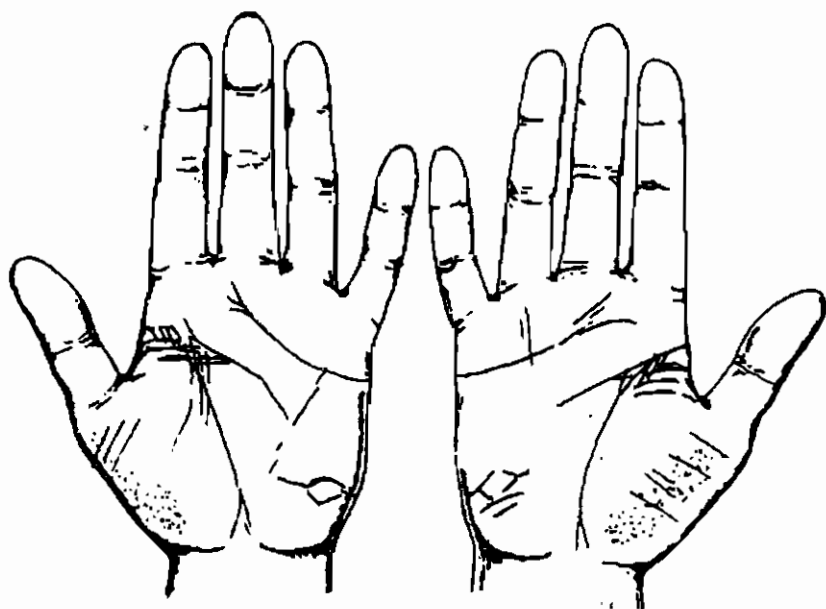
Nam: Cố Minh, 52 tuổi, xem tháng 2 năm 1994

Hiện tượng bệnh:

(1) Chức năng hô hấp trên bị suy giảm khiến nước mũi chảy ra thường xuyên khó kiểm soát, cứ từ ngoài vào trong phòng là bị chảy nước mũi, khiến anh rất ngại khi đứng trước mặt người khác nên thường phải mang theo giấy ăn và khăn tay.

(2) Mỗi khi bị cảm cúm là kéo dài dai dẳng, ít nhất một tháng, nhiều là hai tháng mới có thể hồi phục hoàn toàn.

(3) Phần bên trái của tay phải nhẹ, phần bên phải tay trái nặng. Hiện tại dưới gò Nguyệt của hai bàn tay có dấu hiệu bệnh phổi hình quả trám, ngoài phần gồ lên của ngón cái xuất hiện những chấm nhỏ, các phần khác đều bị teo đi, màu sắc chuyển sang tím, có nhiều nếp nhăn. Đầu lưỡi đỏ nhạt lan sang hai bên và có nhiều chấm đỏ, chứng tỏ độc tố trong phổi phát triển mạnh, lưỡi trắng khô, không có nước bọt chứng tỏ đường hô hấp không bình thường, đó là giai đoạn đầu tiên của bệnh cảm cúm. Có thể lấy rễ rau bắp cải và lá bắp cải sắc lên cho thêm chút muối lấy nước uống, có thể giải nhiệt tăng cường tuyến nước bọt.



Hình 72: Ví dụ về bệnh cảm cúm

Nam: Ngụy Nhân Trai, vốn là xương trưởng xương 541, khi đó hơn 70 tuổi (không nói rõ tuổi tác).

Ông có một thời gian dài mắc bệnh đái tháo đường và thanh manh.

Hiện tượng bệnh:

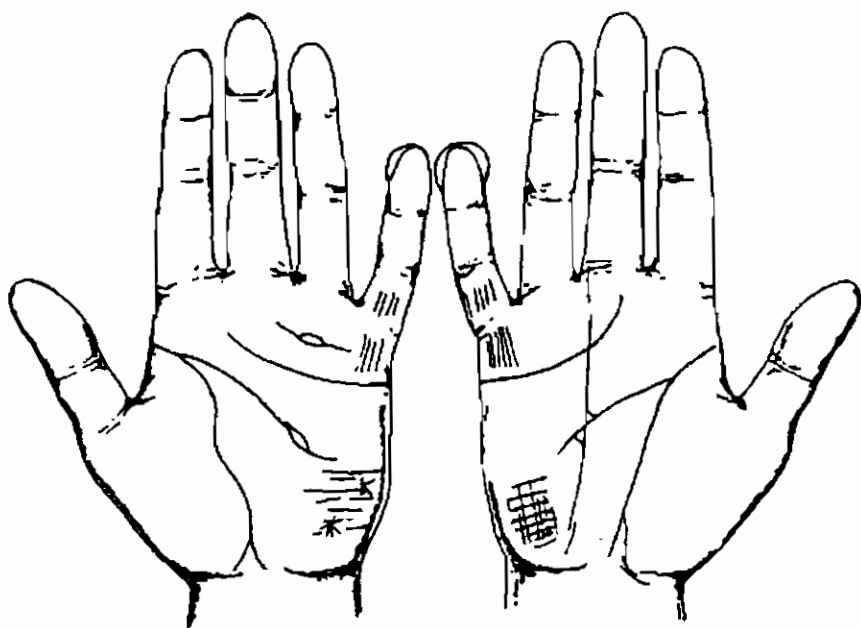
(1) Bàn tay dày, mập, toàn thân phù thũng, ấn vào đầu ngón tay có vết lõm, da mặt bóng giống như nước trong suốt.

(2) Phía dưới ngón tay út có nhiều vân sọc nhỏ xếp theo thứ tự.

(3) Đường sinh mệnh của tay trái cong như hình cung, đường sinh mệnh của tay phải cắt chéo hướng về gò Địa và cổ tay là mặt mã vân tay đặc trưng của người mắc bệnh đái đường điển hình.

(4) Hình dạng đầu ngón tay giống như thìa canh, đặc biệt là ngón út, đây cũng là một trong những dấu hiệu đặc trưng của người mắc bệnh đái đường, người như thế này thường có thể chất mang tính axit cao (Phương đình rộng).

(5) Giữa hoặc dưới gò Nguyệt xuất hiện vân ngang, vân hình ngôi sao (tay trái) và vân hình ô lưới (tay phải), đây cũng là dấu



Hình 73: Đái đường, bệnh thanh manh (mù mắt xanh)

hiệu đặc trưng của bệnh đái đường (hệ thống tiết niệu biến đổi bệnh lí).

(6) Trên đường tình cảm, đường trí tuệ gần ngón áp út có vân hình hòn đảo, tại điểm giao giữa đường trí tuệ và đường vận mệnh có hai vân hình tam giác đối xứng, chứng tỏ có mắc bệnh về mắt và dây thần kinh thị giác.

(7) Người mắc bệnh đái đường do phải không chế nhiệt lượng, thường ăn ít thức ăn, dễ bị thiếu máu, dẫn đến hiện tượng tay hình thìa (tay nòng nòng).

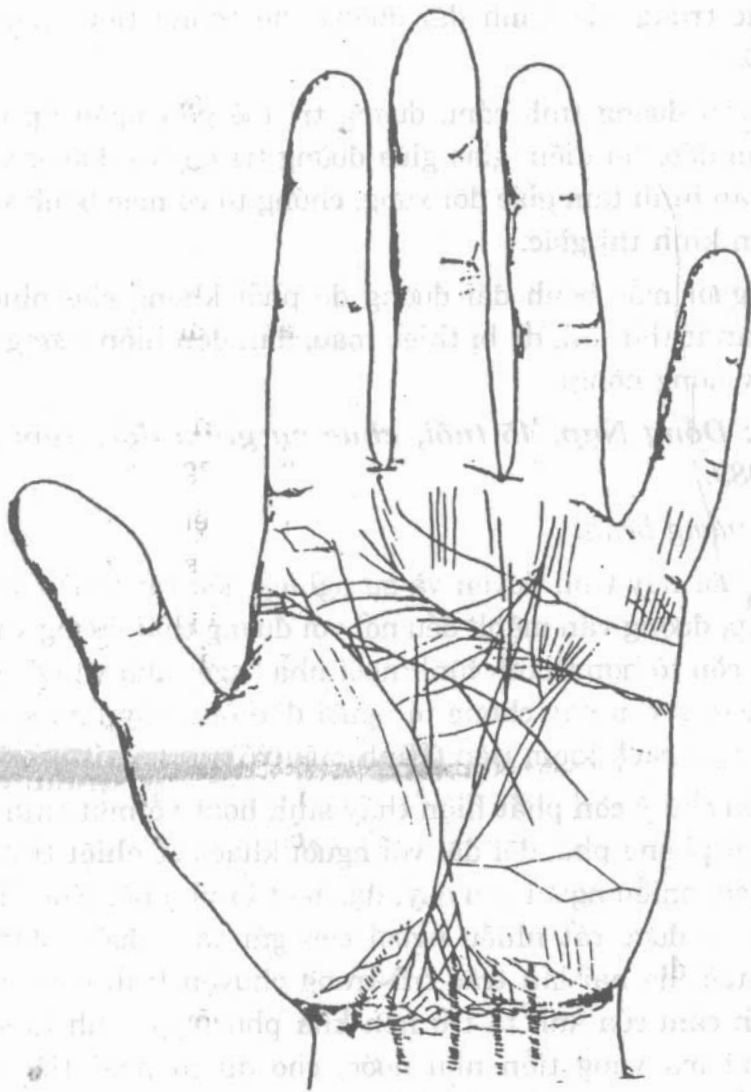
Nam: Đồng Nạp, 45 tuổi, chức vụ giám đốc, xem tháng 7 năm 1989.

Hiện tượng bệnh:

(1) Người này tình duyên và sự nghiệp đều rất thuận lợi. Đường sự nghiệp, đường vận mệnh đều nối với đường thái dương và tài vận, hơn nữa còn tổ hợp thành hình ngôi nhà “ngôi nhà vàng”. Dấu hiệu tổ hợp đường vận này chứng tỏ người đàn ông này làm kinh tế rất giỏi, rất biết cách kiếm tiền (Hình mẫu 25).

(2) Nếu chú ý còn phát hiện thấy sinh hoạt về mặt tình cảm của anh ta rất phong phú, đối đãi với người khác rất nhiệt tình lại tâm lí nên được nhiều người yêu quý, đặc biệt là phụ nữ. Khoảng sau 30 tuổi anh ta được rất nhiều người con gái theo đuổi, nhưng trước năm 31 tuổi do hai lần trắc trở trong chuyện tình cảm, nên cuộc sống tình cảm của anh ta trở nên khá phức tạp. Anh ta sẵn sàng vì phụ nữ mà vung tiền như nước, cho dù có phải tiêu tốn một khoản rất lớn cũng không hề do dự. (Chú ý vân hình hòn đảo trên đường tình cảm, đường tình yêu, đường chuyển vận và đường chương ngại đều tập trung trên đường thái dương ở giai đoạn độ tuổi khoảng từ 40-45).

(3) Sự quá độ trong cuộc sống tình cảm dẫn đến suy giảm toàn diện chức năng thận gây ra một loạt biến đổi bệnh lí nghiêm trọng. Trước tiên, dấu hiệu hình quả trám trên gò ngón út báo hiệu các bệnh nghiêm trọng về thận, bàng quang, hệ sinh dục. Xem tiếp vân cổ tay và gò Địa, các dấu hiệu biến đổi bệnh lí dày đặc thậm chí ở mức nguy hiểm.



**Hình 74-A: Thận khí hư, đái ra máu, viêm tuyến tiền liệt,
liệt dương, xuất tinh sớm**

(4) Đặc biệt chú ý trên bàn tay phải ở độ tuổi khoảng 40-55 liên tiếp xuất hiện ba vân hình quả trám trên đường vận mệnh, liền kề đó là ba vân hình quả trám trên đường sức khỏe và đường sinh mệnh. Điều này chứng tỏ từ phần thắt lưng đến phần dưới cơ thể xuất hiện biến đổi bệnh lý nghiêm trọng thuộc về hệ thống thận.

Vân trên bàn tay phải thể hiện phần thân bên trái bệnh tình trầm trọng hơn phần thân bên phải. Cho nên chúng ta cần tập trung đi vào phân tích vị trí của bệnh thể hiện trên bàn tay phải.

Trên cổ tay có hai vân hình quả trám nằm ngang, liền kề là vân hình quả trám phía cuối đường sinh mệnh. Tiếp đó là vân hình trám trên gò Nguyệt (tính từ dưới lên), vân hình quả trám trên gò ngón cái, các dấu hiệu này chứng tỏ cơ quan sinh dục nam có triệu trứng viêm tiền liệt tuyến, đái ra máu, liệt dương, xuất tinh sớm...

Dấu hiệu hình quả trám trên các đường vân nêu trên cũng là dấu hiệu biến đổi bệnh lý của bàng quang và đường tiết niệu.

Hai hình quả trám phía trên nữa là dấu hiệu của bệnh thận, gân xanh nổi rõ ở cổ tay là biểu hiện rõ ràng của sự suy thận.

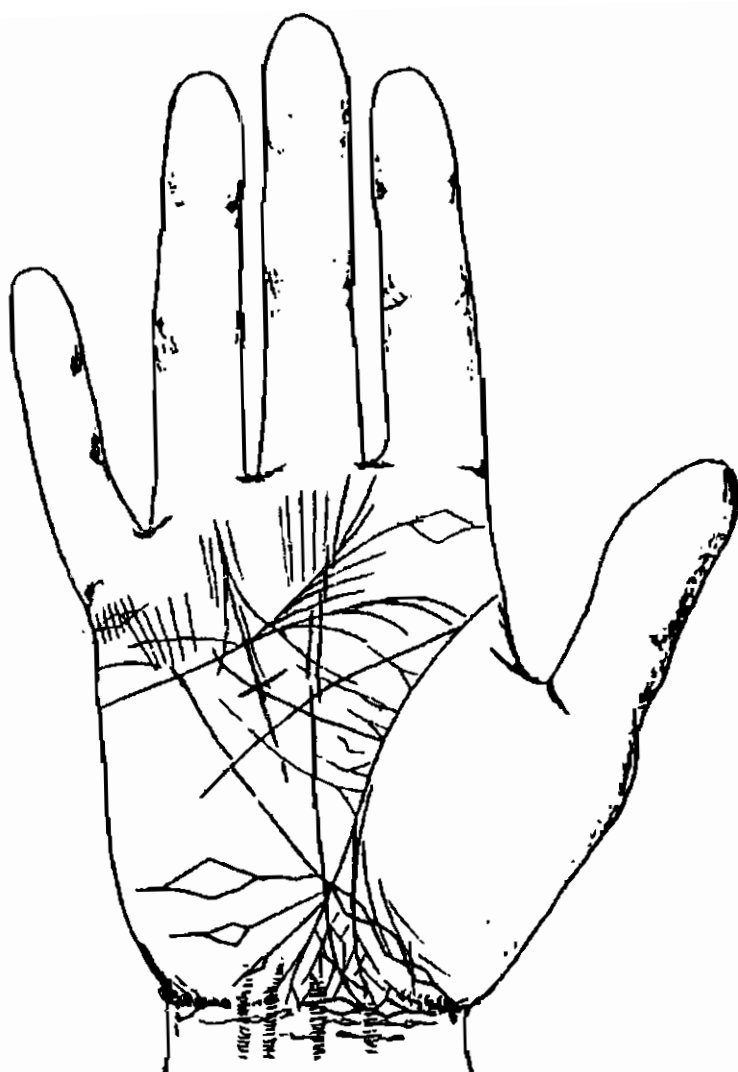
Hãy chú ý đến dấu hiệu hình quả trám trên phần gò của ngón trỏ, chứng tỏ có chướng ngại trong chức năng bài trừ độc tố của thận. Đây cũng là dấu hiệu rất nguy hiểm.

Chỉ năm chứng bệnh nêu trên cũng đủ làm người khác e ngại, anh ta kể lại: Tôi luôn cảm thấy tâm thần hoảng loạn, tim đập nhanh (nhịp tim không đều), lòng bàn chân và tay lạnh buốt (triệu chứng tổn thương thận dương).

Lời của Thiệu Hoa Tử “Vân hình hòn đảo giao nhau giữa đường tình cảm và đường thái dương, tôi đoán gần đây anh ta phá sản. Nghe lời khuyên của tôi anh ta đến bệnh viện khám thì bị bệnh viện giữ lại vì bệnh tình nghiêm trọng cần phải điều trị, bác sĩ mắng anh ta vì để bệnh tình nghiêm trọng mới đến khám, muộn chút nữa là mất mạng rồi.

Như vậy xem ra tiền và tình cảm đối với một số người đôi khi lại là họa, cứ chìm đắm trong ăn chơi không biết mệt mỏi để đến khi xuống tuổi vàng lúc nào chẳng hay.

Vân bàn tay mang triết lý nhân sinh sâu sắc, nó cảnh báo cho chúng ta biết quy luật của tự nhiên “sự phát triển đến cực điểm sẽ chuyển hoá theo chiều ngược lại”. Cho nên tốt nhất hãy “thuận theo quy luật của tự nhiên” không làm gì quá độ nếu không sẽ bị trời báo ứng, chịu sự trừng phạt của tự nhiên.

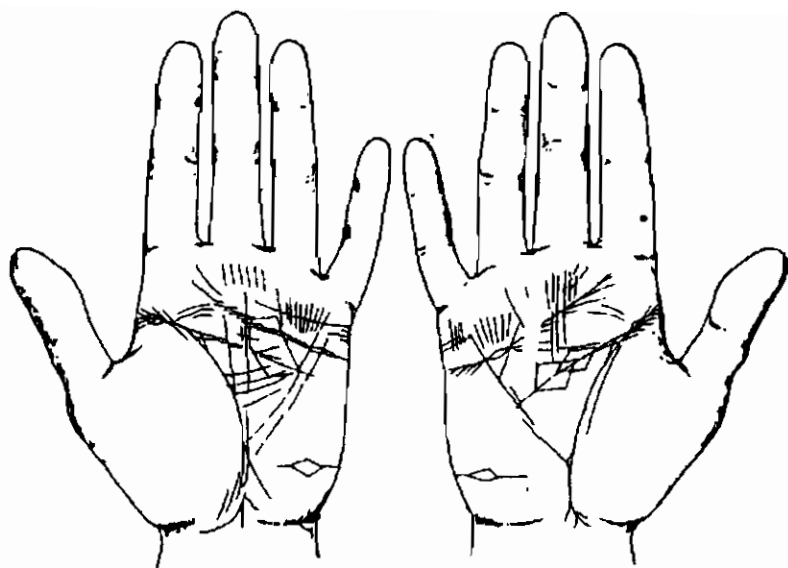


Hình 74-B: Thận khí hư, đái ra máu, viêm tuyến tiền liệt, liệt dương, xuất tinh sớm (tiếp)

Nam: Nạp Tân Bình, sinh tháng 2 năm 1957, xem ngày 9 tháng 8 năm 1989 tại khách sạn Khang Duyệt

Hiện tượng bệnh:

(1) Đây là một cán bộ khu tự trị dân tộc Hồi tỉnh Ninh Hạ, là mẫu người tự lực phấn đấu, thời trẻ trải qua nhiều gian khổ, đến trung niên đạt được thành công rực rỡ.



**Hình 75: Chóng mặt, gan nóng, phổi nhiệt,
bệnh huyết quản tim não, bức bối**

(2) Nhìn bề ngoài anh ta có thể chất hơi yếu ớt, tiêu hoá hấp thụ kém, chức năng hô hấp trên suy nhược, trên gò Nguyệt có vân hình quả trám, chứng tỏ có dấu hiệu bị viêm phổi, nóng trong, cảm cúm.

(3) Bệnh của hệ thống tim não tương đối nghiêm trọng. Kiểu người này thường hướng nội, không thích nói chuyện, không thích giao lưu tình cảm, do bản thân luôn sống khép kín dẫn đến u uất, sinh nóng gan, dễ nổi cáu, sự cáu giận liên tục làm máu dồn lên đỉnh đầu gây ra chóng mặt. Nhìn hai vân hình quả trám lồng vào nhau trên đường trí tuệ cho thấy rất dễ bị chảy máu não ở giai đoạn độ tuổi từ 30-50 tuổi, tuy nhiên sự biến đổi bệnh lý của tâm thất trái và tâm nhĩ trái đã sớm xuất hiện từ 10 năm trước.

Nam: Vương Thiếu Đình, 39 tuổi, xem ngày 27 tháng 2 năm 1995.

Hiện tượng bệnh:

Quan sát mặt, cả khuôn mặt chuyển sang màu đỏ, trên mặt có rất nhiều chấm đỏ li ti (bệnh nhân kể đa số vào mùa đông, khí hậu khô hanh thường nổi nhiều hơn). Trên da có vết nứt nẻ khô vụn giống như kiểu lột xác, là do bị nóng trong phát ra bên ngoài. Hai bên má

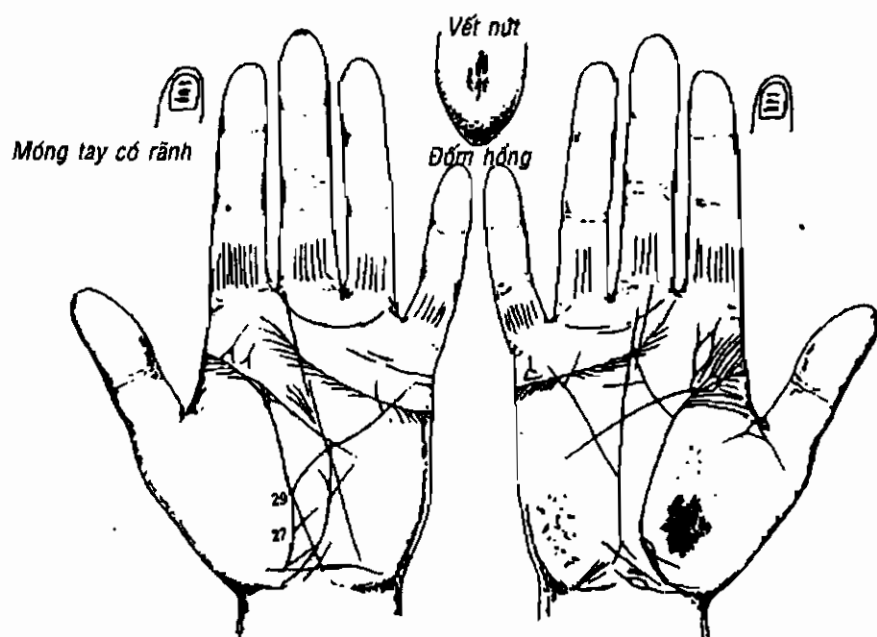
càng đỏ hơn, thân lưỡi gầy hẹp, đầu lưỡi đỏ, có chấm đỏ gồ lên, giống như gai của bệnh giang mai. Ở giữa lưỡi có vết nứt hình mai rùa, bựa lưỡi trắng, cảm giác như ướt nước chứng tỏ có hiện tượng ứ đọng nước nhiệt ẩm. Quan sát tổng thể vân bàn tay cho thấy nguyên nhân chủ yếu của bệnh là ở bộ phận gan và hệ thống tiết niệu.

(1) Bàn tay trái cho thấy chức năng hô hấp bên phải kém, phổi bên trái có hiện tượng nóng trong.

(2) Trên gò Địa của hai bàn tay trái phải vân tay chẳng chít, bên tay trái có đường vân ngang hình hòn đảo cắt đường sinh mệnh và đường vận mệnh. Bên tay phải cũng có vân hình hòn đảo, chứng tỏ thận suy nhược, hệ thống tiết niệu có biến đổi bệnh lý từ khi còn nhỏ.

(3) Nửa phía dưới phần hình cầu của ngón cái bên tay phải (Cấn vị) có một vùng đốm chấm màu đỏ thẫm chứng tỏ tỳ suy nhược, chức năng tiêu hoá kém (mạch máu nổi gân màu xanh nhạt).

(4) Ở góc và bụng ngón trở có vân dọc, đường sinh mệnh và đường trí tuệ trên gò ngón trở bên tay phải có vân hình hòn đảo lớn và rất nhiều đường vân dọc, trên gò tay trái có hai vân hình "Y" chứng tỏ bộ phận gan có biến đổi bệnh lý. Quan sát móng tay ngón trở có thể



Hình 76: Viêm túi mật, tỳ, thận đều hư

nhìn thấy rãnh vân nằm ngang biểu hiện túi mật có triệu chứng viêm, khi đến bệnh viện kiểm tra thì đúng là bị viêm túi mật.

Nữ: Lưu Đơn Đơn, 19 tuổi, nhân viên hiệu đính, xem tháng 5 năm 1994.

Hiện tượng bệnh:

Sử dụng mắt quá độ, khiến thần kinh thị giác bị mệt mỏi dẫn đến cận thị giả, nguyên nhân chủ yếu do đọc sách, viết (văn, thơ...) thời gian quá dài, khi cận nhẹ ở giai đoạn đầu được điều trị, bảo vệ sức khoẻ cho mắt, điểm huyết sáng mắt, massage nơi mỗi mệt, điểm huyết gan ngón áp út (dây thần kinh gan). Các biện pháp này đều góp phần hồi phục thị lực cho mắt.

Cô gái này làm công việc hiệu đính cho một nhà xuất bản, hàng ngày phải đánh văn bản, thị lực suy giảm rõ rệt, ngày nào cũng cảm thấy mắt căng, mỏi, cay và nhìn mọi vật dần dần mờ đi.

Sau khi quan sát vân tay thấy có mấy điểm biểu hiện tình trạng bệnh của mắt:

(1) Trên giao điểm của đường trí tuệ và đường vận mệnh có dấu hiệu giống như hình số "8" chứng tỏ có bệnh liên quan đến mắt.

(2) Phía dưới ngón áp út trên đường tình cảm và đường phù trợ tình cảm có vân hình hòn đảo, chứng tỏ dây thần kinh thị giác bị suy nhược.

(3) Trên gò ngón trỏ có vân hình quả trám nhỏ hoặc vân hình hòn đảo, vân hình Y chứng tỏ chức năng của gan bị suy giảm (chức năng chính của gan).

(4) Phía dưới ngón trỏ, ngón út có vân sọc, gò ngón giữa, ngón út cũng có vân sọc,



Hình 77: Ví dụ về bệnh cận thị giả

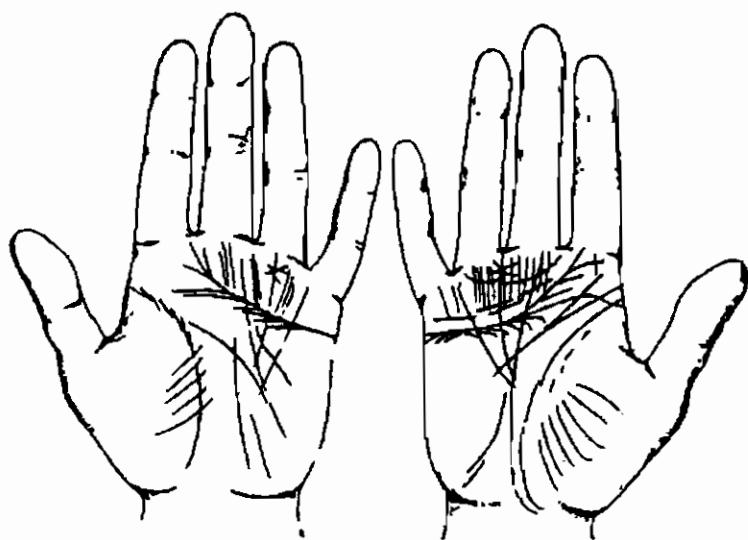
chúng tỏ não hoạt động quá căng thẳng dẫn đến dây thần kinh bị mệt mỏi.

Nữ: Giang Nhân Nghĩa, 30 tuổi, xem tháng 3 năm 1995

Hiện tượng bệnh:

Chị Nhân làm công việc điều hành một công ty độc lập của nhà nước, cả mười đầu ngón tay đều không có quảng trắng non, trên đường tình cảm tập trung nhiều vân sọc và các vân nhỏ li ti đan xen, qua đó có thể biết được sự gánh vác và phấn đấu trong công việc của chị đã vượt quá khả năng, sức lực cho phép. Hơn nữa phần trên đường sinh mệnh bên tay trái cho thấy chức năng tiêu hoá của chị vốn dĩ đã kém. Vì vậy do tinh thần căng thẳng và thể lực suy yếu dẫn đến tình trạng chán ăn, miệng đắng, ăn cái gì cũng không cảm nhận được mùi vị, chỉ cần ăn một chút là đầy bụng.

Hiện tượng này là nguyên nhân của sự làm việc vất vả căng thẳng quá độ.



Hình 78: Ăn không ngon miệng

Nam, 37 tuổi, làm công việc tự do, xem tháng 6 năm 1992.

Hiện tượng bệnh:

(1) Các đầu ngón tay ấn bị lõm xuống, lỏng nhão, nhiều nếp nhăn, mười đầu ngón tay đều không có quảng sức khoẻ (quảng trắng non,

chiếm 1/5 móng tay là bình thường), chúng tỏ làm việc quá sức, thể lực suy giảm dẫn đến tổn thương nguyên khí.

(2) Điểm cuối đường tình cảm kéo dài hướng về phía dưới ngón trỏ, cho thấy đây là mẫu người của công việc. Đường tình duyên có nhiều vân nhỏ li ti, thể hiện một tính cách luôn vui vẻ giúp đỡ người khác. Đường sinh mệnh và đường trí tuệ cắt giao tại một điểm chéo lên trên, chúng tỏ thái độ làm việc mạnh mẽ, quả quyết, gặt hái được thành công vang dội, tìm thấy niềm vui trong sự bận rộn, và có lẽ bởi vậy tim luôn trong trạng thái căng thẳng cao độ.

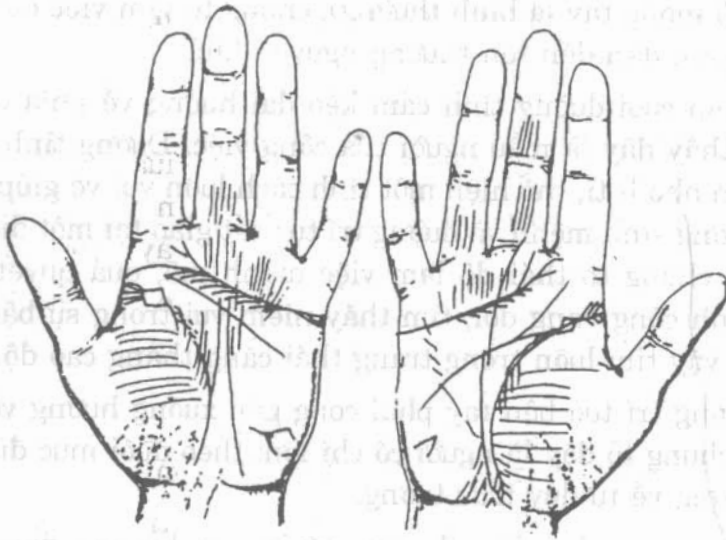
(3) Đường trí tuệ bên tay phải cong gập xuống hướng về phía gò Nguyệt, chúng tỏ đây là người có chí lớn, theo đuổi mục đích lớn và có sở trường về tư duy trừu tượng.

(4) Do các nguyên nhân đã nêu ở trên, sức lực suy giảm dẫn đến mất ngủ, hay ngủ mơ, chất lượng giấc ngủ không tốt (Phía trên đường tình cảm có nhiều vân chạy dọc) vì vậy mà thấy miệng đắng, chán ăn. Quan sát lưỡi, thân lưỡi gầy lép, đầu lưỡi đỏ nhạt, có nhiều đốm chấm đỏ như bệnh giang mai, hơn nữa bề mặt bị loét, ở giữa lưỡi có vết nứt hình mai rùa, chúng tỏ tim và tỳ bị suy nhược, bựa lưỡi trắng, nhầy, có gai, chúng tỏ thận âm không đủ dẫn đến hư hỏa công tâm, gây ra bệnh mãn tính ở hệ thống tiêu hoá, hệ thống thận, hệ thống hô hấp. Nguyên nhân chủ yếu của bệnh này là do lao tâm quá mức, ăn ngủ không đúng giờ giấc khiến dây thần kinh thực vật bị rối loạn.

(5) Dấu hiệu hình quả trám gần hồ khẩu (eo bàn tay: khoảng cách giữa ngón cái và ngón trỏ) trên đường sinh mệnh ở hai bàn tay trái phải là tiêu chí quan trọng nhất để phán đoán sự suy yếu chức năng của hệ tiêu hoá. Nó phản ánh biến đổi bệnh lý ở bộ phận dạ dày. Nếu ăn vào thấy đau bụng, đi ngoài ra máu thì đó là triệu chứng của bệnh.

(6) Phía dưới vân hình quả trám xuất hiện vân hình hòn đảo hoặc đường sinh mệnh bị đứt đoạn, mờ nhạt, có thể nhìn thấy trùng với vân hình đảo, là biểu hiện của bệnh loét đoạn đầu ruột non nối với dạ dày, nếu đường sức khoẻ cũng bị đứt đoạn nhưng thành vân hình sóng thì dấu hiệu sẽ càng chính xác hơn.

(7) Ở vị trí phía dưới một chút của bộ phận này, xuất hiện các vân nhỏ li ti dọc theo đường sinh mệnh hướng xuống phía dưới



Hình 79: Bệnh dạ dày. Bệnh đường tiêu hoá

(đường sinh mệnh bên tay trái), biểu hiện chứng táo bón, khi đường ruột có hiện tượng nóng trong đều xuất hiện dấu hiệu táo bón này.

(8) Ngón cái chỉ tính khí, sắc hồng và gân xanh hiện rõ, nhưng gò ngón cái lại không đầy đặn, biểu hiện chứng đầy bụng bức bối, thượng tiêu (tim, phổi, thực quản, chức năng hô hấp theo cách gọi của đông y) có triệu chứng nhiệt. Móng tay ngón cái bạc có vân sọc, không có quang sức khoẻ, mặt bên hơi hướng lên trên chứng tỏ sự suy giảm chức năng tiêu hóa của dạ dày và ruột.

(9) Ngón giữa liên quan đến hệ thống thần kinh tim, ruột non, thể hiện sự lao tâm quá mức, sự suy tổn sức lực, dẫn đến mất ngủ, suy nhược thần kinh, tất yếu sẽ ảnh hưởng đến chức năng hấp thụ của ruột non. Lòng bàn tay liên quan đến hệ thống thần kinh tim và dạ dày, nếu ấn nhẹ ngón cái cảm thấy nóng thì dạ dày bị nhiệt, nếu thấy mát thì dạ dày lạnh, chứng hư (cách gọi của đông y).

(10) Ngón áp út, liên quan đến phổi, ruột già, nên ngón này là gò phản ánh trạng thái chức năng của phổi, ruột già và phần dưới cơ thể. Nếu phổi nóng sẽ dẫn đến táo bón, phổi lạnh sẽ dẫn đến tiêu chảy. Xem màu sắc đầu lưỡi và gò Nguyệt có vân hình quả trám và điểm khí huyết trắng đỏ đan xen không thì có thể biết được phổi nóng hay không.

Nữ: Trương Tân Mẫn, 39 tuổi, xem tướng vào Tết nguyên đán năm 1995

Hiện tượng bệnh:

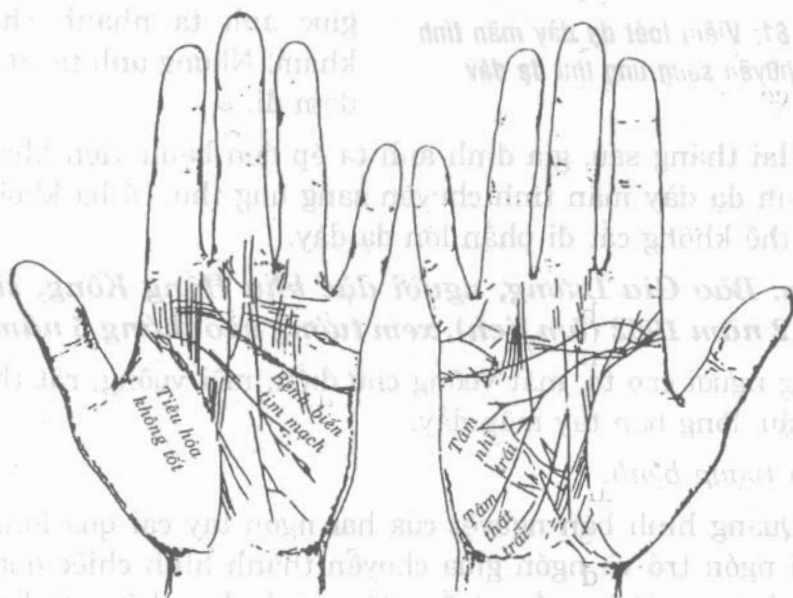
(1) Từ các đường vân dọc phía dưới ngón giữa và ngón áp út có thể thấy cô làm việc tập trung não quá mức, ăn ngủ không điều độ, làm tăng rối loạn chức năng tiêu hoá của dạ dày, ruột.

(2) Từ vân hình quả trám, vân hình hòn đảo màu xanh tím trên đường sinh mệnh của bàn tay và nếp nhăn trên gò ngón cái cho thấy dạ dày, đoạn đầu ruột non nối với dạ dày, ruột non, ruột già đều có biến đổi bệnh lí. Có chứng viêm ruột và tiêu chảy mãn tính, dễ tích nước tích thức ăn, cũng dễ đầy bụng và táo bón.

(3) Đốt ngón út thứ nhất máu ứ thành màu tím đục là một trong những dấu hiệu quan trọng của bệnh tiêu chảy. Nguyên nhân là do chức năng tuần hoàn máu của ruột non và hệ tiêu hoá bị suy yếu.

(4) Đường tình duyên bên tay trái đứt thành đoạn nhỏ, biểu hiện của chứng nóng ruột, rất dễ nổi cáu.

(5) Xuất hiện trên đường trí tuệ là vân hình hòn đảo, là dấu hiệu đặc trưng của bệnh tim di truyền.

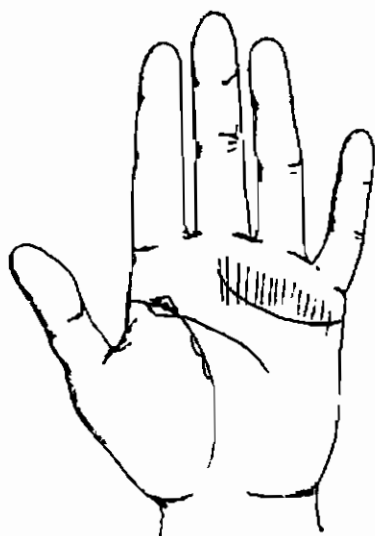


Hình 80: Tiêu chảy, phiền muộn, bệnh tim mạch (di truyền)

Một nam cán bộ, sinh năm 1943, xem tướng vào tháng 2 năm 1991.

Hiện tượng bệnh:

(1) Trên khu vực liên quan đến dạ dày ở bàn tay trái có ba đốm chấm màu nâu, lồng vào một dấu hiệu hình quả trám, sắc mặt vàng ngả sang màu vôi ve, các gò trên bàn tay lõm, ngủ không ngon giấc.



Hình 81: Viêm loét dạ dày mãn tính chuyển sang ung thư dạ dày

(2) Tôi bảo anh rằng dạ dày anh có biến đổi bệnh lí ác tính, có ba vùng bị nhiễm bệnh, hãy lập tức đi kiểm tra sức khỏe. Anh nói thường đau dạ dày, lúc đau thường dùng hai tay xoa, ấn, toát cả mồ hôi. Tôi đoán tay trái anh ta nhất định có dấu hiệu bệnh lí ác tính, khi xem thì quả đúng như vậy.

(3) Anh ta hỏi bệnh ác tính đến mức độ nào rồi, tôi sợ anh ta không chịu nổi, nên không nói anh đã mắc bệnh ung thư, giục anh ta nhanh chóng đi khám. Nhưng anh ta sợ, không dám đi.

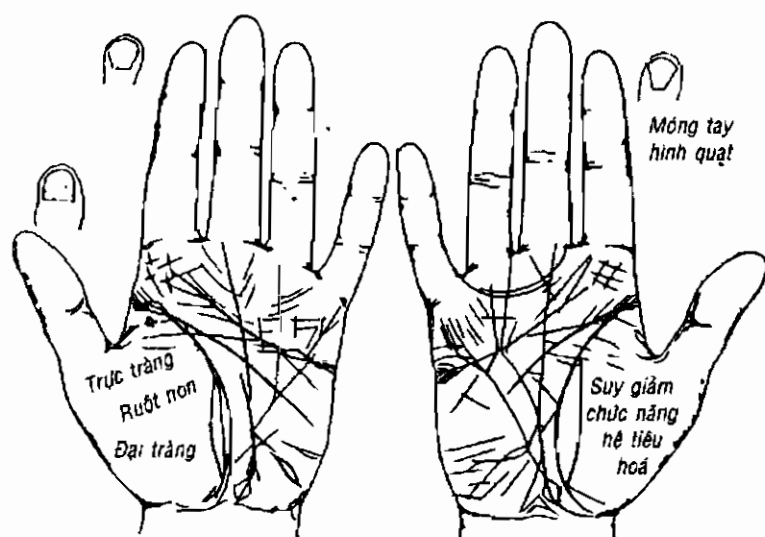
(4) Hai tháng sau, gia đình anh ta ép đến bệnh viện khám, kết quả bệnh dạ dày mãn tính chuyển sang ung thư, có ba khối u lớn, không thể không cắt đi phần lớn dạ dày.

Nam: Bào Gia Lương, người đặc khu Hồng Kông, sinh 21 tháng 2 năm 1952 (âm lịch), xem tướng vào tháng 5 năm 1989.

Dáng người cao to, mặt vuông chữ điền, môi vuông, rất thật thà phúc hậu, lòng bàn tay mập dày.

Hiện tượng bệnh:

(1) Quảng hình bán nguyệt của hai ngón tay cái quá lớn, móng tay hai ngón trỏ và ngón giữa chuyển thành hình chiếc quạt (gần như hình tam giác), quảng trắng lớn, hình dùi, chứng tỏ huyết áp tăng cao, dễ bị cảm.



Hình 82: Bệnh về hệ tiêu hoá, bệnh biến hệ bài tiết

(2) Trên đường sinh mệnh của cả hai bàn tay có xuất hiện vân hình hòn đảo rất lớn, đặc biệt là bên tay trái trên đường sinh mệnh có nhiều vân hình hòn đảo nối tiếp nhau, chứng tỏ chức năng ruột kém, khả năng hấp thụ và tiêu hoá không tốt. Do có vân hình hòn đảo ngay gần với khu vực thận, chứng tỏ chức năng bể thận, tiền liệt tuyến hoặc tiết niệu kém.

(3) Trên móng tay có vân ngang, thích ăn mọi thứ, dẫn đến ăn quá nhiều.

(4) Dưới đường sinh mệnh phía gần cổ tay có vân hình quả trám, lúc 10 tuổi gặp hạn lớn (Theo lời anh ta kể: có một lần đi bơi suýt chết đuối).

(5) Lần kết hôn đầu tiên có trở ngại lớn, đổ vỡ vào giai đoạn 25-28-33 tuổi, 2 năm sau lại kết hôn (35 tuổi). Sự nghiệp thành đạt (gò Mộc tinh có vân hình chữ thập, hình dấu thăng). Sống bao dung với cấp dưới, tình cảm, thật thà phúc hậu, năng lực phân tích lí giải vấn đề kém.

Phân tích hiện tượng bệnh lý:

(6) Chức năng hệ tiêu hoá của anh ta rất kém. Trên vùng định vị hệ tiêu hoá có dấu hiệu của sự biến đổi bệnh lí. Đường sinh mệnh

của hai bàn tay đều có những dấu hiệu tương tự. Đặc biệt trên tay trái càng thể hiện cụ thể rõ ràng hơn, cho thấy vị trí chủ yếu của bệnh nằm bên phía bụng phải.

(7) Dấu hiệu trên đường Ngọc trạ chứng tỏ trực tràng, hậu môn có biến đổi bệnh lý, có dấu hiệu của bệnh trĩ. Đồng thời hệ thống tiết niệu có biến đổi bệnh lý.

(8) Gò ngón trở hai bàn tay có hình # và +, chứng tỏ gan nhiễm mỡ hoặc có triệu chứng bị viêm.

Nữ, Chat, 42 tuổi, người Miến Điện, xem tướng vào ngày 15 tháng 4 năm 1995

Hiện tượng bệnh:

(1) Trên đường trí tuệ có xuất hiện dấu hiệu biến đổi bệnh lý của tim.

(2) Phần trên đường ngọc trạ xuất hiện dấu hiệu hình nửa quả trám - biến đổi bệnh lý của bệnh cao huyết áp dẫn đến tai biến mạch máu não. Ngoài ra, đường vân hình quả trám xuất hiện trên đốt tay thứ hai của ngón cái thêm một lần nữa khẳng định sự biến đổi bệnh lý có liên quan đến huyết quản não.

(3) Rất nhiều đường nét dọc xuất hiện trên gò ngón trở - dấu hiệu của sự mệt mỏi, mất ngủ trong một thời gian dài.

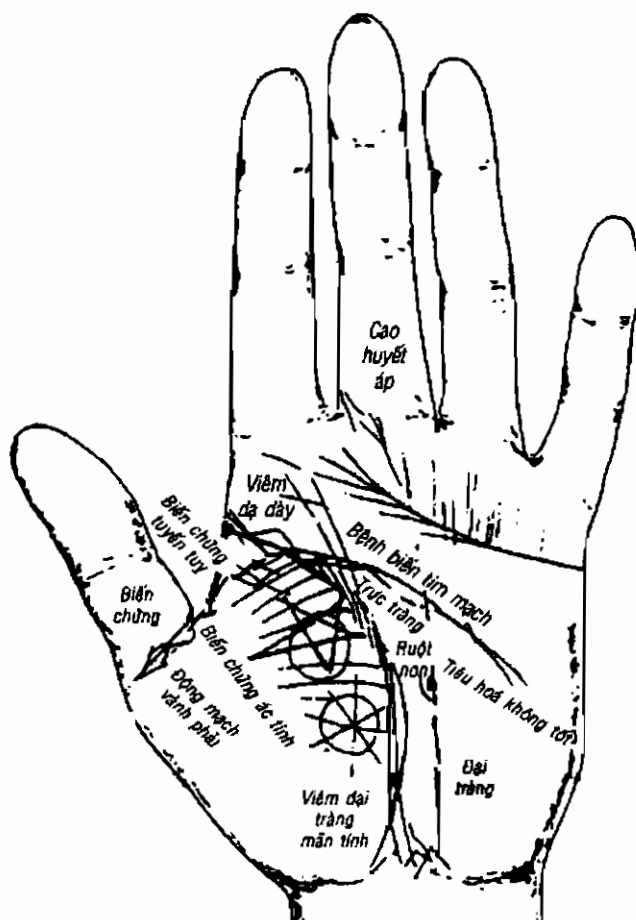
(4) Tất cả những dấu hiệu trên đã dẫn đến sự biến đổi bệnh lý nghiêm trọng của hệ thống dạ dày cũng như chứng bệnh rối loạn thần kinh thực vật.

(5) Khu vực liên quan đến dạ dày có dấu hiệu hình thoi bị gạch ngang, phía dưới khu vực liên quan đến tì có dấu hiệu hình thoi là dấu hiệu của bệnh lý cũ.

(6) Khu vực liên quan đến đoạn đầu nối ruột non với dạ dày, đường sinh mệnh đứt thành đoạn nhỏ, chứng tỏ chức năng hấp sinh vốn đã không tốt. Biểu hiện chứng nhiệt ruột non, táo bón, tiêu chảy.

(7) Khu vực liên quan đến ruột già có vân hình hòn đảo lớn chứng tỏ chức năng của ruột già (các kết tràng) rất kém dẫn đến tiêu chảy.

(8) Khu vực liên quan đến phổi có dấu hiệu rất lớn hình mái nhà bên dưới có dấu nhân, chứng tỏ chức năng của phổi kém.



Hình 83: Não làm việc quá độ sinh ra viêm loét dạ dày, viêm đại tràng, viêm hang vị

(9) Khu vực liên quan đến hệ tiêu hoá, có rất nhiều đường vân trở ngại, gò Kim tinh lỏng nhão, chứng tỏ nguyên khí tổn hại nghiêm trọng.

(10) Khu vực liên quan đến hệ tiêu hoá, tại vị trí tương ứng với ruột non có dấu hiệu hình sao lồng vào hình tròn, chứng tỏ bệnh viêm ruột non, gây đau đớn có tính bột phát, âm ỉ lan rộng khắp xung quanh. Tại khu vực ruột già có triệu chứng viêm tái phát.

(11) Lấy ngón tay ấn mạnh vào các vị trí có hiện tượng bệnh nêu trên, bệnh nhân liên tục kêu la, chứng tỏ bệnh tình đã đến giai đoạn nghiêm trọng.

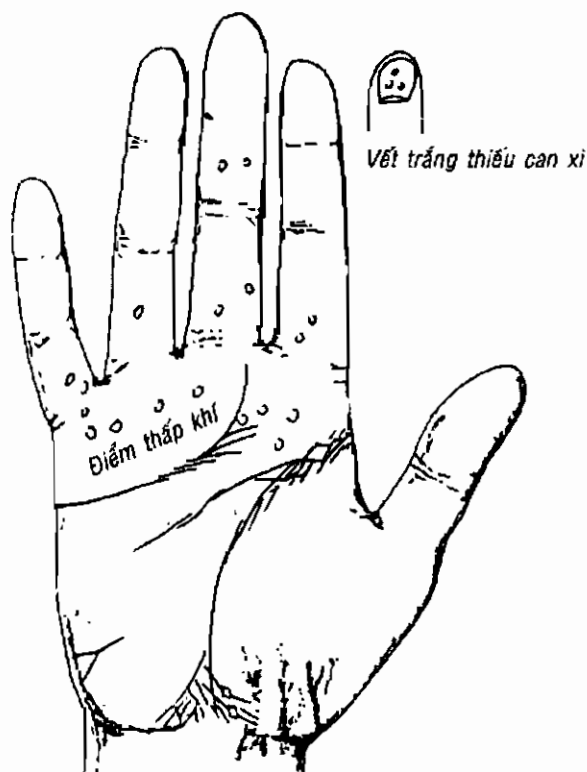
Nam, Nhiệm Chí Minh, 32 tuổi, xem tháng 3 năm 1995 (hình 42 trang 13)

Hiện tượng bệnh:

Người bệnh kể, lưng đau không chịu nổi, không rõ nguyên nhân do đâu, quan sát bực lười, giữa lười có vết dạng hình mai rùa, bực lười dày, trắng, nhầy, thân lười mập, như có nước, đầu lười có chấm đỏ, chứng tỏ thận yếu, phổi rất nóng, tích nước lạnh ẩm.

(1) Quan sát mười ngón tay, ngón giữa tay phải có đốm trắng ở 3 nơi, phần cuối đường sinh mệnh có hai vân hình quả trám, cho thấy sống lưng có hai chỗ bị tổn thương. (Người bệnh kể đã từng chữa khỏi bệnh ở bệnh viện Phong Thịnh, một thời gian dài không thấy đau nữa, mấy ngày hôm nay tự nhiên đau đến mức không chịu nổi).

(2) Phía đầu đường sinh mệnh có nhiều vân phức tạp hình dây xích và bị đứt đoạn, chứng tỏ sức khoẻ từ nhỏ đã không tốt, tính khí bất hoà, hệ thống hô hấp kém, nên rất dễ nhiễm lạnh.



Hình 84: Đau mỏi lưng, phong thấp, viêm khớp vai

(3) Hiện tại vị trí nhiễm lạnh chủ yếu tập trung ở khu vực thắt lưng (phía trên xương chậu) và hai bên bả vai, đặc biệt là từ phần vai đến khuỷu tay, trên bàn tay xuất hiện nhiều mụn nước màu trắng, nứt nẻ, cộng thêm những đốm trắng đỏ nhạt, thể hiện cơ thể thường xuyên bị nhiễm lạnh.

(4) Những đường rãnh lõm xuất hiện trên móng tay và đường trí tuệ của bàn tay phải chứng tỏ đường hô hấp và hệ thống tim mạch bên phải suy yếu, nguyên nhân bắt nguồn từ thói quen nằm nghiêng về bên trái, lưng hướng về phía cửa sổ đúng hướng gió, dẫn đến không khí lạnh ban đêm xâm nhập vào vùng lưng.

(Theo lời kể của người bệnh: mùa hè năm ngoái do thời tiết quá nóng, anh đã rải chiếu ngủ trên sàn xi măng ở tầng thượng. Cửa sổ hướng bắc thì mở toang, bên dưới là hai cây cổ thụ, thân cây có hốc như động nên khi mở cửa sổ không khí lùa vào rất thoáng mát. Vốn mắc bệnh viêm phế quản bên phải, lại bị bệnh yếu tim nên anh thường phải nằm nghiêng về bên trái, đầu hướng về phía đông, và đương nhiên như vậy lưng sẽ hướng ra phía cửa sổ).

Chính những nguyên nhân trên đã dẫn đến chứng viêm quanh vùng bả vai. Phương pháp điều trị lúc này là nên uống thuốc để trừ lạnh, châm cứu và phơi nắng.

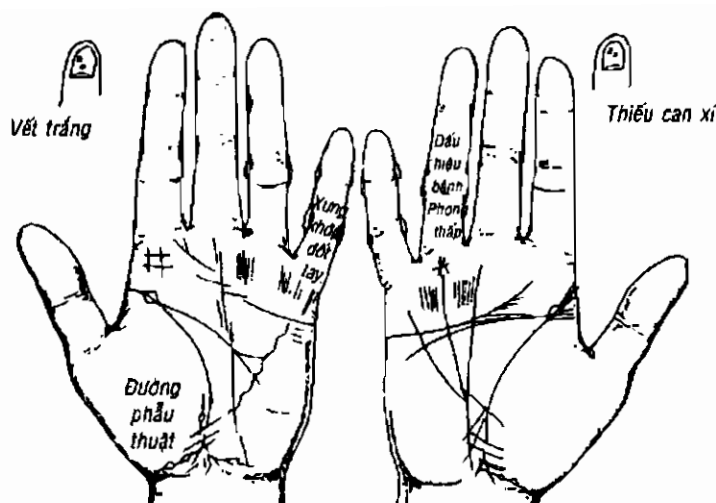
Nam: Powel, 49 tuổi, người Mỹ, xem tướng vào tháng 5 năm 1993.

Hiện tượng bệnh:

(1) Bàn tay da dễ mịn màng sáng bóng, khớp ngón tay thô, ngón út cong nghiêng về phía ngón trỏ - dấu hiệu của chứng bệnh phong thấp.

(2) Ngón giữa và ngón trỏ xuất hiện nhiều nốt đốm trắng, đốt thứ hai của ngón áp út và ngón trỏ dài hơn, đường sức khoẻ có dạng hơi cong hình rắn, chứng tỏ khả năng hấp thụ canxi của cơ thể kém, xương sống, xương sườn và phía trên đầu gối có hiện tượng xóp và thiếu canxi.

(3) Đến giai đoạn khoảng 50 tuổi phải nhờ đến sự can thiệp của phẫu thuật để hai đầu gối được cân xứng.

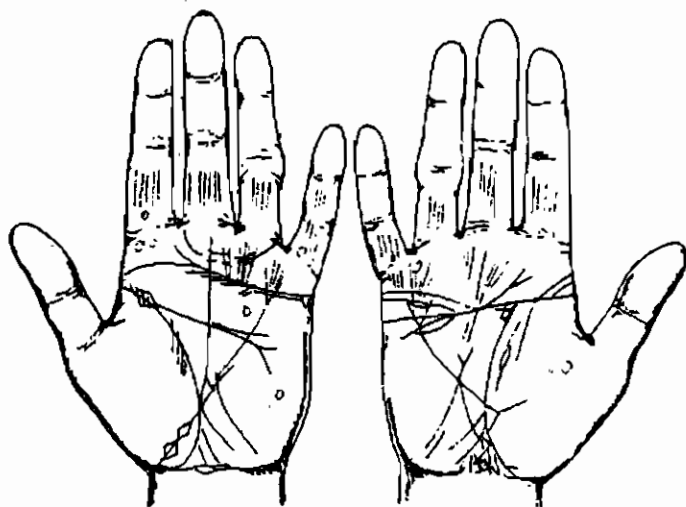


Hình 85: Viêm khớp dạng phong thấp, thiếu canxi, phẫu thuật ngoại khoa

Nữ, Hellen, 38 tuổi, người Canada, xem tướng vào tháng 2 năm 1995.

Hiện tượng bệnh:

Bàn tay ngay ngắn, trắng, da trong suốt, giống như phù nước, mềm, trên bụng ngón tay có các vân dọc, khớp ngón đeo nhẫn xung to, trên tay nhiều mụn khí, tay mềm lạnh, lưỡi trắng, môi thâm.



Hình 86: Triệu chứng giai đoạn đầu của viêm khớp phong thấp

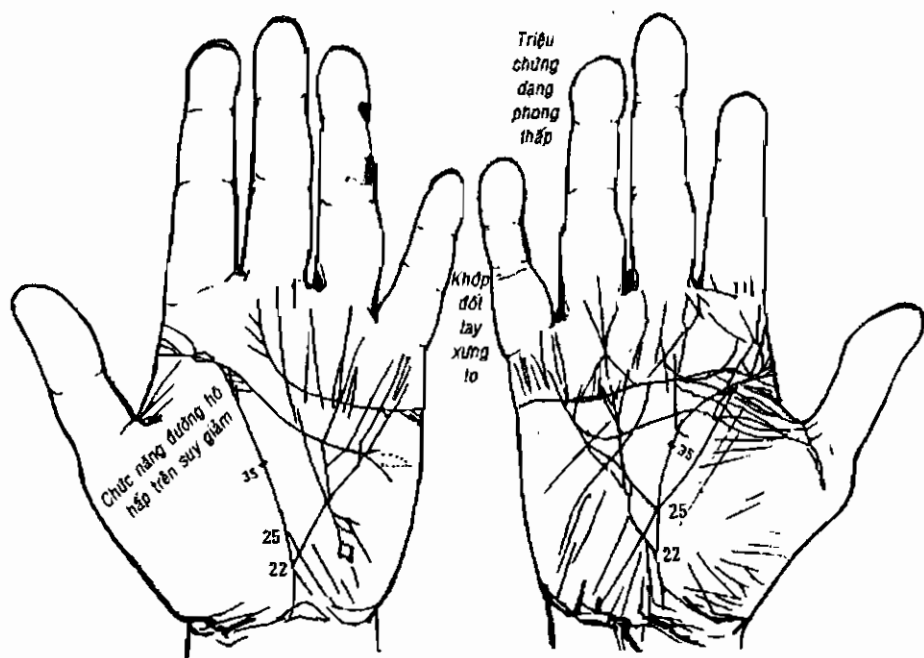
Huyết quản trên tay màu xanh, đường sinh mệnh có xu hướng tách làm đôi. Đây là những dấu hiệu của bệnh viêm khớp phong thấp. Tôi hỏi có phải nơi ở không hướng về phía mặt trời? Người bệnh đáp: đúng vậy, cả năm không có ánh nắng mặt trời. Tôi đề nghị người bệnh chuyển nhà sang khu vực có nhiều ánh nắng mặt trời hơn, đồng thời chú ý tránh những luồng khí hàn, ẩm.

Nam, Trương Vĩ Minh, 38 tuổi, xem tay tháng 2 năm 1995.

Đường vân nhỏ và mềm mại, cánh tay phải phía dưới thì khô cứng, phía trên thì mềm mại, nhưng cánh tay trái thì mềm hơn nhiều. Thể hiện trên các đường vân trong lòng bàn tay: Vân trong lòng bàn tay trái sắp xếp lộn xộn, bàn tay phải nhỏ, bị tê liệt. Mặc dù não bị tổn thương, nhưng chỉ tổn hại đến thần kinh điều khiển, do chất xám viêm nhiễm gây ra, thần kinh điều khiển không bị tê liệt, nhưng thần kinh xúc giác vẫn còn.

Ví dụ trên có 4 điểm cần lưu ý:

(1) Quan sát vân tay của người này có thể thấy phía bên trái của cơ thể khoẻ mạnh, bên phải bị tê liệt, sự to nhỏ của bàn tay và trạng thái sức khoẻ của người bệnh đều nằm cùng một bên.



Hình 87: Phong thấp, bại liệt ở trẻ em

(2) Do cơ bắp ở phía bị bệnh bị tê liệt, quá trình trao đổi chất diễn ra chậm chạp, nên phía bị bệnh (bên phải) luôn có sức sống hơn so với về khỏe mạnh (bên trái), do đó việc xác định vị trí độ tuổi ở bàn tay phải vẫn giữ được những đặc trưng của bàn tay từ thời niên thiếu; vị trí xác định tuổi trên bàn tay của người dưới 35 tuổi thường nằm chệch về phía bên trái. Điều này rất có giá trị nghiên cứu, gợi ý cho chúng ta khi xem vân tay để xác định tuổi cho trẻ em và những người dưới 35 tuổi phải xem dịch lên phía trên so với người lớn thì sẽ chính xác hơn.

(3) Trên đường sinh mệnh ở bàn tay có một đường vân lớn, đây chính là đặc trưng quan trọng nhất thể hiện chứng bệnh tê liệt ở trẻ em. Trên đường vân tam giác là của người dưới 25 tuổi, phía dưới là của người 22 tuổi, so sánh giữa hai bên trái và phải sẽ thấy được sự khác biệt đó.

(4) Cần chú ý phần thể hiện tuổi trên đường tình cảm của người từ 30 - 40 tuổi có đường "Thái dương" chạy ngang, tạo thành hình một căn phòng, đó chính là điểm tài lộc. Gần cuối đường trí tuệ chuyển hướng lên trên sát với gò Thủy tinh, kiểu vân tay này rất phù hợp với những người làm ăn kinh doanh. Ngoài ra, một đường vân nhánh xuất phát từ đường sinh mệnh (ở khoảng giữa vị trí tuổi 22 - 25), hướng lên phía gò Thủy tinh cũng có ý nghĩa tương tự. Thể hiện người đó có trí tuệ, giàu ý tưởng kinh doanh, có mưu lược và quyết đoán.

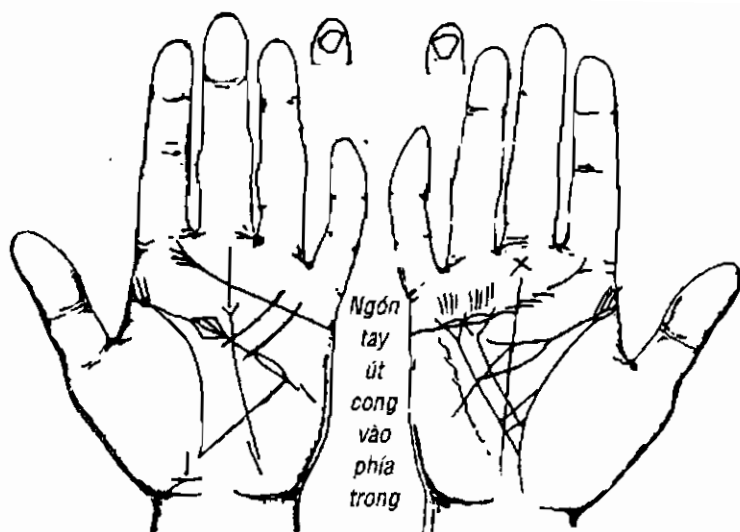
Nữ, Triệu Phượng Xoa, 48 tuổi. Xem tay chân đoán bệnh vào tháng 7 năm 1993

[Tương mệnh]

(1) Người phụ nữ này rất béo, cổ ngắn, mặt đỏ, hai dái tai có hai đường vân ngang, đây là người có mỡ máu cao.

(2) Ngón tay giữa có hình dùi, móng tay hình rẻ quạt, chứng tỏ chức năng của tim kém.

(3) Đường tình duyên xiên thẳng tới gốc ngón trỏ, người này có khả năng tình dục mạnh, hoạt động của não bộ quá sức. Trên đường tình cảm ở bàn tay phải có hai dấu hiệu dự báo tổn thương về tinh thần, đồng thời đường vân phía dưới ngón giữa bị đứt khúc, đây là người thường thô bạo trong chuyện chăn gối, hay nổi cáu một cách vô cớ.



Hình 88: Triệu chứng của bệnh tim phong thấp và bệnh cao huyết áp

(4) Trên đường trí tuệ có hai nhánh vân lớn, phía ngoài đường vân lớn ở bàn tay trái có hình quả trám, chứng tỏ tâm thất trái và tâm thất phải đều bị bệnh. Nhìn nếp nhăn trên da tai có thể biết được mức độ xơ cứng của mạch máu não, khi nằm nghiêng về bên trái đầu rất đau.

(5) Trên đường Ngọc trụ ở bàn tay trái (đường sinh mệnh thẳng) có một dấu "X" báo hiệu sự thay đổi bệnh lý, dự báo người này về già dễ bị tổn thương mạch máu não và bị gãy xương đùi bên phải (có thể xảy ra trước tuổi 50).

(6) Dấu hiệu báo trước của hiện tượng trúng gió có thể thấy ở đường trí tuệ của bàn tay trái, thường xuất hiện ở độ tuổi từ 38 đến 45, triệu chứng chủ yếu thường là đau đầu và bị nổi mề đay.

(7) Hai đường vân to cắt ngang giữa đường trí tuệ và đường sinh mệnh của bàn tay trái là dấu hiệu của bệnh huyết áp cao. Thêm vào đó, điểm giao nhau ở vị trí đứt quãng của đường sức khỏe (phải) song song với đường sinh mệnh (trái), sẽ làm tăng tỷ lệ bị xuất huyết não ở những người mắc bệnh cao huyết áp.

(8) Ngón út bị cong, khớp của ngón áp út (ngón đeo nhẫn) và ngón

giữa bị phù thũng, chứng tỏ người đó bị bệnh phong thấp và đã chạy vào tim, đây là triệu chứng của bệnh tim bị phong thấp.

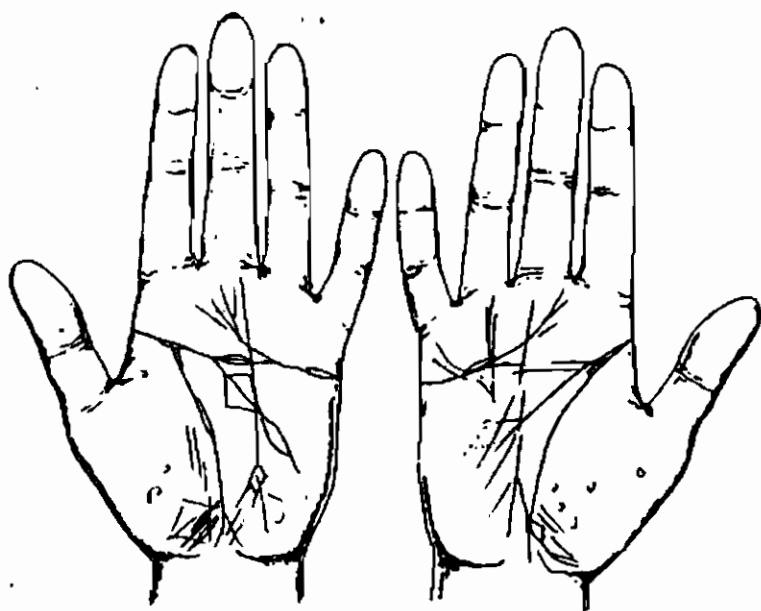
Nam, Ông Ngọc Kỳ, 46 tuổi, xem tay chân đoán bệnh tháng 7 năm 1994.

[Tuổi mệnh]

Người này có phần bụng dưới rất lạnh, dù là mùa xuân, mùa hè, mùa thu hay mùa đông, chân tay đều lạnh toát, ban đêm do nửa thân dưới bị lạnh nên rất khó ngủ, đôi khi bị co giật, thường xuyên thay đổi tư thế ngủ (người bị thiếu can xi cũng có các triệu chứng trên).

(1) Quan sát bàn tay có thể thấy được nguyên nhân của bệnh là do dương khí không đủ, chủ yếu do hệ tuần hoàn máu tĩnh mạch của tâm thất phải và tâm nhĩ phải bị cản trở, chân cách tim khá xa, bàn chân lại càng xa hơn nên lượng cung cấp máu không đủ. Gân xanh (mạch máu) ở bàn tay và ngón tay nổi rõ, cho thấy trong máu thiếu ôxi, lưu thông kém, tĩnh mạch trên đùi rất dễ bị tắc nghẽn.

(2) Phía dưới đường sinh mệnh có đường vân to hoặc đường vân hình quả trám đều là dấu hiệu của bệnh tật, dự báo ở vào độ tuổi 50 sẽ bị đau nhức phần phía dưới đầu gối. Nguyên nhân của nó liên



Hình 89: Bệnh thấp khớp lâu năm

quan đến ẩm lạnh (trên bàn tay có nhiều đốm trắng), khi còn nhỏ sống ở gần sông hồ, khi nhập ngũ thường xuyên phải lội ruộng trồng lúa, khi xuất ngũ trở về thành phố sống trong các căn hộ tập thể kín mít, thiếu ánh nắng mặt trời, đây chính là nguồn gốc của sự phong thấp.

Như vậy bệnh thấp khớp cũng có nguyên nhân xã hội, do đó cần phải thường xuyên thay đổi điều kiện sống. Xét về mặt trị liệu có thể xoa bóp huyết "Dương trì" – tích tụ dương khí và nhiệt năng. Huyết "Dương trì" là huyết chính trong "Tam Tiêu kinh" là vị trí huyết đạo làm tăng nhiệt độ cơ thể. Huyết "Dương trì" nằm ở vị trí xương mu bàn tay, co mu bàn tay lên, trong số những nếp nhăn ở cổ tay, ở chính giữa nếp nhăn sát với mu bàn tay có một điểm khi ấn vào thì có cảm giác đau, đó chính là huyết "Dương trì". Lấy huyết đạo đó làm trung tâm, cọ sát hai mu bàn tay với nhau cho đến khi nóng lên thì nhiệt độ cơ thể cũng tăng lên. Ngoài ra cũng có thể xoa bóp "Nội lao cung" hoặc đầu ngón giữa để lưu thông mạch máu.

Nữ, Vương Ngọc Khiết, 32 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 16 tháng 3 năm 1995

[Tương mệnh]

Quá trình mắc bệnh của người này rất kỳ lạ. Theo lời kể của Vương Ngọc Khiết, ngày 14 tháng 3 năm 1995, trên đường về nhà, bỗng nhiên cô cảm thấy đỉnh đầu như bị vỡ ra, sau đó một cơn gió lạnh cảm giác giống như một "lưỡi kiếm" đâm vào người, toàn bộ bên phải đầu đau nhức như bị kim châm. Buổi tối cởi áo khoác ra, cô chỉ mặc một chiếc áo mỏng vừa giặt quần áo vừa làm việc khác. Sáng hôm sau khi tỉnh dậy, cô cảm thấy cổ bị cứng lại, hai vai đau nhức, khớp xương toàn thân nhức mỏi, sốt cao 39,5°C, cô vội vàng nhập viện, truyền nước, hai ngày sau mới hết sốt. Ngày thứ 2, khi đi làm cô kể lại cho tôi nghe và hỏi tôi tại sao:

(1) Trước tiên tôi xem lưỡi của cô Vương, lưỡi vàng, có cảm giác đắng miệng, trướng hơi đầy bụng, ruột non và ruột già thiếu nước, chán ăn, kiết lị (cô kể hai ngày không ăn uống gì, mà chỉ gọi điện thoại cho nhà bếp, nhờ họ nấu cho bát canh trứng gà).

(2) Lưng và đầu gối nhức mỏi, không muốn cử động. Hai bàn tay nóng ran có dấu hiệu của sốt. Họng đau rát, hai phổi sưng lên, triệu

chúng không những không giảm mà còn có khả năng tái phát, khoảng 7 giờ tối hôm đó cô lại bị sốt cao. Về nhà chỉ nấu một bát canh củ cải rồi ăn.

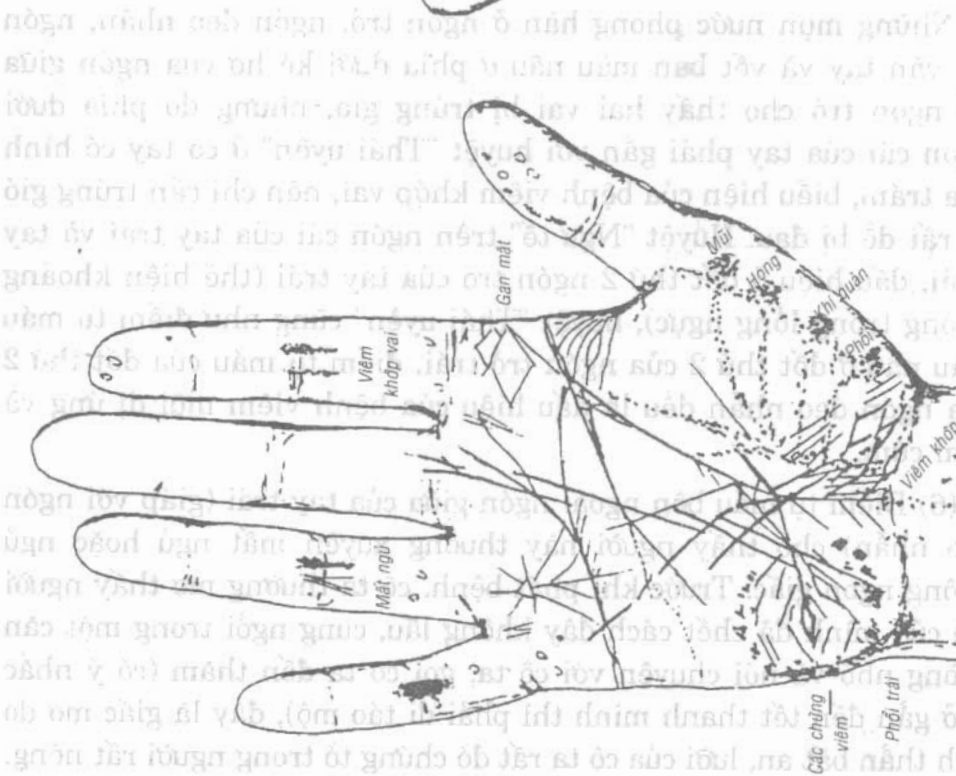
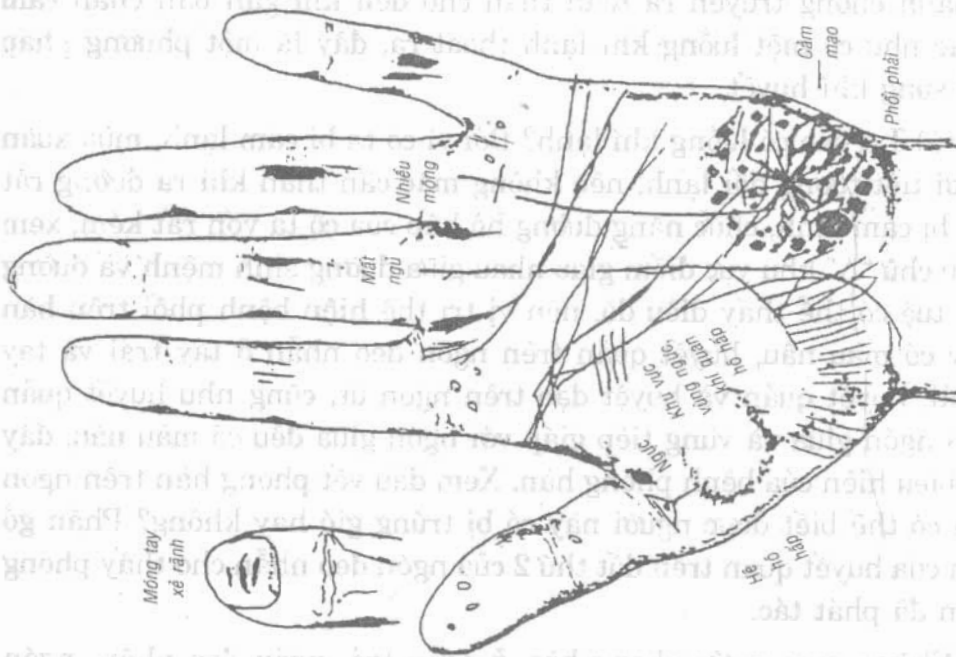
(3) Vùng thể hiện phổi trên bàn tay trái có đường vân hình rế quạt nối liền với 3 hình quả trám, khu vực xung quanh đều nổi vết đỏ hình tròn, đây là dấu hiệu của bệnh viêm phổi. Vị trí này ở bàn tay phải cũng có những dấu hiệu tương tự như bàn tay trái, ở chính giữa lòng bàn tay nổi một đường vân, đường vân xung quanh có hình quả trám lan rộng, nổi mẩn đỏ, nhưng nhẹ hơn so với bàn tay trái, đây cũng là dấu hiệu của bệnh viêm phổi. Nhìn vết lõm trên móng của ngón cái có thể thấy sự viêm nhiễm ở bên phải tương đối nghiêm trọng, nhất là vết viêm nhiễm ở lá phổi bên phải. Lúc này vết viêm nhiễm ở lá phổi trái tương đối nhẹ, nhưng sau đó bị nặng hơn.

(4) Tại sao lá phổi bên trái bị nặng hơn? Hãy chú ý đến mối quan hệ giữa đường thẳng ở đầu nhọn của hình quả trám và dấu hiệu hình trám của đường sinh mệnh ở khu vực bệnh phổi trên bàn tay trái, đặc biệt là hình "#" bên ngoài đường sinh mệnh (phần sát với ngón cái), đây là dấu hiệu liên quan đến huyết quản của đường hô hấp, điểm tập trung của "kinh lạc", có một huyết quản lớn tỏa ra 5 ngón tay. Từ trên xuống dưới phía ngoài bắp thịt của ngón cái ở tay phải có 4 điểm màu xanh, đây là điểm cuối của huyết quản, tiếp đó là vị trí của mũi, họng, khí quản, phổi. Bàn tay trái cũng tương tự như vậy.

(Cô ấy hỏi tôi tại sao lại có màu xanh? Tôi nói rằng do sốt cao sinh ra nhiệt làm cho mạch máu thiếu ôxi, huyết quản có màu xanh, phần gồ lên chính là vị trí của bệnh, ấn ngón tay vào thấy đau).

Tôi dùng ngón cái ấn vào những chỗ đau để xoa bóp, cô ta đau đến mức nhăn nhó mặt mày. Một lúc sau, lá phổi trái nóng lên, tiếp tục xoa bóp vị trí bị đau ở bên trái, lá phổi bên phải nóng lên, đây là cách giải nhiệt cho phổi. Tiếp đến tôi ấn vào vị trí viêm phổi trong lòng bàn tay, ngón cái ấn chặt vào đường vân dài bên trái và đường vân to bên phải, đến khi nào người bệnh có cảm giác như bị phóng xạ vào người làm cho nóng lên, đây là cách thức làm tán khí của bệnh. Sau đó chuyển sang vị trí sát mu bàn tay ở mép ngoài

Hình 90-A: Phong hàn, đau vai lưng, cảm nặng, sốt cao chuyển viêm phổi



Hình 90-B: Phong hàn, đau vai lưng, cảm nặng, sốt cao chuyển viêm phổi (tiếp)

ngón cái, tiếp tục xoa bóp "Nội lao cung" làm nóng vùng tim, nhiệt nhanh chóng truyền ra toàn thân cho đến khi gan bàn chân cảm giác như có một luồng khí lạnh thoát ra, đây là một phương pháp bổ sung khí huyết.

(5) Tại sao có luồng khí lạnh? Bởi vì cô ta bị cảm lạnh, mùa xuân thời tiết tương đối lạnh, nếu không mặc cẩn thận khi ra đường rất dễ bị cảm lạnh, chức năng đường hô hấp của cô ta vốn rất kém, xem dấu chữ "A" khu vực điểm giao nhau giữa đường sinh mệnh và đường trí tuệ có thể thấy điều đó, nên vị trí thể hiện bệnh phổi trên bàn tay có màu nâu, huyết quản trên ngón đeo nhẫn ở tay trái và tay phải, huyết quản và huyết đạo trên ngón út, cũng như huyết quản của ngón giữa và vùng tiếp giáp với ngón giữa đều có màu nâu, đây là biểu hiện của bệnh phong hàn. Xem dấu vết phong hàn trên ngón cái có thể biết được người này có bị trúng gió hay không? Phần gồ lên của huyết quản trên đốt thứ 2 của ngón đeo nhẫn cho thấy phong hàn đã phát tác.

Những mụn nước phong hàn ở ngón trỏ, ngón đeo nhẫn, ngón út, vân tay và vết ban màu nâu ở phía dưới kẽ hở của ngón giữa và ngón trỏ cho thấy hai vai bị trúng gió, nhưng do phía dưới ngón cái của tay phải gần với huyết "Thái nguyên" ở cổ tay có hình quả trám, biểu hiện của bệnh viêm khớp vai, nên chỉ cần trúng gió sẽ rất dễ bị đau. Huyết "Ngư tề" trên ngón cái của tay trái và tay phải, dấu hiệu ở đốt thứ 2 ngón trỏ của tay trái (thể hiện khoảng không trong lồng ngực), huyết "Thái nguyên" cũng như điểm tụ máu màu nâu ở đốt thứ 2 của ngón trỏ trái, điểm tụ máu của đốt thứ 2 của ngón đeo nhẫn đều là dấu hiệu của bệnh viêm mũi dị ứng và cảm cúm.

(6) Điểm tụ máu bên ngoài ngón giữa của tay trái (giáp với ngón đeo nhẫn) cho thấy người này thường xuyên mất ngủ hoặc ngủ không ngon giấc. Trước khi phát bệnh, cô ta thường mơ thấy người mẹ của mình đã chết cách đây không lâu, cùng ngồi trong một căn phòng nhỏ và nói chuyện với cô ta, gọi cô ta đến thăm (có ý nhắc nhở gần đến tết thanh minh thì phải đi tảo mộ), đây là giấc mơ do tinh thần bất an, lưỡi của cô ta rất đỏ chứng tỏ trong người rất nóng.

(7) Phía dưới ngón trỏ của tay phải có hai vết hình quả trám cho

thấy chức năng lọc chất độc của gan thận suy giảm do các bệnh nói trên nên xuất hiện phản ứng phụ.

(8) Xoa bóp điểm tụ máu trên các ngón tay để lưu thông khí huyết

(9) Hướng dẫn cô ta cách xoa bóp huyết ở chân và phương pháp tìm chỗ bị đau.

- Nguyên lý xoa bóp chân tay: Các bộ phận của cơ thể chủ yếu dựa vào hệ thống tuần hoàn máu để duy trì chức năng của mình. Máu đem đến ôxi, chất dinh dưỡng, chất kháng sinh, kích tố và các chất khác, loại bỏ các chất có hại trong cơ thể. Kinh lạc và huyết đạo là lỗ thông trường khí năng lượng vũ trụ trong và ngoài cơ thể cũng như trường năng lượng sống của cơ thể, một khi các huyết đạo bị xâm hại nó sẽ gây ra phản ứng không tốt, chính khí tấn công tà khí, dương khí tấn công âm khí, làm cho âm dương mất cân bằng dẫn đến tắc nghẽn huyết mạch, khí huyết khó lưu thông, trung khí không đủ, dễ dẫn đến bệnh tật, tất cả những điểm hoặc đường gân gồ lên trên bàn tay đều là do mạch khí bị tắc nghẽn, khí huyết không lưu thông khiến cơ thể bị đau nhức.

Khi khí huyết không lưu thông, hệ thống tuần hoàn khí huyết kém, các chất độc sẽ tích tụ lại, a-xit-u-ric và các chất độc hại khác sẽ ứ đọng trong huyết quản cản trở quá trình cung cấp máu và dưỡng khí cho các bộ phận của cơ thể. Đồng thời những chất độc hại này sẽ sản sinh ra các hợp chất hoá học, kết hợp với khí hư trong cơ thể gây ra những loại bệnh tật nguy hiểm cho con người, tất cả đều được biểu hiện trên đường vân trong lòng bàn tay.

- Trình tự và phương pháp xoa bóp chân: bắt đầu từ huyết "Dũng tuyến" ở gan bàn chân trái, xoa bóp dần ra hai phía của bàn chân cho đến khu vực niệu đạo và bàng quang trong vòng 5 phút, tiếp đó lấy huyết "Dũng tuyến" làm tâm xoa bóp lên phía trên dây thần kinh của khoang bụng xuôi theo chiều kim đồng hồ sau đó xoa dần về khu vực ngoài bàng quang, lặp đi lặp lại 5 lần trong vòng 5 phút; từ huyết "Dũng tuyến" ở gần ngón chân cái của tuyến giáp trạng, xoa bóp thuận theo chiều kim đồng hồ đến vị trí huyết đạo của phổi, khí quản, tim, dạ dày, ruột già, bộ phận sinh dục, lặp đi lặp lại khoảng 5 - 6 lần trong vòng 6 phút, tiếp tục mở rộng phạm vi xoa bóp các huyết đạo của ngực, cơ bắp, mắt, tai, chân tay (nằm ở bên ngoài bàn chân trái và gót chân) khoảng 5 phút; tiếp đó là xoa bóp

khu vực gần ngón chân cái (bên trong, hai bên và phía sau), sau đó là ngón chân thứ 2, thứ 3, thứ 4 và ngón thứ 5, trong vòng 5 phút; tiếp đó xoa bóp dây thần kinh của gan thận, niệu quản, bàng quang, đoạn đầu ruột non nối với ruột già, dạ dày, lá lách, bụng; phía trong bàn chân, phía ngoài bàn chân, mu bàn chân; sau đó xoa bóp sang chân phải (cũng xoa bóp tương tự trình tự như trên theo ngược chiều kim đồng hồ). Chú ý, chiều thuận nghịch không được đảo lộn.

Các chất độc hại chủ yếu là do hệ thống tiết niệu thải ra, trước tiên phải xoa bóp các huyết đạo của thận, để đào thải các chất độc hại qua đường niệu quản và bàng quang. Sau khi xoa bóp từ 1 - 6 tuần, nước tiểu sẽ có màu vàng, vàng nâu, thậm chí có màu đỏ và có mùi khai. Lựa chọn phương pháp xoa bóp, bấm huyết làm cho khí huyết của các huyết đạo tim gan ở bàn chân lưu thông. Lực dùng để xoa bóp mạnh hay nhẹ, thời gian xoa bóp dài hay ngắn tỷ lệ thuận với mức độ bệnh tật, nhưng khi xoa bóp các huyết đạo tim gan và nội tạng ở bàn chân phải hết sức cẩn thận và nhẹ nhàng, thời gian khoảng 5 phút.

- Phương pháp xoa bóp lòng bàn tay và mu bàn tay: Trước tiên phải xoa bóp các huyết đạo của hệ thống tiết niệu, ngón cái (từ trên xuống dưới), nội lao cung, các vùng trong lòng bàn tay, ngón trỏ, ngón giữa, ngón đeo nhẫn rồi đến ngón út, xoa bóp bàn tay trái trước sau đó đến bàn tay phải.

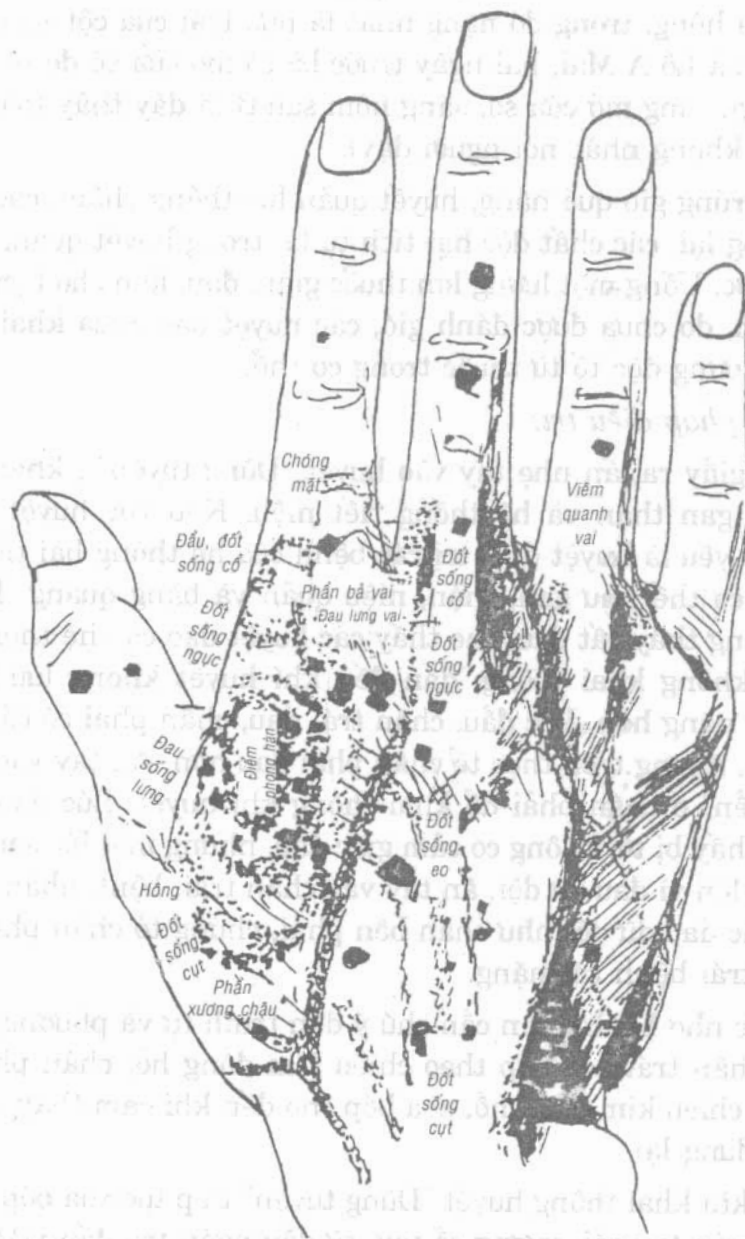
Nữ, Lỗ Á Mai, 74 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 11 tháng 5 năm 1995

[Tương mệnh]

Bà Lỗ Á Mai bị đau lưng trong hai ngày liền, nằm không được, ngồi không được, nằm nghiêng cũng không xong, không ăn được gì, chỉ uống thuốc giảm đau cho đỡ đau.

Xem hai bàn tay có thể thấy các vị trí huyết đạo ở đầu, cổ, lưng, hông... đều xuất hiện những chỗ gồ lên và có màu nâu tím, ở tay phải bị nặng hơn tay trái. Dùng ngón tay cái ấn nhẹ vào những chỗ gồ lên này, người bệnh phản ứng bằng cách nhấc tay lên và kêu la, những vị trí bị đau chủ yếu tập trung ở đầu, giữa và cuối xương thứ hai của bàn tay, phía dưới của ngón tay cái (xương cổ), gốc của ngón giữa (xương cổ), phía dưới huyết "kim tinh" của ngón cái (xương

hông). Mạch máu ở xương thứ hai của bàn tay bị nổi lên, có màu xanh cho thấy máu hiện đang bị thiếu khí ôxi trầm trọng, mạch máu ở phía dưới ngón giữa có màu nâu, cho thấy máu lưu thông chậm, phía trên mu bàn tay có rất nhiều nếp nhăn.



**Hình 91: Bệnh phong hàn, đau xương bả vai, xương cổ
và xương hông do khí huyết không lưu thông**

Phân tích bệnh lý:

(1) Hai bả vai bị trúng gió nặng đã bị tê liệt, là do bị viêm xương bả vai.

(2) Từ đầu đến chân đều bị trúng gió, cảm lạnh, đặc biệt là đầu, cổ, lưng và hông, trong đó nặng nhất là nửa trái của cột sống (theo lời kể của bà Lỗ Á Mai, hai ngày trước bà có mở cửa sổ để ngủ trưa, buổi tối ngủ cũng mở cửa sổ, sáng hôm sau tỉnh dậy thấy toàn thân đau nhức, không nhắc nổi người dậy).

(3) Do trúng gió quá nặng, huyết quản lưu thông chậm, các huyết đạo bị đóng lại, các chất độc hại tích tụ lại trong huyết quản, không thải ra được. Uống một lượng lớn thuốc giảm đau, làm cho bệnh tình nặng thêm, do chưa được đánh gió, các huyết đạo chưa khai thông nên tăng lượng độc tố từ thuốc trong cơ thể.

Phương pháp điều trị:

(1) Cởi giày ra, ấn nhẹ tay vào huyết "Dũng tuyến", khai thông huyết đạo gan thận và hệ thống tiết niệu. Khu vực huyết "Dũng tuyến" chủ yếu là huyết điều trị các bệnh của hệ thống bài tiết chất độc trong cơ thể như gan, thận, niệu quản và bàng quang. Khi ấn nhẹ tay cũng thấy rất đau, cho thấy các huyết đạo của hệ thống giải độc cũng không khai thông, dẫn đến khí huyết không lưu thông, bệnh càng nặng hơn. Lúc đầu, chân trái đau, chân phải có cảm giác không đau, nhưng trên thực tế chân phải đau hơn. Ấn tay vào huyết "Dũng tuyến" ở chân phải để khai thông khí huyết. Lúc đầu, bệnh nhân nói thấy bị tê, không có cảm giác đau, nhưng một lúc sau, bỗng nhiên kêu lên vì đau dữ dội, ấn tay vào chân trái, bệnh nhân không có cảm giác đau dữ dội như chân bên phải, chứng tỏ chân phải, nửa thân bên trái bệnh rất nặng.

(2) Nhắc nhở bệnh nhân cần chú ý đến trình tự và phương hướng xoa bóp, chân trái xoa bóp theo chiều kim đồng hồ, chân phải xoa bóp ngược chiều kim đồng hồ, xoa bóp cho đến khi cảm thấy dễ chịu mới được dừng lại.

(3) Sau khi khai thông huyết "Dũng tuyến" tiếp tục xoa bóp từ đầu đến cuối ngón tay cái, xương cổ tay, từ đầu ngón trỏ đến xương của ngón thứ hai, cổ tay, bả vai; xoa bóp từ đầu ngón giữa đến cổ tay, cánh tay, bả vai, cổ, sau đó đổi sang xoa bóp tay bên kia theo trình

tự như trên, tiếp đó xoa bóp từ cổ dọc theo cột sống xuống đến xương cụt. Trong quá trình xoa bóp, chỗ nào bị đau thì thời gian xoa bóp dài hơn. Xoa bóp xong toàn thân nóng lên, mồ hôi toát ra, khí độc trong người thoát ra ngoài, các khớp xương bị đau không cần uống thuốc cũng khỏi.

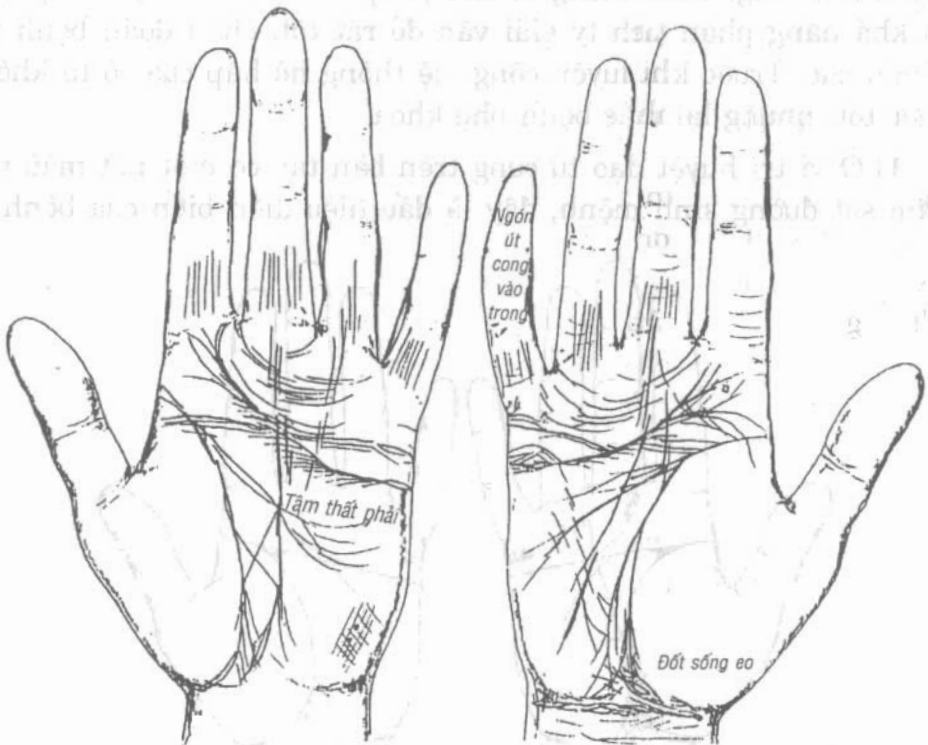
(4) Sau khi xoa bóp, uống nhiều nước lọc cho đến khi nào không muốn uống nữa thì thôi, giúp giải độc trong cơ thể.

(5) Ngoài ra, có thể uống một ít thuốc cảm phong hàn.

Nữ, Trương Dung, 47 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 5 tháng 3 năm 1994

[Tương mệnh]

(1) Trên đường trí tuệ ở bàn tay trái và tay phải đều có các đường vân lớn, chứng tỏ chức năng của tim kém do bẩm sinh, nặng nhất là tâm thất phải, bị dày hơn so với tâm thất trái.



Hình 92: Bệnh tim mạch dạng phong thấp, tâm thất phải phình dày, đốt sống eo tổn thương

(2) Ngón út của tay phải cong vào trong, đốt của ngón tay đeo nhẫn bên trái thô, thể hiện người này bị bệnh phong thấp hoặc bị bệnh tim do phong thấp.

(3) Do bị phong thấp nên rất dễ bị trúng gió, lưng và vai thường xuyên bị trúng gió, ngồi lâu hay bị đau hông.

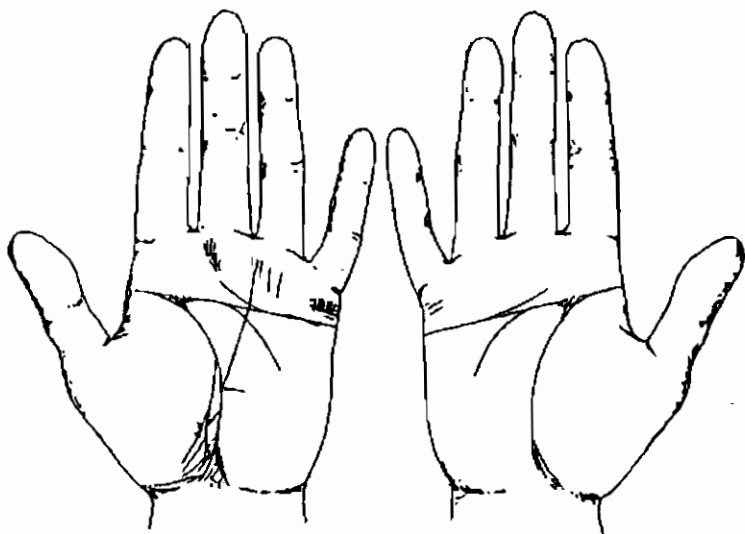
(4) Vị trí huyệt đạo xương sống ở thắt lưng trên bàn tay phải có một đường vân to cắt ngang, chứng tỏ bên trái của xương sống ở thắt lưng bị tổn thương, thường xuyên bị đau. Ấn nhẹ vào vị trí này, phía dưới ngón cái đều có cảm giác đau, càng cho thấy phần đốt sống lưng có bệnh.

Nữ, Mã Quế Linh, 45 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh hai lần vào cuối tháng 1 và đầu tháng 5 năm 1990

[Tương mệnh]

Bản thân Mã Quế Linh là một thầy thuốc Đông y, thường xuyên luyện khí công. Tinh thông về liệu pháp Đông y, trí tuệ siêu phàm, có khả năng phân tích lý giải vấn đề rất tốt, chẩn đoán bệnh rất chuẩn xác. Trước khi luyện công, hệ thống hô hấp của cô ta không được tốt, nhưng lại mắc bệnh phụ khoa.

(1) Ở vị trí huyệt đạo tử cung trên bàn tay có một nốt màu nâu nằm sát đường sinh mệnh, đây là dấu hiệu diễn biến của bệnh ác



Hình 93: Dấu hiệu báo trước bệnh ung thư tử cung

tính (theo lời kể của bệnh nhân cuối tháng 1 chưa có dấu hiệu gì, đến đầu tháng 2 mới bắt đầu xuất hiện dấu hiệu này) độ tuổi phát bệnh thường từ 49 - 51 tuổi.

(2) Ở khu vực huyết đạo đại tràng cũng có một đường vân lớn, phía dưới có hình "", cho thấy đường ruột cũng đang bị bệnh rất nặng, vị trí dấu hiệu của bệnh nằm ở bên phải phía dưới rốn (Theo lời kể của bệnh nhân, trong vòng 3 tháng trở lại đây kinh nguyệt không đều, hay bị đau bụng dưới và các triệu chứng khác).

Lời khuyên

Tiếp tục tăng cường rèn luyện công năng nội khí, không nên sử dụng các loại thuốc khí bên ngoài để chữa bệnh, nên sử dụng nội khí trong cơ thể để làm thuyên giảm các tác nhân gây bệnh.

Nữ, Trương Bình, sinh năm 1959, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 10 năm 1990. Người này là bạn học của tôi thời trung học cơ sở.

[Tương mệnh]

10 ngón tay dài, tay lạnh, các móng tay đều trắng bạch, bàn tay bằng phẳng, đường tình cảm có rất nhiều đường vân nhỏ, gầy gò, không có tính đàn hồi, tay mềm nhũn, các gò trong lòng bàn tay và đường sinh dục trên gò "Thủy tinh" đều sắp xếp chằng chịt.

Tôi nói: cô là một người phụ nữ tài giỏi, cần cù chịu khó, thông minh, kế thừa được trí tuệ của bố mẹ, có con mắt nghệ thuật, đa tài đa nghệ, nhiều sở thích và niềm đam mê, khéo léo. Nhưng nguyên khí của cô bị tổn thương, toàn thân bị kiệt sức, lực bất tòng tâm, khí huyết bị tổn thương, huyết hàn, hệ thống sinh dục có vấn đề, tử cung hàn.

Bệnh nhân: Tôi thường xuyên bị đau lưng, hay bị đau bụng vào các kỳ kinh nguyệt, tử cung hàn có biểu hiện gì?

Tôi trả lời: Ngoài những triệu chứng cô vừa kể, quan trọng nhất là thai nhi không đậu, hay bị sảy thai tự nhiên, tạo thành thói quen sảy thai, mặc dù giữ được thai nhưng thai nhi không khỏe mạnh.

Bệnh nhân: Đúng vậy, tôi rất hay bị sảy thai, không tìm ra nguyên nhân.

Tôi nói: Nguyên nhân chủ yếu là do bệnh "Tử cung hàn" cô đã

làm phẫu thuật chưa? (cuối đường sinh mệnh của hai côn tay đều có dấu hiệu của phẫu thuật).

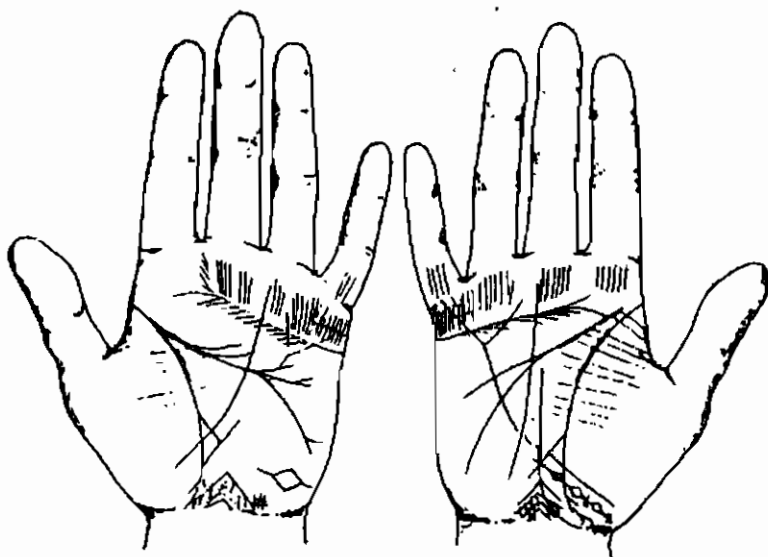
Bệnh nhân: Phẫu thuật cũng có thể nhận ra hay sao?

Tôi trả lời: Ba lần rồi có phải không? Đường phẫu thuật trên đường sinh mệnh của bàn tay phải có 3 dấu hiệu "#").

Bệnh nhân: Đúng vậy, tôi đã mổ tử cung ba lần rồi. Làm thế nào bây giờ? Mau nói cho tôi một cách đi.

Tôi khuyên: Lần này về, cô phải đi kiểm tra phụ khoa, xem có phải bị bệnh "Tử cung hàn" hay không. Nếu đúng là bệnh tử cung hàn thì trước hết phải làm ấm tử cung bằng cách trị liệu khí huyết. Đồng thời khôi phục thể lực, trong thời gian này, cần phải dừng hẳn hoặc hạn chế việc chăn gối. Ba tháng sau, bảo đảm cô sẽ đậu được một cậu quý tử.

Ngày hôm sau người nữ bệnh nhân này đã đến kiểm tra tại khoa sản trong một bệnh lớn của thành phố, kết quả kiểm tra đúng là bệnh "Tử cung hàn". Sau khi có kết quả kiểm tra, cô ta rất vui và nói với bác sĩ ở bệnh viện "Đó là do một người bạn xem tay cho, nói là tôi bị bệnh "Tử cung hàn" nên nhiều lần bị sảy thai, tôi kể lại những lời chẩn đoán của Bác sĩ". Vị bác sĩ phụ khoa rất ngạc nhiên hỏi: "Cô có thể nói tên và địa chỉ của ông ấy không, tôi cũng muốn



Hình 94: Triệu chứng của bệnh huyết hàn, tử cung hàn và xẩy thai

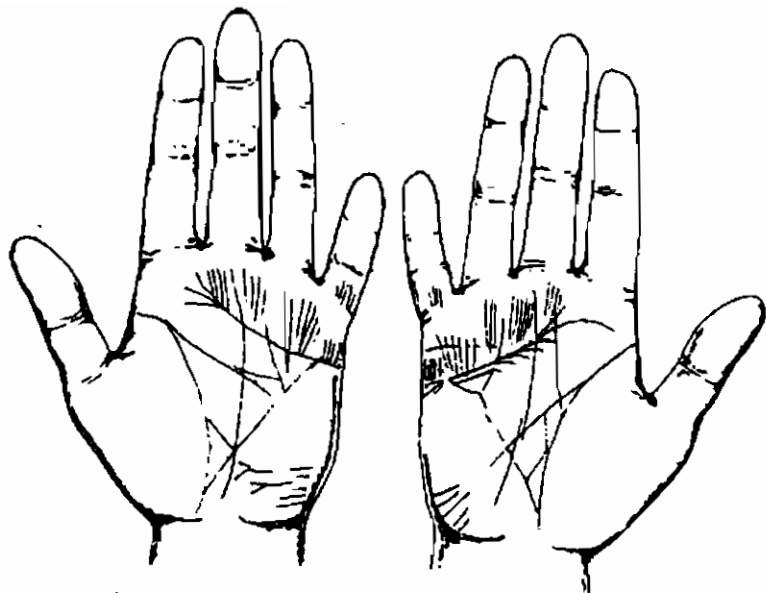
đến thăm và hỏi ông ấy một số điều?". Ngày thứ ba, anh trai của cô ta đã khoe với tôi: "Em gái của tôi đã đi khám phụ khoa, đúng là bị bệnh "Tử cung hàn", cô ấy không nói gì cả, đi khám xong về cô ấy mới nói là anh bảo cô ấy đi khám. Vị bác sĩ phụ khoa đó nói rất muốn tới thăm anh".

Quả nhiên, một năm sau cô ta sinh được một cậu con trai, do mãi mới sinh nở được nên cô ta đặt tên con trai mình là "Củng Nan". Độc giả có thể sẽ hỏi: "Tại sao anh nói cô ấy sẽ sinh con trai mà không phải là sinh con gái? Anh căn cứ vào đâu?". Tôi căn cứ vào 3 yếu tố: (1) Tôi đã xem qua đường "Tử tức" của cô ta, có 4 thai, thai thứ 4 là con trai, ba thai đầu đều bị sảy; (2) Trong lòng mong mỏi lâu ngày thì khi sinh nhất định sẽ là con trai; (3) do cơ thể của cô ta bị suy nhược, âm khí quá nhiều, nếu như tử cung được làm ấm lên sẽ chuyển âm hàn thành âm dương, ngoài ra, ba tháng liền cô ta không ân ái với chồng, dương khí được tăng cường, chất lượng tinh trùng tốt, khả năng bơi nhanh có thể chui sâu vào trong noãn bào trứng đã chín để thụ tinh, tử cung ấm trứng được thụ tinh sẽ làm tổ trong tử cung và phát triển nhanh. Do đó, người có dương khí nhiều nhất định sẽ sinh con trai, cơ thể của người mẹ sẽ được bổ trợ rất nhiều vì sinh con trai.

Nữ, Vương Thúc Hương, 36 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 4 năm 1998

[Tương mệnh]

Cô ta người lùn và béo, kết hôn đã 7 năm nhưng chưa có con, cô ta rất sốt ruột và muốn biết nguyên nhân tại sao. Xem hai lòng bàn tay, phát hiện bàn tay rất nhỏ, mập mập, cổ ngắn, 10 ngón tay mập và mềm nhũn, ngón tay út rất ngắn, đốt ngón tay càng ngắn, nhưng không cong, đường sinh dục không được rõ nét, thường xuyên bị mất ngủ, điều đó cho thấy khả năng sinh nở của cô ta rất thấp. Cô ta muốn hỏi rõ xem còn bao nhiêu phần trăm? Tôi nói: "Khoảng 3%". Cô ta lại hỏi: "Tại sao?", tôi trả lời: "Có hai nguyên nhân, một là khả năng sinh dục của bản thân cô không tốt, hai là do gánh nặng về mặt tâm lý làm cho tình hình càng trầm trọng hơn. Do vậy, điều đầu tiên là tinh thần phải thoải mái thì mới có thể chữa trị được, tốt nhất là nên nuôi một đứa con nuôi, sau đó mới có thể có con".



Hình 95: Dấu hiệu phụ nữ không sinh nở được

Cô ta đến bệnh viện xin một đứa con nuôi, một năm sau cô ta sinh được một cậu con trai.

Có người tò mò hỏi tại sao phải nuôi một đứa thì mới sinh con được? Có phải không xin con nuôi thì không sinh được con?. Tôi trả lời, do cô ta quá nôn nóng muốn có con, tâm lý này đã kích thích không tốt tới khả năng sinh dục của cô ta: "Làm thế nào để sinh được con?" làm tăng thêm áp lực về tâm lý. Người phương Đông quan niệm "ý đạo khí đạo", "ý" ở đây là ý niệm, ý thức, đây là một loại vật chất sống. Ý thức thường được truyền đạt dưới dạng khí tượng, ý thức này được hiểu dưới dạng tiêu cực, cản trở quá trình sinh nở của phụ nữ. Những người chưa nghiên cứu về tác động tâm lý đối với khả năng sinh dục của người phụ nữ thì sẽ không thấy được ý nghĩa của vấn đề này, tuy nhiên thực tế nghiên cứu cho thấy, nó có thể gây ra những tổn thương về mặt tâm lý khiến người phụ nữ rất khó có con.

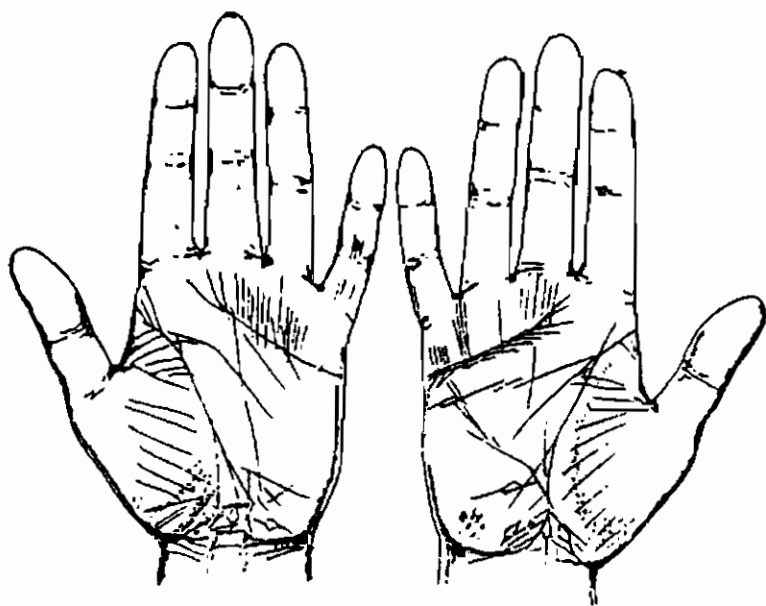
Tôi khuyên cô ta nên xin một đứa con về nuôi là nhằm làm giảm áp lực tâm lý nôn nóng muốn có con của cô ấy. Khi xin con nuôi, nguyện vọng làm mẹ của cô ta được thoả mãn, sẽ không còn cảm thấy hụt hẫng, tâm lý của cô ấy sẽ bình thường trở lại. Khi tâm lý

thoải mái, thì đời sống tình dục của hai vợ chồng cô ta cũng trở lại bình thường (người chồng cũng sẽ hết nghi ngờ bản thân mình mắc bệnh gì đó). Sự hoà hợp trong đời sống tình dục, tinh thần thoải mái, gia đình hoà thuận, sẽ khôi phục lại trạng thái bình thường của trường sinh mệnh, do đó có đủ điều kiện về tâm sinh lý cho việc có con.

Nữ, Hoàng Linh Hằng, 28 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 11 năm 1993

[Tướng mệnh]

Đây là người phụ nữ điển hình cho mẫu "Người phụ nữ vàng", tay dài, trắng, ngón tay mềm mại. Tuy nhiên ở vị trí "Mệnh môn" trên đốt thứ hai của ngón út có điểm tụ máu, phía dưới có đường vân nằm ngang, cho thấy khả năng sinh dục của cô ta kém. Các gò trong lòng bàn tay có nhiều đường vân nhỏ đan xen nhau, ở vị trí "Tử cung" trên đường sinh dục của bàn tay có hình quả trám, chứng tỏ tử cung và buồng trứng của người phụ nữ này có bệnh, hai tay quanh năm đều rất lạnh, gan bàn chân cũng lạnh. Người phụ nữ này, rất có thể mắc bệnh "Tử cung hàn" không mang thai được. Do máu lạnh, tử cung lạnh nên kinh nguyệt thường có màu tím đen, có cục máu, làm



Hình 96: Hiện tượng đau bụng kinh

cho bụng đau mỗi khi đến kỳ kinh nguyệt. Khi nằm sắp xuống cũng không có cảm giác dễ chịu, có thể là do tử cung bị dồn nén nên cũng bị đau. Tử cung của người phụ nữ này bình thường, nhưng do máu lạnh dẫn đến "tử cung hàn", rất khó thụ thai.

Phương pháp điều trị:

Trước tiên phải dùng thuốc Đông y để bổ sung nhiệt lượng, làm nóng tử cung. Trên tay của cô ta còn có những nốt béc da màu trắng xanh, do hiện tượng máu lạnh gây ra. Những người này phải thường xuyên tắm nắng, khi nằm ngủ đầu hướng về phía Nam để cho từ trường và trường cơ thể thống nhất với nhau, điều chỉnh nhịp điệu sống.

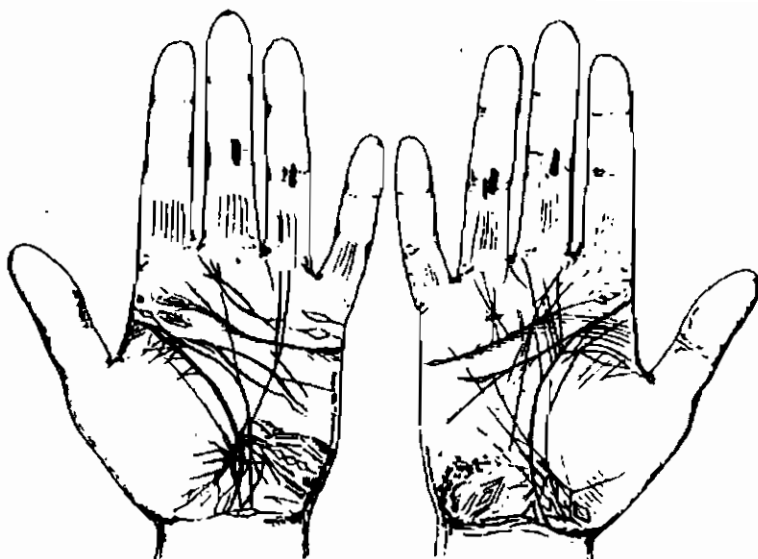
Nữ, Chu Quốc Phương, 46 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 16 tháng 3 năm 1995

[Tuợng mệnh]

Cuối tháng 4 năm 1990, tôi từng xem tay cho cô ta, khi đó cô ta bị thiếu máu, lượng huyết sắc tố 70g/lít, bệnh phụ khoa viêm tử cung, phải làm phẫu thuật, do mỗi lần đến kỳ kinh nguyệt máu ra quá nhiều, dẫn đến bị thiếu máu, nhịp tim không đều (Trên đường trí tuệ của tay trái có một đường vân lớn, cho thấy cơ tim của tâm thất phải bị thiếu máu), nên khi đó tôi đã cho cô ấy một lời khuyên:

(1) Trên bàn tay có rất nhiều điểm chảy máu, tôi chẩn đoán chức năng tiểu cầu của cô ta có vấn đề dẫn đến hiện tượng băng huyết, do băng huyết, máu chảy quá nhiều dẫn đến bị thiếu máu, do thiếu máu nên lượng máu quay trở lại tâm thất phải không đủ, gia tăng gánh nặng cho tim dẫn đến cơ tim bị thiếu máu, do đó lần phẫu thuật này rất nguy hiểm. Nguy hiểm ở chỗ lượng tiểu cầu giảm, rất khó cầm máu, máu chảy rất nhiều, nên phải chuẩn bị một lượng lớn máu dự trữ, nguy hiểm còn ở chỗ bản thân bệnh nhân vốn bị bệnh tim, không tiện cho việc phẫu thuật, bởi vì hệ thống tuần hoàn máu có vấn đề.

(2) Cô ta nói không thể không tiến hành phẫu thuật, phải làm phẫu thuật cắt bỏ tử cung. Tôi nói là không đúng, lần phẫu thuật này phải mổ hai chỗ, không phải là một chỗ, lần thứ nhất làm không triệt để phải tiếp tục làm lần thứ hai ngay sau đó. Cô ta nói không thể, bệnh viện đã hẹn ngày phẫu thuật rồi. Tôi nói là đường



Hình 97: Hiện lượng băng huyết, thiếu máu, ung thư tử cung, cắt buồng trứng, gan nhiễm mỡ, lượng can-xi trong xương quá cao, viêm phổi

phẫu thuật trên tay cô cho thấy phải phẫu thuật hai chỗ. Ngoài tử cung ra, còn có một chỗ khác ở bên trái có thể là buồng trứng, cô ta vẫn không tin. Tôi nhắc nhở cô ta, xem ra có thể sẽ rất phiền hà, cô cần phải cẩn thận.

(3) Ngày 8 tháng 5 năm 1990 cô ta làm phẫu thuật, máy trợ giúp tim phải hoạt động 24 tiếng, trước tiên phải cắt bỏ tử cung. Do dự đoán phẫu thuật thuận lợi, không chuẩn bị nhiều máu. Nhưng bác sĩ phát hiện thấy buồng trứng bên trái có vấn đề phải cắt bỏ ngay, không đủ máu để truyền, sau khi phẫu thuật xong mới truyền máu được.

(4) Tuy nhiên do việc chăm sóc hậu phẫu của bệnh viện rất tốt nên cô ta được xuất viện an toàn. Sau khi xuất viện cô ta nói với tôi: "Đúng như lời anh nói, tôi phải phẫu thuật hai chỗ chứ không phải là một chỗ. Tôi nghĩ lúc đó đã tiêu rồi, nhưng may mà bệnh viện rất tận tình nếu không thì tôi đã bỏ mạng".

Ngày 16 tháng 3 năm 1995, tiếp tục xem tay cho cô ta, cô ta lại nói đến chuyện cắt bỏ tử cung và hỏi tôi xem có vấn đề gì không. Tôi xem lưới của cô ta, đầu lưới đỏ như dương mai, các chất độc từ

phổi truyền vào tim, đầu và cuống lưỡi đều có màu vàng, ăn khó tiêu, đầy hơi, chướng bụng, khó tiểu tiện, lòng bàn tay có nhiều đường vân hình quả trám, có nhiều nốt ban đỏ, cho thấy phổi bị viêm, sốt cao liên tục trong mấy ngày (39,5°), ấn nhẹ tay vào các gò ở dưới ngón tay cái có cảm giác đau dữ dội.

(5) Khi nhìn móng tay, có màu hồng có nghĩa là không bị thiếu máu, theo lời kể của cô ta lượng huyết sắc trong máu khoảng 140g/lit. 41 tuổi cắt tử cung, cô ta nói cắt hai cái, tôi thấy ngạc nhiên vì tử cung chỉ có một cái tại sao cô ta lại cắt hai cái. Hoá ra là cô ta cắt cả buồng trứng phía bên trái. Hiện tại đã khỏi hẳn, tim hoạt động bình thường, không bị chảy máu nữa. Tôi xem trên bàn tay của cô ta dấu vết phẫu thuật của năm đó, vân tay lớn ở phía dưới đường trí tuệ được tạo ra bởi hiện tượng thiếu máu ở tâm thất phải, nhưng bản thân cô ta bị bệnh tim bẩm sinh; dấu hiệu phẫu thuật tử cung có hai chỗ: Một đường vân ngang ở phía dưới các gò trong lòng bàn tay trái; dấu hiệu thứ hai nằm ở đường vân lớn thứ nhất phía trên gò của ngón út trái, và hình quả trám ở phía dưới; dấu hiệu của việc cắt buồng trứng là dấu hiệu nằm ở phía dưới các gò trong lòng bàn tay phải, dấu hiệu phẫu thuật của hai lần liên tiếp nằm ở vị trí hệ sinh dục trên đường sinh mệnh của tay trái, đường phẫu thuật nằm ở điểm của tuổi 41, trên đường phẫu thuật có hai dấu hiệu hình quả trám.

(6) Đường vân hình rẻ quạt ở phía dưới đường sinh mệnh của tay trái cho thấy bệnh tình có chuyển biến xấu đi, dấu hiệu này nằm ở khu vực huyết đạo của phần lưng, gan thận. Ấn nhẹ vào gò bên cạnh ngón cái ở mu bàn tay và cổ tay, có cảm giác đau. Quan sát dấu hiệu hình quả trám trên đường sinh mệnh của tay phải có thể thấy lượng canxi trong xương hông và xương cột sống tăng cao, nặng hơn so với tay trái, phản ứng của bệnh nhân khi xoa bóp có thể chứng minh được độ chính xác của việc chẩn đoán.

(7) Tiếp tục khám bệnh qua tay phát hiện thấy gò phía dưới ngón trở to hơn so với gò của các ngón khác, nhìn kỹ thấy trên gò có rất nhiều đường vân nhỏ, bên trái có ba dấu hiệu, phía bên phải cũng có một dấu hiệu, đây là dấu hiệu của bệnh gan nhiễm mỡ, kết quả khám bệnh của bệnh viện cũng giống như vậy. Đây là một cách thức chẩn đoán bệnh rất có giá trị nghiên cứu, giá trị này còn thể hiện

ở hai vân tay của đường sinh mệnh, tay trái có ba đường sinh mệnh, nên cơ thể của cô ta mới vượt qua được bệnh tật.

Nữ, Lỗ Á Mai, 74 tuổi, xem tay ngày 18 tháng 3 năm 1995

[Tuổi mệnh]

Bà cụ già này thoát nhìn rất phúc hậu, bà ta đến nhà tôi, nhìn thấy rất nhiều sách trên giá, bà luôn miệng khen ngợi. Bà cụ nhờ tôi xem cho cái chân bị tê liệt. Khi xem bàn tay của bà, tôi thấy trên bàn tay có rất nhiều đường vân, kinh nghiệm sống của cả một đời người cùng với những cơn đau do bệnh tật đều thể hiện rất rõ trên bàn tay và rất có giá trị nghiên cứu, do đó tôi vừa xem vừa vẽ hình minh họa, vừa xoa bóp để điều trị, dưới đây là một số mô tả khái quát về bệnh tình của bà:

(1) Trong lòng bàn tay của bà có hai đường sinh mệnh, lòng bàn tay đầy đặn có tính đàn hồi, do bà cụ có sức chịu đựng cao và sức sống mãnh liệt nên việc sống thêm 10 năm nữa không thành vấn đề.

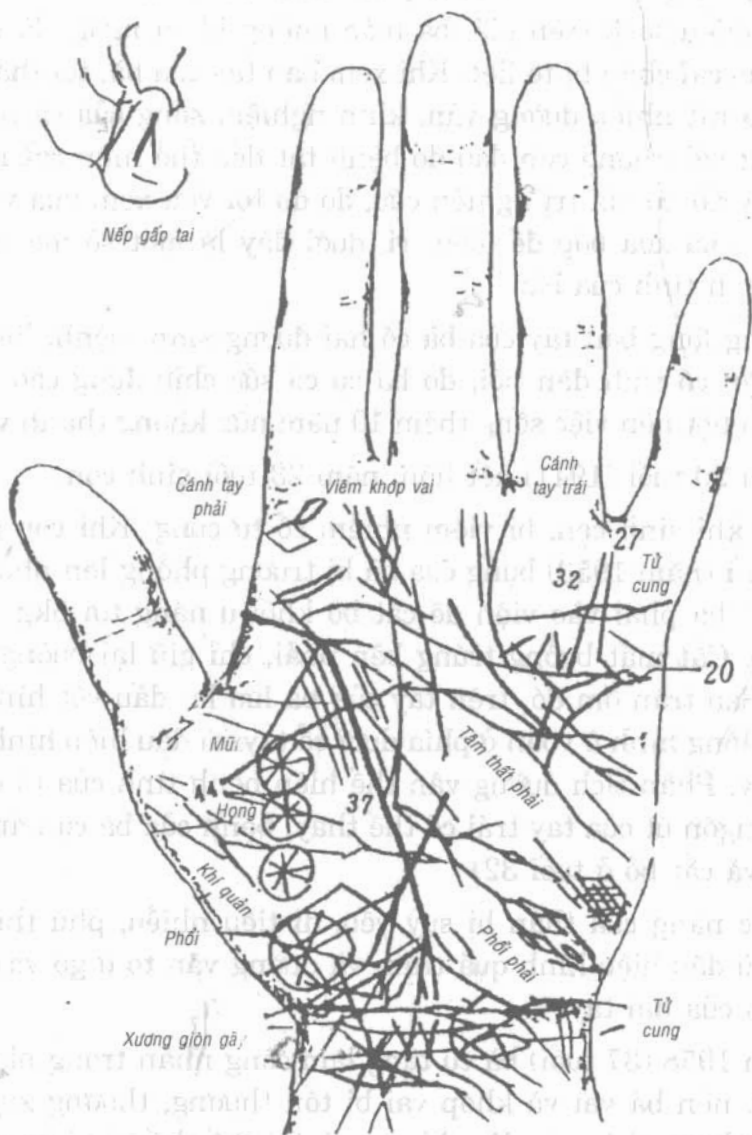
(2) Năm 20 tuổi (1941) kết hôn, năm 23 tuổi sinh con.

(3) Sau khi sinh con, bị viêm nhiễm cổ tử cung. Khi con của bà được 12 tuổi (năm 1953) bụng của bà bị trương phồng lên như người mang thai, bà phải vào viện để cắt bỏ khối u nặng tới 5kg nên bị thiếu máu. Cắt mất buồng trứng bên phải, chỉ giữ lại buồng trứng bên trái. Sau trận ốm đó, trên tay của bà lưu lại dấu vết hình thoi bên trong lòng hình ô voan ở phía dưới cổ tay và dấu hiệu hình đồng hồ ở cổ tay. Phân tích đường vân thể hiện bệnh tình của tử cung ở phía dưới ngón út của tay trái có thể thấy, bệnh của bà cụ nặng hơn ở tuổi 27 và cắt bỏ ở tuổi 32.

(4) Chức năng của thận bị suy yếu, đi tiểu nhiều, phù thũng có thể thấy từ dấu hiệu hình quả trám và đường vân to ở gò và đường sinh mệnh của hai tay.

(5) Năm 1958 (37 tuổi) bà cụ từng làm công nhân trong nhà máy gang thép, nên bả vai và khớp vai bị tổn thương, thường xuyên bị trúng gió, phong thấp và viêm khớp vai. Có thể thấy ở vị trí tuổi 37 ở đường sinh mệnh của tay trái và dấu hiệu hình quả trám ở phía dưới của ngón trỏ, vuốt dọc theo cánh tay có thể thấy hai hình quả trám ở dưới ngón trỏ của tay phải.

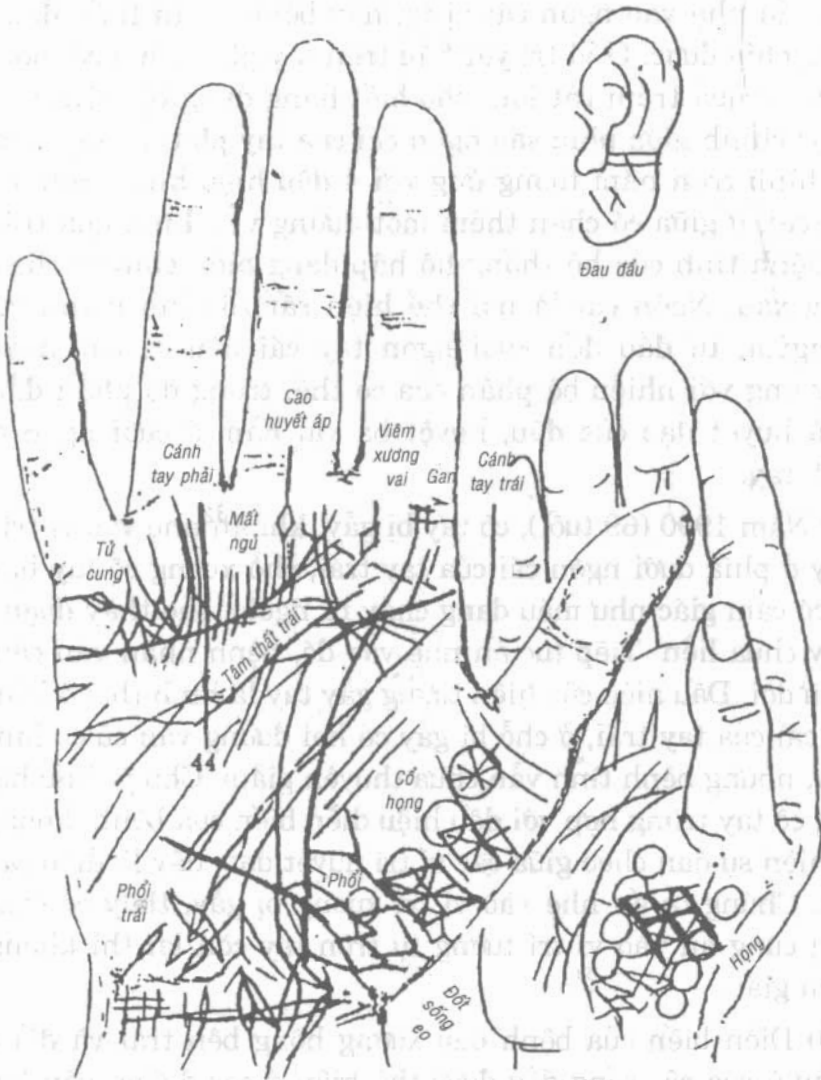
(6) Năm 1965 (44 tuổi) bà bị thương xuyên bị mất ngủ, bệnh tim tái phát, động mạch chủ bị xơ cứng, cao huyết áp, xơ cứng mạch máu tim, mỡ máu cao, kéo dài hơn 30 năm cho đến nay. Tâm thất trái bị tổn thương bẩm sinh (đường trí tuệ của tay phải bị đứt đoạn), dấu hiệu của tuổi 44 biến đổi xấu đi. Chức năng của tâm thất phải suy



Hình 98: Tử cung u xơ, buồng trứng phải cắt bỏ, cơ eo lưng vai mỏi, viêm xương vai, viêm họng, viêm phổi, cao huyết áp, xơ cứng động mạch, bệnh đốt sống eo, đốt cột, xương gòn gĩa

giảm, lượng máu lưu thông trở lại trong tĩnh mạch không đều, tĩnh mạch ở hai đùi bị tắc nghẽn, có thể thấy rõ điều này trên các đường vân lớn ở đường trí tuệ của tay phải.

(7) Bệnh tim còn có thể nhận ra khi xem các đường vân của dải tai, cho biết lượng mỡ máu, mức độ xơ cứng của động mạch và bệnh đau đầu.



Hình 98: Tử cung u xơ, buồng trứng phải cắt bỏ, cơ eo lưng vai mỏi, viêm xương vai, viêm họng, viêm phổi, cao huyết áp, xơ cứng động mạch, bệnh đốt sống eo, đốt cột, xương giòn gãy (tiếp)

(8) Viêm họng, viêm phế quản, viêm phổi, phần cơ thể phía bên phải nặng hơn phía bên trái, trên gò của ngón cái tay trái xuất hiện 4 dấu hiệu hình tròn với kích cỡ to nhỏ khác nhau, đây là dấu hiệu bệnh nặng, hiện tượng này tương đối hiếm, từ trên xuống dưới tương đương với mũi, họng, khí quản, phổi. Nhưng cần chú ý: Vị trí huyết đạo của phổi ở bàn tay trái còn có một dấu hiệu hình quả trám rất to, cho biết lá phổi bên phải bị viêm rất nặng, ấn nhẹ vào ngón cái vị trí này bệnh nhân thấy đau dữ dội không chịu được. Ở vị trí yết hầu trên tay phải cũng có một đường vân hình quả trám rất lớn, cho biết họng đang bị viêm rất nặng. Chú ý: chính giữa phía sau ngón cái của tay phải có sắp xếp 4 dấu hiệu hình tròn nằm tương ứng với 4 dấu hiệu hình tròn ở gò của ngón cái, ở giữa có chèn thêm một đường vân hình quả trám, cho biết bệnh tình của hệ thống hô hấp đang biến chuyển theo chiều hướng xấu. Ngón cái là nơi thể hiện rất rõ sinh mệnh của một con người, từ đầu đến cuối ngón tay cái đều có các huyết đạo tương ứng với nhiều bộ phận của cơ thể, trong đó phần đầu ngón tay là huyết đạo của đầu, huyết bả vai nằm ở cuối ngón cái sát với cổ tay.

(9) Năm 1990 (69 tuổi), cổ tay bị gãy, khi ấn nhẹ vào vị trí xương cổ tay ở phía dưới ngón cái của tay trái, chỗ xương cổ tay bị gãy sẽ đau, có cảm giác như máu đang chảy ra ngoài, cho thấy đoạn xương bị gãy chưa liền. Tiếp tục ấn nhẹ vào đó, bệnh nhân vẫn cảm thấy đau dữ dội. Dấu hiệu của hiện tượng gãy tay là hình thoi ở bên ngoài ngón cái của tay trái, ở chỗ bị gãy có hai đường vân cũ có hình thoi có tua, nhưng bệnh tình vẫn chưa thuyên giảm. Chú ý: Dấu hiệu gãy xương cổ tay trùng hợp với dấu hiệu diễn biến của bệnh, không thấy xuất hiện sự đan chéo giữa các vị trí huyết đạo, đây là điều rất đáng chú ý. Chúng ta ấn nhẹ vào vị trí xương bị gãy, thấy có cảm giác, nhưng cũng ấn vào vị trí tương tự trên tay còn lại thì không thấy có cảm giác.

(10) Diễn biến của bệnh đau xương hông bên trái và đốt thứ 4, đốt thứ 5 của cột sống đều được thể hiện ở các đường vân lớn trên cổ tay phải, ấn nhẹ vào đầu khớp cổ tay bệnh nhân sẽ cảm thấy đau, các bệnh đau xương khác cũng được thể hiện bằng các dấu hiệu trên bàn tay nhưng không rõ nét.

(11) Năm 1995, trong quá trình điều trị, một y tá đã chọc lệch kim tiêm, ảnh hưởng đến dây thần kinh làm cho chân trái bị tê liệt, phía ngoài chân trái và khuỷu tay đều bị tê liệt, ấn nhẹ vào phía dưới của ngón út trái, cảm giác bị tê chỉ truyền đến vị trí đốt thứ 2, hiện tượng tê liệt càng trầm trọng hơn.

(12) Khớp đầu gối phải bị dập nát.

(13) Ấn nhẹ vào vị trí xương cổ tay trái, cảm giác tê liệt truyền đến phần khuỷu tay, cho thấy diễn biến của hiện tượng đau cổ. Vị trí huyết đạo của xương cổ, xương hông và xương cụt đều nằm cùng một vị trí, nhưng khi ấn vào đấy cảm thấy đau chứng tỏ đốt xương giữa cổ và đầu có vấn đề.

(14) Do tức giận, gan thận khó chịu, trong người có bệnh.

Một nam giới, 45 tuổi, có hai con, 1 trai 1 gái, hai vợ chồng vẫn sống cùng một nhà, không ly thân nhưng từ lâu hai người đã không quan hệ chăn gối với nhau. Một lần người chồng đến xem tay và phát hiện ra một bí mật, đó là chức năng sinh dục của người chồng bị suy giảm.

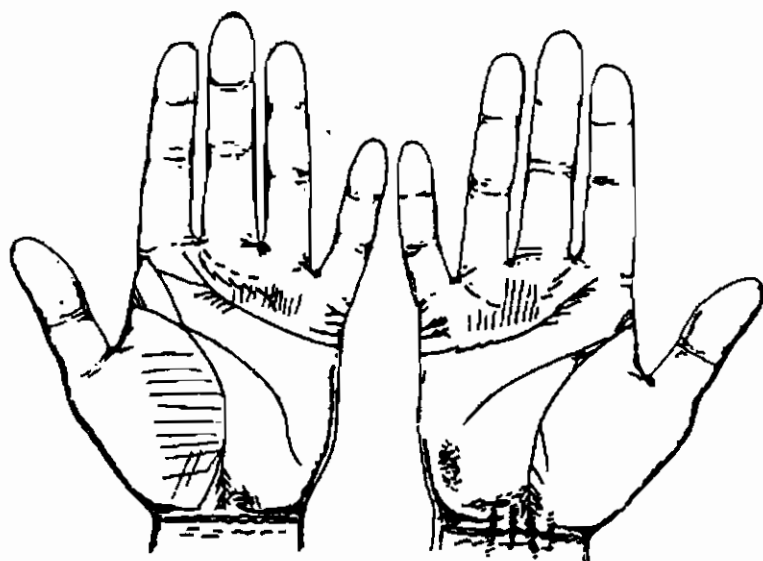
[Tương mệnh]

(15) Ở cuối đường sinh mệnh phân ra thành hai nhánh và có hình xương cá cho thấy chức năng sinh dục của người này bị suy giảm. Đường trí tuệ kéo dài xuống giáp với gò của ngón cái, chứng tỏ khả năng tình dục của anh ta rất kém.

(16) Các gò của tay phải có màu xanh xám, cho thấy chức năng của thận kém. Đường vân ở hai cổ tay tạo thành một chuỗi mắt xích, gân xanh nổi lên, đường vân trên các gò trong lòng bàn tay sắp xếp lộn xộn, chứng tỏ khả năng sinh dục của người này suy giảm, nhất là trên tay trái có hai dấu hiệu của bệnh tật (hai đường vân có hình quả trám).

(17) Đường quan hệ chăn gối sắp xếp lộn xộn, đan chéo nhau, vòng "Kim tinh" đứt đoạn là dấu hiệu của hiện tượng dương suy, xuất tinh sớm, nhu cầu tình dục thấp, chức năng sinh dục suy giảm.

(18) Xem đường tình cảm có thể thấy, do suy nghĩ quá nhiều, toàn bộ tình cảm được dành cho công việc, nhưng thiếu ngủ, làm cho thần kinh căng thẳng và suy giảm ở mức độ nhẹ.



Hình 99: Suy giảm chức năng sinh dục của nam giới

*** Chú ý**

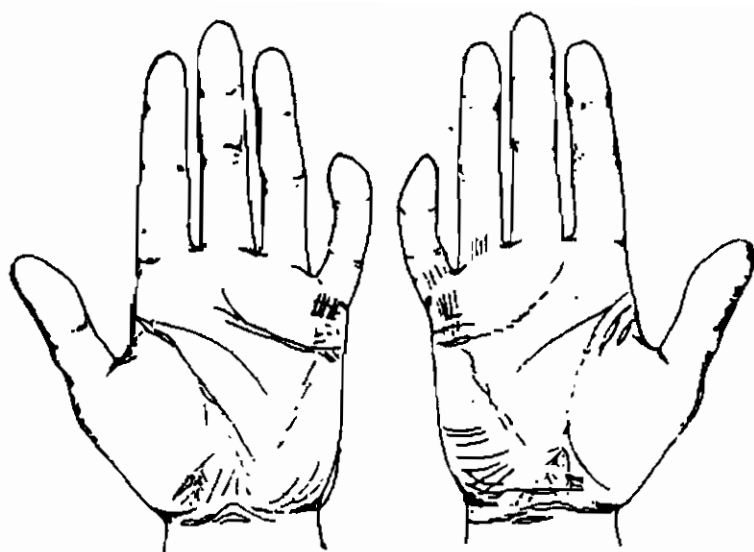
Nếu phụ nữ có dấu hiệu như trên thì khả năng sinh dục suy giảm, không có ham muốn tình dục, thậm chí còn chán ghét chuyện ân ái, tâm khí và thận khí đều suy giảm. Nếu như ngón tay út vừa ngắn lại cong vào trong, đốt thứ hai của ngón út ngắn và mập thì người đó mắc bệnh lãnh cảm.

Nam, Phùng Hy Quân, 41 tuổi, xem tay chân đoán bệnh năm 1992.

[Tướng mệnh]

Tay của anh ta rất nhỏ, nhưng khéo tay, có thể làm được rất nhiều đồ thủ công mỹ nghệ, tuổi cao mới kết hôn. Sau khi kết hôn, người vợ mãi không mang bầu nên hai vợ chồng thường xuyên cãi cọ, đổ lỗi cho nhau. Hai người đã tìm đến tôi, tôi cho rằng trách nhiệm thuộc về người chồng, khuyên hai vợ chồng nên đến bệnh viện xin một đứa con nuôi. Tại sao vợ không có thai là do người chồng?

(1) Ngón tay út của anh ta rất ngắn và cong, đây là ngón tay điển hình thể hiện sự phát triển khả năng sinh dục không bình thường bẩm sinh.



Hình 100: Nam giới không phát dục

(2) Đường vân trên gò của ngón út sắp xếp lộn xộn, phía dưới gò này có nhiều nếp nhăn nằm ngang và mềm nhũn, trắng bạch không có máu, cũng cho thấy khả năng sinh dục của anh ta không hoàn thiện.

(3) Trên cổ tay có nhiều nếp nhăn cong lên phía trên, đường sinh mệnh có nhiều đường vân nhỏ hướng xuống dưới (vân Rễ cây), đường vân trên các gò trong lòng bàn tay sắp xếp lộn xộn, cho thấy thận khí suy giảm, suy dương, xuất tinh sớm, không có ham muốn quan hệ ái ân, thậm chí chán ghét quan hệ chăn gối.

Nam, Hồ Học Thọ, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 27 tháng 4 năm 1995.

Đây là một dấu hiệu bệnh tổng hợp rất phức tạp, mỗi dấu hiệu của bệnh đều có tính đặc thù riêng, cụ thể:

[Tuống mệnh]

(1) Phía dưới gò ngón cái bên trái có một vết chấm màu xám nằm ở khu vực huyết đạo của lá phổi phải, chứng tỏ người này bị lao phổi và đã bị can xi hoá (bệnh nhân đã thừa nhận).

(2) Trên gò Nguyệt trong lòng bàn tay phải có hai nốt đỏ hình

thoi và hình sao cho thấy bệnh phổi vẫn chưa khỏi dứt điểm, hơn nữa lá phổi trái đang bị viêm, trở thành bệnh mãn tính (Theo lời kể của bệnh nhân thì anh ta bị viêm phổi và thường xuyên phải uống thuốc tây).

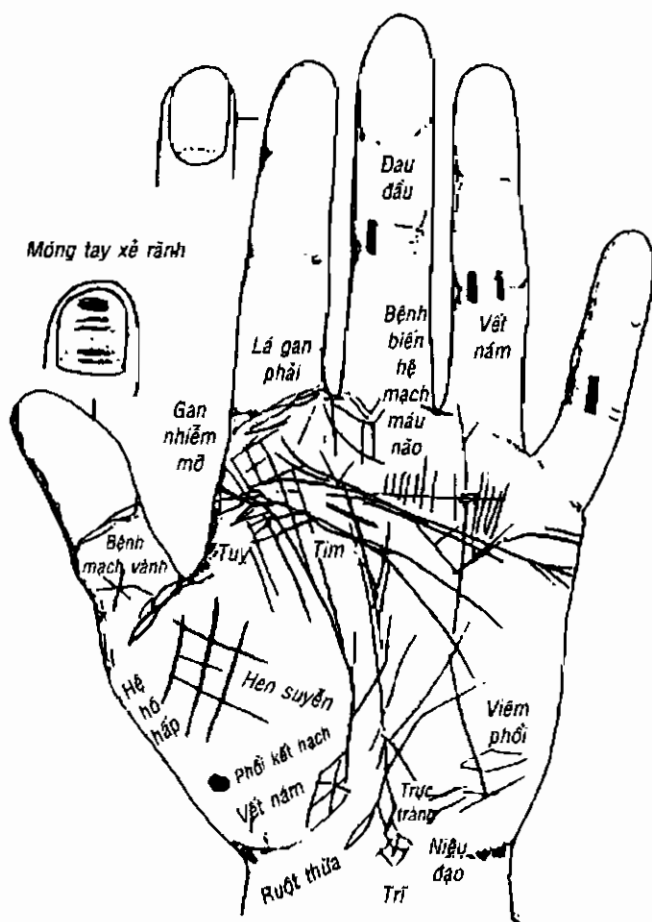
(3) Vị trí huyết đạo của đường hô hấp nằm trên gò của ngón cái bên trái có một vết rất to hình vuông là dấu hiệu của những người bị viêm phế quản lâu năm do khó thở, dấu hiệu của bệnh nằm ở phía bên phải nên khi ngủ không thể ấn vào phía bên phải, chỉ cần ấn nhẹ vào phía bên phải, người bệnh sẽ cảm thấy ngứa họng rất khó chịu và ho liên tục (Theo lời kể của bệnh nhân thì bệnh khó thở là do di truyền rất mắc cảm với các chất hoá học).

(4) Phía dưới gò của hai ngón trở đều có dấu hiệu hình thoi và hình chữ điền, chứng tỏ người này gan bị nhiễm mỡ. Phía dưới ngón trở của tay phải có hai dấu hiệu hình thoi và hình đồng hồ là hai dấu hiệu bệnh của lá gan bên trái, phía dưới gò ngón trở tay trái có 4 dấu hiệu nhỏ hình đồng hồ cho biết lá gan bên phải có 4 chỗ bị bệnh. Đồng thời báo hiệu huyết áp sẽ tăng cao. Phía dưới gò ngón trở bên phải nằm giữa đường tình cảm và đường sinh mệnh có hai dấu hiệu hình gương và dấu sao cho thấy người này đang bị viêm túi mật.

(5) Ở đốt thứ 2 của ngón cái trên hai tay có các đường vân lớn và đường tam giác nối tiếp nhau, đây là dấu hiệu của bệnh tim và bệnh tắc mạch máu não. Dấu hiệu cho thấy mỡ máu cao, động mạch xơ cứng, lượng máu quay trở lại tĩnh mạch không đủ, trong máu thiếu ôxi, do đó huyết quản huyết đạo của các bộ phận tim, gan, thận trên các ngón giữa, ngón trở và ngón út đều có màu xám. Dẫn đến đau hai bên đầu, đau đỉnh đầu, là dấu hiệu của hiện tượng xuất huyết não (Theo lời kể của bệnh nhân thì bố của anh ta bị bệnh huyết áp cao và bệnh tim).

(6) Phía dưới đường trí tuệ bên phải có một nửa đường vân lớn, cho thấy hệ thống tĩnh mạch hoạt động không bình thường, trên đường trí tuệ bên trái có hai đường vân nhỏ nối tiếp nhau, cho thấy bệnh ở tâm thất trái, tâm nhĩ trái và động mạch là bệnh bẩm sinh do di truyền.

(7) Ở khu vực đầu ngón trở và ngón giữa kéo dài đến đường "Ngọc trụ" trong lòng bàn tay trái có hình thoi mất cạnh và hình chữ Y,



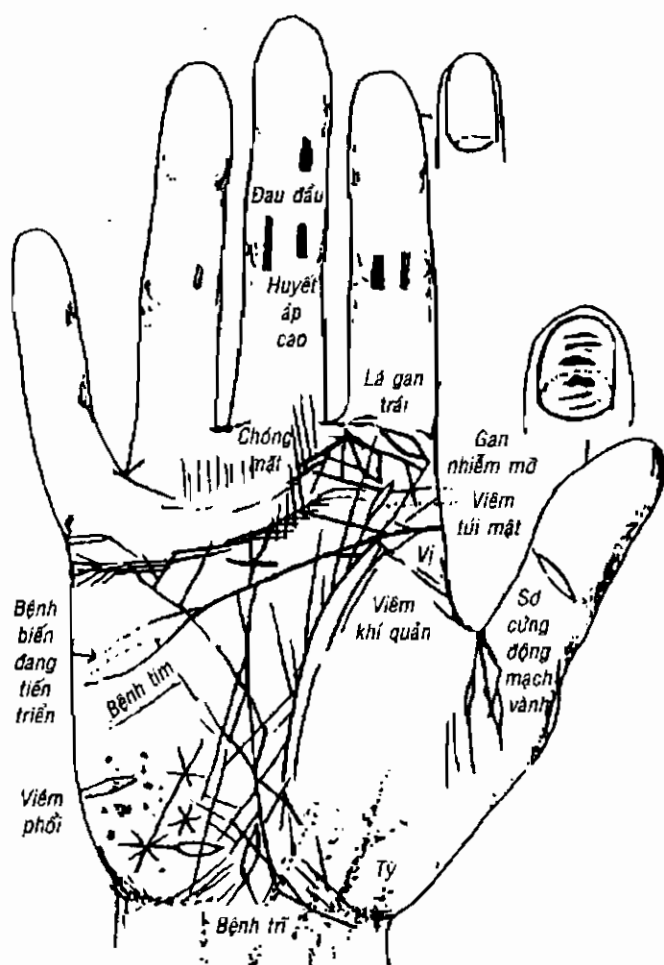
Hình 101: Bệnh lao phổi, khó thở, gan nhiễm mỡ, viêm túi mật, huyết áp cao, bệnh tim, viêm dạ dày mãn tính, viêm tiền liệt tuyến, bệnh trĩ, viêm phổi

đường "Ngọc trụ" của tay phải bị đứt đoạn, cho thấy sau này về già rất dễ bị trúng gió, nguy hiểm đến tính mạng.

(8) Đường vân trên móng tay của hai ngón tay cái rất to, những đường lồi lõm trên các móng tay rộng và dày, cho thấy toàn bộ hệ thống tiêu hoá bị viêm nhiễm, nặng nhất là đại tràng. Cổ tay phải có một đường gân xanh chạy qua gò "Kim tinh", đây là khu vực huyết đạo của lá lách, cho thấy lá lách đang có vấn đề. Tại huyết đạo của tụy ở phía dưới huyết đạo của dạ dày ở đầu đường sinh mệnh có một dấu hiệu hình chữ Y thể hiện có khả năng tuyến tụy đang bị viêm nhiễm.

(9) Phía dưới đốt thứ nhất của ngón cái có hai dấu hiệu hình chữ "O" giống như đôi mắt, được gọi là "mắt Khổng Tử" cho thấy mạch máu não bị tắc hoặc trúng gió, không phải là dấu hiệu của trí thông minh mà là do sử dụng não quá sức, làm cho não bộ mệt mỏi dẫn đến bệnh tật.

"Mắt Khổng Tử" trên thực tế là một đường vân báo hiệu cơ thể bạn có bệnh. Đường vân này xuất hiện từ đốt thứ nhất của ngón cái đến đốt thứ 2 của ngón trỏ, ngón giữa, ngón đeo nhẫn và ngón út. Trên mỗi đốt đều có một "mắt" thể hiện các ý nghĩa khác nhau. Do



Hình 101: Bệnh lao phổi, khó thở, gan nhiễm mỡ, viêm túi mật, huyết áp cao, bệnh tim, viêm dạ dày mãn tính, viêm tiểu liệt tuyến, bệnh trĩ, viêm phổi (tiếp)

đốt thứ nhất của ngón cái là đốt đầu tiên của bàn tay, nên đốt thứ nhất của ngón cái tượng trưng cho đầu trên cùng của động mạch cổ, là cơ quan cung cấp máu cho não bộ. Khi lượng mỡ trong máu quá cao rất dễ gây ra hiện tượng xơ cứng động mạch dẫn đến tắc động mạch, bệnh thiên đầu thống, đau đỉnh đầu. Khổng Tử dường như cũng qua đời vì loại bệnh này.

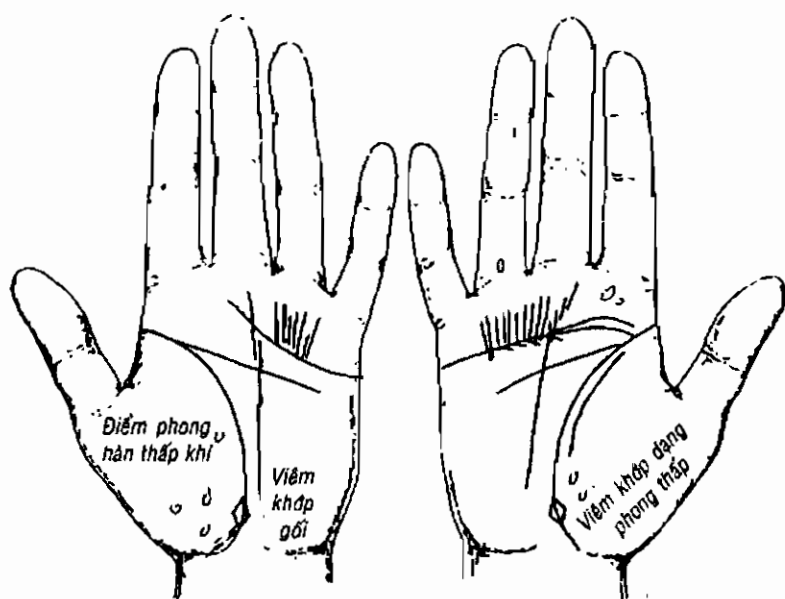
Nữ, 46 tuổi, giáo viên, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 21 tháng 4 năm 1995.

[Tướng mệnh]

(1) Trên ngón giữa và ngón út ở hai tay của cô ta đều có những vết trắng, cho thấy cô ta bị thiếu can xi, rất dễ dẫn đến các bệnh về xương cốt, ví dụ bệnh loãng xương.

(2) Trên tay có nhiều vết ngứa, cho thấy cô ta đã bị cảm lạnh và sống trong ẩm ướt từ rất lâu rồi.

(3) Tại vị trí huyệt đạo của đầu gối phía dưới đường sinh mệnh có một dấu hiệu hình bình hành, đây là biểu hiện của bệnh viêm khớp gối, do bệnh phong thấp gây ra. (Theo lời kể của bệnh nhân đã bị viêm hai khớp gối trong nhiều năm qua).

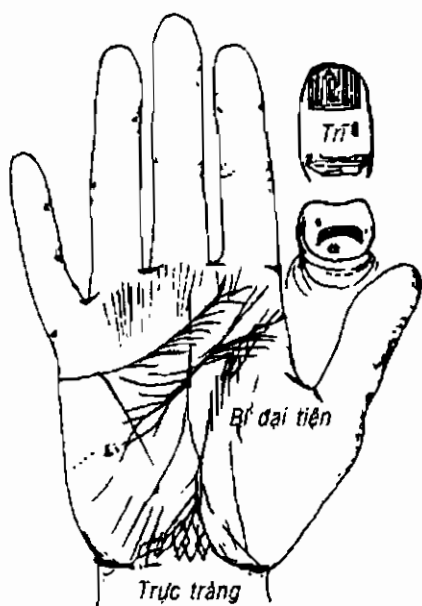


Hình 102: Viêm khớp gối

Nam, 50 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 1 tháng 2 năm 1996.

[Tướng mệnh]

(1) Phía dưới của ngón tay cái có vết màu xám, là vết tụ máu dấu hiệu của bệnh trĩ. Khi bệnh phát tác thì ở vị trí bụng của ngón tay cái và vết màu xám đó sẽ xuất hiện các vết đỏ hình hạt thóc hoặc có vết tím dưới da.



Hình 103: Bệnh trĩ

(2) Hoặc ở phía dưới đường trí tuệ nổi lên một nốt ban hình hạt thóc, hoặc dưới da có một vết ban màu xám hoặc màu trắng.

(3) Tại đường vân nhánh của đường sinh mệnh và vị trí ở gần cổ tay của đường "Ngọc trụ" có một dấu hiệu hình thoi hoặc một vài dấu hiệu hình thoi, cho thấy trực tràng (hậu môn) đang có bệnh.

(4) Nguyên nhân gây bệnh: Những người bị bệnh trĩ thường là do suy nghĩ quá nhiều, nóng trong, dương khí quá thịnh tạo nhiệt lượng quá lớn trong đường ruột. Do đó những người này thường ngủ ít, ham muốn chuyện gối chăn, luôn cần cù chịu khó, lao động quá sức,

chán ăn, hay nằm mơ, làm cho dây thần kinh thực vật hỗn loạn, làm cho đoạn đầu ruột non nối với dạ dày và đại tràng khô rát, kết lị, gây ra bệnh trĩ nội hoặc trĩ ngoại.

Nữ, Tô Văn Hoa, 39 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 23 tháng 11 năm 1994

[Tướng mệnh]

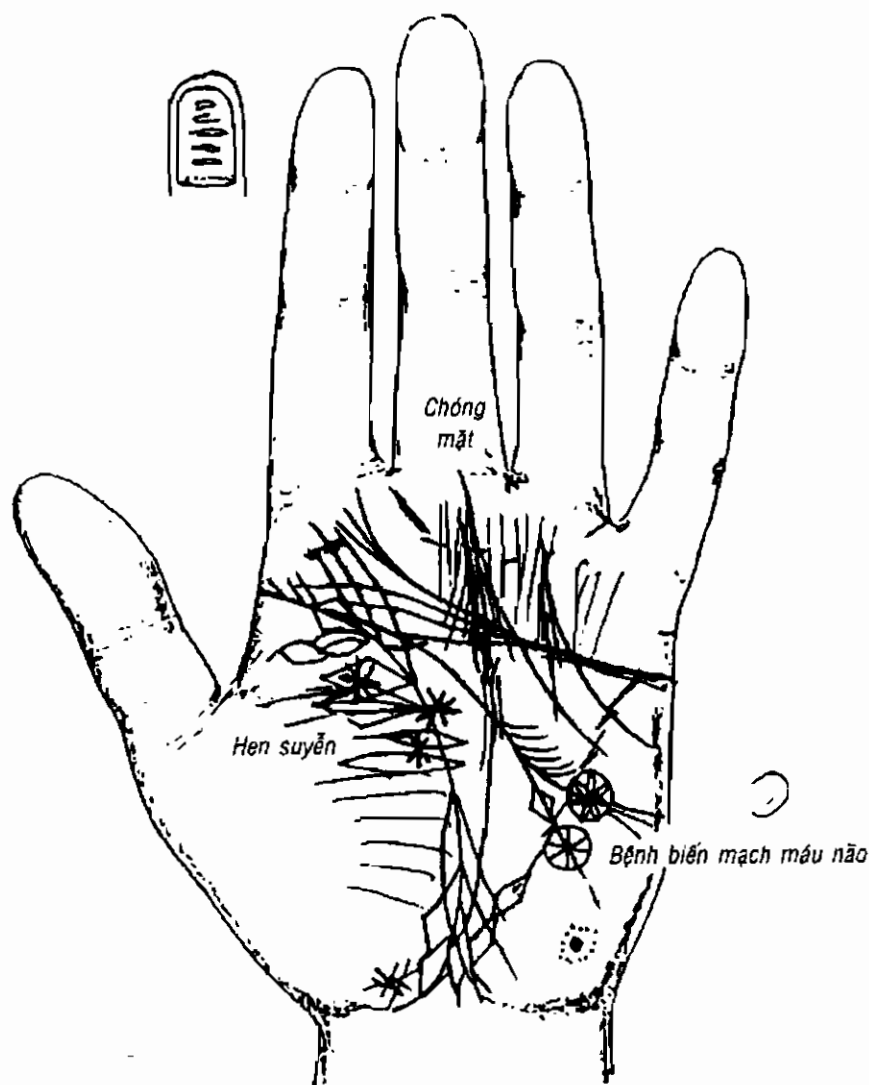
(1) Trên 10 móng tay đều có chỗ lõm lõm, cho thấy cơ thể có nhiều chỗ viêm nhiễm, chức năng suy giảm, khả năng miễn dịch kém.

(2) Các gò trong lòng bàn tay lõm xuống hoặc bằng phẳng, mềm

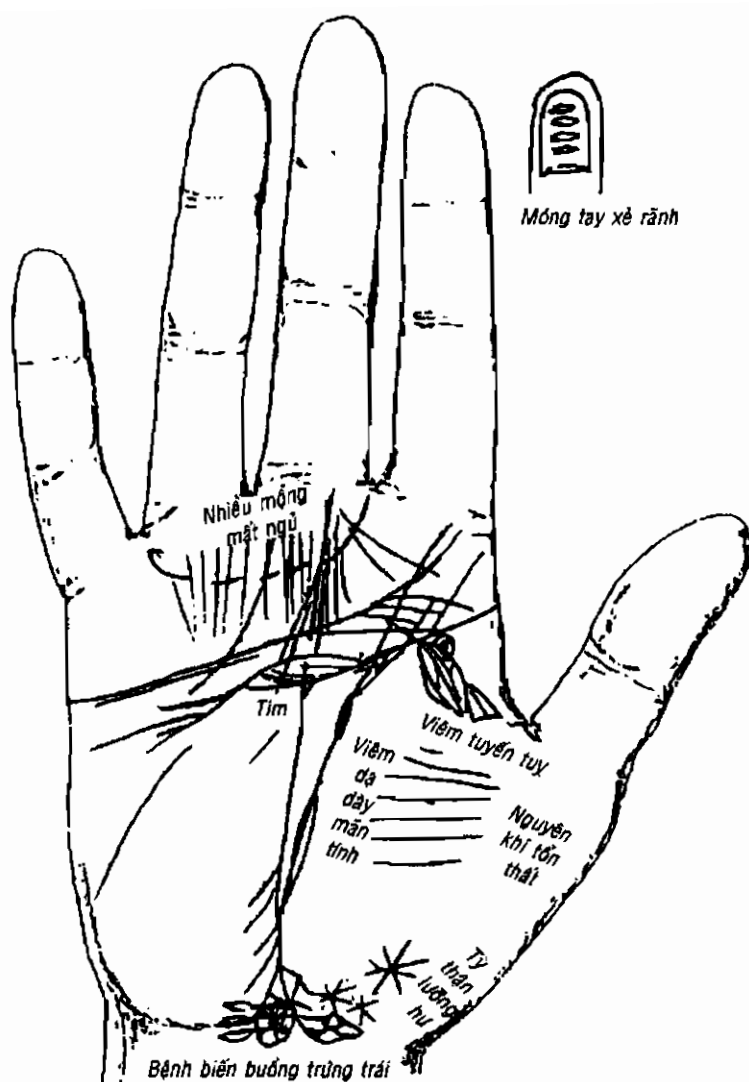
nhũn, nhất là gò ngón cái, ngón giữa và ngón đeo nhẫn đều mềm nhũn và không đàn hồi, toàn bộ bàn tay không có màu hồng của máu, tay giá lạnh, nguyên khí của toàn thân bị tổn thương.

(3) Khu vực huyết đạo của tuyến tụy có nhiều đường vân lớn cắt ngang cho thấy người này đã bị viêm tuyến tụy.

(4) Tâm thất trái và tâm nhĩ trái vốn có bệnh, lại thêm bệnh tật



Hình 104: Giảm béo dẫn đến các chức năng của cơ thể suy yếu, viêm tuyến tụy



Hình 104: Giảm béo dẫn đến các chức năng của cơ thể suy yếu, viêm tuyến tụy (tiếp)

của tâm thất phải và tâm nhĩ phải, làm cho lượng máu cung cấp vào tim không đủ, lượng máu quay trở lại tĩnh mạch ít.

(5) Lá lách yếu, toàn bộ hệ thống tiêu hoá bị viêm nhiễm, khả năng chịu lực của xương rất kém.

(6) Thận khí không đủ, trên ngón giữa của hai tay đều có vết trắng bạch, thiếu can xi, giòn xương, khớp xương hoạt động yếu.

(7) Viêm tử cung.

(8) Lá phổi phải có chỗ bị chảy máu, bị bệnh hen suyễn.

Nguyên nhân gây bệnh:

(9) Sử dụng phương pháp ăn kiêng hoặc nhịn đói để giảm béo, mỗi ngày 1-2 bữa, dẫn đến thiếu chất dinh dưỡng, chức năng của toàn bộ cơ thể suy yếu.

(10) Hay mơ mộng, đầy chất nghệ thuật, trong cuộc sống luôn sống theo lý tưởng và cầu toàn, giải quyết mọi vấn đề trong cuộc sống luôn bị tình cảm chi phối, sống khép mình, hướng về nội tâm, tự bằng lòng với tình trạng bệnh tật của mình, luôn theo đuổi những điều lãng mạn và hướng đến cái đẹp do đó luôn nhịn ăn hoặc ăn kiêng để giữ eo, làm tổn thương nguyên khí, bệnh tật đầy người.

Nữ, Vương Lệ Suông, 28 tuổi xem tay chẩn đoán bệnh ngày 18 tháng 11 năm 1995.

[Tướng mệnh]

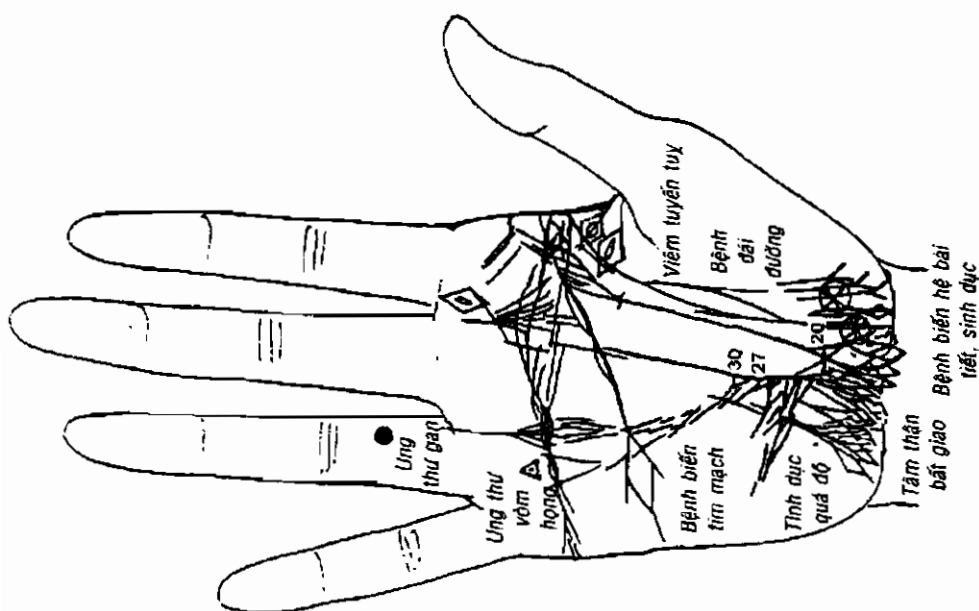
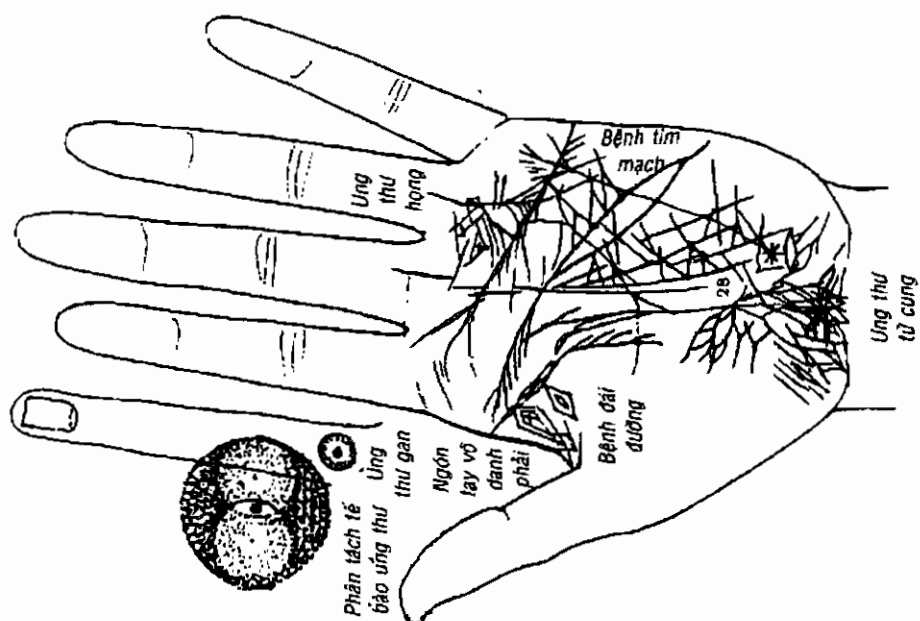
(1) Khoảng từ 20 - 27 tuổi, người phụ nữ này từng quan hệ chăn gối quá nhiều với bạn trai nên thận bị suy yếu, đồng thời gây ra một loạt bệnh nghiêm trọng: Viêm tuyến tụy, ung thư gan, ung thư cổ tử cung, bệnh tim...

(2) Dấu hiệu giới tính "Y" sắp xếp đan xen với các dấu hiệu bệnh tật như hình thoi, hình thoi trong lồng hình ô voan, hình sao và "O"... , trong đó xuất hiện tại vị trí huyết đạo của phần lưng, bộ phận sinh dục, hệ thống tiết niệu, nhất là vị trí huyết đạo của tử cung... cho thấy thận của người này yếu, hệ thống sinh dục có vấn đề.

(3) Nguồn sống và kinh tế của người phụ nữ này đều dựa vào nam giới, đa số là những người lớn tuổi lắm tiền, do đó đường tài lộc trong lòng bàn tay cô ta nối liền với đường Thái dương.

(4) Dấu hiệu hình thoi trong lồng hình ô voan xuất hiện tại vị trí "Miệng hổ" ở đầu đường sinh mệnh và dấu hiệu hình mũi tên chính là biểu hiện của bệnh viêm tuyến tụy. Nếu những dấu hiệu trên xuất hiện ở đoạn đứt quãng của đường sinh mệnh trên bàn tay trái hoặc xuất hiện tại đường vân lớn nằm giữa đường sinh mệnh thì đó là

**Hình 105-A: Tình dục quá độ dẫn đến thận suy kiệt.
Viêm tuyến tụy. Ung thư vòm họng.**



**Hình 105-B: Tình dục quá độ dẫn đến thận suy kiệt.
Viêm tuyến tụy. Ung thư vòm họng (tiếp).**

dấu hiệu của bệnh tiểu đường, hệ thống tiêu hoá kém, viêm đoạn ruột nối giữa ruột non và dạ dày hoặc viêm đại tràng.

(5) Tại gò "Mộc tinh" trên tay phải có dấu hiệu hình thoi trong lồng hình ô voan cho thấy gan đang bị bệnh trầm trọng, có thể là bệnh ung thư, điều này được thể hiện rõ ở vết màu xám xuất hiện ở phía dưới huyết đạo của gan trên ngón tay đeo nhẫn bên phải và vết ban tương ứng với vết ban nói trên nhưng nằm ở lưng của ngón đeo nhẫn. Dùng gương to để quan sát vết ban trên mặt của ngón đeo nhẫn có thể thấy nhiều vết ban nhỏ xung quanh dấu hiệu hình hạt đỗ xanh của bệnh viêm gan.

(6) Do phần mặt và bụng của ngón đeo nhẫn cũng chính là nơi có nhiều huyết đạo của yết hầu, do đó dấu hiệu hình tam giác xuất hiện phía dưới ngón đeo nhẫn của tay trái và dấu hiệu hình quả trám nằm trên đường "Thái dương" của ngón đeo nhẫn bên trái cũng như dấu hiệu hình chữ thập đều là biểu hiện của bệnh ung thư vòm họng.

(7) Trên đường trí tuệ có đường vân lớn cắt ngang cho thấy người này đang bị bệnh tim rất nặng.

Nữ, 37 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 27 tháng 7 năm 1996.

[Tướng mệnh]

(1) Phần giữa vòng Kim tinh phía dưới ngón giữa và ngón vô danh và khu vực biểu thị yết hầu trên đường Thái dương có một hình ô voan lớn giao với hình tam giác, điều này được tạo thành từ các hình phức tạp do bệnh biến trong người mà ra. Quan sát dưới kính lúp thấy ở giữa chòm vân này là một nhóm phân tách gồm các hình cầu có màu nâu thẫm, như hình 105. Có thể thấy các tế bào ung thư phân tách mang tính quy luật.

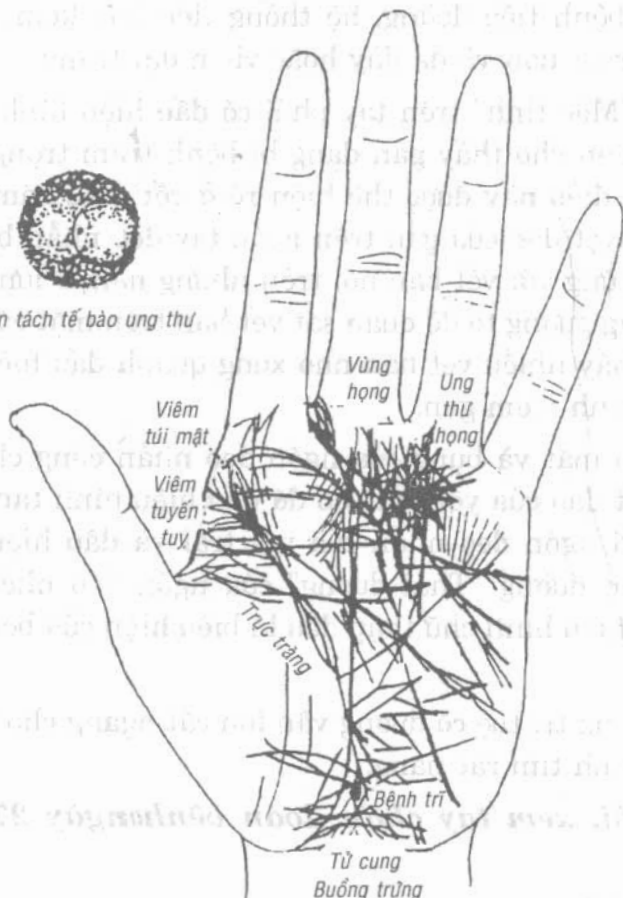
(2) Dấu hiệu hình thoi có chỉ ở giữa và hình cánh hoa ở dưới gốc ngón trỏ và ngón vô danh là biểu hiện ung thư đang mở rộng.

(3) Trong hình thoi bên trên gò Địa có một đốm đỏ, biểu hiện bên trong tử cung xuất hiện các khối u, buồng trứng bên dưới cũng có viêm nhiễm.

(4) Túi mật, tuyến tụy và khí quản đều có triệu chứng viêm. Thế



Phân tách tế bào ung thư

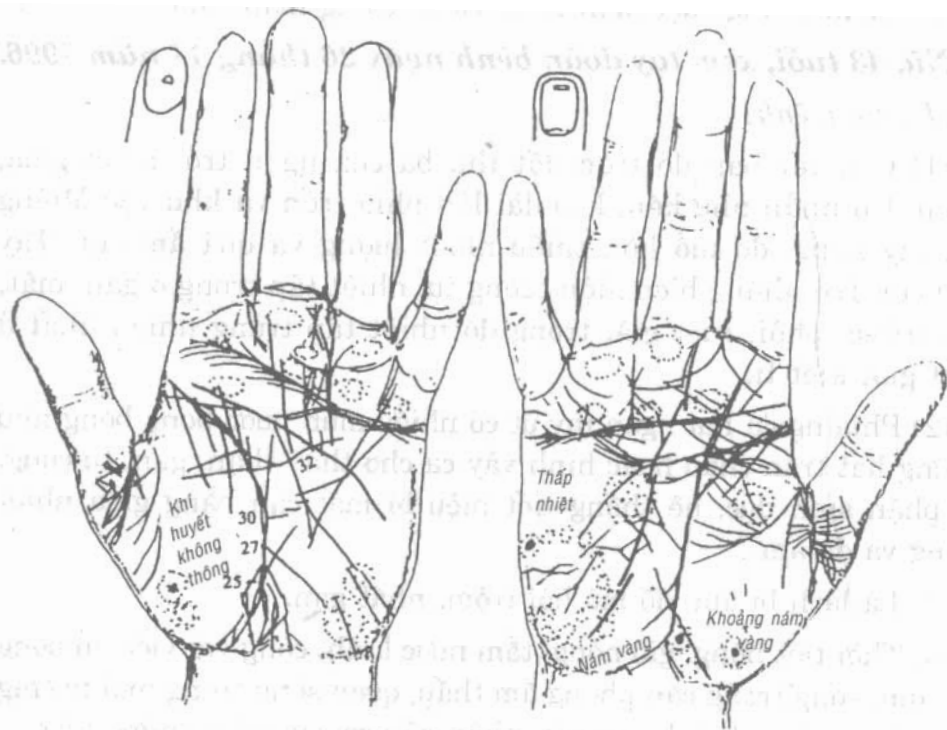


Hình 106: Điều trị hoá chất bệnh ung thư vòm họng, viêm túi mật, viêm tuyến tụy, bệnh trĩ, viêm buồng trứng và tử cung

hiện khả năng miễn dịch toàn thân đã suy giảm, vì vậy xuất hiện những biểu hiện viêm và suy thoái.

[Tướng mệnh]

(1) Hình màu đen trong hình 107 trên thực tế là những nốt màu vàng hình con kén và những mụn nước hình viên ngọc, ở chính giữa là một chấm màu đen, quan sát dưới kính lúp sẽ thấy có nhiều tầng lớp khác nhau cho thấy trong nội tạng của người này đang chứa nhiều mầm bệnh. Bên cạnh những vết ban này còn có nhiều điểm tụ máu chứng tỏ huyết đạo bị trúng gió, nội công ngoại kích dẫn đến các huyết đạo bị tổn thương, người này sống ở nơi thoáng gió, ẩm ướt hoặc đêm ngủ bất điều hoà quá lạnh...



**Hình 107: Phong hàn phong huyết. Thấp nhiệt nội thịnh.
Khí huyết không thông dẫn tới bệnh tật toàn thân.**

(2) Ngón tay út cong chứng tỏ người này đang bị bệnh tim phong thấp

(3) Các khớp của ngón đeo nhẫn phù sưng, bị bệnh viêm khớp do phong thấp.

(4) Cơ thể thiếu can xi, lưng và vai trúng gió, hông và đầu gối bị đau, không vận động mạnh được.

(5) Do sự tấn công của khí lạnh và phong thấp từ bên trong làm cho các huyết đạo bị tổn thương dẫn đến vai, khuỷu tay, đùi bị tê, tứ chi bị tê liệt. Khi ngủ không nên bật điều hoà, không được mở cửa sổ, nên thường xuyên tắm nắng.

(6) Ở lưỡi có vết răng, lở loét cục bộ, thiếu Vitamin C, B1, B2. Nên ăn nhiều hoa quả, rau xanh. Bổ sung chất Ca-rô-tin.

(7) Điểm tụ máu giảm đi, điểm chảy máu nhiều hơn, nên ăn nhiều lạc, vỏ lạc, đặc biệt là ăn quả hạch đào.

(8) Viêm đường ruột mãn tính, viêm xoang mãn tính.

Nữ, 43 tuổi, xem tay đoán bệnh ngày 26 tháng 11 năm 1996.

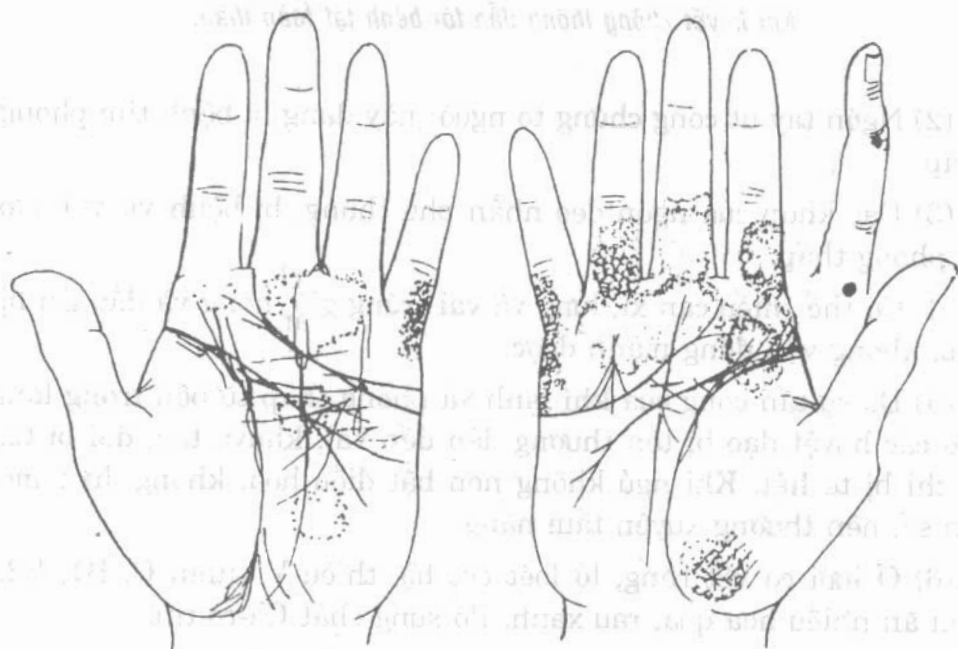
[Tướng mệnh]

(1) Các vết ban đỏ trên đốt thứ ba của ngón trỏ, ngón giữa, ngón đeo nhẫn như kén, kéo dài lên phía trên và khu vực Miệng hổ, tay nóng, đổ mồ hôi, thiếu nhiệt lượng và quá ẩm ướt. Tay trái cũng có những biểu hiện tương tự, nhiệt tập trung ở gan, mật, đại tràng, phổi, ruột già, trong đó nhiệt tập trung nhiều nhất ở ruột già, kiết lị.

(2) Phía ngoài hai ngón tay út có nhiều mụn nước bong bóng như những hạt trân châu hoặc hình vẩy cá cho thấy thận, gan, tử cung, bộ phận sinh dục, hệ thống tiết niệu bị mất cân bằng giữa nhiệt lượng và độ ẩm.

(3) Lá lách bị ẩm, đổ mồ hôi trộm, nhát gan.

(4) Thời tiết nóng, gió nóng, tắm nước lạnh, cộng với việc ăn uống đồ lạnh, sống trong căn phòng ẩm thấp, quen sống trong môi trường thoáng gió, điều hoà là nguyên nhân gây ra các triệu chứng trên.



Hình 108: Lá lách, dạ dày, phổi, thận bị viêm nhiễm

(5) Phương pháp điều trị: Uống thuốc bổ sung khí huyết cho lá lách, kiêng ăn uống lạnh, gió lạnh, uống nước ấm nóng, uống nước hồng trà, ăn những loại thực phẩm có màu đen và nâu, uống trà xanh vào mỗi buổi sáng sớm, bổ tỳ bổ thận. Những người mắc bệnh nói trên cần phải luôn giữ ấm cho ngực và bụng, chân tay nhất là vào mùa đông.

III. VÍ DỤ ĐIỂN HÌNH VỀ BỆNH TÂM LÝ THƯỜNG GẶP

Những ví dụ dưới đây chủ yếu xem xét từ góc độ tâm lý học, khảo sát những trở ngại, nguy cơ về tình cảm, tinh thần ý thức, hệ thống thần kinh dẫn đến sự hỗn loạn về chức năng sinh lý. Những bệnh tật nói trên chủ yếu là bệnh tâm lý, giao tiếp xã hội, sự theo đuổi ý thích của con người và sự biến đổi của các trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận, suy tư, ưu phiền, đau buồn, sợ hãi, bi ai... có thể dẫn đến những trở ngại về mặt tâm lý. Vai trò giao thoa giữa yêu và ghét ở đây có tác dụng rất lớn đối với trạng thái tâm lý của con người. Tình yêu, tình cảm, dục vọng, tình ái, tình đồng chí, tình bạn... đều có mức độ của nó, vượt quá mức độ ấy thì sẽ phản tác dụng. Do đó việc chẩn đoán và điều trị bệnh tâm lý chủ yếu là sự tự giải thoát của bản thân. Nhiệm vụ của người giải thích là chỉ ra nguyên nhân mắc bệnh tâm lý, giúp họ thoát khỏi trạng thái tâm lý ấy, lấy lại sự tự tin, lòng tự tôn, xây dựng cho mình đời sống tâm lý lành mạnh.

Biểu hiện của các dấu hiệu về bệnh tâm lý, chủ yếu thể hiện trên đường tình cảm, đường hôn nhân, đường quan hệ chần gối, vòng "kim tinh", đường kết bạn, đường giới tính, đường phản kháng.... Đồng thời thể hiện trên đường sinh mệnh và đường sức khỏe, liên kết với nhau thể hiện sự thay đổi theo từng năm. Do đó, mặt mã của cuộc sống là đối tượng quan trọng nhất của khoa học giải mã vận mệnh.

Ngoài ra, sự biến đổi thất thường của đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường tình cảm, đường hôn nhân, ví dụ các loại vân lớn trên bàn tay, đường vân hình dây xích, đường vân đứt đoạn, đường vân hình chữ Y nằm, chữ Y đứng, dấu cộng, dấu sao, hình thoi... khoảng

cách và độ dài của khu vực giao nhau giữa đường sinh mệnh và đường trí tuệ, độ cong của đường sinh mệnh, số lượng đứt đoạn, vị trí và độ cong xuống dưới của đường tình cảm... đều phải đặc biệt chú ý. Tổ chất tâm lý của người gặp trở ngại về tâm lý chủ yếu được thể hiện thông qua các mật mã sinh mệnh nói trên.

Một số gò trong lòng bàn tay cũng có ý nghĩa đặc thù đối với hệ thống tình cảm, cần phải đặc biệt chú ý. Gò Nguyệt thể hiện trí tưởng tượng, không tưởng, thần bí, linh cảm, trực giác, sức hút đối với người khác giới, đường trí tuệ cong kéo dài đến các ngón tay là khu vực của gò Nguyệt, trường hợp trên khu vực gò Nguyệt có nhiều dấu hiệu khác giới và trở ngại thì cần đặc biệt chú ý. Gò Kim tinh tượng trưng cho tình yêu, sự hoà thuận, đồng tâm, tính dục, đoàn kết, sức hút đối với người khác giới, vòng "Kim tinh" đạt đến sự hoàn mỹ rất có ý nghĩa về mặt tâm lý. Gò Thủy tinh tượng trưng cho tính dục, chức năng sinh dục, có quan hệ mật thiết đến các yếu tố tình cảm, gia đình, con cháu. Gò Địa chủ yếu thể hiện hệ sinh dục ở nam và nữ, tương tự gò Địa cũng có quan hệ mật thiết với các yếu tố tình cảm, gia đình, con cháu...

Những mật mã sinh mệnh nói trên cần phải quan sát toàn diện thì mới có thể tìm ra nguyên nhân gây ra những trở ngại tâm lý. Ở đây bàn nhiều đến vấn đề hôn nhân và tình yêu, bệnh tâm lý chủ yếu phát sinh từ đó. Phương pháp viết của cuốn sách này khác với các phương pháp chẩn đoán và điều trị bệnh tâm lý của các trường phái khác, cuốn sách lựa chọn phương pháp nói chuyện tâm sự, trực tiếp chỉ ra những sai lầm về mặt tâm lý cho người bệnh và cách thức giải quyết, đồng thời giải thích tổ hợp mật mã gây ra trở ngại về mặt tâm lý. Ở đây chủ yếu thể hiện mặt xã hội của con người, phối kết hợp giữa thuộc tính sinh lý và thuộc tính xã hội của sinh mệnh con người.

Nữ, Hà Ngọc Bình, 31 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 2 năm 1995.

Đây là túp người phụ nữ quý phái, trang nhã, đầy sức hấp dẫn, bàn tay thuộc mệnh "Kim" và hơi dài.

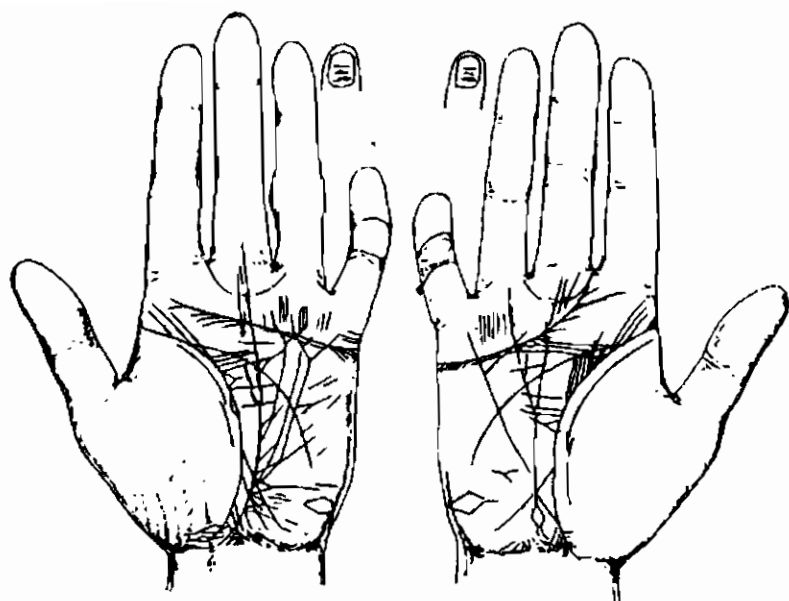
[Tướng mệnh]

(1) Hai tay có nhiều điểm nổi ban màu đỏ và màu trắng đan xen

nhau, phía dưới bên ngoài gò Nguyệt có hai dấu hiệu hình quả trám, trên móng tay của ngón đeo nhẫn có đường rãnh lõm màu vàng, cho thấy hiện tại người này đang bị viêm phổi do nóng trong, lá phổi trái bị viêm tương đối nặng, khí quản và yết hầu cũng có triệu chứng viêm nhiễm (Theo lời kể của bệnh nhân trước khi đi khám bệnh nhân bị ho liên tục).

(2) Ngón út của tay trái mềm và cong, đốt của ngón đeo nhẫn phù sưng, da trơn là dấu hiệu của bệnh phong thấp. Tay lạnh, trong người có khí lạnh và ẩm. Tôi hỏi cô ấy: "Có phải cô sống trong một căn phòng thiếu ánh sáng mặt trời không? Quanh năm ẩm thấp? Nơi sinh là một vùng đất thấp?" Cô ta trả lời: "Căn phòng tôi ở cả năm không thấy ánh sáng mặt trời, là nhà công vụ, chỉ có cái sân nhỏ là nhìn thấy mặt trời, nơi tôi sinh là một vùng đất thấp quanh năm ẩm ướt". Không khí ẩm thấp là một trong những nguyên nhân gây ra bệnh phong thấp, nặng hơn sẽ chuyển thành bệnh viêm khớp phong thấp. Khi đó cần phải cải tạo chỗ ở, thường xuyên tắm nắng, phòng ngủ phải thông gió, khi ngủ quay đầu về phía Nam, quay chân sang phía Bắc, đồng thời uống thuốc Đông y để bổ sung khí huyết.

(3) Đốt thứ hai của ngón út rất ngắn, chiều dài của ngón út cũng ngắn, đường vân trên khu vực gò Địa phía trên cổ tay sắp xếp lộn xộn và có hình quả trám, cho thấy hệ thống tiết niệu và hệ thống sinh dục của người này có vấn đề, có thể ảnh hưởng đến khả năng sinh dục (vô sinh). Nên đi khám phụ khoa (Theo lời kể của bệnh nhân, khi đi tiểu cô thấy đau và đã đi khám phụ khoa, bác sĩ nói hệ thống tiết niệu có vấn đề). Bệnh tật xuất phát từ phía bên phải có hai dấu hiệu. Bệnh phụ khoa có liên quan đến sinh dục, thêm vào đó bệnh nhân bị phong thấp nên rất khó thụ thai, mặc dù có thụ thai được nhưng cũng rất dễ bị sảy thai. (Tỷ lệ thụ thai là rất thấp, trên thực tế có khả năng vô sinh). Chú ý: Ngón út quá ngắn, cho thấy hệ thống sinh dục không hoàn thiện. Đoạn cuối của đường sinh mệnh xuất hiện một đường vân hình mũi tên, ngón út quá ngắn, đặc biệt là đốt thứ hai ngắn và nhỏ, đầu ngón tay cong thể hiện đời sống tình dục yếu. Phía dưới khu vực gò Thủy tinh, ở dưới góc của ngón út đường vân sắp xếp lộn xộn, đường vân trên gò Địa cũng sắp xếp lộn xộn, đây là biểu hiện của hiện tượng vô sinh ở nữ giới.



Hình 109: Viêm phổi, dấu hiệu của bệnh phong thấp, vô sinh

(4) Ở giữa đường sinh mệnh của tay trái có một đường vân lớn, cho thấy chức năng tiêu hoá của đường ruột kém, đường gân xanh phía dưới gò ngón cái bên trái lộ rõ, cho thấy tỷ lệ có vấn đề.

(5) Điểm cao nhất của gò ngón cái bên trái đầy đặn cho thấy khả năng sinh dục mạnh, nhu cầu tình dục lớn.

(6) Cuộc đời của cô ta chia làm ba giai đoạn:

Giai đoạn thứ nhất từ khi sinh ra đến khi 35 tuổi; Giai đoạn hai từ 36 tuổi đến 41 tuổi, Giai đoạn ba từ 42 tuổi đến 75 tuổi.

Khi còn nhỏ cô được gia đình giúp đỡ rất nhiều, 25 tuổi cô bắt đầu tự lập. Từ 22 - 26 tuổi là giai đoạn yêu đương, trong đó có hai người bạn trai khiến trái tim cô rung động. Một thời gian sau, chuyện tình cảm của cô rất thuận lợi, tuy nhiên trước khi quyết định đi đến hôn nhân thì người con trai rút lui. Lần thứ hai, lúc đầu cũng rất thuận lợi, nhưng ít lâu sau cũng dừng lại. Một thời gian sau, một người khác đến với cô ta và cô ta đã nhận lời, hai người yêu nhau, nhưng hai năm sau thì chia tay. Giữa hai người xuất hiện người thứ ba, nhưng cũng chỉ yêu trong một thời gian ngắn. Từ 27 - 33 tuổi, là thời kỳ khó khăn trong tình cảm của cô ta, từ 27 - 31 tuổi là lần

thứ ba, tiếp đó lại xuất hiện người thứ tư khiến cô ta rung động trái tim, từ 31 - 33 tuổi, khả năng có một người con trai kết hôn với cô ta là rất lớn, nhưng cũng gặp nhiều khó khăn. Nếu như hai cơ hội này cũng trôi qua thì đến tuổi 35 cô vẫn còn một cơ hội nữa. Nếu tiếp tục bỏ lỡ thì sẽ rất khó và nguy cơ sống độc thân là rất cao. Một số người đến với cô ở độ tuổi 31 - 35 đều lớn hơn cô khoảng 7 - 8 tuổi, rất có thể cô sẽ yêu một người lớn tuổi hơn mình, người như vậy cũng dễ được cô chấp nhận hơn.

Trong sự nghiệp cô là người có ý chí tự thân phấn đấu, phấn đấu suốt đời. Lúc 30 tuổi có ý tưởng làm một việc gì đó nhưng đến năm 34 tuổi vẫn không thành, cô không cam tâm chịu đựng mà tiếp tục phấn đấu. Từ năm 35 tuổi cô mới bắt đầu kết thúc chuyện tình cảm, và thoát ra khỏi sự giày vò về tình cảm, tập trung cho sự nghiệp, trong khoảng từ 38 - 41 tuổi, gần như mỗi năm cô phải chuyển sang công việc mới, sau đó mới tìm được cơ hội phù hợp với mình. Năm 42 tuổi mới xác định được phương hướng sự nghiệp cụ thể từ đó mới có thể bắt đầu sự nghiệp một cách ổn định.

(7) Những người mạnh mẽ thường có ý tưởng siêu phàm (lòng bàn tay thường có đường vân linh cảm hình chữ thập) và có tố chất nghệ thuật, tự tin, giàu tính sáng tạo, suy nghĩ chín chắn, giàu ý tưởng, là người trí tuệ, có thể làm thư ký, cố vấn, ngoại giao, quan chức, kinh doanh, văn hoá sẽ phát huy được tài năng.

(8) Những người quá trọng tình cảm, nỗ lực chịu khó, thường bị tình cảm chi phối trong mọi việc, lòng tự trọng rất cao, trong tình yêu thường lý tưởng hoá, theo đuổi sự hoàn mỹ, yêu cầu cao và mang tính hiện thực.

Nữ, sinh năm 1963, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 10 năm 1990.

Người phụ nữ này mặt trắng bạch, bụng to, tay nhiều mồ hôi, da xám, vẻ mặt buồn rầu rất đáng thương. Tay thon và dài, có nhiều điểm lồi lõm, móng tay trắng.

[Tương mệnh]

Bác sĩ: Hệ tiêu hoá, hệ hô hấp kém. Tâm thất phải và trái đều có bệnh, cho thấy đường máu não cũng có vấn đề, hai bên đầu rất đau. Nguyên nhân là do di truyền, từ nhỏ đã có bệnh này, hiện tại

là thời gian phát bệnh, trước và sau năm 25 tuổi là thời kỳ cao điểm của bệnh, 35 - 50 tuổi là giai đoạn cao điểm của các bệnh khác, rất dễ trúng gió. Mất ngủ thường xuyên, hay nằm mơ. Chức năng của thận kém, hệ thống tử cung có vấn đề, máu lạnh, tử cung hàn, kinh nguyệt không đều.

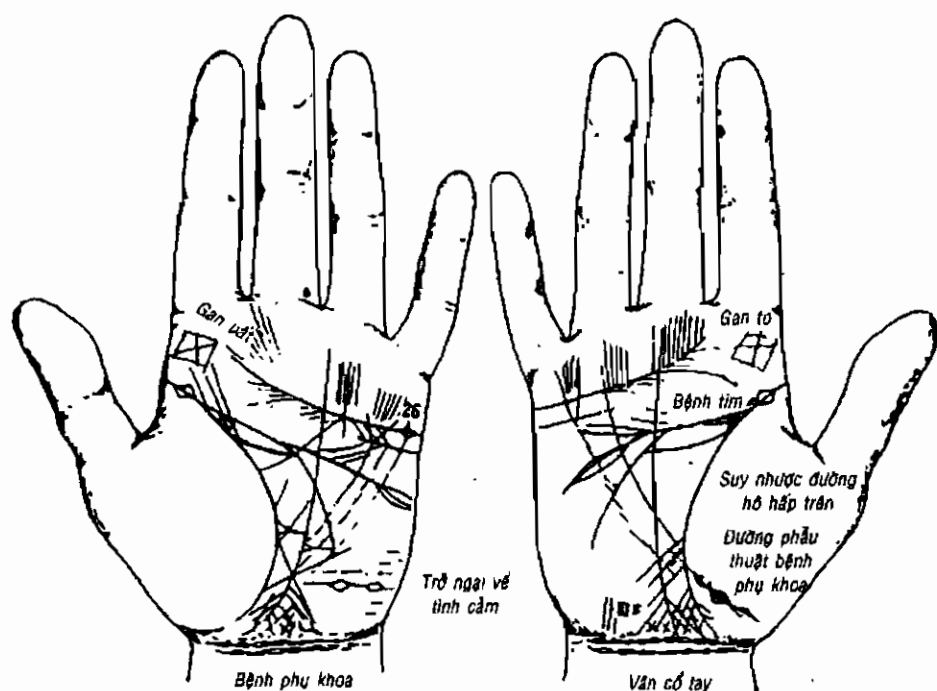
Bệnh nhân: Tất cả những bệnh trên tôi đều mắc phải, ngủ không ngon, mơ ác mộng. Đỉnh đầu đau, đau dữ dội không chịu nổi, huyết Thái dương cũng đau, tắc kinh, đau lưng.

Bác sĩ: Xin hỏi cô năm nay bao nhiêu tuổi?

Bệnh nhân: 26 tuổi.

Bác sĩ: Cô có biết nguyên nhân bị tắc kinh không?

Bệnh nhân: Tôi đã đi khám ở nhiều nơi, mỗi bác sĩ nói một nguyên nhân khác nhau, có người nói là do khí huyết và thận bị tổn thương, người thì nói là do hoóc-môn giới tính nữ không đủ, cần phải uống thuốc bổ sung hoóc-môn giới tính nữ, nhưng cũng vẫn không thấy đỡ.



Hình 110: Vì thất tình mà mất kinh (âm thận bất giao)

Bác sĩ: Theo tôi, khí huyết và thận khí của cô bị tổn thương, nhưng uống thuốc bổ sung hoóc-môn giới tính nữ vẫn không trị được bệnh của cô. Hiện tại cô thường xuyên bị mất ngủ, làm cho dây thần kinh thực vật bị rối loạn, do đó nhiệt năng trong cơ thể tăng (mặt lưỡi trắng bạch, lưỡi nhỏ, đầu lưỡi đỏ rực), nhiệt lượng ở phổi quá cao, chán ăn, tỳ vị suy nhược, làm suy giảm chức năng hấp thụ của đường tiêu hoá. Khí không đủ để chuyển hoá chất dinh dưỡng cần thiết trong cơ thể, làm cho thận khí bị tổn thương, kinh nguyệt không đều. Khả năng giải độc của gan và mật giảm, khả năng giải độc của thận suy giảm. Cô là một người rất nhiệt tình, tham việc, do đó tinh thần luôn căng thẳng. Cô không biết cách biểu đạt tình cảm, nhưng cô là người giàu tình cảm, sống nội tâm, tăng thêm gánh nặng cho tim và não.

Bệnh nhân: Vậy tôi phải làm thế nào?

Bác sĩ: Tôi cũng muốn nói đến vấn đề này. Mỗi tình đầu của cô trong khoảng thời gian từ 22 - 26 tuổi bị thất bại, bị tổn thương rất nặng về tình cảm, làm cho cô bị sốc. Tình yêu của cô lúc đầu rất thuận lợi, nhưng sau đó nảy sinh hai trở ngại khó có thể khắc phục được, cuối cùng bị thất bại. Cú sốc về tinh thần này có khả năng là nguyên nhân chính khiến cô bị tắc kinh.

Bệnh nhân: Đúng vậy, 4 năm trước, khi tôi còn học đại học, có yêu một người bạn cùng học, lúc đầu rất thuận lợi, giống như lời ông nói, sau hai lần mâu thuẫn, không giải quyết được chúng tôi phải chia tay, từ đó tôi bị tắc kinh.

Bác sĩ: Trở ngại về tâm lý là nguyên nhân chính của hiện tượng tắc kinh, do đó tôi khuyên cô trước tiên phải giải toả tâm lý ưu phiền của mình, tìm một bạn trai khác. Đương nhiên không nên tìm một người bạn trai như trước đây mà phải tìm một người khác và phải thay đổi môi trường. Tôi thấy cô có ba cơ hội xuất ngoại, hiện tại đang có một cơ hội, có phải cô đang chuẩn bị làm thủ tục?

Bệnh nhân: Đúng vậy, tôi đang làm thủ tục, thay đổi trạng thái tâm lý và cách sống, theo ông tôi có thể thành công được không?

Bác sĩ: Trước mắt có một số rắc rối, nhưng không nên lo lắng, nếu đi được cô sẽ thành công.

Bệnh nhân: Tôi gặp một số rắc rối trong quá trình làm hộ chiếu, hiện đang đợi.

Bác sĩ: Tôi phải nhắc cô, sau này có thể cô sẽ phải phẫu thuật một lần, có thể là ở phần bụng, có liên quan đến bộ phận sinh dục.

Bệnh nhân: Tôi cũng có cảm giác như vậy.

Nguyên nhân gây bệnh:

Người phụ nữ này luôn buồn rầu, lo lắng, mặt mày nhăn nhó, nhưng rất nhã nhặn, thuộc tuýp người quý phái. Bị kịch trong tình yêu của cô ta bắt nguồn từ nhược điểm quá trọng tình cảm, cố chấp. Cố chấp không phải là việc xấu, nhưng là do quá yêu, ích kỷ trong tình yêu. Nhưng cô ta thiếu tâm lý đề phòng, thiếu khả năng ứng phó linh hoạt, nên sau khi bị sốc không dám nói với người khác, vì cho rằng như vậy sẽ rất xấu hổ. Do đó, tâm lý bị tổn thương. Nếu tình trạng đó kéo dài, đúng vào thời kỳ kinh nguyệt, rất có thể sẽ làm cho chức năng của hệ thống sinh dục bị đảo lộn dẫn đến hiện tượng tắc kinh. Do tắc kinh nên cô ta luôn lo lắng, hoài nghi bản thân mình mắc bệnh trầm trọng về phụ khoa, không sinh nở được. Tâm lý lo lắng đó làm cho tinh thần của cô ta càng căng thẳng hơn, kinh nguyệt càng không đều, trong lòng cô ta càng sợ hãi, cô ta càng buồn rầu và đau khổ. Tâm khí không hài hoà, ăn uống không ngon, dẫn đến cơ thể thiếu chất dinh dưỡng, sinh khí không đủ, làm tổn thương thận khí, rất khó có kinh. Các bác sĩ khuyên cô ta nên uống hoóc-môn giới tính nữ không điều trị dứt điểm nguyên nhân gây bệnh, không xuất phát từ lập luận biện chứng của y học phương Đông. Dấu hiệu trong lòng bàn tay của cô ta cho thấy nguyên nhân gây ra hiện tượng tắc kinh không phải là do sinh lý mà do tâm lý bị tổn thương, giải toả được tâm lý đó, bệnh tình sẽ thuyên giảm.

Bệnh nhân: Từ trước tới nay tôi chưa từng gặp người đàn ông nào biết quan tâm chia sẻ như ông, cũng không ai biết được bí mật và nỗi đau trong lòng tôi, không ngờ chỉ xem tay mà ông có thể biết được tất cả. Tôi muốn khóc nhưng không khóc nổi, muốn hét lên nhưng không hét được, thậm chí có lúc tôi muốn tự sát. Tôi phải làm sao đây?

Bác sĩ: Cô nên hẹn một người bạn nữ đến một nơi yên tĩnh, có

núi, có rừng cây và một thảo nguyên rộng bao la, để dạo bước và hoà mình với thiên nhiên, sau đó gục đầu vào trong vòng tay của cô bạn gái, và khóc như một đứa trẻ hoặc hết to. Hết cho quên hết mọi chuyện, chạy nhảy tự do cho thoả thích, nỗi buồn trong lòng cô sẽ hết. Cô có thể thử làm theo cách của tôi, tôi cũng đã làm như vậy và rất hiệu quả.

Bệnh nhân: Tôi nên chữa bệnh trước hay nên kết hôn trước?

Bác sĩ: Tất nhiên là nên trị bệnh trước. Bệnh của cô là bắt nguồn từ tâm lý, phương pháp trị bệnh chính là ba điều mà tôi vừa nói với cô, nó sẽ phát huy tác dụng đối với bệnh của cô. Tại sao cô không nên kết hôn trước? Bởi vì trong khi cú sốc tình cảm trước đây của cô chưa nguôi ngoai, hình ảnh người bạn trai cũ của cô vẫn hiện hữu trong tâm trí của cô, nó rất khó quên và cô không thể quên ngay được, hơn nữa trong cuộc sống hàng ngày, chồng cô chẳng may có những lời lẽ chạm đến tình yêu cũ của cô rất có thể cô sẽ nổi cáu làm rạn nứt hạnh phúc. Mặt khác, do cô bị tắc kinh trong một thời gian dài, hình thành sự tự ti, xấu hổ của người phụ nữ, khiến cuộc sống rất khó có thể hạnh phúc.

Bệnh nhân: Đúng vậy, tôi luôn cảm thấy xấu hổ với bạn bè của mình, nhìn người khác có đôi có lứa tôi luôn thấy chạnh lòng và nhớ lại chuyện tình cảm trước đây.

Bác sĩ: Ngoài ra, tắc kinh chứng tỏ khả năng sinh dục của cô chưa bình thường, một người vợ không thể sinh nở sẽ là gánh nặng đối với người chồng, điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chuyện phòng the, tình cảm của hai người sẽ rất khó hoà hợp, có thể trước mắt cô chưa nhận ra điều này. Bi kịch của nhiều gia đình đều liên quan đến đời sống tâm lý, đời sống phòng the và việc sinh con cái của hai vợ chồng. Do đó, về cơ bản và vì lợi ích lâu dài trước tiên bạn nên khôi phục nguyên khí, lấy lại sức khoẻ của một người phụ nữ bình thường. Lúc này, cô có thể trở lại một người phụ nữ khoẻ mạnh bình thường, được hưởng hạnh phúc mà mình vốn được hưởng.

Một bác sĩ tâm lý phải đặt mình vào hoàn cảnh của bệnh nhân, tâm sự chân thành với họ, giúp họ nhận ra chính mình và yêu cuộc sống hơn.

Nam, 55 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 27 tháng 2 năm 1995.

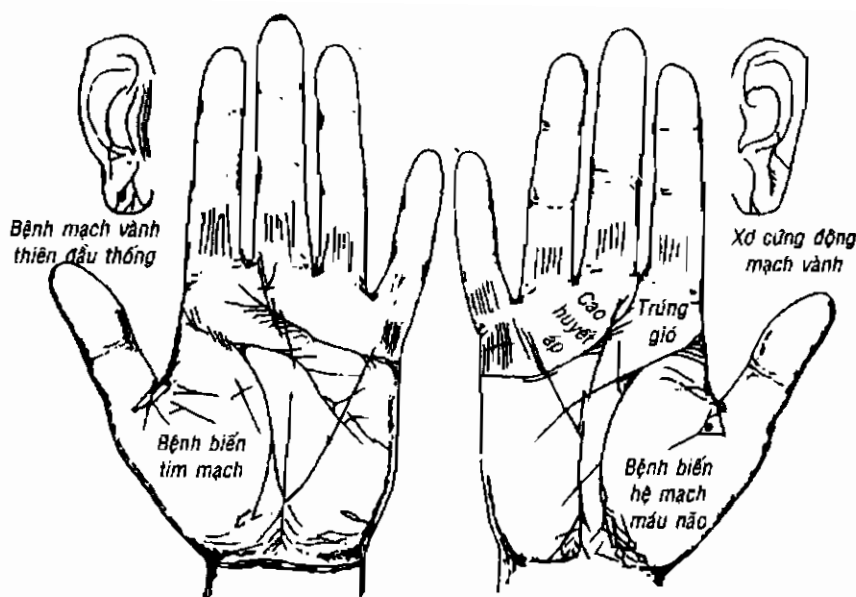
Đây là một bệnh lý hiếm thấy. Trên đầu của anh ta có nhiều máu, da đầu mềm nhũn, phù thũng, môi thâm, hai tai chảy xuống, hố mắt sâu, lưỡi phồng lên, mặt lưỡi trắng bạch, hai tay đỏ rực, các vết ban đỏ nổi khắp bàn tay, từ đó có thể thấy phổi, thận, tim và não của anh ta bị bệnh nghiêm trọng.

[Tương mệnh]

(1) Anh ta bị bệnh tim, động mạch bị xơ cứng, mỡ máu cao, hai bên đầu đều có hiện tượng thiên đầu thống theo từng cơn, nặng nhất là bên phải, đầu đau như bị kim châm. (Theo lời kể của bệnh nhân, năm 1976, cậu ta vào viện điều trị một năm, ba chỉ số đều cao, tiêm 100 mũi mới hết đau).

(2) Nhưng chưa trị tận gốc, khi anh ta ở vào độ tuổi từ 60 - 65, rất có thể sẽ bị xuất huyết não, chỗ bị bệnh có thể bắt đầu từ bên phải, từ 55 - 57 tuổi bắt đầu có dấu hiệu. Anh ta có thể thấy dấu hiệu đó ở các gò của tay phải, cuối đường tình cảm có một đường vân lớn đang hình thành, hiện tại chưa rõ ràng. Khi dấu hiệu này rõ nét rất có thể anh ta sẽ bị xuất huyết não. Ở phía trên đỉnh của đường sinh mệnh của tay trái cũng có dấu hiệu tương tự như vậy. Nếu như hiện tại anh ta vẫn tiếp tục bị đau đầu do thiên đầu thống hoặc hai bên đầu đều đau, khí huyết xung lên đỉnh đầu từ huyết thái dương ở hai bên lên chính giữa đỉnh đầu thì đó chính là dấu hiệu của hiện tượng trúng gió, nhìn sắc mặt của anh ta thì hiện anh ta đang bị chứng bệnh này. (Theo lời kể của bệnh nhân, đúng là có chứng bệnh này, bác sĩ ở bệnh viện cũng nói sau này về già rất có thể sẽ bị trúng gió).

(3) Tôi chỉ vào dấu hiệu hình "#" trong số những vết ban màu xám sấp sếp lộn xộn ở phía dưới ngón cái của tay phải, tôi buột miệng nói, bệnh tim của cậu là do hiện tượng thất tình gây ra, đó là mối tình "thanh mai trúc mã" với một người bạn thuở nhỏ của cậu, cậu yêu cô ấy, cô ấy cũng yêu cậu, rất thuận lợi, nhưng do không hợp nhau, nên không đi đến hôn nhân làm cho cậu vô cùng đau khổ, khiến cho cậu bị đau tim, tinh thần hoảng loạn, bệnh của cậu cũng từ đó mà ra, câu chuyện này xảy ra khi cậu khoảng 20 tuổi. (Theo



Hình 111: Thất tình gây ra bệnh tim, sỏi niệu đạo, xuất huyết não

lời kể của bệnh nhân, năm 18 - 20 tuổi, tôi và cô ta gặp phải một số rắc rối về mặt tinh thần, cô ta là tín đồ Thiên chúa giáo, tôi không theo đạo, nếu tôi kết hôn với cô ấy, tôi phải theo đạo Thiên chúa, nhưng mẹ tôi phản đối kịch liệt, cuối cùng chúng tôi phải chia tay nhau, sau này cô ấy trở thành diễn viên).

(4) Nhưng ở cạnh vị trí đó trên tay trái còn có hai dấu hiệu hình chữ "Y". Đồng thời phải tìm xem trên đường tình cảm và đường trí tuệ có hay không dấu hiệu tương tự như vậy? Cuối cùng tôi phát hiện ra ở vị trí tuổi 31 - 33, có hai dấu hiệu khác giới liền nói với anh ta: "ở tuổi 31 - 33, cậu vẫn còn hai cơ hội tốt, một cái thời gian ngắn, còn một cái thì thời gian dài hơn, đó là sự kế tiếp của chuyện tình cảm năm cậu 20 tuổi, bù đắp lại những gì cậu đã mất và thổi bùng lên khát vọng tình yêu trong con người cậu, nhưng vẫn không đi đến hôn nhân được, tinh thần của cậu lại bị tổn thương, có đúng không? (Theo lời kể của bệnh nhân, trong khoảng từ 31 - 33 tuổi, quả nhiên có chuyện đó, câu chuyện tình yêu có thời gian dài hơn đó là tình yêu giữa tôi và một bác sĩ). Cậu là người trọng tình cảm, nên dấu hiệu trên đường tình cảm là dấu hiệu của bệnh não hoặc bệnh tim, nhưng nó rất kỳ lạ, lần đầu tiên tôi nhìn thấy dấu hiệu này".

(5) Xem tay phải của anh ta có thể thấy ở khu vực gò Địa có nhiều dấu hiệu hình quả trám, khu vực tương tự ở tay trái cũng có nhiều dấu hiệu như trên, hơn nữa ở gò ngón út có đường vân ngang, cho thấy hệ thống tiết niệu có vấn đề, nặng nhất là phía bên trái. Quan sát phía dưới giáp với phần gò Địa của tay phải có ít nhất ba dấu hiệu của bệnh, phải tiến hành ba lần phẫu thuật, đây là dấu hiệu của hiện tượng sỏi tiết niệu, nhất là đối với những người có tiền sử bệnh sỏi thận và sỏi tiết niệu. (Theo lời kể của bệnh nhân, anh ta bị đau ở bên trái, lúc đầu chỉ cho rằng đau hông bình thường và vào viện để điều trị, khi đó mới phát hiện ra sỏi tiết niệu và sỏi thận, ở vào khoảng tuổi từ 45 - 46 tuổi).

(6) Khu vực tuổi 40 - 46 trên đường sinh mệnh có một đường vân to, thể hiện tính lâu năm của bệnh.

*** Chú ý**

Những mật mã về sinh mệnh được thể hiện trên tai và hai bàn tay đều có giá trị nghiên cứu cao, có thể dự báo rất nhiều vấn đề về bệnh tật của con người. Những độc giả có tính linh cảm cao có thể học được rất nhiều từ cuốn sách này. Gò ngón cái cao hơn gò các ngón khác, màu sắc của ngón trở hồng hoặc xám đều là biểu hiện của bệnh nhiễm độc gan hoặc bệnh xuất huyết não, bệnh nhân hay bị đau đầu, chóng mặt, huyết áp cao, viêm gan... Nếu như, gò của ngón giữa có vân hình dấu sao (*) hoặc hình chữ thập và rất nhiều đường vân nhỏ đan xen nhau, ngón tay có màu hồng hoặc vừa hồng vừa xanh, là dấu hiệu của bệnh huyết áp cao, động mạch não xơ cứng hoặc tắc động mạch não.... Bộ phận sụn nhô lên che ngoài lỗ tai khúc khuỷu, kéo dài đến gần dái tai là biểu hiện của bệnh tim, độ chính xác tương đối cao. Do bệnh tim có thể gây ra những biến chứng rất nguy hiểm nên người ta thường rất chú ý đến các dấu hiệu của bệnh tim trên tay và tai của người bệnh.

Nam, Tề Quốc Hoa, sinh tháng 6 năm 1942, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 5 năm 1989

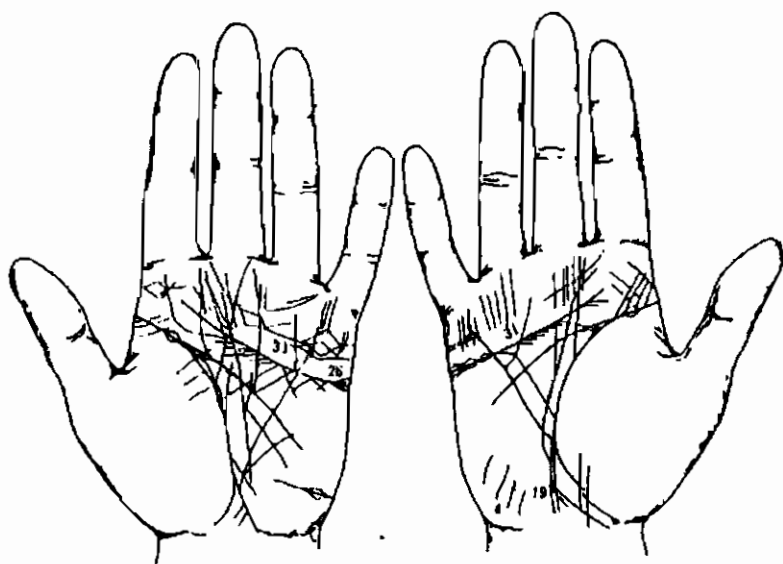
[Tướng mệnh]

(1) Quan sát bàn tay của anh ta có thể thấy chức năng của hệ tiêu hoá, đoạn ruột nối giữa ruột non và dạ dày, ruột non... bị rối loạn là do hiện tượng mất ngủ, dây thần kinh thực vật bị rối loạn gây ra.

(2) Sau 50 tuổi, do quá mệt mỏi nên rất dễ bị bệnh liên quan đến gan hoặc mắt.

(3) Năm 19 tuổi đã yêu 4 cô gái và đã "bắt cá hai tay" với hai trong 4 cô gái ấy, kết quả là đến năm 26 tuổi phải kết hôn với một trong hai cô gái ấy, không từ chối được. Điều này được thể hiện ở dấu hiệu hai hình thoi nối liền nằm trên đường tình cảm của tay trái và dấu hiệu hình thoi trên đường tình cảm của tay phải, tuy nhiên quan hệ với cô gái còn lại vẫn được duy trì cho đến năm 31 tuổi, ở khoảng giữa của hai dấu hiệu hình thoi có dây hai đầu có một dấu hiệu hình quả trám (tức là chỉ cô gái thứ hai) và mối quan hệ này kết thúc vào năm 31 tuổi.

(4) Phân tích trên đường vân tay có thể thấy thực tế anh ta rất yêu cô gái thứ hai, tình cảm đối với cô gái thứ nhất (có quan hệ tình dục trước) không phải là quan hệ yêu đương, nên sau khi kết hôn quan hệ giữa hai người không hoà thuận, tình trạng này kéo dài đến năm 46 tuổi, từ năm 46 - 50 tuổi lại xuất hiện nguy cơ mới về tình cảm. Do vậy, trên đường tình cảm ở độ tuổi từ 31 - 50 xuất hiện một đường vân lớn cắt ngang qua đường tình cảm, chứng tỏ tình cảm và hôn nhân của anh ta bị cắt đứt, đoạn đứt này không thể nối liền được, cũng có nghĩa là chuyện tình cảm của anh ta trở về con số "0".



Hình 112: Tinh thần phân liệt

Do hai người đã là vợ chồng về mặt pháp luật, cùng đi trên một con đường, cùng má ắp tay kề, cùng sống chung với nhau nhưng không có tình cảm với nhau.

(5) Đường tình duyên trên hai tay, cơ bản giống nhau, các đường tình cảm tạo thành hình bình hành, điều đó cho thấy đôi vợ chồng này cả đời rất khó hoà hợp.

(6) Do đó, người chồng tất yếu sẽ có nhu cầu tình cảm bên ngoài, thể hiện rõ ở tuổi 32 - 46 và từ 46 - 50. Đồng thời, bắt đầu từ tuổi 40, toàn bộ sức lực dồn hết vào sự nghiệp nên phải chung sống cả đời không có tình cảm với vợ.

(Người nam giới này công tác tại một đoàn kịch, và là một nhà nghệ thuật, anh ta đã nghiên cứu ra tranh đá cuội và đã rất thành công trong lĩnh vực này, tác phẩm của anh ta được bán rất nhiều ở nước ngoài, tuy nhiên trong lĩnh vực tình cảm, anh ta không phải là người may mắn).

Nam, Phùng Thiên Tường, cán bộ, 39 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 7 năm 1989

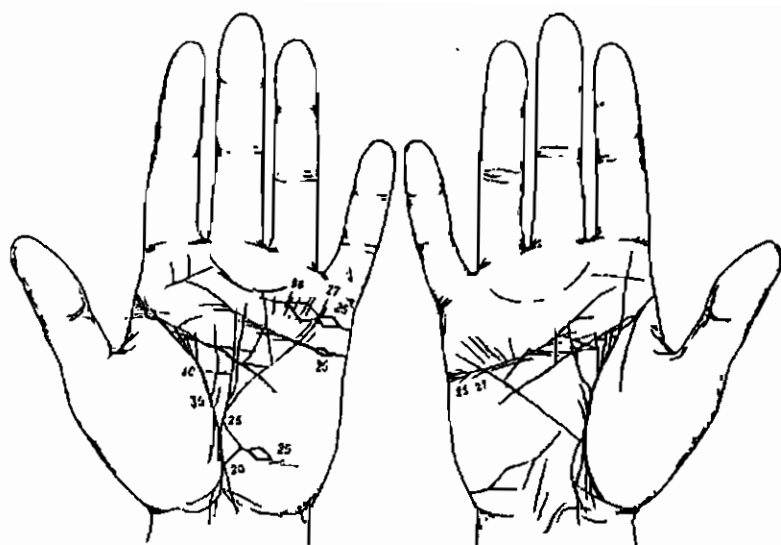
[Tương mệnh]

(1) Trên đường tình cảm của tay trái anh ta có hai đường vân, đường vân phía trên là đường tình yêu và có vòng "Kim tinh" cho thấy anh ta là người rất trọng tình cảm, đường trí tuệ bằng phẳng có một nhánh hướng lên trên, cho thấy anh ta là người hay suy nghĩ, rất thực tế.

(2) Năm 25 tuổi, mối tình đầu của anh ta đã thất bại và bị suy sụp. Bắt đầu từ năm 20 tuổi, chuyện tình cảm của anh ta mới thuận lợi, sau hai mối tình, nảy sinh một trục trặc tưởng chừng như không thể khắc phục được, tuy nhiên anh ta rất kiên trì giải quyết và cuối cùng anh ta cũng giải quyết được, nhưng đến năm 25 tuổi thì chuyện tình cảm của anh ta cũng bị đổ vỡ, anh ta vô cùng đau khổ, tất cả diễn ra trong 5 năm.

(3) Sau hai năm, năm 27 tuổi anh ta kết hôn, nhưng hai người không có tình cảm với nhau, thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn đó kéo dài đến năm 40 tuổi.

(4) Phía dưới đường tình cảm ở tay phải trong khoảng thời gian



Hình 113: Lãnh đạm, sống khép mình

từ 27 - 40 tuổi xuất hiện một đường vân ngắn hình bình hành, những người có đường vân này đều là người sống nội tâm, không muốn tâm sự với người khác về chuyện tình cảm hay còn gọi là người sống khép mình.

(5) Nhưng năm 36 tuổi anh ta đã chủ động và tích cực thay đổi trạng thái trên, năm 40 tuổi mới ổn định không gặp phải chuyện không vui trong tình cảm nữa.

Đây cũng bị coi là hiện tượng "Sống li thân về mặt tinh thần". Tình cảm là một vấn đề rất phức tạp, mỗi tình đầu thường rất đẹp để cả hai người đều rất trân trọng sự đẹp để đó, họ thường yêu hết mình và rất khó quên. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, mỗi tình đầu bị tan vỡ, đối với hai người trong cuộc thì đây là sự mất mát không thể bù đắp được nên thường bị tổn thương về tâm lý, hay cáu gắt, tức giận và lạnh nhạt trong chuyện tình cảm. Những người yêu sau này thường bị so sánh với người yêu cũ và thường nhớ lại những điểm tốt, sở trường, sự lãng mạn, tình cảm của người yêu cũ, hình thành một chuẩn mực về một nửa của mình, đây chính là một trở ngại về tâm lý. Do đưa ra yêu cầu quá cao về đối tượng, nên thường sống khép mình về mặt tình cảm và sinh ra lạnh nhạt hoặc yêu cầu

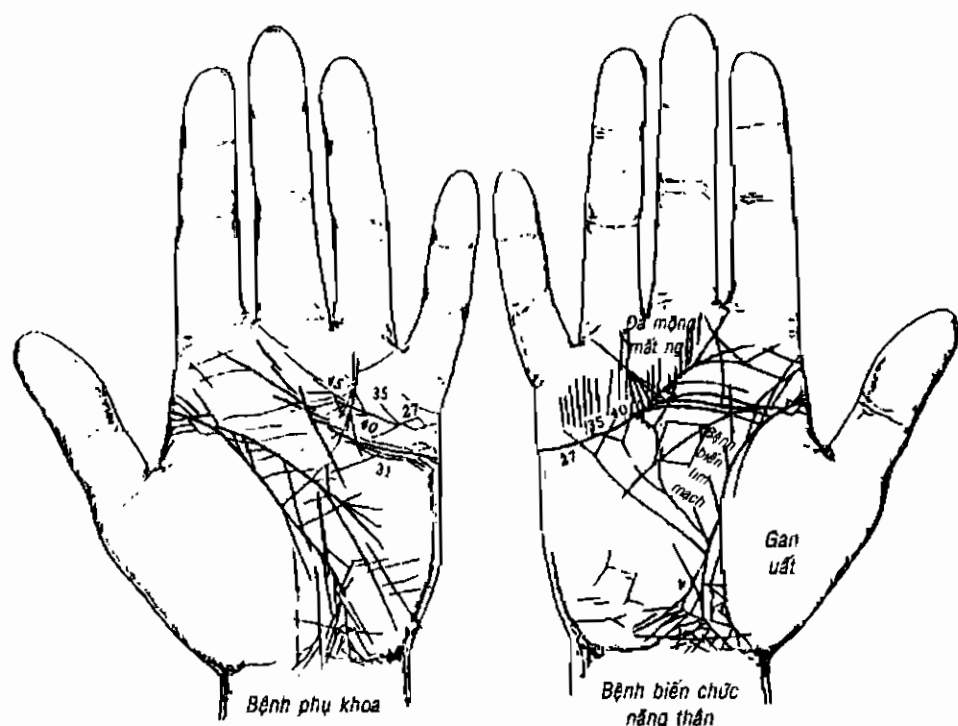
cao đối với người khác giới, đồng thời hình thành nhu cầu tình cảm. Nếu không kịp thời loại bỏ trạng thái này, thì nó luôn giầy vò bản thân. Phương pháp giải thoát là, đơn giản hoá trong chuyện tình duyên. Tục ngữ có câu: "Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ. Vô duyên đối diện bất tương phùng".

Nữ, Hà Trọng, sinh năm 1946, họa sĩ

[Tướng mệnh]

(1) Quan sát đường tình cảm trên bàn tay trái của cô ta có thể thấy cô ta là người luôn đòi hỏi về tình dục, nhưng luôn suy nghĩ theo chiều hướng tự kỷ, kiêu ngạo cô độc, đường trí tuệ của tay trái cong, dài, đứt đoạn, cho thấy cô ta là người lòng dạ hẹp hòi, tự cao tự đại, luôn coi thường người khác, tự cho là mình tài giỏi. Do đó, đây là người phụ nữ đòi hỏi quá cao về tình cảm, là một người vợ luôn quản lý khắt khe đối với chồng.

(2) Quan sát đường vân hình thoi trên đường "Thái dương" có thể



Hình 114: Tự kỷ, buồn bã dẫn đến suy giảm chức năng của tim và thận

thấy vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn với nhau do điều kiện kinh tế gia đình, vợ là người nắm giữ kinh tế trong gia đình, luôn khắt khe với chồng.

(3) Do đó hai vợ chồng, trước khi kết hôn gặp một số trở ngại, sau khi kết hôn (27 tuổi) tình cảm bắt đầu sút mẻ, đến năm 31 tuổi có đột biến, từ năm 35 - 40 tuổi nguy cơ càng trầm trọng hơn, năm 45 tuổi có vấn đề về hôn nhân (Đường tình cảm của tay trái cho thấy điều đó). Khi tôi nói đến sự thay đổi này, cô ta mới kể sự tình. Do chồng cô ta không chịu được sự ngược đãi của vợ nên đã bỏ lên thành phố buôn bán làm ăn, hai người sống ly thân và để tránh mâu thuẫn trong gia đình. Cô ta nghe nói chồng mình có tình nhân, lập tức lên thành phố, quả nhiên chồng cô ta có bồ nhí. Cô ta không chịu nổi cái oi bức của thành phố và vẫn hối tiếc công việc ở nhà nên đã quay về nhà và chấp nhận ly hôn, nhưng vẫn chưa quyết định rõ ràng (nửa năm sau mới chính thức quyết định ly hôn).

(4) Từ đó, cô ta luôn cảm thấy hối hận, gặp ai cũng nói là nếu không quá khắt khe với chồng thì kết cục đâu có thế này, nhưng cô ta hối hận cũng không kịp.

(5) Từ đó cô ta luôn buồn rầu, hay nằm mơ, mất ngủ, hoảng loạn, chân tay lạnh cóng, kinh nguyệt không đều, thận khí hư tổn, bàn tay mềm nhũn, người cô ta già đi rất nhiều.

Phân tích nguyên nhân gây bệnh:

Nhu cầu tình dục quá cao vốn là đặc tính của động vật, đối với nhân loại văn minh thì đây là một hành động không mấy lịch sự. Nó tạo ra lòng tự cao tự đại ở con người. Một người luôn muốn chiếm lĩnh tất cả mọi thứ từ tình cảm, con người đến tài sản thì bị coi là tuyệt tình, trạng thái tâm lý này là một trở ngại của người phụ nữ. Cô ta không sớm nhận ra điều này mà sau đó mới hối hận để rồi gánh lấy sự cô đơn, buồn tẻ.

Nam, Đàm Thiên Hoa, 38 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 1 năm 1995.

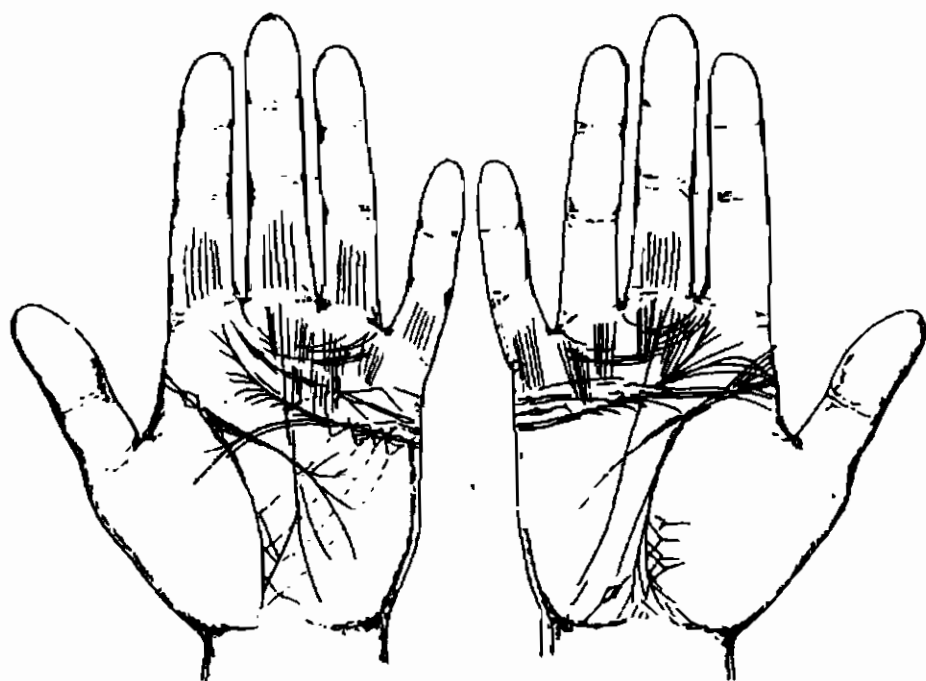
[Tương mệnh]

(1) Tay của anh ta giống như tay của một người phụ nữ, thon dài, mềm mại và nhiều nếp nhăn. Điều khiến vợ anh ta đau đầu đó là,

anh ta luôn ôm ấp vợ, không lúc nào buông tay khỏi vợ, khi nằm ngủ nếu không ôm vợ thì anh ta không ngủ được và hay gặp ác mộng, không ăn không uống, không làm chủ được mình, chỉ cần hai vợ chồng luôn ở bên nhau thì dù làm việc gì anh ta cũng nhất trí, khi xem tay anh ta tôi phát hiện ra đây là một loại bệnh tình.

(2) Vòng "Kim tinh" trùng nhau, đường tình cảm thô và dày, đường tình cảm, đường sinh mệnh và đường trí tuệ đều có vân to nối tiếp nhau, điều này cho thấy tình cảm của anh ta rất phong phú, uỷ mị, rất nhạy cảm với người khác giới, luôn giàu sự đồng cảm, rất dễ chìm trong "Dòng sông tình yêu".

(3) Đặc biệt là đường tình cảm trên tay trái chia thành hai đường nhánh, cong và hướng về phía gò Kim tinh (gò Kim tinh thể hiện tình yêu), đây là người luôn coi tình yêu là trên hết, hơn nữa, trên đường tình cảm ở tay phải có dấu hiệu của lối sống khép mình và luôn khao khát tình cảm, dấu hiệu trên "Vòng Thổ tinh" càng chứng minh điều đó. Tóm lại, yêu cầu quá lớn về tình cảm và tình yêu



Hình 115: Sống quá "ướt át"

khiến cho anh ta trở thành một người sống ướt át và rất dễ chìm đắm trong "Dòng sông tình yêu", đây là một người đặc thù, thể hiện rõ nét bản tính của con người.

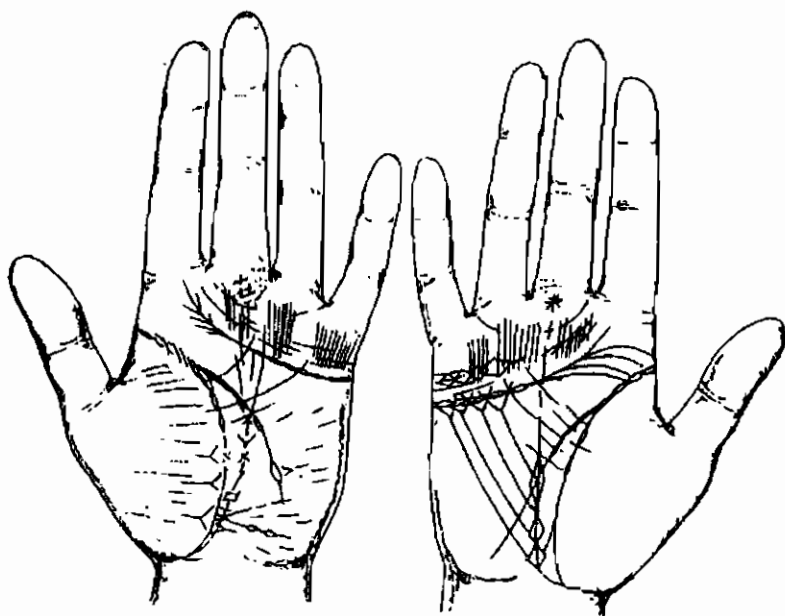
Nữ, Đường Vi Vi, 33 tuổi, phục vụ viên khách sạn, xem tay chân đoán bệnh tháng 5 năm 1990.

Cô ta rất đẹp, nhưng trên khuôn mặt của cô ta luôn hiện rõ nỗi ai oán, khiến mọi người có cảm giác cô ta giống như "Lâm Đại Ngọc". Lông mày lá liễu, hơi nhạt, lông mày hình chữ "Bát", miệng nhỏ, môi hồng. Những người như thế này thường có tố chất thần kinh, nặng về tình cảm. Nhìn bàn tay cô ta có thể thấy điều đó.

[Tương mệnh]

(1) Tên và sinh mệnh của cô ta trùng lặp đến kinh người. Trên đường trí tuệ, đường sinh mệnh, đường tình cảm của cô ta đều có đường vân lớn nối tiếp nhau. Điều đó cho thấy cô ta là người giàu tình cảm, rất nhạy cảm, đặc biệt là luôn tự tin trước người khác giới, khả năng nhận thức nhanh.

(2) Đường vân nhánh ở cuối đường tình cảm của tay phải cong và



Hình 116: Buồn rầu, tự ti, luôn coi nhẹ mạng sống của mình

hướng về phía đường sinh mệnh, cho thấy người này giàu sự cảm thông, luôn thương thay cho người đời, đồng thời cho thấy tâm lý đề phòng kém.

(3) Đường trí tuệ cong về phía gò Nguyệt, cho thấy người này luôn mơ mộng, tao nhã, lãng mạn, thích thơ ca nhạc hoạ, luôn cầu toàn, nhưng mắt cao tay thấp, thiếu tính thực tế.

(4) Hai đường tình cảm cho thấy cô ta là người tham lam trong tình cảm, luôn cảm thấy thiếu thốn tình cảm, rất dễ tin vào lời nói đường mật và những lời thể non hẹn biển, say mê đến quên cả mình, chìm đắm trong tình yêu không dứt ra được.

Tay của cô ta hay run, rất dễ bị mất tự chủ trong tình yêu và chìm đắm trong tình cảm. Hai khoé mắt của cô đỏ, từ năm 22 tuổi đến năm 35 tuổi, luôn gặp rắc rối trong chuyện tình cảm, mãi tới năm 22 - 27 tuổi có hai lần bị sốc về tinh thần, năm 27 tuổi đã từng có ý định tự tử vì tình.

Cô ta bỗng khóc oà lên, kể rằng cô ta từng yêu say đắm một người đàn ông, nhưng người đó đã có gia đình, cô ta không chịu nổi liền uống thuốc ngủ tự tử.

Nhưng đến năm 29 tuổi, thậm chí đến năm 34 tuổi vẫn gặp phải tình trạng đó. Hai tay cô xoa đầu và nói: "Ông trời ơi, tại sao lại bất công với tôi như vậy? Tại sao?" Theo lời kể của cô ta, cô ta có yêu một người thương nhân nước ngoài, lớn hơn cô ta 10 tuổi, khi mới tiếp xúc, anh ta rất nho nhã lịch sự và rất giỏi nói lời đường mật, sau một thời gian cô ta nhận lời yêu, anh chàng thương nhân hứa sẽ đưa cô ta ra nước ngoài, không ngờ trong một lần hẹn với anh chàng thương nhân, cô ta đến sớm 2 tiếng, định mở cửa bước vào nhà thì phát hiện ra trong nhà có một người phụ nữ, đó chính là vợ của anh ta, cô chợt giật mình tỉnh ngộ và có ý nghĩ tự tử.

Phân tích dấu hiệu của đường sinh mệnh:

(1) Đường tình cảm của cô nhấp nhô giống hình con sóng, đoạn cuối đường tình cảm sát với gò Mộc tinh, chia thành nhiều đường nhánh, cho thấy người này đa tình, tinh thần nhạy cảm, trọng tình cảm, rất dễ bị tổn thương tâm lý, không chịu nổi cú sốc về tinh thần.

(2) Đường trí tuệ và đường sinh mệnh quá dài, đường tình cảm

cong xuống dưới sát với đường sinh mệnh, cho thấy người này thường rất mềm yếu trong những thời khắc quan trọng, thích dựa dẫm, cả tin, tự chủ kém.

(3) Gò Thổ tinh hơi thấp và có các dấu hiệu hình *, +, hình chữ nhật..., rất dễ bị kích động, thường hay có ý nghĩ tự sát.

(4) Sự xuất hiện của các dấu hiệu dấu nhân, hình thoi, hình bình hành cho thấy người này thường nhẹ dạ cả tin và thích lời đường mật.

Nam, Lâm Gia, 27 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 5 năm 1990.

[Tương mệnh]

(1) Quan sát 10 ngón tay của anh ta có thể thấy anh ta là người không khoẻ mạnh, hố mắt sâu, phía dưới ngón giữa và ngón đeo nhẫn có nhiều đường vân ngang, gò của các ngón tay thấp, đây là dấu hiệu của bệnh mất ngủ, hay gặp ác mộng, giấc ngủ không sâu, cả ngày đều hoang mang hoảng sợ.

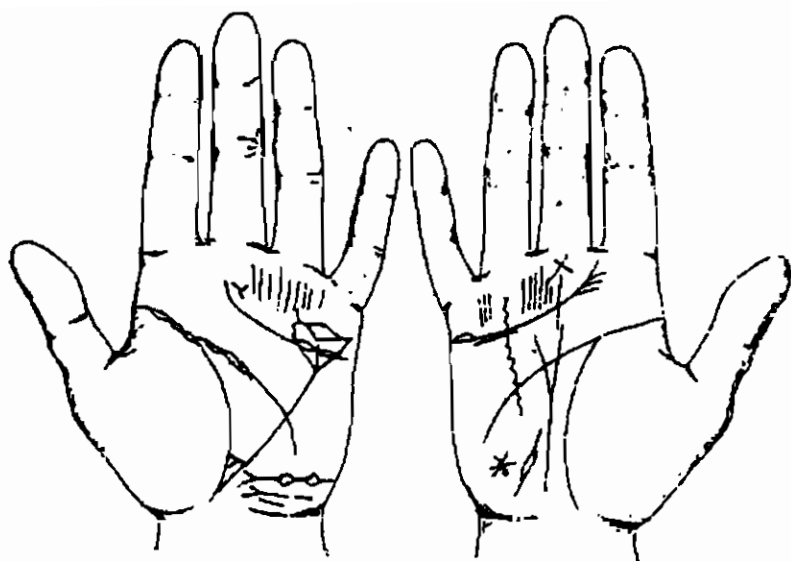
(2) Phía dưới đường sinh mệnh của tay phải có một đường vân lớn, phía trên gò Nguyệt có một đường vân hình ngôi sao, phía trên của ngón giữa cũng có một đường vân hình ngôi sao, cho thấy người này khả năng chịu đựng kém, tình cảm không ổn định, rất dễ bị quan chán nản dẫn đến tinh thần suy giảm.

(3) Đường Thái dương phía dưới ngón đeo nhẫn của tay phải có hình sóng và cong, dương khí không đủ, trường khí bên ngoài thịnh bên trong suy, dẫn đến tinh thần suy nhược và mất ngủ.

(4) Đường sinh mệnh và đường trí tuệ của hai bàn tay đều dài và nằm ở phía dưới chính giữa "Miệng hổ" cho thấy anh ta là người hướng nội, sống khép mình, ngoại giao kém, thiếu tính quyết đoán, do đó tình cảm thường yếu đuối.

(5) Trên đường sinh mệnh và đường trí tuệ của tay trái có nhiều đường vân cắt ngang, cho thấy người này thường nhiều chất thần kinh và hay nghi ngờ.

(6) Từ 24 - 31 tuổi có hai lần rắc rối trong chuyện tình cảm, lần thứ nhất trong khoảng từ 24 - 27 tuổi là do thất tình, sau đó luôn sợ bị lừa dối nên sống khép mình (Phía dưới đường tình cảm của tay trái ở khoảng từ 27 đến 31 tuổi có một đường vân ngang cho thấy



Hình 117: Mắt ngủ (thần kinh yếu) có nguy cơ sống độc thân

điều đó). Do đó, càng làm tăng mức độ suy yếu của thần kinh, nên phía trên đường tình cảm của tay trái và ở khoảng từ 24 - 31 tuổi có một đường vân ngang hình quả trám. Do đó bệnh tình càng nặng thêm hoặc từ đó lạnh nhạt trong chuyện tình cảm, sau đó đời sống tình cảm của anh ta trở về con số "0", đây là dấu hiệu của việc sống độc thân.

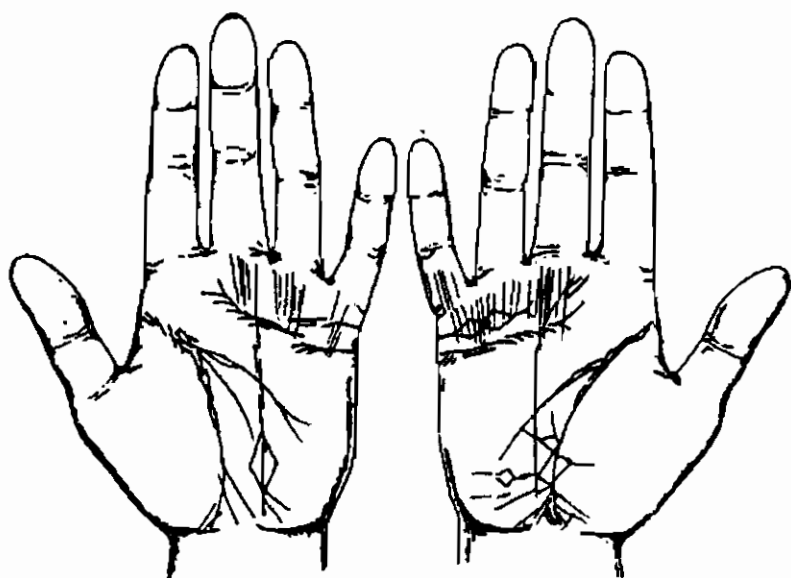
Nữ, Giang San, 30 tuổi, xem tay chân đoán bệnh năm 1993

[Tương mệnh]

(1) Sắc mặt có màu vàng, hai mắt không có sức sống, hố mắt sâu.

(2) Bàn tay nhỏ và dài, 10 ngón tay dài, móng tay nhỏ, trắng bạch. Các gò trên bàn tay mềm nhũn, đặc biệt là phía trên đường tình cảm có nhiều đường vân nhỏ, gò Nguyệt cũng mềm nhũn, cho thấy người này nguyên khí suy giảm, nhất là tim và thận bị tổn thương.

(3) Do người này sống quá nặng về tình cảm (điều này có thể thấy qua các đường vân lớn nối tiếp nhau trên đường sinh mệnh và đường trí tuệ của hai tay), nên mỗi khi gặp trở ngại trong tình yêu, thường hay bị sốc, không chịu đựng nổi, hệ thần kinh bị tổn thương nên rất dễ dẫn đến hiện tượng thần kinh phân liệt, biểu hiện là luôn sợ hãi,



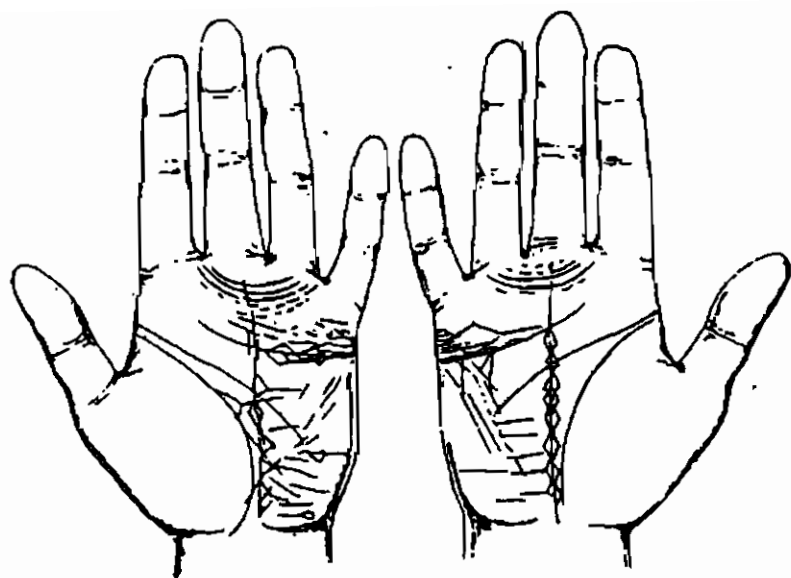
Hình 118: Tinh thần phân liệt

sợ tiếng động, sợ ánh nắng mặt trời, luôn mơ ác mộng, mỗi khi nhắm mắt đều thấy ma quỷ, do đó thường hay mất ngủ, đau đầu, hoa mắt chóng mặt, cơ thể mỏi mệt.

Nữ, 19 tuổi, lễ tân khách sạn, xem tay chẩn đoán bệnh năm 1989.

[Tuổi mệnh]

Đây là người phụ nữ lẳng lơ, hay nói cách khác là người phụ nữ rất tùy tiện và cởi mở trong quan hệ khác giới. Trên đường sinh mệnh của cô ta có một đường vân hình quả trám, đường tình cảm sắp xếp lộn xộn, vòng “Kim tinh” chồng chéo lên nhau và có đường vân thể hiện sự lẳng lơ, là một cao thủ lão luyện trong tình trường với niềm đam mê là trêu đùa với người khác giới. Tôi khuyên cô ta không nên kết hôn trước 27 tuổi, nếu cố tình kết hôn thì cuối cùng cũng chia tay. Nếu như nam giới cũng có các vân tay tương tự thì tính cách và chuyện tình cảm cũng sẽ giống như cô gái trên, đều là người không chung thủy trong tình yêu, có tính trăng hoa, không có trách nhiệm trong chuyện tình cảm và thường có thú vui trêu chọc người khác giới.



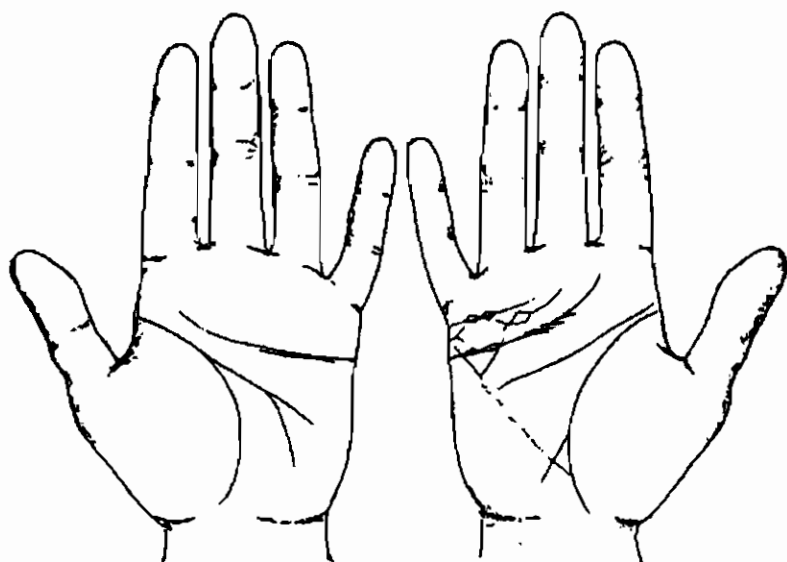
Hình 119: Đời sống tình dục phóng dăng

Những người chung tình nếu gặp phải những người có tính lăng lơ hoặc trăng hoa nói trên thường phải chịu thiệt, do đó khi yêu, các bạn cần phải hết sức chú ý.

Nam, sinh năm 1948, xem tay tháng 10 năm 1990

[Tướng mệnh]

Người này là một nghệ sĩ, tương đối thành công trong sự nghiệp, nhưng nghèo về mặt tình cảm. Tôi đã nói với anh ta một cách thẳng thắn, anh ta là người luôn tự cao tự đại trong chuyện tình cảm (phía dưới đường tình cảm có một đường vân thể hiện sự ích kỷ trong tình cảm), yêu cầu người khác “cho” nhưng bản thân mình không bao giờ “cho” và rất ít khi “cho”. Trước hoặc sau tuổi 35, có một khoảng thời gian đau khổ về tình cảm (Nét đứt ở đường tình cảm phía dưới ngón giữa thể hiện rất rõ điều đó). Trước năm 35 tuổi có hai lần bị giày vò về tình cảm (có hai đường vân to trên đường tình cảm), nguyên nhân là do anh ta không biết cách an ủi, động viên người khác. Sau này, do học được cách an ủi động viên người khác, luôn đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để suy nghĩ và hành động, thường xuyên tâm sự trao đổi với người yêu (trên khuôn mặt của anh ta có



Hình 120: Dấu hiệu của kẻ bạc tình

thể thấy, ngũ quan không mở ra, thể hiện sự hẹp hòi, đặc biệt là hai tai rất nhỏ. Anh ta cũng thừa nhận chuyện này, sau này đồng nghiệp của anh ta cho biết, anh ta rất ích kỷ, nổi tiếng là hẹp hòi, vụn vặt).

Con người là một loài sinh vật xã hội có tình cảm. Về bản chất, tự kỷ là thuộc tính bản năng cấp thấp của động vật, do đó ở người luôn xuất hiện tâm lý tự bảo vệ mình và duy trì nòi giống. Tuy nhiên sự tự kỷ của cá nhân phải phù hợp với cộng đồng thì sự sinh tồn của cá nhân đó mới được đảm bảo. Một người nếu quá ích kỷ thì người đó sẽ sớm phải rời khỏi cộng đồng, mọi người đều không thích anh ta. Bởi vì anh ta quá bạc tình, ích kỷ, nên anh ta không biết cách động viên, quan tâm đến người khác. Kể cả sau khi xây dựng gia đình, người này vẫn luôn là người coi mình là trung tâm trong chuyện tình cảm, cho rằng vợ là của riêng mình, có thể đánh mắng bất cứ lúc nào. Nguyên nhân về tình cảm của anh ta bắt nguồn từ sự bạc tình, lạnh nhạt của anh ta, do đó hai vợ chồng ắt sẽ có ngày “đường ai nấy đi”, người vợ không tìm thấy sự an ủi, quan tâm từ anh ta, nên đã đi tìm một chỗ dựa khác, điều này anh ta không thể oán trách ai.

Nam, sinh năm 1959, xem tay chân đoán bệnh tháng 11 năm 1990. Nữ, sinh năm 1959, xem tay chân đoán bệnh tháng 11 năm 1990.

Đây là một đôi vợ chồng, có một con gái 5 tuổi, vợ chồng họ đang phải đối mặt với nguy cơ nghiêm trọng về tình cảm. Tôi giúp họ chỉ ra nguyên nhân sâu xa bên trong của nguy cơ này.

5 năm trước, người chồng công tác trong một đoàn văn công của bộ đội, anh ta là một biên đạo múa rất có triển vọng. Tuy nhiên, mẹ của anh ta cho rằng đây là một nghề “không đứng đắn” nên kiên quyết bắt anh ta chuyển sang nghề khác. Anh ta học múa từ nhỏ tại một cung văn hóa thiếu nhi của thành phố và luôn đóng vai chính. Khi đó tôi cùng làm việc trong cơ quan của bố anh ấy, tôi kịch liệt phản đối họ cấm đoán sự nghiệp của anh ta. Nhưng họ đều là người bảo thủ, cuối cùng họ bắt anh ta vào xưởng làm công nhân, lãnh đạo đoàn văn công rất tiếc về điều này. Tôi nói với bố anh ta, con của anh đã yêu thích nghệ thuật từ nhỏ và là một diễn viên múa rất có triển vọng, khí chất, tâm lý, thói quen, kiến thức của anh ta đều gắn với nghệ thuật và lại được làm việc trong môi trường quân đội, đây là nền tảng vững chắc cho sự nghiệp nghệ thuật của cậu ta sau này, nếu anh chị bắt ép cậu bé bỏ nghề múa không những thay đổi cả cuộc đời của cậu bé mà còn làm tổn thương đến tinh thần của nó, anh chị không thể bắt ép nó theo suy nghĩ “phong kiến” của anh chị được, nuôi dưỡng một nhân tài trong lĩnh vực nghệ thuật khó khăn và vất vả hơn nhiều so với việc nuôi một người công nhân lành nghề. Nếu cậu bé là con tôi thì nhất định tôi không để cho nó chuyển nghề, cho dù nó có dao động tôi cũng vẫn khuyến khích động viên nó phấn đấu. Tại sao anh chị lại dùng quan niệm lạc hậu của mình để bắt nó từ bỏ sự nghiệp và tương lai của nó?

Tuy nhiên mẹ anh ta vẫn kiên quyết “Có chết cũng bắt con mình phải chuyển nghề”. Nhưng vào nhà máy được ít ngày anh ta có ý định giấu bố mẹ bỏ nhà máy đến một nơi thật xa tham gia đoàn văn công của tỉnh. Nhưng do một người bạn tiết lộ thông tin nên bị bố mẹ phát hiện và cuộc “chạy trốn” của anh ta không thành. Điều đó chứng tỏ anh ta vẫn quyết tâm không từ bỏ sự nghiệp của mình, anh ta thành lập một đội tuyển khiêu vũ trong nhà máy, hàng ngày luyện tập cho đội khiêu vũ đi tham gia các phong trào văn hóa văn

nghệ của ngành công nghiệp và các giải khiêu vũ của thành phố, kết quả rất tốt. Trong thời gian này, có một nữ vũ công đem lòng yêu anh ta, nhưng lại gặp phải sự phản đối kịch liệt từ bố mẹ. Nhưng vì quá thương con, người cha quyết định cho anh ta kết hôn, nhưng mẹ anh ta cứ nghĩ đến con dâu mình là một vũ công liền nổi giận và quyết tâm cấm con trai mình kết hôn với nữ vũ công đó. Tuy nhiên, vì quá yêu anh đạo diễn múa, nên cô nữ vũ công này đã tìm đủ mọi cách để thuyết phục bố mẹ anh ta, “nội công ngoại kích”, còn anh ta vì quá ngán ngẫm trước sự cấm đoán của bố mẹ trong chuyện tình cảm nên lần này anh ta không có phản ứng gì, nhưng mẹ anh ta vẫn một mực kiên quyết từ chối. Sau vô vàn khó khăn thử thách, cuối cùng hai người cũng kết hôn.

Cũng chính vì việc này mà tôi đã cắt đứt quan hệ với bố mẹ của anh ta, họ đi hết từ sai lầm này đến sai lầm khác, nhưng không phải việc của nhà mình nên tôi cũng không can thiệp quá sâu được. Trong vòng 5 năm tôi không qua lại nhà họ. Tháng 11 năm 1990, do bố anh ta có việc gì đó nên nhờ tôi đến nhà giúp, vừa bước vào nhà nhìn thấy hai vợ chồng anh ta và đứa con gái 5 tuổi tôi đoán chắc gia đình họ sống rất hòa thuận. Trong đầu tôi chợt nhớ đến sóng gió của 5 năm trước, tôi muốn tìm hiểu xem trong vòng 5 năm qua, gia đình họ đã sống như thế nào.

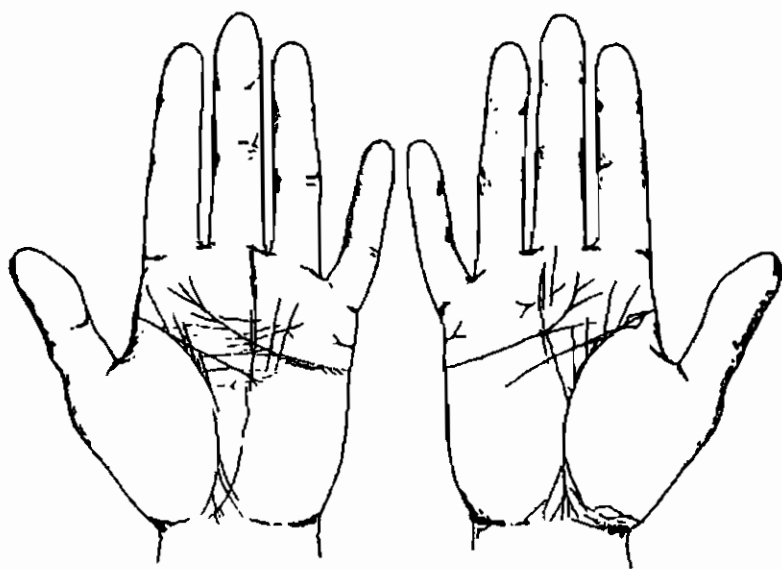
Hôm đó, anh ta mặc bộ com-lê màu xám nhạt, dáng người cao, nhưng trên khuôn mặt của anh ta vẫn hiện lên một nỗi buồn, mặc dù anh ta không thể hiện ra bên ngoài nhưng vẫn có thể nhìn thấy nỗi buồn đó qua nét mặt và nếp nhăn phía trên hai lông mày của anh ta. Anh ta đưa cho tôi một tấm danh thiếp, trên đó viết chức vụ của anh ta hiện nay là giám đốc một trung tâm biểu diễn và giao lưu văn hóa quốc tế. Tôi có ý muốn xem tướng cho anh ta để biết nguyên nhân, nhưng anh ta kéo tôi vào phòng kín và giơ tay ra cho tôi xem.

Khi xem tay tôi nói là anh ta rất khổ, anh ta thấy tôi trau mày liền nói: “Chú cứ nói thẳng cho cháu biết”, do đó tôi đã nói hết cho anh ta:

[Tướng mệnh]

(1) Sau năm 27 tuổi là cái “hố sâu” trong cuộc đời của cậu, rất vất

vả, năm 31 tuổi có thể sẽ quay trở lại quân ngũ, nhưng đến năm 34 – 35 tuổi mới có một số chuyển biến tốt (nhìn sự thay đổi của đường “Ngọc trụ” trên tay trái có thể thấy điều đó). Tính cách của cậu có ba nhược điểm: Một là, nhút nhát và quá hiền lành, hai là không có tâm lý dự phòng; ba là ý thức tự lập cao (phía dưới đường tình cảm của tay trái có đường vân thể hiện tính cách này). Do đó, một là cậu luôn nhần nhục chịu đựng, không thích thể hiện tình cảm của mình, chỉ âm thầm chịu đựng một mình, nhưng “rút dao chém xuống nước càng chảy mạnh” một khi sự nhần nhục đó bùng lên thì không gì có thể chống đỡ được; hai là luôn gặp phải kẻ tiểu nhân; ba là thiếu tính quyết đoán trong giải quyết các vấn đề (đầu của đường sinh mệnh hơi chệch xuống dưới); bốn là luôn chịu khó trong công việc, nhưng do tính tự lập cao, nên quan hệ không tốt với cấp trên, mặc dù cậu có khả năng về nghệ thuật, có khả năng tổ chức nhưng không biết cách hài hòa trong quan hệ xã giao (biểu hiện của tính cách này là cuối đường sinh mệnh chia thành ba nhánh). Muốn đứng vững và phát triển trong sự nghiệp thì cậu phải học cách cộng tác với lãnh đạo. Anh được mọi người tin nhiệm (một nhánh của đường tình cảm tiếp giáp với đường sinh mệnh) nếu như cậu quan hệ tốt với lãnh đạo, tôi tin rằng cậu sẽ thành công trong sự nghiệp (đường



Hình 121: Lạnh nhạt trong tình cảm

tình cảm thẳng và hướng về phía ngón trỏ). Trong tương lai anh sẽ có nhiều thành tích trong lĩnh vực văn hóa, hiện tại anh đang đi trên con đường cong hình chữ “S”, bị ép vào làm công nhân tại nhà máy nhưng cậu vẫn kiên quyết tìm cách bỏ việc.

Anh ta cảm kích nói, mấy năm qua anh ta luôn sống trong đau khổ, nhà máy không phải nơi anh ta gắn bó. Do đó, với sự nỗ lực của bản thân anh ta đã có được vị trí như ngày hôm nay. Về những điều mà tôi vừa nói, anh ta nói rằng đây là lần đầu tiên có người chỉ thẳng ra cho anh ta biết, anh ta rất cảm kích. Tiếp đó anh ta hỏi đến các vấn đề trong cuộc sống, tôi đã quan sát rất kỹ cho anh ta về vấn đề này. Do đường vân tay của anh ta rất đơn giản, trên đường tình cảm không có gì khả quan, cho thấy mức độ nghiêm trọng của vấn đề.

(2) Sau khi cậu kết hôn, nhưng sống ly thân về mặt tình cảm. Tôi chia “Ly thân” thành hai loại, một loại là ly thân thực tế, tức là ly thân theo kiểu “Ngưu lang chúc nữ” hai vợ chồng tâm đầu ý hợp, chỉ do nguyên nhân bên ngoài nên không thể sống chung với nhau, nhưng cuối cùng vẫn có thể về với nhau, tâm hồn vẫn luôn hướng về nhau, càng sống xa nhau họ càng yêu nhau hơn. Nhưng sự “ly thân” về tình cảm của vợ chồng cậu không giống như vậy, vợ chồng cậu không có sự giao lưu về mặt tình cảm, cậu luôn đóng cửa tình cảm, năm 31 tuổi là thời gian tồi tệ nhất trong chuyện tình cảm của cậu, năm 33 tuổi có khá hơn, mãi đến năm 35 tuổi cậu mới bắt đầu đỡ vất vả trong chuyện tình cảm (khoảng thời gian từ 26 – 33 tuổi thể hiện trên tay trái và khoảng thời gian từ 26 – 35 tuổi thể hiện trên tay phải đều trống rỗng).

Cậu ta kể: Cháu rất đau khổ, hai vợ chồng cháu mấy năm nay chẳng có gì để nói với nhau, cháu luôn im lặng. Do cháu không hài lòng với cuộc hôn nhân này nên cháu không muốn tìm hiểu về vợ mình, sau khi kết hôn, tính nết của cô ấy càng thay đổi, không giống như lời bố mẹ cô ấy nói, hiện tại quan hệ giữa hai vợ chồng rất căng thẳng. Cháu không muốn sống trong ngôi nhà đó nữa, cháu muốn thoát ra khỏi tình trạng đó...

(3) Vợ chồng cậu nên nối lại quan hệ với nhau, hãy nghĩ đến con gái cậu. Nếu như vẫn không được thì cũng nên giải thoát cho nhau,

đừng cố gắng níu kéo để rồi làm khổ nhau. Đây là một bi kịch, trong đó đạo diễn chính là bố mẹ cậu, sự nhẫn nhục chịu đựng và tính hiền lành của cậu là một sai lầm, ly rượu đắng này cậu không thể không uống. Cậu ta nói: Cháu muốn hy sinh hạnh phúc của mình để báo đáp lại công dưỡng dục của cha mẹ, cháu không thể vì bản thân mình mà làm cho bố mẹ cháu chết vì tức, nhưng hiện tại không chỉ có cháu khổ, vợ cháu khổ mà bố mẹ cháu cũng rất khổ.

(4) Do vậy, cái quý nhất của người đàn ông là tính cương trực, quyết đoán, quân tử, bình tĩnh trước mọi tình huống, quyết đoán trong giải quyết việc lớn, dám làm dám chịu. Năm nay cậu bao nhiêu tuổi rồi? (đáp: 31 tuổi), vậy thì trong năm nay cậu phải đưa ra quyết định, không nên để tình trạng này kéo dài.

Cậu ta như trút được gánh nặng trong người và gọi vợ vào để tôi đoán tướng, tôi và cô ấy cũng vào phòng trong. Vừa nhìn vào bàn tay của cô ta tôi đã luôn miệng nói rằng cô ta quá khổ. Bởi vì trước đây cô ta tình nguyện kết hôn với chồng, nên hậu quả là cô ta phải chịu hối hận, do quá đau khổ nên trong người cô ta rất nhiều bệnh tật.

[Tướng mệnh]

Trước khi xem tay, cô ta nói với tôi: “Cháu mong chú nói thẳng cho cháu biết, có chuyện gì xin chú hãy nói thật ra, cháu có thể chịu đựng được”.

(1) Cô bị viêm đường ruột mãn tính, ruột non có vấn đề, hấp thụ kém, thiếu can xi, có lúc bị co giật, cột sống cũng có vấn đề.

(2) Từ năm 26 tuổi cô bắt đầu bị mất ngủ, ngủ không ngon, hay nằm mơ, đến năm 31 tuổi là một chặng, giữa khoảng thời gian đó có hai ba năm yên bình, nhưng sau đó lại bắt đầu không tốt, hiện tại khả năng có dấu hiệu bị suy nhược thần kinh, hai bên đầu đau theo cơn, có lúc đỉnh đầu đau như búa bổ (Đường Thái dương có dấu hiệu hình dấu x) là dấu hiệu của bệnh liên quan đến máu não, (trên đường trí tuệ xuất hiện nhiều đường vân lớn nối tiếp nhau) cần phải kiểm tra mỡ máu.

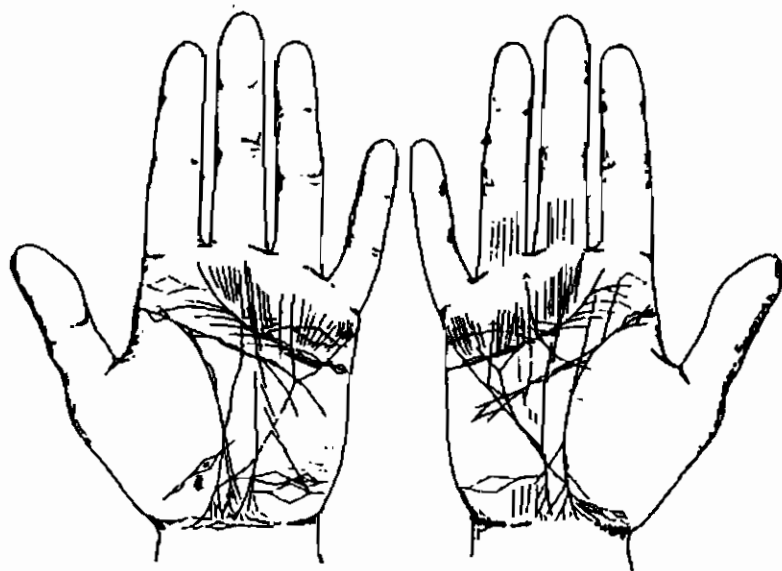
(3) Chức năng của hai thận không tốt, phụ khoa có vấn đề, kinh nguyệt không đều, mệt mỏi, đau ngực (điều này thể hiện đường vân trên gò Địa sắp xếp lộn xộn).

(4) Hiện tại tính khí của cô không được tốt, hay cáu gắt vô cớ (nét đứt phía dưới bên ngoài ngón giữa của đường tình cảm cho thấy điều đó), cô không làm chủ được mình.

(5) Những bệnh tật hiện nay của cô đều gây ra bởi trạng thái tinh thần phiền muộn.

(6) Cô kết hôn năm 26 tuổi đúng không? (Đáp: vâng), từ đó trở đi, hai người không hợp nhau. Hôn nhân của hai người đã trải qua hai lần sóng gió, trong đó còn có một lần sóng gió nhỏ (dấu hiệu là hai hình quả trám trên khu vực thể hiện tuổi 25 ở vị trí gò Nguyệt của tay trái). Sau khi kết hôn hai người trải qua hai nguy cơ về tình cảm (hai đường vân lớn trên đường tình cảm cho thấy rõ điều đó), hình như vợ chồng cô có một lần cãi vã nhau? (Đáp : vâng), dấu hiệu dưới mắt của cô nói lên điều đó. Khổ cũng có nguyên do của nó, nó giống như một tờ giấy trắng phải có người viết vào đó, dù là viết trước hay viết sau cũng đều có thể viết được, nếu hai người muốn sống chung với nhau thì dù là sướng hay khổ đều sống với nhau được, nhưng một khi đã không muốn sống với nhau thì không thể bắt ép được.

Cô ta cảm thấy rất đau khổ, luôn nỗ lực tìm cách thoát ra khỏi



Hình 122: Đa tình mà sinh bệnh

nỗi khổ ấy hoặc điều chỉnh cho phù hợp. Cô ta nói: “Cho dù cháu có nói như thế nào đi chăng nữa, anh ấy cũng không nói với cháu câu nào. Mẹ chồng cháu là một người nói nhiều, việc gì cháu cũng phải tuân theo bà ấy. Chồng cháu không có dũng khí, không làm chủ được mình, do đó mọi tức giận đều do cháu phải gánh chịu. Cháu vốn là cô gái hay nói hay làm, rất phóng khoáng, nay cháu thấy tất cả chẳng có ý nghĩa gì nữa, bản thân cháu có rất nhiều bệnh”.

(7) Cô đã nghĩ tới điều này hay chưa? Tại sao chồng cô không để ý đến cô? Trong hôn nhân của hai người, cô là người chủ động, cô nhờ người giới thiệu cô với mẹ anh ta, mẹ anh ta lại thích cô, ép anh ta kết hôn với cô, giữa hai người không có tình yêu để làm nền tảng cơ bản, hơn nữa anh ta là một nghệ sĩ, cô vốn không thích điều đó nên giữa hai người không có sự đồng cảm.

(Cô ta không hiểu gì liền hỏi: “Anh ấy đến nhà máy, thì sẽ không có chuyện gì hết?”).

Cô đã nghĩ kỹ chưa? Trong nhà máy anh ta vẫn nghĩ đến chuyện khiêu vũ, còn bí mật bỏ nhà máy ra đi, cho đến nay anh ta đã tìm được cách chuyển sang công tác ở một đơn vị nghệ thuật, anh ta nghĩ gì, muốn gì? Cô có biết không? (Cô ta nói: “Anh ấy đã từng bàn với cháu về việc chuyển công tác sang đơn vị này”).

Nhưng cô nên hiểu rằng, khi một người gặp khó khăn hoặc bị sức ép trong công việc, họ thường dành hết tâm huyết của mình cho gia đình và tình yêu. Cô thử nghĩ xem, chồng cô đến nhà máy, không quan tâm và chú ý đến gia đình mà dành hết sức lực vào việc phát triển con đường nghệ thuật. Cô không cảm thấy chuyện này có vấn đề hay sao? Điều này cho thấy cô chưa hiểu anh ta, rất không hiểu anh ta. Trong tình trạng đó, cô có thể nói gì được với cậu ấy? Cậu ấy rất cần sự ủng hộ, động viên và hợp tác trong sự nghiệp, cô vẫn chưa giúp gì được cho cậu ta trong chuyện này, cô nghĩ xem cậu ấy sẽ đối xử với cô như thế nào? Làm sao cậu ấy có thể tâm sự được với cô? Hai người không hợp nhau. Cuộc hôn nhân không cân đối này đúng là một bi kịch. Do đó, tôi khuyên cô cần phải coi trọng hiện thực. Khi bi kịch này kết thúc, hy vọng vợ chồng cô sẽ tâm sự cởi mở với nhau, tìm ra phương pháp giải quyết tốt nhất.

Trước khi tôi đi, bố mẹ họ tiễn tôi ra cửa, trên đường tôi nói với họ: "5 năm trước đây anh chị đã làm hai việc không tốt, tôi thấy giữa hai vợ chồng con anh chị đang xuất hiện nguy cơ nghiêm trọng về tình cảm, tương lai không khả quan, anh chị cần phải có sự chuẩn bị về tinh thần, trong vòng hai ba năm tới, anh chị không nên để xảy ra chuyện không vui nữa, vì như vậy sẽ ảnh hưởng đến quan hệ của hai vợ chồng cậu ấy".

*** Chú ý**

(1) Tại khu vực nảy sinh những trở ngại tâm lý trên đường tình cảm và đường tình cảm của hai vợ chồng họ, chúng ta có thể thấy dấu hiệu khá rõ nét: ở tuổi từ 26 - 31, vợ chồng họ có thể phải đối mặt với nguy cơ về tình cảm. Sự khác biệt chỉ ở chỗ: Đối với người vợ đó là sự giãy vò về tình cảm, thể hiện ở đường vân lớn trên đường tình cảm và dấu hiệu hình quả trám rất lớn ở đường tình cảm, đây là sự biến đổi lũy tiến trong trở ngại về tâm lý, vấn đề đối với người chồng là sự lạnh nhạt trong tình cảm vợ chồng, thể hiện trên đường hôn nhân của tay phải không có dấu hiệu gì.

(2) Người chồng do còn có sự nghiệp để tập trung sức lực phấn đấu nên không bị tổn thương về mặt sinh lý, nhưng người vợ do không có chỗ dựa tinh thần, tâm sinh lý bị tổn thương nghiêm trọng dẫn đến cơ chế sinh lý trong người đảo lộn, gây ra nhiều bệnh tật.

Một năm sau, cậu ta cùng với một người nữ vũ công (đã có chồng) trên mặt đầy vẻ buồn rầu đến văn phòng của tôi, sau khi xem vân tay của người phụ nữ này, tôi thấy dường như hai người họ rất hợp nhau, 2 năm sau vợ chồng cậu ta li hôn.

Phân tích nguyên nhân gây bệnh: Từ sự việc này tôi đã rút ra được nhận thức mang tính quy luật: Tình cảm là sự biểu hiện tổng hợp của tâm lý và chuyển thành trạng thái tâm lý. Nếu chúng ta duy trì trạng thái tâm lý đó bằng ba yếu tố "Tinh, khí, thần" theo chiều hướng tích cực có thể hỗ trợ rất tích cực cho trạng thái chức năng sinh lý, khiến con người ở trong trạng thái thoải mái, có trí tiến thủ, có lợi đối với sức khỏe. Ngược lại nếu chúng ta duy trì trạng thái tâm lý đó bằng ba yếu tố "Tinh, khí, thần" theo chiều hướng tiêu cực, rất có thể sẽ ảnh hưởng không tốt tới sức khỏe.

Ý nghĩa hiện thực của việc chẩn đoán và điều trị tâm lý:

(1) Hiện nay y học tâm lý chưa phát triển, chỉ sử dụng phương pháp y học sinh lý rất khó điều trị các bệnh trở ngại về tâm lý. Y học tâm lý vân tay của chúng tôi có thể tìm ra nguyên nhân tận gốc của bệnh, đây là phương pháp chẩn đoán qua các vân tay, không cần bệnh nhân phải kể bệnh, đem lại sự tự tin cho người bệnh, thuận lợi cho việc hợp tác và điều chỉnh tâm lý của người bệnh.

(2) Để là một bác sĩ y học tâm lý vân tay giỏi, phải là người giỏi đoán ý người khác, giàu sự đồng cảm, tâm đầu ý hợp với người bệnh, quan tâm, chăm lo cho người bệnh, đặt mình vào vị trí của họ, là chỗ dựa tin cậy để họ có thể giải bày nỗi khổ của họ, cung cấp cho họ phương án giải thoát tốt nhất.

(3) Như vậy, có thể tạo ra tâm lý mới cho một con người, khiến họ càng tự tin hơn, tôn trọng mình hơn, tự lập, yêu quý mọi người, yêu quý bản thân mình, mạnh dạn và quyết đoán hơn trong cuộc sống...

(4) Một khi giá trị cuộc sống được thể hiện, họ như được tái sinh lần thứ hai, với trách nhiệm là bác sĩ tâm lý, chúng tôi cũng thấy rất hạnh phúc. Tôi đã chữa trị cho rất nhiều bệnh nhân bằng phương pháp này.

(5) Bệnh tâm lý của người phụ nữ này, đều xuất phát từ nguyên nhân tâm lý, do đó chỉ có sử dụng phương pháp trị liệu tâm lý của y học vân tay thì mới chữa khỏi được.

IV. NHỮNG CĂN BỆNH DO SỰ SUY ĐÒI VỀ NHÂN CÁCH

Những căn bệnh do suy đồi về nhân cách là hậu quả của sự sai lầm trong việc coi thường giá trị sống. Xã hội vốn là một vũ đài, được tạo thành bởi nhiều hạng người khác nhau vừa có quang minh vừa có tăm tối. Bản thân con người cũng có mặt xấu, có người thì lộ rõ, người thì ẩn bên trong, hơn nữa quan niệm về giá trị của mọi người khác nhau, sự ham dục vọng, tâm lý không lành mà hưởng, sức hút của tiền bạc, vật chất, mạo hiểm để bước vào giới thượng lưu bằng các thủ đoạn không chính đáng... sẽ làm nảy sinh nhiều loại bệnh do sự sai lầm trong quan niệm về giá trị đời người. Loại bệnh này mặc dù chỉ là "chỗ loét" nào đó trong xã hội, chỉ xảy ra trong

một số người, nhưng nó có thể làm yếu đi cơ thể khỏe mạnh của xã hội, do đó rất cần sự quan tâm chú ý của xã hội, điều trị căn bệnh xã hội này, cũng có nghĩa là chữa trị cho những bệnh nhân mắc căn bệnh này.

Loại bệnh này, thường biểu hiện dưới trạng thái bệnh tổng hợp cả tâm lý và sinh lý, chủ yếu là do sự suy đồi về nhân cách gây ra. Nguyên nhân dẫn đến sự suy đồi về nhân cách và sai lầm trong quan niệm về giá trị, có thể là do nhân tố tiêu cực của xã hội tác động mạnh vào người bệnh, có thể là do nhân tố bên trong con người như sự tham lam, hủ bại, nhu cầu về vật chất, tính hưởng thụ, chiếm hữu, quyền lợi, cực đoan, ích kỷ, nhỏ nhen... thúc đẩy họ theo đuổi những nhân tố tiêu cực trong xã hội. Do đó, muốn trị tận gốc căn bệnh này, trước tiên phải tĩnh tâm, xác định quan niệm luân lý đạo đức tốt, hoàn thiện chế độ xã hội, khiến trí tuệ của mọi người đều có cơ hội được thể hiện và làm giàu cho xã hội.

Vân tay thể hiện trạng thái nhân cách tập trung ở đường trí tuệ và đường tình cảm, đặc biệt là hình thức tư duy và hành vi thể hiện trên đường trí tuệ có vai trò rất quan trọng. Trong trường hợp có khuynh hướng cực đoan, các dấu hiệu cực đoan cần phải đặc biệt chú ý, đây là dấu hiệu chủ yếu nảy sinh những sai lầm trong cuộc sống. Ngoài ra, các phần như gò Thái dương, đường Thái dương tượng trưng cho kinh tế, tiền bạc; gò Mộc tinh tượng trưng cho quyền lực, danh dự, địa vị; phía dưới gò Địa, gò Nguyệt, gò Kim tinh tượng trưng cho dục vọng... thường có liên quan với sự suy đồi nhân cách, cần phải đặc biệt chú ý.

Sự khác nhau giữa bệnh suy đồi nhân cách và bệnh trở ngại tâm lý, chủ yếu ở chỗ: Bệnh suy đồi về nhân cách chỉ cái xấu trong tố chất tâm lý của con người khi nó phát triển ra bên ngoài quan hệ xã hội, thường kết thúc bằng quan hệ kinh tế; bệnh trở ngại tâm lý chỉ những trở ngại về trạng thái tâm lý của con người trong quan hệ tình cảm và quan hệ khác giới, thường kết thúc bằng hôn nhân, chú ý đến sự khác biệt này và mối quan hệ trong nội tại của nó, chúng ta có thể biết được nguồn gốc của vấn đề trong quá trình giải thích và chẩn đoán bệnh.

Nữ, 28 tuổi, không nghề nghiệp, sinh năm 1962, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 10 năm 1990.

Hai tay thon và dài, ngón tay nhọn, 10 ngón tay trắng bạch, móng tay có nhiều vết lõm lõm, có vết tụ máu, các gò trong lòng bàn tay nhỏ, mặt vàng.

[Tương mệnh]

Bác sĩ: 10 ngón tay đều có vết lõm (cho thấy chức năng toàn thân suy giảm, khả năng miễn dịch kém), cô thấy xuất hiện từ khi nào?

Bệnh nhân: Thời gian rất dài. Bác sỹ thấy không tốt ạ?

Bác sĩ: Đương nhiên, chức năng toàn thân của cô đều suy giảm. Đường như tất cả hệ thống đều có vấn đề, nguyên khí bị tổn thương.

Bệnh nhân: Tôi đang giảm béo.

Bác sĩ: Cô giảm cân bằng cách nào? Ăn kiêng hay sử dụng phương pháp nhịn ăn?

Bệnh nhân: Đúng vậy, mỗi ngày tôi chỉ ăn một bữa, bữa tối.

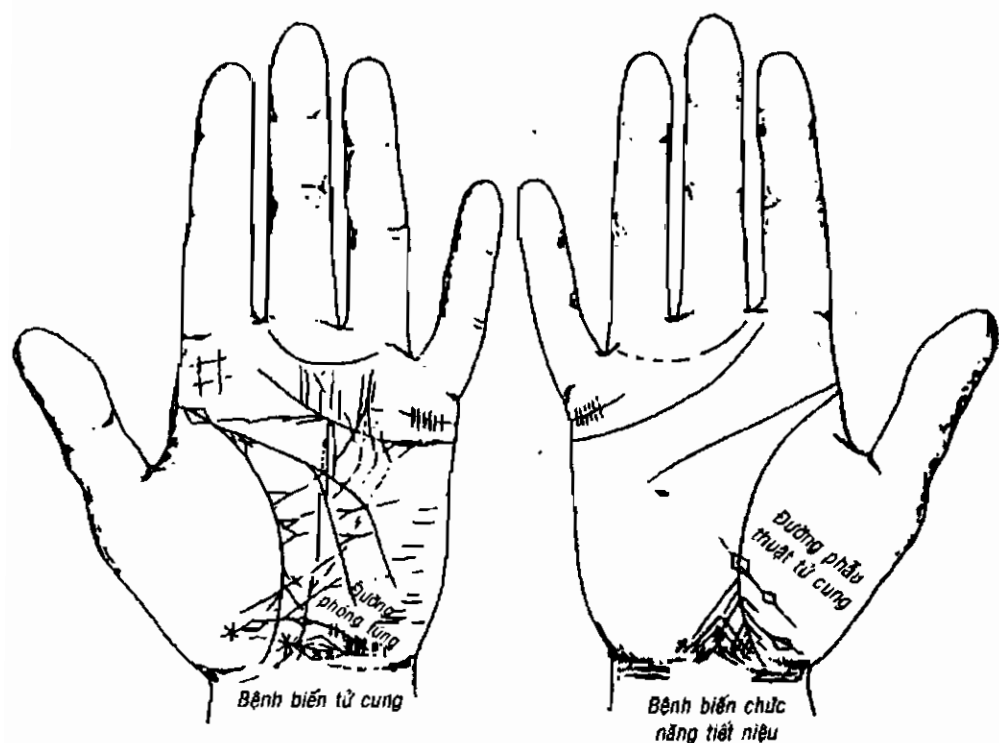
Bác sĩ: Thế thì không được rồi, cô gây yếu thể kia không cần phải giảm béo. Chức năng cơ thể của con người và dinh dưỡng hấp thụ là tỷ lệ thuận. Hơn nữa, cô rất mệt, có thói quen hoạt động về đêm (điều này thấy qua dấu hiệu có nhiều đường vân trên đường tình cảm). Cơ thể con người là một chỉnh thể điều tiết tự nhiên, không thể lựa chọn các cách làm hại đến nó để giảm béo. Theo tôi, cô nên dừng ngay việc giảm béo bằng cách nhịn ăn.

Bệnh nhân: Hiện tại tôi mắc những bệnh tật gì?

Bác sĩ: Hệ hô hấp yếu, rất dễ cảm cúm; tỳ vị không hợp, tiêu hoá không tốt, mất ngủ, hay nằm mơ, chóng mặt, lượng máu cung cấp không đủ, quan trọng nhất là hệ thống nội tiết và tử cung của cô có vấn đề (trên gò Địa có nhiều đường vân hình x, * và hình vuông nhỏ, ngoài ra còn có đường vân nằm ngang, đường phẫu thuật cho thấy bệnh tình rất nghiêm trọng).

Bệnh nhân: (Không nói gì, phủ nhận thậm có vấn đề).

Bác sĩ: Thận khí bị suy nhược, toàn bộ hệ thống thận bao gồm: niệu quản, bàng quang, nội âm, ngoại âm, hai thận, nội phân tiết. Triệu chứng thể hiện ở phần eo và bụng. Tôi thấy, hệ thống tiết niệu



Hình 123: Bệnh sinh dục

và hệ thống sinh dục của cô có vấn đề, rất nghiêm trọng (gò Địa của tay trái có các dấu hiệu hình dấu nhân, một dấu hình sao; gò Địa có đường vân, hình quả trám và hình sao cho thấy bệnh ác tính, chứng viêm nhiễm).

Bệnh nhân: (Trầm ngâm một lúc).

Tôi đã mời một bác sĩ nổi tiếng khám bệnh, đã uống thuốc nhập khẩu từ Mỹ, uống xong thấy khỏi ngay, dùng uống thuốc lại thấy khó chịu.

Bác sĩ: Bệnh gì?

Bệnh nhân: Viêm nhiễm hệ tiết niệu.

Bác sĩ: Tôi e rằng sẽ không chỉ đơn giản như vậy đâu.

Bệnh nhân: (Hoảng hốt) Tôi có thể sinh con được không?

Bác sĩ: Rất khó (gò Địa của tay trái cho thấy tử cung bị bệnh nặng, gò Thủy tinh của hai tay sắp xếp lộn xộn).

Bệnh nhân: Có cách gì chữa được không?

Bác sĩ: Rất khó, có thể thử xem, hy vọng không có vấn đề gì lớn, bụng của cô có thể phải phẫu thuật, một lần không được thì phải hai lần, có liên quan đến phụ khoa. (Trên thực tế đã cắt tử cung hai lần, vì để cho cô ta không xấu hổ nên nói là "có thể phải").

Bệnh nhân: Bác sĩ xem giúp tôi về chuyện tình cảm?

Bác sĩ: Rất nhiều người theo đuổi cô, bạn khác giới của cô cũng rất nhiều, nhưng cô kết hôn rất muộn.

Bệnh nhân: Khi nào?

Bác sĩ: Khoảng 29 - 30 tuổi.

Bệnh nhân: Bác sĩ xem cho tôi xem, tôi hợp với người như thế nào?

Bác sĩ: Theo tôi, cô đang đứng trước hai sự lựa chọn, chưa quyết định chọn ai.

Bệnh nhân: Tại sao?

Bác sĩ: Có hai người, cô không biết ai thích hợp với mình. Một là người trong nước, một là người nước ngoài.

Bệnh nhân: Đúng vậy, tôi muốn biết kết quả.

Bác sĩ: Cô vẫn thiên về người nước ngoài kia hơn

Bệnh nhân: Tôi cũng nghĩ như vậy. Tôi có hai đối tượng, một là người trong nước, một là người nước ngoài, nhưng khả năng tôi hợp với người nước ngoài nhiều hơn.

Bác sĩ: Đúng rồi, nhưng hiện tại cô vẫn chưa quyết định chính thức.

Bệnh nhân: Tôi muốn hỏi bác sĩ một việc, tôi muốn tìm một việc làm. Hiện tại có một công ty của Mỹ đang tuyển thư ký, không biết tôi có khả năng không?

Bác sĩ: Nhìn vân tay của cô có thể biết năm nay cô tuổi gì. Cô có khả năng và đây là "Quý nhân phù trợ".

Bệnh nhân: Tình hình kinh tế của tôi?

Bác sĩ: Kể từ bây giờ đến khi cô 31 tuổi sẽ có một nguồn kinh tế tương đối ổn định, có một nghề nghiệp. Nhưng trước đó 5 năm, có nghĩa là từ 23 - 28 tuổi, cô không có việc làm, kinh tế eo hẹp, không có tiền tiêu.

Bệnh nhân: Đúng vậy, tôi sẽ hạnh phúc chứ?

Bác sĩ: Biết nói thế nào đây, trừ phi cô thường xuyên tiếp xúc với người khác giới, vả lại cô phải có cách.

Bệnh nhân: (Hoảng hốt) Tôi có đẹp không?

Bác sĩ: "Ai nhìn thấy cô đều thích, cô rất hiểu ý người khác" (Bác sĩ trong lòng mặc dù biết rất rõ cô ta không phải là người như vậy, nhưng vẫn phải nói động viên cô ta, dùng những từ ngữ đó để ổn định tâm lý cho cô ta).

Phân tích nguyên nhân gây bệnh:

Cô ta là một người sống quá thoải mái trong chuyện quan hệ chăn gối nên mắc bệnh về tình dục. Điều này được thể hiện ở đường sinh mệnh, đường "Ngọc trụ", gò Địa nằm ở phía dưới đường sinh mệnh của tay phải. Phía trên có các dấu hiệu hình sao, hình "#" cho thấy quan hệ tình dục quá nhiều. Người phụ nữ này đã không còn là con gái trong khoảng từ 23 - 28 tuổi, hành nghề mại dâm để kiếm sống (trên đường tình cảm ở tay trái có ba đường vân lớn). Sau 28 tuổi muốn sống dựa dẫm vào người khác, nhưng đã mắc bệnh về sinh dục, chức năng của thận và tử cung đã có dấu hiệu của bệnh vô sinh (thể hiện qua dấu hiệu hình 0, hình "#" và hình dấu sao). Hơn nữa, chức năng toàn thân suy giảm (10 ngón tay đều có vết lõm), cô ta không dám đối mặt với sự thật. Sau tuổi 34, 36 cô ta vẫn còn chút nhan sắc. Có thể tôi không nhầm với những gì mình đã thấy, nhưng cô ta có vẻ không vui, lời nói hơi buồn rầu, nên tôi cũng chỉ nói đến đây thôi, không muốn nói ra toàn bộ sự thật không tốt đẹp gì về cô ấy. Tôi cho rằng điều quan trọng nhất đối với một con người đó là phải biết tự trọng. Trước tiên bản thân mình phải biết tự trọng, thì người khác mới tôn trọng mình. Nếu như không biết tự trọng, thì người khác cũng chỉ coi bạn là một món đồ chơi mà thôi.

Con người muốn tự trọng, trước tiên phải biết tự lập. Cái gọi là tự lập ở đây, một là tự lập về nhân cách, hai là tự lập về kinh tế. Nếu như cả hai điều trên đều dựa vào người khác thì kết cục sẽ là một bi kịch. Muốn tự lập, thì bản thân phải lao động. Nếu như không lao động, muốn "ngồi mát ăn bát vàng", có cuộc sống hưởng thụ thì rất dễ rơi vào "hang cọt". Đây cũng chính là con đường mà cô gái này

đang đi, đường trí tuệ của cô ta đều cong về phía gò Nguyệt cho thấy con người này rất tham lam, thích an nhàn và hư vinh.

Cô gái này có hình dáng dễ nhìn, cũng có thể nói là có chút nhan sắc, đôi mắt đưa tình, thoạt nhìn cũng có chút ít "văn hoá", không phải là kẻ trắng tay. Tuy nhiên khi bước vào đời, cô ta chỉ biết sống dựa dẫm vào những món đồ yêu thích và những món đồ quý giá có được từ những người đàn ông. Để được nhiều đàn ông yêu quý, cô ta rất chú ý đến nhan sắc của mình, rất coi trọng việc làm đẹp bản thân, dùng nhan sắc để xây dựng "toà nhà" kinh tế của mình. Do vậy, cô ta sẵn sàng sử dụng phương pháp "nhịn ăn" để "giữ eo", có thể cô ta "yếu đến mức gió thổi bay", vẻ đẹp yếu ớt, cộng với sắc đẹp vốn có của cô ta, tạo ra vẻ đẹp "bệnh tật" theo kiểu "Đại Ngọc". Tuy nhiên tôi cho rằng cách thức làm đẹp của cô ta vô hình chung là tự hại mình. Giảm béo bằng cách nhịn ăn là một phương pháp phản khoa học, không có lợi mà rất hại đến cơ thể. Điều đó có nghĩa là cô ta đang xây dựng cho mình một phương án tự sát, cô ta tự làm hao tổn tinh lực và vật lực của mình. Xuất phát từ chủ nghĩa nhân đạo, tôi cảnh cáo cô ấy phải dừng ngay biện pháp giảm béo đó lại.

Cô ta nói "chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn không có nghĩa là tôi chưa kết hôn", cô ta vẫn còn thành thực. Đây cũng là một trạng thái tâm lý hay còn gọi là "sống thử". Theo thông tin tôi nắm được, có một số thanh niên "hiện đại" chủ trương "sống thử", không coi trọng pháp luật. Cô gái này chuyển chỗ ở liên tục, đến lúc có một đối tượng tương đối ổn định, cô ta không còn làm gái mại dâm nữa. Mục tiêu của cô ta là muốn sử dụng phương pháp "Quan hệ già nhân nghĩa non vợ chồng" với đối tượng này để tìm cách xuất ngoại, đây là toan tính của cô ta. Cô ta cũng muốn có một gia đình hạnh phúc, muốn sinh con đẻ cái, cô ta cũng muốn được làm vợ, làm mẹ, đó là thiên chức của cô ta, thiên chức của một cô gái lương thiện. Nhưng tôi e rằng cô ta rất khó có được cơ hội đó. Sự mất tự trọng của cô ta đã hình thành nên cách mưu sinh mang tính đặc thù, đứng núi này trông núi nọ, đi với người này nhưng lại nhìn theo người kia, khi xuất hiện một đối tượng khác giỏi hơn, giàu có hơn người yêu mình, cô ta liền bỏ người yêu chạy theo người kia. Qua lời kể của cô ta, tôi có thể nhận ra phương thức hành vi này của cô ta. Cô ta đến xem tay không phải là để "rửa tay gác kiếm" mà muốn nhờ khả năng của

người xem tướng số để kiểm chứng cho tính khả thi và khả năng thành công của kế hoạch trong tương lai. Do đó, khi nói chuyện với bác sĩ tâm lý, cô ta luôn có ý định dò hỏi chứ không phải là phương pháp tâm sự, đây cũng là biểu hiện cho thấy bản tính không thành thật của cô ta.

Tôi không muốn vạch rõ bản chất của cô ta, nhưng muốn nói với độc giả rằng đây là một căn bệnh, coi đó là một mặt của cuộc sống, trong đó có nguyên do của nó. Nhằm mục đích "giải phẫu" bản chất, động cơ, phương thức hành vi, ẩn số nội tâm của một số người suy đồi về nhân cách, từ đó giúp người đọc nhận rõ được bản chất bên trong của một nhóm người trong cuộc sống.

Tuy nhiên, những phân tích và kiến giải của tôi có thể sẽ không làm hài lòng các cô gái đang trong vòng tay "các đại gia". Họ có cách nghĩ của họ, họ dùng cách này để tìm kiếm sự phát triển, đó cũng là một phương pháp "thông minh", phương pháp này có thể "tốt hơn" phương pháp lao động kiếm tiền để mưu sinh, tuy nhiên cái giá của họ phải trả đó là những bi kịch nối tiếp nhau trong cuộc sống.

Nam, 28 tuổi, lái xe, xem tay chân đoán bệnh tháng 3 năm 1989.

Hai bàn tay thô ráp hình vuông, đường vân tay sâu và thô, có màu đỏ tím, lông mày rậm. Đây là biểu hiện của lối sống quan hệ tình dục vô độ.

[Tướng mệnh]

(1) Tỳ vị suy nhược, hệ thống đường ruột có bệnh, đặc biệt là vị trí có liên quan đến dạ dày.

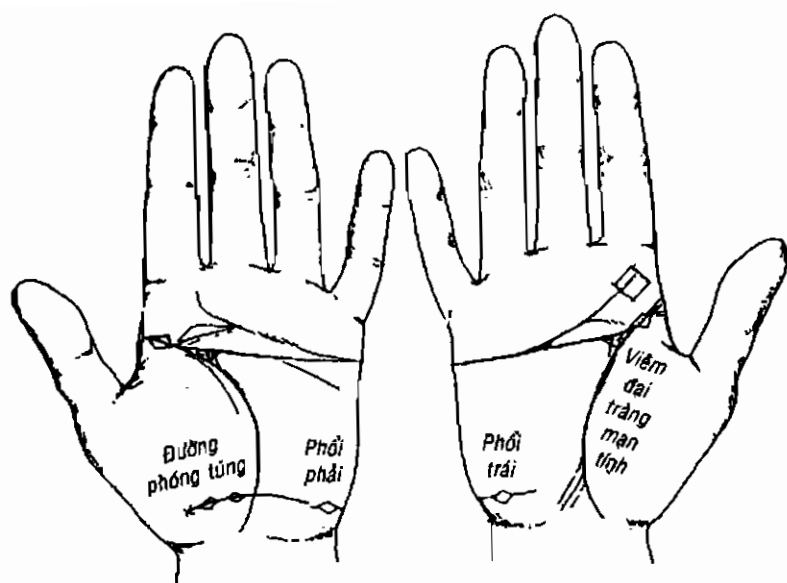
(2) Hệ hô hấp bị bệnh nặng, lá phổi bên phải có biểu hiện nghiêm trọng.

(3) Quan hệ tình dục vô độ, uống rượu và hút thuốc lá nhiều.

(4) Lòng dạ hẹp hòi.

(5) Tính tình nóng nảy hấp tấp.

(6) Liễu lĩnh, mạo hiểm, ngang bướng, ý thức độc lập quá cao, thích hợp với các công việc mang tính độc lập.



Hình 124: Lối sống buông thả trong đời sống tình dục, thuốc và rượu huỷ hoại cơ thể, tâm lý biến thái, "chó cùng rút giậu"

Theo lời kể của bệnh nhân những biểu hiện được tôi nói ra trên đây đều đúng, nghiện rượu và thuốc lá, mỗi ngày hút một bao, hai lá phổi đều đen. Lá phổi trái nghiêm trọng hơn, anh ta đã đi khám bệnh, dạ dày có bệnh, có dự định xin nghỉ việc...

Cuộc sống rất phong phú, mỗi người một sở thích tùy thuộc vào cá tính và điều kiện của từng người. Tuy nhiên việc gì cũng vậy, quá mức sẽ phản tác dụng, hậu quả khôn lường. Anh ta vốn là một chàng trai khỏe mạnh, nhưng anh ta quá nghiện thuốc lá và rượu, tất cả đều vô độ. Trong thuốc lá có độc tố, trong rượu cũng có độc tố, mọi người ai cũng biết điều đó. "Cơm xong một điếu thuốc lao; Cuộc sống như vậy khác nào thần tiên". Đây là câu cửa miệng của những người nghiện thuốc, những người nghiện rượu cũng có câu nói tương tự như vậy. Tuy nhiên, dường như anh ta đã phải trả giá cho sở thích của mình. Khi hậu quả của những sở thích đó đã chuyển thành bệnh thì sẽ gây ra sự thay đổi về tính cách tâm lý, sinh lý cũng biến đổi theo chiều hướng tiêu cực, khi đó một người tốt cũng trở nên cổ quái, thô bạo, cáu bẳn.... Tính khí kỳ quặc và biểu hiện "chó cùng rút giậu" của anh ta là biểu hiện rõ nét nhất cho sự suy đồi về tính cách.

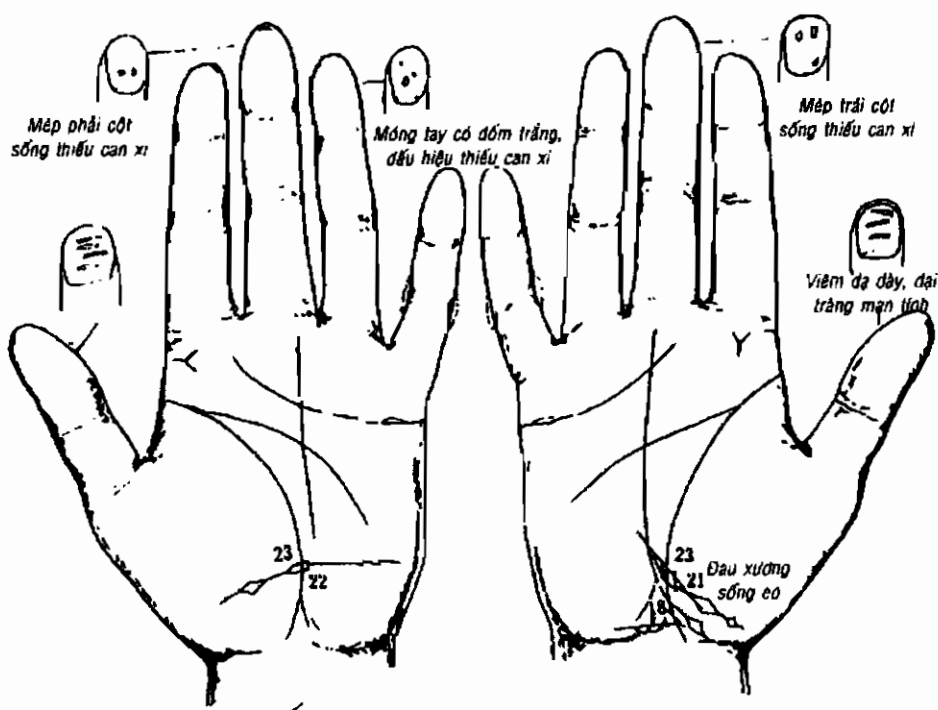
Nam, 23 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 3 năm 1994.

Anh ta sống trong một ngôi nhà cỏ thấp lè tè, nằm trên giường, đắp một chiếc chăn rách, sốt cao. Lưng đau dữ dội đến mức không nhắc nổi người dậy, bệnh viện đã chụp X quang và CT nhưng chỉ nhìn thấy một chấm tròn ở xương chậu bên phải, huyết đạo ở dưới cánh tay có một nốt bầm tím, bệnh viện không phát hiện ra bệnh gì, vẫn nằm chờ khám lại.

[Tướng mệnh]

(1) Trước hết xem tay trái của anh ta có thể thấy một đường vân ngang, dấu hiệu của bệnh trúng độc mãn tính, độc tố đã ngấm vào gan (trên khu vực gò Mộc tinh có dấu hiệu hình chữ Y), ngấm vào xương cốt có ba điểm, hông bên phải và hai bên xương chậu.

(2) Xem tiếp tay phải, chất độc đã phát tác sang bên kia cơ thể, ngoài chỗ ở hông còn có hai chỗ khác, chủ yếu xuất hiện ở huyết đạo của xương chậu, hơi thấp xuống phía dưới một chút cũng có



Hình 125: Bệnh lao xương do hî Hê-rô-in

chỗ bị trúng độc (ấn nhẹ vào vị trí này, bệnh nhân thấy đau, đã phát hiện thấy hạch), chưa phát hiện vết ban đỏ dấu hiệu của bệnh ung thư.

(3) Xem tay của anh ta có thể thấy anh ta đã bị bệnh này 3 năm rồi, không phải là mới bị. Tôi hỏi: Năm 18 - 19 tuổi anh đã bị trấn thương ở hông phải không? (Anh ta đáp: không nhớ rõ nữa, nhưng mẹ của anh ta nói anh ta từng bị ngã từ trên ghế xuống đất).

(4) Trên ngón cái có vết lõm, cho thấy toàn thân đều có viêm nhiễm. Ngón giữa và ngón trỏ đều có vết ban trắng, thiếu can xi trầm trọng. Chức năng của xương suy giảm, không thấy dấu hiệu bị ngã vào năm 18 tuổi, ba năm nay chưa thấy ánh nắng mặt trời, gây ra bệnh phong thấp, hông và xương chậu rất yếu, chất độc ngấm vào cơ thể từ đây.

(5) Trên bàn tay không có đường vân nào thể hiện anh ta là người ham dục vọng, rượu, thuốc lá... Tôi hỏi: "Phải chăng cậu đã từng tiếp xúc với các sản phẩm có độc tố, dẫn đến bị trúng độc?", cậu ta im lặng không trả lời.

(6) Theo tìm hiểu, anh ta từng hít Hê-rô-in, nhưng không vận động để thoát chất độc ra ngoài, chỉ nằm ở nhà nên mới bị như vậy (cậu ta đã chết năm 1998).

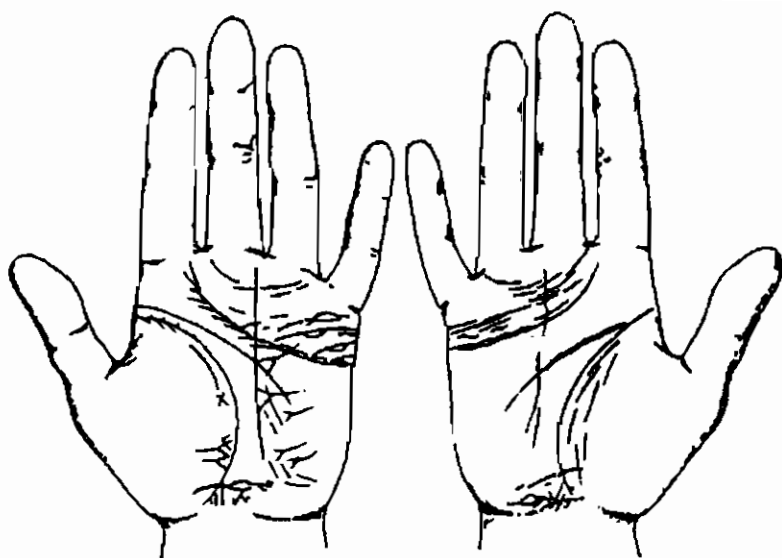
Nam 42 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 10 năm 1991.

[Tướng mệnh]

(1) Anh ta là một chàng trai khôi ngô, bàn tay to hình vuông, hai lòng bàn tay đỏ hồng, mắt xanh hơi đen, sắc mặt trắng bạch, đây là biểu hiện của hiện tượng quan hệ tình dục vô độ.

(2) Gò ngón cái đỏ, cao, nhiều thịt, ấn nhẹ vào gò có tính đàn hồi, dục vọng quá lớn. Đường tình dục cho thấy đời sống tình dục của anh ta vô độ, hệ thống tiết niệu bị viêm nhiễm.

(3) Những người có nhiều vân tay nhỏ trên gò của ngón cái (gò Kim tinh) thường là người háo sắc, luôn theo đuổi bạn khác giới và chủ động tấn công. Vòng "Kim tinh" lộn xộn, đường hôn nhân có hình sóng, đường vân lớn, vân cá và đường tình cảm chụm lại với nhau, nhiều đường vân hình chữ Y... cho thấy anh ta rất quan tâm đến bồ bịch và không làm chủ được dục vọng của mình, luôn muốn



Hình 126: Ham sắc dục mà huỷ hoại cơ thể

kích thích tính dục và quan hệ thể xác hoặc chìm đắm vào mối quan hệ tình cảm lãng nhãng.

*** Chú ý**

Các bạn nữ có đường vân tay tương tự cũng rất dễ có tình nhân, có khả năng lên lút quan hệ chăn gối với tình nhân. Do những người này không chung thủy trong tình yêu, luôn có thói quen "thích sự mới mẻ trong quan hệ chăn gối", không trách nhiệm với gia đình và xã hội, rất dễ gặp tai họa khôn lường.

Nam, 61 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 4 năm 1990.

Là anh họ của vợ tôi. Tôi xem tay cho anh ta với lý do muốn nghiên cứu tiền sử bệnh di truyền trong gia tộc. Bởi vì, vợ tôi có bệnh tim bẩm sinh là do di truyền, tay của bố vợ tôi cũng có vân tay tương tự. Trên thực tế, anh ta đang bị bệnh tim rất nặng.

[Tương mệnh]

(1) Trước khi xem tay, được biết anh ta bị viêm tiền liệt tuyến. Điều này có thể nhận ra qua đường vân hệ thống tiết niệu sắp xếp lộn xộn trên gò Địa ở cổ tay của tay phải và vạch sâu trên móng tay của ngón út.

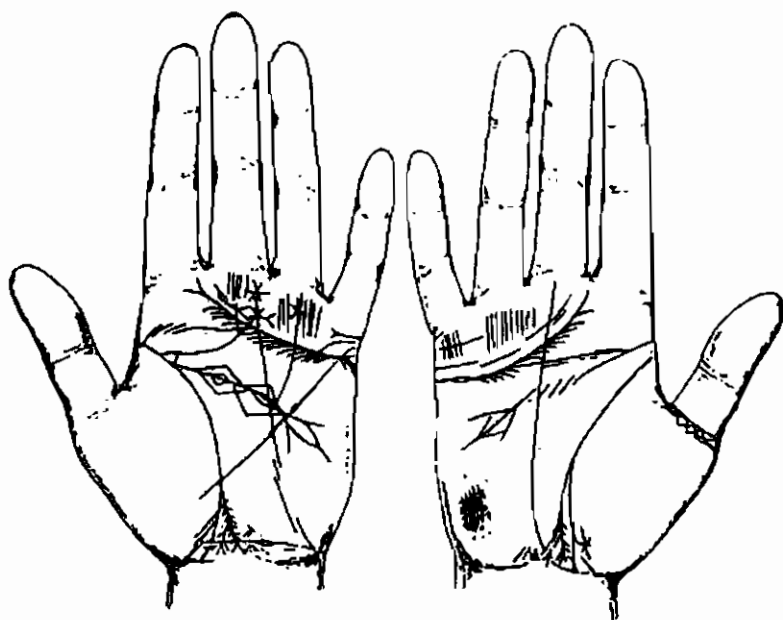
(2) Nét đứt ở giữa đường trí tuệ của tay phải cho thấy tâm thất trái, tâm nhĩ trái bị tổn thương bẩm sinh, đồng thời do quá mệt mỏi, tim hoạt động quá sức nên tim bị tổn thương.

(3) Trên đường trí tuệ có nhiều đường vân lớn nối tiếp nhau, từng bước phát triển thành bệnh ác tính, các dấu hiệu đường vân hình quả trám cho thấy bệnh tình đã rất nặng.

(4) Trên gò của ngón giữa tay trái, và gò của ngón đeo nhẫn đều có đường vân to, đây là dấu hiệu của bệnh tim và dấu hiệu hình "#" ở phía dưới ngón giữa của đường tình cảm trên tay phải, bệnh này thường xuất hiện ở độ tuổi từ 60 trở lên.

(5) Ở phía dưới đường sinh mệnh của tay trái và tay phải, đường sinh mệnh bị đứt đoạn, đồng thời còn có đường "Tình vân", đường sức khỏe của tay trái cắt ngang đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường tình cảm, ở vị trí gần điểm giao nhau với đường trí tuệ có vết ban màu xám, đều là dấu hiệu bất ngờ của bệnh.

Do vậy, tôi đã nói nghiêm túc với anh ta rằng: "Anh đang bị bệnh



Hình 127: Lao lực do quan hệ tình dục vô độ, bệnh liên quan đến hệ thống tiết niệu và bệnh tim gây ra đột tử

tim bẩm sinh, lượng máu cung cấp của hệ thống động mạch không đủ, hệ thống tĩnh mạch bị bệnh nặng, hiện tại anh rất mệt mỏi, điều này có thể thấy ở dấu hiệu hình lông cánh trên đường tình cảm và chỗ giao nhau giữa đoạn cuối của đường sinh mệnh với đoạn cong của đường trí tuệ. Tim hoạt động quá sức dẫn đến tâm lực suy nhược. Năm nay là năm cao điểm phát bệnh, nên anh phải đặc biệt chú ý những tổn thương đột ngột, bất kỳ một kích thích nào vào tim đều nguy hại đối với tim, rất dễ bị đột tử". Nhưng anh ta luôn miệng nói: "Tim của tôi rất tốt, không có bệnh gì cả, huyết áp hơi cao, 12 năm rồi tôi có sao đâu, uống một vài viên thuốc, nghỉ ngơi một lúc rồi lại khoẻ ngay". Ba tháng sau, hệ thống tiết niệu của anh ta bị viêm nhiễm, trong lúc làm thủ tục nhập viện để phẫu thuật khối u của đường tiết niệu thì bỗng nhiên bị chóng mặt, các y tá phát hiện ra, nhanh chóng chuyển anh đến phòng cấp cứu, sử dụng máy trợ giúp nhịp tim nhưng đều vô hiệu, cuối cùng anh ta chết ngay tại bệnh viện.

Phân tích nguyên nhân gây bệnh:

Theo phân tích vân tay, anh ta bị đột tử vì bệnh tim lần này là do đời sống tình dục vô độ gây ra. Sau khi vợ anh ta mất, anh ta đã lấy vợ khác. Người vợ hai này rất khoẻ, thể trạng rất tốt, tôi chưa xem tay cho cô ta nhưng cũng có thể khẳng định nhu cầu tình dục của cô ta rất mãnh liệt, trong khi đó cơ thể của anh ta bị suy nhược, chức năng của thận suy yếu do bệnh ở hệ thống máu não, không đủ sức để đáp ứng nhu cầu tình dục của vợ. Kích thích quá mạnh và liên tục trong đời sống tình dục làm cho tim không chịu đựng được. Hơn nữa, anh ta vốn bị viêm đường tiết niệu, hàng ngày đi tiểu rất khó khăn, chưa nói đến chuyện quan hệ chăn gối. Điểm giao nhau giữa đường tình cảm, đường hôn nhân và đường sinh mệnh của tay phải cho thấy, nguyên nhân cái chết đột ngột của anh ta có liên quan đến cuộc hôn nhân lần thứ hai.

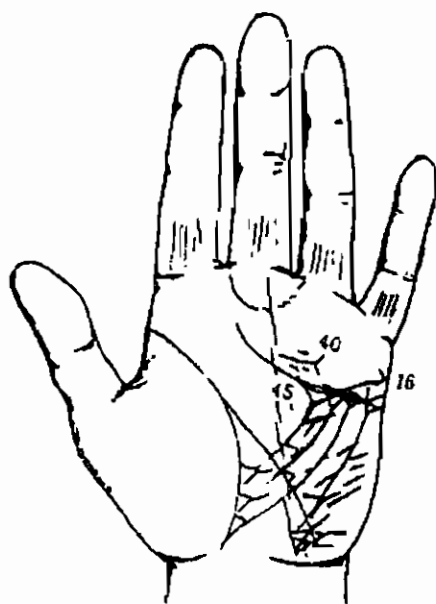
Nguyên nhân dẫn đến cái chết do sự thay đổi về sinh lý nếu không xem xét từ góc độ tổng hợp về tâm lý và xã hội sẽ vội kết luận là do chức năng của tim suy yếu. Nhưng nếu từng bước nghiên cứu kỹ nguyên nhân dẫn đến cái chết đột ngột của anh ta thì sự biến đổi về sinh lý không phải là gốc rễ của vấn đề. Cái chết này chính là bi kịch của việc quan hệ chăn gối quá sức ở tuổi già. Tôi đã cảnh

báo anh ấy, bất kỳ một kích thích nào quá mạnh đối với tim đều có thể gây ra hậu quả bất hạnh và có ý khuyên anh ta hạn chế trong quan hệ chăn gối. Nhưng tại sao bị kích vẫn xảy ra? Ở đây vẫn là chuyện sai lầm trong quan niệm về giá trị nhân sinh. Mật mã cuộc sống thể hiện toàn bộ trạng thái tâm sinh lý của một con người, phản ánh sức khỏe và quan hệ xã hội của họ. Trên đó hiển thị tất cả những gì thuộc về quá khứ, hiện tại và tương lai của con người, không lệ thuộc vào ý muốn chủ quan của bất cứ ai, nó được thể hiện dưới dạng mật mã cuộc sống, nó có thể hiển hiện ngay trên bàn tay, nhưng nó cũng có thể tồn tại dưới dạng tiềm ẩn. Chỉ cần chúng ta biết cách giải thích theo quy luật định tính, định vị và định lượng của những mật mã ấy, chúng ta có thể thấy được bản chất của cuộc sống. Vận dụng nó vào trong y học lâm sàng, ứng dụng trong khoa học đời sống, hình thành bộ môn y học "Thiên nhân hợp nhất" chẩn đoán và điều trị bằng phương pháp tâm lý, đó cũng chính là sức hấp dẫn của "Mật mã cuộc sống".

Nữ, 18 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 7 năm 1992.

Đây là một cô gái điển hình sống vì tiền, rất xinh đẹp, tay mềm mại, lãng mạn và thích sống dựa dẫm vào người khác.

[Tương mệnh]



Hình 128: Sống thử

(1) Điểm giao nhau giữa đường tình cảm và đường trí tuệ quá dài, cho thấy người này thường sống dựa vào người khác, khả năng tự lập kém.

(2) Đường trí tuệ cong và kéo dài xuống sát vị trí gò Nguyệt, vòng "Kim tinh" sắp xếp lộn xộn, là biểu hiện của những người tham hư vinh, tiền tài, theo đuổi cuộc sống hưởng thụ vật chất, "ngồi mát ăn bát vàng".

(3) Gò Kim tinh và gò Thủy tinh phát triển chứng tỏ người này có nhu cầu tình dục cao, sớm thành

thực trong quan hệ chăn gối. Bàn tay mềm mại như lụa chứng tỏ cô ta luôn coi trọng tình yêu hơn bất cứ thứ gì.

(4) Do vậy, việc quan hệ với bạn khác giới chỉ nhằm mục đích thoả mãn dục vọng và nhu cầu hưởng thụ vật chất.

(5) Mặc dù yêu người lớn hơn mình rất nhiều tuổi và yêu rất đắm đuối nhưng cũng không yêu thật lòng, chỉ nhằm thoả mãn dục vọng, tiền bạc và vật chất. Do đó, trên đường tình cảm và đường hôn nhân của cô ta chỉ là con số "0", hậu quả là cô ta bị tinh thần phân liệt.

[Tương mệnh] Những cô gái tham hư vinh, thích hưởng thụ thường sống dựa dẫm vào người khác, theo đuổi những đại gia lớn tuổi nhưng lắm tiền nhiều của, dùng sắc đẹp và tuổi xuân của mình để làm vật môi chài, từ năm 16 - 40 tuổi đã biết cách sống thử hoặc trở thành "gái bao" của các đại gia.

Bệnh nhân tự thuật:

Bệnh nhân: Tôi đã có thể kết hôn chưa?

Bác sĩ: Hiện tại chưa phù hợp.

Bệnh nhân: Thế thì bao giờ mới phù hợp?

Bác sĩ: "Tốt nhất để sau 27 tuổi, nhưng tôi nói với cô một câu hơi khó nghe, kết hôn hay không (ở đây tôi muốn nói là kết hôn theo luật định) đối với cô cũng vậy thôi. Cô có coi trọng chuyện này đâu".

Bệnh nhân: Tôi sẽ có tiền chứ?

Bác sĩ: Có, nhưng là do người khác cho cô.

Bệnh nhân: Tôi có thể kết hôn với người bao nhiêu tuổi?

Bác sĩ: Thông thường cô nên kết hôn với người lớn hơn cô khoảng 5 tuổi trở xuống thì phù hợp, nếu vượt quá số tuổi đó rất dễ nảy sinh mâu thuẫn về mặt nhận thức, rất khó đạt được sự đồng điệu về mặt tình cảm. Thế nhưng những người mà cô theo đuổi đều lớn hơn cô hàng chục tuổi. Năm nay cô bao nhiêu tuổi?

Bệnh nhân: 18 tuổi.

Bác sĩ: Vậy thì người yêu của cô khoảng 34 tuổi.

Bệnh nhân: Đúng vậy, chúng tôi yêu nhau say đắm, không ai có

thể chia rẽ được chúng tôi, anh ấy là người giàu có, có thể đáp ứng mọi yêu cầu của tôi, tôi thật may mắn và vô cùng hạnh phúc.

Bác sĩ: Tôi nói rất nghiêm túc, tôi khuyên cô một câu: Cô đã vướng vào lưới tình rồi và đã yêu đến mức mê muội, ai nói cô cũng không nghe. Cô trẻ tuổi như vậy, lại xinh đẹp như hoa như ngọc. E rằng, nhu cầu của cô và nhu cầu của anh ta bù đắp cho nhau, anh ta không yêu cô thật lòng mà là để chiếm hữu sự trẻ trung và thời thanh xuân của cô, cô đáp ứng mọi yêu cầu của anh ta, toàn bộ tình yêu cô đều dành hết cho anh ta.

Bệnh nhân: Tôi và anh ấy đã sống chung với nhau hai năm rồi, tôi yêu anh ấy, anh ấy yêu tôi, có gì là không tốt chứ?

Phân tích nhân cách: Chúng ta có thể quan sát thấy trên bàn tay của cô ta, ở vị trí khu vực tuổi từ 16 ~ 40, trên đường hôn nhân không có dấu hiệu gì, trong khi đó ở vị trí từ 16 - 45 tuổi, trên đường tình cảm có rất nhiều đường vân to, cho thấy cô ta chỉ theo đuổi tình ái và hưởng thụ vật chất, sống với ai cũng không có sự đồng điệu về tinh thần, hiện tại cô ta vừa "chung thủy" lại vừa si tình, sau 45 tuổi cô ta mới phải trả giá vì tình, nhưng lúc đó hối hận cũng đã quá muộn. Ở khu vực 18 tuổi trên tay của cô ta có dấu hiệu của hôn nhân thực chất (tức quan hệ tình dục), cho thấy cô ta không còn trinh trắng. Sau này cô ta còn phải trải qua ba lần sống thử như thế, do đó tôi mới nói: "Cô có kết hôn hay không thì cũng vậy thôi". Dấu hiệu giới tính hình chữ "Y" đều xuất hiện ở phía trên do đó đối tượng cô ta theo đuổi đều hơn cô ta hàng chục tuổi.

Nữ, 25 tuổi, Giám đốc điều hành khách sạn, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 2 năm 1994.

Cô gái này mặc dù không xinh đẹp nhưng ngũ quan phát triển hài hòa, rất khỏe mạnh, đôi mắt nâu tròn, miệng hơi rộng, rất giống một cô thôn nữ, rất hấp dẫn.

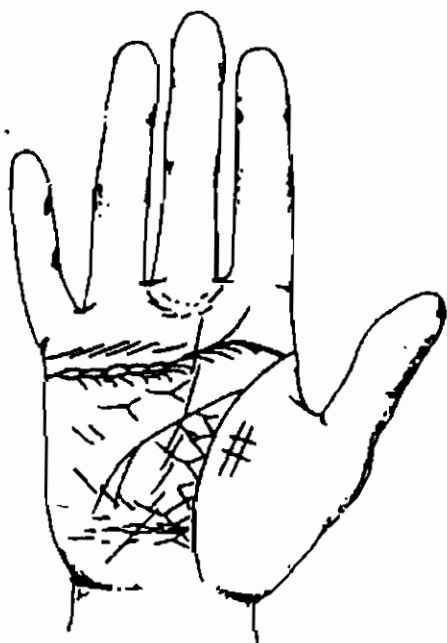
Chẩn đoán nhân cách:

(1) Quan sát toàn bộ các vân tay có thể thấy cô ta là một người có đời sống tình cảm phong phú, giàu tình cảm, khi chọn người yêu luôn muốn chọn người "Tri âm tri kỷ" hoặc "Công tử Bạch mã", không thích sống với những người lạnh nhạt trong tình cảm, nên rất khó có một gia đình lâu dài, mà chỉ phù hợp với việc làm tình

nhân hoặc sống độc thân.

(2) Đường trí tuệ quá dài và kéo dài đến khu vực gò Nguyệt, cho thấy cô ta là người luôn theo đuổi chủ nghĩa lý tưởng và cầu toàn.

(3) Đường tình cảm phát triển và song song với nhau cho thấy khả năng tình dục mạnh. Đường tình cảm chính có nhiều đường vân lớn, nhánh trên của đường tình cảm có nhiều nét đứt, cho thấy cô ta là người luôn "tìm tòi" trong tình yêu và tình cảm. Dấu hiệu hình chữ Y trên nhánh của đường sinh mệnh và những nét đứt trên đường vận mệnh đều là dấu hiệu của tình yêu.



Hình 129: Tình nhân

(4) Trên đường tình cảm chính có đường vân hình rẽ quạt, phía dưới của đường tình cảm cong về phía đường vận mệnh, những ai có đường vân tay như trên đều là người giàu sự đồng cảm, tình yêu thương, tốt bụng, hiền hậu, được nhiều người yêu quý, là người biết cách giao lưu tình cảm với người khác, thuộc kiểu người ai thấy cũng quý.

Miêu tả đặc điểm:

Cô là người sống tình cảm (đường tình cảm cong xuống dưới giáp với đường sinh mệnh), do cô quá coi trọng tình cảm, nên không phù hợp với công việc quản lý mà chỉ phù hợp với ngành quản lý dịch vụ (hay còn gọi là giám đốc Marketing). Không thích vận động, nói nhiều hơn làm, chỉ huy người khác. Sự nghiệp rất thuận lợi, có nhiều người muốn đi theo và giúp đỡ. Phức tạp nhất đó là có quá nhiều người theo đuổi cô, dù là một chàng trai hay một người đàn ông đứng tuổi đều tìm cách để được tiếp xúc và tán tỉnh cô, do đó những vướng mắc trong tình cảm ở cô thường biểu hiện rất rõ, nguyên nhân là do cô quá coi trọng tình cảm, tốt bụng, sợ làm tổn thương đến người khác, khi đã yêu thì sẽ yêu hết mình. Dù đã kết hôn nhưng vẫn có người theo đuổi, cô vẫn chấp nhận tình cảm đó.

Ngoài ra, cô thường rất mơ mộng, tất cả mọi việc đều "lý tưởng hoá", trong tình yêu cũng vậy, theo đuổi "bạch mã công tử" trong mộng, càng tìm càng không cảm thấy đủ, đây chính là ẩn số trong nội tâm của cô. Hai điểm này khiến cô luôn cho rằng cô không cam tâm chấp nhận cả đời này chỉ thuộc về một người (điều này được thể hiện qua đường vân hình rẽ quạt trên đường tình cảm) nên chấp nhận làm tình nhân (Người bạn đời của cô ta xem ra rất hiểu cô ta nên tôi nói đến đâu cậu ta cũng gật đầu. Tuy nhiên khi nói đến những bí mật trong nội tâm của cô ta thì cậu ấy không nói được gì mà còn cảm thấy ngạc nhiên. Nhưng bản thân cậu ấy rất chân thành nên không có vấn đề gì giữa hai người). Tuy nhiên những chuyện tình cảm lãng mạn trước đây của cô ta, tôi không dám nói ở đây, nhưng trên vân tay đều hiện rất rõ. Tuy nhiên, tôi nói qua một chút, mỗi lần chia tay đều để lại ấn tượng khá sâu sắc về tình cảm cho cô ta, cô ta đã 5 lần bị giày vò về tình cảm nên hiện tại tình thần của cô ta bị suy yếu đôi chút.

*** Chú ý**

Vân tay của cô ta cơ bản đều có hình mũi khoan, gò Nguyệt rất phát triển, đường trí tuệ hướng lên phía gò Nguyệt, cho thấy cô ta là người theo chủ nghĩa lãng mạn và mơ mộng. Gò Kim tinh có hình tròn làm tăng tính mơ mộng của cô ta. Đường tình cảm chia thành hai nhánh ở vị trí gò Mộc tinh và hướng lên trên, do đó tình yêu của cô ta rất phong phú, rất dễ đắm chìm trong tình yêu. Tuy nhiên, do đường tình cảm tương đối sát và gần với ngón trỏ và ngón giữa nên cô ta không bị mất lý trí khi yêu, theo đuổi một tình yêu chân thành, không nhẹ dạ cả tin.

Tại sao tôi cho rằng hiện tượng "tình nhân" và "sống độc thân" là một loại bệnh về nhân cách? Cô ta luôn coi cuộc sống tình thần cao hơn tất cả, nhưng lại không làm tròn trách nhiệm là một người mẹ hoặc trách nhiệm với gia đình, mà chỉ thoả mãn nhu cầu về tình thần. Một người phụ nữ được coi là vẹn toàn phải là người biết cách ân ái chồng, có tình yêu rộng lượng, tình yêu của người mẹ, yêu người thân, có nghĩa vụ và trách nhiệm với con cái và gia đình... đó mới là một người sống tình cảm thực sự, chỉ theo đuổi một trong những yếu tố một cách phiến diện thì cũng bị coi là không đầy đủ về nhân cách. Tình cảm phong phú là rất đáng ngưỡng mộ, nhưng

tình cảm đó phải không được giới hạn và phải tiến tới sự hoàn mỹ. "Tâm lý mâu thuẫn" của cô ta là đã nhận ra sự thiếu sót trong nhân cách của mình nhưng không biết cách điều chỉnh bổ sung. Do đó chỉ là một người sống thiên về tình cảm, cuối cùng vẫn phải chịu thiệt thòi, hy sinh bản thân mình vì mọi người và sống trong cô đơn, đó cũng là một trong những cái giá phải trả cho sự thiên lệch về tình cảm của cô ta.

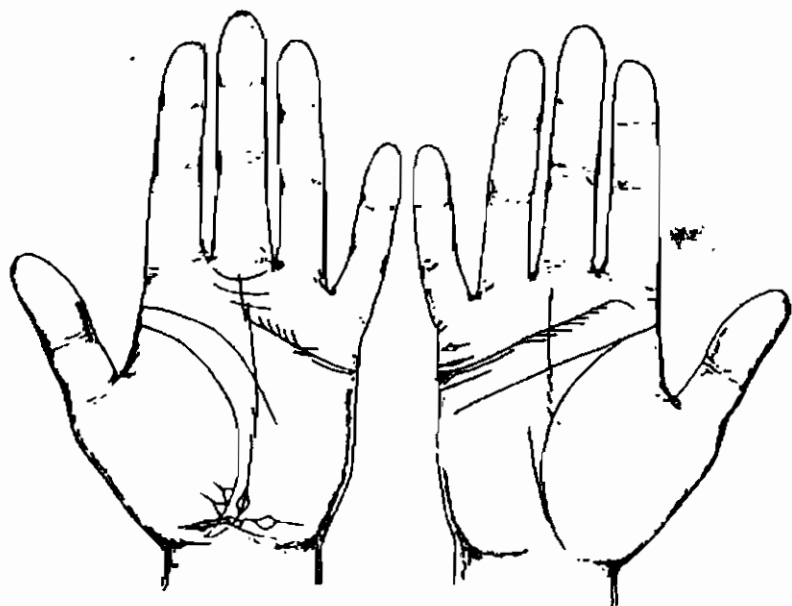
Nam, 21 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 4 năm 1990.

[Tướng mệnh]

(1) Toàn bộ vân tay của anh ta có màu xanh xám, độ sáng của mắt rất thấp, tập trung ở một chỗ, ánh mắt xấu, vẻ mặt đầy âm khí, đối lập với vân tay.

(2) Một đường tình cảm kết thúc ở gò ngón giữa, một đường thì chỉ thẳng vào gò ngón trỏ và hơi cong, sát với phía dưới đường tình cảm của ngón út và ngón đeo nhẫn. Cho thấy người này rất ích kỷ, kiêu ngạo, không chịu hợp tác với người khác, hành vi liều lĩnh, ăn nói thô tục.

(3) Đường vân hình bán nguyệt ở gốc của ngón giữa hay còn gọi



Hình 130: Kiêu ngạo, cuồng bạo, thô lỗ, phạm tội

là vòng "Thổ tinh". Vừa có đường vân phản kháng vừa có vòng "Thổ tinh" đường tình cảm có hình rẽ quạt chia thành hai nhánh hướng lên phía trên, tất cả cho thấy người này không có cách nào kiềm chế tâm lý phản kháng của mình và luôn có ý thức phạm tội.

(4) Mặc dù anh ta mới 21 tuổi, nhưng anh ta đã có lần vào tù.

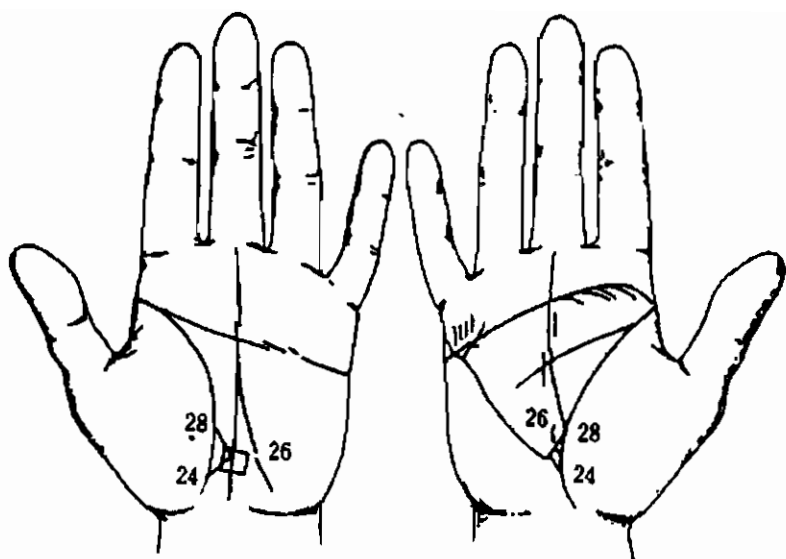
(5) Anh ta rất trọng "nghĩa khí" - "Nghĩa khí huynh đệ". Đồ họ bạn hai nhất dao, dù phải hy sinh tính mạng cũng không tiếc (Đường tình cảm trên tay phải có đường vân hình rẽ quạt hướng xuống phía dưới). Cuộc đời của anh ta lúc chìm lúc nổi, nếu biết cách điều chỉnh, kiềm chế, làm ăn kinh doanh thì sẽ phát lên rất nhanh.

Nam, 26 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 10 năm 1989.

[Tướng mệnh]

Khi tôi đang tập khí công trong công viên thì bỗng có một bà già nhờ tôi xem tay cho con trai bà ta. Vừa nhìn vào bàn tay anh ta, tôi giật mình (ở vị trí tuổi 24 - 26 trên đường Ngọc trụ có một dấu hiệu của tai hoạ đi tù). Sau đó tôi nói tiếp: "Từ năm 24 tuổi bắt đầu có đại hạn, đến năm 28 tuổi mới giải thoát, nhưng năm 26 tuổi gặp được quý nhân phù trợ nên tai hoạ đỡ được phần nào". Lúc đó, người mẹ của anh ta dùng chân đá nhẹ vào chân tôi, tôi hiểu ý bà ta, nghĩa là không nên nói ra. Sau đó, anh ta kéo tôi đến chỗ không có người và nói: "Xin anh hãy nói tiếp với tôi". Tôi hỏi: "Nói thật à?", anh ta đáp: "Nói thật". Tôi nói tiếp: "Anh suýt nữa bỏ mạng vì bạn bè, đúng không? Sau đó vào tù 4 năm, đúng không? Sau đó có người lôi anh ra khỏi tù, năm nay anh bao nhiêu tuổi?". "Tôi 26 tuổi, trước mặt ông, tôi không dám nói dối, thời gian còn ở thành phố, vì thấy một người bạn của tôi bị người ta ức hiếp nên tôi đã đâm cho hắn hai nhất dao làm bị thương tên khốn đó, do vết thương nặng nên toà đã xử tôi 4 năm tù, do một người công an thấy tôi dám bênh vực chính nghĩa, nên đã bảo lãnh cho tôi được ra ngoài chữa bệnh và chấp hành án ở ngoài tù, tôi mới mãn hạn được nửa năm. Tôi dùng khí công để rèn luyện tính cách của mình, thể là chỉ làm việc tốt, việc thiện chứ không bao giờ làm việc xấu".

Đây là ví dụ về tai hoạ đi tù lần đầu tiên tôi được gặp. Ở vị trí tuổi từ 24 - 28 trên đường Ngọc trụ của tay trái (đường vận mệnh) có một dấu hiệu của tai hoạ đi tù, xuyên qua đường vận mệnh, chúng



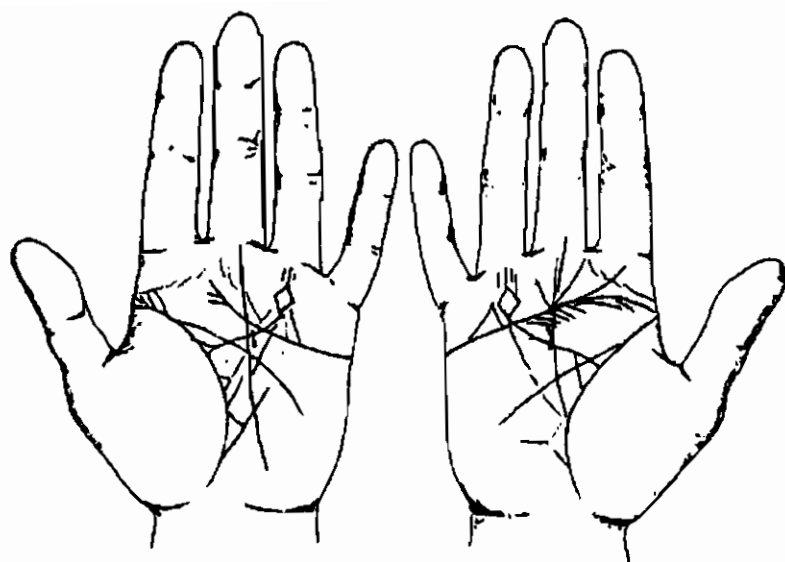
Hình 131: Tai họa lao tù

tổ anh ta có khả năng vượt qua được cửa ải này. Nhưng tại vị trí tuổi 26 có một đường vân chuyển biến tốt, dấu hiệu có quý nhân phù trợ ở tuổi 26 cũng xuất hiện trên đường vân này, thể hiện sẽ được cứu giúp trong lúc hoạn nạn. Đường vân trên tay trái thể hiện tinh thần nghĩa hiệp, đường tình cảm ở tay phải rất cong, cho thấy anh ta không có sự đồng cảm, bản tính thẳng thắn, có tinh thần nghĩa hiệp, tương lai tất yếu sẽ làm nên việc lớn.

Nam, 45 tuổi, người nước ngoài, xem tay tháng 7 năm 1992.

[Tướng mệnh]

Quan sát đường vân tay có thể thấy anh ta làm trong ngành tiền tệ ngân hàng. Tôi hỏi anh ta cần xem về vấn đề gì và bao nhiêu tuổi. Anh ta chỉ hỏi, anh ta phải ở Việt Nam bao nhiêu lâu nữa, có khả năng quay về nước không? Tôi nói: "Công việc của anh không có ai thay thế được, cấp trên của anh không cho anh về nước, nên anh phải tiếp tục làm việc, ít nhất trước năm 50 tuổi anh vẫn chưa về nước được. Sắp tới anh có cơ hội về nước nhưng chỉ về được khoảng từ 3 tháng đến nửa năm, sau đó phải quay trở lại Việt Nam, nguyên nhân về nước hình như là do tranh chấp về kinh tế tài sản". Anh ta hỏi có tránh được không, tôi nói là rất khó.



Hình 132: Tranh chấp kinh tế

Xem xong, anh ta hỏi có cần phải chứng minh không? Tôi chưa kịp trả lời anh ta liền nói: "Tôi có thành lập một văn phòng trên thành phố, công việc làm ăn rất thuận lợi, nhưng do tôi cảm thấy mệt mỏi, xa nhà lâu năm rồi, tôi không muốn làm việc ở đây nữa, nhưng cấp trên không cho. Nhưng nhà tôi diện sang, mẹ tôi đang ốm nặng, cần phải phân chia tài sản do tôi chủ trì, nhưng em trai tôi kiên quyết đòi chủ trì, nên đã kiện ra toà."

Phân tích nguyên nhân:

Đường vân kiện tụng xuất hiện ở khu vực đường Thái dương. Cho thấy người này rất coi trọng chuyện tiền bạc, không cần tình cảm, đây cũng là một sai lầm trong quan niệm sống. Phía dưới ngón đeo nhẫn của hai tay là đường Thái dương, trên đường Thái dương có dấu hiệu hình "#" đây là dấu hiệu của việc kiện tụng. Làm thế nào để biết được nguyên nhân xảy ra kiện tụng và khi nào kiện tụng? Một là, đường vân kiện tụng ở tay trái nối liền với một đường vân trở ngại, cho thấy không phải nguyên nhân do mình kiện ra toà mà do nguyên nhân bên ngoài có người kiện ra toà. Do đường vân trở ngại nghiêng vào trong cho thấy nguyên nhân đó xuất phát từ trong gia đình. Hai là, đường vân nối liền đó nằm ở vị trí tuổi 45 thì đó

là việc hiện tại. Ba là, bên ngoài gò Thái dương là gò Thủy tinh, trong thuyết "âm dương ngũ hành" thì thủy nghĩa là nước, nước nghĩa là tiền, gò Thái dương và đường Thái dương đều nằm ở ngón đeo nhẫn, tượng trưng cho tiền bạc, tiền của, tiền tài.

Nam, sinh viên

[Tương mệnh]

(1) Đường vân ở vị trí gò Địa của hai tay sắp xếp lộn xộn, chính giữa gò Địa bên phải có hai dấu hiệu hình quả trám, cho thấy hệ thống tiết niệu bị bệnh nghiêm trọng, chức năng nội tiết kém, bị bệnh tiểu đường.

(2) Cuối đường sinh mệnh của tay phải có hai dấu hiệu hình $\diamond$ nối tiếp nhau, đường sức khỏe phía trên cắt ngang qua đường sinh mệnh, đây là dấu hiệu của bệnh thận, đau nặng nhất là phần hông bên trái và thận trái, đồng thời có liên quan đến bệnh tiểu đường. Do thận không tốt nên lưng bị đau.

(3) Chức năng của đường hô hấp trên kém, bên phải nặng hơn bên trái, thể hiện dấu hiệu chữ "A" bên phải to hơn bên trái.

(4) Vị trí thận, đoạn ruột nối giữa ruột non và dạ dày, ruột non trên đường sinh mệnh của tay phải có dấu hiệu hình quả trám và các đường vân lớn, đây là dấu hiệu của bệnh viêm đường ruột mãn tính.

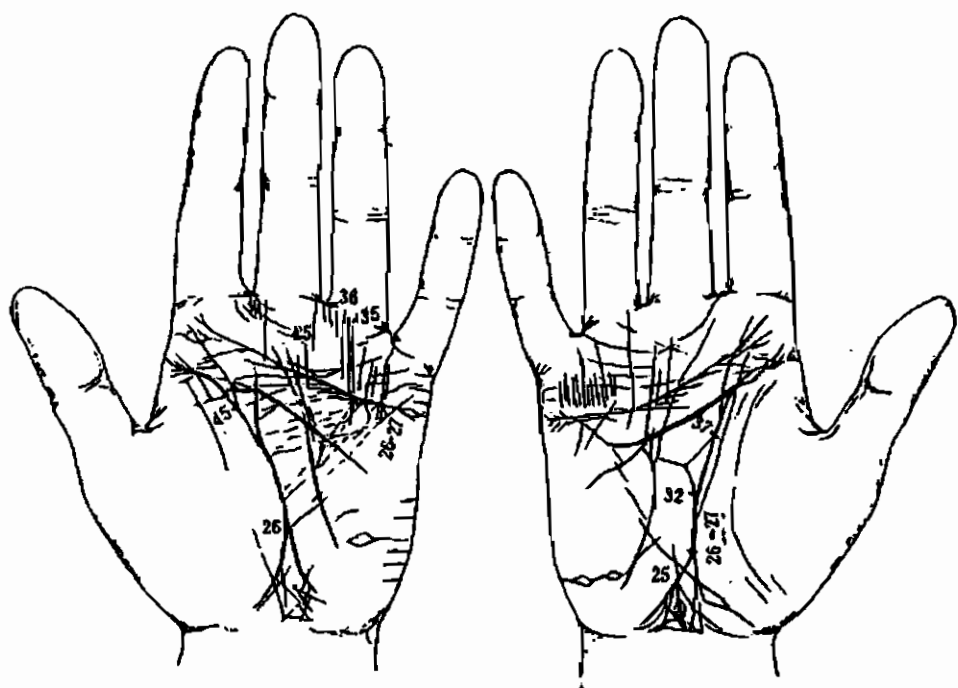
(5) Phía dưới gò ngón trỏ trái có dấu hiệu hình $\diamond$, cho thấy người này có tiền sử bệnh viêm gan.

Phân tích nguyên nhân bệnh về tính cách:

(6) Quan sát đường vân tay của anh ta có thể thấy vòng "Kim tinh" ở hai tay đều nặng và đứt đoạn, cho thấy anh ta là người lòng dạ thay đổi thất thường, đứng núi này trông núi nọ, không đồng nhất.

(7) Ở giữa đường trí tuệ và đường tình cảm của tay trái bố trí rất nhiều đường vân trở ngại, tập trung ở khu vực từ ngón đeo nhẫn xuống ngón út, đồng thời hình thành nhiều đường vân ngang trên hai gò của hai ngón tay, cho thấy anh ta là người đứng núi này trông núi nọ, lòng dạ hẹp hòi, dao động không an tâm, làm việc gì cũng muốn thành công, nhưng không kiên trì, đầu voi đuôi chuột.

(8) Tính cách này do sự thúc đẩy của khát vọng.



Hình 133: Lòng dạ thay đổi thất thường, bệnh tiểu đường

(9) Quan sát toàn bộ bàn tay có thể biết được con người anh ta, dường như cả cuộc đời trôi qua một cách vô ích. Bàn tay phải cho thấy, thuở nhỏ và thời kỳ thanh niên anh ta sống trong sự dấn vật, thời kỳ từ 35 - 45 tuổi lại một lần nữa sống trong dấn vật. Quan sát tay trái, bên cạnh một số dấu hiệu thể hiện một vài khó khăn trong cuộc sống, các dấu hiệu còn lại đều cho thấy trong khoảng thời gian từ 45 - 55 tuổi anh ta vẫn tiếp tục sống trong sự dấn vật, như vậy hơn nửa đời người anh ta phải sống trong những nỗi khổ.

(10) Dấu hiệu hình quả trám trên đường "Ngọc trụ" và đường sinh mệnh của tay phải cho thấy thuở nhỏ và thời thanh niên anh ta phải đi xa kiếm sống (ở vị trí tuổi 26 trên đường sinh mệnh của hai tay có một đường vân nghiêng về phía gò Nguyệt, bắt đầu từ năm 12 - 13 tuổi, kết thúc năm 27 tuổi). Anh ta nhớ lại: "Năm 16 tuổi đi nghĩa vụ 3 năm, sau đó được chuyển về huấn luyện sĩ quan dự bị tại một trung đoàn chủ lực 6 năm nữa, tổng cộng là 9 năm, rất vất vả, những ai chưa từng tham gia quân ngũ thì sẽ không hiểu nổi).

(11) Khoảng thời gian từ 26 - 27 tuổi, được quý nhân phù trợ, vượt

qua được khó khăn (Đó là người dì thứ tư đã giúp tôi lên thành phố kiếm việc làm ổn định, sau đó tôi tiếp tục học hành).

(12) Dấu hiệu hình $\diamond$ và $\diamond\infty$ ở vị trí tuổi 25 nằm trên đường "Quý nhân phù trợ" bắt đầu từ vị trí gò Nguyệt của hai tay cho thấy năm 25 tuổi quen một cô bạn gái, đây là mối tình đầu, nhưng trên thực tế không thành và trở thành người tình trong dĩ vãng của cậu ta. Do không có cách nào khắc phục trở ngại nên mối tình đầu thất bại, ở vị trí tuổi 25 nằm trên đường tình cảm của tay trái còn lưu lại một vết thương tình cảm (Anh ta nói đúng là có chuyện này, cô ấy là y tá trong một bệnh viện, rất xinh đẹp, hai người đều có thành ý đi đến hôn nhân, nhưng khi đề xuất về quê tôi sống thì cô ấy không đồng ý).

Từ đó, hạt mầm tình yêu đã nảy nở trong người anh ta. 27 tuổi anh ta về quê tập trung giải quyết việc trọng đại nhất trong đời - lấy vợ, trong số những người đến với anh ta có một người yêu anh ta thật lòng, nhưng cuối cùng họ cũng phải ly hôn (Theo lời kể của anh ta, không chỉ có anh ta mà cả nhà ai cũng thích cô bạn gái đó, đơn vị cũng phân nhà cho anh ta để anh ta kết hôn. Khi đó, anh ta cũng kể cho tôi nghe chuyện này, nhưng tôi không xem tay cho anh ta. Sau khi ly dị, mọi người giới thiệu cho anh ta một vài đối tượng nữa nhưng đều không thành. Anh ta nghe nói tôi biết xem tay, nên đã đến tìm tôi. Quan sát đường tình cảm ở hai tay của anh ta có thể thấy trong tình yêu anh ta phải trải qua 4 lần thất bại nữa).

(13) Nguyên nhân khiến anh ta thất bại trong tình yêu đã được thể hiện trên đường vân của tay phải, vẫn là do anh ta quá kiêu ngạo. Quan sát vân tay và ấn đường (điểm giữa hai đầu lông mày) có thể thấy anh ta lòng dạ hẹp hòi. Ánh mắt của anh ta nhu nhược, quan sát đường sinh mệnh trên tay của anh ta có thể thấy anh ta là người thiếu quyết đoán, do dự, bỏ lỡ nhiều cơ hội tốt, vòng "Kim tinh" trên tay anh ta cho thấy anh ta là người thích con gái đẹp nhưng không kiên trì tấn công đến cùng. Tất cả những nhược điểm này là nguyên nhân khiến anh ta liên tục thất bại trong cuộc sống. (Tôi cũng đã từng miêu tả tiêu chuẩn đối tượng trong mắt của anh ta: Sinh viên, khí chất và tâm hồn trong sáng, xinh đẹp, hiểu nghệ thuật, trí thức, hiền lành, có khả năng tự lập cao, như vậy là rất khó).

(14) Trong khoảng từ 32 - 37 tuổi, là giai đoạn rất khó khăn của anh ta, anh ta phải đối mặt với nhiều vấn đề khó khăn như việc làm, bước chuyển ngoặt của sự nghiệp, lấy vợ... Sau khi quay về, anh ta lại được một quý nhân giúp đỡ về việc làm, mặc dù lúc đầu làm cũng rất khó khăn. (Ở vị trí trước hoặc sau tuổi 35 trên đường sự nghiệp của tay phải có một đường vân to, ở vị trí sau tuổi 35 có dấu hiệu hình tam giác, ở vị trí giữa tuổi 32 - 37 trên đường sinh mệnh của tay phải có dấu hiệu hình chữ Y nằm ngang và những dấu hiệu tương tự như trên ở đường sự nghiệp đều thể hiện thông tin tương tự).

(15) Ở vị trí tuổi 35 trên đường vận mệnh của tay phải xuất hiện dấu hiệu hình chữ Y, đây là dấu hiệu của lối rẽ trong cuộc đời của một con người. Chứng tỏ, từ 32 tuổi trở đi, anh ta mới đưa ra cách thức thay đổi cuộc đời và bắt đầu nỗ lực, đây là bản tính của anh ta, anh ta muốn phát triển nó và giải quyết sự bất hợp lý, bất công bằng trong cuộc sống. Từ đó, anh ta bắt đầu bước vào con đường gian khổ.

(Anh ta kể: Sau khi xuất ngũ, nhờ vào các mối quan hệ của bố mẹ tôi, tôi được nhận vào làm tại một công ty phát hành sách. Nhưng sau đó anh ta thấy thích vẽ và bắt đầu học vẽ, sau đó anh ta thi vào khoa mỹ thuật của trường Mỹ thuật công nghiệp, sau khi tốt nghiệp anh ta bắt đầu tìm công việc mới. Một lần, anh ta tình cờ gặp một bạn cùng đơn vị với anh ta trước đây, cậu ấy nói bản thân anh ta trước đây không biết vẽ, giờ nghe nói anh ấy biết vẽ, họ không tin).

Khoảng từ 37 - 42 tuổi (xem tay trái) trên một đoạn đường vận mệnh chính của anh ta ở tay trái trống không, nhưng anh ta vẫn có nguồn sống, anh ta làm một lúc hai công việc, giống như một người đứng hai chân trên hai con thuyền khác nhau.

(Thực tế diễn ra đã chứng minh được tính xác thực của các thông tin trên. Từ tháng 7 năm 1987 sau khi tốt nghiệp chuyên ngành mỹ thuật, anh ta bắt đầu tìm công việc mới. Đến tháng 4 năm 1990 anh ta vẫn chưa có một công việc chính thức. Mỗi khi tìm được một cơ quan mới đều chỉ là làm giúp việc không lương, anh ta luôn cãi nhau với người khác và không vượt qua được thử thách của cơ quan trong những thời điểm quan trọng. Khi hồ sơ còn đang nằm trong công ty phát hành sách không rút hồ sơ ra được, anh ta muốn chuyển công ty thì trước tiên phải trả lại phòng cho công ty, mẹ anh ta không

muốn trả phòng, anh ta cũng không có cách nào cả. Bỏ việc cũng không được, anh ta liền nộp hồ sơ vào trung tâm giới thiệu việc làm và ngồi chờ, cuộc sống của anh ta rất vất vả).

Phân tích về nhân cách:

Ở vào tuổi 45, anh ta mới thật sự ổn định. Anh ta làm việc rất chăm chỉ, không còn tư tưởng "Đứng núi này trông núi nọ". Trước 45 tuổi, anh ta sống quá vất vả, sau đó anh ta mới có cơ hội làm lại từ đầu. Tôi chúc mừng anh ta đã phát tài về cuối đời. Tôi khuyên anh ta, nếu không rèn luyện từ bản tính của mình và triệt để loại bỏ suy nghĩ "Luôn cho rằng mình giỏi hơn người khác", tính "kiêu ngạo" và tư tưởng "đứng núi này trông núi nọ" thì anh ta vẫn rất vất vả và mãi mãi sống trong sự dầy vò, không khá lên được. Buộc phải thay đổi, khiêm tốn, quyết đoán thì mới có hy vọng. Lần cuối tìm đến nhà tôi, anh ta cầm trên tay một cuốn có tiêu đề: "Bậc thầy về đại khí công" và kể cho tôi nghe việc luyện công của anh ta, tôi khuyên anh ta nên tĩnh tâm tu tính, trước tiên phải giải quyết vấn đề cơm áo, việc trọng đại của cả đời đó là hôn nhân, sau đó mới tính tiếp, không nên "đứng núi này trông núi nọ" và thiếu quyết đoán trong giải quyết mọi việc.

Nếu như nói, trước năm 26 tuổi, do nguyên nhân khách quan không thể tránh khỏi làm cho anh ta vất vả thì cuộc sống của anh ta từ năm 27 tuổi trở đi đều xuất phát từ nguyên nhân chủ quan và tính tự kiêu của anh ta. Anh ta đánh giá không đúng bản thân mình, luôn coi nhẹ hiện thực và sự phát triển của cuộc sống, dẫn đến bản thân anh ta không đủ khả năng đáp ứng yêu cầu của các công việc.

Nam, 30 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 3 năm 1995.

[Tướng mệnh]

(1) Đầu trên của đường sinh mệnh ở hai tay có nhiều nét đứt, cho thấy bệnh viêm dạ dày và đường ruột mãn tính, trong đó nặng nhất là phía bên trái (theo lời kể của bệnh nhân, anh ta từng bị tiêu chảy và viêm dạ dày).

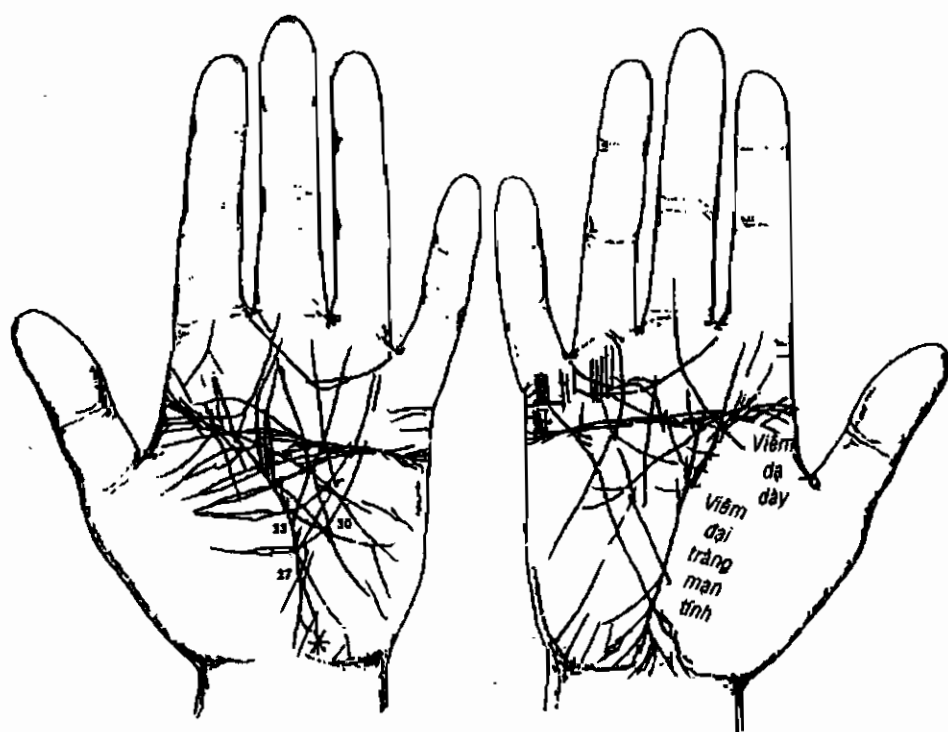
(2) Vị trí gò Địa của tay trái có đường vân hình hạt gạo, đường vân trên vị trí gò Địa của tay phải sắp xếp lộn xộn và có dấu hiệu hình quả trám, cho thấy chức năng sinh dục và tiết niệu của anh ta

bị suy yếu. Đường vân ở gốc ngón út của tay phải dày đặc, cho thấy khả năng sinh dục suy giảm, thận khí suy nhược, nên hạn chế quan hệ tình dục (theo lời kể bệnh nhân thường bị đau lưng).

(3) Đường vân của hai tay to, thô và có nhiều đường vân hình rẽ quạt, cho thấy anh ta có khả năng trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp. Các đường vân "Khởi vận" chủ yếu của anh ta đều hướng tới đường "Thái dương" cho thấy anh ta rất thích hợp với các hoạt động kinh tế thương mại.

(4) Dấu hiệu ở vị trí tuổi 30 cho thấy anh ta buộc phải chuyển công tác, gặp phải những trở ngại không thể khắc phục, xuất phát từ khách quan bên ngoài, tranh chấp quyền sở hữu kinh doanh, thể lực của họ rất mạnh, anh ta buộc phải nhượng bộ (Theo lời kể của anh ta, hai bên đã thương lượng với điều kiện là anh ta phải rút lui).

(5) Rắc rối xảy ra cách đây 3 năm, anh ta đã xây dựng được một thị trường rất tốt tại một thành phố, nhưng không được kinh doanh



Hình 134: Viêm dạ dày và đường ruột do quá mệt mỏi

tại thị trường đó mà buộc phải nhường lại cho người khác. Sau này, anh ta 4 lần gặp phải rắc rối tương tự như vậy, nó đã trở thành quy luật, bình quân 4 năm xảy ra một lần. Xây dựng thị trường nhưng không được kinh doanh trên thị trường đó, tuy nhiên anh ta vẫn rất kiên trì trong hoạt động kinh doanh, thương mại, năm 33 tuổi có một bước chuyển biến lớn. Sau tuổi 35, sự nghiệp của anh ta dần dần phát triển, mỗi lần gặp phải tiểu nhân, anh ta đều nhường nhịn và cái mà anh ta thu được đều lớn hơn gấp nhiều lần.

Nữ, sinh tháng 5 năm 1963, xem tay đoán bệnh tháng 10 năm 1989.

Cô gái này rất quan tâm đến đời sống tình yêu và tương lai hôn nhân, nên tôi xem cho cô ta rất kỹ.

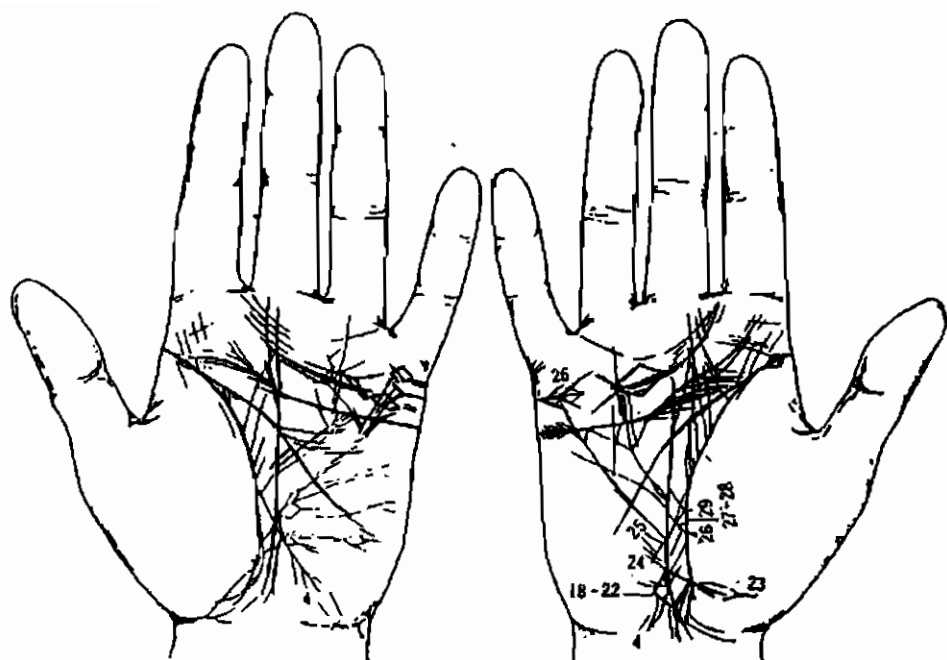
[Tướng mệnh]

(1) Đây là một cô gái có dáng vẻ quý phái. Tay thon và dài, bàn tay mềm mại, xinh đẹp, tài hoa. Đường trí tuệ rất cong và kéo dài đến tận vị trí gò Nguyệt, thể hiện là người rất biết sống, hay mơ mộng, tự cảm thấy thoải mái, rất thích một cuộc sống lãng mạn đầy chất thơ. Gò Nguyệt phát triển, nhu cầu tình cảm rất lớn. Gò Kim tinh đầy đặn, tinh lực sung mãn.

(2) Cô ta rất chú ý đến chuyện ăn mặc, trang điểm và biết cách làm đẹp. Trong lòng bàn tay có một vòng "Kim tinh" nhưng là vòng phản tán, điều này cho thấy cô ta không chuyên tâm trong chuyện tình yêu và đối xử với người khác giới. Quan sát đường tình cảm có thể thấy, đường tình cảm là một đoạn đơn tuyến, cho thấy người này luôn coi mình là trung tâm trong khi suy nghĩ mọi vấn đề. Do đó, đoạn cuối đường tình cảm của cô ta không trùng với đường tình cảm và tạo thành một hình bình hành. Điều đó có nghĩa là cô ta đến với người yêu của mình không xuất phát từ nguyên nhân tình cảm, mà là xuất phát từ các mối quan hệ khác. Nhưng tính luôn đồng cảm và thương yêu người yếu, cô ta rất thương yêu con mình. Vòng "kim tinh" và sắc đẹp của cô ta càng tăng thêm sức hấp dẫn với người khác giới.

(3) Những gì tôi thấy về chuyện yêu đương trước đây của cô ta, chính là kết quả tất yếu của các nhân tố trên.

(4) Dấu hiệu trên tay của cô ta, dường như đều có liên quan đến chuyện tình yêu.



Hình 135: Đa tình

Dấu hiệu hình quả trám và hình dễ quạt ở vị trí tuổi 18 - 22 phía dưới cùng của bàn tay phải, cho thấy ở độ tuổi từ 18, 19 đến 22 từng xảy ra sự việc rất nguy hiểm, liên quan đến rất nhiều người, nguyên nhân tại sao? Là do mối tình của cô ấy với 4 người. Sự việc này được phản ánh khá rõ ràng ở gò của ngón út trái.

(Cô ta thừa nhận có chuyện này, nhưng không kể chi tiết. Sau đó, một đồng nghiệp cùng công tác với cô ta lúc đó đã nói cho tôi biết, khi đó cô ta rời quê lên làm tại thành phố, cô ta đang học đại học. Do trang điểm nổi bật nhất và cùng một lúc yêu mấy người, gây xôn xao cả thành phố, cô ta cũng không ngẩng mặt lên được, đã đứng trước nguy cơ bị đuổi học. Điều này chứng minh dấu hiệu trên tay cô ta là không sai).

Đến năm 24 tuổi cô ta kết hôn, nhưng tinh thần của cô ta vẫn chưa nguôi ngoai hẳn. Cô ta bắt đầu tiếp xúc với người sau này là chồng mình từ năm 23 tuổi và quyết định đi đến hôn nhân, năm 24 tuổi kết hôn, năm 26 tuổi bắt đầu ổn định, điều này có thể thấy qua

dấu hiệu hình quả trám trên đường tình yêu của tay phải và dấu hiệu ở vị trí tuổi 23 trên đường sinh mệnh. Từ năm 27 - 30 tuổi là khoảng thời gian quan hệ của vợ chồng cô ta tương đối ổn định và cùng nhau kiếm sống. Tuy nhiên, trước và sau 35 tuổi có thể sẽ xuất hiện nguy cơ. Năm 30 - 35 tuổi rất có thể sẽ có hai người khác xen vào đời sống cá nhân của cô ta, thậm chí còn sớm hơn. Mãi đến năm 45 tuổi, dấu hiệu hình quả trám trong đời sống tình yêu của cô ta lại có thêm một nửa hình quả trám khác. Tình cảm của cô ta rất phong phú, lại rất nhạy cảm. (Khi tôi nói đến chuyện rất có thể sẽ có người thứ ba chen vào giữa cuộc sống vợ chồng cô ta, cô ta không phủ nhận điều đó).

Bình phẩm về nhân cách:

Yêu thích cái đẹp, đa tình, nhu cầu tình cảm cao. Con công xoè đuôi ra để khoe cái đẹp của mình, nhằm thu hút sự chú ý và tình yêu của khác giới, con người cũng vậy. Nhưng do gò Nguyệt và gò Kim tinh rất phát triển, nên tình cảm, tính dục và tình lực của cô ta rất mãnh liệt. Hậu quả sinh lý do bản năng mạnh mẽ này của cô ta gây ra đó là sự suy giảm về chức năng gan, thận, đường sinh mệnh ở tay trái của cô ta đã cho thấy rõ điều đó.

Nữ, sinh năm 1954, xem tay tháng 10 năm 1990.

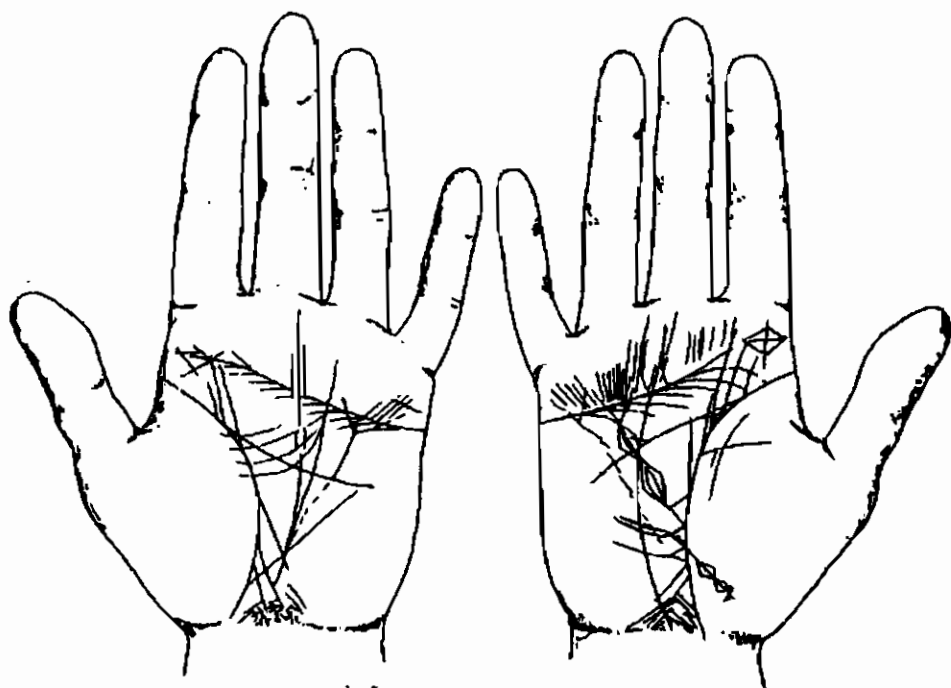
[Tướng mệnh]

Ba năm trước, chồng của cô ta hẹn hò với một người phụ nữ đã có chồng, hẹn nhau sẽ kết hôn ở nước ngoài. Trước khi đi, họ mời hai người bạn biết xem tướng số và một người rất giỏi về nhân tướng học tham mưu cho họ về hậu quả sau này như thế nào. Sau khi xem tay, người bạn nói: nếu như người phụ nữ (chỉ người phụ nữ hẹn hò với chồng cô ta) trong vòng ba năm chung sống hoà thuận với anh ta thì sẽ rất tốt, nếu không đối xử tốt với anh ta thì cuộc sống của họ sẽ không bao giờ tốt được, anh ta sẽ chết do tai nạn giao thông. Người phụ nữ hẹn hò với chồng cô ta đã ghi nhớ trong lòng và đến một ngôi đền rất thiêng ở Nhật Bản để cầu cho anh ta thoát khỏi tai nạn giao thông.

Hai người đến Nhật Bản để kết hôn, một năm sau, anh ta quay trở về nước làm thủ tục ly hôn với người vợ cũ (cô ta). Cô ta biết được nguyên nhân tại sao anh ta mất tích trong một năm qua. Sự

việc đến đây hai người cũng không còn gì để níu kéo, hai người đã đi đến thoả thuận, sau khi anh ta giao đủ số tiền nuôi con đến khi nó trưởng thành thì sẽ chính thức hoàn tất thủ tục ly hôn.

Quả thật, anh ta bị chết vì tai nạn giao thông. Theo kinh nghiệm, chuyện này thường chỉ xảy ra với những đôi vợ chồng giống như họ. Nếu một trong hai người không chung thủy thì trên tay của người kia cũng có biểu hiện tương tự, trên tay của người thứ ba cũng biểu hiện tương tự như vậy. Tôi đã nghiên cứu rất kỹ về vấn đề này và đã từng nhìn thấy hai bàn tay có vân tay tương đối giống nhau. Nguyên nhân tạo ra mật mã này là sự thẩm thấu lẫn nhau của thông tin trong cuộc sống. Giữa người thân với nhau đều có một loại thông tin sinh mệnh, truyền giao thẩm thấu lẫn nhau. Tương tự, nếu thường xuyên tiếp xúc với một người hoặc hoà nhập vào cuộc sống của người thân, như vậy thông tin sinh mệnh của người này cũng sẽ hiện rõ. Tất cả những người có mật mã vân tay lộn xộn đều là do sự lộn xộn của thông tin sinh mệnh.



Hình 136: Người thứ ba chen vào phá vỡ hôn nhân

Hiện tại chúng tôi cũng đang nghiên cứu vấn đề này, đó là thông qua mặt mã vân tay của bên bị hại, phát hiện sự xuất hiện của người thứ ba gây ra bị kích cho các cặp vợ chồng.

Đoán mệnh: Quan sát vân tay của cô ta có thể thấy cô ta là một người mẹ tốt và là một người vợ hiền, đảm đang, luôn hết lòng vì chồng, vì con, nhưng không có tâm lý dự phòng, giản dị, không biết biểu đạt tình cảm của mình, thật thà, thiếu sự tinh tế trong quan hệ vợ chồng, đời sống tình cảm không phong phú, phản ứng tương đối chậm, hướng nội, đồng thời cô ta còn là người vì công việc, ham đọc sách, nhan sắc bình thường, trông già trước tuổi.

(1) Ở vị trí tuổi 27 - 30; 30 - 33; 33 - 36 trên đường sinh mệnh tay phải của cô ta, xuất hiện ba dấu hiệu giới tính hình chữ Y, ở vị trí tuổi 30 - 33 có hai dấu hiệu giới tính song song với nhau. Dấu hiệu này kéo dài về phía đường tình cảm từ dấu hiệu "-" đến dấu hiệu hình ô voan nằm trong quả trám và thấp hơn đường tình cảm, cắt thành ba hình chữ "Y", từ vị trí tuổi 30 kéo dài đến dấu hiệu trên gò Kim tinh là dấu hiệu của tình nhân, dấu hiệu hình chữ thập bên trong đường sinh mệnh phía trên vị trí tuổi 36 cũng là dấu hiệu của ngoại tình.

(2) Trước năm cô ta 33 tuổi, chồng cô ta không còn chung thủy với tình yêu của cô ta, có hai lần ngoại tình, trong khoảng thời gian từ 33 - 36 tuổi, số lần ngoại tình của chồng cô ta càng nhiều hơn, có thể cô ta không phát hiện ra hai lần trước, thậm chí lần ngoại tình thứ ba anh ta vẫn qua mặt được cô ta, điều này có thể thấy ở sự chất phác của cô ta.

(3) Lần thứ ba, có thể thấy trên bàn tay của cô ta, trên đường vân to có dấu hiệu hình quả trám. Hình quả trám là dấu hiệu báo nguy hiểm, đường vân lớn thể hiện nguy cơ này đang tăng lên, kết hợp lại có thể sẽ tạo thành hoặc tăng thêm mức độ nguy hiểm. Dấu hiệu ở vị trí tuổi tác cũng làm gia tăng độ tuổi nảy sinh các rắc rối trong quan hệ vợ chồng.

Phân tích bị kích gia đình:

Hiện tại, điều mà chúng ta cần nghiên cứu là nguyên nhân dẫn đến bị kích của gia đình này. Có thể độc giả sẽ nói, nguyên nhân là do một trong hai người đã thay lòng đổi dạ! Đúng vậy. Nhưng tại

sao họ lại thay lòng đổi dạ? Thay lòng đổi dạ nhưng tại sao họ lại đến với nhau?

Chồng của cô ta rất đẹp trai, thông minh, giỏi giang, có đầu óc kinh doanh, là biên tập của một toà soạn báo, béo nhưng không xồ xề, khuôn mặt sáng sủa, bàn tay đầy đặn, mềm mại. Những người có bàn tay như thế thường phải suy nghĩ về gia đình, có nhiều trục trặc trong chuyện tình cảm, biết cách hấp dẫn người khác giới, phong độ, tràn đầy sức sống. Khi tôi quen vợ anh ta và đến nhà họ chơi tôi nhận thấy tuổi tác của vợ chồng họ chênh lệch quá cao, bề ngoài anh ta trẻ hơn tuổi khoảng 5 - 6 tuổi, người vợ hai của anh ta, tuy không cao tương đương với chồng, nhưng cô ta cũng thông minh, làm việc hiệu quả, nhanh nhẹn, tuổi tác ngang với chồng, rất nhiệt tình, giỏi đối đáp, biết cách biểu đạt tình cảm, có sức hấp dẫn. Khi bắt tay với cô ta, tôi nhận thấy tay của cô ta mềm mại, gần như không có xương, bàn tay đầy đặn. Khi nói chuyện thường hay chau mày để biểu đạt cảm xúc. Cô ta cũng là người có học, làm việc trong một trung tâm nghiên cứu, ngoại ngữ rất tốt. Tôi nghĩ, khi tôi viết ra những điều này, những độc giả tâm huyết cũng có thể hiểu được. Do trường thông tin sinh mệnh của hai người cùng một tầng nấc, có cảm tình với nhau, cùng có nhu cầu về tình cảm nên họ đã tìm đến nhau. Do đó, hai người như bị tiếng sét ái tình, khi chung sống rất hoà hợp, họ đã bỏ sang Nhật Bản để sống, dường như không ai có thể chia rẽ được họ. Tuy nhiên, ở trong nước họ vẫn có gia đình riêng, phần nào ảnh hưởng đến tình cảm và công việc của họ, không tận tình, không lúc nào cảm thấy thoải mái, nên sớm hay muộn cũng "đường ai nấy đi".

Anh ta cho rằng, người vợ cũ quá khô khan, tính cách như một bà cụ, nhan sắc tầm thường, không có vẻ tri thức, không mặn mà trong chuyện chăn gối, chỉ biết có công việc, tình cảm không phong phú, thô tục... Tâm lý đó của anh ta khiến chúng ta dễ hiểu được vì sao anh tìm đến với người vợ hai. Do đó, ngay cả khi anh ta chưa kết hôn với người vợ hai, anh ta cũng không an phận, đã từng hai hoặc ba lần ngoại tình, điều này được thể hiện rõ trên đường vân tay của anh ta và là một dấu hiệu không thể xoá được. Khi anh ta ngoại tình, điều đó có nghĩa là anh ta đã coi người vợ chung thủy kia không xứng đáng với anh ta nữa.

Đã có người nói với tôi rằng người vợ muốn chồng mình yêu quý, gắn bó với gia đình, thấy được sự vất vả và giá trị của người vợ thì phải để anh ta tham gia vào các công việc của gia đình, giúp vợ trong các công việc nội trợ, dọn dẹp nhà cửa... cùng phấn đấu cho hạnh phúc của gia đình, như vậy không chỉ tạo ra sự hoà hợp trong giao lưu tình cảm giữa hai vợ chồng, mà còn khiến cho người chồng hiểu và trân trọng những công lao, đóng góp của người vợ với gia đình, từ đó càng thương yêu vợ và gắn bó hơn với gia đình mình. Nếu cứ sống theo kiểu nhần nhục chịu đựng, một mình lo toan việc gia đình, để cho chồng nhàn hạ, ăn chơi không có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình với người vợ, thậm chí còn được chăm sóc quá chu đáo, anh ta cần gì là có, thì anh ta sẽ không biết quan tâm chia sẻ mà còn coi thường vợ, coi vợ là con ở, là người hầu trong gia đình và là chỗ để thoả mãn nhu cầu chần gối của anh ta. Điều này là do địa vị bất bình đẳng trong gia đình hình thành nên trạng thái tâm lý bất bình đẳng giữa hai vợ chồng, ngoài ra nếu để cho anh ta quá nhàn rồi sẽ sinh ra tật xấu, trêu hoa ghẹo nguyệt, bồ bịch bởi vì nhàn cư vi bất thiện.

Người chồng đáng chết kia vốn được vợ rất chiều chuộng nên anh ta thiếu trách nhiệm với gia đình, không có tình cảm với vợ. Xét trên góc độ khác, người vợ không biết cách biểu đạt tình cảm của mình, thiếu sức hấp dẫn, đường tình cảm trên bàn tay quá thô, đồng thời không chú ý đến việc làm đẹp cho mình và nâng giá trị của mình lên trong mắt chồng, đây cũng là một nguyên nhân quan trọng. Một người bạn của tôi nói: "Một gia đình khi mới hình thành, dù có thế nào cũng rất hoà hợp. Tuy nhiên hoà hợp cũng có nghĩa là nhạt nhẽo, cuộc sống gia đình nhạt nhẽo thì thường tiềm ẩn những nguy cơ tan vỡ. Bởi vì, là con người ai cũng có tính thích cái đẹp cái mới. Thích cái mới và hiếu kỳ là động lực trong cuộc sống của một người, trong lĩnh vực tình cảm cũng vậy. Những người cuồng nhiệt trong tình yêu, thường rất thích khám phá cái mới, đây là chất kích thích trong tình cảm, có thể đưa hai người đạt đến cao trào trong tình cảm, đạt được sự thăng hoa, khiến họ có cảm giác được hưởng thụ. Khi kết hôn xong thì sự nhiệt tình đó cũng dần dần nhạt đi, do vậy có người cho rằng: "Hôn nhân làm cho tình yêu chết dần". Điều này mặc dù là nói quá sự thật, nhưng nó cũng mang một

ý nghĩa nhất định. Do đó cuộc sống sau hôn nhân, vẫn rất cần những nhân tố mới trong tình cảm và có những kích thích mới trong cuộc sống gia đình. Nếu như không tìm thấy điều đó trong gia đình, cuộc sống, tình cảm đều bình lặng, hai người đối xử với nhau như nghĩa vụ và bổn phận hoặc không coi trọng tình cảm thì cuộc sống gia đình cũng trở nên vô vị. Nếu một trong hai người vợ hoặc chồng có nhu cầu tình cảm mãnh liệt thì rất có thể sẽ ngoại tình. Khi họ tìm được người tâm đầu ý hợp thì rất có thể gia đình sẽ tan nát".

Người chồng thay lòng đổi dạ thường xảy ra khi có sự thay đổi về địa vị trong công tác, người vợ chung sống với anh ta trong lúc khó khăn bỗng trở thành "vật hy sinh". Sau khi địa vị của anh ta có sự thay đổi, cuộc sống của gia đình, thói quen sinh hoạt... cũng có sự thay đổi, tình cảm của anh ta cũng thay đổi. Lúc này, người vợ cần phải điều chỉnh mình theo địa vị và cơ duyên của anh ta, đặc biệt là khí chất, hành vi và ý thức, sở thích rất cần sự thay đổi tương tự và cần phải thích ứng với sự thay đổi đó, nếu không, cái chờ đợi của người vợ hiển lại là sự phụ bạc của người chồng. Bị bỏ rơi, có một số hình thức sau: Một là, vẫn giữ quan hệ hôn nhân về hình thức, nhưng hai người đã ly thân về mặt tình cảm, anh ta đã có người tình mới, nhưng không công khai hoặc bán công khai. Hình thức thứ hai là ly dị, kết thúc quan hệ hôn nhân. Có thể còn có một số hình thức khác. Thiết nghĩ, khi địa vị của anh ta có sự thay đổi, anh ta hiểu rộng, biết nhiều, mở rộng tầm mắt, nhưng người vợ của anh ta vẫn giữ cách sống và lối suy nghĩ cũ, sẽ nảy sinh sự khác biệt về suy nghĩ, ngoài ra còn có sự khác biệt về tình cảm và sở thích hình thành tâm lý khó chịu ở người chồng. Sự đặc ý của anh ta, quên ngay vợ mình và đi tìm một đối tượng mới để thoả mãn dục vọng. Lúc này, nẩy như anh ta gặp một người phụ nữ đẹp, có suy nghĩ, cách sống, địa vị phù hợp và có cơ duyên với anh ta thì chắc chắn họ sẽ rất hợp nhau, có thể gây nên bi kịch hôn nhân trong gia đình.

Hầu hết sự tan vỡ hôn nhân gia đình đều xuất phát từ nguyên nhân có người thứ ba xen vào. Nguyên nhân cuối cùng gây ra sự tan vỡ chính là do sự hợp lực của ba người. Trước tiên là do sự ly thân về tình cảm của hai vợ chồng.

Trong ví dụ trên, người chồng là nguyên nhân chính. Anh ta coi thường vợ mình nên đã bỏ cô ta đi với người khác. Anh ta lạnh nhạt

với vợ mình, nhưng lại say mê người tình, sự say mê này xuất phát từ sức hút của người tình (người thứ ba). Sự vô tâm, ham công việc, thiếu tình cảm và không biết làm đẹp, thiếu sức hấp dẫn của người vợ đã gây phản cảm đối với chồng, điều đó càng làm tăng sự lạnh nhạt với vợ và sự say mê người tình của người chồng. Sự đối lập giữa người thứ ba và người vợ, đã tác động rất lớn đối với tâm lý của người chồng. Nếu như người thứ ba rất nhạy bén sẽ có sức hút rất lớn đối với nam giới, làm cho anh ta say mê, không làm chủ được, mọi lời nói và cử chỉ của người thứ ba đều giống như mệnh lệnh của thượng đế, khống chế anh ta, cam tâm tình nguyện làm theo sự chỉ huy của cô ta, thậm chí còn thể hiện rất chăm chỉ để lấy lòng cô ta. Đến mức này thì coi như cuộc sống hôn nhân giữa anh ta và người vợ cũ đã tan vỡ, không gì có thể cứu vãn nổi.

Người chồng phụ bạc và người thứ ba tạo thành một đôi tình nhân, trong đó người chồng phụ bạc vẫn giữ hai vai trò, vừa là người "chồng hờ" của người vợ cũng đồng thời là "tay sai" của người thứ ba. Như vậy, trong tình yêu, con người luôn có hai mặt, do đó về mặt tình cảm mọi người không thể lên án hay trách mắng họ mà chỉ có thể lên án họ trên phương diện đạo đức, trên thực tế họ phạm vào tội "trùng hôn" (kết hôn với người khác trong khi mình đang có vợ hoặc chồng).

PHẦN IX

HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI TỐT ĐẸP

Chúng ta nghiên cứu hệ toạ độ sinh mệnh của mình nhằm hướng tới một tương lai tốt đẹp theo chiếc bánh xe của sinh mệnh. Điểm mấu chốt để thực hiện được điều này là "Đạo pháp tự nhiên", tức là: tuân theo quy luật tự nhiên khách

I. GEN DI TRUYỀN: NHÂN TƯỚNG HỌC TRONG GIA TỘC

Muốn nhận thức chính mình cần phải đi từ gốc. "Cái tôi" ở đây không phải là "cái tôi" độc lập mà là "cái tôi" với ý nghĩa nhân loại học thể chất bao gồm: Chủng, hệ, tộc, tông, họ, chi, huyết duyên, huyết thống, huyết thân và là "cái tôi" với ý nghĩa văn hoá nhân loại học gồm: tâm lý, tinh thần, dục vọng, tình cảm, chí hướng, khí chất, giáo dục, học thức, kỹ nghệ, môi trường văn hoá, tín ngưỡng, linh hồn, thần thái, linh khí... và là "cái tôi tiềm ẩn" với ý nghĩa tâm linh. Tất cả những cái đó đều được thể hiện trong gen di truyền dưới các hình thức khác nhau như: kế thừa, biến dị, cải tiến, thoái hoá...

"Gen di truyền" ở đây không chỉ dừng lại ý nghĩa y học lâm sàng hiện đại, không chỉ là gen của bố mẹ được di truyền sang bào thai trong quá trình thụ tinh. "Gen di truyền" mà tôi muốn đề cập đến ở đây còn là những tính trạng và kiểu mẫu di truyền của các trạng thái tâm lý bẩm sinh của những "cái tôi" đã trình bày trên đây.

Nam, sinh năm 1923, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 4 tháng 3 năm 1995.

Ví dụ này được đưa ra để nghiên cứu bệnh di truyền trong gia tộc.

Sau khi quan sát vân tay của con gái cả, con gái thứ hai, con trai thứ ba, cháu gái và cháu ngoại của ông ta, phát hiện thấy gia đình này có ba bệnh di truyền: Bệnh tim, viêm xoang và hai đường tình cảm.

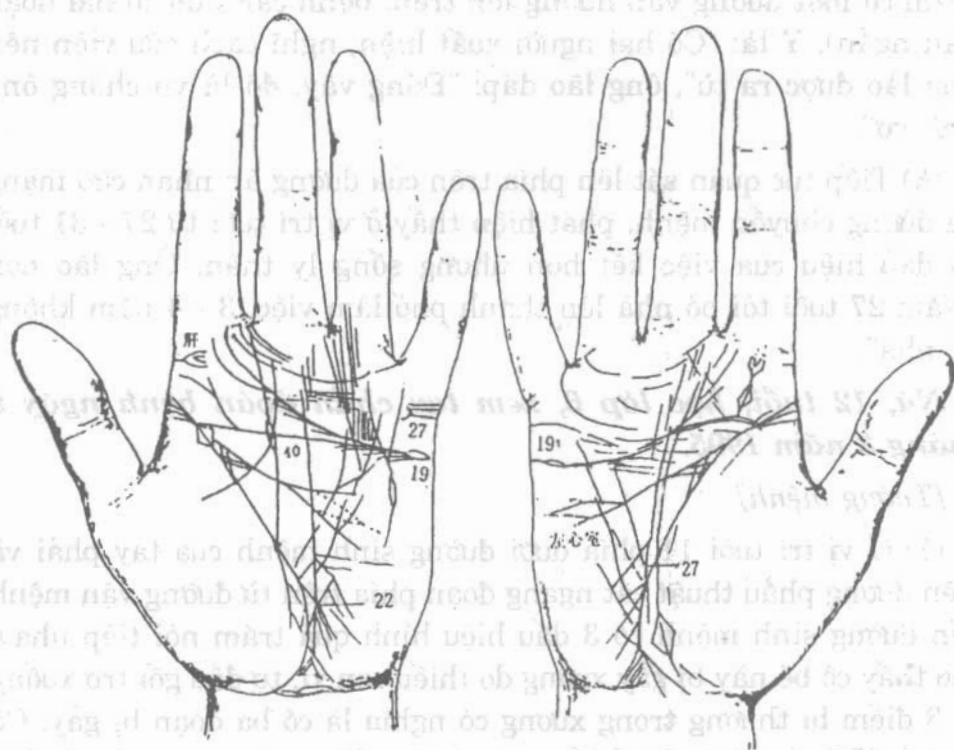
[Tuổi mệnh]

(1) Ông lão nói gần đây ông ta thường đau tim, quan sát vị trí huyết đạo tâm thất và tâm nhĩ trên hai bàn tay của ông ta có thể thấy các vị trí này đều có dấu hiệu bệnh tật, tại vị trí huyết đạo của dải tai có dấu hiệu của bệnh tim, nhưng chưa phát hiện thấy dấu hiệu của bệnh thiên đầu thống.

(2) Trong lòng bàn tay có dấu hiệu hình chữ "A" cho thấy chức năng hô hấp suy giảm, bị viêm xoang.

(3) Gò ngón trỏ của tay trái có dấu hiệu của bệnh gan.

(4) Dấu hiệu bệnh tật xuất hiện ở vị trí tuổi từ 40 - 45 trên đường sinh mệnh của tay trái cho thấy trong khoảng thời gian này ông ta bị bệnh. Tôi hỏi ông lão: "Giai đoạn này có vấn đề gì



Hình 137: Viêm xoang, đau lưng, viêm gan, tai hoạ tù tội

không?", ông ta nói: "Năm 1962 ông ta bị viêm gan". Tuy nhiên khi quan sát bàn tay phải, phát hiện thấy phía dưới dấu hiệu của bệnh viêm gan có một dấu hiệu của bệnh ác tính, vị trí bị bệnh có thể là ở bên phải của cơ thể, ở giữa vai và ngực. Ông lão nói: "Lưng bên phải bị đau giống như bị dao đâm, vị trí đau lưng sát với gan, lưng đau truyền sang gan, dẫn đến viêm gan". Ông lão vạch áo lên cho tôi xem, có thể thấy ở gần cột sống, chệch sang bên phải một chút có một vết dài hình rẽ quạt màu xám dưới vai. Tương tự như dấu hiệu trên gò Mọc tinh của tay phải, là dấu hiệu của hiện tượng đau lưng lan sang gan.

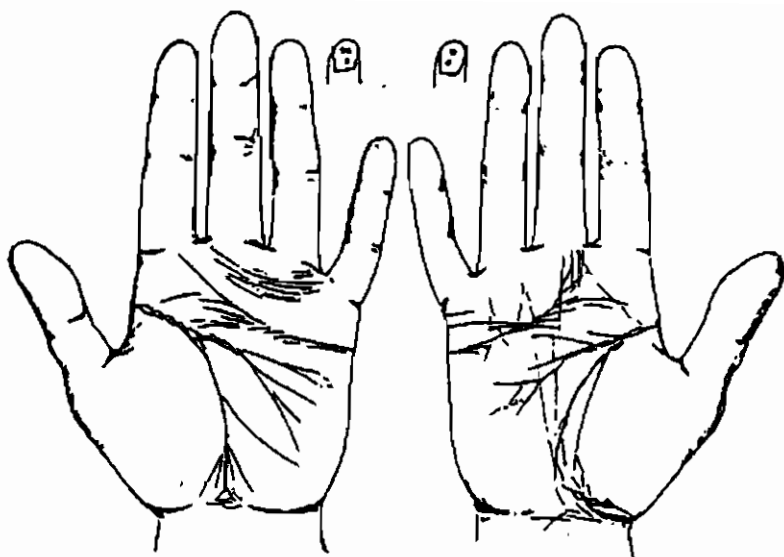
(5) Tôi hỏi ông lão: "Ông từng gặp tai họa tù tội không?". Quan sát vân tay của ông lão, ở vị trí tuổi từ 22 - 25 có một dấu hiệu của tai họa tù tội. Ông lão nói: "Có, từ 22 - 25 tuổi". Ông ta nhớ lại: "Năm 1944, bị phát xít Nhật bắt đi tù, bởi vì lúc đó tôi là cán bộ thôn, đội trưởng dân quân". Quan sát vân tay thấy có một dấu hiệu của việc nghĩ cách cứu viện (phía trên dấu hiệu hình quả trám có một đường vân hướng lên trên, bên cạnh đó có hai đoạn vân ngắn). Ý là: "Có hai người xuất hiện, nghĩ cách cứu viện nên ông lão được ra tù", ông lão đáp: "Đúng vậy, đó là vợ chồng ông anh vợ".

(6) Tiếp tục quan sát lên phía trên của đường ân nhân cứu mạng và đường chuyển mệnh, phát hiện thấy ở vị trí tuổi từ 27 - 31 tuổi có dấu hiệu của việc kết hôn nhưng sống ly thân. Ông lão nói: "Năm 27 tuổi tôi bỏ nhà lên thành phố làm việc, 3 - 4 năm không về nhà".

Nữ, 12 tuổi, học lớp 6, xem tay chẩn đoán bệnh ngày 8 tháng 3 năm 1995.

[Tướng mệnh]

(1) Ở vị trí tuổi 11 phía dưới đường sinh mệnh của tay phải và trên đường phẫu thuật cắt ngang đoạn phía trên từ đường vận mệnh đến đường sinh mệnh có 3 dấu hiệu hình quả trám nối tiếp nhau, cho thấy cô bé này bị gãy xương do thiếu can xi, từ đầu gối trở xuống có 3 điểm bị thương trong xương có nghĩa là có ba đoạn bị gãy. Cô bé kể: "Bố của cháu bị thiếu can xi nên di truyền sang cháu". Mẹ của cô bé nói: "Mùa hè năm ngoái tôi cho cháu đi chơi công viên, do



Hình 138: Thiếu can xi, xương giòn gãy

sơ ý, cháu vấp ngã nên bị gãy xương. Chụp X quang bác sĩ nói có ba điểm gãy, bây giờ thì liền rồi".

(2) Vân tay ở bàn tay phải còn cho thấy chức năng của tâm thất trái và tâm nhĩ trái của cô bé kém hơn so với bên phải.

(3) Cô bé có năng khiếu nghệ thuật, tình cảm tinh tế, phong phú, nghị lực không đủ, đa tài đa nghệ, tiếp thu nhanh, nhưng cũng chóng chán, rất dễ xảy ra tình trạng "Đầu voi đuôi chuột".

Nam, 39 tuổi, xem tay chẩn đoán bệnh tháng 2 năm 1996.

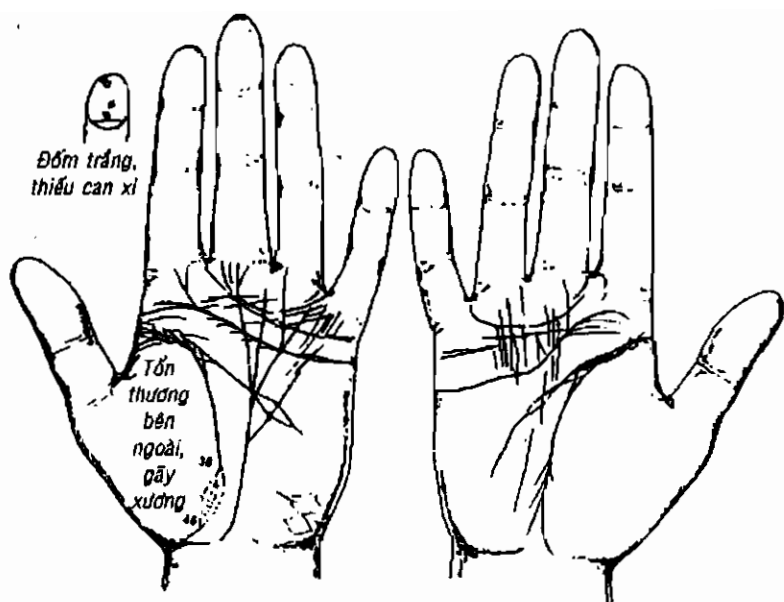
[Tương mệnh]

(1) Trong lòng bàn tay có nhiều nốt ban trắng cho thấy người này bị thiếu can xi. Trong giai đoạn từ 38 - 46 tuổi, xương cốt tới xốp, có dấu hiệu bị gãy xương, khi bị ngã nhất định xương sẽ gãy (ở chân) rất khó liền.

(2) Tâm thất và tâm nhĩ của hai bên trái và phải bị bệnh bẩm sinh, tâm thất và tâm nhĩ đóng không hoàn toàn, phải làm việc quá sức.

(3) Viêm mũi dị ứng. Chức năng của đường hô hấp trên yếu, khí quản và lá phổi phải kém.

(4) Viêm dạ dày và viêm đường ruột mãn tính.



Hình 139: Viêm xoang, bệnh tim, viêm đường ruột và dạ dày, thiếu can xi

Tổng thuật:

Hình 145 là vân tay của cô Trương Khải Trường, viêm mũi dị ứng, bệnh tim phong thấp, thoái hoá xương, viêm khớp, viêm gan, tâm thất phải dãn, nhịp tim không đều. Hình 139: Vân tay của con gái Trương Khải Trường, viêm mũi dị ứng, thiếu can xi, khớp eo yếu; Hình 141: Vân tay của Trương Khải Thứ (cháu ngoại) bệnh tim bẩm sinh, mẹ của cô ta cũng bị bệnh tim; Hình 142: vân tay của cháu ngoại Trương Khải Trường; thiếu can xi trầm trọng, chức năng của mũi, họng, khí quản, phổi yếu, nhất là chức năng của phổi và tim rất kém; Hình 155: Vân tay con rể cả của Trương Khải Trường, chức năng của mũi, họng, khí quản, phổi yếu, dễ bị cảm cúm, thời gian hồi phục lâu, thông thường phải mất 14 - 21 ngày trở lên, những căn bệnh này còn di truyền sang cả con của anh ta là Vương Khiêm. Đặc trưng tâm lý nổi bật nhất của gia đình nhà Trương Khải Trường là trọng tình cảm, trọng nghĩa, tình thân, chịu khó làm việc, vui vẻ giúp đỡ người khác, đùm bọc nhau trong hoàn cảnh khó khăn, sống tình cảm, lương thiện, có khả năng nghệ thuật, sống có văn hoá... do đó vị trí và hình thức kết cấu các đường vân tay như đường tình

cảm, đường trí tuệ cơ bản giống nhau, hình dáng bàn tay và ngón tay cũng cơ bản giống nhau. Do "Đồng khí tương cầu", "Con người sống quần tụ" và "Đồng duyên liên hôn" nên con dâu, con rể của gia đình ấy cũng có mật mã cuộc sống tương tự.

Qua việc giới thiệu sơ lược về dấu hiệu vân tay của gia đình này có thể thấy "Gen di truyền" là cơ sở tâm lý, sinh lý tương đối ổn định và là nguồn gốc vật chất của mật mã cuộc sống. Điều đó cũng có nghĩa là dấu hiệu mật mã cuộc sống được thể hiện mang tính hệ thống.

II. GIÁO DỤC ĐÚNG ĐỐI TƯỢNG: GIÁO DỤC NHÂN TƯỚNG HỌC

Nếu như hiện tại bạn đã là bố mẹ và đã có con trai hoặc con gái, chúng chưa biết sống tự lập, hoặc nếu bạn là cô nuôi dạy trẻ, là giáo viên tiểu học hoặc trung học, hoặc là giáo viên của các cấp học cao hơn, hay bạn là người làm công tác giáo dục..., thì chúng tôi khuyên bạn nên nghiên cứu nhân tướng học. Điều này có tác dụng rất lớn trong việc giáo dục đúng đối tượng, đào tạo đúng định hướng, phát huy tài bẩm sinh, tiềm năng, sự sáng tạo, tích cực và hứng thú học tập của con cái hoặc học sinh. Bạn có thể sẽ đạt được hiệu quả giáo dục rất tốt. Điều quan trọng nhất là giúp bạn biết cách phát hiện và giáo dục tâm lý cho trẻ.

Xu thế phát triển trong tương lai của một con người là dựa vào những quy định mang tính bẩm sinh của mình, đây được gọi là "Thiên tài", "Thiên tài" là cơ sở vật chất của tiềm năng con người (quy định nội tại). Con người hầu hết đều có một khả năng chính (trừ những người đa tài đa nghệ). Các bậc phụ huynh và giáo viên hiểu được các thông tin về thần khí của con người, thì có thể sử dụng phương pháp phân tích nhân tướng học để phát hiện ra tài năng của trẻ, từ đó làm cơ sở định hướng đào tạo nhằm phát huy tài năng của các em.

Kỹ năng tri thức sau này đều rất cần trên cơ sở phát huy tài năng vốn có của trẻ. Nếu phụ huynh hoặc giáo viên không hiểu gì về nhân tướng học, chỉ dựa vào ý muốn chủ quan của phụ huynh hoặc giáo án dạy học của nhà trường hoặc chỉ dựa vào "cảm giác" của mình thì rất

có thể sẽ làm thui chột nhân tài, hạn chế tài năng và lãng phí nhân lực. Dù cha mẹ có tích cực đến đâu và xuất phát từ lòng say mê, nhiệt huyết của mình trong giáo dục con cái đến đâu thì kết quả thu được cũng rất hạn chế, hoặc tạo ra những nhân tài "tầm thường".

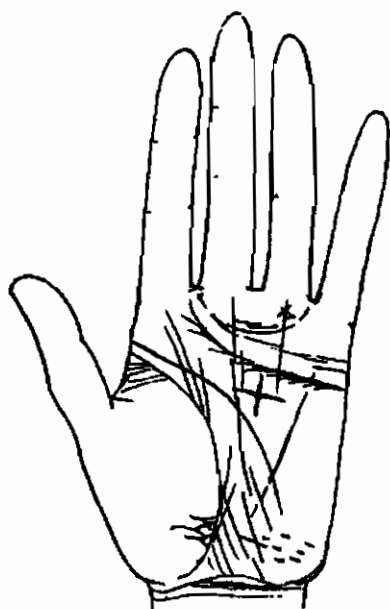
Là phụ huynh hoặc giáo viên, đều mong muốn con cái hoặc học sinh mình thành tài. Mong muốn tốt đẹp đó buộc phải có phương án, biện pháp, trình tự thực hiện đúng đắn thì mới có thể thực hiện được, ngoài ra còn phải tuân theo quy luật tự nhiên khách quan. Do đường vân tay của trẻ còn rất "sạch sẽ", thể hiện rất rõ trạng thái sinh mệnh bẩm sinh, ít bị ảnh hưởng bởi các nhân tố xã hội, nên nó thể hiện rõ bản tính của chúng. Nhân tướng học có thể giúp bạn giải quyết vấn đề này.

Nữ, Bành Kiến Huy, sinh ngày 9 tháng 6 năm 1982, xem tay năm 1992.

[Tương mệnh]

Vân tay của cô bé là một vân tay điển hình của một cô gái tài năng, hình vân tay của một mỹ nữ. Mười ngón tay thon dài và trắng

hồng, màu đỏ hồng đào rất đẹp, các đường vân rất nét. Đôi mắt sáng tròn xoe, lông mi dài, mũi thon và dài, thoát trông dễ tưởng là thân hình của một nữ vũ công, tay và vai rất mềm mại.



Trên tay cô bé có một vòng "Kim tinh" hoàn mỹ, đường tình cảm dài và gọn, nhưng không bị đứt đoạn, cho thấy cô bé là người cởi mở, có chí tiến thủ và rất nhiệt tình. Ba đường vân lớn tạo thành hình "|||", đường trí tuệ cong về phía gò Nguyệt và có đường linh cảm, đây là đặc trưng vân tay quan trọng nhất của những nhà vũ đạo, những nhà biểu diễn nghệ thuật nổi tiếng (nếu đường tình cảm chỉ

Hình 140: Một nhà nghệ thuật thiên tài trong tương lai

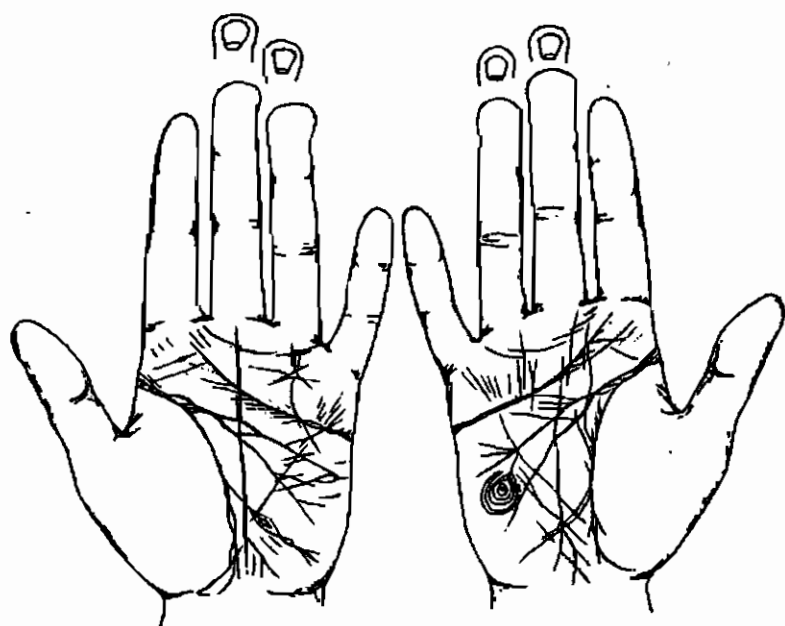
là một đường đơn, đường trí tuệ thẳng và có hình '|||' thì đa số trở thành vận động viên). Hai cụm đường vân tay trên cho thấy ngay từ thời thiếu niên và thanh niên cô bé sẽ gặt hái được thành công. Do đó, những cô bé như vậy cần phải tích cực bồi dưỡng khả năng biểu diễn (không thích hợp với lĩnh vực âm nhạc, cũng không thích hợp với mỹ thuật).

Nữ, Dương Ngọc, sinh ngày 7 tháng 10 năm 1981, xem tay năm 1990

[Tướng mệnh]

(1) Trên tay của cô bé có một vòng "Kim tinh" tương đối phân tán cho thấy cô bé rất mẫn cảm và có hứng thú với mỹ thuật và nghệ thuật. Vòng "Kim tinh" phân tán chứng tỏ sức bền kém, nhưng đường vận mệnh thẳng, đây là đường Ngọc trụ tiêu biểu, cho thấy khi làm bất cứ việc gì đều tích cực, nỗ lực, có tinh thần tiến thủ, như vậy có thể hạn chế được nhược điểm sức bền kém.

(2) Đường tình cảm rất dài và thẳng, kéo dài đến gò Nguyệt của ngón trỏ, cho thấy sau này cô bé rất thành công trong học tập và sự nghiệp, có khả năng trở thành học giả hoặc nhà nghiên cứu.



Hình 141: Tự giác học tập, phát triển toàn diện

(3) Đường trí tuệ chia thành hai nhánh, một nhánh thẳng, một nhánh cong, cho thấy khả năng tư duy lô gíc và trí tưởng tượng của cô bé rất tốt, phù hợp với khoa học tự nhiên, văn hoá nghệ thuật, nhân văn. Cô bé vừa có khả năng, vừa nhiệt tình và chịu khó. Nhưng quan sát nhánh cong của đường trí tuệ có thể thấy cô bé càng phù hợp với nghệ thuật tạo hình, ví dụ sáng tác, hội hoạ...

(4) Trên đường tình cảm có đường vân lớn, đường vân hình lông cánh, đoạn cuối đường tình cảm cong về phía đường sinh mệnh cho thấy cô bé rất coi trọng tình cảm, yếu đuối, hay khóc, nhưng giàu lòng cảm thông, đồng cảm với người khác.

Tóm lại: Đây là cô bé phát triển toàn diện cả về đức, trí, thể, mỹ..., bản thân cô bé rất tích cực, biết kiềm chế, không để cho phụ huynh phải lo lắng về việc học tập, biết sắp xếp thời gian học tập và thời gian dành cho những sở thích cá nhân. Nhưng bị bệnh tim bẩm sinh di truyền, không nên học tập và hoạt động quá sức.

Hàng ngày sau khi tan học ở trường về nhà cô bé làm bài tập, không làm xong thì vẫn chưa ăn cơm, điểm các môn học đều đạt loại giỏi. Học sinh xuất sắc của môn mỹ thuật, vận động viên bóng chuyền của trường, học giỏi văn, thời gian rỗi thường học mỹ thuật, tham dự các cuộc thi vẽ tranh do quận, thành phố tổ chức và đã đạt giải. Nộp hồ sơ xin thi vào trường công nghệ nhưng trường cũ không cho phép, tiếp tục học trung học, ước mơ sau này trở thành giáo viên. Tháng 5 năm 1997 thi vào trường đại học mỹ thuật, nổi tiếng toàn trường với hai môn mỹ thuật và văn hoá.

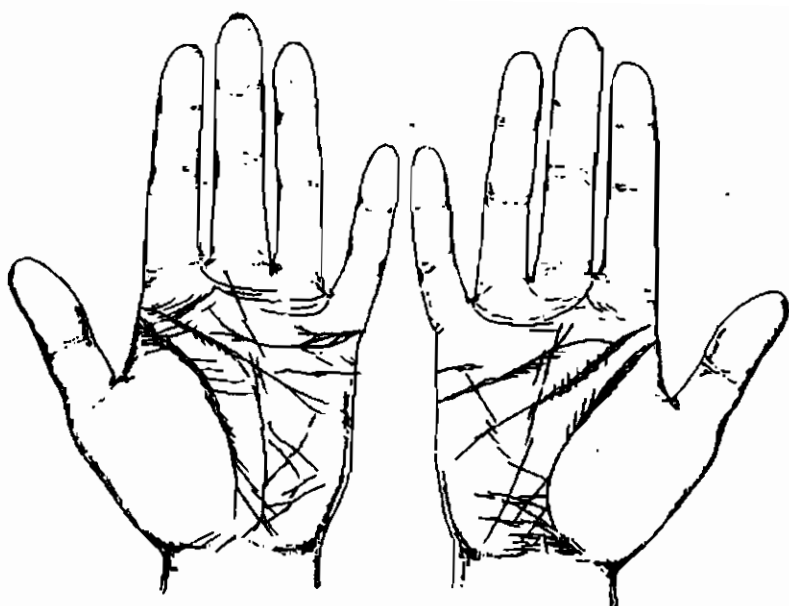
Nam, sinh ngày 23 tháng 1 năm 1983, xem tay năm 1990.

(1) Cậu bé được đặt tên là Vương Kiên (Kiên thể hiện sự kiên trì, vững vàng). Mục đích của cha mẹ là hy vọng cậu bé sau này luôn kiên trì, mạnh mẽ, bởi vì khi còn nhỏ cậu đã hay khóc, yếu đuối.

(2) Ba đường vân tay chính gồm: Đường sinh mệnh, đường trí tuệ và đường tình cảm, tạo thành hình "|||", cho thấy cậu bé có tính cách hướng ngoại, hiếu động, xã giao tốt, thích công việc ngoại giao.

(3) Đường trí tuệ tương đối bằng phẳng, rất dài, cho thấy cậu bé thuộc tuýp người thực tế, trí tưởng tượng kém.

(4) Vòng "Kim tinh" phân tán, thể hiện không chuyên tâm vào một việc, khả năng tập trung kém.



Hình 142: Hiếu động, ngây thơ, chất phác

(5) Trên tay có hai đường tình cảm. Trên đường tình cảm chính có nhiều nét đứt, năm 25 tuổi bị tổn thương về tinh thần. Có dấu hiệu của tính phản kháng, bướng bỉnh. Điều này cho thấy cậu bé luôn luôn kiên trì với ý kiến của mình, tương đối cố chấp, dễ cực đoan, khi không làm được việc gì thường hay nổi cáu, suy nghĩ tiêu cực, có ý thức vượt qua khó khăn hoạn nạn.

Tóm lại: Cậu bé này tính tình quá cố chấp, ham chơi, không chuyên tâm, nên trong khi giáo dục cần áp dụng phương pháp khuyến khích, định hướng, không nên ép buộc.

Thực tế trong cuộc sống cho thấy, cậu bé giàu lòng đồng cảm, yêu lao động, thích giúp đỡ các bạn cùng lớp, không tập trung trên lớp, thường có những trò đùa tinh nghịch, hiếu động, khả năng thao tác kém, không khéo tay, làm gì cũng không kiên trì, thành tích học tập lúc cao, lúc thấp không ổn định, không chịu thiệt.

Đối với những cậu bé có tính bướng bỉnh, nếu áp dụng các biện pháp giáo dục mang tính ép buộc sẽ làm xuất hiện tâm lý tiêu cực ở chúng, đánh cũng không có tác dụng, chúng cũng không nghe lời, không thay đổi. Chỉ có thể để cho chúng vấp ngã sau đó giải thích

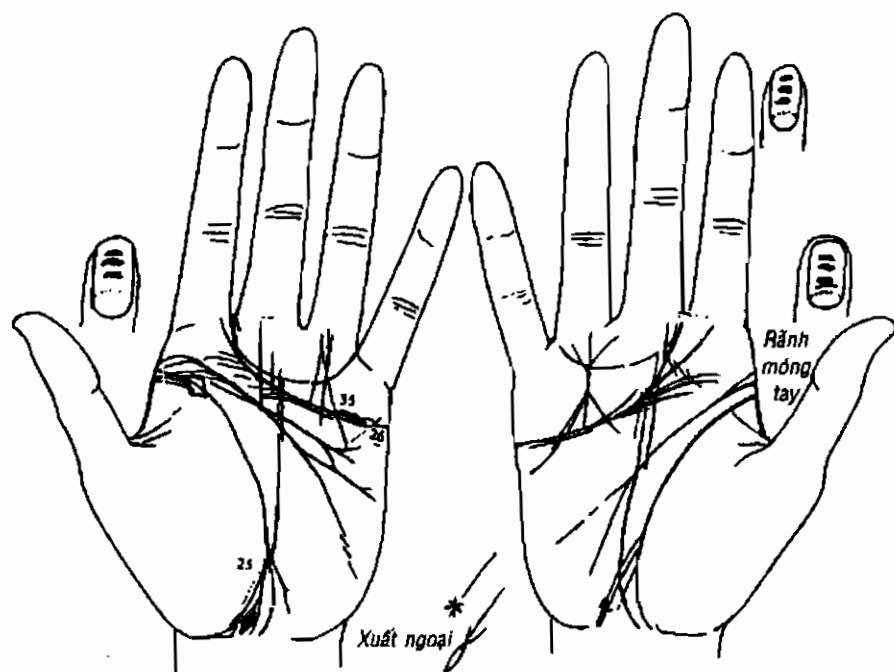
cho chúng nguyên nhân, giúp chúng sửa chữa khuyết điểm, làm cho chúng tự điều chỉnh mình. Phương pháp này sẽ tập trung được sự chú ý của chúng, nếu không chúng càng bướng bỉnh và khó dạy.

Nữ, 35 tuổi, Nghệ sĩ dương cầm Australia, xem tay ngày 1 tháng 2 năm 1996

[Tướng mệnh]

(1) 10 ngón tay mềm và dài, vòng "Kim tinh" hoàn chỉnh, đoạn cuối đường trí tuệ cong, dài và phân thành nhiều nhánh, chứng tỏ cô ta là người có trí tưởng tượng phong phú, có khả năng trí giác đặc biệt đối với âm thanh và tiết tấu, ngay từ nhỏ cô ta đã biết nhảy múa và hát theo tiếng nhạc, năng khiếu bẩm sinh này của cô ta được bố mẹ phát hiện và được cho đi học đàn dương cầm.

(2) Đoạn giữa của đường trí tuệ phân thành nhiều nhánh, đây là dấu hiệu của một người đa tài đa nghệ. Tay trái có các đường vân xếp thành hình "|||", tay phải cũng có các đường vân hình "|||", thể hiện là người hướng ngoại, giỏi xã giao, phát huy rất tốt khả năng của mình trước nhiều người, mạnh dạn trước đám đông.



Hình 143: Nghệ sĩ đàn Dương cầm đầy sự sáng tạo

(3) Đường tình cảm đứng độc lập, kéo dài đến gò Mộc tinh của ngón cái và phân thành ba nhánh, cho thấy cô ta là người giàu sự sáng tạo, tính độc lập cao. Rất thích hợp với các bộ môn nghệ thuật tự biên, tự đạo diễn và tự biểu diễn, phù hợp với công việc tổ chức chương trình, tự sáng tác, tự biểu diễn.

(4) Tính tự lập cao, nhận thức nhanh, không suy nghĩ theo chiều hướng tiêu cực, tình cảm mãnh liệt nhưng có lý trí, mạnh mẽ, vừa kín đáo vừa phóng khoáng.

(5) Do thường xuyên phải biểu diễn vào ban đêm nên chức năng của đường ruột bị rối loạn, ở ngón cái và ngón trỏ có nhiều vết lõm, chức năng của tâm thất phải và tâm nhĩ phải yếu, lượng máu quay trở lại trong tĩnh mạch không đủ, khi về già rất dễ bị tắc tĩnh mạch.

(6) Đến miền đất vùng Tây Nam lập nghiệp sẽ rất thành công.

Nữ, 18 tuổi, sinh viên đại học năm thứ 2, xem tay ngày 10 tháng 4 năm 1996.

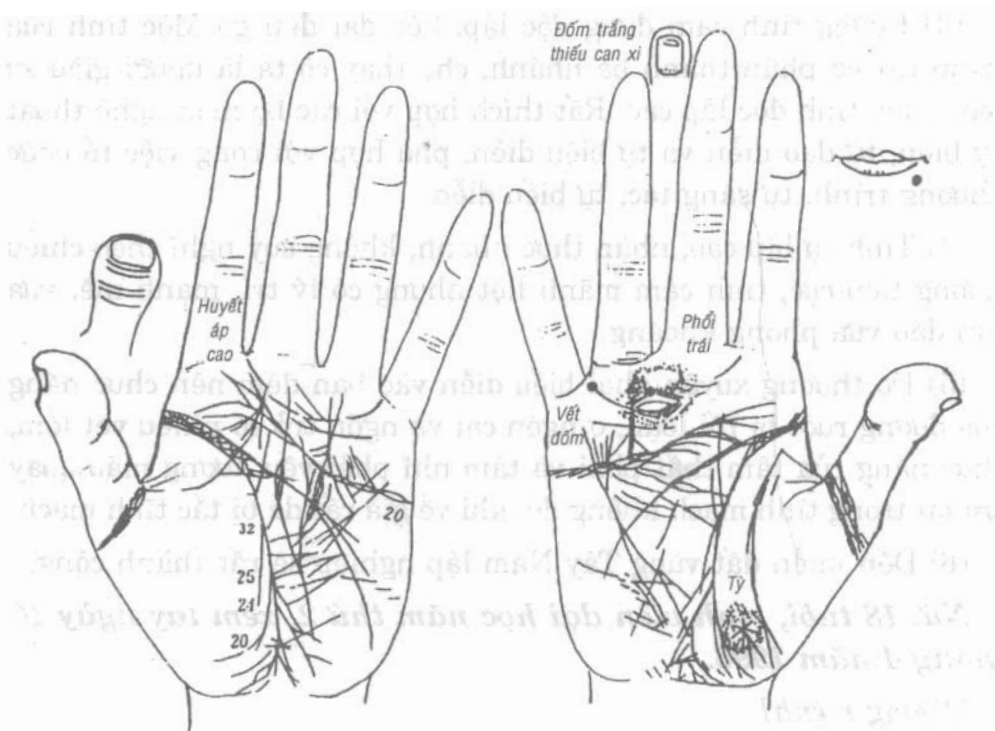
[Tướng mệnh]

(1) Ngón tay cái của cô ta rất đặc thù, tương đối hiếm thấy, ngón cái thô, to và thẳng, như hình vẽ. Những người có ngón tay này thường không biết xoay sở, chậm chạp, máy móc, bảo làm thế nào thì làm y nguyên như thế. Cô giáo dạy đến đâu, học đến đấy, không biết phát huy, nhưng một khi nắm vững kiến thức, được gợi ý thì sẽ học sâu hơn rất nhiều so với người khác, nghiên cứu sâu hơn, mạnh dạn, có sức hấp dẫn.

(2) Việc học tập kết thúc vào tuổi 25, sau khi học xong đại học tiếp tục học thạc sĩ. Phù hợp với chuyên ngành văn khoa, đầy chất nghệ thuật.

(3) Trong thời gian học không yêu đương ai, đặc biệt vào khoảng từ 24 - 25 tuổi, rất dễ vướng vào chuyện tình yêu (cô gái này thực tế đã có quan hệ tình dục vào tuổi 20. Từ năm 24 - 31 tuổi có hai nguồn kinh tế: Gia đình cung cấp và tự mưu sinh, trong đó có một khoản kiếm được từ bạn trai).

(4) Phổi có chỗ bị can xi hoá, bị bệnh và không được tẩy nốt ruồi. Tẩy nốt ruồi sẽ làm cho bệnh càng nặng hơn. Móng tay của ngón cái dài. Những người có các móng tay dài, dù là nam hay nữ đều có



Hình 144: Tư duy nhanh nhạy, buồng bình, trưởng thành sớm

khả năng bị vô sinh, chức năng của thận và hệ thống sinh dục có vấn đề. Phía dưới ngón út ở tay phải của cô ta có một nốt ban màu xám, làm tăng khả năng đó. Đồng thời cho thấy chức năng tuần hoàn máu của cô ta kém, cơ thể thường hay mệt mỏi.

(5) Phía dưới ngón giữa và ngón đeo nhẫn của tay phải có dấu hiệu màu vàng hình con kén, đây là dấu hiệu của bệnh viêm phổi mãn tính tái phát nhiều lần và không khỏi, những vết ban nổi lên như hoa đào ở phía dưới gò Kim tinh của tay phải chứng tỏ lá phổi trái của cô ta đang bị viêm nhiễm.

(6) Những người có nhiều đường vân con trên đường sinh mệnh, đường tình cảm, đường trí tuệ thường hay buồn phiền, trưởng thành sớm trong quan hệ tình dục, đa tình, coi trọng tinh thần, coi nhẹ vật chất, nhẹ dạ cả tin, rất dễ bị mê hoặc bởi những lời nói đường mật. Người có ngón tay cái to thường sống buông thả, cố chấp, không dễ dàng nghe ý kiến của người khác. Vì vậy những đứa trẻ

như thế cần phải giáo dục từ rất sớm, thường xuyên nhắc nhở, khuyên chúng không nên mơ mộng và sống với thực tế.

III. CHỌN BẠN ĐỜI

Hôn nhân là việc đại sự trong cuộc đời mỗi người. Người ta thường nói “Gia nghiệp”, tức là lập gia rồi mới lập nghiệp. Có xây dựng được gia đình hạnh phúc, đầm ấm thì mới có thể thúc đẩy sự nghiệp thành đạt. Ngược lại, nếu không xây dựng được gia đình yên ấm thì khó có thể nói đến chuyện sự nghiệp. Gia đình và sự nghiệp luôn có mối quan hệ tương hỗ. Lấy gia đình để dưỡng sự nghiệp, lấy sự nghiệp để duy trì gia đình, sao cho cả hai cùng phát triển. Vì thế chọn bạn đời đã trở thành việc quan trọng nhất trong cuộc đời mỗi người.

Tình cảm vợ chồng là nền tảng của gia đình. Tình cảm phải xuất phát từ hai bên vợ chồng. Yêu là đơn hướng, còn tình yêu là song hướng. Tình hữu nghị, tình bạn, luyện yêu, tình ái, tình dục, thân tình, tình cảm mẹ con, tình cảm cha con, tình cảm bạn bè, tình bác ái... là những cung bậc tình cảm khác nhau. Động cơ hay mục đích nảy sinh tình yêu cũng có sự khác nhau, thế nên những người đang yêu say đắm cần có sự phân biệt rõ ràng, nếu không sẽ dẫn đến những kết cục sai lầm.

Một gia đình mới xây dựng cho dù thế nào đi chăng nữa thì không khí chung vẫn là hoà thuận. Nhưng, hoà thuận đồng nghĩa với bình thường, tẻ nhạt. Bình thường thường tiềm ẩn nguy cơ. Bởi vì, nhu cầu tìm kiếm cái mới, cái lạ là thiên tính của con người. Săn lùng, tìm kiếm cái mới, cái lạ là động lực sống của mỗi người. Điều này cũng đúng về mặt tình cảm. Những người đang yêu say đắm là những người đang không ngừng phát hiện ra các điểm mới lạ của người mình yêu. Đó là liều thuốc thúc đẩy tình cảm phát triển, có thể đưa tình cảm của hai người đến một chân trời mới và ở đó người ta đạt được sự thăng hoa, được hưởng thụ.

Một cô gái đã kể lại trải nghiệm của bản thân mình như sau:

Lần đó, tôi đến công tác ở một đơn vị và phát hiện thấy có một anh chàng rất đẹp trai đang ngắm nhìn tôi. Khi tôi phát hiện ra

anh chàng đang ngắm nhìn tôi thì cũng là lúc ánh mắt của tôi và ánh mắt của chàng gặp nhau. Tim tôi giật thót, tôi không biết phải xử trí ra làm sao nữa. Tôi thấy như có một dòng điện cực mạnh chạy qua người mình và không sao thoát ra được. Khi về, anh tiễn tôi ra tận cổng đơn vị. Tôi hoàn toàn không đến tìm anh và cũng không quen anh. Thế nhưng, không hiểu sao tôi lại cứ lẻo đẻo đi theo anh. Tôi say sưa như người uống phải bùa mê, không nhìn rõ thứ gì trước mặt và hoàn toàn mất điều khiển. Tôi lơ mơ ý thức được rằng giữa chúng tôi sắp có điều gì đó xảy ra. Sau lần đó, chúng tôi tiếp tục hẹn hò, đi xem phim, đi tham quan và nhanh chóng bàn chuyện kết hôn. Mọi thứ diễn ra quá nhanh và bỏ qua rất nhiều công đoạn trung gian. Chúng tôi dường như đã quen nhau từ lâu lắm rồi, đã hiểu nhau lắm rồi, nhưng thực ra là chẳng hiểu gì cả. Khi đi ăn cơm tiệm, anh đi gọi đồ ăn và bung đồ ăn, tôi nhìn theo hình bóng của anh và liên tưởng ngay đến một hình tượng đẹp, tự mình cảm thấy anh là một người đàn ông rất đẹp trai, vậy không hiểu tại sao anh ấy lại yêu mình? Tôi làm gì xứng đôi phải lứa với anh cơ chứ? Tôi quá may mắn! Quá hạnh phúc! Tôi không kiềm chế được nữa. Tôi viết thư tình gửi anh, viết rất nhiều, ngay cả khi nằm ngủ nếu nghĩ ra câu gì hay tôi liền bật dậy để viết, không viết không được. Đương nhiên, sau này nghĩ lại tôi lại thấy mình buồn cười. Nhưng ở trong trạng thái yêu đương say đắm đó, tình cảm con người được kích thích cao độ. Trong thời khắc đó, con người ta dễ bất chấp tất cả và đó cũng là một ranh giới.

Tôi hoàn toàn thông cảm cho cô gái trên, bởi vì tôi cũng từng có một giai đoạn tình yêu sét đánh như vậy. Cuộc đời khó có được những phút giây yêu đương ngây ngất. Bởi vì, thứ tình cảm mặn nồng ngây ngất đó chính là sự lý tưởng hoá người yêu trong tiềm thức mỗi người, là trực giác và là ấn tượng đầu tiên. Người ta luôn giữ gìn cái trực giác và ấn tượng đầu tiên đó, không muốn chúng bị tàn phá, đó là tâm trạng chung của tất cả những người đang yêu say đắm. Lúc này, cả hai bên nam nữ đều có một sự mê mẩn si dại, người này bị người kia cuốn hút, đồng thời bị giầy vò và tự làm khổ mình, sau đó tìm kiếm sự an ủi hạnh phúc trong đau khổ. Trong những lúc si mê, người ta khó có thể phát hiện ra điểm yếu của đối phương hoặc phát hiện ra nhưng không muốn đối mặt với sự thật,

và cũng không thích nghe người khác đàm tiếu về nhược điểm của người mình yêu. Trong lúc yêu đương, người ta thường tin rằng anh ấy (cô ấy) đúng là người tình trong mộng, hai trái tim như cùng nhịp đập, như thể một đôi uyên ương đẹp nhất trần gian do ông trời sắp đặt. Nếu một trong hai người không may bị làm sao đó, hay vì một lý do gì đó khiến cho hai người không thể đến với nhau, họ sẽ cảm thấy nuối tiếc suốt đời và từ đó mất đi hứng thú với tình yêu, sống dờ chết dờ. Sau này, bỗng nhiên xuất hiện một người khác giống với người yêu cũ, người đó rất có thể sẽ thổi bùng lên ngọn lửa tình yêu đang âm ỉ trong lòng đối phương.

Trong suốt hành trình cuộc đời, nếu không biết được ngọn lửa mỗi đốt cháy lên tình yêu là như thế nào và người bạn đời của mình sẽ xuất hiện trong hoàn cảnh nào, thì chúng ta chẳng khác gì người du hành trong màn đêm đen kịt, nếu vớ được ngọn đuốc, chúng ta có thể thắp sáng con đường chúng ta đi, còn ngược lại chúng ta phải tiếp tục mò mẫm trong đêm tối. Chỉ những đôi nam nữ cùng đồng điệu về tâm hồn mới có thể kết thành đôi lứa sống với nhau đến khi đầu bạc răng long. Đồng điệu, hay tương đồng là chỉ sức khỏe, trình độ học vấn, tố chất, trí tuệ, loại hình tính cách, tình cảm, khả năng sinh hoạt, khả năng làm việc, lòng yêu nghề, quan hệ xã giao... của hai bên nam nữ phải tương đồng với nhau, hoặc chí ít cũng phải điểm đồng nhiều hơn điểm dị biệt, cùng nhau bù đắp, thấu hiểu và giúp đỡ lẫn nhau. Sự kết hợp của đôi nam nữ không tương đồng sẽ tạo ra tổ hợp tình cảm không đồng điệu, gia đình không đồng cảm và quan hệ gia đình không êm ấm.

Từ những điều trên đây, chúng tôi cho rằng:

- (1) Chọn bạn đời phải thận trọng, không được miễn cưỡng.
- (2) Hai bên nam nữ phải tương xứng (tương đồng với nhau về nhiều mặt).
- (3) Không được coi đối phương là tài sản tình cảm sở hữu riêng tư, mà phải tôn trọng giá trị nhân cách độc lập của đối phương một cách đầy đủ, đồng thời tạo ra mối quan hệ vợ chồng cởi mở.
- (4) Nên chấp nhận sự bù đắp hay bồi thường của tình cảm.
- (5) Nên thường xuyên tìm kiếm sức sống mới trong quan hệ vợ chồng, giữ gìn tình yêu thuở ban đầu, người vợ phải hiểu được sức

hấp dẫn của cái đẹp và người chồng phải hiểu được sức hấp dẫn của sự dịu dàng.

(6) Vợ chồng phải thông cảm, thấu hiểu nhau, cùng nhau gánh vác công việc gia đình.

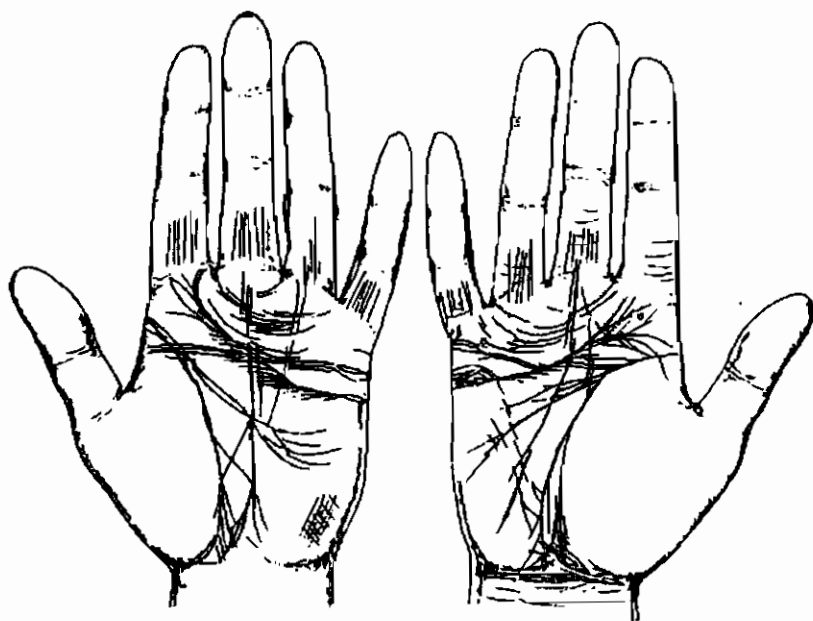
(7) Nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, tránh thành kiến.

Nữ, Trương Hỷ Vinh, xem tướng tháng 2 năm 1990, lúc đó 43 tuổi.

[Tướng mệnh]

(1) Đường tình cảm thô đậm nhưng có chỗ cong, cho thấy tính cách cởi mở, cơ thể khỏe mạnh.

(2) Trên đường tình cảm có vân hình xương cá, cho thấy đây là người nhiệt tình, biết quan tâm đến người khác. Gần cuối đường tình cảm có một đường vân hướng xuống dưới, thể hiện người này rất thương yêu con cái. Cuối đường tình cảm phân thành ba nhánh, là một người có trách nhiệm với gia đình và xã hội, làm việc chăm chỉ, có đầu có đuôi, biết lo liệu mọi việc và rất khéo điều hoà các mối quan hệ. Bởi thế, người này rất có uy tín với mọi người trong gia



Hình 145: Một người vợ tốt mẹ hiền. Tướng phu hiển nội trợ

đình và được mọi người nghe theo. Gia đình hoà thuận. Là mẫu người cam nguyện hi sinh và cống hiến vì chồng, vì con.

(3) Đường sinh mệnh nằm ở chính giữa Miệng hổ (hổ khẩu) và trùng hợp với đường trí tuệ, cho thấy đây là người phụ nữ hiền dịu, không nóng nảy, biết đối nhân xử thế. Đường sinh mệnh ở tay kia không trùng hợp với đường trí tuệ, hơi hướng lên trên, thể hiện là người phụ nữ có tính cách lưỡng trọng, giải quyết công việc nhanh gọn, dứt khoát, bên ngoài mềm mỏng bên trong cứng rắn, hiếu thắng, không chịu thua kém ai.

(4) Đường trí tuệ trục xuống dưới, cho thấy khả năng lập kế hoạch và khả năng quan sát thực tế rất tốt. Mọi việc đều được suy nghĩ thận trọng, kỹ lưỡng trước khi làm, làm việc gì xong việc nấy, không bao giờ bỏ dở công việc giữa chừng. Lại giỏi dạy dỗ con cái, nhưng có khuynh hướng chiều chuộng con cái quá mức.

(5) Đường mệnh vận thẳng góc trái và bao hàm đường sinh mệnh, cho thấy đây là người tự phấn đấu vươn lên trong sự nghiệp và cuộc sống, được quý nhân phù trợ, hơn nữa sức khoẻ dẻo dai, sống lâu trăm tuổi, hạnh phúc lúc tuổi già. Đường vận mệnh thẳng góc còn được gọi là đường Ngọc trụ, thường có liên quan đến học vấn, học thức, cho thấy ranh giới tinh thần rất cao và là một người có trình độ học vấn.

Nam giới có đường vận tay như vậy thì cũng có tính chất tương tự.

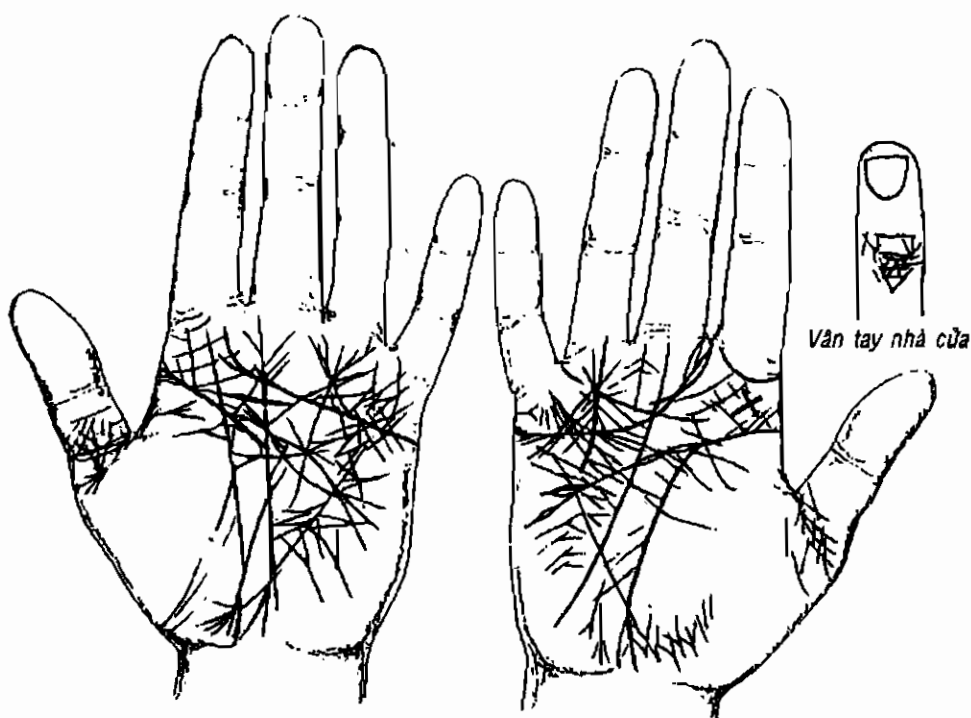
Thiệu Vĩ Hoa cho rằng:

Tổ chức gia đình nếu có sự bù đắp, hỗ trợ là tốt nhất, cũng như âm dương phải hài hoà mới tốt. Hoặc như tính cách tương đồng và bổ xung cho nhau. Kỵ Thủy - Hỏa bất tương dung. Vợ chồng nhất thiết phải có "duyên phận" và có cùng khí chất tâm lý, đối xử với nhau bình đẳng, biết thông cảm và ủng hộ nhau.

Nữ, Yeni, 52 tuổi, người Hoa quốc tịch Mỹ, xem tướng ngày 22 tháng 11 năm 1996.

[Tướng mệnh chính]

(1) Đây là một nữ doanh nhân. Trước tiên, đường tình cảm chỉ thẳng vào gò Mộc tinh. Đường vận mệnh hai và đường thẳng tiến đều hội tụ ở gò Mộc tinh.



**Hình 146: Một người phụ nữ kinh doanh thành đạt và giàu có.
Sống phóng túng, vô cảm mà dẫn đến tàn tạ**

(2) Nghề nghiệp của bà Yeni là kinh doanh bất động sản, tương trên gò Mộc tinh là “Điền”, “Giáp”, và “Thân”. Mặt trên đốt thứ nhất của ngón tay trở có hình một toà tháp, giống chữ “Cao” (cao lớn) và chữ “Xương” (hưng thịnh). Điều này cho thấy chủ nhân của nó thường hay kinh doanh các toà nhà cao tầng.

(3) Thực lực kinh tế của bản thân rất hùng hậu, tiền nhiều như nước, kinh doanh đa quốc gia.

[Tương mệnh phụ]

(4) Trước 30 tuổi, Yeni theo đuổi một chàng trai trẻ kém mình tới 5, 6 tuổi. Sau 35 tuổi, bà lại chuyển sang theo đuổi những người đàn ông đứng tuổi hơn mình tới 8, 9, 10 tuổi. Chú ý, theo đuổi ở đây là theo đuổi tình yêu, chứ không phải theo đuổi vì tiền, vì sắc dục. Cũng xin lưu ý rằng, đường tình cảm của bà Yeni rất đơn nhất, cho thấy tình cảm của bà rất nghèo nàn hay nói cách khác là bà

không hiểu tình cảm, vì thế trên đường hôn nhân có một khoảng trống màu trắng- Điều này cho thấy, bà ta sẽ không kết hôn với ai trong quãng đời từ 24-57 tuổi, nhưng có quan hệ tình dục với rất nhiều người, chỉ làm người tình chứ không làm vợ. Đường sinh mệnh trên cả hai bàn tay cong hình vòng cung, gò Kim tinh cao vút lên, điều này cho thấy bà chỉ theo đuổi khoái cảm tình dục, kích thích tình dục, chứ không theo đuổi tình cảm, không biết tình yêu là gì.

*** Lưu ý đặc biệt**

Những người như bà Yeni là những người vô trách nhiệm với gia đình và xã hội. Đàn ông có đường vân tay như bà Yeni cũng là người sống vô trách nhiệm. Cho nên, nếu gặp phải loại người này thì tốt hơn hết đừng bao giờ hy vọng xây dựng được mái ấm gia đình với họ và càng không nên hy vọng sống đời sống vợ chồng với họ đến lúc đầu bạc răng long. Người ấy chỉ muốn coi bạn như một thứ đồ chơi, thích thì chơi, chán thì vứt bỏ đổi cái khác. Bởi thế chớ có dại rơi vào vòng xoáy của họ.

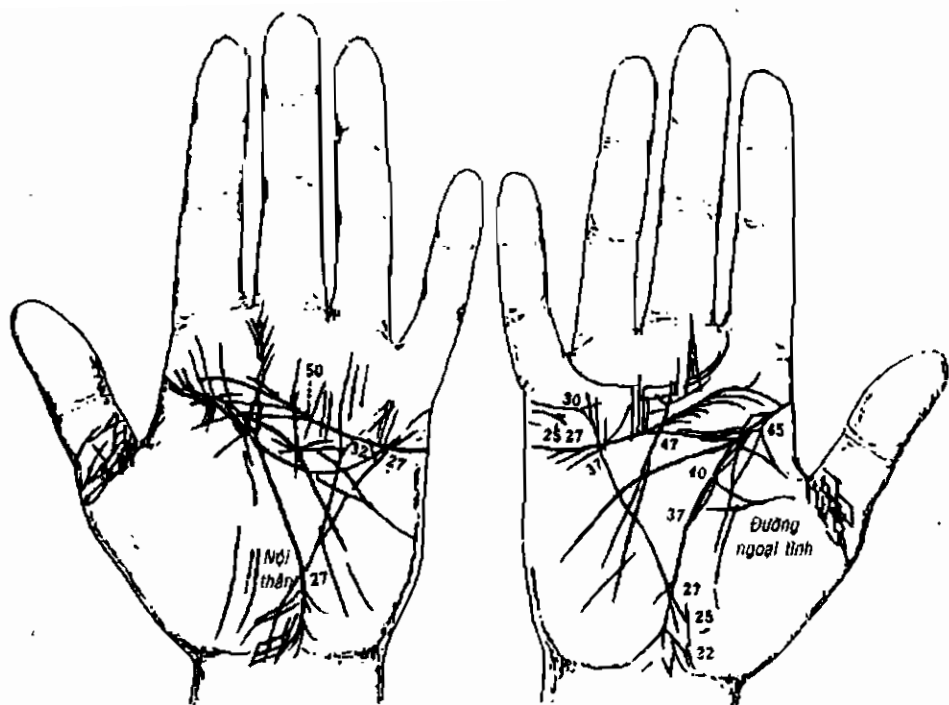
[Điềm xấu]

(5) Tâm thất trái và tâm thất phải của người đàn bà này bị mắc bệnh bẩm sinh hoặc biến thái sau này. Đặc biệt là tâm thất trái và tâm thất phải đóng không chặt, vì thế đến tầm tuổi 56, 57, khi quan hệ tình dục đến cao trào thường hay đột quy, cấp cứu nhanh thì may ra cứu được người nhưng sẽ để lại di chứng trong não.

Nam, 35 tuổi, người Hàn Quốc, xem tướng vào ngày 21 tháng 11 năm 1995.

[Tướng mệnh chính]

(1) Đường tình cảm của người đàn ông này đại thể được chia thành hai đoạn, 50 tuổi là mốc ranh giới. Trước 50 tuổi, người này sống rất nội tâm, tình cảm ít khi bộc lộ ra bên ngoài. Người này rất khéo tay, có tay nghề, làm việc chăm chỉ chịu khó, nhưng khi đòi hỏi phải diễn đạt bằng lời thì lại không làm được, tình cảm chuyên nhất. Từ 50 tuổi trở ra, người này rất giỏi hiểu ý người khác, đầu óc chân tay năng động hơn. Cuối đường tình cảm cong trúc xuống dưới, mẫu người này rất lương thiện, từ bi bác ái. Ở giữa đường trí tuệ và đường tình cảm có đường ngang nối tiếp, cho thấy khả năng quản



Hình 147: Kiểu người "phụ nam", thạo nội trợ, trọng tình cảm

lý gia đình rất tốt. Phàm là những người đường vân tay như trên đều giỏi xây dựng, giữ gìn gia đình hạnh phúc.

(2) Đường trí tuệ và đường sinh mệnh trên bàn tay trái gộp lại với nhau tương đối dài, đường trí tuệ ôm sát đường sinh mệnh, những người như vậy tính ý lại rất lớn, thường không quan tâm đến việc lớn mà chỉ mải lo mấy việc con con. Người khác đưa ra chủ trương, anh ta là người đi thực hiện và hoàn thành rất tốt về mặt tiết kiệm, bất luận là việc trong gia đình hay việc bên ngoài xã hội cũng đều vậy.

[Tương mệnh phụ]

(3) Tuổi từ 37 - 47, đoạn phía trên đường tình cảm trên bàn tay phải là đoạn đường tình cảm hôn nhân, nhưng tình cảm ở đây trống không. Khoảng từ 30 - 50 tuổi, có dấu hiệu phân tách tình cảm (đường chẻ 3 nhánh kiểu chữ Y nằm ngang). Sự thực là, trong khoảng 22 - 25 - 27 tuổi, anh chàng này đã quen biết và yêu thương

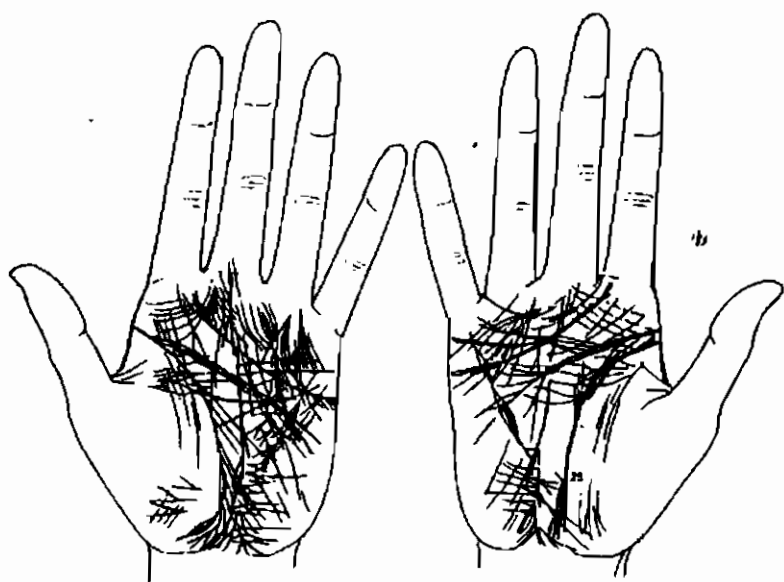
một người con gái, đây là mối tình đầu trong trắng, mộng mơ, nhưng hai người không thể đi đến hôn nhân. Tình đầu kết thúc khi anh chàng 25 tuổi. Năm 27 tuổi, anh kết hôn với một người con gái khác, nhưng không sao quên nổi mối tình đầu, điều đó khiến anh không còn hứng thú nhiều với cuộc sống hôn nhân. Quãng 37 – 40, 42 – 45 tuổi, người đàn ông này bắt đầu đi ngoại tình.

Nữ, 32 tuổi, người Philippin, xem tướng ngày 18 tháng 12 năm 1994.

[Tướng mệnh chính]

(1) Trên đường trí tuệ có rất nhiều vân sao, vân tay dày đặc, cho thấy là người sống tình cảm, dịu dàng. Tuy nhiên, đường tình cảm đơn nhất hướng lên trên, thể hiện lý trí và thanh cao, trong lòng kiêu ngạo cô độc.

(2) Do trạng thái tình cảm kiêu ngạo cô độc trong lòng như vậy, nên tạo ra cảm giác thần bí, vì thế càng có sức hấp dẫn của người phụ nữ; lại hay xuất đầu lộ diện trong các trường hợp ngoại giao và ở nơi công chúng, giỏi xoay sở trong các mối quan hệ phức tạp, trở thành nhân vật thu hút được sự chú ý nhiều nhất ở những nơi công



Hình 148: Phẩm chất thanh cao, dịu dàng, khéo léo trong quan hệ xã giao

cộng. Và trở thành đối tượng được các chàng trai trẻ săn lùng, sùng bái. Trong đời có rất nhiều cuộc tình, đời sống tình cảm phong phú đa dạng.

(3) Nhưng cô này sống rất thực tế, lại có đường Thủy tinh, nên biết cách sử dụng những điểm mạnh của bản thân để sai khiến những người theo đuổi mình và những người đó đều tỏ ra rất vui vẻ khi được sai khiến và sẵn sàng làm mọi việc vì người đẹp.

(4) Ở chỗ cung huyết nội lao của cô có một vân phóng xạ hình chữ “mễ”, bốn xung quanh lại có một hình ô vuông, cho thấy cô này rất giỏi kiếm tiền, tiền của chất đọng như núi.

(5) Cô này hiếu động, thích ngao du, không cam chịu buồn tẻ, đường đi xa. Những người như thế phần lớn cuộc đời lấy bốn biển làm nhà, kiếm tiền trong suốt hành trình vi vu đó. Tiền như vậy được gọi là “tiền du tẩu”. Khu vực đi xa của cô này là Đông Nam Á, Nam Thái Bình Dương, vị chủ tài ở Tây Bắc.

(6) Đường Ngọc trụ chiếu thẳng lên trời mây, lập nghiệp bằng sắc đẹp và tài trí thông minh của mình.

Nữ, 38 tuổi, người Ấn Độ (đại biểu Đại hội Phụ nữ thế giới), xem tướng ngày 09 tháng 9 năm 1995.

[Tướng mệnh chính]

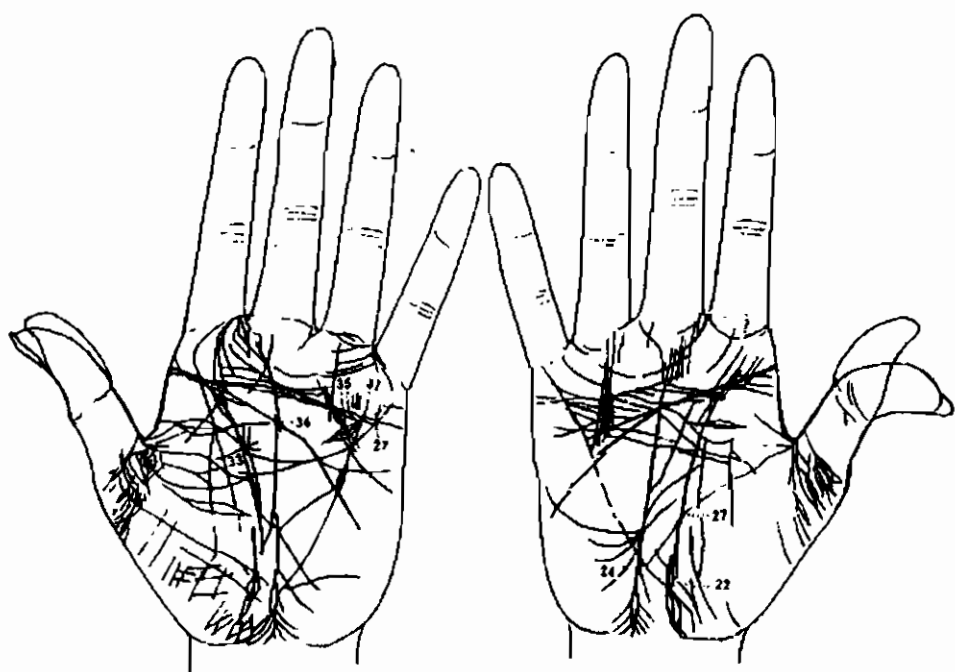
(1) Cô này cùng chồng mời tôi xem tay cho. Tay cô có đường trí tuệ nằm khoảng 2/3 “Hổ khẩu”, cho thấy tác phong làm việc dứt khoát, khi có việc lớn vẫn bình tĩnh xử lý và quyết đoán. Ngón tay cái chĩa ra phía ngoài 90°, càng làm tăng thêm đặc trưng trên.

(2) Đường trí tuệ phân thành hai nhánh, nhánh trước bằng, nhánh sau trúc xuống, cho thấy trực giác và suy lý ngang bằng nhau, lòng nhiệt tình và năng lực thực tế như nhau, tư duy khoa học kỹ thuật lượng hoá số liệu và tư duy mộng tưởng nghệ thuật nhân văn ngang bằng nhau, là người phụ nữ kỳ lạ.

(3) 3 đường thiên địa nhân trên bàn tay trái hợp lại thành một đường, tam tài nhất thể, sự nghiệp xung hạng (các đường chủ vận đều nằm dưới gò Mộc tinh và chuyển hướng gặp nhau ở ngón tay trỏ).

[Tướng mệnh phụ]

(4) Tuy nhiên, cô này tiêu tiền như nước, có tài kiếm tiền và tiêu



**Hình 149: Người vừa nhu, vừa cương, nắm quyền
cả trong gia đình và ngoài xã hội**

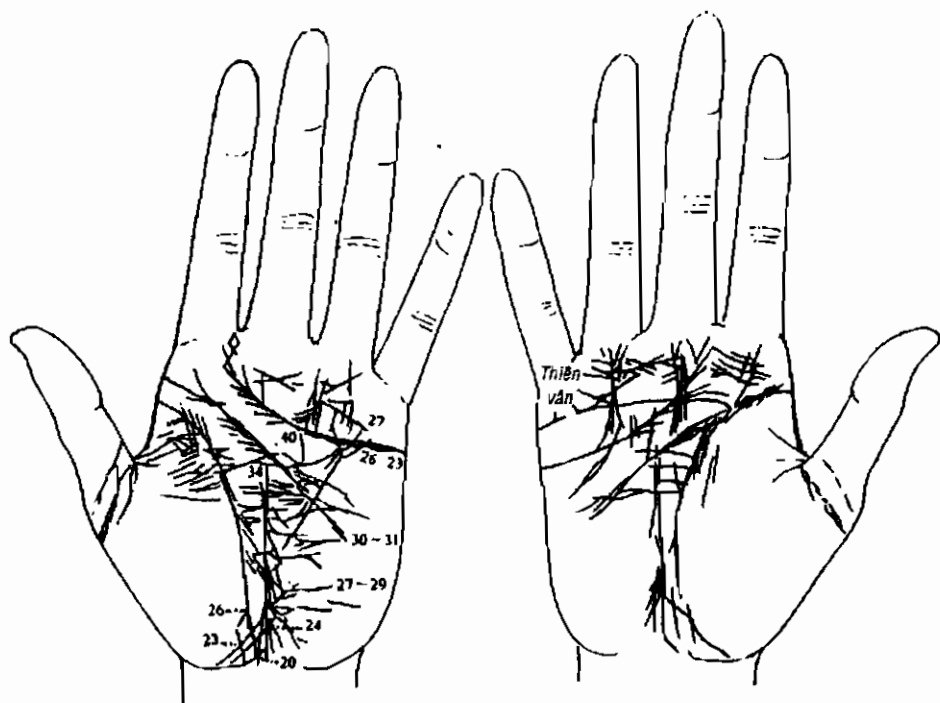
tiên. Phía dưới đường Thái dương trái xuất hiện "đường nội trợ" chồng giúp vợ.

Nữ, 25 tuổi, người Nhật Bản, xem tướng ngày 11 tháng 11 năm 1995.

[Tướng mệnh chính]

(1) Trên đường sinh mệnh, đường trí tuệ và đường tình cảm có rất nhiều vân dây chuyên nhỏ, bất luận là nam hay nữ đều là người đa sầu đa cảm, dễ xúc động, nhưng cũng dễ kích động, dễ lay chuyển tình cảm, không che giấu được nội tâm, đa tình, đa nghi.

(2) Ba đường tình cảm trên bàn tay phải, đường ở giữa hợp với đường ở dưới tạo thành hình đuôi cá, cho thấy người này hay tự dày vò bản thân về mặt tình cảm; đường ở giữa hợp với đường phía trên tạo thành hình chữ "Z", cho thấy lận đận về đường tình cảm, cuối cùng không đạt được kết quả gì. Cho nên, nếu yêu ở các tuổi từ 20 - 23, 23- 26, 24- 27 sẽ không thành công.



Hình 150: Đa sầu, đa cảm và đa nghi, kén chọn trong tình cảm

(3) Cô này coi tình yêu là tất cả và là cuộc sống. Cô tự xây dựng cho mình một mẫu người yêu lý tưởng rồi suốt đời đi tìm kiếm. Do cơ thể phát triển sớm, nên coi những người bạn nam bằng tuổi là "trẻ con", không tương xứng, chỉ thích những người đàn ông hơn tuổi và từng trải, rất dễ yêu những người đàn ông đã có gia đình, nhưng không có kết quả. Thường là cô này chủ động theo đuổi, khi thấy không đạt được gì thì lại chủ động bỏ cuộc, thường là 3 năm còn nhiều thì được 5 năm rồi lại chia tay, mỗi lần chia tay người đàn ông lại cho cô tiền, cho nên suốt đời không bao giờ cô thiếu tiền. Mẫu người phụ nữ này không nên lấy làm vợ, chỉ hợp làm người tình. Cô ta thường đi tìm một thứ "cảm giác lạ", mỗi lần đều tự nhận là đã tìm thấy, kết quả lại phát hiện thấy là "không phải", rồi lại "đi tìm cảm giác". Nếu hỏi cô ta "cảm giác là gì?" Cô ta sẽ không biết trả lời ra sao cả.

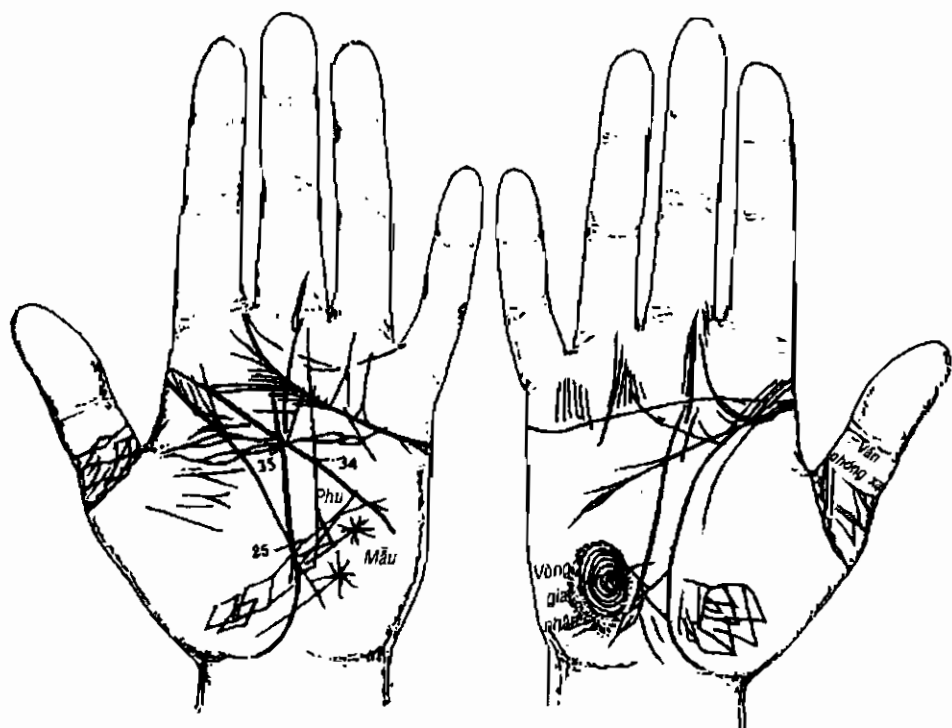
Nữ, 42 tuổi, người Malaysia, xem tay ngày 12 tháng 10 năm 1996.

[Tướng mệnh chính]

(1) Ba vân phải hợp thành một, ba vân trái hợp thành chữ “xuyên”, tức vừa hướng nội vừa hướng ngoại, vừa thực dụng vừa lãng mạn, vừa làm ngoại giao vừa làm gia chánh, vừa trọng thân tình vừa trọng hữu nghị, vừa kính trên vừa nhường dưới, tính cách song trùng.

(2) Có vân pháp lệnh, 3 đường thiên địa nhân đơn nhất không có cánh, cho thấy tình cảm không dễ bộc lộ ra bên ngoài, nghiêm nghị, đáng kính không dễ gần gũi, thích hợp làm nhân viên hành chính của chính phủ và đại diện của xí nghiệp liên doanh. Người phụ nữ này buôn bán xăng dầu, xăng dầu là thủy, thủy là thủy long, nguồn của cái.

(3) Gò Nguyệt trên bàn tay phải có một “vòng gia nhân”, tứ đại đồng đường - gia đình nhà mình, gia đình nhà chồng và gia đình bố mẹ đẻ - là trung tâm của gia tộc, và là người chủ trì các công việc gia chánh. Phía cạnh của vòng gia nhân có một phù hiệu hình



Hình 151: Vừa nhu vừa cương, diễm đạm cư xử. Gia tộc có lộc quan

hoa sen. Vòng gia nhân và hình bông hoa sen thông với nhau qua đường chữ “X”, điều này đã giải thích về nội dung của hạt nhân gia đình.

(4) Trong phù hiệu hình hòa sen có 3 hình tam giác nhỏ, cùng vị trí này trên bàn tay phải là 3 hình quả trám nối liền nhau. Điều này cho biết trong 3 gia đình có rất nhiều vấn đề khó khăn trông chờ vào người phụ nữ này giải quyết. Trong đó có hai gia đình là tốt đẹp, tức gia đình thứ nhất và gia đình thứ hai tính từ dưới lên trên. Gia đình thứ nhất là gia đình nhà mình, gia đình thứ hai là gia đình nhà bố mẹ đẻ, còn gia đình thứ ba là gia đình nhà chồng. Gia đình nhà mẹ đẻ và gia đình nhà chồng thường xuyên xích mích. Người phụ nữ này thực tế đã cân bằng quan hệ của 5 hoặc 6 gia đình.

(5) Khi 35 tuổi, liên tục 4 lần gặp tiểu nhân, 36, 37 tuổi mỗi năm gặp tiểu nhân một lần, làm ảnh hưởng đến sự nghiệp và gia sản.

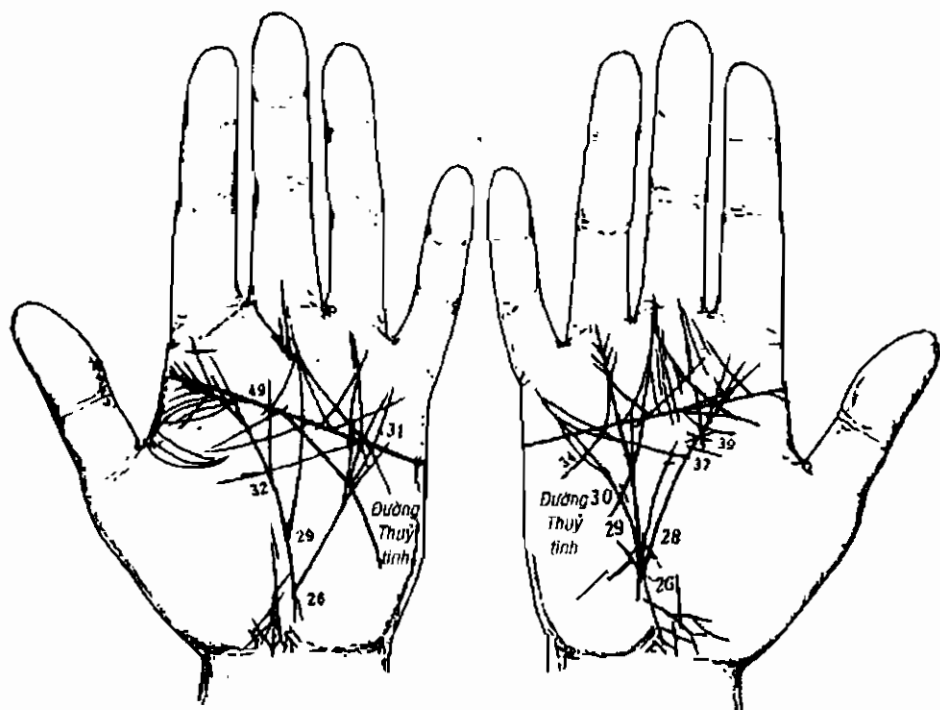
Nữ, Mã Quế Linh, 48 tuổi, người Hoa, Giám đốc Nhà máy chế biến thuốc Phúc Hưng ở tỉnh Quảng Tây, là người phát minh ra một loại thuốc ho và được cấp bằng sáng chế quốc gia; là nhà khí công. Xem tay ngày 24 tháng 12 năm 1993.

[Tướng mệnh chính]

(1) Đây là người phụ nữ ngoan cường, có ý trí và nghị lực, biết vượt qua mọi gian nan thử thách để vươn lên trong cuộc sống. Đường sự nghiệp là đường khởi vận vươn lên từ đường sinh mệnh. Quãng từ 26 – 28 tuổi gặp nhiều gian nan nhất, từ 28 – 30 tuổi tự mình phấn đấu, 29 – 55 (+, - 2 tuổi) được quý nhân phù trợ, 31 – 40 tuổi phát triển mạnh, 36 – 37 tuổi gặp khó khăn về kinh tế, có nguy cơ phá sản, 31 – 41 tuổi là quãng thời gian phấn đấu làm ăn, tích góp tiền của, 40 – 45 tuổi là giai đoạn một tiền của đạt đỉnh cao, 50 – 57 tuổi là giai đoạn hai đạt đỉnh cao về tiền bạc.

(2) Đường sao Thủy trên bàn tay trái xuyên qua Thiên tuyến, đường Thái dương, đường vận mệnh, tiến thẳng đến ngón tay trỏ; đường sao Thủy trên bàn tay phải song song với đường quý nhân, hướng về gò Thái dương, cho thấy người phụ nữ này rất giỏi kinh doanh, có khả năng điều hoà và khả năng chỉ đạo ở tầm vĩ mô.

(3) Đường trí tuệ phân ra từ Thiên tuyến trên bàn tay trái uốn



Hình 152: Một phụ nữ ngoan cường, cứng rắn

lượn đến gò Nguyệt, có sức thông linh, thích nghiên cứu những hiện tượng thần bí.

(4) Trên Thiên tuyến ở bàn tay phải có một vân 5 sao, cho thấy sự nghiệp đi về ngũ hành vị, đại phát triển ở tuổi từ 38 đến 55.

IV. DỰNG CÔNG LẬP NGHIỆP

Một người sống trong xã hội đương nhiên phải có ích đối với những người khác và làm nên sự nghiệp, nếu không sẽ phí một đời.

Sự nghiệp của mỗi người do nhiều nhân tố tạo nên, trong đó có thể trạng, trí lực, tình cảm, tố chất tư duy, cơ hội và sự giúp đỡ của người khác. Do đó chúng ta phải tìm hiểu về các nhân tố này. Trên bàn tay trái, các đường sinh mệnh, đường trí tuệ, đường tình cảm, đường sự nghiệp, đường chuyển vận, đường giao lưu bạn bè... là những đường cần quan sát chủ yếu.

Nam, Dương Ca Phi, Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Đạt Dương, Hồng Kông. Xem tay tại toà nhà Nam Phương, thành phố Quảng Châu năm 1989.

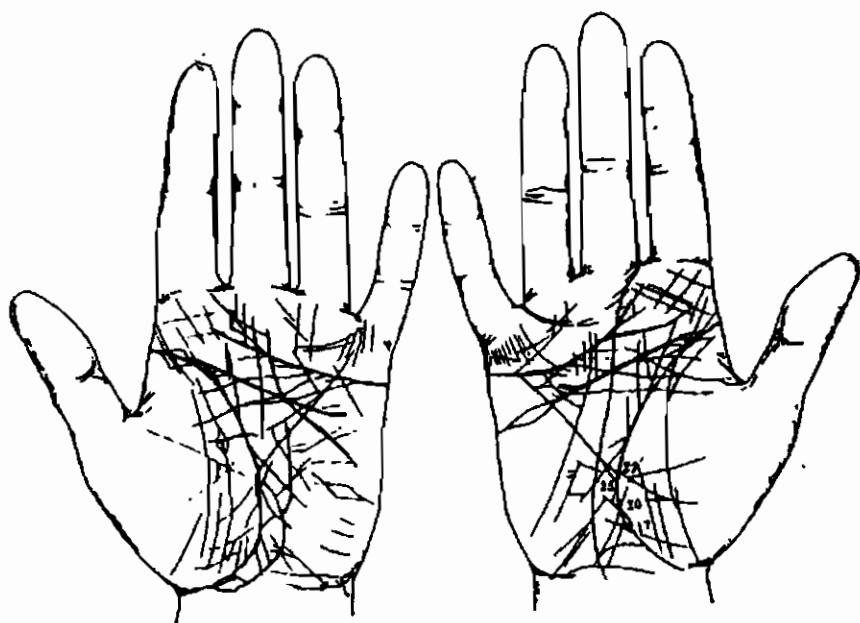
[Tướng mệnh]

(1) Trên bàn tay trái có đường linh cảm hình chữ "Thập", cho thấy người đàn ông này thông minh hơn người, có kiến thức siêu phàm.

(2) Hai đường sinh mệnh phân biệt chính phụ rõ ràng, độ cong tương đối lớn cho thấy sức khoẻ dẻo dai, có khả năng chịu đựng và khả năng điều chỉnh bản thân, là người say mê công việc. Tuy chúc năng tiêu hoá và chức năng hô hấp hơi kém, nhưng không bệnh tật gì.

(3) Đường vận mệnh bao vòng bên trái đường sinh mệnh, đường quý nhân bên phải và đường Ngọc trụ cùng tiến, không đứt đoạn, cho thấy liên tục tiến lên, phát triển.

(4) Đường trí tuệ bên phải xuyên chéo cắt ngang bàn tay, cho thấy có sở trường đặc biệt, đường trí tuệ bên trái bằng phẳng cong trức, cho thấy đa tài đa nghệ, có khả năng chiêm ngưỡng nghệ



Hình 153: Người có trí tuệ hơn người, thuận đường thẳng tiến

thuật, giỏi thao tác thực hành, tư duy hình tượng và tư duy lô gíc cùng mạnh, nhưng lầy sự nghiệp nghệ thuật văn hóa làm chính.

(5) Từ 17 – 25 tuổi có lần gian nguy (tự thuật 17 – 25 tuổi tham gia vào quân ngũ, vào đoàn văn công); tuổi thơ thích mạo hiểm; từ 27 – 33 – 55 tuổi, bước vào thời kỳ làm ăn kinh tế.

(6) 40 tuổi ổn định cục diện, 45 tuổi điều chỉnh lại, làm ăn phát đạt, thành tựu huy hoàng - Gò Mộc tinh có một vân hình giếng rất lớn, cho thấy điều đó.

(7) Sự nghiệp phát triển thuận lợi về hai hướng Đông Nam và Tây Nam. Trong hai hướng này thì hướng Tây Nam thuận lợi hơn. Trên hướng Đông Nam (khu vực Đông Nam Á) có lần bất lợi, sau đó hai lần thuận lợi.

(8) Phương vị tài nguyên, chủ vị ở Tây Bắc, thích hợp phát triển trên hướng chếch Bắc của Hồng Kông, khu vực phía Bắc châu Âu và ở thành phố New York, Mỹ.

(9) Chức năng của tâm thất trái và tâm thất phải không được tốt lắm.

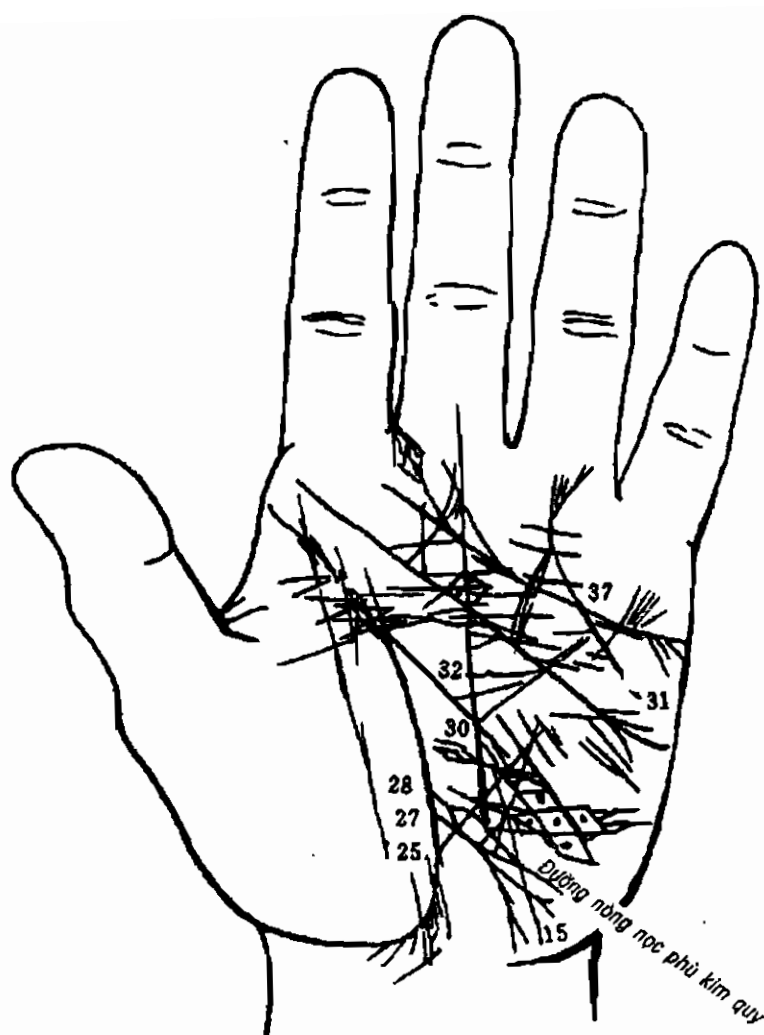
Nữ, Trần Đông Duyệt, 49 tuổi, Hoa kiều, xem tay ngày 11 tháng 11 năm 1996.

[Tướng mệnh]

(1) Bàn tay hình thủy, hai đường sinh mệnh, bản mệnh cứng.

(2) Vân tay hình chữ "Xuyên", đường nhân bằng thẳng, thích xuất hiện trong những tình huống giao tiếp và có tài năng về mặt ngoại giao, ngoại thương, đàm phán, liên lạc xã đoàn, hoạt động tổ chức... Khả năng thao tác rất tốt, là người có thực tài, nói chuyện thẳng thắn, là nhân vật trung tâm của đoàn thể.

(3) Giải quyết công việc có đầu có đuôi, giỏi quản lý tài chính, 27 – 30 tuổi được quý nhân phù trợ, phát tài, từ đó thần Kim quy cho tài lộc, suốt đời an nhàn. Từ 25 – 28 tuổi phải đi xa về hướng Đông Nam (Đông Nam Á, khu vực Nam Thái Bình Dương). Lúc đầu gặp khó khăn trắc trở, nhưng sau đó được phúc, được tiền của. Khoảng từ 15 – 29 tuổi là gian đoạn 1 được quý nhân phù trợ; từ 27 – 30 tuổi là giai đoạn 2 được quý nhân phù trợ; giai đoạn 3 được quý nhân phù trợ nhiều nhất là vào quãng từ 27 – 31 tuổi.



Hình 154: Trai gái “vòng ngọc phù kim quy”, của cải đổ đi

(4) Đường Thủy tinh thẳng đến đường Thái dương, tăng cường khả năng kiếm tiền và quản lý tài chính.

(5) Hai đường trí tuệ và hai đường tình cảm được kết nối với nhau bởi đường Ngọc trụ chạy xuyên qua, càng được quý nhân phù trợ, tiền của đổ về như nước.

(6) Nhịp tim không đều, cuối đời bị đột quỵ. Máu thiếu dưỡng khí, tim không cung cấp đủ máu đi nuôi cơ thể dẫn đến hay bị hoa mắt, chóng mặt.

(7) Chức năng của dạ dày và đường hô hấp trên rất kém.

(8) Khoảng 34 – 39 tuổi, tiền của tiêu hao do gánh nặng gia đình và người thân liên tục gặp rủi ro.

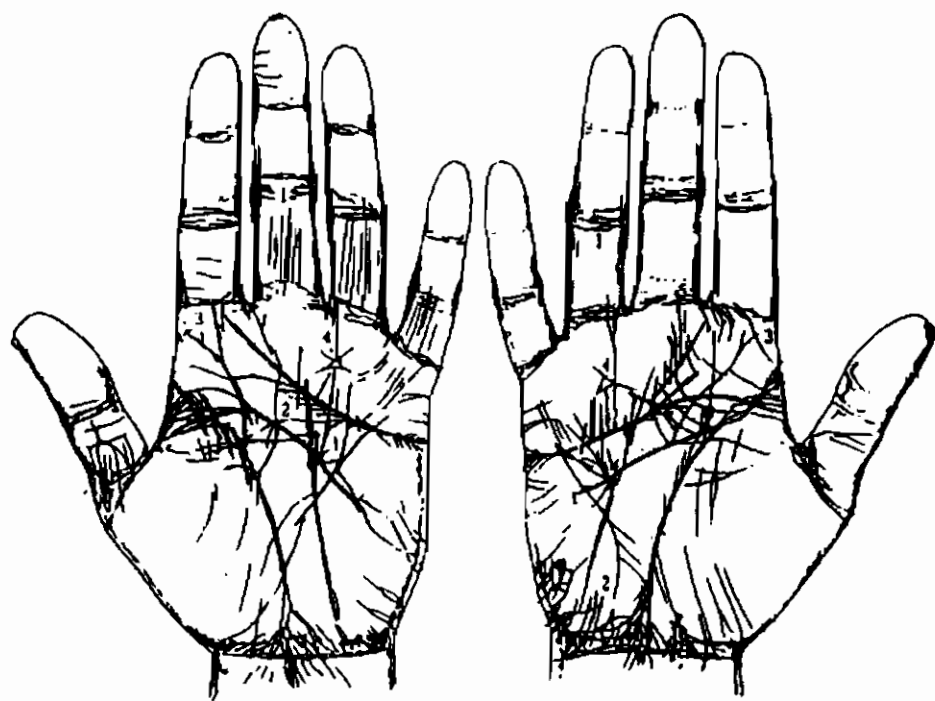
Nam, Vương Đại Hữu, xem tay năm 1992.

(1) Hai bàn tay dài dẹt, ngón đốt tre, đường trí tuệ đầu nhỏ phân thành 3 nhánh, các nhánh hướng lên trên, cho thấy người này thích tư biện triết lý.

(2) Lòng bàn tay trái có đường linh cảm hình chữ "Thập"; gò Nguyệt trên bàn tay phải có đường thần bí, đường trí tuệ chỉ thẳng đến gò Nguyệt, tràn đầy khí chất nghệ thuật, hay mộng tưởng, suy nghĩ kỳ quặc, tư duy độc lập và có kiến giải độc đáo.

(3) Trên đường tình cảm và đường trí tuệ ở cả hai bàn tay đều mọc ra một đường nhánh hướng về gò Mộc tinh, cho thấy người này thuộc mẫu người học giả, coi trọng văn hoá nhân loại.

(4) Trên đường Thái dương có một vân sao hình tam giác, vân này



Hình 155: Một bàn tay nhiều linh cảm, tư duy độc đáo

cho thấy lợi ích và tiền bạc có được do hôn nhân mang lại, sao tốt chiếu trên cao.

(5) Từ 40 trở ra đến lúc về già, có một "ngôi nhà vàng" do tích lũy được tài sản văn hoá, nhưng những đốt ngón tay hình đốt tre cho thấy người đàn ông này trọng tinh thần chứ không trọng vật chất, do đó không chú ý nhiều đến chuyện tiền bạc.

Nữ, 53 tuổi, người Hoa (Thái kiều), xem tay ngày 10 tháng 11 năm 1996.

[Tướng mệnh chính]

(1) Bàn tay hình Thuỷ, đầy đặn, khuôn mặt hình chữ điền, vân pháp lệnh mờ nhạt, 10 ngón tay đều đặn, cho thấy đại phú quý, ngồi ở nhà quản lý tiền bạc.

(2) Đường tình cảm đơn thuần cho thấy đây là người thẳng thắn, cởi mở. Đường trí tuệ bằng phẳng, đặc biệt là đường trí tuệ bên tay trái dài, đầu cuối phân nhánh phát triển lên trên, giao nhau với đường Thuỷ tinh- đường chủ ý thức kinh doanh. Đường Thuỷ tinh xuyên bên trái qua đường Thái dương; đường Thái dương sau khi xuyên bên phải sinh ra "cây rung tiền" rồi lại chỉ thẳng đến "cây rung tiền" ở phía dưới ngón giữa. Những điều trên đều cho thấy người phụ nữ này rất có đầu óc kinh doanh, giỏi làm ăn buôn bán.

(3) Dưới ngón trỏ có một vòng Mộc tinh đặc biệt, phóng ra ngoài, bao trùm lên vân nhà đất- các phù hiệu "Điền", "Giáp", "Thân", "Do". Gò Kim tinh ở trên tay trái và tay phải- vân "Điền" và dấu hiệu "hình vuông chia tám phần" và "hình vuông chia sáu phần" ở khu vực Cân Cung vị (Thổ), cho thấy người phụ nữ này đã kế nghiệp tổ tiên, tổ tiên ông bà làm nghề kinh doanh bất động sản. Người này kế nghiệp từ năm 20 - 27 tuổi và phát đạt ở năm 24 tuổi, sau đó trải qua những bước nhảy liên tiếp ở tuổi 37 - 40 - 45 - 50 - 55. Đường vận mệnh, đường quý nhân phù trợ và đường tình cảm trên bàn tay phải lần lượt liên thông với đường Thuỷ tinh, đường Thái dương, "cây rung tiền". Đồng thời trên đường tình cảm (Thiên tuyền) hoạch ra đoạn tuổi tác.

*** Chú ý đặc biệt**

(4) Khoảng 53- 55 tuổi, phải ra toà về kinh tế, do hợp đồng mua bán một mảnh đất ở hướng Đông Bắc chưa hoàn thiện, có sơ suất gây ra. Tuy có thể thắng kiện, nhưng tốn một khoản tiền tương đối.

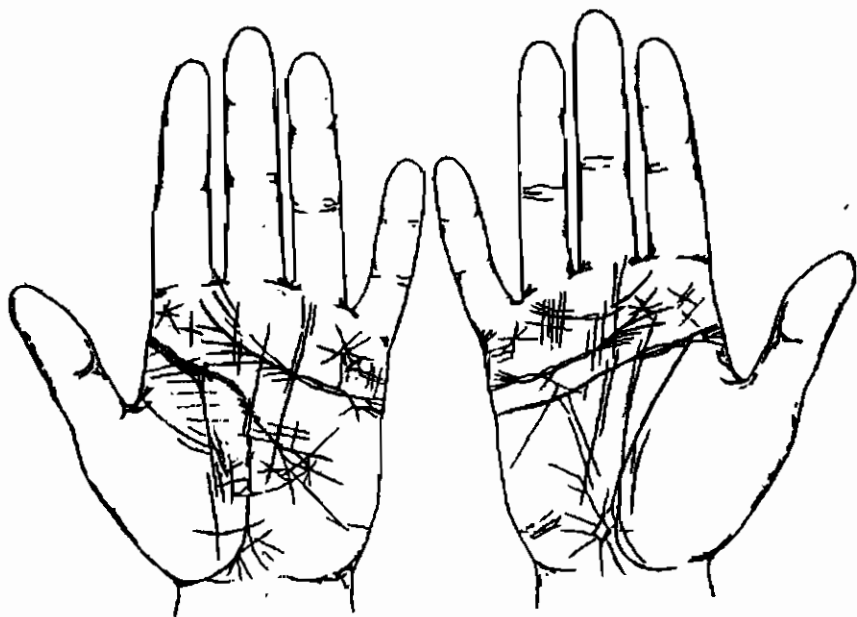
(5) Người phụ nữ này mắc các bệnh về tim mạch, mỗi lưng, mỗi gối. Thi thoảng đau đầu như bị dao đâm.

Nam, Dư Vĩ Lương, người Singapore, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1961, xem tay vào mùa xuân năm 1989.

[Tướng mệnh chính]

(1) Trên ba đường chính trên bàn tay có rất nhiều vân sao, mẩn cảm, đa sầu đa cảm, sống tình cảm, giàu tình thương, nhưng nhút nhát.

(2) Đường sinh mệnh bên tay trái, đường chủ đứt đoạn, mềm yếu, bên trong lại xuất hiện một đường tạo thành đường sinh mệnh đôi. Mặc dù như vậy, nhưng vẫn nhút nhát, sống nội tâm, hay mệt mỏi, chức năng tiêu hoá kém. Thần kinh yếu, cuối đường trí tuệ phân nhánh, trong nhánh lại có vân sao, đầu sao có vân chữ “Mẽ” đã cho thấy điều đó.



Hình 157: Vì họa mà được phúc, quý nhân phù trợ, vừa cương vừa nhu thành đại nghiệp

(3) Đường trí tuệ bên trái cong trúc cho thấy tài năng nghệ thuật; đường trí tuệ bên phải cắt ngang chia đôi lòng bàn tay nói lên người này có tài quản lý, giỏi tính toán trù hoạch và giỏi hành động, lại có khả năng khai thác.

(4) Khoảng 15 tuổi (đầu năm hoặc giữa năm) gặp hiểm họa lớn, nếu gặp đại họa thì sẽ tác động đến mọi mặt, theo bản tính thì không nên làm như vậy (Tự thuật: bị bạn đánh cho tơi bời, hung thủ bỏ chạy, tự mình gánh chịu hậu quả, không báo cho gia đình biết, áp lực rất lớn). Bản tính nhất gan, nhưng lại làm những việc khác thường. Sự việc này tiếp tục ám ảnh đến vài năm sau đó.

(5) Năm 28 trở đi bắt đầu đại vận (năm 1989), được quý nhân phù trợ trong vòng 7 ngày. Từ đó về sau làm ăn phát đạt, sự nghiệp tiến tới. Đường sự nghiệp của anh này ở cả bên tay trái và tay phải đều có hình chữ "xuyên", chỉ thẳng lên ngón tay giữa, không có trở ngại gì - đúng là thế "nhất mã bình xuyên". (Năm 25 tuổi rời gia đình đến Bắc Kinh, làm công việc triển lãm khách sạn, xem tướng xong chưa đầy 3 ngày đã bị triệu hồi về nước, làm Tổng giám đốc khách sạn, từ đó bắt đầu xây dựng sự nghiệp).

Nữ, 37 tuổi, người Malaysia, xem tướng ngày 11 tháng 8 năm 1996.

[Tướng mệnh]

Vân tay này rất đặc biệt, vòng Kim tinh, vòng Mộc tinh và vòng Thổ tinh đều có; 3 đường tình cảm đều xuyên qua Thiên vân mờ nhạt, hình thành nên bàn thông quan (phải); vân tay hình chữ "Xuyên"; Đường Thái dương và đường tài lộc chạy thẳng lên ngón tay giữa, ngón tay áp út; đường vận mệnh đôi (phải); ngón trỏ chia ra ngoài 90°.

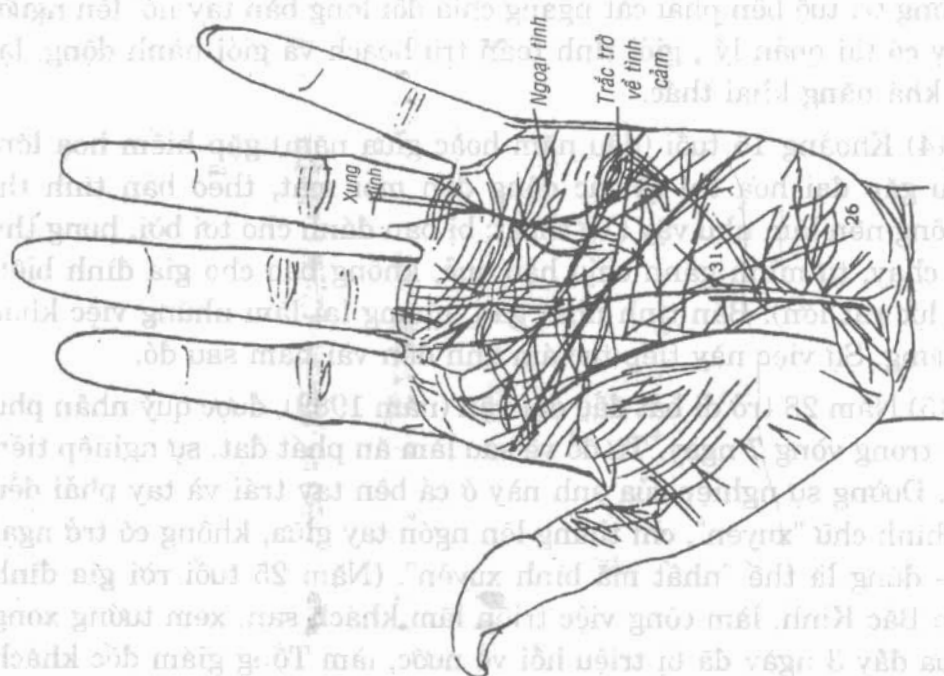
(1) Quý phu nhân có đôi bàn tay mềm mại.

(2) Đường tình cảm thô đậm, nhiều sao, nhiều hình quả trám, giàu tình cảm, nhấn nhụi, giỏi nhận biết những thay đổi tâm lý dù là nhỏ nhất của người khác giới, hiểu và nắm nhanh tâm trạng của đối phương, phản ứng kịp thời, nhân duyên cực tốt.

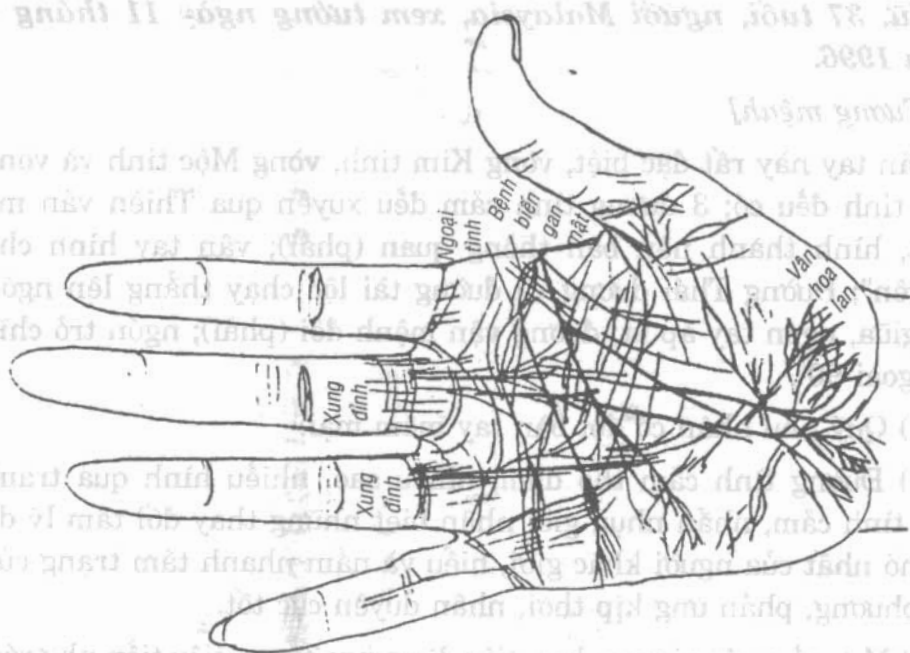
(3) Mưu cầu cuộc sống sa hoa, tiêu dùng ở mức cao, tiêu tiền như rác.

(4) Sống có tình người, không cùng loại hình tình cảm với chồng,

Hình 158-A: Bàn tay hình chữ Xuyên của một tài nữ, lãnh đạo một công ty



Hình 158-B: Bàn tay hình chữ Xuyên của một tài nữ, lãnh đạo một công ty (tiếp)



Hình 158-B: Bàn tay hình chữ Xuyên của một tài nữ, lãnh đạo một công ty (tiếp)

đời sống vợ chồng không mấy hạnh phúc. Coi tình yêu, tình ái và tình bạn là số một. Có rất nhiều bạn bè cả nam và nữ. Có khả năng kiềm chế tốt, giữ được gia đình ổn định. Năm 26 – 31 tuổi, gặp nhiều trắc trở nhất về đường tình cảm và ảnh hưởng của nó còn kéo dài mãi sau này.

(5) Có hành vi ngoại tình. Vân "thủy liên" và vân hoa lan xuất hiện ở khu vực thận là do đời sống tình dục quá độ tạo ra. Thận khí không đủ, mệt mỏi bất lực. Hành vi ngoại tình kéo dài đến hết đời, vân quả trám trên đường hôn nhân thể hiện điều đó.

(6) Giỏi ngoại giao, nữ tính, giỏi quản lý, vừa giỏi tính toán vừa giỏi làm việc. Rất có khả năng kinh doanh, tích góp được nhiều tiền của.

(7) Đường vận mệnh và đường sinh mệnh quện lại với nhau thành thể hoàn bao, vân tay như thế là tướng tay kế nghiệp tổ tiên. Từ năm 15 – 29 tuổi, tuy có kế nghiệp tổ tiên, nhưng chưa độc lập, năm 27 tuổi thử đứng ra độc lập và đến năm 29 tuổi thì độc lập hoàn toàn. Năm 35 tuổi bắt đầu làm ăn phát đạt, từ đó trở đi sự nghiệp thăng tiến đều đều.

(8) Người phụ nữ này rất có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, thường hay suy nghĩ, thời gian ngủ nghỉ ít, ngủ không sâu giấc, sợ tiếng động, thần kinh suy nhược, mất thính giác, sức khoẻ suy sụp. Tay chân lạnh lẽo, lưỡi trắng rạn nứt, lá lách tích nước. Tâm thất trái và tâm thất phải đều bị bệnh, đầu óc quay cuồng mỗi khi muốn làm việc gì đó, kỵ làm những việc mạnh. Thể chất miễn cảm.

Nam, Luật sư, người Thái Lan, xem tướng ngày 08 tháng 11 năm 1996. Lúc đó 29 tuổi.

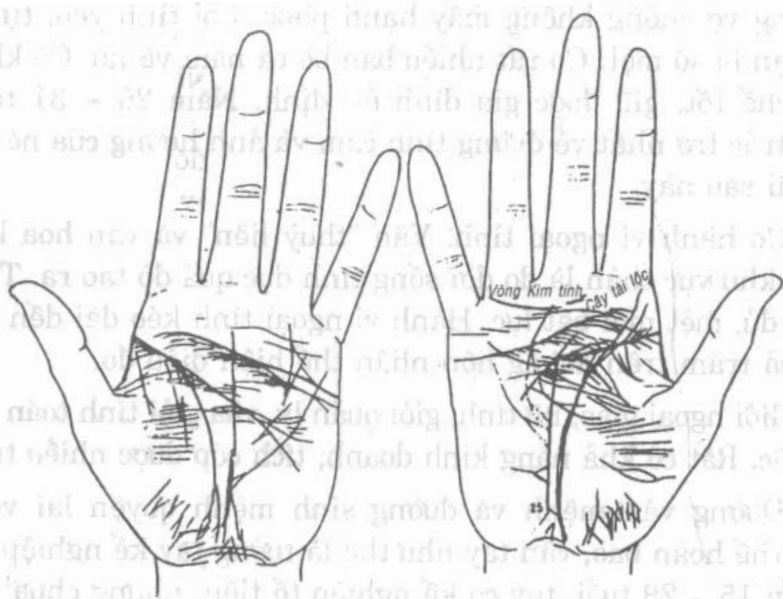
[Tướng mệnh chính]

(1) Đan ông tướng nữ, đây là mẫu đàn ông nữ tính, giàu tình cảm.

(2) Đường tình cảm rất dài, có rất nhiều vân hình xương cá, quan tâm gần gũi mọi người, thích giúp đỡ người khác.

(3) Đường tình cảm cong xuống dưới ở đoạn cuối, đồng tình yếu nhỏ.

(4) Phía trên đường tình cảm ở bàn tay trái có một đường ngang (nằm ở phía dưới giữa ngón út và ngón áp út), điều đó cho thấy đây là người đàn ông cương trực, dám quyết đoán.



Hình 159: Bàn tay một luật sư giỏi nắm bắt tâm lý người khác, công minh, chính trực

(5) Cuối hai đường trí tuệ phân nhánh lên trên, thể hiện chính nghĩa, cương trực, thay trời hành đạo, trừng trị cái ác, nêu cao cái thiện.

(6) Cuối đường trí tuệ rẽ nhánh, có tài tranh biện.

Tóm lại, tính cách hợp với chức nghiệp.

[Tướng mệnh phụ]

(7) Hở tâm thất trái bẩm sinh, máu cung cấp lên não không đủ, dẫn đến hay hoa mắt, chóng mặt, sức khoẻ kém, hay ra mồ hôi, không tự chủ, căng thẳng, nhút nhát, hay mơ ác mộng.

(8) Thận phải thiếu dương khí, lưng phải đau mỏi, thích nằm nghiêng về bên trái, cơ như con tôm.

(9) Giỏi nắm bắt tâm lý, sinh lý và nhu cầu tình cảm của chị em phụ nữ, thích nói chuyện với người khác giới, dễ gặp vận đào hoa, tầm 29- 35 tuổi có rất nhiều phụ nữ theo đuổi, trong đó cũng có nhiều cô hơn tuổi hoặc đã có chồng yêu thích, xuất hiện những vướng mắc không rõ về mặt tình cảm. 30 – 31 tuổi kết hôn là đẹp nhất.

V. TỔ CHỨC NHÂN SỰ TỐI ƯU: NHÂN TƯỚNG HỌC DỤNG NHÂN

Nếu bạn là người đứng đầu một tổ chức nào đó, chẳng hạn bạn là chủ nhiệm bộ môn, trưởng khoa, lớp trưởng, hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, giám đốc của một công ty nào đó, bạn phải lãnh đạo một số người, vậy thì bạn phải đối mặt với một vấn đề rất hiện thực, đó là làm sao để những người dưới quyền làm tốt công việc và hoàn thành mục tiêu mà bạn đề ra trước đó. Bạn cho rằng nếu mình có tài tổ chức và khả năng điều hành, bản thân lại rất tự tin trong công việc, thì chẳng có lý do gì mà mình không hoàn thành tốt công việc cả. Nếu nghĩ như vậy thì bạn nhầm to rồi. Trước tiên bạn phải học cách tổ chức nội bộ, tiền đề của tổ chức nội bộ là phát hiện nhân tài và phải là những nhân tài khác nhau. Chúng ta nói ở đây là một tổ chức làm việc, cho nên cần phải tối ưu hoá kết cấu nhân sự, với người lãnh đạo mà nói thì đó là vấn đề dùng nhân tài như thế nào. Ba yếu tố của việc dụng nhân đều thể hiện cả trong đó. Trước tiên phải là "nhân tài", chứ không phải là "dung tài" (kẻ bắt tài), hay càng không phải là "xuân tài" (người kém cỏi). Tổ chất của nhân tài chỉ tư duy nhanh nhạy, tinh thần rộng mở, chịu khó suy nghĩ, tác phong chính phái, biết đoàn kết mọi người, làm việc thận trọng, coi trọng hiệu quả, giỏi nghiệp vụ, giỏi chuyên môn, có năng lực giải quyết vấn đề một cách độc lập và có khả năng đảm nhận một lĩnh vực nào đó, dám hiến thân vì mục tiêu chung và làm việc quên mình.

Kết cấu nhân tài là chỉ sắp xếp, bố trí nhân tài phải thành hệ thống, không những thế phải thành hệ thống trên nguyên tắc tương trợ, bổ sung lẫn nhau, chứ không phải là trói buộc, giám sát hay bài xích lẫn nhau. Tương bổ là khơi dậy điểm mạnh của nhau, đồng thời khắc phục điểm yếu cho nhau. Đã dùng người thì phải tin, còn nếu không tin thì không dùng. Phân công hợp tác, ai mạnh điểm gì thì làm điểm đó, mọi người cùng nhau khắc phục điểm còn yếu kém để cùng tiến bộ. Nhân tài nhân hoà chỉ mọi thành viên trong nội các phải có cùng chí hướng, cùng nhau đoàn kết phấn đấu, nói cho hết, làm cho hết. Có kết cấu nhân sự (nhân tài) như vậy thì bộ máy sự nghiệp mới vận hành hiệu suất cao được. Trên nền

tăng tổ chức như vậy, người lãnh đạo phải giỏi dùng người thì sự nghiệp mới phát lên được.

Bố trí nhân tài phải thành hệ thống nói trên, ngoài ra đội ngũ cán bộ, nhân viên trong tổ chức phải được đào tạo bài bản, có chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ. Ví dụ, nếu bạn là giám đốc của một công ty nào đó, bạn cần phải có hai người trợ lý, vài người cố vấn, thư ký, chuyên viên cốt cán...

Ở đây đặc biệt chú ý, những điểm khiếm khuyết trong tố chất của bản thân bạn phải do các trợ thủ và cấp dưới của bạn bù đắp. Ví dụ, bạn là người nóng vội trong công việc, suy nghĩ công việc không được kỹ càng, lúc này bạn cần phải có một người trợ thủ tính cách hướng nội, giỏi trừu hoạch, biết đào sâu suy nghĩ... Người đó phải dám nói thẳng, hành sự không nhìn vào sắc mặt của bạn. Nếu bạn có được người trợ thủ như thế thì chắc chắn sự nghiệp của bạn sẽ phát đạt. Ngược lại, nếu bản thân bạn là người luôn thận trọng trong công việc, trước khi hành động thường suy tính kỹ càng, thì bạn lại cần phải có người trợ thủ giỏi hành động, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Ngoài ra, bạn cũng nên có một số nhân viên có tài ngoại giao, biết ăn nói và có khả năng ứng biến. Tất cả những vấn đề đó đều tuân theo quy luật âm dương bao nhau, nguyên tắc tương hỗ bổ sung cho nhau.

Sợ nhất là dùng người không có năng lực, tài cán gì. Công tác nhân sự không nên để bị ảnh hưởng nhiều bởi yếu tố gia tộc. Người lãnh đạo nếu đi không đúng đường thì những người mà anh ta dùng cũng sẽ đi sai đường, thậm chí còn sai lầm hơn. Điều anh ta muốn không phải là "nhân hoà", mà là "nhất ngôn đường" (chỉ có một người quyết định), "độc tôn một mình anh ta". Anh ta muốn mình ra lệnh cho thiên hạ, chứ thiên hạ không ai được ra lệnh cho anh ta. Cho nên, cấp dưới của anh ta là những kẻ mặt dày, tâm địa đen tối. Trong lòng họ không có sự nghiệp, chỉ có cái tôi, chỉ biết đục khoét. Do đó, không loại trừ họ đi không được.

Nữ, người Thái Lan, xem tướng ngày 14 tháng 11 năm 1996, khi đó 36 tuổi.

[Tướng mệnh chính]

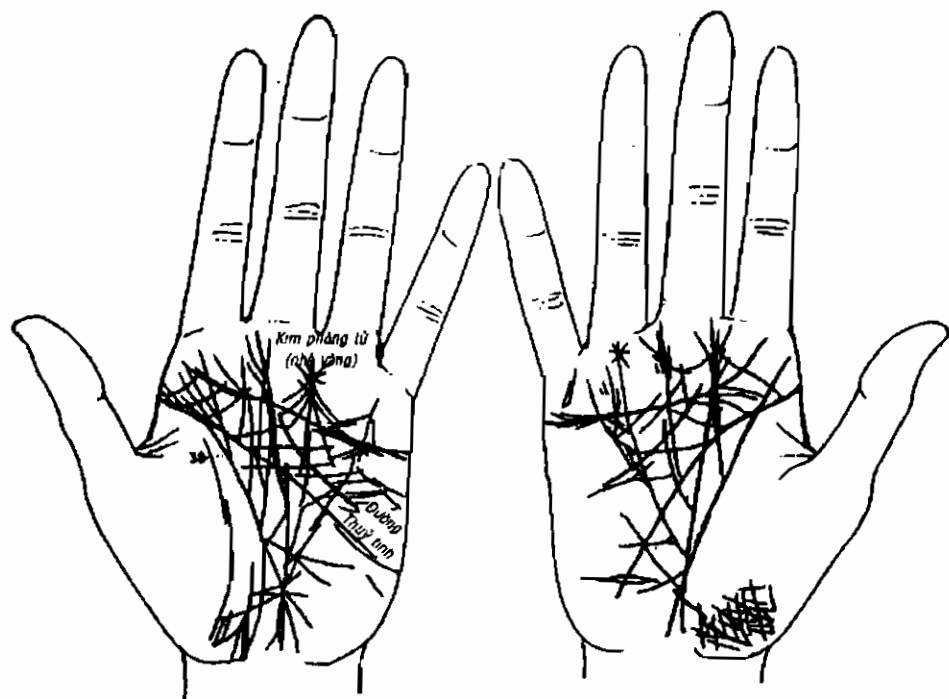
(1) Ngón tay búp măng dài mịn, nhìn thoáng qua là biết ngay bàn

tay này làm việc khéo léo, rất có trật tự. (Cuối đường tình cảm trên bàn tay phải chế thành nhiều nhánh).

(2) Muốn quan sát xem có phải mẫu người quản lý tiền tài không thì phải xem xem 3 đường Thái dương, vận mệnh (đường sự nghiệp) và đường sức khỏe có kết hợp với nhau ở đoạn cuối thành hình cây hay không. Nếu có vân hình cây là tam tài hợp nhất, gồm vận người, vận tài và thiên thời. Tiền của chất cao như núi.

(3) Từ gò Hoả tinh thứ hai - Quế đốn (Mộc) có đường Thuỷ tinh và đường Thái dương đan xen nhau, cho thấy người này rất có đầu óc kinh doanh, biết kiếm tiền, biết quản lý tiền bạc; nếu có thêm vân sao trên đoạn đầu của đường Thái dương thì càng đẹp.

(4) Bất luận người như thế nào, có vân tay này chắc chắn phải là người rất giàu, rất giỏi kiếm tiền và quản lý tiền bạc. Trên bàn tay của người này lại thường có vân chữ "Điền", vân "Ngũ tinh", đây đều là bồn tích ngọc. Cho nên trên Thiên tuyến thường có "nhà vàng", "núi vàng" nối tiếp nhau.



Hình 160: Bàn tay dạng người tài vụ

Nam, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1966, người Hoa (đặc khu Hồng Kông).

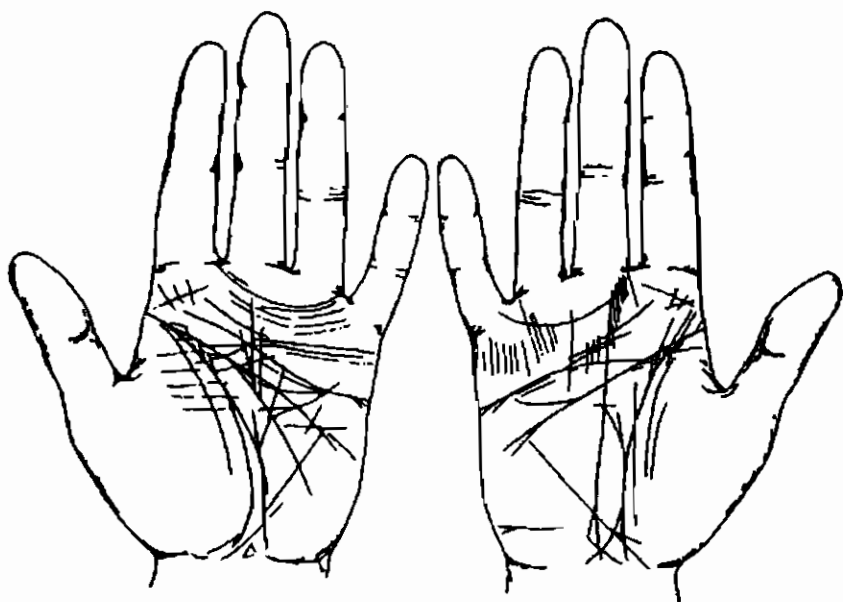
[Tương mệnh chính]

Quản lý hành chính không giống với quản lý kỹ thuật, chủ yếu là quản lý con người, không thể làm việc thiên tư và giải quyết công việc bằng tình cảm. Bởi thế vừa phải có tài năng quản lý vừa phải có nguyên tắc.

(1) Đường tình cảm đơn nhất, không có hoặc rất ít khi có đường nhánh hướng xuống dưới, như thế cho thấy người này làm việc theo nguyên tắc, không để tình cảm làm ảnh hưởng đến công việc.

(2) Đường trí tuệ phân nhánh ở đoạn cuối, đặc biệt là đường nhánh rẽ xuống bên dưới rồi lại chỉ hướng lên trên, hoặc xuyên qua đường tình cảm ở phía dưới ngón tay út. Đường này càng nhấn mạnh tính trí tuệ và tính nguyên tắc.

(3) Giữa đường trí tuệ và đường tình cảm trên bàn tay phải có một đường ngang ở khu minh đường; Thiên tuyến (đường hôn nhân) và đường trí tuệ bên tay trái nối liền với nhau, cho thấy người này có tài năng quản lý. Bên trên và bên dưới Thiên tuyến tay trái đều



Hình 161: Ví dụ về mẫu người quản lý hành chính

có một đường phụ, "hạ nội thủ, thượng uy nghiêm", tăng cường đặc trưng khí chất của người quản lý.

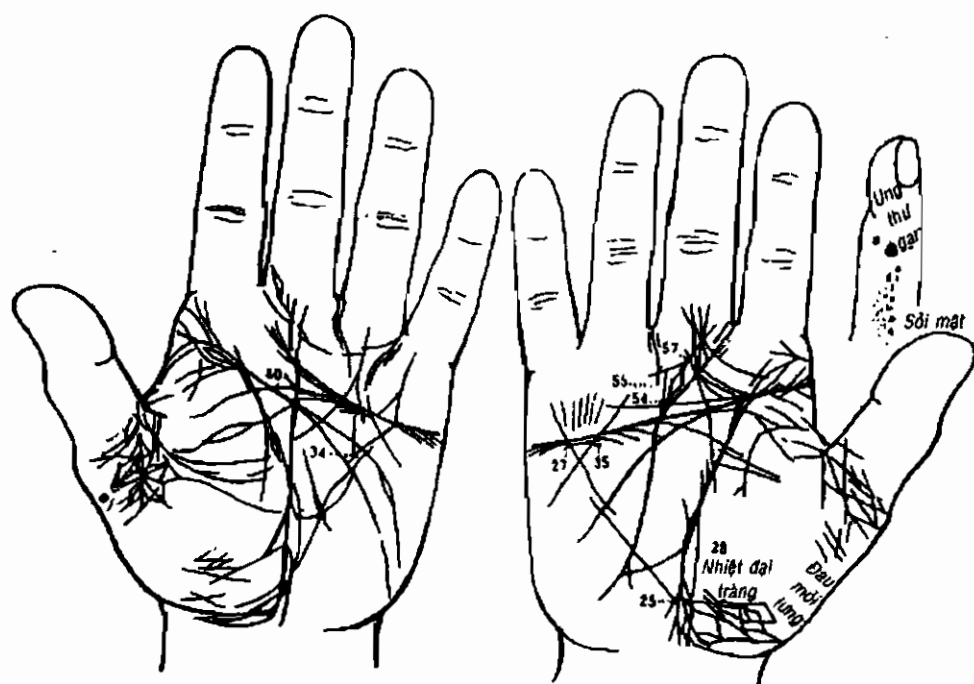
(4) Đường Ngọc trụ điển hình, trước 35 tuổi thanh vân bằng phẳng, sau 35 tuổi từng bước nâng cao, quan vận hanh thông. Khoảng từ 57 – 60 tuổi phải đứng trước một sự lựa chọn mới.

Nam, 54 tuổi, người Pháp, xem tướng ngày 20 tháng 11 năm 1994.

[Tướng mệnh chính]

(1) Đây là một nhà doanh nghiệp mang sắc thái thần bí, tay phải có đường cắt ngang, hơn nữa hai đường trí tuệ cong thẳng rất lợi hại, càng khẳng định đặc trưng trên.

(2) Hai nhánh đường trí tuệ trái cùng trúc xuống gò Nguyệt, thẳng đến sát biên, hơn nữa một đường còn có vân sao. Vân này là đường thông linh, có chức năng thần bí hay chức năng đặc biệt. Đường thông linh này quyết định trí tuệ phi phạm, có rất nhiều ý tưởng và biện pháp, đầu óc như một cái hòm bách bảo, muốn cái gì cũng có.



Hình 162: Bàn tay dạng người cổ vấn, túi khôn, khả năng đặc biệt

[Nhấn mạnh]

(3) Dưới ngón tay áp út ở bên tay trái có hai "dòng sông nhỏ" chảy dọc theo "kim sơn" của đường Thái dương; Hai bên "kim sơn" ở phía dưới ngón tay giữa của bàn tay phải cũng có hai "dòng sông nhỏ" tương tự. Điều đó cho thấy người này tiêu tiền như rác, trọng tình thần hơn trọng vật chất. Anh ta luôn tâm niệm rằng "tiền hết rồi tiền lại đến".

(4) Anh này không thể tích góp được tiền bạc, có hai nguyên nhân chính: Một là, sức khoẻ không tốt, mắc nhiều chứng bệnh như bệnh tim, viêm túi mật, viêm đại tràng mãn tính, ho, đau lưng...; Năm 50 – 54 – 57 tuổi còn bị kiện cáo và nhiều lần thụ lý, cuộc chiến kéo dài, cho nên trong khoảng thời gian từ 50 – 57 tuổi từ trên xuống dưới có một người đánh chụp, úp anh ta lại, 57 – 60 tuổi còn có một người nữa. Chữ Y lộn ngược là phù hiệu trấn tà.

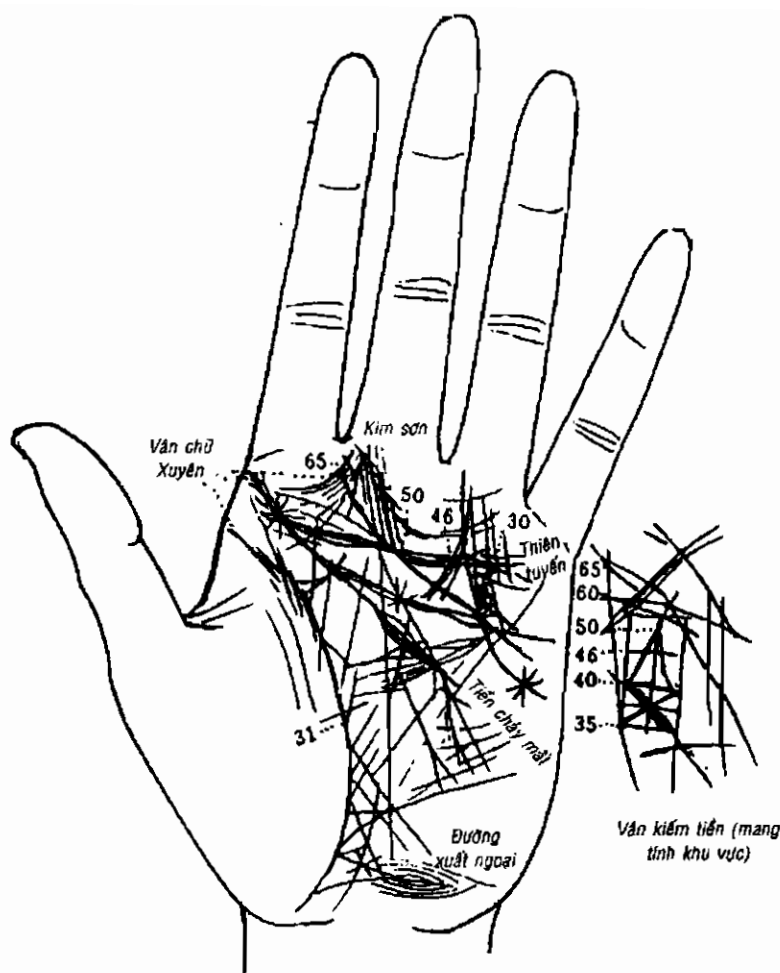
Nữ, người Singapore, xem tướng tháng 10 năm 1995, lúc bấy giờ 29 tuổi.

[Tướng mệnh chính]

(1) Ngón tay dài mượt, mềm mại, lòng bàn tay phớt hồng. Đường trí tuệ, đường sinh mệnh và đường tình cảm trên hai bàn tay tạo thành hình chữ "xuyên". Phàm là những người có bàn tay hình chữ "xuyên" như vậy đều rất hiếu động, ham chơi, ham du lãm, ở những chốn công cộng càng đông người càng không sợ, năng lực tài hoa càng gặp môi trường càng phát huy tối đa, có thể trở thành trung tâm của công chúng. Bởi thế, người này rất giỏi giao tiếp xã hội, ngoại giao, đàm phán đối ngoại, ký kết các hợp đồng thương mại có yếu tố nước ngoài, thích hợp nhất làm quan hệ công cộng và công tác ngoại giao (xem thêm hình 12).

(2) Bàn tay phải có vân giả xuyên lòng bàn tay, đường tình cảm đôi (hay còn gọi là Thiên tuyến) trên bàn tay trái hầu như chạy song song với nhau và xuyên ngang qua phía trên bàn tay, giao nhau với đường trí tuệ. Điều đó cho thấy người phụ nữ này rất giỏi quản lý và thao tác, vừa nhiệt tình vừa lý trí, giải quyết vấn đề rất hợp lý.

(3) Đường trí tuệ phải trúc thẳng xuống gò Nguyệt, cho thấy người này rất giỏi trù hoạch, mưu lược, khả năng tư duy hình tượng tốt. Đường trí tuệ trái phân thành hai nhánh ở điểm giữa của ngón tay giữa và ngón tay trỏ, chứng tỏ đa tài đa nghệ, có tư duy lô gíc. Tổng



Hình 163-A: Dạng người quan hệ xã giao, thư ký

hợp hai đặc trưng, giỏi xuất mưu hoạch sách, làm cố vấn, người tham mưu cao cấp.

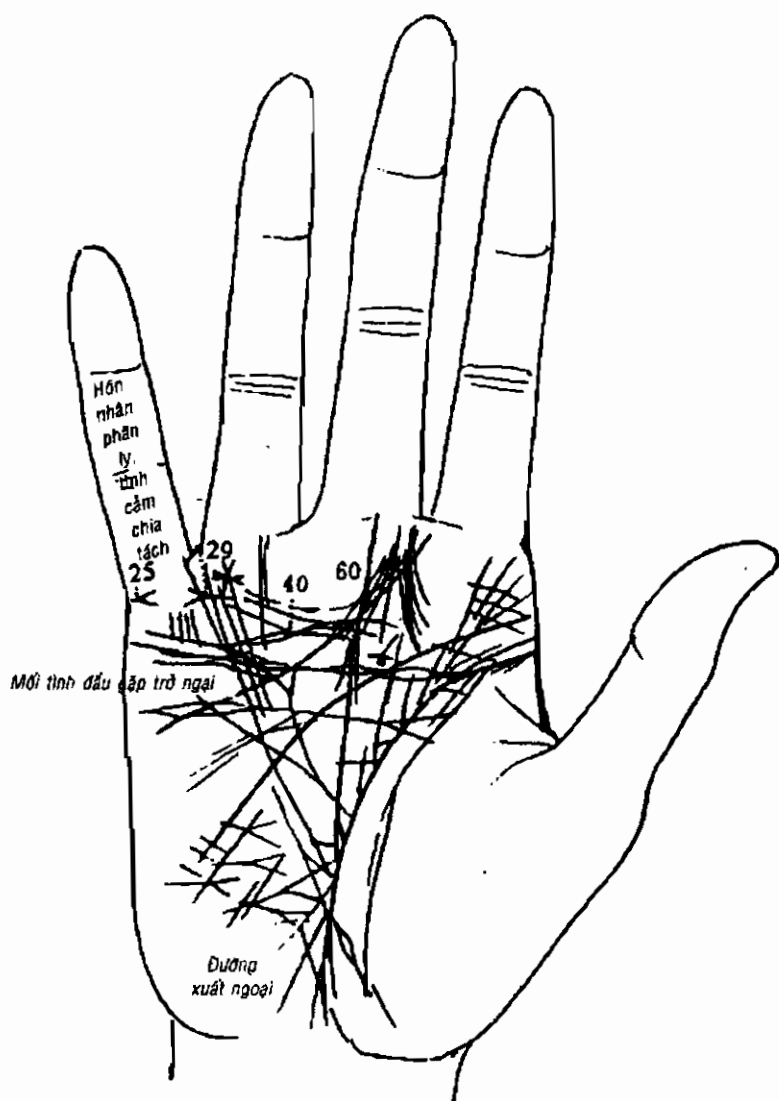
(4) Vòng Kim tinh hoàn chỉnh, cuối đường tình cảm phân thành 3 nhánh, làm việc có đầu có cuối, bình ổn.

(5) Đường Thái dương trên lòng bàn tay trái nhô lên từ gò Hoả tinh thứ hai, đầu nhô lên có vân hoa sao, đường tình cảm ở hai bàn tay chỉ thẳng về gò Mộc tinh, gặp nhau ở giữa ngón tay trỏ và ngón tay giữa. Chứng tỏ đây là người phụ nữ chức nghiệp rất tài giỏi. Hơn nữa, tài vị nằm ở hướng Đông Bắc và Tây Bắc.

(6) Đường đi xa ở hai bàn tay rất nhiều, hơn nửa cuộc đời bốn biển là nhà, hao tổn tiền của.

*** Chú ý đặc biệt**

(7) Khoảng 30 – 35 tuổi, khu vực đường Thái dương có một phù hiệu hình chữ nhật rất đặc biệt, phân cách chữ "Điền" ở phía trên với hình vuông chia tám ở phía dưới. Trong "Điền" lại có một hình tam giác. Đây là một phù hiệu tiền tài mang tính khu vực. Từ phù



Hình 163-B: Dạng người quan hệ xã giao, thư ký (tiếp)

hiệu hình vuông chia tám có thể biết được việc kiếm tiền từ hướng Đông Nam đến hướng Tây Bắc gặp khó khăn, khoảng 35 – 40 tuổi tình hình sẽ chuyển biến tốt hơn, khoảng 40 - 46 tuổi là giai đoạn làm ăn phát đạt đầu tiên; khoảng 50 - 65 tuổi là giai đoạn thứ hai có nhiều tiền của nhất. Phàm là những người có phù hiệu đặc biệt trên lòng bàn tay đều có thể luận theo cách dưới đây: Hình vuông, hình chữ nhật là khó khăn nghiêm trọng; nhưng ở giữa có một vạch đứng xuyên qua là có thể vượt qua; có vân hình chữ "Mễ" trong miệng dưới, trông giống như chữ "Khốn", là biểu thị khó khăn giai đoạn đầu; vân hình "tam giác" trong miệng trên biểu thị sự thăng tiến từ dưới lên trên, như vậy đối ứng với "kim sơn" trên Thiên tuyến. Học giả như vậy suy một mà ra ba, phải học được cách tư duy thì mới hòng thay đổi được tình hình.

[Hôn nhân]

(8) Hai đường hôn nhân trên lòng bàn tay trái, đường trên thô đậm, do nhiều đường nhỏ tạo thành; ba đường tình cảm trên lòng bàn tay phải bằng phẳng, nằm ngang hàng với nhau. Phàm là những người có nhiều đường tình cảm, thô, đậm, kết nối nhiều, nhiều sao, thì tình cảm đều mãnh liệt, phong phú, tình người mặn nồng. Trên lòng bàn tay có bao nhiêu vân sao thì người đó có bấy nhiêu lần bị giày vò về mặt tình cảm. Hy vọng có một mái ấm gia đình, có một người đàn ông (người chồng) che chở.

(9) Có sức hấp dẫn, ai gặp cũng thích, cũng yêu, cho nên dễ bị người khác giới theo đuổi.

(10) Khoảng 25 – 30 tuổi, tình yêu kiểu phân ly (dấu >-- ở dưới ngón tay út bên phải đã nói lên điều đó). Khoảng 30 -33 tuổi thì kết hôn, nhưng vợ chồng phải sống xa nhau đến năm 40 tuổi, sau đó mới đoàn tụ về một nhà.

[Sự nghiệp]

(11) Đường sự nghiệp kép thể hiện sự kết hợp giữa tự thân phấn đấu với sự phù trợ của quý nhân. Năm 29 tuổi làm ăn phát đạt lớn, công việc biến động tương đối nhiều, khoảng 2 - 3 năm biến động một lần. Sự nghiệp thành đạt (gò Mộc tinh bên tay trái có vân sao).

[Sức khỏe]

(12) Lá phổi bên phải có điểm vôi hoá; chức năng của cả tâm thất phải và tâm thất trái đều kém, tay chân lạnh mát, không đủ máu cung cấp lên não dẫn đến hay hoa mắt chóng mặt; đường hô hấp trên quá mẫn cảm; đường ruột kém, khó đại tiện; gan nhiễm mỡ mức độ nhẹ; ngoài 60 tuổi xuất hiện hiện tượng xơ cứng huyết quản não trái; mé trái cột sống bị vôi hoá.

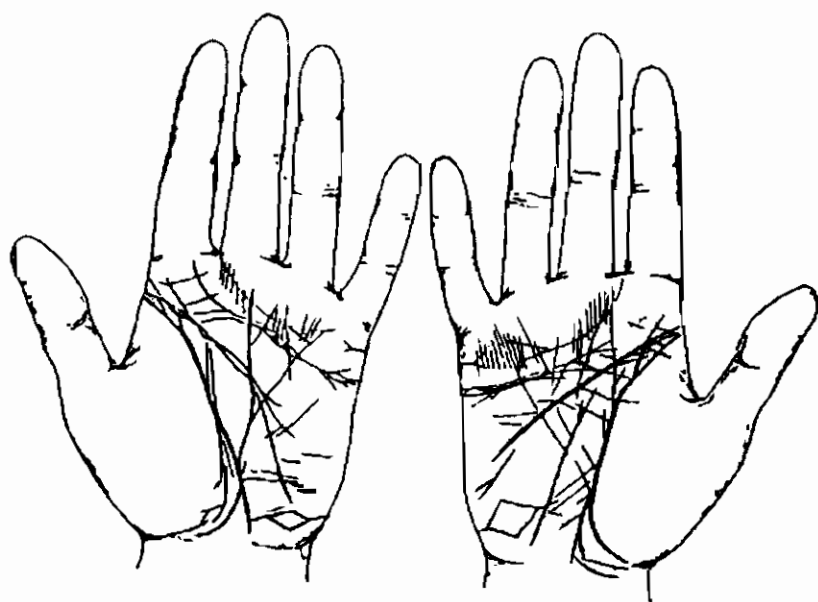
Nam, người Malaysia, xem tướng tháng 4 năm 1995, lúc bảy giờ 57 tuổi.

[Tướng mệnh chính]

(1) Hai lòng bàn tay đều có vân hình chữ “xuyên”, cho thấy người này tính hướng ngoại, thích ngoại giao, ngoại thương, làm ăn buôn bán. Bản thân người này là chủ thầu xây dựng. Đường đi xa bên tay phải cũng hướng ngoại là chính.

(2) Anh này vốn dĩ là một nhà quản lý nghiệp vụ thiết kế công trình, nhưng đường trí tuệ bên trái trúc xuống dưới rồi toả ra, cũng phù hợp với thiết kế công trình, thuộc đặc điểm kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật.

(3) Năm 26 tuổi là một nhân viên kỹ thuật chủ quản, năm 28 tuổi



Hình 164: Kiểu quản lý kỹ thuật hướng ngoại

làm đội trưởng công trình, năm 30 – 32 tuổi tự lập ra ở riêng; đại phát ở tuổi 34 – 35; 40 tuổi mở công ty và trở thành công ty đa quốc gia.

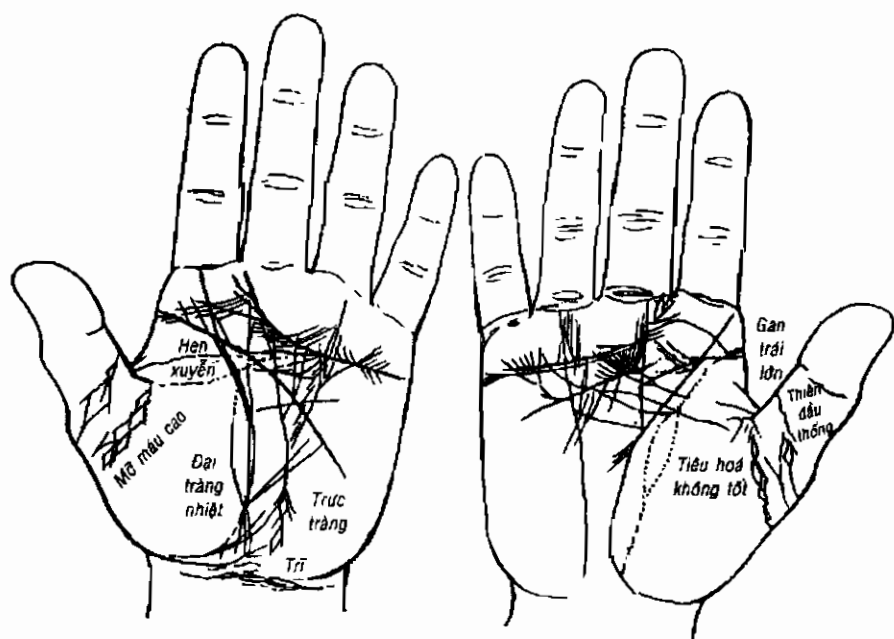
Nam, người Thái Lan, xem tướng ngày 28 tháng 11 năm 1996, lúc bảy giờ 42 tuổi.

[Tướng mệnh chính]

(1) Bàn tay hình vuông, to và dầy, đường sinh mệnh dài và đậm, sức sống cực tốt. Đường trí tuệ bên phải bằng thẳng thể hiện tư duy lô-gíc và khả năng hành động thực tế. Đường trí tuệ bên trái cong xuống gò Nguyệt, làm chủ khí chất nghệ thuật và khả năng tưởng tượng.

(2) Chỗ 1/3 đường trí tuệ trái xuất hiện một nhánh nhỏ, liên thông với đường tình cảm, tạo thành bàn tay bị chẻ đôi, bởi thế có khả năng nắm bắt và điều khiển ở tầm vĩ mô.

(3) Đường ngang nói trên và đường vận mệnh giao nhau thành hình chữ "thập", là vận giác quan thứ 6, vì thế khả năng dự kiến rất tốt, có ý niệm đột phá, dự báo tình hình trước một hai bước trước khi hành động.



Hình 165: Dạng bàn tay người khai thác

(4) Đường tình cảm chỉ thẳng đến giữa ngón tay trỏ và ngón tay giữa, phía trên tách làm 3 nhánh, thể hiện ý thức độc lập, khát vọng thể hiện mình và tham vọng sáng tạo cực lớn.

(5) Năm 45 tuổi, đường trí tuệ phân ra một đường chỉ thẳng đến gò Mọc tinh và giao nhau với đường học thuật được tách ra từ đường tình cảm ở gò Mọc tinh, nói lên người này chắc chắn sẽ đạt được thành tựu lớn mang tính sáng tạo trên con đường công danh sự nghiệp.

(6) Bởi thế, tiền của dồi dào, có hai núi tiền "Kim sơn".

[Tướng mệnh phụ]

(7) Do ăn uống quá nhiều, dẫn đến tổn hại chức năng đường ruột, viêm đại tràng và trực tràng, tâm thất trái bị bệnh mang tính khí chất bẩm sinh, đau hai bên đầu, bên phải đau nặng hơn.

VI. SÁNG TẠO TÂM HỒN NHÂN LOẠI: NHÂN TƯỚNG HỌC NGHỆ THUẬT

Nếu bạn là một nhà mỹ thuật (nhà đúc tượng, họa sỹ, nhà mỹ thuật công nghệ, nhiếp ảnh gia, nhà điện ảnh, đạo diễn điện ảnh, diễn viên điện ảnh, nhà hí kịch, đạo diễn và diễn viên kịch, nhà vũ đạo, nhà nghệ thuật hoá trang, tiểu thuyết gia...) thì bạn phải đưa những ý tưởng chân thiện mỹ mà mình thấy được vào trong tác phẩm của bạn. Vậy thì ngoài việc am hiểu những kiến thức trong lĩnh vực đó ra, bạn còn phải nắm thêm về "tướng học nghệ thuật", bao gồm "tướng học cốt tượng", "tướng học khí chất" (tính cách), "tướng học tâm lý", "tướng học sáng tạo nghệ thuật"... Đương nhiên, trong "tướng học nghệ thuật" bao gồm "tướng thực thể", "tướng tri giác", "tướng ý thái", "tướng tự ngã", "tướng ý niệm". Chỉ có như vậy thì tướng nghệ thuật mới cao hơn một tầng so với tướng tự nhiên, mới có giá trị thưởng thức, mới trở thành một loại hình văn hoá, một loại văn minh tinh thần. Nó là một hình thức tích lũy văn hoá của nhân loại. •

Nếu là một diễn viên điện ảnh, nhân vật mà anh ta (cô ta) đóng vai trước tiên về mặt ngoại quan phải là nhân vật đó, chứ không thể là anh ta (cô ta) được; tiếp theo đến khí chất của nhân vật, nhất cử

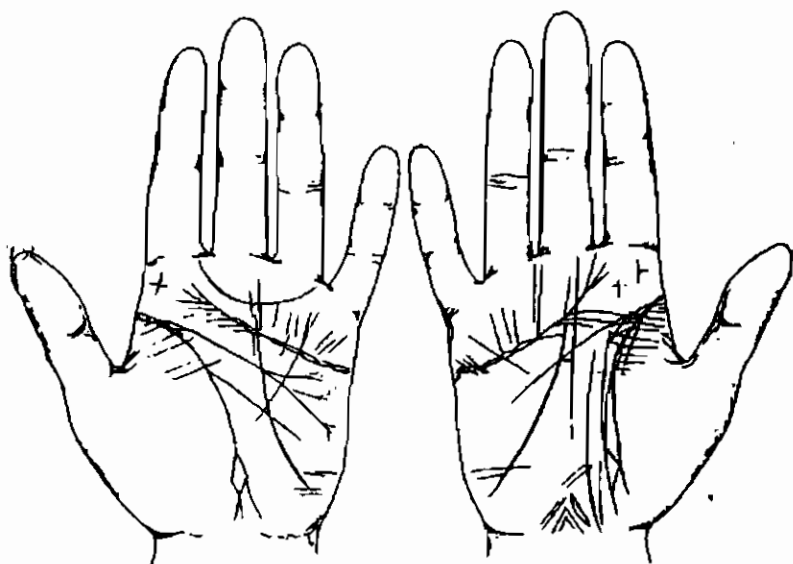
nhất động đều phải là của nhân vật và ăn khớp với ngoại quan. Với các nhà mỹ thuật, nhà điện ảnh, nhà điêu khắc càng không thể có một tiểu tiết vô dụng. Nghệ thuật là sự hình tượng hoá nguyên hình cuộc sống.

Nam, hội viên Hiệp hội âm nhạc Trung Quốc, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1959, xem tướng tháng 3 năm 1989.

[Tướng mệnh]

(1) Đường trí tuệ chính trên lòng bàn tay trái phân thành 3 nhánh, mỗi nhánh lại chẻ ra, hai nhánh đầu chẻ ra làm ba, một nhánh cuối chẻ ra làm hai, cho thấy người này đa tài đa nghệ, là một thiên tài âm nhạc kiệt xuất. Trên gò Mộc tinh có ba vân sao hình chữ "thập", tất phải là nhân vật xuất chúng. Ngón tay dài, tất phải là tay viôlông tài ba.

(2) Tướng này rất đặc biệt. Đường trí tuệ đôi trên lòng bàn tay trái cho thấy có hứng thú đặc biệt. Vòng Kim tinh thay đường tình cảm thành đường tình cảm đôi, nói lên lòng say mê nghệ thuật muôn đời không đổi. Đường sinh mệnh đôi trên lòng bàn tay phải, một Ngọc trụ, một quý nhân, tự mình phấn đấu kết hợp với quý nhân phù trợ, phối hợp nội lực với ngoại lực, được trời ưu đãi. Đường



Hình 166: Người đa tài, đa nghệ nhưng hay suy nghĩ

sinh mệnh đôi trên lòng bàn tay phải cho thấy tinh lực hơn người. Tuy chức năng hô hấp và chức năng tiêu hoá có phần hơi kém, nhưng có đường sinh mệnh đôi bảo hộ nên vẫn có khả năng phục hồi sức khoẻ.

(3) Có khuynh hướng suy nhược thần kinh (trên đường tình cảm có nhiều vân sao), tình cảm yếu đuối.

Nqm, sinh năm 1944, nhiếp ảnh gia, xem tướng năm 1989.

[Tướng mệnh chính]

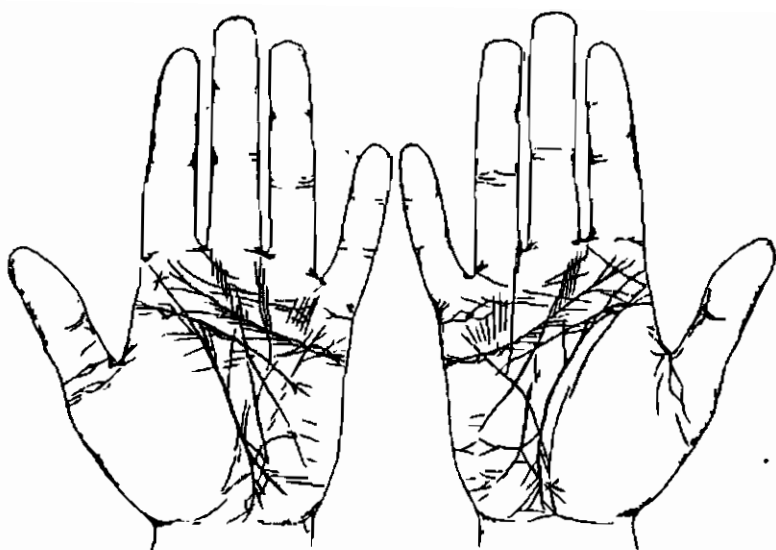
(1) Xem hai bàn tay đều có cùng ý nghĩa. Nhìn thế lớn là biết ngay người đàn ông này có sức sống mãnh liệt, nhiều tài nghệ, là chuyên gia loại hình nghệ thuật.

(2) Đường trí tuệ trên bàn tay trái dài và cong trúc, hai nhánh, cho thấy đa tài đa nghệ loại hình nghệ thuật, khả năng tư duy hình tượng tốt. Đường trí tuệ trên bàn tay phải bằng phẳng, là người chính trực, thẳng thắn.

(3) Đường tình cảm rất thô và đậm, khoảng tầm 23 – 35 tuổi có vân sao và phù hiệu hình tam giác, cho thấy có chuyện không vui về mặt tình cảm. Từ 35 tuổi trở đi bắt đầu lấy việc giúp đỡ mọi người làm niềm vui, làm việc rất chăm chỉ.

(4) Trong sự nghiệp có quý nhân phù trợ, khoảng 36 – 37 tuổi sự nghiệp mới chính thức bắt đầu, đến năm 45 tuổi thì cơ bản thuận lợi (giữa đó có 3 lần gặp sự cố nhỏ nhỏ). Khoảng 45 – 46 tuổi, sự nghiệp có gián đoạn tạm thời. 46 – 55 tuổi chính thức là thời kỳ hoàng kim của sự nghiệp, lúc về già sự nghiệp lên đến đỉnh cao (gò Mộc tinh trên tay trái có vân sao). Đường trí tuệ và đường tình cảm đều phân ra nhánh nhỏ và gặp nhau ở vân sao, là có sao tốt (cát tinh) chiếu ở trên cao. Về đường tình cảm, vết thương bắt đầu hồi phục. Đúng lúc thiên thời, địa lợi, nhân hoà, đủ cả. Bởi vậy, ngoài phải giải quyết các công việc thường ngày ra, còn phải thường xuyên dùng con mắt của nhà nghệ thuật để quan sát tự nhiên, xã hội, con người và tiến hành các hoạt động sáng tác nghệ thuật.

(5) Xem các đường tình cảm, hôn nhân, sinh mệnh và vận mệnh trên cả hai bàn tay có thể thấy rằng anh này đã hai lần kết hôn,



Hình 167: Cát tinh cao vượt gò Mộc tinh, phát quang hiển hiện

lần thứ nhất vào khoảng 23 – 27 tuổi, lần thứ hai vào năm 28 tuổi. Sau lần ly hôn, khoảng 2 năm sau thì kết hôn lần hai. Lần hai vẫn trục trặc, đến khoảng 35 tuổi, mâu thuẫn vợ chồng mới được giải toả. Sau đó, hai người dần dần hiểu nhau và đến khoảng trước sau 45 tuổi gì đó vết thương tâm hồn mới được hồi phục trở lại.

(Anh nói với tôi rằng, anh lấy vợ năm 1967 và ly hôn năm 1972, đến năm 1974 thì kết hôn lại. Lý do kết hôn lại là vì cậu con trai bé bỏng, tội nghiệp của anh. Đúng thời điểm đó thì anh bị bệnh nặng, chị phải vào viện chăm sóc anh thường xuyên).

Trong hai năm sau năm 28 tuổi, dường như vẫn có một người phụ nữ khác theo đuổi anh, nhưng không thành.

(Nghe tôi nói vậy anh rất ngạc nhiên, hỏi tôi nhìn ở đâu mà biết, tôi chỉ vào vân Thiên tuyến trên bàn tay trái của anh. Anh thừa nhận đúng là có chuyện đó thật, người con gái đó rất yêu anh. Anh cũng biết cô ấy là ai, nhưng không đáp lại tình cảm. Anh nhớ lại có một cụ già nói với anh rằng, người yêu anh thì anh lại không muốn, người mà anh không thích thì cuối cùng lại đi với anh suốt cuộc đời, quả nhiên ứng với nhận định của anh ta).

(Tôi xem tay anh vài lần, có lúc thấy sức khoẻ, có lúc thấy sự

nghiệp, có lúc lại thấy thời vận ở một thời điểm nhất định. Có lần xem thời vận, anh lại kể cho tôi nghe một thông tin mới, tôi mới biết rằng anh không bằng lòng với đời sống tình cảm của bản thân, thế nên anh truy hỏi tôi hết câu này đến câu khác, tôi chỉ còn cách trả lời từng câu hỏi của anh. Tấm lòng anh rất tốt, vết thương về đường con cái, sự nghiệp, tình cảm dần dần lành lặn trở lại.)

*** Lưu ý**

(6) Đặc trưng của ví dụ này nằm ở đường tình cảm kép, cả hai đều hướng về gò Mộc tinh, đây là đặc trưng của mẫu người tất cả vì công việc. Đường tình cảm chính (một đường bên dưới) chạy thẳng đến gò Mộc tinh ở dưới ngón trỏ; đường tình cảm phụ (đường hôn nhân) cũng chỉ về gò Mộc tinh, điều này cho thấy người đàn ông này đã dồn hết toàn bộ tình cảm của mình vào sự nghiệp; đường thẳng hoa trí tuệ hướng lên cũng chiếu thẳng đến gò Mộc tinh, cho thấy tâm trí cũng tập trung hết vào sự nghiệp. Đầu tư như thế đương nhiên sẽ thành công.

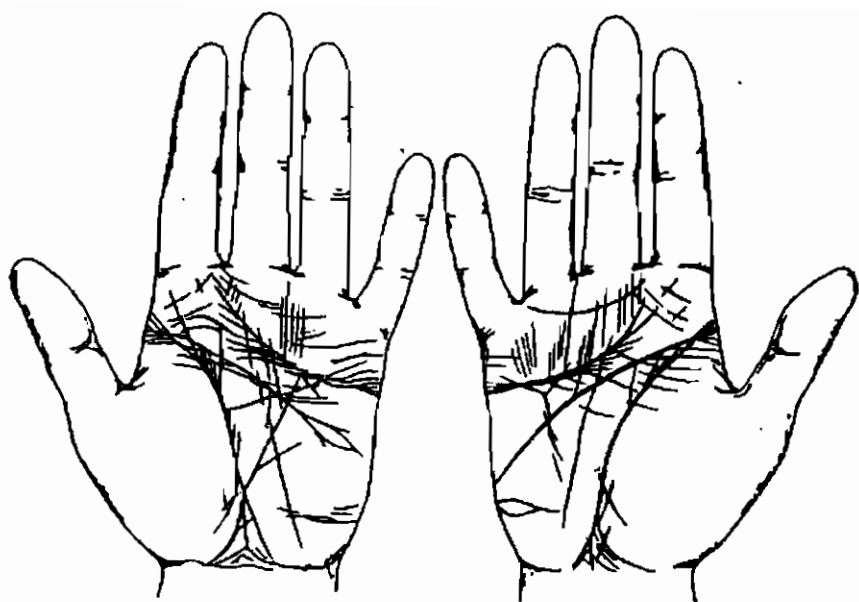
Nam, Lưu Phúc Kiến, nhà nghệ thuật, sinh ngày 27 tháng 1 năm 1959.

[Tướng mệnh chính]

(1) Cũng giống như các nhà nghệ thuật khác, đường trí tuệ của anh này cũng có độ cong rất lớn, điều đó đã quyết định việc anh ta là người giàu tư duy hình tượng và trí tưởng tượng.

(2) Đường tình cảm rất thô và đậm, nhiều đường gấp, đặc biệt là đường tình cảm trái có hình lông vũ rộng, hơn nữa phần cuối đường hướng đến đầu đường trí tuệ. Đây cũng là vân tay buộc phải có của các nhà nghệ thuật- những mẫu người sáng tạo, những mẫu người phi biểu diễn. Những người có vân tay kiểu này rất giàu tình cảm, thấm đậm tình người, yêu tất cả, bác ái chân chính, xu hướng trở về với thiên nhiên.

(3) Nếu chỉ có hai điểm nêu trên thì anh này vẫn chưa thể trở thành một nhà nghệ thuật chạm trổ tinh vi được. Điều quyết định là ba vân hình chữ "thập" trên khu minh đường của bàn tay phải; ba đường ngang và ba đường dọc ở khu minh đường trên bàn tay trái đan xen với nhau thành hình mắt lưới; và bốn chữ "thập" trên



Hình 168: Bàn tay của một nhà nghệ thuật, điêu khắc

gò Mộc tinh. Tất cả những thứ đó đều thuộc về linh cảm. Những người có những phù hiệu này trên tay là những người có tri giác của siêu nhân. Mọi thứ phải dựa vào cảm giác, chứ không thể dựa vào mắt. Cảm giác đó đến từ "đường tri giác linh cảm" nói trên. Đường vận mệnh phải hình thành một vân hình chữ "Giáp" trên khu vực minh đường, cho thấy khoảng 32 – 52 tuổi là thời kỳ hoàng kim, thu được thành tựu rất lớn.

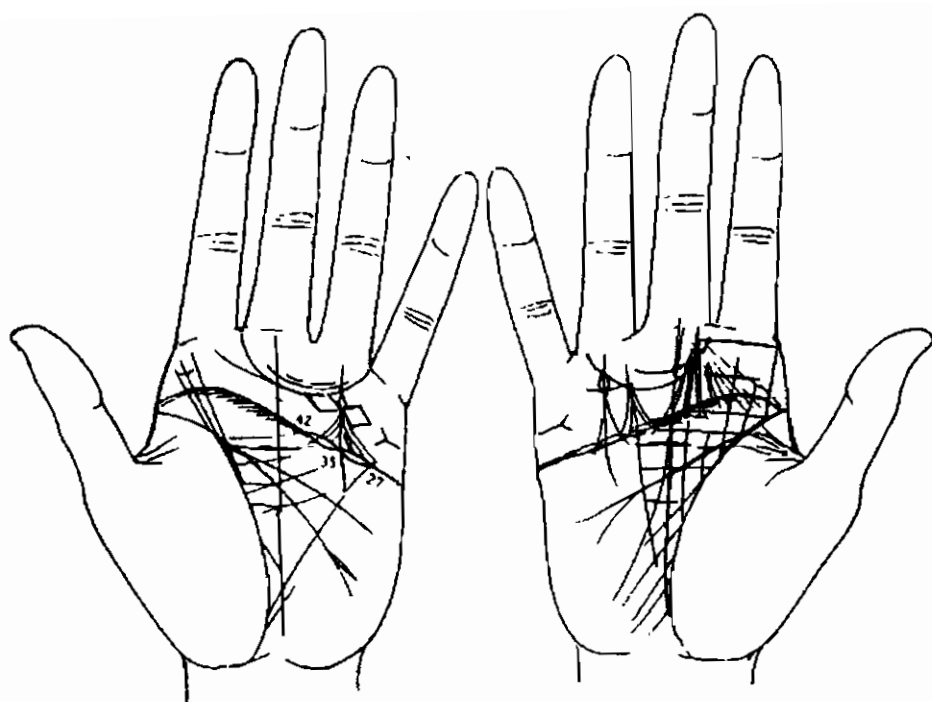
Nữ, nhà nghệ thuật nặn tượng, xem tướng tháng 11 năm 1995, lúc bấy giờ 40 tuổi.

[Tướng mệnh chính]

(1) Vòng Kim tinh hoàn chỉnh, thích theo đuổi cái đẹp và hiến thân vì nó. Có đầy đủ các tiêu chuẩn của một nhà nghệ thuật chuyên nghiệp.

(2) Đường tình cảm thô đậm, nhiều vân sao, lòng thương cảm bao la, yêu thương chúng sinh, cuồng tín tôn giáo và cũng dễ đi vào thế giới tâm linh.

(3) Ở gò Mộc tinh có một chữ "Giáp" rất lớn, cho thấy các tác phẩm



Hình 169: Bàn tay của người ăn chơi phóng dăng

nghệ thuật của cô được nhiều người trong và ngoài nước yêu thích.

[Tướng mệnh phụ]

(4) Cuối đường tình cảm uốn cong không có lực, đường tụ hội của đường trí tuệ và đường sinh mệnh nằm ở dưới phần Miệng hổ (hổ khẩu), tính tình yếu đuối, dễ gặp tiểu nhân.

(5) Đường Thái dương ở cuối ngón tay áp út có hình dạng giống như người đứng chịu tội tựa lưng vào cây Thánh giá, hình ô voan ở giữa là phù hiệu báo phá sản, hình ô voan ngang hai cạnh là do hai nhân tố ở bên ngoài ép vào làm cho phá sản. Cho nên dẫn đến hai lần thiệt hại tài sản lớn.

(6) Khi bước vào thế giới nghệ thuật, cô cảm thấy trong lòng thanh thoát, bay bổng, giống như con chim được thả sức tung bay trong bầu trời bao la, cho nên những tác phẩm mà cô sáng tác vừa có thần thái an tường, vừa mang nỗi buồn đau, đó chẳng phải là bộc bạch nội tâm hay sao?

VII. ĐỐI NHÂN XỬ THẾ: NHÂN TƯỚNG HỌC XÃ GIAO

Con người ta có hai hệ thống "tự ái" và "tự vệ". Thế nên xã hội có hai mặt âm - dương. Có dương tất có quang minh. Có âm tất có bóng tối. Nhưng, những người lương thiện thường lấy trái tim của mình để vượt qua bụng dạ của tất cả mọi người, nhìn mọi thứ trên thế gian đều tốt đẹp, lấy thiện dẫn thiện và cuối cùng vượt qua được mọi cám dỗ trên đời. Trái tim hại người không đáng có, nhưng trái tim phòng người vẫn phải có. Tướng học có thể cung cấp cho bạn một thứ vũ khí lợi hại và đơn giản nhất để bạn nhìn nhận, đánh giá người đời một cách chuẩn xác, từ đó giúp bạn nhìn rõ bản chất của vấn đề và không bị vấp ngã.

Làm thế nào để phân biệt được người tốt, kẻ xấu, bằng hữu và tri kỷ, chúng tôi đều đã giới thiệu ở trong phần giám định nhận biết phù hiệu thông tin của tướng tay và tướng mặt. Đó là những quy tắc được đúc rút ra từ trong hàng triệu ví dụ về tướng số, và cũng là tổng kết của người Trung Quốc cổ xưa về thuật quan sát con người. Chúng tôi cũng đã nghiệm chứng và đều nói bằng kinh nghiệm, nên không thể không nhớ chắc.

Chúng tôi đã từng nghiên cứu rất nhiều người cả già trẻ gái trai, cả trẻ sơ sinh, cả những người đang ngồi bóc lịch trong nhà tù, không phân biệt quốc tịch, màu da, không phân biệt ngành nghề. Vân tay của họ đều có "cùng một loại thông tin". Bạn chỉ cần nắm được cách nhận biết phù hiệu thông tin sinh mệnh trong các ví dụ mà chúng tôi đã liệt kê, đồng thời học nắm được thông tin chính thể - toàn tức - phương pháp tư duy và cách nhận biết của chúng tôi, là bạn đã có thể trở thành một nhà tướng học, nắm được hai hệ thống mặt mã vân tay và mặt mã tướng mệnh. Như vậy là bạn đã có thể vùng vẫy thoải mái trong các quan hệ xã giao phức tạp như cá trong nước rồi. Chỉ ít thì bạn cũng có được khả năng phòng ngừa, không bị mắc mưu kẻ khác.

Thần pháp hộ luôn ở bên cạnh bạn, xem bạn có nhớ đến ông ta không.

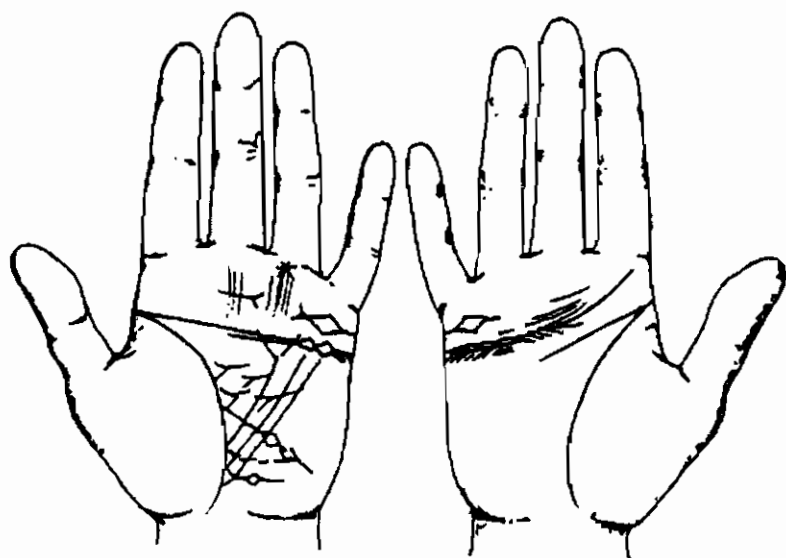
Nam, là chồng của chị Lý Trân Ni, sinh năm 1944, hơn vợ 18 tuổi, xem tướng tháng 10 năm 1989.

[Tuợng mệnh]

(1) Bàn tay trái có vân xuyên lòng bàn tay, rất giàu ý thức khai phá và tinh thần mạo hiểm, chủ trì một chương trình văn hoá, lắm tiền nhiều của.

(2) Đã từng ly hôn hai lần, lần thứ ba kết hôn vẫn có nguy cơ tan vỡ, cơ sở hôn nhân không được vững chắc, dùng thủ đoạn trong hôn nhân (xem tay trái).

(3) Người này tính hay đa nghi, thích tự mình theo ý mình, tác phong làm việc rất nhanh, là người say mê công việc. Nhưng, tình cảm thô lỗ, thái độ cứng rắn có thừa, tình cảm ôn hoà không đủ, nhưng rất có sức hấp dẫn với người khác giới, đặc biệt là trong khoảng từ 30 – 45 tuổi (xem tay trái).



Hình 170: Cuộc sống vợ chồng nghi kỵ, bố dịch nơi công sở.

Lời của Thiệu Vĩ Hoa:

Cặp vợ chồng này cũng có tính đặc trưng nhất định.

Người thiếu phụ cũng là người phụ nữ có học thức, được học hành đầy đủ, tình cảm dịu dàng. Trong khi đó, người chồng chỉ có trình độ văn hoá cấp ba. Tuổi tác của họ chênh nhau nhiều như thế thì làm sao có thể hợp nhau được?

Người đàn ông ở tuổi từ 30 đến 45 do công danh sự nghiệp thành đạt, tiền của, địa vị, khi chất đều có trong tay, phong độ ngời ngời. Hơn nữa lại có kinh nghiệm của đời sống hôn nhân trước đó, hiểu được nhu cầu tình cảm của phái nữ. Bởi thế, tâm khoảng 25 – 27 anh chàng này rất được các cô gái yêu thích. Trong khi đó, tuổi hoàng kim của phái nữ là khoảng 20 – 27 tuổi, là tuổi có sức hấp dẫn nhất. Quá 30 tuổi, sức hấp dẫn dần dần mất đi, nếu không có sự gửi gắm vào trong sự nghiệp thì càng trở nên cô đơn lạnh lẽo. Người chồng này vừa sợ vợ mình không an phận, vừa không thể mang lại cho vợ một chút tiết tấu tình cảm êm dịu. Thế nên tình cảm vợ chồng luôn tiềm ẩn nguy cơ tan vỡ, hai bên đều nghi kị lẫn nhau và đều theo đuổi tình cảm bên ngoài. Đây là một kiểu trạng thái không bình thường của đời sống tình cảm hôn nhân. Và cũng là sự thoái trào của giá trị nhân sinh.

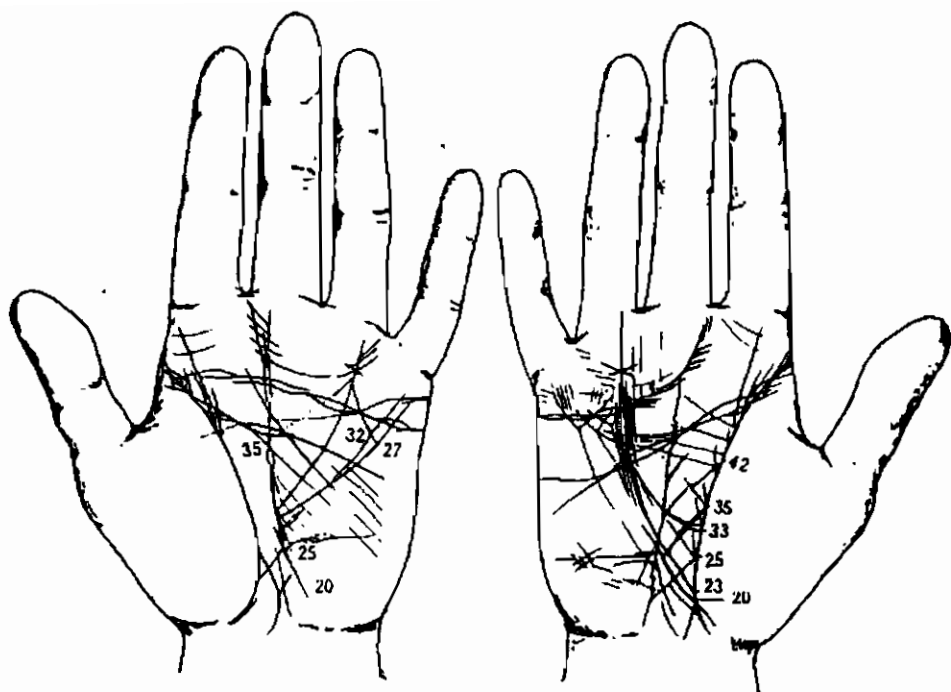
Nữ, Ngô Tây Ngải, sinh tháng 11 năm 1962, người Bắc Kinh, xem tướng tháng 5 năm 1990.

[Tướng mệnh]

(1) Xem hai tay thấy ngay bàn tay phải tập trung toàn bộ thông tin sinh mệnh, bàn tay trái khẳng định thêm những thông tin đó. Cô này có mười ngón tay dài, người hình Kim. Đây là mẫu người không cam chịu cô đơn buồn tẻ, nhiều tài hoa và đầy tính lãng mạn.

(2) Đường vận mệnh cơ bản thẳng góc, là mẫu người tự mình phấn đấu thành tài. Nhưng, mỗi lần chuyển vận lại phải dựa vào sự giúp đỡ của người khác (xem tay trái). Đường sinh mệnh và đường vận mệnh trên bàn tay phải đều hiện thị rõ hành trình cuộc đời của cô.

(3) 20 – 25 tuổi là thời kỳ gian khó nhất của cô, ẩn chứa nhiều hiểm họa, trong đó có 3 năm khiến tinh thần cô suy sụp nghiêm trọng. (Mẹ cô cho biết, sau khi tốt nghiệp Đại học Truyền hình, cô xin vào làm việc trong một phòng thí nghiệm của một cơ quan. Khi phòng thí nghiệm đó giải thể, cô xin sang làm việc ở một phân xưởng động lực, toàn là những việc cô chưa từng được học, vì thế cô phải nỗ lực để vượt qua mọi khó khăn thử thách ban đầu. Cô không được đóng bảo hiểm và lại phải tự túc tiền học tiếng Anh. Tất cả những điều đó đã làm cho cô trở nên mệt mỏi, thần kinh suy nhược).



**Hình 171: Thiên tượng biến hoá chỉ vì tiền,
tâm khí dao động bệnh khí ngấm đến**

(4) Năm 25 tuổi, cô bắt đầu chuyển vận, bắt đầu mưu sinh độc lập cho đến năm 30 tuổi. Từ 20 – 35 tuổi, khoảng 15 năm là quãng thời gian cô gặp nhiều khó khăn gian khổ nhất trong cuộc đời. Từ 35 – 42 tuổi lại là một giai đoạn khó khăn nữa. Trung bình cứ 4, 5 năm một lần biến động lớn, 2, 3 năm một lần biến động nhỏ, không có công việc, nghề nghiệp nào ổn định. Cái gì cũng muốn thử nghiệm, cái gì cũng muốn nhiệt tình chốc lát, tất cả chỉ là đầu voi đuôi chuột. (Từ năm 25 tuổi đến nay vẫn chưa đầu vào đầu cả, đầu tiên là kinh doanh, sau đi dạy tiếng Anh, bây giờ lại muốn làm hướng dẫn viên du lịch và tiếp theo là...).

(5) Xem đường Thái dương trên tay cô có thể thấy khoảng 23 – 25 tuổi cô phải lệ thuộc hoàn toàn vào kinh tế gia đình. 25 tuổi dựa vào chồng, khoảng 26 tuổi, công ty cũ không phát lương nữa. 27 – 28 tuổi vẫn phải trông chờ vào sự trợ giúp kinh tế của một người khác, có thể duy trì được từ 2 – 3 năm, nhiều nhất là 3 năm. Khi

32, 33 tuổi, lại có một người giúp đỡ cô về mặt kinh tế. 35 tuổi là điểm mấu chốt. Trước 35 tuổi được ba người đàn ông trợ giúp về kinh tế. Có ba lần kết hôn trên thực tế. Lần thứ nhất tồn tại khoảng 2 năm. Một năm sau lần thứ nhất, lại đi với một người đàn ông khác, đến tầm 30 tuổi lại chia tay. 31 – 35 (hoặc 37) tuổi người đó cũng phải ly dị. Từ đó, trong khoảng 5 năm tính tình cô thay đổi hẳn, hay nóng nảy, dễ nổi cáu, hay đau đầu và nửa đầu bên trái đau hơn. (Cô nói đúng là như vậy. Lần "kết hôn thứ" thứ nhất cô không thừa nhận có người mai mối).

(6) Cô rất giỏi giao tiếp, khoảng từ 27 – 50 tuổi, ngoài tự mình phấn đấu ra, mỗi lần gặp rủi ro cô đều được bạn bè giúp đỡ, nhưng cô cũng muốn trả giá. Khoảng 46, 47 tuổi, cuộc đời cô có một bước ngoặt lớn, từ đó về sau cơ bản bằng phẳng.

Lời của Thiệu Vĩ Hoa:

Chúng ta rất khó phân rõ đúng sai những gì cô đã trải qua. Đi đến bước này cũng là kết quả của sự nỗ lực cá nhân cộng với sự trợ giúp của cộng đồng xã hội. Nếu muốn tìm kiếm nguyên nhân từ bản thân cô thì tương tự có thể cho biết. Cô là người tương đối tùy tiện, đấy là một căn tính xấu.

(7) Khoảng 27 – 35 tuổi, đường Thái dương trên bàn tay trái tạo thành một vân hình ngôi nhà. Khoảng 23 – 33 tuổi, đường Thái dương ở bàn tay phải cũng tạo thành vân hình ngôi nhà. Tôi gọi loại hình này là "Kim phòng tử", tức ngôi nhà được tạo thành bởi tiền vàng, cho thấy giai đoạn này tiền của không thiếu. Nhưng, "Kim phòng tử" của cô có liên quan tới hôn nhân và tình cảm. Coi là sự giao hoán, cân bằng giữa tiền và nhục thể.

(8) Trên đường Thái dương có một chữ "x" xuyên qua, điều này cho thấy tiền bạc đến nhiều, thuận lợi. Nhưng, nhìn kỹ những vân sao và những đoạn đứt trên đường tình cảm thì thấy ngay tiềm ẩn rất nhiều rủi ro và biến thái tâm lý. Đặc biệt là vân sao trên đường trí tuệ của bàn tay phải, nó cho thấy nguy cơ tràn máu não có thể xảy ra ngoài ý muốn. Đây có lẽ là cái giá phải trả.

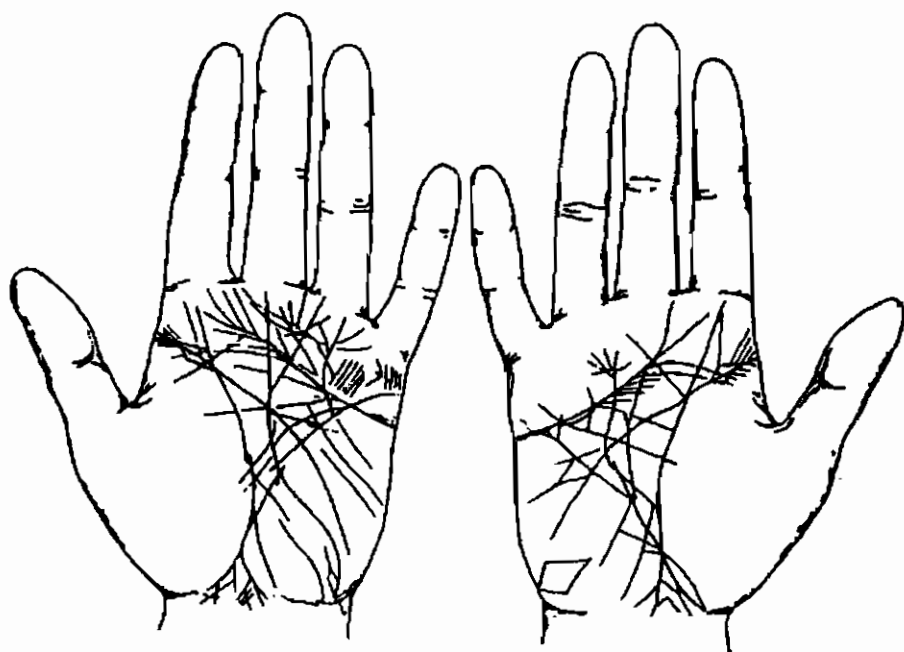
Cuộc đời là cân bằng, hết đắng rồi đến ngọt, hết ngọt rồi lại đến đắng, hưởng thụ và chịu tội luôn đi cùng nhau, những năm tháng cuối đời của cô sẽ có những bất trắc.

Nam, Lý Đức Thiệu, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1959, xem tướng vào tháng 4 năm 1989, tại một quán rượu lớn ở thành phố Bắc Kinh, Trung Quốc.

[Tướng mệnh]

(1) Xem hai bàn tay thấy ngay người đàn ông này là một nhà thực nghiệp. Làm chủ một mảng công việc nào đó. (Anh rất hứng thú khi kể cho tôi nghe những thăng trầm trên con đường công danh sự nghiệp của mình. Anh vốn dĩ là một công chức nhà nước, nhưng đã bỏ việc để sang đảm nhận trọng trách của một công ty lớn).

(2) Anh hỏi tôi về chặng đường đã qua và hỏi về hôn nhân. Tôi bảo với anh rằng đường hôn nhân của anh có một số phiền toái. "Đại khái phải năm 27 tuổi anh mới kết hôn, nhưng vợ chồng không hợp, có khả năng phải ly dị." Anh thẳng thắn thừa nhận việc anh đang muốn ly dị vợ và hỏi tôi liệu có ly dị được hay không. Tôi bắt đầu cảnh giác vì thấy vấn đề tương đối nghiêm trọng. Lúc này, tôi liên tưởng đến một cô gái xinh đẹp đang đứng cạnh anh và một mối quan hệ nào đó của anh.



Hình 172: Tiến tài đẩy túi, mong muốn ly hôn

(3) Tôi bảo với anh rằng: "Tuy rằng anh có nghĩ tới chuyện ly dị vợ, nhưng chưa có hy vọng gì ít nhất là trong vòng 2, 3 năm nữa. Khoảng 36, 37 tuổi thì mới có khả năng ly hôn được. Tôi thấy còn có một người con gái nữa đang theo đuổi anh khi anh 29 tuổi, lúc đó mới khiến cho cuộc hôn nhân của anh nảy sinh thay đổi (xem tay trái)". Anh thừa nhận là có chuyện đó và nói: "Vợ tôi người Sơn Tây, ở nông thôn, cô ấy và gia đình cô ấy không đồng ý chuyện ly hôn." Anh tiếp tục truy hỏi tôi rốt cuộc thì kết cục ra làm sao, tôi nói: "Sợ rằng vẫn phải ly hôn".

(4) Hai người ra một chỗ nói chuyện riêng gì đó, sau quay lại, tôi tiếp tục xem tay cho cô gái. Tôi cũng căn cứ vào tướng thực để nói. Cô ấy là "người tình" của anh ấy, chứ chưa phải là "vợ".

Xem đường tình cảm trên tay trái của anh, tôi biết ngay anh là một người tự kỷ. Anh có ít nhất 3 lần thay đổi hôn nhân. Tiền bạc không thiếu, nhưng có thể chết vì bệnh tim.

Người tình của Lý Đức Thiệu, xem tướng vào tháng 4 năm 1989, tại một quán rượu ở thành phố Bắc Kinh, Trung Quốc.

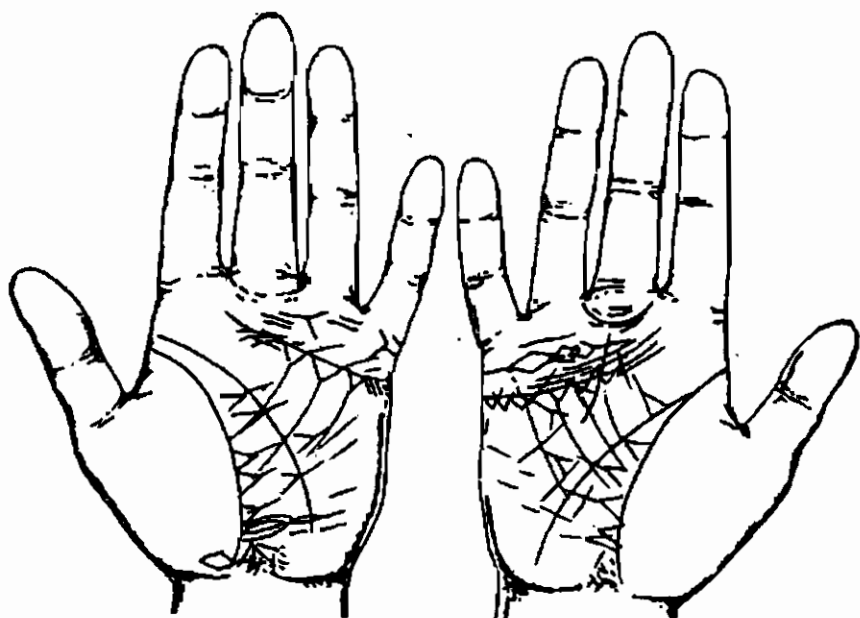
[Tướng mệnh]

(1) Cô gái này đúng là rất quyến rũ, tóc dài ngang vai tôn thêm khuôn mặt trắng mịn, dáng người thanh cao, đôi nhũ hoa cao vút, đôi mắt to long lanh đưa tình. Nhưng, cô này sắc mắt trắng xanh, quầng mắt hơi thâm, tinh thần mệt mỏi. Cho thấy cô này vừa mây mưa với người tình xong.

(2) Xem hai bàn tay thấy ngay trên tay có rất nhiều phù hiệu khác giới. Trên đường tình cảm có dây dài phù hiệu của hôn nhân thực chất, khoảng từ 20 – 25 tuổi đã không còn trinh trắng.

(3) Vòng Mộc tinh tán loạn, trên đường tình yêu trên lòng bàn tay trái xuất hiện phù hiệu của sự rạn nứt tình cảm, trên đường tình cảm của tay phải xuất hiện dày đặc những đường giao lưu với người khác giới. Cô này dường như không có sự nghiệp gì, nhưng lại không bao giờ thiếu tiền.

(4) Nguyên nhân dẫn tới việc cô sống buông thả là do bị lừa tình ngay từ lần yêu đầu tiên, khi mới 20 tuổi, và cô nghĩ tới chuyện trả thù đời.



Hình 173: Chỉ làm tình nhân khó làm vợ, điểm lệ đa tình

(5) Trong những năm cuối đời của cô, nói chuẩn xác là khoảng 58 – 60 tuổi, cô bị các bệnh về đường tình dục hành hạ.

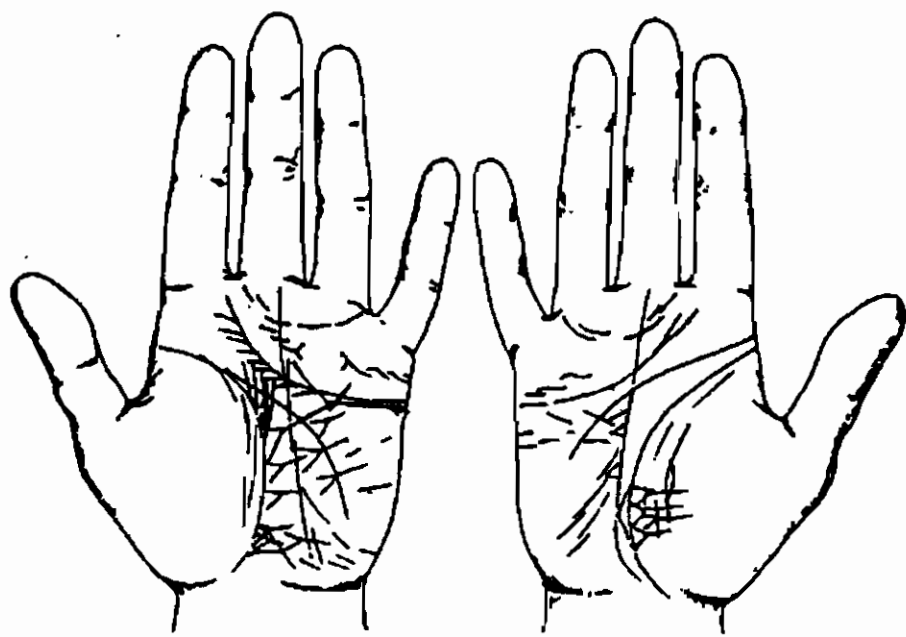
Lời của Thiệu Vi Hoa:

Hai ví dụ vân tay nói trên đã cho chúng ta thấy sự thực về suy thoái giá trị cuộc đời, mang tính đại diện. Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, một số người đã phát lên nhanh chóng, trong đó có những người bắt đầu thay đổi về tâm lý, muốn phá bỏ những quan niệm truyền thống về hôn nhân và tìm kiếm những cái mới lạ, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Cặp tình nhân trên mỗi người theo đuổi một mục đích riêng. Người đàn ông nhắm trúng nhan sắc của người phụ nữ, còn người phụ nữ thì nhắm trúng túi tiền của người đàn ông. Cho nên lúc xem tướng, nghe phán về sự nghiệp và khả năng kiếm tiền của người đàn ông, người đàn ông hai mắt sáng lên và luôn nhìn về phía người đàn bà, đó là sự phản ánh của trạng thái tâm lý này. Người phụ nữ này không thể là người đoan trang, nên người đàn ông này cũng không thể lấy cô ta làm vợ được, cho dù người đàn ông này nghĩ chưa hẳn đã là thế.

Nữ, Đào Lệ Lệ, 29 tuổi, xem tướng tháng 8 năm 1992.

[Tướng mệnh]

Đường tình cảm phân thành hai nhánh ở gò Mộc tinh, dễ gặp vận đào hoa, thích xã giao (đường trí tuệ và đường sinh mệnh phân tách), dễ kết giao được nhiều bạn bè. Những người có vân tay kiểu này hầu như đều là những người đẹp (mỹ nữ), có sắc thái mộng ảo cao nhã, rất nữ tính, nhưng lại kênh kiêu, lạnh nhạt. Những người phụ nữ "ngoài nóng trong lạnh" như thế thường có sức hút mãnh liệt đối với đàn ông. Nhưng, trong thực tế, "ngoài nóng trong lạnh" là tướng giả, thực tế là "trong nóng ngoài lạnh", muốn được cháy trong lửa, không kiềm chế được sự theo đuổi khác giới. Cô và những người con gái giống cô đều có gò Kim tinh và gò Nguyệt đầy đặn, bởi thế rất gợi cảm, nhưng không chung thủy. Tuổi 22 – 27 tuổi, cô đánh mất giai đoạn kiếm chồng tốt nhất, năm 31 tuổi lên xe hoa cùng một thương gia giàu có hải ngoại, lớn hơn cô 15 tuổi. Cuộc hôn nhân này cũng không trọn vẹn vì hai người phải sống xa nhau.



Hình 174: Hôn nhân ngoại quốc

VIII. ĐÓN PHÚC TRÁNH HỌA: NHÂN TƯỚNG HỌC DỰ BÁO

Các ví dụ mà chúng tôi giới thiệu trong cuốn sách này chủ yếu là dự báo về những sự việc sẽ phát sinh trong cuộc đời mỗi người sau này, tập trung vào vấn đề sức khỏe và vận mệnh. Trong mỗi ví dụ, chúng tôi còn đề cập đến nhiều nội dung khác để độc giả có cái nhìn toàn diện về mỗi con người.

Nam, 40 tuổi, người Thái Lan, xem tướng ngày 11 tháng 10 năm 1996.

[Tướng mệnh chính]

(1) Người này cơ thể rất khỏe mạnh, ngón tay dài dục, bàn tay vuông vắn, 3 đường sinh mệnh, sức sống quá độ chuyển hoá thành khả năng tính dục mãnh liệt, gò Kim tinh cao vồng càng nhấn mạnh thêm khuynh hướng này.

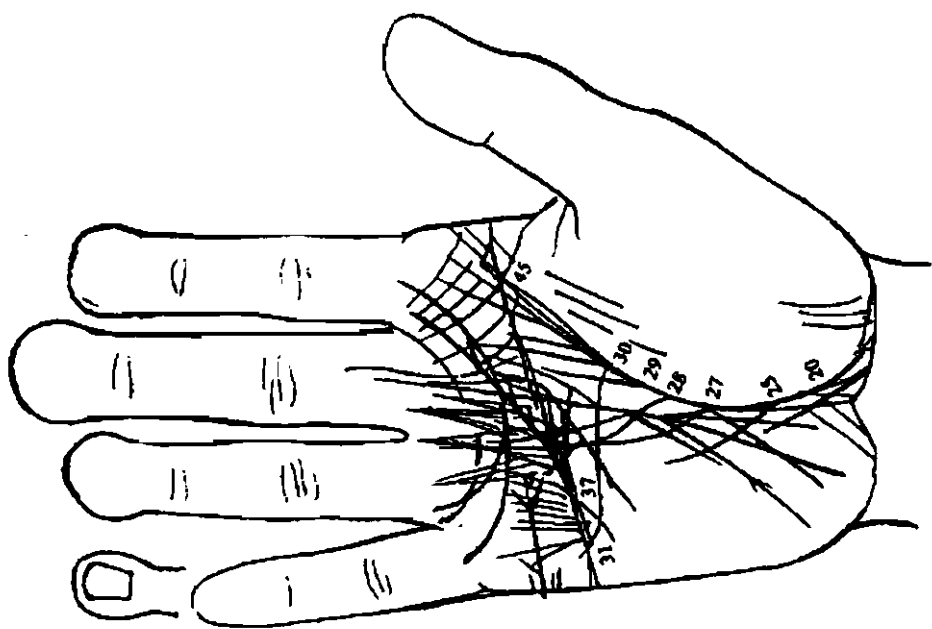
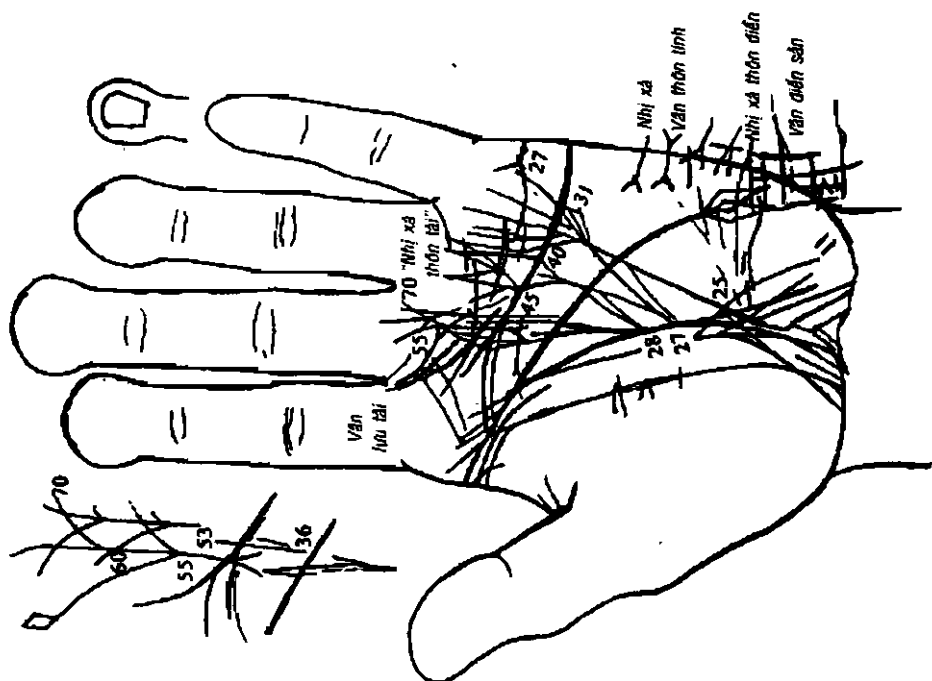
(2) Khí chất nghệ thuật rất đậm, vừa có sức hấp dẫn nam giới, vừa ôn tồn nữ tính, khả năng thẩm mỹ tốt, kết bạn với nữ giới, sống không thể tách rời phụ nữ, tiêu tiền như rác cũng chỉ vì phụ nữ.

(3) Từ 20 tuổi đã bắt đầu yêu đương và có rất nhiều người đẹp vây quanh. Năm 27 tuổi thì cưới vợ. Khoảng 27 – 28 tuổi lấy tiếp vợ hai, sống cùng với cả hai vợ. Đến năm 40 – 45 tuổi, vợ hai – "hai nhánh hoa", đòi chia tài sản, đặc biệt là bất động sản, tạo thành hình "hai con rắn ngậm một nha", lấy đi mất 1/4 tài sản của chồng.

(4) "Hai nhánh hoa" và hình "hai con rắn ngậm một nha" nói trên hiển thị ở cuối đường trí tuệ trái: Hai nhánh hoa trông giống như đầu con rắn cắm vào vân chữ "Diên", hơn nữa lại ở hướng Bắc. Cả hai người phụ nữ này đều kết hôn ở độ tuổi tầm 25, trong đó vợ một ngậm chặt nhất, vân hiển thị hình ">-<"; vợ hai nhẹ nhàng hơn, vân hình ">-", đều là "rắn há miệng" hung dữ. Khoảng 40 – 45 tuổi, đoạn tài phúc trên đường Thái dương của Thiên tuyến cả phải và trái đều đồng thời xuất hiện hình "hai con rắn nuốt tiền của".

(5) Tầm 27 – 37 – 50 – 55, trên đường tình cảm bắt đầu xuất hiện khoảng trống tình cảm có phù hiệu ">-< >-", có thể thấy rằng người đàn ông này tuy đa tình, nhưng tình dục là nhất, tập trung sức lực

**Hình 175-A. Chỉ vì ham sắc dục mà dẫn đến “nhị xà thôn diễn sản”
(rắn nuốt mất ruồng)**



**Hình 175-B. Chỉ vì ham sắc dục mà dẫn đến “nhị xà thôn diễn sản”
(rắn nuốt mất ruồng) (liếp)**

vào "ái dục", coi "sắc", "tính", "dục" là trên hết. Cho nên, anh này suốt ngày chỉ mải đi săn tìm con mồi mới, được người này quên người kia, vì thế mà căm ghét vợ hai. Người đàn ông này chỉ có chi ra thì mới được bình yên, đây cũng là cái giá phải trả cho sự tham lam sắc dục.

Thiệu Vĩ Hoa đặc biệt chú ý

Có phù hiệu đặc biệt xuất hiện trên vân tay, nên phải đặc biệt chú ý.

[Tướng mệnh phụ]

(6) Tầm 31-36 tuổi làm chủ nghiệp, 36 tuổi biến phụ thành chính. Từ đó trở đi cứ 5 năm lại chia công việc cũ thành hai, đến năm 70 tuổi thì thôi. Qua đường tình cảm trên lòng bàn tay trái có thể nhìn thấy rất nhiều đường vân đều chảy về hướng ngón tay trỏ, đó là "đường lưu tài". Trong đoạn này còn có vân nữ nhân, cho thấy người đàn ông này tiêu tốn rất nhiều tiền của vì đàn bà.

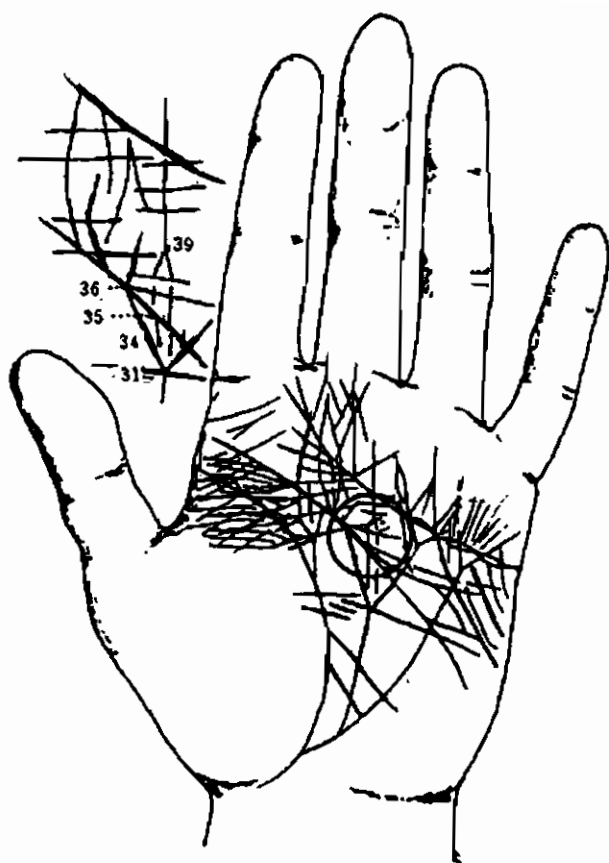
Nữ, 35 tuổi, người Thái Lan, xem tướng ngày 11 tháng 11 năm 1996.

[Tướng mệnh chính]

(1) Bàn tay dài hình thủy, cảm giác tay mềm mại, vân tay hình chữ "xuyên", rất có sức hấp dẫn, vừa hoang tưởng vừa thực tế, ý thức kinh tế rất mãnh liệt.

(2) Tự thuật: là bà chủ cửa hàng hoa, ban ngày là nhân viên công chức chính phủ, thuê người trông nom và bán hoa. Cửa hàng hoa kinh doanh tốt. Qua vân tay có thể biết người này bắt đầu mở cửa hàng từ năm 31 tuổi. Tầm 34 tuổi rưỡi đến 35 tuổi thì mở thêm một cửa hàng thứ ba, trước đó có hai cửa hàng rồi, tổng cộng là 3 cửa hàng. Hai cửa hàng trước kinh doanh rất tốt, riêng cửa hàng thứ ba là làm ăn kém. (cô hỏi "Nguyên nhân tại sao?" và muốn bói chữ, tôi bảo cô viết ra giấy hai chữ tiếng Hán, cô liền chọn ra hai chữ trong tên của tôi, khi viết ra nó thành "Đại Vương". Lời trong quẻ bói là: Vực sâu có đáy, có lúc gặp nạn, nguyệt quán hoa, giữ hoà mà thôi).

(3) Theo vân tay thì tầm khoảng 39 tuổi hợp nhất hai cửa hàng hoa thành một, đó là "vực sâu có đáy". Nguyên nhân là năm 36, 37 tuổi, lần lượt bị các nhân tố bên ngoài quấy nhiễu và có liên quan



Hình 176: Đa tình hoa điểm nữ chủ nhân

đến việc quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân, "có lúc gặp nạn". Cô không còn tình cảm với người chồng nữa, có ba lần nguy cơ tan vỡ gia đình và 4 lần ngoại tình.

(4) Cửa hàng hoa thứ ba làm ăn thua lỗ, đó là "nguyệt quán hoa".
 Hỏi: "Hai cửa hàng hoa trước có phải bán hoa tươi không?" Trả lời: "Đúng".
 Hỏi: "Cửa hàng thứ ba ngoài bán hoa tươi ra có bán thêm các loại cây cảnh không?" Trả lời: "Có. Là cây giả".
 Hỏi: "Có bán cây quế không? Cây hoa quế đấy? Ra hoa vàng xinh xắn?" Trả lời: "Có"
 - Như vậy là đúng rồi. "Hãy nhanh chóng dẹp bỏ hết những cây hoa giả đó đi, đặc biệt cây hoa quế và các giống cây thân leo, chỉ bán hoa tươi thôi. Chỉ có như vậy mới phục hồi được nguyên khí và mới tránh xa được người đàn ông tâm thuật bất chính quấy rối bạn bấy

lâu nay." Cô không yên tâm khi hỏi tôi rằng: "Có cần thiết phải đóng cửa hàng không?" Tôi nói: "Không cần, sẽ nhanh chóng phục hồi lại vốn và làm ăn có lãi. Không những thế cửa hàng này còn hoạt động đến năm cô 52 tuổi." Hỏi: "Ông có thể nói cho tôi biết tại sao lại như vậy không?" Trả lời: "Nguyệt quán hoa là do hoa tươi là âm thật, là thanh nhu; hoa giả là dương giả, là cương trọc. Dương giả quán chặt lấy âm thật mục đích là để nguyên âm chân khí, cho nên khắc chế với dương thật, hoa tươi là "khắc" tử rồi, nên làm ăn thua lỗ là phải."

*** Lưu ý**

(5) "Giữ hoà là được" là muốn tâm tính của cô hồi phục lại, đừng "bồ bịch trai gái nữa", quay lại với người chồng của mình để giữ lấy mái ấm gia đình. Âm thật dương thật mới có thể hoà quyện được với nhau, xung hoà mới đẹp, "âm bao dương, xung hoà vi mỹ". Đại đạo như vậy. Thiên tuyến như vậy. Nhân đạo trong đó cũng như vậy.

Nam, 42 tuổi, người Ôxtrâyliá, xem tướng ngày 26 tháng 9 năm 1996.

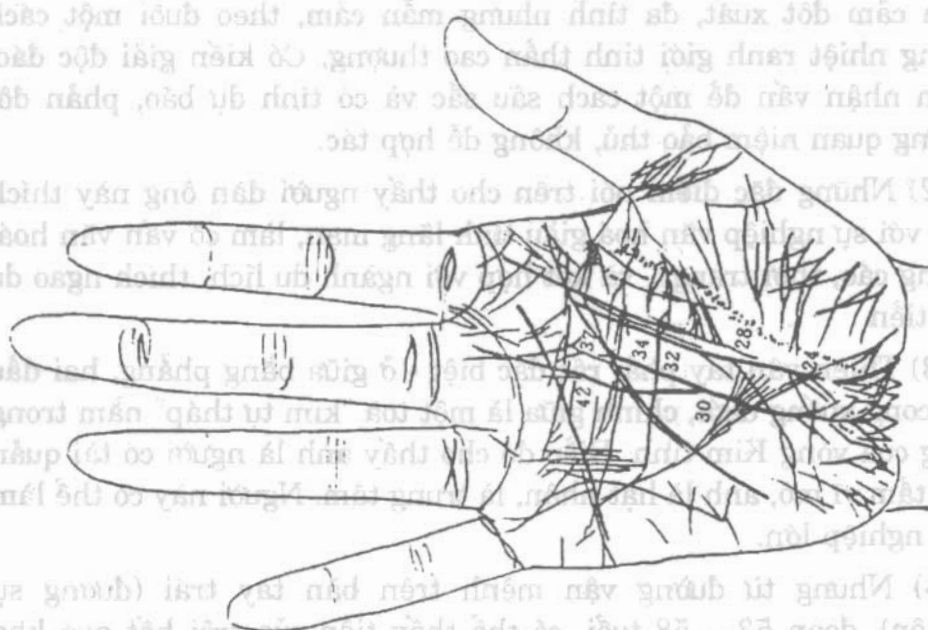
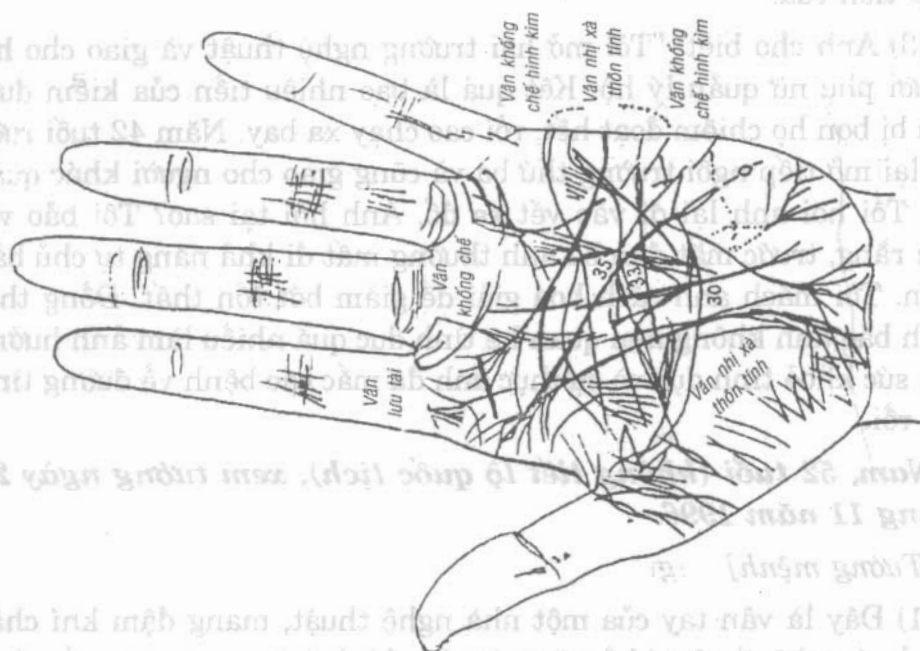
[Tướng mệnh]

Người đàn ông này mang trong mình dòng máu của người Malaysia. Tuy là nam giới nhưng trời sinh cho đôi bàn tay phụ nữ, ngón tay thon dài, tay mát lạnh. Đôi mắt đen vòng như mắt gấu mèo, đây là dấu hiệu của hiện tượng mất ngủ quá nhiều. Vòng quanh miệng cũng có viền đen. Người đàn ông này hỏi về tình hình sự nghiệp của bản thân.

(1) Tôi nói ngay rằng tướng của bạn là tướng xung mệnh khác giới, suốt đời không thể rời xa đàn bà, mọi tiền của kiếm được đều dồn hết vào tay họ. Mé trên, mé dưới, bên phải, bên trái của cả hai bàn tay đều phủ đầy các phù hiệu khác giới, rơi vào vòng tay của đàn bà. Bạn là người có đầy khí chất nghệ thuật và rất dễ bị tình cảm, sắc đẹp sai khiến, không thể tự chủ, suốt ngày quán vấy đàn bà.

(2) Bắt đầu biết yêu từ năm 15 tuổi, từ năm 20 – 24 tuổi, 24 – 28 tuổi là những giai đoạn vùng vẫy trong lưới tình. Sau năm 24 tuổi, được sự trợ giúp của người khác giới bắt đầu sự nghiệp kinh doanh. Năm 30 tuổi thì chia sự nghiệp thành hai phần, nhưng cũng từ đó bị hai người phụ nữ kèm cặp, tạo thành thế "hai con rắn cắn tiền

Hình 177-A: Mê muội chuyện tình cảm, không thể tự kiềm chế, xung vận trong tình duyên, dễ bị lừa (tiếp)



Hình 177-B: Mê muội chuyện tình cảm, không thể tự kiềm chế, xung vận trong tình duyên, dễ bị lừa (tiếp)

tài". Từ năm 32 – 33 tuổi bị một người đàn bà cuỗm mất một phần tài sản. Đến năm 34 – 36 tuổi lại bị người đàn bà khác chiếm dụng tiếp tiền của.

(3) Anh cho biết: "Tôi mở hai trường nghệ thuật và giao cho hai người phụ nữ quản lý hộ. Kết quả là bao nhiêu tiền của kiếm được đều bị bọn họ chiếm đoạt hết, rồi cao chạy xa bay. Năm 42 tuổi rưỡi, tôi lại mở tiếp ngôi trường thứ ba và cũng giao cho người khác quản lý." Tôi nói anh lại đi vào vết xe đổ. Anh hỏi tại sao? Tôi bảo với anh rằng, trước mặt đàn bà anh thường mất đi khả năng tự chủ bản thân. Tôi mách anh cách hoá giải để giảm bớt tổn thất. Đồng thời cảnh báo anh không nên quan hệ tình dục quá nhiều làm ảnh hưởng đến sức khoẻ tình dục và sự thực anh đã mắc các bệnh về đường tình dục rồi.

Nam, 52 tuổi (không tiết lộ quốc tịch), xem tướng ngày 23 tháng 11 năm 1996.

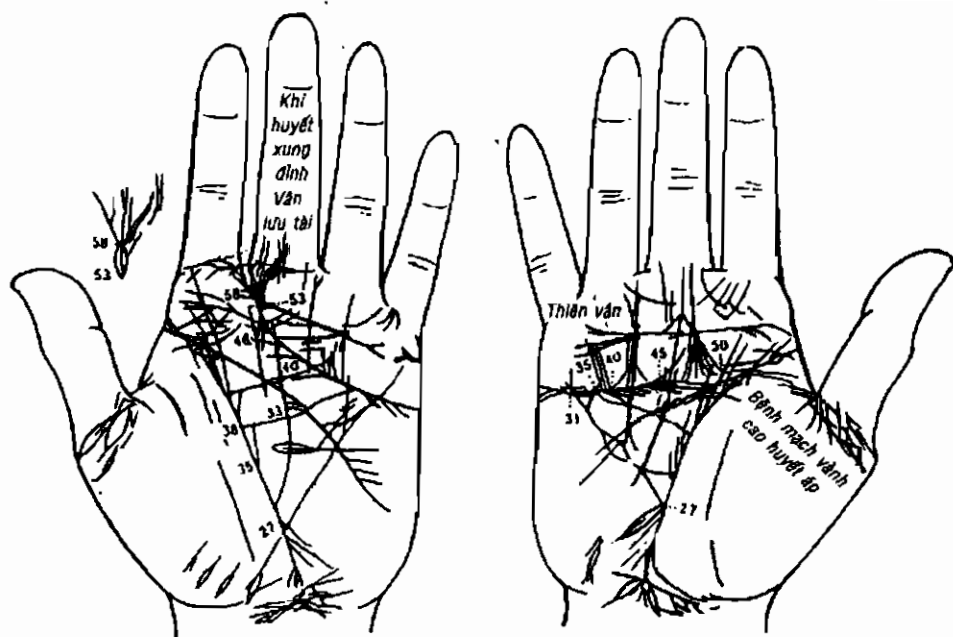
[Tướng mệnh]

(1) Đây là vân tay của một nhà nghệ thuật, mang đậm khí chất văn hoá nghệ thuật; khả năng tư duy hình tượng cực tốt, sắc thái tình cảm đột xuất, đa tình nhưng mẫn cảm, theo đuổi một cách cuồng nhiệt ranh giới tinh thần cao thượng. Có kiến giải độc đáo, nhìn nhận vấn đề một cách sâu sắc và có tính dự báo, phản đối những quan niệm bảo thủ, không dễ hợp tác.

(2) Những đặc điểm nói trên cho thấy người đàn ông này thích hợp với sự nghiệp văn hoá giàu tính lãng mạn, làm cố vấn văn hoá, quảng cáo, thời trang..., và kết hợp với ngành du lịch, thích ngao du tốn tiền.

(3) Thiên vân tay phải rất đặc biệt - ở giữa bằng phẳng, hai đầu hơi cong xuống dưới, chính giữa là một toà "kim tự tháp" nằm trong vòng của vòng Kim tinh. Điều đó cho thấy anh là người có tài quản lý ở tầm vĩ mô, anh là hạt nhân, là trung tâm. Người này có thể làm nên nghiệp lớn.

(4) Nhưng từ đường vận mệnh trên bàn tay trái (đường sự nghiệp), đoạn 53 – 58 tuổi, có thể thấy tiền của trôi hết qua khe giữa ngón tay giữa và ngón tay trỏ, hơn nữa tinh thần mệt mỏi, bị bệnh cao huyết áp.



**Hình 178: Người kinh doanh vũ khí liên tục
gặp trắc trở do chọn nghề sai với bản tính**

(5) Tự thuật là người kinh doanh cửa hàng điện tử cao cấp, buôn bán các thiết bị thông tin trên tàu chiến, chuyên bán cho bộ phận Hải quân, nhưng kiếm được rất ít tiền.

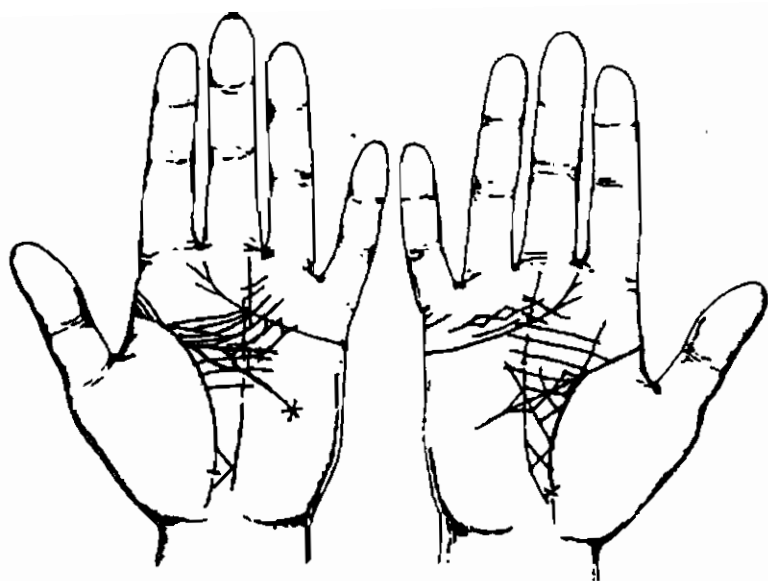
Nam, Lâm Tác, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1934, xem tướng năm 1989.

Đồng chí này mời tôi xem tướng cho ngay tại phòng biên tập của Nhà xuất bản Hoa Hạ, ngay sau khi chuyển về đây làm việc được ba ngày.

[Tướng mệnh]

(1) Hai mắt lồi ra ngoài, góc mắt hơi nhếch, cuối đường tình cảm (giữa ngón tay giữa và ngón tay trỏ) hướng lên trên, biểu hiện tham vọng của anh rất lớn, nhưng năng lực hạn chế, thiếu tính kiên trì, bị điều động công tác liên tục. (Anh thừa nhận điều đó là đúng sự thật).

(2) Xem đường trí tuệ ở cả hai tay (hệ thống tim mạch chính) thấy có dấu hiệu bệnh biến nghiêm trọng. Trên đường trí tuệ ở bàn



Hình 179: Bệnh tim mạch đột phát có nguy cơ tử vong

tay trái có vân sao. Trên đường trí tuệ ở bàn tay phải có hình quả trám (bệnh biến ác tính), cho thấy cả tâm thất phải và tâm thất trái đều bị bệnh. Thế nên, tôi nói với anh một cách nghiêm trọng rằng: "Anh bị bệnh tim rất nặng". Không ngờ anh bật lại ngay: "Không thể thế được. Sức khỏe của tôi rất tốt". Tôi thấy anh không tin tôi và không hề quan tâm đến bệnh tình của bản thân, thế nên tôi nói thêm: "Rất có khả năng phát bệnh, xảy ra hậu quả nghiêm trọng ngoài ý muốn". Do ngồi trước mặt anh nên tôi không tiện nói ra hai chữ "đột tử".

(3) Có điều đó là do cuối đường trí tuệ ở cả hai bàn tay trái và phải đều có một vân sao (*), cuối đường sinh mệnh trái xuất hiện dấu hiệu hình chữ T lộn ngược. Ở phía dưới đường sinh mệnh trên lòng bàn tay phải cũng có một vân sao (*). Đây là những tín hiệu nguy hiểm báo trước bệnh tật đột phát. Bên dưới đường sinh mệnh tay trái bị một đường ngang nhỏ cắt qua, cho thấy phát bệnh cấp tính. Thời gian đổ bệnh vào khoảng 57 tuổi. Tôi hỏi anh năm nay bao nhiêu tuổi, nghe anh nói xong tôi bảo anh sẽ bị phát bệnh vào 2-5 năm tới, nhất là năm 57 tuổi càng cần phải lưu ý.

(Tôi nói vậy, nhưng anh vẫn thản nhiên như không.

[Kết quả]

Buổi trưa ngày 05 tháng 2 năm 1991, anh đánh bóng bàn cùng một người thanh niên, sau đó trở về phòng làm việc nghỉ ngơi. Đầu giờ chiều, người phát lương vào phòng thì phát hiện thấy anh ngồi nghiêng trên ghế sofa, đầu gục về một bên. Anh đã chết. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy anh bị chết do suy tim, hưởng thọ 57 tuổi.

[Phân tích bệnh tình]

(4) Đường sinh mệnh và đường trí tuệ của anh hội tụ ở chỗ cách xa khởi điểm, cho thấy anh bị bệnh tim nặng, dễ suy sụp tinh thần.

(5) Đoạn từ 50 – 57 tuổi, trên các đường vận mệnh (đường sự nghiệp), tình cảm, trí tuệ thấy có nhiều đường trở ngại cắt ngang cắt dọc. Điều này cho thấy anh phải chịu đựng rất nhiều áp lực từ bên ngoài do tiểu nhân gây ra, nhưng lại không thể tiết lộ cho ai biết nên bị suy sụp tinh thần.

Hai đường này là nhân tố tinh thần gây ra cái chết đột ngột của anh.

(6) Bình thường, tay và môi anh xanh xao, cho thấy máu cung cấp lên không đủ, kỳ hoạt động mạnh. Hơn nữa, anh lại ủ trong lòng quá nhiều điều phiền muộn. Hai thứ đó cộng hưởng với nhau đã gây ra cái chết bất ngờ của anh.

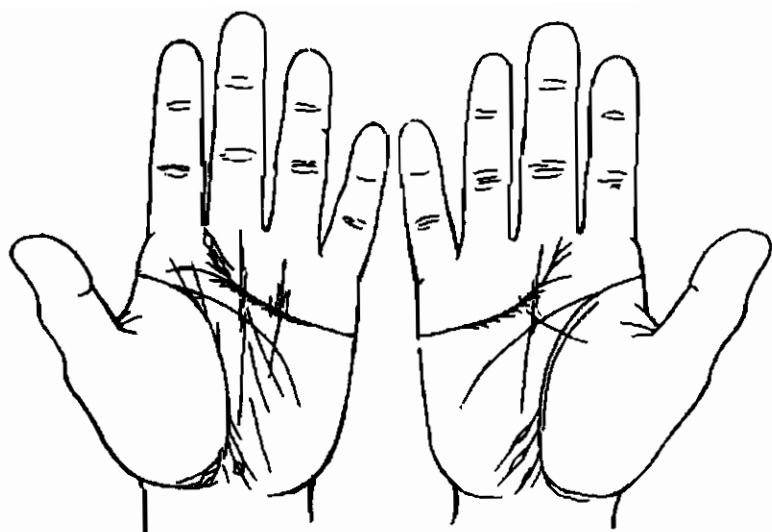
Nam, Trần Tố Vĩ, 42 tuổi, xem tướng năm 1989.

[Tướng mệnh]

(1) Bất lợi nếu đi về hướng Tây Nam. Sự thực đi về hướng Tây Nam 3 lần đều bất lợi cả, đều là mở đầu và kết thúc không chuyện gì nhưng giữa chừng thì lảm chuyện. Cho nên tốt hơn hết là không đi về hướng đó. Nếu nhất thiết phải đi thì tốt hết nên cẩn thận giai đoạn giữa chừng. Giả dụ phải đi trong ba tuần, thì tuần đầu tiên và tuần cuối cùng bình an vô sự, tuần thứ hai xảy ra chuyện, mất tiền phá tài, cuối cùng vẫn được bình an trở về.

[Lần thứ nhất đi Quý Châu mất tiền]

Khi tôi nói nội dung trên, Trần Tố Vĩ dường như không hề quan tâm gì, nghe xong rồi thôi. Không lâu sau đó, anh phải đi công tác ở tỉnh Quảng Tây, rồi đi Quý Châu, mang theo tiền công tác phí tổng cộng là 500 NDT. Tuần thứ hai trong chuyến công tác ba tuần



Hình 180: Đi xa bất lợi, gặp hung

này anh bị bọn xấu móc hết tiền và giấy tờ tùy thân. Cuối cùng anh phải vay tiền để về.

(2) Có bài học kinh nghiệm này, anh Vĩ không dám chủ quan nữa, trước chuyến đi công tác thứ hai, anh lại qua hỏi tôi xem đi lần này có vấn đề gì không? Tôi nói lần này cũng chẳng khác gì lần trước, lần này là mất vật chứ không phải là tiền, cẩn thận một chút là được.

[Lần thứ hai đi Tây Nam bị rơi máy ảnh xuống sông Vũ Dương]

Lần này, Trần Tố Vĩ dẫn một đoàn cán bộ đi khảo sát ở Tây Nam, khi tham quan du lãm sông Vũ Dương, bất chợt chiếc máy ảnh tuột ra khỏi bao da rơi tòm xuống sông. Rất may anh hướng dẫn viên du lịch biết bơi đã lặn xuống sông mò chiếc máy ảnh lên trả lại cho khổ chủ của nó. Máy ảnh sợ nhất là bị nước ngấm vào các phụ kiện bên trong. Thế nên, Trần Tố Vĩ đã khẩn trương đáp máy bay về Bắc Kinh để nhờ các chuyên gia máy ảnh "khám nghiệm" cho chiếc máy ảnh "xấu số" của mình. Rất may là nước không ngấm vào trong và nó đã hoạt động lại bình thường.

(3) Có hai bài học trên, Trần Tố Vĩ càng thêm tin vào những gì tôi nói. Lần thứ ba đi Bắc Kinh, anh lại đến hỏi tôi xem chuyến đi có vấn đề gì không. Đồng thời hỏi đi Hồng Kông có được không? Tôi

hỏi: "Không đi có được không?" Anh trả lời: "Không được. Tôi là Đoàn trưởng, phải đi để làm thủ tục triển lãm", "Vậy anh đã chuẩn bị hậu sự tốt chưa? Nhẹ thì gãy chân, nặng thì bệnh tim đột phát, nhồi máu não, không loại trừ khả năng xấu nhất là tử vong." "Nghiêm trọng như vậy sao?". "Đúng vậy." "Vậy thì phải làm sao?" Tôi nghĩ một lát rồi nói: "Anh đã nói như vậy rồi thì chỉ còn cách phải cẩn thận thôi. Hết sức chú ý vật nặng có thể sẽ đập vào chân làm anh bị toác da toác thịt, chảy máu đầm đìa. Lúc đó hãy nhanh chóng đưa đến Văn Nam để băng bó, cầm máu. Hết sức chú ý."

[Chuyến đi Hồng Kông triển lãm bị trọng thương]

Không lâu sau, Trần Tố Vĩ dẫn đầu một phái đoàn sang Hồng Kông làm triển lãm. Lúc bố trí phòng trưng bày, Trần Tố Vĩ cùng một người nữa khênh chiếc thùng đựng đồ nặng 100kg, dịch chuyển từng tí một. Đột nhiên chiếc thùng bị tuột quai xách. Theo phản xạ tự nhiên, anh rụt hai chân lại phía sau rồi quy xuống, ngất xỉu. Mọi người hoảng hốt gọi xe cứu thương đưa anh đến bệnh viện Văn Nam cấp cứu. Khi tỉnh lại câu đầu tiên anh hỏi bác sỹ là: "Chân tôi còn hay mất". "Còn, chỉ bị xước mất một ít da thịt bên ngoài thôi." Sau khi sự việc xảy ra, Trần Tố Vĩ lại gọi điện đường dài cho tôi nói mặc dù anh đã rất cẩn thận thế mà vẫn bị trầy da thịt, thấy máu chảy, nếu không được dự báo trước thì chắc chẳng còn đôi chân mà đi lại, nhẹ nhất cũng gãy xương chân.

Lời của Thiệu Vĩ Hoa:

Ví dụ 179 và 180 là hai kết quả trái ngược nhau, một đằng là biết trước nhưng coi thường, không để ý; còn một đằng là biết trước và có sự phòng bị. Cả hai ví dụ này nói lên rằng con người ta sống chết có số cả, do hệ thống mật mã sinh mệnh quyết định. Hệ thống đó như chiếc vĩ tính tự động lập trình cuộc sống và không phụ thuộc vào ý trí chủ quan của con người. Khi bạn không hiểu nó, nó tự động vận hành, đó là bản mệnh; khi bạn hiểu nó, bạn có thể chuyển hoá thời gian, không gian cuộc sống, có thể tạo ra một bộ mật mã hoá giải nó trước khi nó kịp phát tác, để giảm thiểu những tổn hại do nó gây ra. Nhưng, nhiều khi biện pháp mang tính phòng ngừa đó cũng không ăn thua, cuối cùng vẫn là cân bằng phúc - họa mà thôi.

Tôi đã từng cứu giúp rất nhiều người, họ đến cầu cứu tôi giúp họ

vượt qua vận hạn và thường là có một cái lợi thì có một cái hại, chứ ít khi toàn vẹn. Nhưng, khát vọng cầu sinh của con người thường là tránh bị nặng để bị nhẹ, tránh hoạ hướng phúc.

Biện pháp chuyển hoá số mệnh con người, chuyển hoá quỹ đạo sinh mệnh của một cá nhân, là lấy việc "tĩnh hoá" (làm trong sạch) bản tính của con người làm gốc. Nếu tai hoạ của một người mà là hậu quả của những gì anh ta gây ra trước đó thì không thể chuyển hoá được số mệnh cho anh ta, chỉ có thể bắt anh ta chịu sự trừng phạt. Chỉ khi nào anh ta thực sự muốn thay đổi tâm tính, cải tà quy chính, thì mới tiến hành chuyển hoá ở mức độ vừa phải và mang tính khảo sát. Những nguyên tắc liên quan đến việc chuyển hoá đã được trình bày khá chi tiết ở phần trước, độc giả tự suy ngẫm là được.

Tới đây, mục đích viết cuốn sách này đã hoàn thành.

Phương pháp mà cuốn sách này muốn giới thiệu tới độc giả là "thế gian pháp", ngoài ra còn có "xuất thế gian pháp". Muốn hiểu được hai phương pháp này, độc giả phải xem và nghiên cứu một cách có hệ thống những vấn đề được đưa ra trong Tập 9 của cuốn "Đại điển đồ thuyết Văn minh Trung Hoa". Tôi đã tổng hợp các vấn đề có liên quan một cách toàn diện, hệ thống, quy phạm, đơn giản rõ ràng, ngắn gọn súc tích, trên cả hai góc độ học thuật và kỹ thuật, có thể dùng để nhập môn hay hướng dẫn mang tính chuyên sâu hơn.

Vương Đại Hữu

PHU LUC 1:

THIỆU VĨ HOA CÙNG NHỮNG NGƯỜI BẠN NÓI CHUYỆN VỀ TÌNH YÊU, HÔN NHÂN, GIA ĐÌNH, CUỘC SỐNG

Tiết thời Kim thu tháng 11 năm 1990, Thiệu Vĩ Hoa cùng những người bạn đi tham quan du lãm ở núi Hương Sơn, ngoại ô thành phố Bắc Kinh, Trung Quốc. Trong chuyến đi này, họ đã nói chuyện về rất nhiều vấn đề, trong đó xoay quanh các nội dung tình yêu, hôn nhân, gia đình và cuộc sống. Dưới đây là một số nội dung tổng hợp, xin giới thiệu để độc giả tham khảo.

Nội dung trọng tâm là tình yêu, hôn nhân và gia đình. Bao gồm mến, yêu, ân ái, trách nhiệm với gia đình, bốn phương thức tổ hợp gia đình, và những diễn biến của nó. Phân biệt sự khác nhau giữa các khái niệm tình hữu nghị, hữu tình, ái tình, tình ái, tính dục. Sự khác biệt và mối quan hệ giữa ái nhân, tình nhân, luyện nhân và bạn bè. Chuyện yêu đương, ngoài hôn nhân và bi hài kịch có thể phát sinh. Bốn điều đổ kỵ của tình yêu ngoài hôn nhân. Thực chất của tình yêu ngoài hôn nhân. Bản tính tâm lý thích cái mới lạ. Ba ưu thế lớn của phụ nữ. Điều kiện chọn bạn đời của phái đẹp. Điều kiện chọn bạn đời của nam giới. Các tính xấu của nữ giới. Các tính xấu của đàn ông. Bốn loại hình của nhân loại...

1- "Thích" (hay "mến"), chưa có mục đích tư lợi, trong sáng, thuần phác, có thể giữa những người cùng giới, có thể giữa những người khác giới, là một kiểu tán thưởng, ngưỡng mộ, vui vẻ, đạt được sự thoả mãn, hưởng thụ tâm lý tốt đẹp. Phần nhiều là bị rung động bởi cái đẹp, khí chất hoặc do tính cách hợp nhau, cuốn hút nhau, do trường sinh mệnh tương hoà, có duyên phận. Những người không có duyên với nhau thì không thể "thích" nhau được.

2- Yêu, sự thăng hoa của "thích". Yêu đã có mục đích tư lợi. Yêu là một kiểu chi ra. Yêu là đơn phương, bất chấp đối phương có yêu mình hay không.

3- Ái tình (hay "tình yêu") là song phương, là cảm ứng hay hiệu ứng của tình yêu. Yêu, một mặt phát ra tín hiệu của tình yêu, đối phương không tiếp nhận, tức là cảm nhưng không ứng, không thể phối hợp, không thể giao lưu, chưa có phản hồi, như vậy là tương tư một chiều, vẫn chỉ là yêu. Khi đối phương có động thái tiếp nhận tín hiệu của yêu và phản hồi lại thì đó là ái tình, là tình cảm, là sự hiểu biết lẫn nhau về mặt tâm hồn và cũng là cảm ứng.

4- Yêu và ái tình chỉ tiến hành giữa những người khác giới (dị tính). Còn yêu và ái tình giữa những người đồng giới là đồng tính luyến, là bệnh hoạn, là hiện tượng bóp méo tâm lý, cũng là hiện tượng vắn cong xã hội, là bị kịch.

5- Những người biết yêu là những người có tình. Người có ái tình là người yêu.

6- Người đang yêu say đắm là người bước vào trạng thái si mê "tình" và tính dục.

7- Luyến nhân (người yêu) là người có tình cảm chuyên nhất, yêu dài lâu mãi mãi, chỉ giữa những người khác giới, có thể phát triển thành ái nhân (người yêu). Chỉ trên phương diện tình cảm.

8- Tình nhân, là người mà ta cần vì một "tình", "tính" nào đó trong một giai đoạn nhất định, là người bù đắp tình cảm, có một chút tình cảm nhất định, hoặc tình cảm không chuyên nhất, chỉ là đóng kịch chứ không có tình cảm thực sự, chỉ là thoả mãn nhu cầu tình dục. Nền tảng của nó không phải là tình yêu, hoặc chủ yếu không phải là tình yêu, chủ yếu là tình ái hoặc tính ái. Thường thì người tình khó trở thành người yêu. Thiếp là chế độ hoá của người tình trong thời Trung Quốc cổ đại. Kĩ nữ (gái điếm) là sự biến cách hay bổ sung của người tình.

9- Người yêu (ái nhân) không chỉ trên mặt tình cảm, mà còn về mặt thể xác và đời sống. Có sự hoà hợp cả về tâm sinh lý lẫn giới tính.

10- Yêu phát sinh từ sự say mê cả tình cảm và tình dục, tức là trạng thái rung động giữa hai con tim tình tứ. Tình yêu sét đánh,

gặp một cái đã yêu là việc lý tưởng hoá người yêu trong tâm trí. Khi bước vào trạng thái tình cảm này, con người ta sẽ ở mức si mê. Si mê là quên đi tất cả, giống như kiểu say rượu.

11- Thăng hoa là sự cộng hưởng rung động tình cảm giữa hai người nam nữ, cả hai bên đều rung động, đều sản sinh ra sóng sinh học, các sóng này cộng hưởng mà đạt đến sự thăng hoa, đưa hai người bước vào trạng thái yêu say đắm. Yêu say đắm là sự kế tiếp và phát triển của sự say mê trong giây lát. Giai đoạn này là trạng thái si mê thực sự.

12- Những người có phong độ thần bí là những người hấp dẫn người khác giới nhất, dễ yêu cuồng nhiệt.

13- Ái tình là sự thu ngắn về khoảng cách, có sự giao lưu về thể xác và tâm hồn. Sự gắn bó mật thiết về mặt tình cảm, tâm lý, kinh tế, khí chất, sức khoẻ... có thể dẫn đến hôn nhân. Hôn nhân là kết quả và sự tiếp diễn của ái tình.

14- Khoảng 5 năm sau khi kết hôn là sự gắn bó mật thiết hơn nữa của tình cảm. Ái tình là sự tìm kiếm, khám phá bí ẩn của nhau. Sau hôn nhân, hai người tiếp tục tìm kiếm, khám phá những bí ẩn còn lại, mất khoảng 3-5 năm. Trong 5 năm có hai loại kết quả, một loại là tình yêu thăng hoa đến ân ái và một loại là sự tắt ngấm của tình yêu.

15- Ân ái là hôn nhân hoàn mỹ. Sau 5 năm gần gũi, ái tình tiêu tan. Thay vào đó là ân ái. Ân ái là sự phức hợp giữa tình cảm với trách nhiệm bất thành văn đối với gia đình và xã hội, lấy "ân" để gắn kết với nhau. "Ái" là một kiểu hấp dẫn lẫn nhau, một trạng thái tìm kiếm si mê đối với thế giới chưa biết. Cho nên vẫn cần phát hiện những điểm kích hoạt mới, tạo ra những điểm kích hoạt để kích thích điểm hưng phấn mới lạ. Có thể mới giữ được trạng thái yêu đương say đắm, làm tăng sinh khí và tăng thêm phần mới lạ cho cuộc sống. Gia đình như vậy mới là gia đình hạnh phúc bền lâu.

16- Nước quá trong thì không có cá. Khoảng cách quá gần hoặc không còn khoảng cách thì chẳng còn nghĩa lý gì. Sau hôn nhân, chồng hoặc vợ hoặc cả hai vợ chồng đều cho rằng hôn nhân là thành công lớn rồi, chẳng cần phải nguy trang làm gì nữa và thế là bản tướng lộ ra. Nếu là tình yêu sét đánh, sau hôn nhân lại đi đến kết

cục như vậy thì ái tình sẽ bị tắt ngấm. Hoặc là mật thiết nhưng hài hoà, hài hoà tức nhạt nhẽo vô vị.

17- Gia đình, hay tổ hợp hôn nhân, gồm có 4 hình thức cơ bản là: Một là hai bên đều trọng vật chất, không trọng tình cảm; hai là, hai bên đều trọng tình cảm, không trọng vật chất; ba là, hai bên một bên trọng vật chất, một bên trọng tình cảm; bốn là, hai bên vừa trọng tình cảm vừa trọng vật chất. Tình huống thứ nhất, coi trọng thực tế, cặp với nhau sống qua ngày. Không phát sinh nguy cơ tình cảm. Tình huống thứ hai rất dễ có nhu cầu tình cảm đơn phương ngoài hôn nhân, tức là ngoại tình hoặc có người tình. Tình huống thứ ba, rất dễ tan vỡ gia đình, hoặc vợ chồng “ông ăn chả bà ăn nem”. Tình huống thứ tư có hy vọng đạt đến gia đình hạnh phúc, vợ chồng hiểu nhau nhất.

18- Những người có quan niệm về giá trị hôn nhân thuần theo kiểu truyền thống phương Đông đều là những người rất mực chung thủy. Còn quan niệm theo kiểu phương Tây thường thiếu trách nhiệm với gia đình, phần nhiều là mong thoả mãn tính động vật, ngoại tình khá nhiều. Không có sự kết hợp giữa Đông và Tây là những nhân vật bi kịch, tự ngâm rượu đắng rồi lại tự mình nhâm nhi. Những người trong Tây ngoài Đông, giỏi nguy trang, cố làm ra vẻ kín đáo. Những người trong Đông ngoài Tây, quyến rũ nhưng khó phạm.

19- Hôn nhân có ba tầng nấc sau:

Tầng thứ nhất, hai người hoàn toàn đi cùng đường, cùng khí chất. Ở tầng này có thể là giai nhân tài tử, cũng có thể không, nữ giới không hẳn đã xinh đẹp, nhưng là khí chất chiến thắng. Người bình thường không có được cảm giác ở tầng nấc này.

Tầng thứ hai là không cùng chuyên ngành nhưng gần gũi, có thể cảm thông, rộng lòng, thích công việc mà đối phương đang làm, hai bên có sức cuốn hút lẫn nhau, hình dáng đẹp, có sự cuốn hút lẫn nhau nhất định.

Tầng thứ ba, hứng thú sự nghiệp hoàn toàn khác nhau, có sức hút, có khả năng lý giải, rộng lòng, khoan dung, hình dáng đẹp, giỏi trừ hoạch, vợ chồng bù đắp cho nhau.

Ba cấp của ái tình, phải theo đuổi từng cấp một. Cấp thứ nhất không đạt được thì theo đuổi cấp thứ hai, cấp thứ hai vẫn không đạt được thì theo đuổi cấp thứ ba.

20- Ái tình phải tìm kiếm trong cùng một tầng nấc, cùng một thứ bậc, đã ra đi rồi thì rất khó có được tình cảm chân thành.

21- Từ góc độ cuộc sống mà nói thì tầng thứ ba là tầng chân lý, một người ra sức phấn đấu bên ngoài, còn một người lo giữ bên trong, cùng nhau tạo dựng một gia đình. Trong quá trình mưu sinh, vợ chồng gian khó có nhau, xây dựng quan hệ ân ái dựa vào nhau mà sống.

22- Những người làm nghệ thuật thường là phụ nữ nam tính hoá hay đàn ông nữ tính hoá. Những người phụ nữ nam tính là những người có chí hướng sự nghiệp, nhưng lại thiếu sức quyến rũ vốn có của người phụ nữ và không thích theo đuổi đàn ông. Còn những người đàn ông nữ tính thường hay đa sầu đa cảm, sống tình cảm, dễ rơi vào cảm bầy tình.

23- Những người quá nam tính thường thích hợp theo đuổi lĩnh vực chính trị, không dễ rơi vào chuyện tình cảm nam nữ.

Những người quá nữ tính thì lại khó làm nên trò trống gì, nhất gan, tính ý lại quá lớn và hay mơ tưởng.

24- Sợi dây liên kết mọi thành viên trong gia đình lại với nhau là tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực chung vì cuộc sống, tự lực cánh sinh, vợ chồng đều phải độc lập phấn đấu, đồng cam cộng khổ. Bản chất của “mưu sinh” là tiền bạc, địa vị, bình đẳng về kinh tế.

25- Thông thường, cả nam và nữ khi chọn bạn đời trước tiên đều chú trọng đến dáng vẻ bề ngoài. Về mặt tâm lý mà nói, nữ tính, nam động, khi người đàn ông tán tỉnh, theo đuổi tình yêu thì người phụ nữ chủ động, vui sướng, thoả mãn; nhưng sau khi kết hôn, người phụ nữ lại bị động, người đàn ông chủ động. Đàn ông thường thích mới ghét cũ. Về mặt tuổi tác, người phụ nữ hướng lên trên chọn bạn đời, người đàn ông hướng xuống dưới chọn bạn đời. Tuổi tác chênh lệch dẫn đến khác biệt về tâm lý. Người đàn ông luôn thích cao hơn bạn đời. Thể hiện khí chất nam tính. Thể hiện sự cương nghị và có khả năng độc lập.

26- Tiền bạc, địa vị kinh tế là những nhân tố then chốt. Trong một gia đình cũng có sự cạnh tranh này, cũng có vấn đề ưu thế, liệt thế, thủ thế.

Trong hôn nhân truyền thống phương Đông, người đàn ông muốn người phụ nữ phải phục tùng mình. Đàn ông thường được xem là mẫu sự nghiệp, còn đàn bà được xem là mẫu thao tác. Hai bên rất khó chia đều mọi trách nhiệm. Thường có vấn đề ai là chủ. Người phụ nữ tự nguyện phục tùng những người đàn ông có học thức, khí chất, có địa vị, tiền của và thành công trong sự nghiệp. Ngược lại thì họ không phục tùng. Tuy nhiên, cũng có trường hợp người phụ nữ mặc dù không muốn phục tùng người đàn ông nhưng họ không làm sao được nên đành phải phục tùng.

27- Tướng mạo. Người trẻ tuổi coi trọng tướng mạo. Khi đã cao tuổi, họ lại coi trọng trình độ học thức, nhưng cốt lõi là lợi ích vật chất.

30- Cuộc đời là một chiếc cân, rất cần thiết sự cân bằng lẫn nhau. Tâm lý cân bằng, chính trị cân bằng, kinh tế cân bằng, địa vị cân bằng, học thức cân bằng, thành tựu sự nghiệp cân bằng, tuổi tác, tướng mạo cân bằng, tài năng, năng lực cân bằng. Khi không thể đối ứng đối đẳng được thì phải “bổ sung cho nhau” để đạt được sự cân bằng.

31- Trong phần lớn các trường hợp, ngoài tình cảm ra, kinh tế cân bằng là nền tảng. Nhưng, cuộc đời là sự phức hợp của tinh thần và vật chất. Cho nên, cuộc đời không thể chỉ là nhu cầu vật chất.

33- Mẫu người tri thức (văn hoá) thường coi trọng tinh thần, coi nhẹ vật chất, theo đuổi tinh thần, tình cảm hướng lên.

34- Mẫu người lao động lại coi trọng vật chất và có cách hưởng thụ thẩm mỹ khác nhau.

35- Nên chọn bạn đời là người cùng tầng thứ, đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu. Bản tính không đổi, tụ hợp và phân ly, kết hôn và ly dị, tử hợp và sinh phần ...đều có căn nguyên từ đó.

36- Những người về mặt tình cảm trong rấn ngoài mềm là những người có uy, có tâm lý phòng vệ, khiến người khác yêu kính. Ngược lại, những người trong mềm ngoài cứng lại dễ bị công kích, dễ bị lợi dụng, đùa giỡn về tình cảm.

37- Tìm kiếm tình cảm bên ngoài là phương thức bổ sung tình cảm tiêu cực của đời sống tình cảm sau hôn nhân.

38- Những người ngoại tình thường có vài cách xử lý như sau để không làm tan vỡ gia đình:

- Hai vợ chồng thoả hiệp với nhau, cùng nhau công nhận và không can thiệp vào đời tư của nhau.

- Một bên vợ hoặc chồng tiếp nhận sự thực của bên kia, ngầm thừa nhận nhưng không giận cá chém thớt.

- Một bên vợ hoặc chồng không tiếp nhận sự thật và không nhẫn nại, tiến hành các hoạt động bí mật.

39- Một khi bí mật bị bại lộ thì có thể xảy ra một vài tình huống dưới đây:

- Đường ai người nấy đi.

- Rình bắt tình nhân của vợ (hoặc chồng), lúc đó người kia sẽ phải ngoan ngoãn làm theo chồng (hoặc vợ) để giữ yên ổn, không cho phép nói năng hành động lung tung.

- Kiên quyết phủ nhận sạch trơn.

40- Vài điều cấm kỵ khi ngoại tình:

- Những người đã có gia đình thì không nên ngoại tình với những người chưa kết hôn. Bởi vì, những người chưa kết hôn thường hay nghĩ đối phương dành cho mình tình cảm thật và muốn đi đến hôn nhân thật sự. Trong khi đó, những người đã có gia đình đi ngoại tình chẳng qua là để bù đắp những thiếu hụt tình cảm mà hôn nhân không đem lại cho họ, khi bị đề cập đến vấn đề hôn nhân họ thường hay né tránh.

- Không nên ngoại tình với quân nhân đang tại ngũ hay thành viên gia đình của các nhân viên ngoại giao người nước ngoài.

- Không nên ngoại tình với những người gia đình đang có vết rạn nứt. Vì như vậy sẽ trở thành kẻ đổ dầu vào lửa, phá hoại hôn nhân của người khác. Trong trường hợp gia đình đang rạn nứt, vợ (hoặc chồng) thường hay tìm mục tiêu mới để lấy chỗ giải thoát bản thân mình. Nếu bập vào đối tượng này, bạn sẽ bị mắc bẫy, rất khó thoát khỏi và dễ trở thành bia đỡ đạn.

42- Ngoại tình nên dừng lại ở mặt tinh thần và có biện pháp mang tính phòng hộ thích hợp.

45- Tình cảm hay tình yêu đều chỉ có thể được xây dựng bền vững trên nền tảng là những người cùng đẳng cấp, đồng thời phải không ngừng đổi mới mình, có thể mới giữ được tình cảm dài lâu. Nếu như dừng lại ở một chuẩn mực nào đó, không tiến lên nữa, không biến đổi nữa, không thăng hoa bản thân thì coi như tự huỷ diệt tình yêu. Nếu một bên dừng lại còn một bên thay đổi, bên dừng lại sẽ trở nên lạc hậu. Đây cũng là một quy luật tự nhiên.

48- Căn tính xấu (hay cũng có thể nói là thiên tính) của người đàn ông là theo đuổi gái đẹp, cả thềm chóng chán, có mới ghét cũ.

49- Tình ái chỉ đặt tình cảm nhất thời lên trên hết. Hôm nay tốt thì ở với nhau, ngày mai không tốt thì chia tay.

50- Tình ái chỉ cầu tình dục, yêu vì nhục cảm.

51- Căn tính xấu của đàn bà là tham lam vật chất và địa vị quyền uy. Họ sẽ dùng mọi thủ đoạn để đạt được mục đích này.

52- Ở động vật, trong thời gian mang thai và cho con bú, con cái thường không thể đi kiếm mồi được, mà phải dựa vào sự chu cấp của con đực. Con đực càng giỏi giang bao nhiêu thì con cái càng được nhờ bấy nhiêu. Cho nên, trong một đàn sơn dương, con cái bao giờ cũng thích những con sơn dương đực mới còn trẻ khỏe, chứ không thích những con đầu đàn già trơ cội rễ. Con cái tình nguyện để cho con đực khỏe mạnh chiếm hữu nó. Nó không chỉ muốn một con đực trẻ khỏe chiếm hữu nó mà muốn nhiều con khác nữa.

THIỆU VĨ HOA VÀ DƯƠNG CA PHI BÀN VỀ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI

Dương Ca Phi: Nếu dựa theo tên tuổi để đoán vận thế cuộc đời thì ngày nào chẳng có trên các báo Hồng Kông.

Thiệu Vĩ Hoa: Thời viễn cổ và thời nguyên thủy đều có một tục lệ, đó là mỗi người dân đều có một cái tên lớn và một cái tên nhỏ, tên nhỏ là tên mẹ (tên đặt khi mới đẻ). Cho đến tận ngày nay, người Trung Quốc vẫn giữ được thói quen này. Theo cách nói truyền thống của người Trung Quốc thì nam là "dương chủ bát", nữ là "âm chủ thất". 2 nhân 7 bằng 14, trước 14 tuổi, các em gái thường chưa đủ độ chín. 2 nhân 8 bằng 16, trước 16 tuổi, các em trai cũng chưa đủ độ chín. Tức là chưa thành niên, vẫn bị coi là thiếu niên nhi đồng, tên mẹ do Tộc trưởng đặt cho. Sau khi thành niên, làm một cái lễ thành đinh rất long trọng và mời mọi người trong làng xóm đến tham dự cùng. Tại buổi lễ này, người thành niên được đặt tên một lần nữa, tên này gọi là tên lớn. Ngày nay, một số nơi vẫn còn giữ được tục lệ này, tức là trẻ em sinh ra được đặt tên mẹ, khi thành niên được đặt tên lớn. Người xưa rất coi trọng việc đặt tên cho con cái là vì họ muốn thông qua tên gọi để lưu truyền nguyện vọng của tổ tiên cho thế hệ sau, thế hệ sau tiếp tục gánh vác sự nghiệp và ý trí của các bậc tiền bối.

Những người tu luyện thành tài hoàn toàn có thể tiếp nhận các thông tin của tổ tiên truyền lại và năng lượng thông tin được tích lũy từ vài thế hệ trước đó.

"Hoàng đế nội kinh" gọi người Thái cổ là "Chân nhân". "Chân nhân" không có sự khác biệt quá lớn với trời đất. Chúng ta ngày nay - "hậu thiên nhân" là những thế hệ sinh sau, gồm có các yếu tố "tiên thiên" di truyền lại, một mặt là động vật tính, một mặt là bản năng,

tổng hoà lại gọi là "Nguyên thần". "Thức thần hậu thiên" càng lớn mạnh thì nguyên thần càng bị áp chế, thức thần càng phát triển theo hướng đơn nhất. Nguyên thần là quy định về tính bản mệnh vốn có của con người. Nó có chức năng nhận thức sâu hơn, ở tầng cao hơn. Thức thần là phản ánh tính năng động của tư duy hậu thiên. Nó chi phối ý thức, tư tưởng. Ngay cả những lúc huy động cao độ nhất cũng vẫn còn rất nhiều tế bào não không được sử dụng, đó là những yếu tố tiên thiên. Cho nên, mắt của trẻ con rất "tinh", người lớn không nên coi thường trẻ và cũng không nên cho chúng nhìn vào màn đêm.

Dương Ca Phi: Đúng vậy?

Thiệu Vĩ Hoa: Bởi vì "mắt trời" (thiên mục) của trẻ con vẫn mở, chưa đóng lại, có thể nhìn thấy những thứ mà người lớn không nhìn thấy được. Cho nên, khi tu luyện, trẻ con rất dễ phát triển các tài năng đặc biệt, người lớn thì rất khó. Điều này chứng tỏ trẻ con bảo lưu được những thứ mang tính bản chất của người nguyên thủy và người viễn cổ. Bây giờ tu luyện phải yêu cầu đi từ "hậu thiên" đến "tiên thiên", từ "vật hoá" đến "khí hoá". Con người và vạn vật trong vũ trụ đều là kết quả của quá trình từ "khí" đến "vật". Trong khi tu luyện khí hoá là quá trình: Sinh Luyện hoá Phản Khí hoá. Thời cổ, người Trung Quốc gọi "khí hoá" là "vũ hoá". Nhà Phật gọi là "Niết Bàn" và Lạt-ma gọi là "hồng hoá". Điều này dường như rất khó lý giải. Con người khi sống, nhục thể là một toà nhà. Thần tinh khí của con người thực tế là trường sinh mệnh trong toà nhà đó. Căn nhà sụp đổ, nó chạy mất hút. Căn nhà còn tốt, buổi tối ta mộng du, thực tế là ta đi đến nơi khác, để cơ thể nằm lại đó, còn "nguyên thần" đi một vòng đó đây. Cho nên rất nhiều ước mơ được thực hiện trong nhiều năm sau đó là do "Nguyên thần" đi đến đó rất nhiều lần. Nhà khoa học nổi tiếng thời Tống Thẩm Khoát từng viết một cuốn sách có tựa đề "Mộng Khê bút đàm", nói về quá trình đó. Trong "Hồng Lâu Mộng" cũng có kể Giả Bảo Ngọc "ngờ ngẩn rồi", "ngờ ngẩn rồi", thực ra trong giây phút đó nguyên thần của Giả Bảo Ngọc đang đi chỗ khác. Như vậy có thần bí quá không? Tôi khẳng định là không. Tinh thần và vật chất không phải là một cặp mâu thuẫn đối lập nhau. Tinh thần là hình thái tồn tại cao cấp hơn vật chất nên chúng ta cần hiểu chúng ở một tầng cao hơn.

Vì thế tôi chia văn hoá của xã hội thành 3 tầng lớp khác nhau, một là văn hoá tầng "vật thái", hai là văn hoá tầng "chế độ" và ba là văn hoá tầng "tâm thái". Trong văn hoá tầng tâm thái còn có thể phân chia thành các tầng thứ khác nữa. Tôi có một danh từ mới gọi là "văn hoá tầng siêu vật chất". Vật chất thông thường con người có thể nhìn thấy, sờ thấy, ngửi thấy. Tầng văn hoá thứ nhất, tầng vật thái, nghiên cứu xem nó mang đặc tính vật lý gì, đặc tính hoá học gì... Những thứ có hình, có chất, có lượng, người bình thường có thể nhận biết được, tôi gọi là "văn hoá tầng vật thái". Nhưng, những thứ như tâm, linh, tinh, khí, thần, hồn, phách, tư tưởng, ý niệm, tình, chí... cũng là một loại vật chất, nhưng là hư tướng hay "siêu vật chất", "phản vật chất", "vật chất ngầm", "vật chất âm tính"... Dùng kỹ thuật chụp ảnh Ki-ri-an có thể chụp được ảnh của loại vật chất này, hiện nay thường gọi là "trường thông tin cuộc sống" hay "trường sinh học". Nó hiển thị các tầng lớp đạo và khí, những tầng lớp này cao hơn rất nhiều so với tầng lớp vật chất bình thường.

"Khí" mà người Trung Quốc thường nói gồm có thanh khí tính thượng (khí trong lành ở trên trời), trọc khí tính hạ (khí ô bẩn ở dưới đất), tụ khí thành hình, vật tán thành khí. Đây là hai quá trình của sự vật. Quá trình thuận là tụ khí thành hình; quá trình nghịch là vật tán thành khí. Cho nên nói từ vô cực đến thái cực, từ thái cực đến vạn vật, sau đó lại từ vạn vật tiêu tán thành vật chất nguyên sơ, tán thành khí, rồi quay trở lại vô cực. Đó là quan niệm triết lý "hồi lưu phục thủy" của người Trung Quốc. "Thuyết tiến hoá" hay một môn "khoa học" nào đó mà chúng ta thường nói chỉ nghiên cứu về thế giới trong con mắt người bình thường, tức là thế giới nhìn thấy được, sờ thấy được, có thể kiểm tra nhiều lần để tìm ra "quy luật".

Người Trung Quốc nói về "đạo lý". Đạo lý nói lên sự vật vốn dĩ phải là như thế nào. Khoa học nên phản ánh đạo lý, quy luật của hệ "thường đạo". Đạo có thể dùng ngôn ngữ để biểu đạt ra được, nhưng những gì biểu đạt ra đã không còn là "thường đạo" trước nữa. Mỗi thứ vốn dĩ là không có tên, bạn có thể đặt cho nó một cái tên. Cái tên mà bạn đặt cho nó đã không còn là cái thứ trước đó nữa, bởi vì bạn chỉ có thể biểu đạt được một phần thuộc tính của nó, chứ không thể gói hết tất cả vào đó được. Đã không còn là "đạo" cũ thì cũng không còn "tên" cũ, điều đó là rất biện chứng, rất khoa học.

"Khoa học" ngày nay trên thực tế dường như nói về "hệ khả đạo", "hệ khả danh". Cho nên, khoa học cũng thế, cái gì khác cũng thế, không có chân lý tuyệt đối, chân lý chỉ là tương đối.

Dương Ca Phi: Đúng vậy. Tôi nhớ trong quyển "Kinh Dịch" viết: "Kể cả đạo cũng thay đổi, biến động chứ không nằm yên, thượng hạ vô thường, lúc cương lúc nhu, không thể cứng nhắc mãi, chỉ có thay đổi mới thích ứng được". Tổ tiên chúng ta rõ ràng đã thừa nhận những gì mình tìm thấy, mình phát minh ra không phải là bất biến, thế nên đừng bao giờ lấy đó làm chuẩn mực cố định.

Thiệu Vĩ Hoa: Rõ ràng là sự hiểu biết của con người ngày một mở rộng, thế nên "đạo" được nhận thức trước đó mới "biến động không ngừng". Tinh thần này là bản sắc của tổ tiên Trung Hoa, so với đạo lý trong cuốn "Kinh đạo đức" của Lão Tử thì cùng là một. Điều này làm tôi nhớ đến câu nói của Tư Mã Thiên: "Cũng muốn nghiên cứu mối quan hệ giữa trời đất với con người để hiểu được sự biến đổi từ xưa tới nay, từ đó tìm ra tiếng nói chung". Điều này cho thấy sự bác đại của cha ông ta.

Dương Ca Phi: Mong muốn tìm hiểu mối quan hệ thiên – nhân là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Trung Hoa.

Thiệu Vĩ Hoa: Đúng. Theo lý luận trong "Đạo đức kinh" của Lão Tử thì phải thừa nhận lý luận của người Trung Quốc cao hơn nhiều và khoa học hơn nhiều so với lý luận của phương Tây. Văn hoá mà Lão Tử và Trang Tử giảng là văn hoá đạo của tầng "hình nhi thượng giả" (ở tầng trên), còn văn hoá Hy Lạp, văn hoá châu Âu và văn hoá khoa học kỹ thuật hiện đại, là văn hoá khí của tầng "hình nhi hạ giả" (ở tầng dưới).

Dương Ca Phi: Vừa rồi, ông nói mất trẻ con rất tinh, lúc tôi 3, 4 tuổi, tôi sống ở thành phố Bắc Kinh, nhà có một cái sân rộng. Một hôm, cô của tôi đi vắng, ở nhà chỉ còn lại tôi và người chị họ. Người chị họ năm ấy khoảng 18, 19 tuổi. Bỗng nhiên tôi nhìn thấy có một hình bóng trên tường. Tôi bảo người chị họ rằng ở kia có người. Chị ấy nói: "Chị có nhìn thấy gì đâu?" Tôi nói: "Ở kia kìa." Và thế là hai chị em chạy đi tìm được cô về. Đến bây giờ tôi vẫn nhớ, đó là trải nghiệm của chính bản thân tôi.

Thiệu Vĩ Hoa: Điểm khác biệt giữa 12 con giáp của người Trung

Quốc với thuật chiêm tinh chòm sao của người phương Tây là, thông tin của một loài vật nào đó trong 12 con giáp đã làm nên một phần nào đó tính cách của người cầm tinh con đó. Bởi vì, từ thời xa xưa, 12 địa chỉ vốn là Tô-tem (linh vật) của thị tộc. Rồng, rắn, gà, chó, lợn, trâu, dê, ngựa... là Tô-tem của 12 tộc thị lớn. Theo tôi Tô-tem là phát minh lớn trong xã hội, mang tính đại diện và có ý nghĩa đặc biệt trong thị tộc, thành viên thị tộc và nơi cư trú của thị tộc đó. Nó giống như quốc huy thời nay. Dùng cái gì làm Tô-tem thì phải sùng bái cái đó, mô phỏng cái đó, đương nhiên cũng phải tiếp thu những thông tin của nó. Vậy thì, là con cháu của họ thì cũng phải tiếp thu thông tin của họ. Những thông tin đó thực ra trong hàng nghìn năm lịch sử đã hình thành nên một loại trường tâm lý văn hoá xã hội, thông qua việc nhận định thuộc tướng, các thông tin đó đã tác động đến cuộc sống của mỗi người. Mọi người lấy "mai, lan, trúc, cúc" làm "tứ quân tử", nhân cách hoá, đưa những thông tin của con người vào trong chúng và lại lấy phẩm chất của chúng để gán ngược lại cho con người. Thuộc tướng của Tô-tem cũng như vậy. Từ trước tới nay, người Trung Quốc luôn coi những thứ tồn tại bên ngoài con người đều có sinh mệnh như con người, nên phải đối xử tốt với chúng. Đây là vũ trụ quan, nhân sinh quan thiên nhân hợp nhất.

Dương Ca Phi: Tôi nghĩ tôi là người vô thần luận. Từ khi vào lính, tôi mạnh dạn hơn rất nhiều. Không tin cũng không sợ thần quỷ gì hết.

Thiệu Vĩ Hoa: Quan niệm về thần quỷ của người xưa và người nay không giống nhau. Bây giờ nói về thần thánh, ma quỷ liền bị coi là mê tín ngay. Người xưa coi sinh linh là thần; tinh, khí, thần, gọi chung là "tinh thần", chỉ một kiểu trạng thái sống, gọi là "hồn thể". "Quỷ" vốn là một nhánh họ tộc của dòng họ Yểm Tư người Thoại. "Quỷ" vốn được dùng để chỉ những người có khả năng "thông linh", gọi là "quỷ vu", theo nghĩa này thì quỷ là người sống. Thời nhà Thương có một quốc gia tên là "Quỷ Phương", nằm ở dải Sơn Tây, Thiểm Tây ngày nay. "Tinh thần" của con người sau khi chết được hoá thành dạng khí. Trên thực tế, đó là một kiểu khí tượng thông tin trường sinh mệnh, thể hiện hình tượng của mỗi người. Con người không thể sờ mó và không thể nhìn thấy hình tượng đó. Người phương Tây hiện đại làm thí nghiệm đối với những người thập tử

nhất sinh, phát hiện thấy khi tim ngừng đập thì cũng là lúc “linh hồn xuất khiếu” (linh hồn ra khỏi cơ thể qua các huyết đạo).

Dương Ca Phi: Đúng vậy.

Thiệu Vĩ Hoa: Cổ nhân nói rất hình tượng. “Khiếu” là da thịt của tôi. “Linh hồn xuất khiếu” là bản thể đi rồi. Khi bức quá người ta hay nói: “Đánh cho nó linh hồn xuất khiếu đi!” (Đánh cho nó chết đi!). Bây giờ tôi đặt một cách gọi mới, gọi là “thông tin trường sinh mệnh” hay “thông tin khí hoá vô cực”, ví dụ chúng ta ngồi đây nói chuyện, sau đó chúng ta đi, ở đây vẫn còn thông tin của chúng ta, thông qua một loại thiết bị nào đó chúng ta có thể biết được những thông tin đó. Nghe nói, bây giờ, người ta có thể làm cho nó hiện lên và dựa vào đó để phá án. Con người sau khi chết, cái “hình” từ vật hoá thành khí đó là cái “hình” mà bạn nhìn thấy, người ta hay nói “quỷ hoạt kiến” là như vậy.

Theo tôi thì “linh hồn” là một hiện tượng sinh mệnh, là một thể thông tin sinh mệnh của khí hoá. Cho nên, nó là hư vô, vừa có thể kết hợp với thể xác vừa có thể phân tách khỏi thể xác. Kết hợp là trạng thái bình thường, là “cơ thể sống” hay nói một cách chuẩn xác hơn là người sống có đầy đủ các chức năng bình thường. Phân tách có hai loại hình thức. Một là trong hoàn cảnh đặc biệt, linh hồn của người sống thoát ra khỏi thể xác, hay bị các linh hồn khác giằng xé, vì thế mới xuất hiện những hiện tượng kỳ quái vượt qua khỏi tầm hiểu biết của con người. Về mặt lâm sàng, người ta gọi là “bệnh” của các hệ thống thần kinh, hay “bệnh không rõ nguyên nhân, khó điều trị”, không có tên gọi. Ví dụ, “người chết sống lại” hay “chuyển thể”... là những hiện tượng thuộc dạng này, dạng truyền cảm của thông tin sinh mệnh, dạng kết nối giữa hai linh hồn. Tôi không tin có Thượng đế sáng tạo ra mọi thứ và thống trị mọi thứ. Nhưng, tôi tin chắc có linh hồn, con người có linh hồn, động vật có linh hồn, thực vật có linh hồn, sông núi cũng có linh hồn, vạn vật đều có linh hồn. Là một trường sinh mệnh. Hiện nay, vật chất, năng lượng và thông tin đều được coi là nhân tố thứ 3 cấu thành thế giới vật chất. Theo mệnh đề cổ xưa của người Trung Quốc thì vật chất là thực thể, do âm và trọc khí hình thành, có chất, có hình, có lượng, con người có thể nhìn thấy, ngửi thấy và tiếp xúc được; thông tin là hư thể, do dương và thanh khí cấu thành, không có chất, hình và lượng, con người

không thể nhìn thấy, ngửi thấy hay sờ thấy được. Năng lượng là sự hiển thị của chức năng sinh mệnh có trong vật chất và thông tin. Năng lượng lớn nhỏ, cao thấp là cấp độ chức năng sinh mệnh của thông tin vật chất. Vật chất là vật dẫn, thông tin là linh hồn. Khi chúng kết hợp với nhau thì có năng lượng và ngược lại khi tách nhau ra thì không có năng lượng. Chúng kết hợp với nhau là trường thống nhất thông tin sinh mệnh. Khi chúng cách tách rời nhau, trường thông tin sinh mệnh sẽ có tầng thứ khác nhau. Khí thanh dương là linh hồn, khí trọc âm là vật dẫn. Bởi vì, tính thống nhất về mặt tầng thứ của “khí” được người Trung Quốc xưa tổng kết bằng một câu, gọi là: “Thông thiên hạ nhất khí chi nhĩ”. Cho nên, trường thông tin sinh mệnh đa tầng thứ có thể thẩm thấu lẫn nhau, đây là cơ sở để người Trung Quốc phát minh ra cái gọi là “Cảm ứng thiên nhân”. Các loại thông tin sinh mệnh thâm nhập, chuyển đổi và dựa vào nhau. Nếu không đi từ vật chất nhìn thấy đến vật chất không nhìn thấy thì chỉ có thể là nhà lý luận vật chất máy móc, chứ không phải là nhà lý luận vật chất toàn diện. Lịch sử phát triển đến ngày nay cần phải dừng cảm có bước đi này.

Dương Ca Phi: Lý thuyết của ông tôi phải “tiêu hoá” dần dần. Tôi thấy rất có lý, tôi có thể cảm nhận được, nhưng không thể nói ra thành lời. Ông đã nói ra cảm nghĩ của tôi.

Thiệu Vĩ Hoa: Những thứ như “tâm”, “tinh thần”, “ý thức”, “tư tưởng”, “ý niệm”, “linh hồn” đều là vật chất cả. Đều chỉ là một loại trường khí được vật chất hoá hay dạng vật chất của thể khí, bản thân nó không có gì là thần bí cả. Mọi thứ trong vũ trụ, thiên tuyến, địa đạo, nhân đạo, thiên tài, địa tài, nhân tài... đều là thể hợp nhất của “vật” với “thần”, “vật chất” với “linh hồn” (thông tin năng lượng). Hai thứ đó không thể tách rời nhau, cho nên gọi là “vật chất toàn tức”. Trên cơ sở này, chúng ta tiếp tục nói về “biện chứng”. Tôi dùng quan điểm “biện chứng vật chất toàn tức” để quan sát và tổng kết nền văn minh Trung Hoa và văn minh thế giới, từ đó đưa ra phép biện chứng “linh khí toàn tức nhân văn vũ trụ Trung Hoa”.

Dương Ca Phi: Như cách nghĩ của ông thì người Hồng Kông và Đông Nam Á cũng như Hoa kiều hải ngoại kế thừa được nhiều thứ hơn và tín ngưỡng hơn so với người Trung Quốc lục địa. Hồng Kông là một xã hội rất hiện đại, nhưng về mặt này lại không hiện đại. Một

xem phong thủy ở Hồng Kông rất thịnh hành. Ở trong nước, người ta cho rằng những người có tư tưởng bảo thủ mới đi tin vào những điều đó. Trong khi đó, người Hồng Kông lại rất coi trọng yếu tố phong thủy. Rất nhiều toà cao ốc, nhà hàng, khách sạn để hai con sư tử đá ở trước cửa. Nghe nói sư tử đá rất có uy dũng. Trước đây, cảng đốc Hương Cảng là người Anh, theo lý thì anh ta không thể tiếp thu nét văn hoá này của người Trung Quốc. Đối diện với Phủ cảng đốc là Ngân hàng Trung Quốc, đứng trên núi có thể nhìn thấy rất rõ. Phủ Cảng đốc mời thầy phong thủy về xem. Thầy phong thủy phán rằng Ngân hàng Trung Quốc trông giống như lưới kiếm chọc thẳng vào Phủ Cảng đốc, như thế là không tốt, là bất lợi cho Phủ Cảng đốc. Phủ Cảng đốc liền tìm cách để phá Ngân hàng đó đi. Trên nóc Ngân hàng Trung Quốc còn để một khẩu “súng máy” và một khẩu “pháo” khổng lồ, hướng về Phủ Cảng đốc để phá “sát khí” của Phủ Cảng đốc. Cho đến tận bây giờ, khách du lịch đến Hồng Kông vẫn có thể nhìn thấy kỳ quan đại chiến phong thủy này. Một công ty nước ngoài có trụ sở tại Trung Quốc, văn phòng của họ được xây dựng theo kiến trúc Trung Hoa, trước cửa cũng để hai con sư tử đá, nhưng lại để lệch vị trí. Giám đốc công ty này đã phải mời thầy phong thủy về xem và dùng la bàn để chỉnh lại cho đúng vị trí, tổng chi phí cho vụ đó hết 80 nghìn nhân dân tệ. Sau khi tu chỉnh, mọi việc đều diễn ra thuận lợi. Thiết bị và cách quản lý của công ty rất hiện đại, chỉ có duy nhất đôi sư tử đá là làm theo cách truyền thống của người Trung Quốc, không dám hiện đại hoá, không dám tùy tiện. Có thể ông giám đốc nọ không nghiên cứu về phong thủy sâu như người Trung Quốc, nhưng rõ ràng trong đầu ông ta có lưu lại nét văn hoá truyền thống đó của Trung Quốc, ẩn tượng sâu hơn nhiều so với người trong nước.

Thiệu Vi Hoa: Việc này có vẻ lạ. Thường thì, một người chuyển từ nơi chôn rau cắt rốn đến định cư, làm ăn sinh sống ở một nơi khác, để giữ gìn truyền thống văn hoá dân tộc mình ở nơi đất khách quê người, để không bị đồng hoá, người đó phải giữ văn hoá bản sắc riêng mà mình mang đi lúc rời xa quê hương, để rồi truyền lại cho con cháu, làm sợi dây văn hoá đoàn kết nội bộ. Vì thế, họ càng coi trọng truyền thống bao nhiêu, càng bảo tồn hoàn chỉnh và kế thừa văn hoá truyền thống của người Trung Quốc bấy nhiêu. Đây là ý thức giữ gìn bản sắc.

Vấn đề là, ngoài vấn đề tâm lý dân tộc ra, giá trị khoa học của truyền thống văn hoá rốt cuộc là cái gì? Tôi rất hứng thú ở chỗ này. Có một thời gian trên thị trường xuất hiện rất nhiều sách viết về văn hoá thần bí. Tôi đã đọc một vài quyển trong số đó và phát hiện thấy một vấn đề là chúng ta không thể giải thích một cách hợp lý đối với những hiện tượng văn hoá lịch sử dạng này. Nhưng, đúng là trong đó có những yếu tố khoa học hợp lý, chỉ có điều là nhiều người chưa biết. Thế nên, tôi muốn tìm một điểm liên kết giữa văn hoá truyền thống với tri thức khoa học hiện đại, giữa tôn giáo với thần tượng, giữa giang hồ với học thuật.

Dương Ca Phi: Đúng vậy.

Thiệu Vĩ Hoa: Có người khi giảng về dịch học, nói “Viễn cổ dự trắc học”. Thị trường, kinh tế đều cần đến dự báo. “Dự trắc” có nghĩa là dự báo trước, tôi cần biết trước những điều chưa xảy ra, thế mới gọi là dự trắc. Anh nói “viễn cổ dự trắc học”, thời viễn cổ đã có dự trắc rồi. Thời viễn cổ chế định ra phép làm lịch, trước đó người ta phải quan sát thực tế về khí tượng, địa lý, rồi tìm ra quy luật, sau đó mới làm ra lịch được. Làm lịch là dự trắc, phải tính toán trước sự vận động của mặt trời, mặt trăng, trái đất và các sao. Đó là tương lai học. Dự trắc học vốn là danh từ hiện đại, nghĩa gốc trong Kinh dịch là dự trắc, là nghĩa của thời viễn cổ, cho nên gọi “viễn cổ dự trắc học” là đúng.

Tôi muốn dùng một khái niệm nào đó để khái quát toàn bộ các tri thức văn hoá như đông y, khí công, phong thủy, thiên văn, công năng đặc biệt, diện chẩn, thủ chẩn, kinh động mạch, huyết vị, châm cứu, hay cổ văn học, Tô-tem học, dân tộc học... Hiện nay, tôi gọi khái niệm đó là “văn hoá toàn tức linh khí vũ trụ Trung Hoa”, hay “văn hoá bản thể Trung Hoa”. Nội dung cốt lõi của văn hoá này là nói về những điều mà người Trung Hoa trước kia mong ước, bao gồm môi trường sinh thái tốt nhất, trạng thái sinh tồn tốt nhất, chất lượng cuộc sống tốt nhất. Đó cũng là “Thiên nhân hợp nhất”. Từ đó nhận thức và nắm vững những quy luật tương tác lẫn nhau giữa con người với trời đất và xây dựng học thuyết “trường nguyên khí thống nhất”. Dùng tuyến chính này để tìm hiểu văn hoá Trung Hoa về mặt vĩ mô, đồng thời phân biệt văn hoá Trung Hoa với văn hoá phương Tây. Từ đó tìm ra những điểm khác biệt và điểm liên kết giữa hai nền

văn hoá, rồi lại tìm xem hai nền văn hoá nên kết hợp với nhau như thế nào. Khung tư duy của tôi là như vậy.

Dương Ca Phi: Vâng.

Thiệu Vĩ Hoa: Nhà ở của người Trung Quốc đều toạ Bắc hướng Nam, đón nhận ánh sáng mặt trời từ hướng Nam, ngược lại thì bị coi là phạm kỵ về mặt phong thuỷ và cũng là trái với quy luật điều hoà cân bằng giữa con người với thiên nhiên. Còn nữa, người Trung Quốc thường sống trong nhà gỗ, chứ không sống trong nhà làm bằng đá. Bởi vì, đá thuộc tính âm, gỗ trung tính. Đây là những điểm cần chú ý về khoa học kiến trúc phong thuỷ.

“Thuật phong thuỷ” là thuật kiến trúc nhằm điều hoà con người với thiên nhiên, tìm kiếm môi trường không gian sinh sống tốt nhất. Chúng ta nên giải quyết vấn đề này như vậy.

Dao cảm và cảm ứng tâm linh đều là sự truyền đạt thông tin cuộc sống, đặc biệt rõ nét hơn giữa những người thân thuộc. Trong văn hoá thông tin cuộc sống, tôi có nói đến mật mã sinh mệnh. Mẹ tôi báo mộng cho tôi là do cùng huyết thống. Sự truyền đạt thông tin cuộc sống giữa những người bạn thân với nhau cũng rất mạnh. Với bất kỳ người nào, chỉ cần bạn đã từng tiếp xúc, những thông tin của người đó sẽ lưu lại trên người bạn và khu vực gần bạn, nó sẽ không biến mất trong một quãng thời gian tương đối. Chúng ta thường không biết những thông tin đó là gì và như thế nào. Tôi có thể nói với bạn rằng, mọi thông tin đều có hình và là một hình tượng cụ thể. Với những người có khả năng giao cảm, cảm nhận tốt thì cái mà họ cảm nhận được thực ra không phải là bản thân đối tượng, mà là thông tin cuộc sống của đối tượng. Mọi thông tin cuộc sống đều có hình, nó giống như một túi khí có hình, xuất hiện trong tầm nhìn hay trong khu vực cảm ứng của các huyết vị. Nó là một loại trường khí.

Mọi thiên thể trong vũ trụ, mọi hạt cơ bản, nguyên tử, phân tử, điện tử, Proton, Notron, vật vô cơ, hữu cơ, thực vật, động vật, con người cho đến cuộc sống trí năng ngoài hành tinh...đều bao hàm vật chất, năng lượng, thông tin và đều do khí cấu thành một trường khí tổng hợp. Con người sống trong trường khí tổng hợp đó. Nhưng, do con người có văn hoá nên trường thông tin cuộc sống của con người phức tạp hơn nhiều so với các loại trường thông tin sống khác.

Trường nguyên khí vũ trụ, trường thiên thể năng lượng vũ trụ, trường các vi hạt, trường khí địa nhật nguyệt, trường vạn vật địa cầu, trường động thực vật địa cầu... cùng cấu thành một trường vũ trụ lớn tác động lên con người. Trong trường đó có hai trường thông tin cuộc sống cơ bản, gồm: trường khí vật chất cơ bản của vạn vật vũ trụ và trường thông tin về quá trình tiến hoá của loài người trong vũ trụ. Hai trường này quyết định mọi thuộc tính và chức năng của các thể hệ loài người. Trên cơ sở đó, trong quá trình tiến hoá, con người đã tạo ra hàng loạt trường thông tin khác như trường chủng tộc, trường tâm lý xã hội, trường tâm lý lịch sử, trường tâm lý văn hoá, trường tâm lý văn hoá lịch sử... Những trường thông tin này lần lượt là những thuộc tính cơ bản của con người, thấm thấu vào từng thành viên trong xã hội. Đây là những trường thông tin cuộc sống cấp 2 của nhân loại. Còn trường thông tin cuộc sống gia tộc của họ hàng hai bên cha mẹ và trường thông tin quan hệ huyết thống trực tiếp của cha và mẹ là các trường thông tin cuộc sống cấp ba. Sau đó, các nhân tố “tiên thiên” này thấm dần vào trong mỗi con người cụ thể và cấu thành bản năng, tiềm năng, nguyên thần, tiềm thức..., hình thành nên “linh hồn” của người đó. Những con người đó lại cấu thành một xã hội hiện thực gồm các gia đình, người thân, bạn bè, đồng nghiệp, đồng chí, giai tầng, đoàn thể, tổ chức... Lúc này, trường thông tin cuộc sống lần lượt lan toả, bức xạ ra bên ngoài, cốt lõi là “cái tôi” hay “bản thể”, cấu thành một trường thông tin cuộc sống xã hội hậu thiên phức tạp, đan xen và rộng lớn. “Tự ngã” và “bản ngã” là một chỉnh thể xoay quanh trường thống nhất thông tin cuộc sống cấp 5 này. Nếu muốn làm cho giá trị của bản thân được thể hiện ra một cách đầy đủ, làm cho bản tính, bản năng của con người bộc lộ ra ngoài rõ nét, làm cho bản sắc của cá nhân được phát huy thì phải thông hiểu trường thông tin cuộc sống, hiểu rõ các dấu hiệu thông tin cuộc sống, biết cách dự báo cuộc sống, có vậy thì mới làm chủ được bản thân mình. Làm thay đổi cuộc sống của bản thân để tiến tới thành công. Mục đích tôi nghiên cứu văn hoá hợp nhất thiên – nhân là ở đây.

Dương Ca Phi: Những gì ông trao đổi trên đây đều rất quan trọng, hiểu được nó chúng ta sẽ có một cuộc sống tốt đẹp.

Thiệu Vĩ Hoa: Hôm nay nói chuyện đến đây nhé!

LỜI CUỐI SÁCH

Bắt đầu từ năm 1978, để tìm hiểu về khởi nguồn của nền văn hoá Trung Hoa, tôi đã chọn lựa cho mình một góc nghiên cứu riêng, đó là nghiên cứu về “văn hoá long phượng” của Trung Quốc. Tôi đã đến hơn 50 huyện thị thuộc 20 tỉnh (thành) và thu thập được hơn 4000 mẫu vật, rồi đọc rất nhiều tư liệu về long phượng, mục đích là để tìm hiểu nguồn gốc long phượng. Trên cơ sở những phân tích và thành quả nghiên cứu của người xưa, cũng như kết quả đi nghiên cứu thực tế của bản thân, tôi đã hoàn thành cuốn “Đồ tập long phượng” và “Cội nguồn văn hoá long phượng”. Trong quãng thời gian đó, được sự giúp đỡ, chỉ dẫn của nhà mỹ học, thầy giáo Vương Triều, tôi đã hiểu rõ hơn về văn hoá Trung Quốc và văn hoá phương Tây. Hai mô thức văn hoá này đã quy định những đặc trưng văn minh khác biệt của Trung Quốc và phương Tây. Thầy Vương nói với tôi rằng: “Ông hoạ sỹ nên chuyển ngành sang làm công tác nghiên cứu”.

Tôi vốn dĩ là một anh thợ đúc tượng, sau đó chuyển sang nghiên cứu mỹ học, tìm hiểu sâu về cốt lõi của nền văn minh Trung Quốc. Cũng có thời gian làm hoạ sỹ, rồi nghiên cứu văn tự cổ, nhưng không đạt kết quả gì. Thầy Vương nói tiếp: “Nếu nghiên cứu về văn hoá long phượng, em sẽ góp phần lấp chỗ trống trong lĩnh vực nghiên cứu văn hoá Trung Quốc. Đề tài nghiên cứu mà em lựa chọn tuy khó, nhưng không được bỏ dỡ, vì nó có ý nghĩa tích cực đúng như em nói là nó góp phần phát huy lòng tự tôn và tự hào dân tộc, hơn nữa nó còn làm phong phú thêm nội dung của lịch sử nghệ thuật Trung Quốc, giúp mọi người hiểu rõ hơn về sự phát triển và biến đổi của quan niệm thẩm mỹ vốn đã có trong lịch sử lâu đời của người Trung Quốc. Ngoài ra, nó còn đóng góp về mặt học thuật. Ưu thế của em là em là một hoạ sỹ Trung Quốc, dùng phương pháp quan sát chinh thể hình tượng để giải quyết vấn đề nghiên cứu của mình. Đây là điểm mạnh mà những người đã từng trải qua học viện cũng không thể cạnh tranh được với em. Em cần tiếp tục dùng ưu thế của

mình để nghiên cứu một đề tài vừa khó vừa lớn như vậy. Chúc em luôn có những đột phá và ngày càng nắm vững những quan điểm và phương pháp nghiên cứu một cách tự do và chuẩn xác.”

Những lời chỉ bảo trên đây của thầy giáo đã định hướng cho tôi rất nhiều trong quá trình nghiên cứu sau này.

Tôi đã học được phương pháp biện chứng chính thể, toàn diện và tổng hợp.

Ngày 11 tháng 11 năm 1989, tôi và anh Quang Vinh đến thăm hai nhà nghiên cứu triết học đương đại là giáo sư Trương Đới Niên và giáo sư Thang Nhất Giới. Trong cuốn “Tổng tự” tôi đã viết, nền văn minh Trung Hoa là một hệ thống văn hoá thái cực “biện chứng”, tôi dùng từ “biện” với nghĩa “phân biệt, phân rõ”, chứ không dùng từ “biện” với nghĩa “biện luận, phân tích, khảo chứng”. Giáo sư Trương có hỏi tôi rằng: Tại sao anh dùng từ “biện” với nghĩa như vậy. Tôi trả lời rằng: Đông y nói luận trị biện chứng, là phân biện trạng thái chức năng cơ thể do bệnh tật gây ra, sau đó luận chứng trị liệu, là sự thực có trước, muốn nhận thức nó thì phải phân biệt, nhận thức được nó rồi điều chỉnh cân bằng. Sự khác biệt của một chữ đã cho chúng ta thấy sự khác biệt giữa hai nền văn hoá Đông và Tây. Vì thế nên dùng từ “biện” trong chữ “phân biện”. Biện luận còn là sản vật của sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.” Giáo sư Trương nghe tôi giải thích xong liền nói “Tốt! Vào thập niên 50 tôi đã kiến nghị dùng từ “biện” của “phân biện” cho “phép biện chứng”, nhưng không thấy ai hưởng ứng. Người phương Tây nói biện luận là tìm khuyết điểm của đối phương; người Hy Lạp cổ đại biện luận, mở rộng ra tự nhiên, tức là mở rộng ra để tìm khuyết điểm của tự nhiên. Quy luật biện chứng của của giới tự nhiên, giới tự nhiên có thể biện luận được hay sao? Tìm khuyết điểm của giới tự nhiên được không? Do đó anh thay đổi như vậy, dùng từ như vậy là rất tốt”.

Giáo sư Trương còn nói, văn hoá Trung Quốc được chia thành 4 loại lớn, gồm: “Nghĩa lý học” thuộc triết học, “khảo cứ học” thuộc lịch sử, “chương từ học” thuộc văn học, “kinh thích học” là chính trị, kinh tế học. Ngoài ra còn có thiên toán học, địa lý học, nông học, y học. Chúng ta có 4 phát minh vĩ đại, có người nói là 5 phát minh vĩ đại vì ngoài 4 phát minh đó ra còn có phát minh ra “kinh động

mạch” trong đông y. Nét đặc sắc của văn hoá truyền thống Trung Quốc là tư tưởng biện chứng. Giáo sư Thang Nhất Giới đã đặc biệt nhấn mạnh về giá trị của tư tưởng thiên nhân hợp nhất.

Công việc nghiên cứu độc lập của tôi rất được giáo sư Trương hoan nghênh, đây cũng là ý tưởng của ông từ những năm 50 của thế kỷ trước, vì thế càng làm cho tôi hứng thú. Thế nên tôi tin tưởng rằng phương hướng và kết luận nghiên cứu của tôi là hoàn toàn chuẩn xác. Điều đó làm nảy sinh động lực mới.

Khi dùng tư duy biện chứng hình tượng để đi sâu nghiên cứu hệ thống bản vị văn hoá Trung Hoa và văn hoá Thái Bình Dương mang bản sắc văn minh Trung Hoa, tôi phát hiện thấy tinh túy của văn hoá Trung Quốc là “mô thức vạn tượng vũ trụ toàn tức thái cực” lấy văn hoá “khí” làm nền tảng. Thiên, địa, nhân vốn là phân thuộc “tam cấp tam tài” có mối quan hệ biện chứng với nhau, tổng hoà làm một, một phân thành ba, hàm ba thành một. “Đạo” sinh “nhất”, “nhất” sinh “nhị”, “nhị” sinh “tam”, “tam” sinh vạn vật. Vạn vật có âm có dương, xung khí là hoà. Thiên nhất hợp nhất, đằng sau “cảm ứng thiên nhân” là toàn bộ thông tin khí tượng của vũ trụ - nhân văn - vạn vật. Chỉ có văn hoá “khí” ở tầng cấp “đạo” này mới là lý luận cơ sở. Văn hoá “vạn tượng khí” do văn hoá “đạo khí” điều phối là lý luận ứng dụng thực tế thường gặp, là phân khoa của các loại lý luận ứng dụng khác, thế mới là khoa học; kỹ thuật thao tác thực hành chịu sự chỉ đạo của “đạo khí học” và khoa học, mới là khoa học thực dụng.

Vì là một nhà hoạ sĩ, để tạo ra một điển hình nghệ thuật tôi cần phải thường xuyên nghiên cứu tướng mạo con người, thường xuyên viết bút ký nghệ thuật, điều này cũng tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm. Bởi vậy có thể dựa vào tay và mặt để đoán tính cách, phẩm chất, khí chất, trình độ văn hoá, sự nghiệp, phương thức tình cảm và mô thức hành vi của mỗi con người. Đối với một người hoạ sỹ như tôi thì điều đó là không khó vì đã có rất nhiều kinh nghiệm. Nhưng, nếu muốn kết hợp nó với thế thái cuộc sống, với y học, kết hợp với ứng dụng, với khái niệm, và đi tìm quy luật sâu hơn nữa, thì phải đào sâu học tập, nghiên cứu. Chỉ có như vậy, một bộ khung lý luận mới mới có thể được tạo ra và mới có thể mang tính thuyết phục cao.

Thế hệ chúng tôi cơ bản đều đã tiếp xúc với các loại lý luận, tri thức của phương Tây, và có bề dày kiến thức về văn hoá Trung Quốc. Một trăm năm qua, người Trung Quốc hầu như đã tiêu hoá hết văn hoá phương Tây, không còn gì là mới mẻ cả. Văn hoá khoa học công nghệ hiện đại của phương Tây không bao gồm các kết cấu tầng sâu như “tầng tâm thái”, “tầng ý thái”, “tầng khí thái”. Chúng ta phải quay trở lại bối cảnh văn hoá của chính mình để nghiên cứu, tìm tòi, điều chỉnh, tổng hợp, thì mới mong có được thành tựu.

Để thực hiện mục tiêu trên, ngày 16 tháng 1 năm 1990, tôi chính thức tiến hành nghiên cứu về sinh mệnh con người, đồng thời hàng ngày viết nhật ký luyện công. Người thầy đầu tiên khơi dậy công năng của tôi là thầy Lưu Học Hoa, sau đó là các thầy Mã Quế Linh, Tiêu Quyên, Triệu Học Thanh.. Trong trạng thái luyện công, tôi nhìn thấy không ít trường tâm lý văn hoá lịch sử. Chính mắt tôi nhìn thấy não thái cực và rất nhiều hiện tượng sống vi mô. Tiến thêm một bước, tôi học được cách tư duy nghịch phản hai chiều thái cực.

Đồng thời với việc nghiên cứu tính mệnh, tôi còn sáng tác hội hoạ, giải mã chữ cổ, tìm hiểu về lịch sử Trung Hoa, nguồn gốc văn hoá châu Mỹ cổ đại, đông y học, giải mã cuộc sống học, quan hệ nhân loại thiên văn học, quan hệ nhân loại địa lý học, quan hệ nhân loại kiến trúc học.

Trong quá trình nghiên cứu y học vân tay, những người bạn thân của tôi đã cung cấp cho tôi rất nhiều cơ hội nghiên cứu, giúp tôi tiếp xúc với nhiều người thuộc các chủng tộc, quốc gia, khu vực khác nhau trên thế giới. Các trợ thủ và phiên dịch viên của tôi đã giúp tôi có cơ hội giao lưu với thế giới bên ngoài,. Đặc biệt là phiên dịch viên Hồ Tiểu Muội, từ ngày 12 tháng 5 năm 1989 tới nay đã luôn sát cánh bên tôi, nhờ Tiểu Muội mà các nội dung khảo sát này của tôi mới được tiến hành thuận lợi.

Cũng trong thời gian đó, tôi đã nhận được sự quan tâm, chỉ bảo nhiệt tình của các thầy cô giáo và bạn bè, gồm những người như: Chu Cốc Thành, Giả Lan Đề, An Chí Mẫn, Dư Tùng Thạch, Vượn Bích Chân, Trần Trọng, Dương Tử Giang, Nghiêm Tân, Trương Bảo Thắng, Tào Kiến, Dư Bắc Uy, Cao Vinh Tuấn, Ba Phúc Vinh, Văn Chí Đình, Nhiệm Pháp Dung, Cao Tề Dân, Tống Ngọc Trung, Tiêu Chí Khủng...

Các anh Trương Lỗ Bình, Lưu Ấu Tiêu, Trương Hoàng Nho, Dư Tắc Mai, Dương Ca Phi, Khang Bình... đã cùng tôi nghiên cứu những lý luận cơ bản về y học, mật mã sinh mệnh học. Điều này có tác dụng rất lớn trong việc hình thành tư tưởng học thuật của tôi.

Những người bạn đã cung cấp cho tôi mẫu vân tay đã giúp tôi biến ước nguyện thành hiện thực.

Từ ngày 25 tháng 10 đến ngày 04 tháng 12 năm 1996, tôi được sang tham quan và khảo sát ở Thái Lan. Không lâu sau đó, vào mùa xuân năm 1997, tôi lại được sang thăm Singapore; tháng 3 năm 1998 thăm Hồng Kông. Trong các chuyến công du nước ngoài đó, tôi vừa tiến hành giao lưu học thuật, vừa nghiên cứu khảo sát tướng mệnh của con người, cũng như sưu tầm tư liệu về tập tục văn hoá, truyền thống lịch sử của những quốc gia, khu vực đó để phục vụ cho công tác nghiên cứu sau này.

Tôi viết cuốn sách này trên cơ sở mở rộng nội dung của các cuốn “Văn hoá thiên nhân hợp nhất Trung Quốc” và “Nhân sinh tự ngã”; đồng thời dựa trên mẫu vân tay của các đại biểu tham dự Á Vận hội, Đại hội Phụ nữ thế giới, Hội nghị Lương thực thế giới và mẫu vân tay của những người mà tôi gặp gỡ làm quen trong các chuyến công du đến Thái Lan, Singapore, Đặc khu Hồng Kông, Philippin, Malaysia, Indonesia, Niu Di Lân, Paraguay, Công-gô, Thụy Điển, Pháp, Đức, Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc. Cuốn sách này tập trung vào nội dung con người đã làm thế nào để thực hiện giá trị nhân sinh của bản thân. Nhưng, nội dung nghiên cứu vân tay về tướng mệnh dưỡng sinh, tướng mệnh tu luyện và nhân tính siêu việt được phân bố đều ở các chương và trong các cuốn sách có liên quan khác.

Hệ thống tư liệu văn minh Trung Hoa trong bộ sách của tôi là một chỉnh thể hữu cơ, cần phải nghiên cứu đồng thời cả 9 tập sách thì mới có thể có được kiến thức hoàn chỉnh.

THIỆU VĨ HOA

15 giờ ngày 16 tháng 7 năm 1995,

Mục lục

PHẦN I: ĐỜI NGƯỜI VÀ VẬN MỆNH

I. Vận mệnh: Kết quả sự vận động của cuộc đời	14
II. “Nguyên thần” và năm yếu tố quyết định đến vận mệnh con người.	15
1. “Nguyên thần” và “Thức thần”	15
2. Thiên phú.	18
3. Kỹ năng tri thức	19
4. Thiên thời	19
5. Địa lợi	19
6. Nhân hoà	20
III. Đặc tính không thể thay đổi của “Nguyên thần”	21
IV. “Thức thần” có thể làm cải tạo vận mệnh:	
Làm suy yếu hoặc làm mạnh lên	23
V. Phê bình các lý luận về huyết thống, túc mệnh và suy ý chí.	24
VI. Sự hình thành vận mệnh của con người	28
1. Ưu sinh ưu dục (được sinh ra và dưỡng dục trong môi trường tốt đẹp)	28
2. Giáo dục thời kỳ nhi đồng	33
3. Thời kỳ học sinh	35
4. Khai sáng sự nghiệp	39
5. Khai phát tiềm năng của “Nguyên thần”	39

**PHẦN II. NHÂN SINH TOÀN TỨC MỆNH TƯỢNG
PHÁP YẾU (TƯỢNG MỆNH ĐỜI NGƯỜI –
NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN)**

I. Mật mã sinh mệnh	41
II. Sinh mệnh mật mã học (khoa học về mật mã sự sống)	43
III. Mối quan hệ giữa “Tượng” và “Tướng”	45

**PHẦN III: TỔNG QUAN VỀ TOÀN TỨC
MỆNH TƯỢNG HỌC**

I. Hệ thống song giải A-B	47
II. Tổng luận về hình dạng, dấu hiệu đường vân tay ...	49
1. Tính chất bệnh tượng (triệu chứng bệnh) của các dấu hiệu trên bàn tay	49
2. Tên gọi các mật mã vân tay	53
3. Định tính mật mã cuộc đời của những đường vân đặc biệt	56
III. Tổng luận về khí sắc	69
1. Màu sắc của các loại bệnh khí	70
2. Lý luận biện chứng về khí sắc	76
IV. Tổng luận về điểm ấn đau ở vị trí bị bệnh	77
V. Mối quan hệ giữa dấu hiệu vân tay, khí sắc và cảm giác đau ở vị trí bệnh	80

PHẦN IV: Ý NGHĨA CỦA MẬT MÃ SINH MỆNH

I. Định tính thông tin của mật mã sinh mệnh trên bàn tay	81
1. Định tính mật mã sinh mệnh trên lòng bàn tay.	82
2. Định tính mật mã sinh mệnh trên mu bàn tay.	84

3. Định tính mật mã sinh mệnh trên các gò bàn tay.	85
4. Định tính mật mã sinh mệnh thể hiện qua hình dáng bàn tay và ngón tay.	87
5 Định tính mật mã sinh mệnh thể hiện hình dáng và màu sắc móng tay.	92
. Định tính mật mã trên đường sinh mệnh	96
7. Định tính mật mã trên đường trí tuệ	100
8. Định tính mật mã trên đường tình cảm	108
9. Định tính mật mã đường hỗ trợ của đường tình cảm ...	114
10. Định tính mật mã đường vận mệnh và đường chuyển mệnh	119
11. Định tính mật mã đường vân xuyên suốt bàn tay (vân thông quán hay vân đoạn chưởng)	124
12. Định tính mật mã trên đường con cái	129
II. Mật mã sinh mệnh của	
5 nhóm người và 3 tạng người	130
1. Nhóm người hành Kim:	130
2. Nhóm người hành Mộc:	131
3. Nhóm người hành Thủy:	132
4. Nhóm người hành Hỏa:	133
5. Nhóm người hành Thổ:	133
6. Tạng người tâm tính:	134
7. Tạng người dinh dưỡng:	134
8. Tạng người cơ bắp:	134
III. Mật mã trên khuôn mặt	
135	
1. Mật mã của 5 khí quan trên khuôn mặt	135
2. Mật mã sinh mệnh thể hiện ở các phần của khuôn mặt	156
3. Mật mã sinh mệnh thể hiện trên tổng thể khuôn mặt ..	158
4. Mật mã sinh mệnh thể hiện qua khí sắc của khuôn mặt ..	166

PHẦN V: HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ THÔNG TIN CỦA KHU VỰC TẠO THÀNH TƯỚNG MỆNH

III. Định vị bệnh tật ở lục phủ

ngũ tạng qua tượng mặt171

III. Định vị mật mã sinh mệnh tượng tai173

III. Định vị mật mã sinh mệnh tượng tay175

1. Định vị mật mã tổng thể lòng bàn tay178

2. Định vị mật mã sinh mệnh bàn tay đơn179

IV. Định vị mật mã sinh mệnh ở bàn chân198

V. Định vị mật mã sinh mệnh trên cơ thể204

PHẦN VI: HỆ THỐNG BIẾN LƯỢNG THEO THỜI GIAN, KHÔNG GIAN CỦA MẬT MÃ SINH MỆNH

I. Tổng luận206

II. Định vị biến lượng theo thời gian

của mật mã vân tay208

1. Điểm khởi đầu và kết thúc

của các khu vực và vân tay chủ yếu208

2. Tọa độ đơn giản và diễn biến

thời gian của mật mã vân tay210

3. Vận dụng linh hoạt đại lượng biến đổi thời gian212

III. Định vị biến lượng theo thời gian

của mật mã tượng mặt213

PHẦN VII: BÍ QUYẾT ĐỂ GIẢI THÍCH TOÀN BỘ THÔNG TIN MẬT MÃ SINH MỆNH

I. Phương pháp quan sát chỉnh thể216

II. Quy luật bổ sung nghịch của thái cực219

III. Hệ thống giải thích song sinh A B222

IV. Phương pháp hoàn nguyên biện chứng tổng hợp . . .	232
V. Phương pháp và trình tự pháp đoán	236

PHẦN VIII: NHỮNG VÍ DỤ ĐIỂN HÌNH

I. Quy luật chung về vận tay nhân loại và sự khác biệt mang tính khu vực	238
II. Các ví dụ điển hình mắc bệnh sinh lý thường gặp .	241
III. Ví dụ điển hình về bệnh tâm lý thường gặp	317
IV. Những căn bệnh do sự suy đồi về nhân cách	350

PHẦN IX: HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI TỐT ĐẸP

I. Gen di truyền: Nhân tướng học trong gia tộc	388
II. Giáo dục đúng đối tượng: Nhân tướng học giáo dục	393
III. Chọn bạn đời:	401
IV. Dựng công lập nghiệp:	415
V. Tổ chức nhân sự tối ưu: Nhân tướng học dựng nhân	427
VI. Sáng tạo tâm hồn nhân loại: Nhân tướng học nghệ thuật	438
VII. Đối nhân xử thế: Nhân tướng học xã giao	445
VIII. Đón phúc tránh họa: Nhân tướng học dự báo	454

PHỤ LỤC 1: THIỆU VĨ HOA CÙNG NHỮNG NGƯỜI BẠN NÓI CHUYỆN VỀ TÌNH YÊU, HÔN NHÂN, GIA ĐÌNH, CUỘC SỐNG

PHỤ LỤC 2: THIỆU VĨ HOA VÀ DƯƠNG CA PHI BÀN VỀ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI
Số 4 - Tổng Duy Tân - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại: (04) 8252916 - 8257063
Fax: 04. 8257063

Mật mã bàn tay

Giải mã cuộc đời

*

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN KHẮC OÁNH

Biên tập : BAN BIÊN TẬP VPTGD
Trình bày bìa : NS.MINHLAM DESIGN
Trình bày : KIỀU THƯƠNG
Sửa bản in : HƯƠNG GIANG

NHÀ SÁCH MINH LÂM GIỮ BẢN QUYỀN

In 1000^c khổ 16x24^{cm}. Tại Công ty cổ phần in và thương mại HTC.
GPXB số: 988-2007/CXB/06XH-214/HN cấp ngày 14/12/2007.
In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2008.

Giải Mã Cuộc đời



Vân bàn tay là tấm bản đồ vạn năng giúp bạn đi thấu tận cùng mọi ngã rẽ cuộc đời, giúp bạn chuyển hóa những năng lượng tiềm ẩn của bản thân thành sức mạnh nội tại.

Cuốn sách không chỉ là Kim chỉ nam để bạn điều chỉnh bản thân mình cho phù hợp với vận thái của “Thiên, địa, nhân” mà còn là pháp bảo để bạn giải phóng năng lượng tiềm tàng trong cơ thể. Hy vọng rằng cuốn sách sẽ là cẩm nang giúp bạn hiểu thấu bản thân để đạt được thành công trong cuộc đời.



PHÁT HÀNH TẠI NHÀ SÁCH MINH LÂM
92E Lý Thường Kiệt. ĐT: 043. 9 427 393. Fax: 043. 9 427 407
Website: <http://www.nsminhlam.com.vn>
Email: nsminhlam@gmail.com

GIẢI MÃ CUỘC ĐỜI



GIÁ: 85.000 Đ